

Lazar Lagin

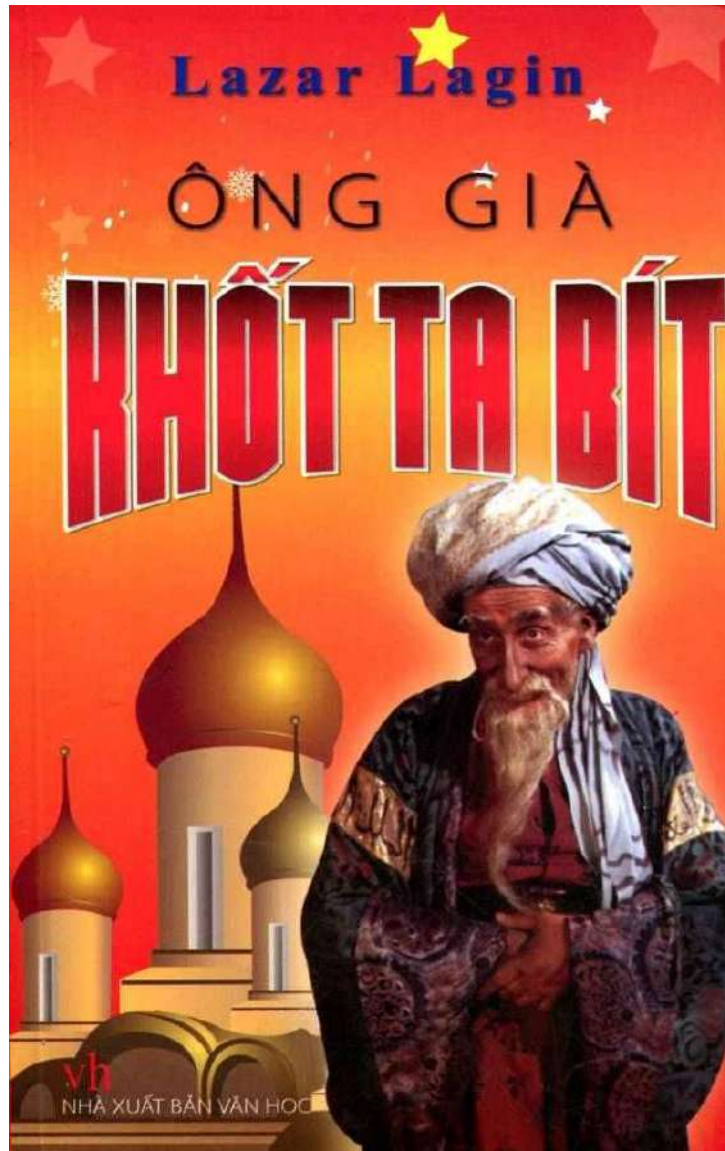
ÔNG GIÀ

# KHỐT TA BÍT



vh

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC



## ÔNG GIÀ KHỐT TA BÍT

Старик Хоттабыч

Chia sẻ ebook : <http://downloadsach.com/>

Follow us on Facebook : <https://www.facebook.com/caphebuoitoi>

Tác giả: **Lazar Lagin** (Лазарь Лагин - 1903 - 1979)

Dịch giả: **Minh Đăng Khánh**

Nhà xuất bản Văn học - 2012

## **MỤC LỤC**

### **LỜI GIỚI THIỆU**

### **LỜI TÁC GIẢ**

### **Chương 1 - Buổi sáng bất thường**

### **Chương 2 - Cái bình bí mật**

### **Chương 3 - Ông già Khóttabít**

### **Chương 4 - Cuộc thi môn địa lý**

### **Chương 5 - Ông Khóttabít giúp đỡ Vônca lần thứ hai**

### **Chương 6 - Biên cô phi thường trong rạp chiếu bóng**

**Chương 7 - Một buổi tối không yên ổn**

**Chương 8 - Chương nối tiếp ngay chương trước**

**Chương 9 - Một đêm không yên ổn**

**Chương 10 - Biến cố phi thường tại căn hộ số 37**

**Chương 11 - Một buổi sáng cũng không yên ổn chẳng kém**

**Chương 12 - Tại sao ông X.X. Pivôraki lại phải đổi họ?**

**Chương 13 - Phỏng vấn người thợ lặn hạng nhẹ**

**Chương 14 - Chuyến bay được dự định**

**Chương 15 - Trong chuyến bay**

**Chương 16 - Về những gì đã xảy ra với Giênia Bôgôrát ở phương Đông xa xôi**

**Chương 17 - Tờ ra lá la, hỏi cậu Vônca con trai của Aliôsa!**

**Chương 18 - Xin hãy làm quen**

**Chương 19 - Hỏi vị chúa tể hùng mạnh, hãy xá tội cho chúng tôi!**

**Chương 20 - Vônca Côxtuncop - Cháu của Đức Ala**

**Chương 21 - Ai là người giàu nhất ?**

**Chương 22 - Một con lạc đà đi.....**

**Chương 23 - Câu chuyện bí mật tại Chi nhánh ngân hàng nhà nước**

**Chương 24 - Ông già Khốttabít và Xiđôrêli**

**Chương 25 - Bệnh viện dưới gầm giường**

**Chương 26 - Trong chương này chúng ta hãy quay về một chốc với cậu bé sữa gâu gâu**

**Chương 27 - Ông già Khốttabít và mixtơ Hari Oandendalét**

**Chương 28 - Gátxan Ápđưắcmán con trai của Khốttáp kể lại những chuyện ông đã gặp phải sau khi ra khỏi cửa hàng đồ cũ**

**Chương 29 - Vẫn ba ông cháu và Hari Oandendalét**

**Chương 30 - Đường đến sân vận động dài dằng dặc...**

**Chương 31 - Chuyện rắc rối thứ hai ở đường tàu điện ngầm**

**Chương 32 - Chuyện rắc rối thứ ba ở đường tàu điện ngầm**

**Chương 33 - Những chiếc vé thừa**

**Chương 34 - Lại chuyện kem**

**Chương 35- Cần phải có bao nhiêu quả bóng?**

**Chương 36- Ông Khôttabít nhập cuộc**

**Chương 37- Tình hình cực kỳ căng thẳng**

**Chương 38- Làm lành**

**Chương 39- Chuyện lạ thường ở đồn công an**

**Chương 40- Tìm Ôma ở đâu?**

**Chương 41 - "Ta ở lại đợi chuyến sau thôi!"**

**Chương 42 - Chuyện kể của nhân viên phục vụ toa hạng nhất trên đoàn tàu tốc hành Mátxcova - Ôđétxa về những gì đã xảy ra trên đoạn đường giữa ga Nara và Malui Iarôxlavét**

**Chương 43 - Chiếc tàu buồm không ai biết đến**

**Chương 44 - Trên tàu “Ôma thân yêu”**

**Chương 45 - Thảm bay - thủy phi cơ “VC-1”**

**Chương 46 - Phỏng vấn người dân trẻ tuổi ở thành phố Ghêrôna**

**Chương 47 - Ông Khốttabít biến mất rồi lại trở về**

**Chương 48 - Chiếc vali tai hại**

**Chương 49 - Một cái bình được vớt từ “Những cây cột của Hécquyn”**

**Chương 50 - “Ông ấy đây, chính xinh già này!”**

**Chương 51 - Chương ngắn nhất**

**Chương 52 - Ước mơ về tàu “Ladôga”**

**Chương 53 - Cuộc náo động tại Cục Tham quan Trung ương**

**Chương 54 - Ai là người nổi tiếng nhất?**

**Chương 55 - Chương nói về cuộc gặp gỡ kỳ lạ mở đầu chuyến du ngoạn trên tàu “Ladôga”**

**Chương 56 - Cái gì cản trở giấc ngủ?**

**Chương 57 - Đá ngầm hay không phải đá ngầm?**

**Chương 58 - Nỗi bức mình của ông già Khóttabít**

**Chương 59 - “Xêliam alây cum, chú Ôma thân yêu!”**

**Chương 60 - Ôma Iuxúp giương móng vuốt**

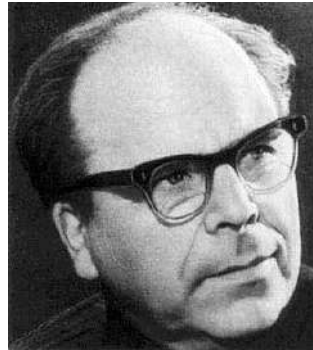
**Chương 61 - Những thành quả của quang học đôi khi dẫn đến cái gì?**

**Chương 62 - Sự say mê tai hại của ông Khóttabít**

**Chương 63 - Cuộc đi thăm nhân dịp năm mới của ông Khóttabít**

**Chương kết - Phần kết**

## LỜI GIỚI THIỆU



Lazar Lagin (tiếng Nga: Лазарь Лагин) là bút danh của Lazar Iosifovich Ginzburg (tiếng Nga: Лазарь Иосифович Гинзбург). Ông là một nhà văn, nhà thơ, nhà biên kịch hoạt hình nổi tiếng, được đánh giá là một đại diện hàng đầu của văn học trào phúng và văn học thiếu nhi Liên Xô. (Wikipedia)

LAGHIN LADARI IÔXÍP (1903-1979): Nhà văn Xôviết, Đảng viên Đảng Cộng sản Liên Xô từ năm 1920. Các tác phẩm chính: truyện cổ tích hiện đại cho trẻ em. Ông già Khốttabít (1938), tiểu thuyết giả tưởng Atavia Prôxima (1956), Người xanh (1966)...

(trích Từ điển BÁCH KHOA TOÀN THƯ LIÊN XÔ, Mátxcova, 1983)

Sáng tác của L. Laghin đặc sắc và độc đáo. Trong các tác phẩm của ông, tính sắc sảo trào lộng kết hợp chặt chẽ với tính xác thực của vấn đề được miêu tả. Tính giả tưởng và tính hiện thực ở các tác phẩm của ông gắn bó hữu cơ với tính giản dị có sức thuyết phục và tính tự nhiên.

(trích lời giới thiệu L. LAGHIN TUYỂN TẬP, NXB Văn học nghệ thuật Mátxcova, 1975)

“Ông già Khóttabít” (1938-1955) được in nhiều lần ở Liên Xô trước đây và ở nhiều nước khác, trong đó có Việt Nam, đồng thời được dựng thành phim. Hai từ “Cụ Khótt” quen thuộc ở ta bắt nguồn từ tác phẩm này.

Bản dịch tiếng Việt “Ông già Khóttabít” được NXB Măng Non (tiền thân của NXB Trẻ, TP. Hồ Chí Minh), in lần thứ nhất năm 1984, NXB Thuận Hóa (Huế) tái bản năm 1985, NXB Cầu Vồng (Mátxcova) hợp tác với NXB Kim Đồng (Hà Nội) tái bản năm 1990...

MINH ĐĂNG KHÁNH

----

## LỜI TÁC GIẢ



Trong tác phẩm Nghìn lẻ một đêm có “Chuyện người đánh cá”. Khi kéo lưới từ dưới biển lên, người đánh cá nọ thấy trong lưới có một cái bình bằng đồng, trong bình lại có một ông thần cao lớn, người Arập gọi là “gin” <sup>[1]</sup>. Ông thần này bị giam cầm trong cái bình ấy gần 2.000 năm. Ông ta đã thề sẽ đem lại hạnh phúc cho ai giải thoát được ông ta: làm cho người đó trở nên giàu có, mở cửa tất cả các kho báu trên trái đất cho người đó, làm cho người đó trở thành một xuntan <sup>[2]</sup> hùng mạnh nhất trong tất cả các xuntan và ngoài ra còn thỏa mãn ba điều ước của người đó.

Hay chẳng hạn, truyện “Alađanh và cây đèn thần”. Một cây đèn cũ kỹ trông chừng chẳng có gì đáng chú ý, có thể nói rằng đó chỉ là một thứ đồ vứt đi. Ấy thế mà chỉ cần miết ngón tay vào cây đèn là bỗng nhiên một ông thần từ đâu đó hiện ra và thỏa mãn bất kỳ điều ước nào của người chủ cây đèn, kể cả những điều ước phi lý nhất. Các bạn muốn thưởng thức những đồ ăn, thức uống cực kỳ hiếm có ư? Xin mời! Các bạn muốn có những cái rương chất đầy vàng và đá quý ư? Xin sẵn sàng! Các bạn muốn có một cung điện nguy nga tráng lệ ư? Xin có ngay! Các bạn muốn biến kẻ thù của các bạn thành một dã thú hoặc một con vật bò sát ư? Xin hết sức vui lòng!

Cứ để cho ông thần ấy tùy ý trao tặng vật cho người chủ của mình thì những cái rương quý báu kia lại hiện ra tới tấp và những cung điện nọ của các xuntan lại biến thành của riêng cho người chủ dùng.

Theo quan niệm của các ông thần trong truyện cổ tích và theo những điều ước mà họ đã thỏa mãn trong truyện ấy thì đó chính là niềm hạnh phúc trọn vẹn nhất của con người, một niềm hạnh phúc mà người ta chỉ có thể mơ ước mà thôi.

Hàng trăm và hàng trăm năm đã trôi qua từ khi những truyện cổ tích đó được kể lần đầu tiên, song những quan niệm về hạnh phúc vẫn còn gắn rất lâu với những cái rương chất đầy vàng và kim cương, với quyền lực đối với người khác. Và cho đến tận nay, ở các nước tư bản chủ nghĩa, nhiều người vẫn đang gắn quan niệm hạnh phúc với những thứ như vậy.

Ôi, những con người đó chỉ ước mơ sao chính cái ông thần bị giam hãm lâu ngày trong truyện cổ tích kia hiện đến với họ cùng những cung điện và những châu báu của mình! Dĩ nhiên, họ nghĩ rằng bất cứ một ông thần nào bị giam cầm tới 2.000 năm cũng phải lạc hậu đôi chút so với cuộc sống. Và có thể cái cung điện mà ông ta trao tặng sẽ không hoàn toàn tiện nghi theo quan điểm của những thành tựu kỹ thuật hiện đại. Quả là so với thời quốc vương Hồi giáo Harun An Rasit <sup>[3]</sup> khoa kiến trúc đã tiến bộ quá chừng! Đã xuất hiện những phòng tắm, những thang máy, những cửa sổ lớn đầy ánh sáng, hệ thống sưởi bằng hơi nước, ánh sáng đèn điện... Nhưng thôi được, cũng chẳng nên chê ông chê eo làm gì. Cứ mặc cho ông thần ấy tặng những cung điện tùy theo ý thích của ông ta. Chỉ cần có những cái rương chất đầy vàng và kim cương là tuyệt rồi, còn mọi thứ khác rồi ắt sẽ có thôi: nào là sự tôn kính, nào là quyền lực, nào là những món ăn, nào là cuộc sống sung sướng, nhàn hạ của một kẻ vô công rồi nghề thường coi khinh tất cả những ai sống bằng các thành quả lao động của mình. Với một ông thần như vậy, có thể phải chịu đựng đủ thứ chuyện bực mình. Và cũng chẳng sao, nếu ông ta không biết nhiều quy tắc sinh hoạt công cộng hiện nay và những cử chỉ thanh lịch, nếu ông ta thỉnh thoảng lại đặt bạn vào một tình cảnh trớ trêu. Những con người ở cái nước tư bản chủ nghĩa đó sẽ tha thứ mọi chuyện cho ông thần có thể quăng ra những cái rương chứa đầy châu báu...

Thế nhưng sẽ ra sao nếu một ông thần như vậy bỗng nhiên rơi vào đất nước chúng ta, nơi có những quan niệm hoàn toàn khác về hạnh phúc và chính nghĩa, nơi quyền lực của bọn giàu có đã bị xóa bỏ vĩnh viễn từ lâu, nơi chỉ có lao động lương thiện mới mang lại cho con người hạnh phúc, sự kính trọng và vinh quang?

Tôi cố hình dung chuyện gì sẽ xảy ra nếu một chú bé Liên Xô bình thường nhất - ở đất nước xã hội chủ nghĩa hạnh phúc của chúng ta có hàng triệu chú bé như thế! - giải thoát được một ông thần khỏi cái bình đã giam cầm ông ta.

Và bỗng nhiên, các bạn thử tưởng tượng xem, tôi biết được rằng chú bé ấy tên là Vônca Côxtuncốp, trước kia ở cùng với chúng tôi tại Ngõ Ba Ao và chính chú bé Vônca Côxtuncốp ấy đã lặn giỏi nhất ở trại hè năm ngoái... Nhưng tốt hơn hết, các bạn hãy để cho tôi kể lại mọi chuyện theo thứ tự.

## Chương 1 - Buổi sáng bất thường



Bảy giờ ba mươi phút sáng, một tia nắng rực rỡ chui qua cái lỗ nhỏ xíu ở tấm màn và rọi vào đúng mũi cậu học sinh lớp 6 Vônca Côxtuncốp. Vônca hắt xì hơi và thức dậy.

Đúng lúc ấy, từ buồng gần buồng Vônca vọng đến tiếng nói của mẹ:

- Chẳng cần gì phải vội, anh Aliôsa ạ. Cứ để cho cu con ngủ thêm chút nữa đã. Hôm nay, con nó phải đi thi đấy.

Vônca nhăn mặt.

Đến bao giờ mẹ mới thôi gọi nó là “cu con” đây!

- Em nói vớ vẩn gì thế? - Bố đáp lại ở bên kia bức tường ngăn - Chàng trai của chúng ta đã sắp 13 tuổi rồi. Cứ để cho con nó dậy và giúp thu xếp đồ đạc... Con nó sắp mọc râu đến nơi rồi mà em vẫn cứ “cu con”, “cu con”...

Thu xếp đồ đạc! Làm sao Vônca lại có thể quên bằng mất chuyện đó nhỉ!

Vônca liền tung chăn và vội vã mặc quần dài. Làm sao lại có thể quên được! Một cái ngày như thế mà lại quên!

Hôm nay, gia đình Côxtuncốp dọn đến căn nhà mới ở một ngôi nhà 5 tầng mới xây. Ngay từ hôm trước, gần như tất cả đồ đạc đã được đóng gói, chằng buộc. Mẹ và bà nội đã xếp bát đĩa vào cái chậu tắm mà xưa kia họ đã từng tắm cho bé Vônca. Còn bố, sau khi xắn tay áo và ngâm đầy một mồm đinh như ông thợ giày, đã đóng chặt những thùng đựng sách. Sau đó, cả nhà bàn xem nên chất đồ đạc ở đâu để sáng mai đưa ra xe cho tiện. Rồi mọi người uống trà theo kiểu dã chiến, bên chiếc bàn không trải khăn. Cuối cùng, họ quyết định rằng buổi sáng sẽ sáng suốt hơn buổi tối và đi ngủ.

Nói tóm lại, không tài nào hiểu nổi làm sao Vônca lại có thể quên mất chuyện sáng hôm nay sẽ dọn đến căn nhà mới...

Chưa kịp uống xong nước trà thì các bác công nhân khuôn vác đã bước thình thịch vào. Việc đầu tiên là họ mở toang cả hai cánh cửa và với giọng oang oang hỏi:

- Có thể bắt đầu được chưa?

- Xin cứ việc! - Mẹ và bà cùng trả lời một lúc rồi cuống cả lên.

Vônca thận trọng khuôn cái gối dài và cái tựa lưng ở divăng ra chiếc xe tải 3 tấn có mui đang đậu ngoài đường.

- Nhà cậu dọn đi à? - Một chú bé hàng xóm hỏi Vônca.

- Dọn qua đi chứ! - Vônca khinh khỉnh trả lời, làm ra vẻ như tuần nào nó cũng dọn nhà và đối với nó chuyện đó chẳng có gì là lạ cả.

Bác quét sân Xtêpanút bước đến gần, trầm ngâm vấn một điều thuốc và bác bắt chuyện nghiêm chỉnh với Vônca như với một người ngang hàng. Chú bé hơi choáng váng vì kiêu hãnh và sung sướng. Nó thu hết can đảm và mời bác Xtêpanút đến thăm nhà mới của mình. Bác quét sân nói: “Tôi rất lấy làm vui lòng”. Nói tóm lại, cuộc nói chuyện nghiêm chỉnh và tốt đẹp giữa hai người đàn ông đang tiếp diễn thì từ trong căn nhà bỗng vang lên tiếng gọi của mẹ:

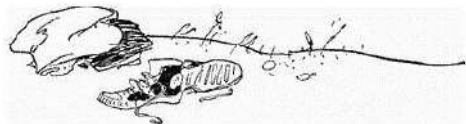
- Vônca! Vônca! ... Thằng cu con khó chịu ấy đã biến đâu mất rồi?

Vônca chạy vội vào căn nhà trống rỗng, rộng rãi một cách lạ thường, trong đó nằm bừa bộn trotrọi những mảnh báo cũ và những chai đựng thuốc trống không.

- Có thể chứ! - Mẹ nói - Con bê cái bể nuôi cá trứ danh của con đi và trèo ngay lên xe. Con sẽ ngồi ở chiếc đivăng trên ấy và ôm lấy cái bể. Chẳng còn chỗ nào mà để cái bể ấy cả. Nhưng coi chừng, đừng để nước sánh ra đivăng đấy nhé!

Chẳng hiểu tại sao bố mẹ lại cứ cuống lên như thế lúc dọn đến nhà mới

## Chương 2 - Cái bình bí mật



Cuối cùng Vônca đã thu xếp được một chỗ ngồi tương đối tốt.

Bóng tối lờ mờ mát mẻ và bí ẩn bao trùm trong xe. Nếu nhắm mắt lại, có thể tưởng tượng bạn đang đi không phải ở Ngõ Ba Ao mà bạn đã sống cả đời mình, mà ở một nơi nào đó tại vùng Xibia mênh mông xa lắc, nơi bạn phải chiến đấu khốc liệt với thiên nhiên để xây dựng một nhà máy mới khổng lồ của nền công nghiệp Xôviết. Và dĩ nhiên, Vônca Côxtuncốp sẽ đứng ở hàng đầu những người xuất sắc trên công trường ấy. Nó là người đầu tiên nhảy xuống xe khi đoàn xe tải đến nơi đã định. Nó là người đầu tiên dựng lều bạt của mình và nhường ngay cái lều ấy cho những người bị bệnh dọc đường, còn nó thì vừa nói đùa với các bạn cùng công trường, vừa ngồi sưởi bên đồng lửa mà chính nó đã nhóm lên một cách nhanh nhẹn và khéo léo. Còn lúc giữa những cơn băng giá dữ dội hoặc những trận bão tuyết điên cuồng, một người nào đó tính giảm bớt nhịp độ lao động thì người ta sẽ nói ngay với anh ta: “Anh thật đáng xấu hổ! Hãy noi gương đội lao động kiểu mẫu của Vônca Côxtuncốp<sup>[4]</sup>...”

Đằng sau chiếc divăng nhô lên cái bàn ăn chống ngược bốn chân, nó bỗng trở nên hết sức lý thú và khác thường. Bên trong cái bàn, chiếc xô chất đủ thứ chai lọ kêu loảng xoảng. Chiếc giường mạ kênh ánh lên lờ mờ ở bên thành thùng xe. Cái thùng tônô cũ kỹ mà bà vẫn thường dùng để muối dưa bắp cải vào mùa đông bỗng có cái vẻ bí ẩn và nghiêm trang đến nỗi Vônca chẳng hề ngạc nhiên tí nào, nếu nó biết rằng xưa kia chính nhà triết học Điôgien - người được nói đến trong môn lịch sử Hy Lạp cổ đại - đã từng ở trong một cái thùng như vậy.

Những tia nắng mỏng manh lọt qua các lỗ thủng nhỏ xíu ở thành xe làm bằng vải bạt. Vônca ghé mắt nhìn qua một cái lỗ thủng ấy. Trước mắt nó vùn vụt chạy qua như trên màn ảnh ở rạp chiếu bóng những đường phố vui vẻ và ồn ào; những ngõ hẻm yên tĩnh và râm mát; những quảng trường rộng lớn, trên đó các người đi bộ xếp hàng hai khắp tứ phía. Tiếp theo các người đi bộ là những cửa hiệu với các tủ kính lớn sáng loáng chứa đầy hàng hóa, trong đó là những người bán và những người mua có vẻ mặt băn khoăn; là những trường học và những sân trường đã thấy nhiều bóng áo trắng và khăn quàng đỏ của các học sinh nôn nóng nhất, thường đến trường rất sớm trong ngày thi; và những nhà hát, những câu lạc bộ, những nhà máy, những tòa nhà đồ sộ tươi màu gạch đỏ đang xây dựng, được ngăn cách với các người qua đường bằng những hàng rào ván ghép cao và bằng những vỉa hè lát gỗ hẹp.

Thế rồi chiếc xe tải của Vônca từ từ đi ngang qua rạp xiếc, một tòa nhà bí ẩn không cao lắm, có mái vòm hình tròn màu gạch. Trên tường rạp xiếc bây giờ không có những tấm bảng quảng cáo hấp dẫn với hình các con sư tử màu vàng tươi và các cô gái đẹp đứng duyên dáng một chân trên lưng những con ngựa đẹp không thể tả được. Trong dịp hè, đoàn xiếc chuyển đến Công viên Văn hóa và nghỉ ngơi, biểu diễn trong cái nhà bạt khổng lồ. Cạnh cái rạp xiếc bỏ trống không xa, chiếc xe tải vượt qua chiếc ô tô buýt màu xanh da trời chở những khách tham quan. Ba chục em nhỏ xếp hàng hai, nắm tay nhau đi trên vỉa hè và đồng thanh hát đồng ca, giọng lạnh lạnh nhưng chẳng đều: “Chúng ta đâu cần bờ biển Thổ Nhĩ Kỳ! ..”. Có lẽ đây là các em ở vườn trẻ đang dạo chơi trên đại lộ... Trước mắt Vônca lại chạy qua những trường học, những hiệu bánh mì, những cửa hàng, những câu lạc bộ, những nhà máy, những rạp chiếu bóng, những thư viện, những khu nhà mới...

Thế rồi chiếc xe tải, xịt khói và thở phì phò mệt mỏi, đã đỗ lại trước cổng khu nhà mới của Vônca. Mấy bác công nhân khuôn vác khéo léo chuyển đồ đạc vào nhà, rồi lên xe đi.

Sau khi mở một cách vất vả những thùng đựng các thứ cần thiết nhất, bố nói:

- Những thứ còn lại, chúng ta sẽ xếp đặt nốt khi đi làm về.

Và bố đến nhà máy.

Mẹ cùng với bà bắt đầu lấy nồi niêu bát đĩa ra, còn Vônca thì quyết định chạy ra sông một lát. Quả là bố đã cấm Vônca không được ra sông tắm mà không có bố đi cùng vì sông ở đây rất sâu, nhưng Vônca đã nhanh chóng tìm được cách bào chữa cho mình:

“Ta cần phải đi tắm để cho đầu óc được thanh thoi. Làm sao ta lại có thể đi thi với cái đầu óc bí rì rì được! ”

Thật là lạ, bao giờ Vônca cũng biết nghĩ ra cách bào chữa khi cu cậu định làm những việc bị cấm đoán! ...

Có một con sông ở gần nhà quả là hết sức tiện lợi. Vônca nói với mẹ rằng nó đi ra bờ sông để học bài địa lý, và quả thực nó đã định lật các trang sách giáo khoa chừng mười phút. Nhưng lúc chạy đến bờ sông, không chậm một phút, Vônca đã cởi quần áo và lao xuống nước. Trên bờ không có một bóng người. Điều này vừa hay lại vừa dở. Hay vì chẳng ai có thể ngăn cản Vônca tha hồ vùng vẫy. Dở là vì không ai có dịp thích thú xem nó bơi đẹp, nhẹ nhàng ra sao và đặc biệt nó lặn giỏi như thế nào.

Vônca bơi và lặn cho đến khi mệt lả. Bấy giờ, nó quyết định rằng thế là đủ, đã trèo hẳn lên bờ rồi, nhưng nó nghĩ lại và cuối cùng lại lặn thêm một lần nữa, xuống chỗ nước trong veo mát rượi, ánh nắng ban trưa rực rỡ rọi tới tận đáy.



Đúng vào lúc Vônca đã tính ngoi lên mặt nước, tay nó bỗng chạm phải một vật gì đó thường thường ở dưới đáy sông. Vônca vớ luôn vật ấy và ngoi lên ở ngay cạnh bờ. Trong tay nó là một cái bình gốm phủ rêu nhầy nhụa, hình thù nom rất lạ. Có lẽ Vônca đã mò được một cái bình cổ. Miệng bình được trám chặt bằng một chất nhựa màu xanh lá cây, trên đó có đóng một cái gì trông tựa như dấu ấn.

Vônca ước lượng sức nặng của cái bình. Cái bình khá nặng, và Vônca đứng ngây người.

Một kho báu! Một kho báu chứa những vật cổ xưa có ý nghĩa lớn lao về mặt khoa học!... Tuyệt quá!

Mặc vội quần áo, Vônca lao nhanh về nhà để mở bình ra ở một cái xó vắng vẻ.

Trên đường chạy về nhà, trong đầu Vônca đã kịp hình thành một cái tin sáng mai nhất định sẽ xuất hiện trên tất cả các báo. Thậm chí, nó còn nghĩ cho cái tin đó một đầu đề: “Em thiếu niên tiên phong giúp ích cho khoa học”. Nội dung tin đó như sau:

“Hôm qua, em thiếu niên tiên phong Vladimira Côxtuncốp đã đến đồn công an N. và trao cho người trực ban một kho báu gồm những vật hiếm cổ xưa bằng vàng mà em đã tìm thấy dưới đáy sông, tại một nơi rất sâu. Kho báu đã được các đồng chí công an chuyển cho Viện Bảo tàng Lịch sử. Theo những nguồn tin đáng tin cậy, Vladimira Côxtuncốp là một tay lặn tài ba”.

Lén qua nhà bếp, nơi mẹ đang chuẩn bị bữa ăn trưa, Vônca lao vào phòng nhanh đến nỗi suýt nữa thì gãy cả chân: nó vấp phải cây đèn chùm chưa kịp treo lên. Đó là cây đèn chùm trứ danh của bà. Xưa kia, từ hồi trước cách mạng, ông nội quá cố đã tự tay sửa chiếc đèn dầu thành cây đèn chùm. Đó là vật kỷ niệm của ông mà không bao giờ bà rời xa nó. Vì treo nó ở phòng ăn không được đẹp lắm nên mới dự định treo nó ở chính cái phòng mà Vônca vừa lên vào. Một cái móc sắt to tiếng đã được đóng trên trần để treo cây đèn chùm đó.

Vừa xoa chỗ đầu gối bị bầm, Vônca vừa khóa trái cửa lại. Sau đó, nó móc trong túi ra một con dao nhíp và run run vì hồi hộp, nó cạy cái dấu ấn ở miệng bình.

Đúng lúc ấy, cả căn phòng bỗng mịt mù khói đen hăng hắc, rồi một cái gì đó tựa một vụ nổ không phát ra tiếng đã hất tung Vônca lên trần nhà và nó bị mắc quần vào đúng cái móc định dùng để treo cây đèn chùm của bà nội.

---

### Chương 3 - Ông già Khóttabít

Trong lúc Vônca đu đưa trên cái móc, cố tìm hiểu xem chuyện gì đã xảy ra, thì đám khói tan đi đôi chút và Vônca bỗng phát hiện ra rằng ở trong phòng, ngoài nó ra, còn có một người nữa. Đó là một ông già nhỏ nhắn, gầy nhom, nước da ngăm ngăm, râu dài đến tận thắt lưng, đầu đội khăn xếp rất đẹp, mặc chiếc áo dài len mỏng màu trắng (trên áo có thêu những đường chỉ bằng vàng, bằng bạc rất sang trọng) và chiếc quần lụa ống rộng trắng tinh, đi đôi giày da dê thuộc màu hồng nhạt có mũi vênh cao.

- Hắt xì! - Ông già hắt hơi đến váng óc và phủ phục - Xin chào cậu, hỡi cậu thiếu niên xinh đẹp và thông minh!

Vônca nheo mắt rồi lại mở mắt ra: không, ông già lạ lùng ấy quả thật không phải do Vônca tưởng tượng ra. Đây, ông ta vẫn còn quỳ, vừa xoa xoa hai bàn tay khô khốc, vừa trố cặp mắt thông minh và tinh anh, không phải của một người già, để nhìn các thứ đồ đạc trong phòng của Vônca, dường như đây là những thứ kỳ quan nào đó.

- Ông từ đâu đến vậy? - Vônca thận trọng hỏi, nó vẫn đu đưa chậm chạp ở tít trần nhà như một con lắc – Ông... ông ở nhóm nghệ thuật nghiệp dư đến phải không ạ?

-Ồ không, hỡi ông chủ trẻ tuổi của ta! - Ông già trả lời một cách cầu kỳ, vẫn tiếp tục quỳ ở cái tư thế bất tiện và hắt hơi dữ dội - Ta không phải ở nước Nghệ thuật nghiệp dư” mà ta chưa hề biết. Ta chui ra từ chính cái bình đáng nguyên rửa ba lần này.

Nói chưa dứt lời, ông già đứng phắt dậy, lao ngay đến cái bình đang nằm lăn lóc ở gần đó và vẫn bốc ra một làn khói nhỏ, rồi ông ta giận giữ, giẫm đạp nó cho tới lúc nó biến thành một lớp mảnh vụn phẳng lì. Sau đó, ông già rút một sợi râu kêu đánh “tung”, ngắt sợi râu ấy ra, thế là

những mảnh bình bùng lên một ngọn lửa xanh kỳ lạ. Chỉ trong khoảnh khắc, chỗ mảnh vụn đó đã cháy sạch, không để lại chút dấu vết nào.

Nhưng Vônca vẫn còn nghi ngờ.

- Làm sao lại có chuyện ấy được? ... - Nó kéo dài giọng - Cái bình bé thế kia, còn ông thì... khá lớn.

- Mà không tin hả, hồi cái thằng dê tiện kia? - Ông già quát lên với vẻ hung dữ, nhưng liền tự chủ được, lại quỳ ngay xuống và đập trán xuống sàn nhà mạnh tới mức nước trong bể nuôi cá sóng sánh rõ rệt và những con cá nhỏ đang ngủ hoảng sợ bơi tới bơi lui. - Xin hãy tha lỗi cho ta, hồi vị cứu tinh trẻ tuổi của ta, nhưng ta vốn không quen để cho người khác nghi ngờ những gì mà ta nói. Hồi cậu thiếu niên may mắn nhất trong tất cả các cậu thiếu niên, cậu nên biết rằng ta, không phải ai khác, mà là một vị gin hùng mạnh, tiếng tăm vang lừng khắp thế gian, tên là Gátxan Ápđưắcman ibonơ Khóttáp, tức là con trai của Khóttáp.

Mọi chuyện lý thú đến nỗi Vônca thậm chí quên mất cả việc nó đang bị treo tồn ten ở cái móc đèn trên trần nhà.

- Gin? - Vônca hỏi. – Gin hình như là một thứ rượu Mỹ <sup>[5]</sup> phải không ạ?

- Ta không phải là một thứ rượu, hồi cậu thiếu niên tò mò kia! Ông già lại nổi nóng, nhưng sức nhớ ra và lại tự chủ được – Ta không phải là một thứ rượu, mà là một vị thần hùng mạnh không hề biết sợ là gì và trên thế gian này không có một phép lạ nào mà ta không làm nổi. Như ta đã hân hạnh báo cho cậu biết, tên ta là Gátxan Ápđưắcman ibonơ Khóttáp, hay gọi theo kiểu ở nước cậu là Gátxan Ápđưắcman Khóttabovich <sup>[6]</sup>. Hãy nói tên ta với bất cứ một lão ifrit <sup>[7]</sup> hay một lão gin nào cũng được, cậu sẽ thấy lão ta run lên cầm cập và nước bọt trong mồm lão sẽ khô lại vì sợ hãi. - ông già thao thao nói tiếp - Ta đã gặp một chuyện kỳ lạ! - hắt xì! - Chuyện này đáng ghi chép lại để răn dạy người đời. Ta, một ông thần bất hạnh, đã chống lại vua Xalômông con trai của Đavít - cầu chúc cả hai vị đều bình an! Em trai ta là Ôma Iuxúp con trai của Khóttáp

cũng chống lại Xalômông. Xalômông liền sai tể tướng của mình là Axáp con trai của Barakhia đến bắt anh em ta. Sau đó, Xalômông con trai của Đavít - cầu chúc cả hai vị đều bình an! - đã ra lệnh mang đến hai cái bình: một cái bằng đồng và một cái bằng gốm. Xalômông đã giam ta vào cái bình gốm, còn em ta thì bị giam vào cái bình đồng. Xalômông đã trám cả hai cái bình và đóng lên chỗ trám dấu ấn có khắc tên Đức Ala<sup>[8]</sup>, cái tên vĩ đại nhất trong tất cả các tên. Sau đó, Xalômông ra lệnh cho các vị thần mang anh em ta đi và họ ném em ta xuống biển, còn ta thì bị ném xuống con sông mà cậu, hồi vị cứu tinh may mắn của ta, - hất xì, hất xì! - đã vớt ta lên. Cầu chúc cậu sống lâu muôn tuổi, hồi... Hãy tha lỗi cho ta, sẽ hân hạnh biết bao nếu biết được tên cậu, hồi cậu thiếu niên đáng yêu nhất!

- Tên cháu là Vônca. - Nhân vật chính của chúng ta trả lời, vẫn tiếp tục đu đưa chậm chạp trên trần nhà.

- Còn tên người cha của cậu, cầu chúc ông được may mắn mãi mãi! Hãy nói cho ta biết cái tên triu mến nhất của ông, bởi vì ông - con người đã hiến cho thế gian người nối dõi rất đáng kính - thực sự xứng đáng với lòng yêu mến và lòng biết ơn to lớn.

- Tên bố cháu là Aléchxây. Còn tên triu mến... triu mến nhất của bố cháu là Aliôsa, Aliôsenca...

- Hồi cậu Vônca con trai của Aliôsa, cậu thiếu niên ưu tú nhất trong tất cả các cậu thiếu niên, ngôi sao của lòng ta, cậu nên biết rằng từ nay trở đi, ta sẽ thực hiện tất cả những gì cậu ra lệnh cho ta, bởi vì cậu đã cứu ta khỏi nơi giam cầm khủng khiếp... Hất xì!

- Tại sao ông lại hất hơi suốt thế? - Vônca hỏi, làm như mọi thứ khác nó đã biết tòng cả rồi.

- Mấy nghìn năm bị giam cầm ở nơi ẩm ướt, trong cái bình lạnh lẽo nằm dưới nước sâu, không hề có ánh mặt trời ấm áp, đã làm cho ta, kẻ đầy tớ không xứng đáng của cậu, mắc cái bệnh sở mũi khủng khiếp này. Hất xì! Hất xì!... Nhưng đó chỉ là chuyện hết sức vặt vãnh, không đáng được hưởng sự quan tâm vô cùng quý báu của cậu. Hãy sai khiến ta đi, hồi ông chủ trẻ tuổi! -

Gátzan Ápduráccman con trai của Khóttáp kết luận với vẻ sốt sắng, ngẩng đầu lên, nhưng vẫn tiếp tục quỳ.

- Trước hết, xin ông hãy đứng dậy cho. - Vônca nói.

- Lời nói của cậu là một đạo luật đối với ta! - Ông già nhún nhường trả lời và đứng dậy - Ta chờ đợi những mệnh lệnh tiếp theo của cậu.

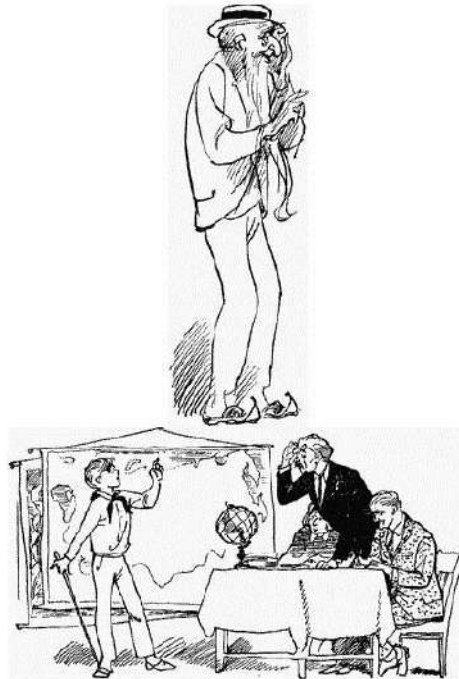
- Còn bây giờ, - Vônca rụt rè nói - nếu việc này không làm phiền ông lắm thì... xin ông làm ơn... dĩ nhiên, nếu việc này không làm phiền ông lắm... Nói tóm lại, cháu rất muốn ở dưới sàn nhà.

Ngay lúc đó, Vônca đã ở bên dưới, ngay cạnh ông già Khóttabít (từ nay trở đi, chúng ta sẽ gọi người quen mới của chúng ta như vậy cho gọn). Việc đầu tiên của Vônca là sờ ngáy cái quần dài. Cái quần lại hoàn toàn lạnh lặn!

Những phép lạ bắt đầu...

---

## Chương 4 - Cuộc thi môn địa lý



- Cậu hãy sai khiến ta đi! - Ông Khóttabít nói tiếp và nhìn Vônca bằng cặp mắt trung thành - Cậu có gặp phải tai họa nào không, hỡi cậu Vônca con trai của Aliôsa? Hãy nói đi, ta sẽ giúp cậu ngay.

- Thôi chết rồi! - Vônca kêu lên, sau khi liếc nhìn chiếc đồng hồ báo thức đang tích tắc đều đặn trên bàn - Cháu đến thi muộn mất!...

- Cậu đến muộn cái gì, hỡi cậu Vônca con trai của Aliôsa? - Ông Khóttabít hỏi với vẻ sốt sắng  
- Cậu dùng tiếng “thi” lạ lùng ấy để chỉ việc gì vậy?

- Đó chính là việc thử thách học lực. Cháu phải đến trường để thử thách học lực mà lại bị muộn mất rồi.

- Hỡi cậu Vônca, - Ông già phật ý - Cậu nên biết rằng cậu chưa đánh giá đúng mức khả năng kỳ diệu của ta đây. Không, không và không! Cậu không đến thi muộn đâu. Cậu chỉ cần nói cậu thích đăng nào hơn: hoãn cuộc thi lại hay có mặt ở cổng trường ngay lập tức?

- Có mặt ở cổng trường ạ! - Vônca nói.

- Không có việc gì dễ hơn thế! Ngay bây giờ, cậu sẽ có mặt ở cái nơi mà cậu khát khao đến đây với cả tâm hồn trẻ trung, cao thượng của mình. Và bằng những kiến thức của cậu, cậu sẽ làm cho các thầy cô, các bạn cậu phải kinh ngạc.

Ông già lại rút một sợi râu kêu đánh “tung”, tiếp đó lại rút một sợi nữa.

- Cháu sợ là cháu chẳng làm ai kinh ngạc đâu. - Vônca vừa thở dài với vẻ biết điều, vừa vội vàng mặc bộ đồng phục học sinh - Xin nói thật rằng cháu chẳng kiếm được điểm “5”<sup>[9]</sup> về môn địa lý đâu ông ạ.

- Môn địa lý ư? - Ông già reo lên và trịnh trọng giơ cao hai cánh tay khẳng khiu - Cậu sắp phải thi môn địa lý à? Hỡi cậu thiếu niên kỳ diệu nhất trong tất cả các thiếu niên kỳ diệu, cậu nên biết rằng cậu gặp may chưa từng thấy, bởi vì ta, Gátxan Ápđưắcmán con trai của Khóttáp, kẻ đầy tớ trung thành của cậu, giàu kiến thức về địa lý hơn bất cứ một ông thần nào. Ta sẽ cùng cậu đến trường, cầu chúc nền móng và mái nhà của trường được an toàn! Ta sẽ kín đáo nhắc cho cậu cách trả lời tất cả những câu hỏi mà các giáo viên đặt ra cho cậu, và cậu sẽ nổi tiếng trong các học sinh trường cậu cũng như các học sinh tất cả những trường ở thành phố tráng lệ của cậu. Các giáo viên của cậu cứ thử không cho cậu những điểm cao nhất xem, họ sẽ biết tay ta! - Nói đến đây, ông Khóttabít trở nên dữ tợn - Hừ, lúc bấy giờ họ sẽ rất, rất khốn! Ta sẽ biến họ thành những con lừa chuyên đi chở nước, thành những con chó hoang lơ loét đầy mình, thành những con cóc ghê tởm và hèn hạ nhất. Ta sẽ trừng trị họ như thế đấy! Tuy nhiên, - Ông già nguôi giận cũng chóng như khi nổi giận - sự việc sẽ chẳng đến nỗi ấy đâu, bởi vì mọi người sẽ phải khâm phục trước những câu trả lời của cậu, hỡi cậu Vônca con trai của Aliôsa.

- Cảm ơn ông Gátxan Khóttabít! - Vônca thở dài nặng nề - Cảm ơn ông, nhưng cháu không cần một lời nhắc bài nào cả. Chúng cháu, những đội viên thiếu niên tiên phong, do tính nguyên tắc, đang chống lại việc nhắc bài. Chúng cháu chống lại việc đó một cách có tổ chức.

Nhưng làm sao một ông thần già nua đã từng bị giam cầm bao nhiêu năm lại biết được cái từ “tính nguyên tắc” cao siêu nọ? Song cái thở dài mà vị cứu tinh trẻ tuổi của ông ta phát ra cùng với câu nói đầy cao thượng đáng buồn ấy đã khiến ông Khóttabít tin chắc rằng việc giúp đỡ của ông cần cho Vônca hơn bất kỳ bất lúc nào.

- Ta rất buồn vì cậu đã từ chối, - Ông Khóttabít nói, - nhưng cậu hãy chú ý đến điều cốt yếu này: không một ai nhận thấy việc ta nhắc bài cho cậu cả.

- Thôi, thôi! - Vônca nhếch mép cười chua chát. - Cô Vacvara Xtêpanốpna rất thánh tai, chẳng qua được cô đâu!

- Bây giờ cậu chẳng những làm ta buồn mà còn làm ta bức mình nữa, hỡi cậu Vônca con trai của Aliôsa. Nếu Gátxan Áđưắcmán con trai của Khóttáp nói rằng không ai nhận thấy thì sẽ không có ai nhận thấy cả.

- Không ai cả ư? - Vônca hỏi lại cho chắc.

- Không ai cả! Những điều ta được hân hạnh nhắc cho cậu sẽ truyền thẳng từ cái mồm đáng trọng của ta đến cái tai đáng kính của cậu.

- Quả là cháu không biết cháu phải xử sự với ông thế nào đây, ông Gátxan Khóttabít ạ. - Vônca thở dài vờ vĩnh - Cháu rất không muốn làm ông phải buồn về việc cháu từ chối... Thôi đành vậy!.. Cũng may là môn địa lý chứ không phải môn toán và môn tiếng Nga. Về môn toán hoặc môn tiếng Nga thì cháu không đời nào đồng ý để cho ông nhắc bài, dù chỉ nhắc chút xíu thôi.

Nhưng môn địa lý dẫu sao cũng chẳng phải là môn quan trọng nhất... Nào, vậy thì ông cháu ta đi nhanh lên!.. Chỉ có điều là... - Nói đến đây, Vônca đưa mắt nhìn bộ quần áo khác thường của ông già với vẻ phê phán - E.. hèm... Sao ông lại ăn mặc như thế, ông Gáttxan Khóttabít?

- Phải chăng quần áo của ta không vừa mắt cậu, hỡi cậu Vônca đáng kính nhất trong tất cả các cậu có tên là Vônca? - Ông Khóttabít phật ý.

- Bộ quần áo ấy vừa mắt, hết sức vừa mắt! - Vônca trả lời khéo léo - Nhưng ông ăn mặc... biết nói thế nào nhỉ... Ở nước cháu có một quần áo hơi khác... Bộ quần áo của ông sẽ đập vào mắt mọi người.

- Thế bây giờ các bậc trưởng phụ cao tuổi đáng kính ở nước cậu ăn mặc như thế nào?

Vônca thử cắt nghĩa rõ ràng cho ông già biết thế nào là áo vétông, quần tây, nhưng nó có cố gắng đến mấy cũng không thể nào cắt nghĩa dễ hiểu được. Nó đã hoàn toàn bí thì tình cờ nhìn thấy tấm ảnh ông nội treo trên tường. Nó liền dẫn ông Khóttabít đến trước tấm ảnh đã vàng ố vì thời gian. Ông già nhìn tấm ảnh trong chốc lát với vẻ tò mò và băn khoăn không che giấu nổi: ông thấy lạ và ngạc nhiên khi nhìn bộ quần áo không hề giống bộ quần áo của mình.

Một phút sau, từ tòa nhà mà gia đình Còxtuncốp bắt đầu ở từ hôm nay, Vônca nắm tay ông Khóttabít bước ra. Ông già rất oách trong bộ comlê mới tinh bằng vải thô, áo somi thêu kiểu Ucraina và chiếc mũ cói cứng. Cái duy nhất mà ông không chịu thay là đôi giày. Vịn vào cái nốt chai có ở chân đã 3.000 năm nay, ông già vẫn đi đôi giày màu hồng mũi vênh. Xưa kia, đôi giày này có lẽ là của một người đua đòi theo một nhất trong triều đình của quốc vương Harun An Rasít nghĩ ra.

Thế rồi Vônca cùng với ông Khóttabít đã cải trang đi gần như chạy đến cổng trường trung học số 124. Ông già soi mình làm dáng trong tấm cửa kính như soi trước gương và lấy làm hài lòng.

Bác gác cổng đứng tuổi đang uể oải đọc báo liên mừng rỡ đặt tờ báo qua một bên khi thấy Vônca và ông già cùng đi. Bác cảm thấy nóng nực và muốn trò chuyện.

Vônca nhảy một lúc mấy bậc, lao lên cầu thang. Các hành lang lặng lẽ và vắng tanh - một dấu hiệu rõ ràng và đáng buồn về việc cuộc thi đã bắt đầu, và Vônca thế là đã đến muộn.

- Còn ông, ông đi đâu? - Bác gác cổng hỏi ông Khóttabít toan đi theo cậu bạn trẻ của mình.

- Ông cháu cần đến gặp thầy hiệu trưởng ạ! - Vônca kêu lên từ trên cao.

- Xin lỗi ông, ông hiệu trưởng đang bận. Giờ này ông ấy đang coi thi. Xin mời ông đến vào gần cuối buổi chiều.

Ông Khóttabít cau mày bực bội:

- Nếu có thể được, ta ưng đứng đợi ông hiệu trưởng ở đây hơn, hời ông già đáng kính! - Sau đó, ông nói lớn với Vônca - Cậu đến ngay lớp mình đi, hời cậu Vônca con trai của Aliôsa! Ta tin rằng cậu sẽ làm cho các thầy cô, các bạn cậu phải kinh ngạc về những kiến thức của cậu!

- Thưa ông, ông là ông nội của cậu ấy hay là thế nào ạ? - Bác gác cổng cố bắt chuyện.

Nhưng ông Khóttabít mím môi im lặng. Ông ta cho rằng trò chuyện với người gác cổng là hạ thấp phẩm giá của mình.

- Xin mời ông uống nước! - Bác gác cổng lại nói tiếp - Hôm nay trời nóng quá, phải cẩn thận đấy.

Rót nước trong bình ra một ly đầy, bác gác cổng quay mình để đưa ly nước cho ông già lạ mặt ít nói, nhưng bác hoảng sợ khi thấy ông già đã biến đâu mất, cứ như đã độn thổ vậy! Sững sờ

trước sự việc không thể tưởng tượng nổi, bác gác cổng uống ực một hơi ly nước dành cho ông Khóttabít, rồi lại rót và uống cạn ly nước thứ 2, ly nước thứ 3 và chỉ ngừng uống khi trong bình không còn một giọt nào cả. Bấy giờ, bác mới ngả người vào lưng ghế và phe phẩy tờ báo, người mệt lử.

Đúng lúc ấy, ở tầng 2, ngay trên đầu bác gác cổng, tại phòng học lớp 6B đang diễn ra cảnh tượng không kém phần hồi hộp. Các giáo viên đứng đầu là thầy hiệu trưởng Paven Vaxiliêvích ngồi sau chiếc bàn phủ tấm khăn dạ dùng trong dịp lễ, phía trước cái bảng lớn có treo bản đồ địa lý. Ngồi ở các bàn học trước mặt họ là những học sinh chính tề, trịnh trọng. Trong lớp im lặng tới mức chỉ nghe thấy tiếng vo vo đều đều của một con ruồi bay đầu đố ở tít trên trần. Nếu những học sinh lớp 6B bao giờ cũng giữ được im lặng như thế thì đó hẳn phải là một lớp có kỷ luật nhất trong toàn thành phố Mátxcova.

Nhưng cần phải nói thêm rằng sự im lặng trong lớp ấy không phải chỉ do thi cử, mà còn do Vônca vừa được gọi lên bảng, song nó vẫn chưa có mặt trong lớp.

- Vladimia Côxtuncốp! - Thầy hiệu trưởng nhắc lại và đưa cặp mắt bắn khoắn nhìn cả lớp đang im phăng phắc.

Lớp học lại càng im lặng hơn.

Bỗng từ ngoài hành lang vọng vào tiếng chân chạy huỳnh huỵch của ai đó và đúng vào lúc thầy hiệu trưởng gọi lần thứ 3 và là lần cuối cùng: “Vladimia Côxtuncốp!” thì cánh cửa ra vào chợt mở toang và Vônca vừa thở hồn hển vừa kêu the thé:

- Em có mặt.

- Em lên bảng! - Thầy hiệu trưởng nghiêm khắc nói- Còn chuyện em đến muộn thì chúng ta sẽ nói sau.

- Em... em... bị mệt a... - Vônca lấp bắp cái ý đầu tiên chọt đến trong đầu và ngập ngừng bước tới gần chiếc bàn đặt các phiếu thi.

Trong lúc nó đang ngẫm nghĩ xem nên chọn cái phiếu nào trong số các phiếu thi đặt trên bàn thì ở ngoài hành lang, ông già Khóttabít từ ngay trong tường hiện ra và với một vẻ lo lắng, ông đi xuyên qua bức tường khác vào phòng học bên cạnh.

Cuối cùng, Vônca quyết định: lấy cái phiếu thi bắt gặp đầu tiên, từ từ mở cầu may phiếu ra và mừng rỡ khi thấy rõ ràng là nó sẽ phải trả lời về nước Ấn Độ. Nó biết khá nhiều về đúng cái nước Ấn Độ ấy. Từ lâu, nó đã chú ý đến nước này.

- Nào, em hãy trả lời đi! - Thầy hiệu trưởng nói.

Phần đầu phiếu thi, Vônca thậm chí nhớ đúng từng chữ trong sách giáo khoa. Nó đã há mồm và muốn nói rằng bán đảo Hinduxtan trông giống như một hình tam giác, rằng cái hình tam giác khổng lồ này được bao bọc bởi Ấn Độ Dương và các vùng phụ cận của nó: biển Arập ở phía Tây và vịnh Bengan ở phía Đông, rằng trên bán đảo này có 2 nước lớn là Ấn Độ và Pakixtan, rằng nhân dân hai nước này hiền hậu, yêu chuộng hòa bình, có một nền văn hóa lâu đời và phong phú; rằng bọn đế quốc Mỹ và đế quốc Anh luôn luôn cố tình gây xích mích giữa hai nước này, vân vân và vân vân. Nhưng đúng lúc đó, ở phòng học bên cạnh, ông Khóttabít áp sát vào tường, khum bàn tay trước miệng như cái loa và nói lầm bầm liên tục:

- Ấn Độ, hỡi thầy giáo đáng kính của tôi...

Và bỗng nhiên, trái với ý muốn của mình, Vônca bắt đầu nói hết sức lảm nhảm:

- Ấn Độ, hỡi thầy giáo đáng kính của tôi, ở gần tận cùng địa đất và xứ này bị ngăn cách bởi những sa mạc không có người ở và chưa ai đặt chân đến, bởi vì ở phía Đông không hề có dã thú, chim chóc sinh sống. Ấn Độ là một nước rất giàu và có nhiều vàng. Vàng ở đây không đào ở dưới đất như ở các nước khác, mà do những con kiến mang vàng đặt biệt, mỗi con to gần bằng

con chó, tìm kiếm được suốt ngày đêm, không mệt mỏi. Chúng đào chỗ ở cho mình ở dưới lòng đất và mỗi ngày đêm chúng 3 lần đưa lên mặt đất những hạt cát vàng và kim loại tự nhiên rồi chắt thành các đồng lớn. Nhưng rủi thay cho những người Ấn Độ không có sự khôn ngoan cần thiết mà lại muốn chiếm đoạt số vàng đó! Những con kiến nọ đuổi theo họ và khi đuổi kịp đã cắn chết họ ngay tại chỗ. Phía Bắc và phía Tây, Ấn Độ tiếp giáp với một nước có những người hái đầu sinh sống. Nước ấy, cả đàn ông lẫn đàn bà, cả người già lẫn trẻ con đều hái đầu, và những người kỳ lạ ấy thường ăn cá sống, trái cây. Nằm sát nước này còn có một nước mà người ta không thể nhìn về phía trước, không thể đi qua được, bởi vì ở đây tung tóe vô số lông chim. Ở đây, lông chim tràn ngập không trung và mặt đất, làm cản trở người ta nhìn...

- Thôi, thôi, Côxtuncốp! - Cô giáo địa lý Vácvara mỉm cười. - Không ai yêu cầu em kể lại những quan điểm của người xưa về địa lý tự nhiên của châu Á. Em hãy trình bày những quan điểm khoa học hiện nay về nước Ấn Độ.

Ôi, Vônca sẽ sung sướng biết bao nếu được trình bày những hiểu biết của mình về vấn đề này! Nhưng nó có thể làm gì được một khi nó không còn làm chủ được lời nói và cử chỉ của mình! Sau khi đồng ý để cho ông Khóttabít nhắc bài, nó đã trở thành món đồ chơi không còn một chút ý chí trong sự điều khiển của một người đầy thiện chí nhưng lại có đầu óc cổ lỗ. Vônca muốn khẳng định rằng đương nhiên những điều nó vừa nói không có gì chung với những quan điểm khoa học hiện tại, nhưng ông Khóttabít ở bên kia tường đã nhún vai bắn khoăn, lắc đầu không chịu, và ở đây, trước bàn của ban giám khảo, Vônca cũng buộc phải nhún vai và lắc đầu không chịu:

- Hỡi cô Vácvara Xtêpanốpna đáng kính, những điều ta vừa hân hạnh nói với mi được dựa trên những nguồn tư liệu đáng tin cậy nhất và không có những kiến thức nào khoa học hơn những điều ta vừa được phép trình bày với mi.

- Côxtuncốp, em bắt đầu xưng hô “ta, mi” với người lớn từ bao giờ thế? - Cô giáo địa lý ngạc nhiên - Và hãy thôi làm trò hề đi! Em đang dự thi chứ không phải ở trong buổi dạ hội hóa trang

đâu nhé. Nếu em không hiểu cái phiếu thi ấy, em cứ nói thật thì hơn. Tiện thể, cô hỏi vừa rồi em nói làm nhảm gì về cái đĩa đất thế? Chẳng lẽ em không biết trái đất hình cầu sao?

Vônca Côxturncốp, thành viên thực thụ của nhóm thiên văn học trực thuộc Cung thiên văn Mátxcova, lẽ nào lại không biết trái đất hình cầu? Bất cứ một em học sinh lớp 1 nào cũng biết điều đó!

Nhưng ở bên kia tường, ông Khôttabít đã phì cười và từ miệng Vônca, dù cu cậu tội nghiệp của chúng ta đã cố mím chặt môi, vẫn buộc ra tiếng cười kiêu ngạo:

- Mi lại dám chế giễu đũa học trò trung thành nhất của mi ư! Nếu trái đất hình cầu thì bao nhiêu nước sẽ trôi tuột xuống hết và loài người sẽ chết khát, cây cỏ sẽ chết khô. Hỡi cô giáo đáng kính và cao quý nhất trong tất cả các giáo viên, trái đất đã và đang có hình cái đĩa bằng phẳng, khắp các phía được bao bọc bởi một con sông vĩ đại gọi là “Đại dương”. Cái đĩa đất khổng lồ ấy được đặt trên 6 con voi, 6 con voi này lại đứng trên một con rùa khổng lồ. Thế giới được sắp đặt như vậy đó, hỡi cô giáo!

Các vị giám khảo nhìn Vônca với vẻ ngạc nhiên mỗi lúc một tăng. Còn Vônca thì toát mồ hôi hột vì khiếp đảm và vì nhận thấy sự bất lực hoàn toàn của mình.

Các học sinh trong lớp vẫn chưa thể hiểu được chuyện gì đã xảy ra đến với cậu bạn Vônca, nhưng có đứa đã bắt đầu rúc rích cười. Thật là ngộ khi nghe nói về cái nước của những người hói đầu, về cái nước tràn ngập lông chim, về những con kiến mang vàng to bằng con chó, về trái đất hình đĩa được đặt trên 6 con voi và 1 con rùa. Còn Giênia Bôgôrát, cậu bạn chí thân và là tổ trưởng của Vônca thì lo lắng thật sự. Hơn ai hết, Giênia biết rõ Vônca là trưởng nhóm thiên văn học và dù sao chẳng nữa thì cậu ta cũng phải biết trái đất hình cầu.

Chẳng lẽ Vônca tự nhiên lại giờ trò càn quấy ở tại ngay cuộc thi? Có thể Vônca bị bệnh. Nhưng bệnh gì? Cái bệnh gì mà kỳ cục vậy? Và sau nữa, rất bức mình cho cả tổ. Cả tổ luôn luôn

dẫn đầu về các chỉ tiêu thi đua, nay bỗng nhiên tất cả đều đi tong vì những câu trả lời nhảm nhí của Vônca, một đội viên thiếu niên tiên phong rất có kỷ luật và có ý thức!

Lúc đó, Gôga Piliukin ngồi ở bàn bên cạnh - một thằng bé hết sức khó chịu mà các bạn cùng lớp thường gọi đùa là “Thuốc viên”<sup>[10]</sup> - lại rất muối thêm vào những vết thương mới bị của Giênia:

- Giênetrôca<sup>[11]</sup>, tổ cậu thế là cháy rụi rồi! - Gôga nói thầm và cười hi hí với vẻ vui mừng độc địa. - Cháy rụi như một ngọn nến!..

Giênia lặng lẽ giờ nắm đấm về phía “Thuốc viên”.

- Thừa cô Vácvara Xtêpanốpna! - Gôga ré lên ai oán. - Bạn Bogôrát giờ nắm đấm dọa em ạ.

- Hãy ngồi yên! - Cô Vácvara nói với Gôga và lại quay về phía Vônca đang đứng đực trước mặt cô, sợ mất vía - Về những con voi và rùa, em nói nghiêm chỉnh đây chứ?

- Nghiêm chỉnh hơn lúc nào hết, hỡi cô giáo đáng kính nhất trong tất cả các cô giáo. - Vônca lặp lại lời nhắc của ông già Khóttabít và ngượng chín người.

- Em không nói thêm gì nữa ư? Chẳng lẽ em cho rằng đã trả lời đúng phiếu thi của em?

- Không, không cần nói thêm gì cả. - Ở bên kia tường, ông Khóttabít lắc đầu từ chối.

Và Vônca khốn khổ vì sự bất lực trước sức mạnh đang đẩy nó đến chỗ thi trượt, cũng làm một cử chỉ từ chối.

- Không, không cần nói thêm gì cả. Có chăng thì chỉ cần nói rằng chân trời ở nước Ấn Độ giàu có được viền bằng vàng và ngọc trai.

- Thật là quá quắt! - Cô giáo vung tay lên tỏ vẻ kinh ngạc.

Không thể tin được rằng Côxtuncốp, một chú bé khá là kỷ luật, trong giờ phút quan trọng như thế này mà lại dám chế giễu các thầy cô một cách hỗn láo như vậy và thế là có cơ bị thi lại.

- Theo tôi, sức khỏe của cậu bé này không được bình thường cho lắm. - Cô Vácvara nói nhỏ với thầy hiệu trưởng.

Liếc nhìn thông cảm với Vônca đang lặng người đi vì buồn bã, các vị giám khảo bắt đầu thì thầm hội ý.

Cô Vácvara đề nghị:

- Ta nên đặt cho cậu bé này một câu hỏi riêng để em ấy trấn tĩnh lại chẳng? Một câu hỏi trong chương trình năm ngoái cũng được. Năm ngoái, em ấy được điểm “5” môn địa lý đấy.

Các vị giám khảo khác đồng ý, và cô Vácvara lại quay về phía cậu bé Vônca bắt hạnh:

- Côxtuncốp, em lau nước mắt đi, chớ mất bình tĩnh nhé! Em hãy nói thế nào là chân trời?

- Chân trời phải không ạ? - Vônca mừng rỡ - Đó là một điều hết sức đơn giản, chân trời là cái đường tưởng tượng...

Nhưng ở bên kia tường, ông Khóttabít lại bắt đầu ngo ngoe, và Vônca lại trở thành nạn nhân của việc ông ta nhắc bài. Nó liền nói lại:

- Chân trời, hỡi cô giáo đáng kính, là cái ranh giới mà vòm trời pha lê tiếp giáp với rìa mặt đất.

- Mỗi lúc mỗi rắc rối thêm! - Cô Vácvara rên rỉ - Em bảo tôi nên hiểu những lời em nói về cái vòm trời phalê như thế nào: hiểu theo nghĩa đen hay theo nghĩa bóng?

- Theo nghĩa đen, hỡi cô giáo. - từ bên kia tường ông Khóttabít nhắc.

Và Vônca phải lặp lại theo ông ta:

- Theo nghĩa đen hỡi cô giáo.

- Theo nghĩa bóng! - Một cậu nào đó ở hàng ghế sau nói thì thầm.

Nhưng Vônca lại thốt lên:

- Tất nhiên, theo nghĩa đen, và không thể nào khác được!

- Thế nghĩa là thế nào? - Cô Vácvara vẫn không tin vào tai mình- Thế có nghĩa là theo em, vòm trời rắn?

- Rắn.

- Và có nghĩa là có nơi mặt đất kết thúc?

- Có cái nơi như vậy, hỡi cô giáo đáng kính của ta!

Bên kia tường, ông Khóttabít gạt đầu tán thành và hài lòng xoa xoa hai bàn tay gầy guộc của mình.

Trong lớp im lặng một cách căng thẳng. Những anh chàng hay cười nhất cũng không dám cười. Rõ ràng là Vônca đã gặp phải một chuyện gì không ổn.

Cô Vácvara rời khỏi bàn, sờ trán Vônca với vẻ lo lắng. Trán Vônca vẫn mát như thường.

Nhưng ở bên kia tường, ông Khóttabít xúc động quá, liền cúi rạp người, đập tay vào trán và ngực theo phong tục phương Đông, rồi nói lầm bầm. Bị cưỡng bách bởi một sức mạnh ghê gớm, Vônca lặp lại chính xác những cử chỉ đó:

- Ta cảm ơn mi, hỡi người con gái rộng lượng nhất của Xtêpan<sup>[12]</sup>! Ta cảm ơn vì sự lo lắng của mi, nhưng sự lo lắng đó là không cần thiết, bởi vì ta, đội ơn Đức Ala, hoàn toàn khỏe mạnh.

Cô Vácvara âu yếm nắm tay Vônca, dắt nó ra khỏi lớp và xoa đầu nó đang cúi gục:

- Không sao đâu, Côxtuncốp, em đừng buồn. Có lẽ em bị mệt quá đấy... Em cứ nghỉ ngơi cho khỏe rồi lại đến thi, được chứ?

- Được ạ! - Vônca nói - Nhưng thưa cô Vácvara, em xin lấy danh dự đội viên thiếu niên tiên phong mà nói rằng em không hề, hoàn toàn không hề có lỗi trong chuyện này!

- Cô cũng không bảo em có lỗi kia mà! - Cô giáo trả lời dịu dàng - Thôi, bây giờ chúng ta sẽ ghé qua ông Piôtrơ Ivanút.

Piôtrơ Ivanút là bác sĩ của trường. Trong vòng 10 phút, ông đã nghe nghe gõ gõ trên ngực, trên lưng Vônca, bắt cậu bé nheo mắt, đứng chìa hai tay về phía trước, xòe các ngón tay ra; gõ vào dưới đầu gối nó, lấy ống nghe vách các đường trên thân thể còi trần của nó.

Trong lúc đó, Vônca đã hoàn toàn trấn tĩnh. Má nó lại hồng hào, tâm trạng lại phấn chấn.

- Một cậu bé hoàn toàn khỏe mạnh! - Ông Piôtrơ Ivanút nói- Tôi có thể nói một cách chắc chắn: một cậu bé khỏe mạnh hiếm có! Cũng có thể cho rằng em hơi bị mệt... Em đã quá cố gắng

trước kỳ thi... Nhưng em rất khỏe, rất kho-o-o-ỏ-e! Một Micula Xêlianinôvích<sup>[13]</sup>, đúng là như thế!

Điều đó không ngăn cản ông bác sĩ, để phòng xa, đã nhỏ vài giọt thuốc gì đó vào ly nước và “Micula Xêlianinôvích” phải uống những giọt thuốc ấy.

Lúc đó, Vônca bỗng nảy ra một ý nghĩ táo bạo: lợi dụng sự vắng mặt của ông Khóttabít, thử trả lời đề thi cho cô Vácvara ngay tại đây, trong phòng làm việc của bác sĩ Piôtrơ Ivanút?

- Tuyệt đối không được! - Ông Ivanút xua tay - Không đời nào tôi cho phép như vậy. Tốt hơn hết là em hãy nghỉ vài ngày. Môn địa lý không chạy đi đâu mất mà sợ.

- Đúng thế! - Cô giáo nói với vẻ thoải mái, cô hài lòng khi thấy rằng rốt cuộc mọi việc đều êm đẹp. – Em Côxtuncốp, em đi về nhà và cứ nghỉ ngơi đi. Em cứ nghỉ cho khỏe rồi lại đến thi. Cô tin chắc rằng em nhất định sẽ được điểm “5”... Đồng chí nghĩ sao, Piôtrơ Ivanút?

- Đại lực sĩ này ấy à? Cậu ấy không đời nào chịu nhận một điểm dưới “5” cộng đâu!

- Đúng như vậy đó... - Cô Vácvara nói - Nếu có ai dẫn em ấy về nhà thì sẽ tốt hơn chẳng?

- Sao lại thế, sao lại thế, cô Vácvara Xtêpanốpna! - Vônca hoảng sợ - Em đi về một mình được mà...

Chỉ còn thiếu mỗi nước để người dẫn mình chạm trán ông già Khóttabít nham hiểm ấy nữa thôi!

Thấy Vônca đã hoàn toàn khỏe khoắn, cô giáo yên tâm cho nó về nhà một mình. Bác gác cổng lao tới đón Vônca:

- Côxtuncốp! Ông nội hay ai đó khi này đến đây với em đã...

Nhưng đúng lúc đó, ông già Khóttabít từ trong tường hiện ra. Ông ta vui vẻ như một chú chim sơn ca và hát khe khẽ một bài gì đó.

- Ôi! - Bác gác cổng khẽ kêu lên và cố gắng một cách uổng công trong việc rót nước từ cái bình trống rỗng.

Lúc bác đặt cái bình vào chỗ cũ và ngoảnh lại thì ở tiền sảnh, cả Vônca lẫn ông già bí ẩn đi cùng với nó đã biến mất. Cả hai đã đi ra đường và rẽ vào một góc phố.

- Ta đã phù phép cho cậu, hồi ông chủ trẻ tuổi của ta! - ông Khóttabít hãnh diện nói, phá vỡ sự im lặng kéo dài khá lâu. - Chắc cậu đã làm cho các thầy cô, các bạn cậu phải kinh ngạc về những kiến thức của cậu chứ?

- Đã làm kinh ngạc! - Vônca thở dài và nhìn ông già với vẻ bực tức.

Ông Khóttabít hề hả:

- Ta biết ngay mà!... Nhưng ta thấy hình như người con gái đáng kính nhất của Xtêpan vẫn không vừa lòng với những kiến thức sâu rộng của cậu?

- Ông nói gì thế? Ông nói gì thế? - Vônca sợ hãi xua tay, vì nó nhớ lại những lời đe dọa ghê gớm của ông Khóttabít - Ông chỉ cảm thấy như vậy thôi chứ chả đúng đâu.

- Ta đã toan biến cô ta thành cái thớt để các lão hàng thịt chặt thịt cừu trên đó, - ông già tuyên bố với vẻ dữ tợn (và Vônca lo sợ thật sự cho số phận cô giáo chủ nhiệm của mình) - nếu như ta không thấy cô ta tỏ lòng kính trọng cao nhất đối với cậu khi tiễn cậu ra tận cửa lớp và sau đó còn

tiền cậu tới gần sát cầu thang. Lúc bấy giờ, ta mới hiểu rằng cô ta đã đánh giá đúng những câu trả lời của cậu. Cầu chúc cô ta được bình an!

- Dĩ nhiên! Cầu chúc cho cô Vácvara Xtêpanópna được bình an! - Vônca vội vàng tiếp lời. Nó cảm thấy như trút được gánh nặng.

Trong suốt mấy nghìn năm sống trên đời, ông Khóttabít đã nhiều lần tiếp xúc với những người gặp phải chuyện buồn phiền và ông biết cách làm cho họ vui lên. Dù sao chăng nữa thì ông ta cũng tin chắc rằng mình biết cách: phải tặng cho người đó một cái gì mà người đó hết sức mong muốn. Nhưng tặng cái gì bây giờ nhỉ?

Một dịp may đã gợi ý cho ông Khóttabít cách giải quyết khi Vônca hỏi một người qua đường.

- Xin lỗi, ông làm ơn cho cháu biết mấy giờ rồi ạ?

Người qua đường đưa mắt liếc nhìn chiếc đồng hồ đeo tay của mình:

- Hai giờ kém 5!

- Cảm ơn ông! - Vônca nói và đi tiếp, hoàn toàn lặng thinh.

Ông Khóttabít lại phá vỡ sự im lặng:

- Hỡi cậu Vônca, hãy nói cho ta biết người qua đường ấy tại sao không cần nhìn mặt trời mà vẫn xác định được chính xác thời gian?

- Chính ông cũng thấy ông ta nhìn đồng hồ của mình đấy thôi.

Ông già trở mặt hỏi:

- Nhìn đồng hồ à?

- Vâng, nhìn đồng hồ. - Vônca giải thích thêm - Tay ông ấy có đeo chiếc đồng hồ... Chiếc đồng hồ hình tròn, vỏ mạ crôm ấy mà...

- Thế tại sao cậu lại không có một chiếc đồng hồ như vậy, hồi vị cứu tinh đáng kính nhất trong tất cả các vị cứu tinh của những ông thần?

- Cháu mà đeo chiếc đồng hồ như vậy thì còn sớm quá! - Vônca ôn tồn đáp - Cháu chưa đến tuổi, ông ạ.

- Hồi vị khách bộ hành đáng kính nhất, xin ngài cho phép ta được biết bây giờ là mấy giờ ạ? - Ông Khóttabít dừng người qua đường bắt gặp đầu tiên lại và nhìn chăm chăm vào chiếc đồng hồ đeo tay của ông ta.

- Hai giờ kém 2 phút! - Người qua đường trả lời. Ông ta hơi ngạc nhiên trước câu hỏi cầu kỳ khác thường của ông già.

Sau khi cảm ơn ông khách qua đường bằng những lời lễ lịch sự nhất của người phương Đông, ông Khóttabít vừa tùm tùm cười ranh mãnh, vừa nói với Vônca:

- Hồi cậu Vônca tài ba nhất trong tất cả các cậu có tên là Vônca, xin cậu cho phép ta được biết bây giờ là mấy giờ ạ?

Và bỗng nhiên trên cổ tay trái Vônca sáng loáng một chiếc đồng hồ y hệt chiếc đồng hồ của người qua đường nọ, chỉ có cái khác là không phải bằng thép mạ crôm mà bằng vàng mười nguyên chất nhất.

- Cầu mong cho chiếc đồng hồ ấy xứng với cổ tay của cậu và với tấm lòng nhân hậu của cậu! - Ông già xúc động nói, thích thú trước sự sung sướng và kinh ngạc của Vônca.

Lúc bấy giờ, Vônca làm cái việc mà ở địa vị nó, bất cứ một cậu bé hay cô bé nào lần đầu tiên làm chủ một chiếc đồng hồ vẫn thường làm: áp chiếc đồng hồ lên tai để thưởng thức tiếng tích tắc của nó.

Ái chà chà!- Vônca kéo dài giọng - Chiếc đồng hồ này chưa lên dây cót. Phải lên dây cho nó mới được!

Vônca cố vặn cái núm lên dây, nhưng nó thất vọng biết chừng nào khi thấy cái núm đó không hề quay.

Bấy giờ Vônca liền móc con dao nhíp trong túi quần ra để mở nắp đồng hồ. Nhưng dù cố gắng hết sức, nó vẫn không tài nào tìm được một cái khe để có thể lách lưỡi dao vào.

- Chiếc đồng hồ này được làm bằng một cục vàng khối đấy! - Ông già nháy mắt kiêu hãnh nói với Vônca - Ta không phải là kẻ đem cho những đồ vật làm bằng vàng rỗng đâu!

- Thế có nghĩa là bên trong chiếc đồng hồ này chẳng có gì cả? - Vônca thất vọng kêu lên.

- Chẳng lẽ bên trong nó lại cần phải có cái gì đó sao? - Ông thần già băn khoăn.

Thay cho câu trả lời, Vônca lặng lẽ tháo chiếc đồng hồ và trả lại ông Khóttabít.

- Được rồi! - Ông Khóttabít đồng ý dễ dãi - Ta sẽ tặng cậu một chiếc đồng hồ chẳng cần phải có gì bên trong cả.

Chiếc đồng hồ vàng lại xuất hiện trên tay Vônca, nhưng bây giờ nó mỏng và đẹp. Mặt kính đã biến mất, và thay cho kim giờ, kim phút, kim giây là một cái đỉnh nhỏ bằng vàng dựng đứng ở chính giữa mặt đồng hồ. Quanh mặt đồng hồ này có những viên ngọc bích tốt nước tuyệt đẹp đính ở các điểm chỉ giờ.

- Chưa bao giờ và chưa một ai, kể cả những ông vua giàu có nhất trên thế giới, có được một chiếc đồng hồ mặt trời đeo tay như thế này! - Ông già Khóttabít lại nói, giọng đầy tự hào - Đồng hồ mặt trời có ở các quảng trường thành phố, các chợ, các vườn hoa, các sân, và tất cả những đồng hồ mặt trời này đều xây bằng đá. Còn chiếc đồng hồ mặt trời của cậu là do ta vừa nghĩ ra. Quả là cũng khá đấy chứ?

Quả thực, được làm người đầu tiên và duy nhất trên toàn thế giới có chiếc đồng hồ mặt trời đeo tay thì cũng khá là mê!

Vônca lộ vẻ thích thú ra mặt, làm cho ông già cũng cảm thấy khoái chí.

- Sử dụng chiếc đồng hồ này thế nào hả ông? - Vônca hỏi.

- Thế này nhé, - Ông Khóttabít thận trọng cầm cánh tay trái của Vônca đang đeo chiếc đồng hồ do ông vừa nghĩ ra - Cậu cứ để tay như thế và bóng của cái đỉnh vàng này sẽ ngã xuống con số chỉ giờ mà cậu cần biết.

- Muốn thế thì cần phải có ánh mặt trời. - Vônca nói và bực bội nhìn đám mây nhỏ vừa che khuất mặt trời.

- Đám mây nhỏ ấy sẽ bay đi ngay bây giờ, - Ông Khóttabít hứa và quả nhiên mặt trời lại chiếu sáng khắp nơi - Cậu thấy đấy, bây giờ bóng cái đỉnh chỉ vào khoảng giữa 2 và 3 giờ chiều. Tức là khoảng 2 giờ rưỡi.

Trong lúc ông già nói câu đó, mặt trời lại khuất sau một đám mây khác.

- Không sao cả! - Ông Khóttabít nói - Ta sẽ làm quang bầu trời mỗi khi cậu cần biết giờ.

- Thế còn mùa thu? - Vônca hỏi.

- Mùa thu thì sao?

- Về mùa thu và mùa đông, bầu trời thường bị những đám mây đen che khuất mấy tháng liền thì làm sao xem giờ được?

- Hỡi cậu Vônca, ta bảo đảm với cậu là mặt trời sẽ không bị mây che mỗi khi cậu cần xem giờ. Cậu chỉ cần ra lệnh cho ta là mọi chuyện sẽ ổn ngay.

- Thế nếu không có ông ở bên cạnh thì sao ạ?

- Ta bao giờ cũng ở bên cạnh cậu, chỉ cần cậu gọi ta một tiếng thôi.

- Còn buổi tối? Còn ban đêm? - Vônca hỏi với giọng chầm chọc - Ban đêm khi trời không có mặt trời, thì làm sao xem giờ được?

- Ban đêm người ta phải nghỉ chứ không phải xem đồng hồ! - Ông Khóttabít cúi kính trả lời.

Ông ta phải khó khăn lắm mới tự chủ được và không ra tay trừng phạt cậu bé bướng bỉnh này.

- Thôi được. - Ông Khóttabít nói dễ dãi - Vậy thì cậu hãy nói cho ta biết: cậu có thích chiếc đồng hồ mà cậu thấy trên tay người qua đường lúc nãy không? Nếu cậu thích thì nó sẽ là của cậu.

- Sao lại là của cháu được ạ? - Vônca ngạc nhiên.

- Đừng lo, hồi cậu Vônca con trai của Aliôsa, ta sẽ không đụng một ngón tay nào đến người ông ta đâu. Ông ta sẽ tự tay biếu cậu chiếc đồng hồ ấy với tất cả niềm sung sướng bởi vì cậu thực sự xứng đáng với những tặng vật quý báu nhất.

- Ông ép buộc ông ta, còn ông ta thì...

- Còn ông ta sẽ sung sướng, bởi vì ta đã không hắt ông ta ra khỏi mặt đất, đã không biến ông ta thành một con chuột cống trụi lông, thành một con gián hôi hám thập thò sợ sệt trong những cái khe ở túp lều nát của một gã ăn mày mệt hăng...

- Hừ, đó là trò trần lột thật sự! - Vônca phẫn nộ - Ông Khóttabít ạ, ở nước cháu mà giờ những trò như thế ra là người ta lôi ngay lên đồn công an và đưa ra tòa.

- Đưa ra tòa hả? - Ông già hết sức tức tối – Ta? Gátxan Ápđưắcmán con trai của Khóttáp? Cái lão qua đường dê tiện nhất trong tất cả những người qua đường ấy có biết ta là ai không đã? Hãy cứ hỏi bất cứ một lão gin nào, hay một lão ifrit hoặc lão saitan<sup>[14]</sup> nào, chúng sẽ vừa run lên cầm cập vì sợ hãi, vừa nói cho cậu biết rằng Gátxan Ápđưắcmán con trai của Khóttáp là chúa tể của các thần linh vệ sĩ, số quân của ta gồm 72 bộ lạc, còn mỗi bộ lạc gồm 72.000 chiến sĩ, mỗi chiến sĩ lại cai quản 1.000 marít<sup>[15]</sup>, mỗi marít lại cai quản 1.000 phụ tá, mỗi phụ tá lại cai quản 1.000 saitan, mỗi saitan lại cai quản 1.000 gin, và tất cả bọn chúng đều phải phụ thuộc vào ta và không được làm trái lệnh ta! Khô-ô-ông, phải trị cái lão qua đường ba lần hèn hạ nhất trong tất cả các lão qua đường hèn hạ ấy...

Trong lúc đó, người qua đường đang được nói đến vẫn thản nhiên đi trên vỉa hè, uể oải nhìn các tủ kính trong những cửa hàng, không hề ngờ đến cái nguy cơ khủng khiếp đang lơ lửng trên đầu ông ta chỉ vì trên tay ông ta sáng loáng chiếc đồng hồ bình thường nhất mang nhãn hiệu “Dênít”.

- Ta... - Ông Khóttabít hùng hù hỏ hỏ trước mặt Vônca lúc đó đang cuống cả lên - ta sẽ biến lão ấy thành...

Mỗi giây lúc này đều quý. Vônca thét lên:

- Không cần!

- Không cần cái gì?

- Không cần đụng đến người qua đường ấy!... Không cần đồng hồ!... Không cần gì cả!...

- Hoàn toàn không cần gì cả? - Ông già nhanh chóng trấn tĩnh và tỏ vẻ nghi hoặc.

Chiếc đồng hồ mặt trời đeo tay duy nhất trên thế giới biến mất lúc nào không biết, cũng bất ngờ như khi nó xuất hiện.

- Hoàn toàn không cần gì cả... - Vônca nói và thở dài nặng nề đến nỗi ông già hiểu rằng lúc này, việc cốt yếu là làm cho vị cứu tinh trẻ tuổi của mình khuây khỏa, làm tiêu tan tâm trạng buồn bã của cậu ta.

---

## Chương 5 - Ông Khóttabít giúp đỡ Vônca lần thứ hai

Vônca chán ngán trong lòng, và ông già cảm thấy có một chuyện gì đó chẳng lành. Dĩ nhiên, ông ta không ngờ rằng mình đã làm hại Vônca ở cuộc thi ra sao. Nhưng rõ ràng là cậu bé không hài lòng về một chuyện gì đó và người có lỗi trong việc này rõ ràng chẳng ai khác ngoài chính ông ta, Gátxan Ápđưắcman con trai của Khóttáp.

- Hỡi cậu thiếu niên xinh đẹp tựa mặt trăng, cậu có vui lòng nghe chuyện về các cuộc phiêu lưu mạo hiểm của những con người kỳ lạ và phi thường không? - Ông ta hóm hỉnh hỏi Vônca đang cau có - Chẳng hạn, cậu có biết chuyện ba con gà trống đen của người thợ cạo ở thành Bátđá và đưa con trai thọt chân của ông ta? Chuyện con lạc đà bằng đồng có cái bướu bằng bạc? Chuyện lão gánh nước Ácmét và cái thùng có phép lạ của lão ta?

Vônca vẫn hăm hăm lặng thinh, nhưng ông già chẳng bực mình về chuyện đó và bắt đầu kể liền:

- Hỡi cậu học sinh tài ba nhất trong tất cả các học sinh trung học, cậu sẽ được biết rằng ngày xưa ngày xưa ở thành Bátđá có người thợ cạo lành nghề tên là Xêlim. Ông ta có 3 con gà trống và một đứa con trai thọt chân tên là Badiá. Thế rồi một hôm quốc vương Harun An Rasít đi ngang qua cửa hiệu của ông ta... Hỡi cậu thiếu niên nghe kể chuyện chăm chú nhất trong tất cả các cậu thiếu niên, chúng ta nên ngồi xuống cái ghế dài ở gần đây nhất chẳng, để cho đôi chân của cậu khỏi bị mỏi vì phải đi suốt trong thời gian ta kể câu chuyện dài có tính chất giáo huấn này?

Vônca đồng ý. Hai ông cháu liền ngồi bên đại lộ, ở một chỗ mát mẻ dưới bóng cây cổ thụ.

Trong suốt 3 tiếng rưỡi đồng hồ, ông Khóttabít đã kể lại câu chuyện quả là rất hấp dẫn ấy và kết thúc bằng câu nói láu lỉnh: “Nhưng chuyện con lạc đà bằng đồng có cái bướu bằng bạc còn

kỳ lạ hơn nữa kia!”. Và ngay lập tức, không kịp ngừng để lấy hơi, ông ta bắt đầu kể chuyện đó cho đến chỗ: “Lúc bấy giờ, người ngoại quốc nọ lấy cục than nhỏ ở trong lò và vẽ lên tường con lạc đà, và con lạc đà ấy liền quẫy đuôi, lắc đầu rồi từ trên tường đi xuống con đường rải đá...”.

Kể đến đây, ông Khóttabít ngừng lại để thích thú theo dõi cái ấn tượng mà câu chuyện làm sống động bức tranh gây ra đối với người nghe trẻ tuổi của ông ta. Nhưng ông già phải cụt hứng: Vônca đã được xem khá nhiều phim hoạt hình nên chẳng lấy gì làm lạ về chuyện đó. Nhưng câu chuyện của ông Khóttabít đã gợi cho Vônca ý định lý thú.

- Ông ơi! - Vônca nói - Chúng ta đi vào rạp chiếu bóng đi. Ông sẽ kể nốt chuyện cho cháu nghe sau khi ở rạp chiếu bóng đi ra.

- Lời nói của cậu như là một đạo luật đối với ta, hỡi cậu Vônca con trai của Aliôsa! - Ông già ôn tồn đáp - Nhưng cậu hãy làm ơn nói cho ta biết cậu dùng cái tiếng “rạp chiếu bóng” khó hiểu ấy để chỉ cái gì vậy? Đó có phải là nhà tắm không? Hay có thể ở nước cậu, đó là tên gọi của cái chợ, nơi có thể dạo chơi và trò chuyện với những người quen biết?

- Ô hay! - Vônca kinh ngạc - Bất cứ một đứa trẻ con nào cũng biết rạp chiếu bóng là cái gì. Rạp chiếu bóng là... - Nó ngáp ngừng đưa tay lên ra hiệu và nói thêm - Nói tóm lại, ta cứ đi đến rạp chiếu bóng rồi ông khắc biết thôi.

Bên trên quầy bán vé ở rạp chiếu bóng “Sao Thổ” treo tấm bảng: “Trẻ em dưới 16 tuổi không được vào xem các suất chiếu buổi tối”.

- Cậu làm sao thế, hỡi cậu thiếu niên xinh đẹp nhất trong tất cả các cậu thiếu niên xinh đẹp? - ông Khóttabít lo sợ khi thấy Vônca lại xịu mặt.

- Chúng ta đến muộn, không kịp xem các suất chiếu ban ngày rồi! Giờ này người ta chỉ cho những người trên 16 tuổi vào xem thôi... Thù thật, cháu chẳng biết làm gì bây giờ... Đi về nhà thì cháu chẳng muốn...

- Cậu không phải đi về nhà! - Ông Khóttabít kêu lên - Chưa đầy hai khoảnh khắc là người ta đã cho chúng ta vào xem, và chúng ta sẽ đi vào giữa sự kính trọng của mọi người, bởi vì cậu có vô số tài năng và được xứng đáng hưởng sự kính trọng ấy! Ta chỉ cần nhìn qua những người vào xem đưa mảnh giấy cho người đàn bà nghiêm nghị kia là cậu có thể bước vào cái rạp chiếu bóng mà cậu ưa thích...

“Ông già khoác lác! ”, Vônca bực tức nghĩ thầm. Nhưng rồi bỗng nhiên nó thấy trong nắm tay phải của mình có 2 cái vé.

- Chúng ta đi nào! - Ông Khóttabít nói, mặt rạng rỡ vì sung sướng - Bây giờ người ta sẽ phải cho cậu vào thôi.

- Ông tin chắc như vậy chứ?

- Ta tin vào việc đó cũng như tin rằng một tương lai rực rỡ đang chờ đón cậu.

Ông già đẩy Vônca đến trước tấm gương treo gần đó. Vônca há hốc mồm kinh ngạc khi thấy từ trong gương nhìn ra một thằng bé mặt đầy tàn nhang, ở cằm có bộ râu rậm màu hung hung.

## Chương 6 - Biến cố phi thường trong rạp chiếu bóng



Ông Khóttabít đặc chỉ dẫn Vônca leo cầu thang lên lầu 2, vào phòng giải lao.

Giênia Bôgôrát - đối tượng ghen tị của toàn thể học sinh lớp 6B - đang đứng khỏ sở ở sát lối đi vào phòng xem. Cu cậu số đồ này lại chính là cháu ruột của ông quản trị trường rạp chiếu bóng “Sao Thổ”, vì thế người ta cho nó vào xem các suất buổi tối. Lẽ ra nó phải lấy làm mừng về sự may mắn đó, nhưng các bạn thử tưởng tượng xem, nó lại hết sức đau khổ. Nó đau khổ vì cô đơn! Giênia đang rất cần có một người trò chuyện để nó có thể bàn về thái độ kỳ lạ của Vônca Côxtuncốp trong cuộc thi địa lý hôm nay. Nhưng thật là bực mình, chẳng có một người quen nào cả!

Bây giờ, nó bèn quyết định đi xuống dưới nhà. May ra nó có thể gặp ở đây một cậu bạn nào đó cũng nên. Ở đầu cầu thang, một ông già đội mũ cói cứng và đi đôi giày da dê thuộc suýt nữa xô ngã Giênia. Ông già này dất tay - các bạn có thể đoán ra ai không – đúng cái cậu Vônca Côtuncốp! Chẳng hiểu sao Vônca lại lấy hai tay che mặt.

- Vônca! - Giênia mừng rỡ - Côtuncốp!

Nhưng có lẽ Vônca không hề mừng rỡ trước cuộc gặp gỡ này. Hơn thế nữa, nó còn làm ra vẻ như không nhận ra người bạn thân nhất của mình và lên ngay vào giữa đám đông đang nghe dàn nhạc biểu diễn.

- Cóc cần! - Giênia tức mình và đi vào căng tin uống một ly nước ngọt.

Vì vậy, nó không thấy xung quanh ông già kỳ lạ và Vônca bắt đầu tụ tập một đám người.

Cho tới lúc chính Giênia cũng cố chen tới cái nơi mà nó chẳng hiểu tại sao bao nhiêu người hiếu kỳ cố đổ xô đến đó thì xung quanh cậu bạn của Giênia đã có một đám đông chật ních và mỗi lúc một đông thêm. Mọi người rời khỏi những hàng ghế trước bậc sân khấu, làm các mặt ghế lật gập được kêu ầm ầm. Trong chốc lát, dàn nhạc chỉ còn biểu diễn trước những hàng ghế trống không.

- Có chuyện gì thế? - Giênia vừa thúc khuỷu tay lại lịa vừa hỏi mà chẳng ai thèm trả lời - Nếu có tai nạn thì tôi có thể gọi điện thoại từ đây... Ở đây tôi có ông bác làm quản thị trường... Có chuyện gì vậy?

Nhưng không một ai biết rõ chuyện gì đã xảy ra. Và bởi vì gần như không một ai thấy gì cả, nên mọi người đều muốn biết chuyện gì đang diễn ra ở đây, bên trong vòng người chật ních. Mọi người hỏi nhau và bức mình khi không nhận được một câu trả lời rõ ràng, cho nên đám đông chẳng mấy chốc đã làm huyên náo đến độ át luôn cả tiếng nhạc.

Lúc bấy giờ, ông bác của Giênia mới chạy đến chỗ huyền não, ì ạch leo lên một chiếc ghế và nói to:

- Xin quý vị giải tán cho! Quý vị chưa bao giờ trông thấy một thằng bé có râu hay sao?

Câu nói đó vừa vọng đến căng tin, mọi người liền bỏ cả uống trà và nước ngọt, chạy đi xem thằng bé có râu.

- Vônca! - Giênia hét văng cả phòng giải lao, vì nó hết hy vọng lọt được vào bên trong vòng người bí ẩn – Cháu không thấy gì cả!... Còn bác có thấy không? Nó có râu rậm lăm phải không?

- Ôi cha ôi! – Cu cậu Vônca khôn khổ chút nữa thì khóc rống lên vì buồn chán - Chỉ còn thiếu mỗi nước để cho nó thấy...

- Thằng bé bất hạnh! - Những người xung quanh thờdài thông cảm - Thật là kỳ quái! Chẳng lẽ y học lại chịu bó tay hay sao?

Lúc đầu, ông Khóttabít hiểu sai sự chú ý của mọi người đối với cậu bạn trẻ của mình. Ông tưởng rằng mọi người xúm lại để bày tỏ sự kính trọng của mình đối với Vônca. Sau đó, việc này bắt đầu làm cho ông ta nổi cáu.

- Hãy giải tán, hỡi những người đáng kính nhất! – Ông Khóttabít gầm lên, át cả tiếng huyền não của đám đông lẫn tiếng nhạc - Hãy giải tán nếu không ta sẽ giáng tai họa xuống đầu các người.

Một cô nữ sinh nào đó sợ quá òa khóc. Nhưng ông Khóttabít chỉ làm cho đám người lớn phì cười.

Thực ra, cái ông già nhỏ nhắn ngộ nghĩnh, đi đôi giày màu hồng lạ lùng này làm sao có thể gây nổi một tai họa? Chỉ cần đung mạnh ngón tay vào ông ta là ông ta đã ngã nhào rồi.

Không, không một ai thêm đếm xia đến lời đe dọa của ông Khóttabít. Còn ông già thì đã quen thấy những lời nói của mình làm cho mọi người phải run sợ. Bây giờ, ông ta đang bức tức cả cho Vônca lẫn cho mình, và mỗi lúc một thêm tức giận.

Không biết mọi chuyện sẽ kết thúc ra sao nếu đúng lúc ấy tiếng chuông không reo vang. Cửa phòng xem mở toang, mọi người đi vào chỗ của mình. Giênia muốn lợi dụng dịp này để xem cái hiện tượng dị thường chưa từng có, dù chỉ liếc nhìn một chút xíu thôi cũng được. Nhưng chính cái đám đông lúc này ngăn không cho nó lách qua thì bây giờ lại vây chặt lấy nó từ mọi phía và cuốn luôn nó vào phòng xem, trái với ý muốn của nó.

Giênia vừa kịp chạy đến hàng ghế đầu và ngồi xuống thì đèn tắt phụt.

- Ôi chà! - Giênia thở phào nhẹ nhõm - Suýt nữa thì vào muộn! Ta sẽ chớp thằng bé có râu ấy khi buổi chiếu phim kết thúc...

Tuy vậy, nó vẫn thấp thòm cựa quậy trên ghế, cố nhìn cho ra cái hiện tượng dị thường của thiên nhiên ấy đang ở đâu đó phía sau mình.

- Đừng quay ngang ngửa, chú bé!... Em chẳng cho ai xem cả! - Người ngồi bên phải Giênia nổi cáu - Hãy ngồi yên!

Nhưng ông ta hết sức kinh ngạc khi thấy chú bé hay làm phiền nọ không còn ngồi bên cạnh nữa.

“Thằng bé lủi qua chỗ khác rồi!”, người ngồi bên cạnh nghĩ thầm với vẻ ghen tị, “Dĩ nhiên ngồi xem ở hàng ghế đầu thì chẳng thích thú gì. Chỉ tổ hại mắt. Thằng bé ấy làm cái trò gì nhỉ? Lủi qua chỗ người khác. Cùng lắm thì người ta đuổi cổ đi thì đẹp mặt...”.

Vônca và ông Khốttabít là những người cuối cùng rời khỏi phòng giải lao, khi trong phòng xem đã tối om.

Thực ra, lúc đầu Vônca buồn bực tới mức đã quyết định rời khỏi rạp chiếu bóng, thôi không xem phim nữa. Nhưng ông Khốttabít năn nỉ:

- Nếu cậu không cần cái bộ râu mà ta đã trang điểm cho cậu vì lợi ích của cậu thì ta sẽ làm cho nó biến ngay khi chúng ta vừa ngồi vào chỗ của mình. Việc đó ta làm dễ ợt. Bây giờ chúng ta đi vào cái nơi mà tất cả những người khác đều vào, bởi vì ta nóng lòng muốn biết thế nào là rạp chiếu bóng. Rạp chiếu bóng hẳn là phải tuyệt lắm nên các bậc trượng phu từng trải mới vào xem nó trong cái tối mùa hè oi bức ghê gớm này.

Và quả thực, lúc hai ông cháu vừa ngồi vào chỗ trống ở hàng ghế thứ sáu, ông Khốttabít đã búng ngón tay toanh toách.

Nhưng trái với lời hứa của ông già, bộ râu của Vônca chẳng hề suy suyển.

- Sao ông lại lè mề thế? – Vônca hỏi - Vậy mà ông còn nói thánh nói tướng!

- Ta không hề nói thánh nói tướng, hỡi cậu học sinh tài ba nhất trong tất cả các học sinh lớp 6B. May thay ta đã nghĩ lại kịp thời. Nếu cậu không còn râu nữa, người ta sẽ đuổi cậu ra khỏi cái rạp chiếu bóng mà cậu ưa thích này.

Thực ra, đó là kế hoãn binh của ông già.

Nhưng Vônca không hề biết chuyện đó. Nó nói:

- Không sao, người ta chẳng đuổi cháu ra khỏi đây đâu!

Ông Khóttabít làm ra vẻ không nghe thấy câu nói đó.

Vônca lặp lại. Ông già lại giả điếc.

Bấy giờ, Vônca liền cất cao giọng:

- Ông Gátxan Ápđưắcman con trai của Khóttáp!

- Ta nghe đây, hỡi ông chủ trẻ tuổi của ta! - Ông già nhũn nhặn đáp.

- Không thể nói khẽ hơn được sao? - Một người nào đó ngồi bên cạnh lầu nhà.

Vônca ghé sát vào tai ông Khóttabít đang gục đầu buồn bã, tiếp tục thảm thì:

- Ông hãy làm cho bộ râu ngu xuẩn này biến ngay khỏi cằm cháu!

- Nó chẳng hề ngu xuẩn một chút nào! - Ông già thì thảm đáp lại - Đó là bộ râu đáng kính và oai vệ bậc nhất đây.

- Ông hãy làm cho nó biến ngay tức khắc! Ngay tức khắc, ông có nghe không!

- Xin tuân lệnh! - Ông Khóttabít lại nói, vừa bắt đầu lẩm bầm một câu gì đó, vừa búng ngón tay toanh toách.

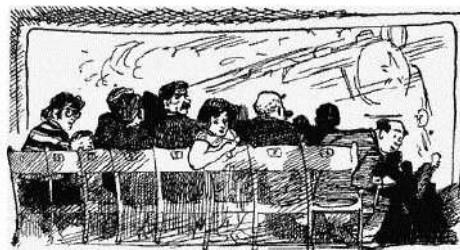
Những sợi râu trên cằm vẫn Vônca không hề suy suyển.

- Thế nào? - Vônca sốt ruột hỏi.

- Một lát nữa thôi, hơi cậu Vônca con trai của Aliôsa may mắn nhất đời! - Ông già đáp lại, vẫn tiếp tục lăm bằm và búng ngón tay lia lịa.

Nhưng bộ râu vẫn không thềm biến khỏi cằm Vônca.

- Ông xem kia, ông xem kia, ai đang ngồi ở hàng ghế thứ chín đây? - Vônca bỗng thì thầm, tạm thời quên mất tai họa của mình.



Ngồi ở hàng ghế thứ chín là 2 người mà theo ông Khóttabít chẳng có gì đáng chú ý cả.

- Đó là những diễn viên vô cùng xuất sắc! - Vônca sốt sắng giải thích và nói rõ hai cái tên mà bất cứ bạn đọc nào của chúng ta cũng biết. Dĩ nhiên, hai cái tên ấy chẳng nói được gì với ông Khóttabít.

- Cậu muốn nói họ là những anh kếp chứ gì? - Ông già mỉm cười với vẻ kẻ cả - Họ múa trên dây phải không?

- Họ đóng phim! Đó là những diễn viên điện ảnh nổi tiếng nhất, họ là những người như thế đấy.

- Thế tại sao bây giờ họ không đóng phim? Tại sao họ lại khoanh tay ngồi vậy? - Ông già hỏi với giọng châm chọc - Rõ ràng đó là những con người lười biếng và ta lấy làm đau lòng khi thấy cậu tán dương họ một cách thiếu suy nghĩ như vậy.

- Ông nói gì thế? - Vônca phì cười - Những diễn viên điện ảnh không bao giờ đóng phim ở rạp chiếu bóng. Họ đóng phim ở xưởng phim kia!

- Thế có nghĩa là bây giờ chúng ta sẽ xem những kếp khác nào đó biểu diễn chứ không phải xem những diễn viên điện ảnh biểu diễn chứ gì?

- Không, chính họ biểu diễn. Ông hiểu không, họ đóng phim trong xưởng phim còn chúng ta thì xem họ biểu diễn ở rạp chiếu bóng. Theo cháu, bất cứ một đứa trẻ con nào cũng hiểu điều đó.

- Xin lỗi cậu, cậu đã nói một điều gì đó nhầm nhứ, - Ông Khóttabít nói với vẻ phê phán - Nhưng ta chẳng bực mình cậu đâu, bởi vì ta thấy rằng tuy nói vậy nhưng cậu không hề có ý định chế giễu kẻ đầy tớ trung thành nhất của cậu. Có lẽ đó là do cái nóng bức đang bao trùm căn phòng này đã ảnh hưởng đến cậu.

Vônca hiểu rằng trong những phút còn lại trước khi buổi chiếu phim bắt đầu, nó không tài nào giải thích được cho ông già rõ thực chất công việc của những diễn viên điện ảnh, nên đành để giải thích sau vậy. Và lại, nó sợ nhớ cái tai họa đã đổ ập lên đầu mình.

- Ông Khóttabít thân yêu ơi, ông còn đợi gì nữa, hãy cố làm nhanh nhanh đi!

Ông già thở dài nặng nề, rút trong bộ râu của mình một sợi, một sợi nữa, một sợi thứ ba, sau đó cẩu kính nhỏ luôn cả nắm rồi giận dữ ngắt những sợi râu đó ra thành từng đoạn nhỏ, vừa chăm chú lắm bằm một câu gì đó, vừa nhìn Vônca chăm chăm. Những sợi râu trên bộ mặt toát lên vẻ khỏe khoắn của người bạn trẻ tuổi của ông ta chẳng những không biến mất, mà thậm chí còn không thêm nhúc nhích. Lúc bấy giờ, ông Khóttabít bèn búng ngón tay toanh toách với đủ các cách kết hợp: lúc thì búng riêng các ngón tay phải, lúc thì búng riêng các ngón tay trái, lúc thì búng cùng một lúc các ngón ở cả 2 tay, lúc thì búng một lần các ngón tay phải và hai lần các ngón tay trái, lúc thì ngược lại. Nhưng tất cả đều vô hiệu. Lúc bấy giờ, ông Khóttabít bỗng xé toạc quần áo của mình.

- Ông sao thế? Ông điên rồi à? – Vônca hoảng sợ - Ông làm gì mà kỳ cục vậy?

- Khổ thay cho ta! - Ông Khóttabít thì thào đáp lại. - Khổ thay cho ta! Than ôi, mấy nghìn năm bị giam cầm trong cái bình đáng nguyên rửa ấy đã làm hại ta biết chừng nào! Việc thiếu thực hành đã ảnh hưởng tai hại đến tay nghề của ta... Hãy tha thứ cho ta, hỡi vị cứu tinh trẻ tuổi của ta! Ta không thể làm bộ râu của cậu biến đi được nữa!... Khổ thay cho ta, khổ thay cho ta, ông thần tội nghiệp Gátxan Ápđưắcman con trai của Khóttáp!

- Ông thì thào gì thế? - Vônca hỏi - Ông hãy nói to lên một chút đi

- Hỡi cậu thiếu niên đáng quý nhất trong tất cả các cậu thiếu niên, hỡi cậu thiếu niên đáng yêu nhất trong tất cả những người đáng yêu, xin cậu đừng trút sự phẫn nộ chính đáng của mình lên đầu ta!... Ta không làm cho bộ râu trên cằm cậu biến mất được! Ta quên mất cách giải phù phép rồi!...

- Hãy biết điều một chút, các vị! - Những người ngồi cạnh cần nhẫn khó chịu - Các vị sẽ còn kịp nói chán mồm ở nhà. Quả là các vị làm phiền mọi người quá!... Chẳng lẽ phải gọi đến trật tự viên hay sao?

- Nhục nhã thay cho cái đầu già nua của ta! - Bây giờ ông Khóttabít rên rỉ, khó khăn lắm mới nghe được - Quên mất cái phép lạ rất đơn giản! Mà ai quên kia chứ? Ta, Gátxan Áđưắcman con trai của Khóttáp, vị thần hùng mạnh nhất trong tất cả các vị thần! Ta, Gátxan Áđưắcman con trai của Khóttáp, người mà suốt 20 năm trời chính vua Xalômông con trai của Đavít - cầu chúc cả 2 vị đều bình an! - đã không thể làm gì nổi!

- Đừng rên rỉ nữa! - Vônca thì thầm, không che giấu sự khinh ghét của mình - Ông hãy nói một cách nghiêm chỉnh là ông bắt tôi phải mang bộ râu này trong bao lâu nữa?

- Ồ, không, cứ yên tâm, hồi ông chủ tốt bụng của ta! - Ông già đáp - May thay, ta chỉ phù phép cậu bằng một phép thuật nhỏ. Đúng thời gian này ngày mai, mặt cậu sẽ nhẵn nhụi như mặt đứa trẻ sơ sinh... Cũng có thể ta sẽ nhớ ra sớm hơn cách giải phép thuật nhỏ này..

Đúng lúc ấy, trên màn ảnh, những hàng chữ dài dằng dặc vẫn thường mở đầu mỗi bộ phim biến đi và bắt đầu xuất hiện những người cử động, nói năng. Ông Khóttabít tự mãn thì thầm vào tai Vônca:

- Hừ, ta hiểu trò này rồi. Một trò rất đơn giản! Tất cả những người ấy đi xuyên tường đến đây chứ gì? Trò này chẳng làm ta ngạc nhiên đâu. Ta cũng làm được như thế.

- Ông chẳng hiểu gì cả! - Vônca tủm tỉm cười trước sự mít đặc của ông già - Nếu ông muốn biết thì cháu sẽ giảng giải cho mà nghe. Điện ảnh được xây dựng theo nguyên tắc...

Ở những hàng ghế trước và sau, người ta bắt đầu tỏ vẻ khó chịu nên những lời giải thích của Vônca bị cắt ngang giữa chừng.

Từ lúc đó, ông Khóttabít ngồi yên như bị mê hồn. Nhưng rồi ông ta bắt đầu cựa quậy không yên, chốc chốc lại ngoảnh mặt về phía sau, nhìn hành ghế thứ chín là nơi, hẳn các bạn còn nhớ,

có 2 diễn viên điện ảnh đang ngồi... Ông già ngoảnh đi ngoảnh lại như thế mấy lần, cho đến khi tin chắc mười mười rằng 2 diễn viên ấy trong cùng một lúc, vừa khoanh tay đạo mạo đằng sau ông ta, vừa phi ngựa như bay ở phía trước, trên bức tường duy nhất được chiếu sáng trong căn phòng bí ẩn bậc nhất này.

Mặt tái xanh, mắt tròn trừng sợ hãi, ông già Khóttabít thì thầm bảo Vônca:

- Hãy nhìn về phía sau, hỡi cậu con trai của Aliôsa!

- Có gì đâu, đó là những diễn viên điện ảnh, - Vônca nói - Họ đóng bộ phim này và bây giờ họ đến đây xem khán giả chúng ta có thích những vai họ đóng hay không.

- Ta không thích! - Ông Khóttabít nói ngay - Ta không thích khi thấy những người có thể phân thân được. Ngay cả ta cũng không tài nào trong cùng một lúc vừa khoanh tay ngồi trên ghế lại vừa cưỡi trên lưng ngựa phi nhanh như gió. Cả đến vua Xalômông con trai của Đavít - cầu chúc 2 vị đều bình an! - cũng không làm được như thế. Chính vì vậy mà ta cảm thấy khiếp sợ.

- Chẳng sao đâu ông ạ! - Vônca mỉm cười với thái độ che chở - Ông nhìn những khán giả khác xem. Ông thấy đấy, chẳng có ai sợ hãi cả. Sau này, cháu sẽ giải thích cho ông rõ tại sao lại làm được như thế.

Bỗng có tiếng còi tàu thét vang, phá tan bầu không khí im lặng. Ông Khóttabít chớp ngay lấy tay Vônca.

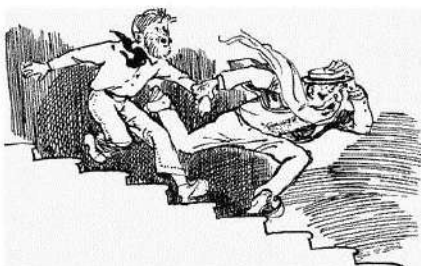
- Hỡi cậu Vônca oai nghiêm! - Ông già nói thầm thì, sợ toát mồ hôi hột - Ta nhận ra tiếng nói đó. Đó là tiếng nói của Giếcgít con trai của Rétmút, vua của các hung thần! Chúng ta chạy mau, khi vẫn còn chưa muộn!

- Ông nói lảm nhảm gì thế? Hãy ngồi yên! Chẳng có gì đe dọa chúng ta đâu mà sợ.

- Xin tuân lệnh! - Ông Khóttabít ngoan ngoãn thì thầm, người vẫn run lên cầm cập.

Nhưng vừa đúng một giây sau, khi trên màn ảnh xuất hiện cái đầu tàu vừa kéo còi ầm ỉ, vừa lao thẳng về phía khán giả thì một tiếng thét kinh hoàng vang lên chói tai trong phòng xem.

- Chạy mau!... Chạy mau!... - Ông Khóttabít vừa đâm bổ ra khỏi phòng, vừa rú lên đến lạc giọng.



Lúc chạy đến tận lối ra, ông già mới sực nhớ tới Vônca, liền nhảy vọt mấy bước quay lại đón nó và lôi cậu bé ra cửa:

- Chạy mau, hỡi cậu Vônca con trai của Aliôsa! Chạy mau, lúc vẫn còn chưa muộn!...

- Này các ông... - người soát vé ngăn không cho hai ông cháu đi.

Nhưng ngay sau đó, anh ta bỗng bị bắn tung lên không theo một đường vòng cung rất rộng và đẹp rồi rơi xuống vực sâu khẳm, ngay trước màn ảnh.

- Sao ông lại rú lên như thế? Sao ông lại khiếp đảm như vậy? - Vônca bực tức hỏi ông Khóttabít khi cả hai đã ở ngoài đường.

- Sao ta lại không rú lên khi một nguy cơ khủng khiếp nhất trong tất cả các nguy cơ đã lơ lửng trên đầu cậu? Lão đại hung thần Giếcgít con trai của Rétmút, cháu trai của mẹ Icrít, vừa phun lửa chết chóc, vừa lao thẳng đến chúng ta?

- Lão Giếcgít nào ở đây? Mẹ Icrít nào? Đó chỉ là cái đầu tàu bình thường nhất.

- Ông chủ trẻ tuổi của ta không định dạy khôn lão thần già Gátxan Ápđưắcmán con trai của Khóttáp biết thế nào là hung thần đấy chứ? - Ông Khóttabít hỏi với giọng khích bác.

Vônca liền hiểu: muốn giải thích cho ông già hiểu thế nào là điện ảnh và thế nào là cái đầu tàu thì phải mất rất nhiều thì giờ, chứ chẳng phải 5, 10 phút hoặc 1 giờ là xong.

Sau khi nhịp thở đã trở lại bình thường, ông Khóttabít ôn tồn hỏi:

- Bây giờ cậu muốn gì, hỏi con người đáng quý nhất của mắt ta?

- Ông cứ làm như không biết gì ấy! Hãy giúp cháu thoát khỏi bộ râu này đi!

- Than ôi! - Ông già râu rĩ đáp - Ta vẫn bất lực trong việc thỏa mãn điều ước ấy của cậu. Nhưng cậu không có điều ước nào khác nữa ư? Cậu hãy nói đi, ta sẽ thỏa mãn cậu trong chớp mắt.

- Cạo râu... Càng nhanh càng tốt!

Vài phút sau, Vônca và ông già Khốttabít đã có mặt trong một hiệu cắt tóc.

Sau 10 phút nữa, một ông thợ lành nghề đã một phờ từ cánh cửa vừa mở toang ở phòng cắt tóc nam thò đầu ra và nói lớn:

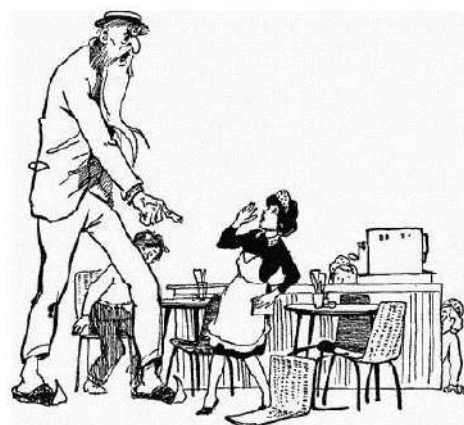
- Người tiếp theo!

Lúc bấy giờ, từ góc phòng đợi kín đáo ở ngay chỗ mắc quần áo, một chú bé che mặt bằng chiếc khăn lụa quý liền bước ra và vội vã ngồi vào ghế.

- Cậu muốn cắt tóc thế nào? - Ông thợ cắt tóc hỏi, ý muốn nói đến kiểu tóc của cậu bé.

- Ông hãy cạo râu cho cháu! - Chú bé trả lời ông ta bằng một giọng nghen ngào và gỡ cái khăn che kín đến tận mắt.

## Chương 7 - Một buổi tối không yên ổn



Cũng may Vônca không phải là một anh chàng tóc đen. Như Giênia Bôgôrát chẳng hạn, nếu cạo râu xong thì ở má thể nào cũng có chút vết xanh xanh. Còn Vônca, lúc ở hiệu cắt tóc bước ra, má nó chẳng khác gì tất cả các bạn cùng lứa tuổi.

Đã 8 giờ rồi nhưng trời vẫn chưa tối hẳn và rất oi bức.

- Ở thành phố bình yên của cậu có cái quán nào bán sécbét <sup>[16]</sup> hay một thứ nước giải khát nào tương tự như sécbét để chúng ta có thể uống cho đỡ khát không? - Ông Khóttabít hỏi.

- A, đúng rồi! - Vônca tán thành - Bây giờ mà được uống nước chanh đá thì hay quá!

Vônca và ông Khóttabít tạt vào một cái quán bán nước trái cây và nước khoáng mà họ bắt gặp đầu tiên, rồi ngồi xuống một chiếc bàn con và gọi cô phục vụ.

- Xin chị cho hai chai nước chanh. - Vônca nói.

Cô phục vụ gật đầu và đi về phía quầy hàng, nhưng ông Khóttabít đã tức tối gọi giật cô ta lại:

- Con đầy tớ hèn hạ kia, hãy bước lại gần đây! Ta không thích mi đáp lại lệnh của người bạn và ông chủ trẻ tuổi của ta như vậy.

- Ông Khóttabít, thôi đi ông, ông có nghe không? Thôi đi!... - Vônca thì thầm.

Nhưng ông Khóttabít liền dịu dàng lấy bàn tay khô khốc của mình bịt miệng Vônca lại:

- Cậu chớ can ngăn ta bảo vệ danh giá cậu, nếu bản thân cậu do tính mềm mỏng vốn có của mình đã không mắng cho cái con đó một trận...

- Ông không hiểu gì cả? - Vônca hết sức lo sợ cho cô phục vụ - Ông Khóttabít, cháu xin nói hết sức rõ cho ông hiểu rằng...

Nhưng vừa nói đến đây, Vônca kinh hoàng khi cảm thấy rằng nó không thể thốt ra một tiếng nào. Nó muốn lao ra đứng giữa ông già và cô gái vẫn không hay biết gì cả, nhưng nó không tài nào nhúc nhích được tay chân.

Thì ra để Vônca khỏi ngăn cản lời thôi, ông Khóttabít đã dùng ngón tay cái và ngón tay trỏ bên tay trái kẹp lấy rái tai phải của Vônca, bắt nó phải im lặng và hoàn toàn bất động.

- Mi đáp lại lệnh của người bạn trẻ tuổi của ta như thế à? - Ông Khóttabít lại hỏi cô phục vụ.

- Thưa ông, tôi không hiểu ông muốn nói gì... - Cô gái lễ phép trả lời ông già - Không có một lệnh nào cả. Chỉ có một lời yêu cầu và tôi đi thực hiện lời yêu cầu đó. Đây là điểm thứ nhất. Còn điểm thứ hai, ở chỗ chúng tôi không có cái lệ xưng hô “mi, ta”. Với những người lạ, chúng tôi gọi là “ông, bà, anh, chị”. Tôi lấy làm ngạc nhiên khi thấy ông không biết điều đó, dù rằng đó là điều mà bất cứ một người Xôviết có văn hóa nào cũng biết rõ.

- Chà, mi lại muốn dạy khôn ta nữa chẳng? – Ông Khóttabít quát lên - Quỳ xuống! Nếu không, ta sẽ biến mi thành một hạt bụi!

- Này ông kia, ông thật đáng xấu hổ! - Cô thu tiền thấy cái cảnh đáng công phần ấy liền can thiệp, bởi vì trong quán lúc đó không có một người khách nào ngoài Vônca và ông Khóttabít - Chẳng lẽ lại có thể giở thói du côn như vậy, hơn nữa lại ở vào tuổi tác như ông?

- Quỳ xuống! - ông Khóttabít phát khùng gầm lên - Cả mi cũng quỳ xuống! - Ông ta trở ngón tay vào cô thu tiền - Cả mi nữa! - Ông ta lại quát lên với cô phục vụ thứ hai vừa vội vã đến giúp bạn của mình - Cả ba con quỳ xuống và hãy van xin người bạn trẻ tuổi của ta để cậu ấy xá tội cho bọn mi!

Vừa nói dứt lời, ông Khóttabít bỗng lớn vọt lên thành một người khổng lồ, đầu chạm tới tận trần nhà. Đó là một cảnh tượng khủng khiếp và lạ kỳ. Cô thu tiền và cô phục vụ thứ hai ngất đi vì sợ quá. Còn cô phục vụ thứ nhất, tuy mặt mày tái mét, vẫn bình tĩnh nói với ông Khóttabít:

- Nay ông kia, ông thật đáng xấu hổ! Ông hãy xử sự cho phải lẽ ở nơi công cộng... Nếu ông là một nhà thôi miên đứng đắn thì...

Cô ta tưởng rằng ông già đã làm thí nghiệm thôi miên với họ.

- Quỳ xuống! - Ông Khóttabít lại rống lên - Quỳ xuống! Ta nói có nghe không?

Trong suốt 3.732 năm ông Khóttabít sống trên đời, đây là trường hợp đầu tiên những người trần mắt thịt dám không tuân lệnh ông ta. Ông Khóttabít cảm thấy rằng chuyện này làm mất uy tín của ông trước mắt Vônca.

- Hãy phủ phục ngay, hỡi cái con hèn hạ kia, nếu mi còn quý tính mạng của mi!

- Chuyện quỳ thì hoàn toàn không có được! - Cô phục vụ đáp với giọng run run - Chỉ có ở các nước tình trạng bất công còn ngự trị, những nhân viên ngành ăn uống công cộng mới buộc phải nghe hết mọi lời lẽ thô tục của khách hàng, còn ở nước chúng tôi thì không thể như thế được... Và chúng tôi cũng hoàn toàn không hiểu vì cớ gì mà ông lại to tiếng? Nếu ông cần phê bình điều gì thì ông có thể lịch sự yêu cầu chị thu tiền đưa cho cuốn sổ góp ý. Sổ góp ý sẽ được đưa ngay sau khi vừa có lời yêu cầu. Ông biết không, những nhà thôi miên và những nhà ảo thuật nổi tiếng nhất vẫn thường đến quán chúng tôi, nhưng họ không bao giờ xử sự như ông... Tôi nói có đúng không, Catia? - Cô hỏi cô bạn đã tỉnh lại.

- Thế mà ông cũng dám bày đặt! - Catia nắc lên rồi đáp - Bắt phải quỳ xuống? Bậy quá chừng!

- Đến thế kia à? - Ông Khóttabít nổi khùng thực sự - Bọn mi dám láo xược thế sao?

Bằng một cử chỉ quen thuộc, ông già rút trong bộ râu của mình ra ba sợi và buông tay trái ra khỏi tai Vônca để ngắt sợi râu ấy thành những đoạn nhỏ nhất.

Nhưng ông Khóttabít vừa để cái tai của Vônca được yên, lập tức Vônca lại nói được ngay và lại hoàn toàn làm chủ cơ thể mình. Việc đầu tiên của nó là nắm ngay lấy tay ông già:

- Ông sao thế, ông Khóttabít? Ông định làm gì thế?

- Ta định trừng phạt ba con này, hỡi cậu Vônca. Cậu có tin không chứ, ta phải thú nhận điều này thì thật là đáng hổ thẹn: lúc đầu, ta tính giết chúng nó bằng sấm. Mà giết người bằng sấm là cái trò mà bất cứ một lão ifrit mặt hạng nào cũng làm được!

Lúc bấy giờ, mặc dù tình thế nghiêm trọng, Vônca vẫn có can đảm bảo vệ khoa học.

- Tiếng sấm... - Nó vừa nói vừa vội vã tính cách đẩy lùi cái tai họa đang đe dọa các cô gái tội nghiệp - Tiếng sấm không thể giết hại được ai cả. Chỉ có sự phóng điện trong khí quyển mà người ta thường gọi là sét mới giết được người. Còn sấm thì chẳng giết được. Sấm chỉ là âm thanh mà thôi.

- Ta không biết! - Ông Khóttabít lạnh lùng đáp - Ta không nghĩ rằng cậu nói đúng. Nhưng ta đã nghĩ lại. Ta không thèm giết chúng bằng sấm nữa. Tốt hơn hết là ta sẽ biến ba con này thành... chim sẻ. Đúng đấy, thành chim sẻ!

- Nhưng vì lẽ gì kia chứ?

- Ta phải trừng phạt chúng, hỡi cậu Vônca. Thối hư tật xấu cần phải được trừng phạt.

- Không được trừng phạt họ! Ông đã nghe chưa?

Vônca giật tay ông Khóttabít, làm ba sợi râu rơi xuống sàn nhà. Nhưng ba sợi râu ấy lại tự bay lên bàn tay ráp nhám đen đũi của ông.

- Ông cứ thử mà xem! - Vônca thét lên, khi thấy ông già toan ngắt các sợi râu - À, ra thế đấy!... Vậy thì ông hãy biến cả tôi thành chim sẻ đi! Hay thành một con cóc cũng được. Ông hãy biến tôi thành con gì tùy thích. Và ông hãy nhớ cho là sự quen biết của chúng ta sẽ chấm dứt từ đây. Tôi hoàn toàn không thích những cung cách của ông. Thế là xong! Hãy biến tôi thành chim sẻ đi! Và hãy để cho con mèo đầu tiên nào bắt gặp ăn thịt tôi đi!

Ông già chưng hửng:

- Chẳng lẽ cậu không thấy rằng ta muốn làm việc đó để từ nay trở đi không còn một kẻ nào dám đối xử thiếu kính trọng đặc biệt với cậu, một sự kính trọng mà cậu đáng được hưởng do vô số mặt tốt của mình?

- Tôi không thấy và tôi không muốn thấy!

- Lệnh của cậu là một đạo luật đối với ta. - Ông Khóttabít trả lời với vẻ phục tùng, nhưng ông ta vẫn băn khoăn thật sự về thái độ khoan hồng khó hiểu của vị cứu tinh trẻ tuổi của mình đối với những cô gái kia - Thôi được, ta sẽ không biến chúng thành chim sẻ nữa.

- Và không được biến thành một thứ gì khác.

- Và không được biến thành một thứ gì khác!

Ông già miễn cưỡng đồng ý, nhưng vẫn cầm mấy sợi râu và rõ ràng là đang chực ngắt những sợi râu này.

- Ông còn muốn ngắt râu để làm gì vậy? - Vônca lại hoảng sợ.

- Ta sẽ biến thành bụi tắt cả hàng hóa, tắt cả bàn ghế, tắt cả đồ đạc ở cái quán đáng khinh này.

- Ông điên rồi! - Vônca hết sức phẫn nộ - Đây chính là tài sản của Nhà nước, ông già ngổ ậ!

- Hỡi viên kim cương của tâm hồn ta, xin cậu hãy cho ta được biết cậu dùng cái tiếng “ngổ” mà ta chưa hiểu là ngụ ý gì vậy? - Ông Khóttabít hỏi với vẻ tò mò.

Vônca mặt đỏ như gấc<sup>[17]</sup>.

- Ông hiểu không... làm sao cắt nghĩa cho ông được nhỉ... E hèm... nói chung “ngổ” có nghĩa tương tự như... nhà thông thái.

Lúc bấy giờ, ông Khóttabít quyết định nhớ kỹ tiếng này để gặp dịp sẽ dùng nó trong khi nói chuyện.

- Nhưng... - Ông ta bắt đầu nói.

- Không “nhưng” gì cả! Tôi sẽ đếm đến ba. Nếu tôi nói xong tiếng “ba” mà ông không để cho cái quán này được yên thì coi như ông và tôi chẳng còn gì chung nữa và giữa chúng ta tất cả đều kết thúc. Tôi đếm đây: Một!... Hai!... B...

Vônca không kịp nói hết tiếng “ba” ngắt ngứ thì ông già đã phẩy tay buồn bã, vẻ mặt trở lại bình thường và râu rĩ nói:

- Xin tùy theo ý của cậu, bởi vì đối với ta, ý muốn của cậu còn quý hơn cả con người của mắt ta.

- Được lắm! - Vônca nói - Bây giờ, chỉ còn việc xin lỗi nữa là có thể yên ổn ra đi.

- Bọn mi hãy tạ ơn vị cứu tinh trẻ tuổi của mình đi! – Ông Khóttabít nghiêm nghị nói lớn với các cô gái.

Vônca hiểu rằng không thể nào bắt được ông già mở mồm xin lỗi.

- Các chị ơi, xin hãy tha lỗi cho chúng tôi! - Nó nói – Và nếu có thể được, xin các chị đừng quá giận ông này. Ông ấy là người ở nơi khác đến và vẫn chưa quen với nếp sống của chúng ta. Chúc các chị mạnh khỏe!

- Chúc cậu mạnh khỏe! - Các cô gái lịch sự đáp.

Các cô vẫn chưa hoàn hồn hẳn. Các cô vừa cảm thấy lạ lùng, vừa cảm thấy khiếp sợ. Dĩ nhiên, các cô không thể nghĩ được rằng họ vừa tránh được một mối nguy nghiêm trọng biết đường nào.

Các cô phục vụ đi theo ông Khóttabít và Vônca ra đường, rồi dừng lại ở cửa, nhìn theo ông già nhỏ nhắn kỳ lạ ấy đi xa dần.

- Những ông già kỳ quặc như thế bỗng từ đâu hiện ra, mình cũng chẳng hiểu nữa! - Catia thở dài và lại nấc lên.

- Một nhà thôi miên nào đó có từ thời trước cách mạng. - Cô bạn gái dũng cảm của Catia nói với vẻ thương hại - Chắc là một người về hưu. Ông ta buồn và có lẽ uống quá chén... Một ông già như thế thì sao có thể đòi hỏi nhiều hơn được!

- Đúng đấy! - Cô thu tiền tán thành ý kiến của cô bạn dũng cảm - Tuổi già thì sung sướng cái nỗi gì! Các bạn ơi, ta vào nhà đi thôi!...

Nhưng rõ ràng là những chuyện rủi ro hôm nay vẫn chưa kết thúc ở đây. Vônca và ông Khóttabít vừa ra đến phố Goócki thì ánh đèn pha ô tô sáng lóa đập vào mắt họ. Thì ra là một xe cứu thương loại lớn vừa rú còi điếc tai, vừa lao thẳng về phía hai ông cháu.

Và lúc ấy, ông Khóttabít thay đổi nét mặt một cách ghê gớm và rống lên âm ỉ:

- Khổ thay cho ta, một ông thần già bất hạnh! Lão Giécgít, vị vua hùng mạnh và tàn nhẫn của các saitan và ifrit, vẫn không quên mối thù cũ giữa lão và ta. Chính lão đã phái con quái vật khủng khiếp nhất trong tất cả các con quái vật của lão đến bắt ta đây.

Nói chưa dứt lời, ông già đã từ vỉa hè lao vút lên cao. Tới một chỗ nào đó ngang tầm tầng lầu 3 hoặc lầu 4, ông nhấc chiếc mũ cói của mình lên, dùng mũ vẩy vẩy Vônca và từ từ tan biến trong không trung, sau khi kêu lên lời từ biệt:

- Ta sẽ cố tìm lại cậu, hỡi cậu Vônca con trai của Aliôsa! Ta hôn bụi ở dưới chân cậu!... Tạm biệt nhé!...

Nói riêng giữa chúng ta với nhau, Vônca thậm chí còn lấy làm mừng khi thấy ông già biến mất. Thế là nó không còn bị lôi thôi gì nữa. Nhưng Vônca bủn rủn tay chân khi nghĩ rằng bây giờ nó sẽ phải quay về nhà.

Quả thực, các bạn thử đặt mình vào địa vị Vônca mà xem. Nó rời khỏi nhà để thi môn địa lý, rồi xem phim và đến 6 giờ rưỡi chiều phải quay về nhà ăn uống đàng hoàng, tử tế. Thế nhưng nó lại về nhà lúc 10 giờ, thì trượt một cách nhục nhã và điều đáng sợ nhất là nó về nhà với cái cằm vừa cạo râu! Phải cạo râu lúc chưa đầy 13 tuổi! Nghĩ nát cả óc, nhưng Vônca vẫn không tài nào tìm được lối thoát khỏi cái tình cảnh mà mình đã rơi vào.

Thế rồi, chẳng nghĩ được gì cả, Vônca lê bước vào Ngõ Ba Ao yên tĩnh.

Nó đi ngang qua bác gác cổng đang tỏ vẻ ngạc nhiên nhìn nó, bước vào cổng rồi lên đầu cầu thang lầu 2 và sau khi thở dài nặng nề, nó bấm chuông. Trong nhà có tiếng bước chân của ai đó và một giọng nói không quen hỏi qua cánh cửa đóng kín:

- Ai đó?

Vônca nói: “Con đây”, nhưng nó bỗng sực nhớ là từ sáng hôm nay nó không còn ở đây nữa.

Chẳng trả lời người chủ nhà mới lấy một tiếng, Vônca chạy vụt xuống cầu thang, chững chạc đi qua bác gác cổng vẫn còn chưa hết hết ngạc nhiên, bước ra khỏi ngõ và lên xe trôlâybuýt<sup>[18]</sup>. Nhưng những chuyện rủi ro vẫn đuổi theo nó trong ngày hôm đó. Nó đã đánh mất ví ở đâu đó, chắc là ở rạp chiếu bóng. đành phải xuống xe và đi bộ.

Lúc này Vônca rất ngại gặp một đứa bạn nào đó học cùng lớp. Và nó hết sức khó chịu ngay cả khi mới nghĩ rằng nó sẽ phải chạm trán Gôga “Thuốc viên”. Từ ngày hôm nay, số phận trở trêu, thêm vào mọi chuyện khác, đã bắt 2 đứa phải sống cạnh nhau trong cùng một tòa nhà.

Và thật vậy, Vônca vừa về đến sân nhà mới của mình, nó đã nghe thấy tiếng gọi quen thuộc đến khó chịu:

- Ê, thằng dở người! Hôm nay mày đi ra khỏi trường với lão khộm nào thế?

Gôga “Thuốc viên” chạy lại gần Vônca, nháy mắt thô bỉ và nhăn mặt giễu cợt chua cay.

- Không phải lão khộm, mà là ông già! - Vônca ôn tồn sửa lại câu nói của Gôga. Hôm nay nó không muốn dẫn câu chuyện đến chỗ ẩu đả - Đó là... đó là người quen của bố tớ... Từ Tasken<sup>[19]</sup> đến.

- Còn tao bây giờ đến gặp bố mày đây và tao sẽ kể cho ông nghe về những trò tình nghịch quái đản của mày ở phòng thi!

- Ô, “Thuốc viên”, đã lâu rồi mày chưa ném quả thui của tao đây nhỉ! - Vônca điên tiết, sau khi nó hình dung câu chuyện của “Thuốc viên” có thể gây cho bố mẹ nó ấn tượng như thế nào - Tao sẽ xé tan xác mày ra bây giờ, cái thằng hót lẻo khốn khiếp kia!

- Này, này! Mày thôi chuyện ấy đi nhé!... Lại còn cấm cả người ta nói đùa nữa kia à!... Mày đúng là một thằng dở người.

Sợ những cú đấm của Vônca (mà nó đã có vài lần ném thử), Gôga thấy tốt hơn hết là đừng có dính vào và nó liền chạy vọt vào cổng. Từ ngày hôm nay, Gôga phải sống gần kề Vônca một cách nguy hiểm. Nhà hai đứa lại ở cùng một đầu cầu thang.

- Những người hói đầu! Những người hói đầu! - Gôga thò đầu ra khỏi cánh cổng mở nửa chừng, lè lưỡi giễu Vônca và gào tướng lên. Sự phẫn nộ chính đáng của Vônca, nó lao lên cầu thang, nhảy liên 2 bậc một, về căn hộ nhà nó ở lầu 4.

Nhưng trên cầu thang, Gôga lập tức chú ý ngay đến điệu bộ hết sức khó hiểu của con mèo Xibia to tướng ở căn hộ số 43. Người ta đã đặt cho con mèo này cái tên Khômích để tỏ lòng kính trọng thủ thành bóng đá nổi tiếng. Khômích đứng uốn cong lưng giậm dậm và phì phì vào một chỗ hoàn toàn trống không. Ý nghĩ đầu tiên của Gôga là con mèo đã hóa dại. Nhưng hình như đuôi mèo dại phải quặp xuống, còn đuôi con mèo này lại dựng đứng lên như cái ống khói. Và lại nói chung, Khômích trông hoàn toàn khỏe khoắn.

Để phòng xa, Gôga vẫn đá cho nó một cú.

Vì đau, vì bất ngờ và vì tức giận, Khômích gào vang cả 5 tầng lầu. Nó nhảy tránh qua một bên sau khi nhảy vọt lên cao và đẹp đến mức có thể làm tăng thêm vinh dự cho cả người trùng tên nổi tiếng của nó. Và lúc ấy lại xảy ra một cái gì đó hết sức khó hiểu. Cách cầu thang khoảng nửa

mét, Khômích lại gào lên và bật ngược trở lại, bắn thẳng về phía Gôga, cứ như con mèo bắt hạnh bị va vào một bức tường cao su vô hình nhưng rất đau hời nào đó. Cùng lúc ấy, ở chỗ nào đó ngay bên cạnh, từ trong khoảng không vang lên tiếng rú không rõ của ai đó, dường như có ai đó bị giẫm mạnh vào chân.

Gôga Piliukin chưa bao giờ nổi tiếng về lòng dũng cảm phi thường, cho nên lúc bấy giờ nó suýt chết cứng vì sợ hãi.

- Ô-ô-ô-ôi! - Gôga rú lên khe khẽ, cổ nhấc hai chân đã cứng đờ của mình khỏi bậc cầu thang. Khó khăn lắm, nó mới nhấc được chân và cầm đầu cầm cổ chạy.

Lúc cánh cửa nhà Gôga đã đóng sầm lại sau lưng nó, ông Khôttabít mới hiện nguyên hình. Quẫn quại vì đau, ông xem cái chân trái của mình bị con mèo Khômích cào khá sâu.

- Cái thằng đáng nguyên rủa! - Ông già rên rỉ, sau khi thấy rõ ràng chỉ có một mình ông trên cầu thang - Một con chó giữa đám trẻ con.

Ông Khôttabít im bật và lắng tai nghe ngóng.

Vônca Côxtuncốp, vị cứu tinh trẻ tuổi của ông ta, đang chậm chạp leo lên cầu thang, lòng trĩu nặng những ý nghĩ buồn bã nhất.

Ông già nhanh trí chưa muốn để Vônca bắt gặp lúc này, liền mau lẹ tan biến trong khoảng không.

---

## Chương 8 - Chương nối tiếp ngay chương trước

Thật là hấp dẫn nếu giới thiệu Vônca Côxturncốp là một chú bé không hề có một khuyết điểm nào, nhưng tính thật thà mà ai cũng biết của tác giả truyện này không cho phép ông ta làm việc đó. Và nếu tính ghen tỵ được coi là một khuyết điểm thì chúng ta rất lấy làm tiếc khi phải thừa nhận rằng Vônca đôi khi cũng có cái tính đó ở một mức độ khá nặng. Trong những ngày gần đây, nó ghen tỵ với Gôga. Trước kỳ thi rất lâu, Gôga đã khoe rằng mẹ nó hứa cho nó một chú bệcgiê con nếu nó được lên lớp 7.

- Làm gì có chuyện! - Lúc bấy giờ, Vônca dài mồm dè bịu, trong khi nó cảm thấy lạnh toát cả người vì ghen tỵ - Cậu cứ làm như đã được mua cho rồi đấy!

Nhưng trong thâm tâm, nó hiểu rõ rằng điều “Thuốc viên” nói rất có thể đúng: cả lớp đều biết rằng mẹ Gôga không tiếc cho cậu con trai nhỏ của mình một thứ gì. Bà bóp mồm bóp miệng mình, nhưng lại sẵn sàng cho Gôga một món quà mà cả lớp phải trở mắt.

- Nhất định mẹ mình sẽ cho! - Gôga nhắc lại với vẻ nghiêm túc - Nếu cậu muốn biết thì mình xin nói rằng đối với mình, mẹ mình chẳng tiếc gì cả. Nếu mẹ mình đã hứa, có nghĩa là mẹ mình sẽ mua. Cùng lắm, mẹ mình sẽ mượn tiền ở Quỹ tương trợ mà mua chó cho mình. Ở nhà máy, mẹ mình được quý trọng lắm nhé!

Quả thực, ở nhà máy, mẹ Gôga rất được quý trọng. Bà làm trưởng nhóm nhân viên họa đồ, là một phụ nữ khiêm tốn, vui vẻ, chăm chỉ. Mọi người đều yêu mến bà, cả anh chị em công nhân

trong nhà mấy lần bà con hàng xóm láng giềng. Gôga cũng yêu mẹ theo kiểu của mình. Còn bà thì rất đôi yêu thương Gôga.

Nói tóm lại, nếu bà đã hứa mua một chú chó bécgiê con thì có nghĩa là bà sẽ mua thôi.

Và có thể đúng vào cái lúc buồn bã ấy, khi mà Vônca ủ rũ vì những chuyện rủi ro đổ xuống đầu nó trong ngày hôm nay và đang chậm chạp leo lên cầu thang, thì ở ngay bên cạnh, trong căn hộ số 37, Gôga “Thuốc viên” đã được nô đùa với chú bécgiê con lông xù vui tính tuyệt vời rồi cũng nên. Cái thằng “Thuốc viên” này ít đáng được hưởng diễm phúc ấy hơn bất kỳ một học sinh nào trong lớp, trong trường và có lẽ trong tất cả các trường ở Mátxcova.

Vônca nghĩ như vậy và điều duy nhất có thể an ủi nó đôi chút là chưa chắc mẹ Gôga đã kịp mua chó cho Gôga, thậm chí nếu quả là bà đã định làm việc đó. Chính Gôga vừa thi hết lớp 6 vài giờ trước đây. Mà muốn mua một con chó con thì chẳng đơn giản như vậy đâu. Không thể tạt vào cửa hàng và nói: “Làm ơn lấy cho tôi con chó con kia...”. Còn phải đi lòng chán mới mua được chó...

Nhưng kìa, các bạn hãy hình dung xem, đúng vào lúc bà nội mở cửa cho Vônca, từ sau cánh cửa căn hộ số 37 bỗng vang lên tiếng chó sủa gâu gâu to tướng.

“Thế là mẹ Gôga đã mua rồi!”, Vônca chua chát nghĩ thầm, “Một con chó bécgiê... Hay có thể là một con chó bécxơ<sup>[20]</sup> cũng nên...”

Tưởng tượng Gôga được làm chủ một con chó nghiệp vụ<sup>[21]</sup> thật sự, Vônca cảm thấy hoàn toàn không thể chịu nổi. Nó vội vàng đóng sập cửa lại để khỏi phải nghe thêm cái tiếng chó sủa kỳ diệu hay không thể tả được ấy! Quả là Vônca còn kịp nghe một tiếng kêu sợ hãi của mẹ Gôga. Có lẽ con chó đã đón cho cu cậu Gôga một miếng rồi.

Nhưng ngay cả điều đó cũng không thể an ủi nổi nhân vật chính trẻ tuổi của chúng ta...

Bố Vônca vẫn chưa đi làm về. Ông bận ở lại họp Ban chấp hành Công đoàn nhà máy. Còn mẹ, sau buổi học ở trường đại học ban đêm, có lẽ đã đến nhà máy đón bố.

Vônca mặc dù đã hết sức cố gắng tỏ ra bình thản và vui vẻ, nhưng nó vẫn có cái bộ mặt rầu rĩ đến nỗi bà nội quyết định cho nó ăn đã, sau đó mới bắt đầu hỏi han.

- Sao thế, Vônca<sup>[22]</sup>? - Bà hỏi, khi cậu cháu duy nhất của bà ăn xong bữa một cách chóng vánh.

- Cháu thật chẳng biết nói với bà thế nào đây... - Vônca do dự đáp, và vừa cởi chiếc áo thể thao vừa đi vào giường nằm.

Với sự cảm thông lặng lẽ, bà tiễn Vônca bằng một cái nhìn âu yếm đượm buồn. Chẳng cần phải hỏi han gì cả, mọi chuyện đều đã rõ ràng.

Vônca thờ dãi, cởi hết quần áo ngoài, nằm thượt trên tấm vải trải giường mới giặt mát rượi, nhưng nó vẫn chẳng thấy yên lòng.

Trên chiếc bàn con kê cạnh giường Vônca có một quyển sách khổ lớn dày cộp, quyển sách nổi bật lên nhờ cái bìa ngoài nhiều màu. Tim Vônca thất lại: đó chính là quyển sách về thiên văn học mà nó vẫn ao ước bao lâu nay! Trang đầu cuốn sách có hàng chữ nét to mà Vônca đã quen thuộc từ bé: “Tặng Vladimira Alékhxêvích Côxtuncốp - học sinh lớp 7 có học vấn cao, thành viên thực thụ của Nhóm thiên văn học trực thuộc Cung Thiên văn Mátxcova - món quà của người bà rất yêu nó”.

Hàng chữ đề tặng mới buồn cười làm sao! Bao giờ bà cũng nghĩ ra một cái gì đó buồn cười. Nhưng chẳng hiểu sao hôm nay Vônca lại hoàn toàn không hề cảm thấy buồn cười. Các bạn hãy hình dung xem, nó không hề thấy thích thú khi cuối cùng đã có được quyển sách mà nó ao ước từ lâu lắm rồi. Nỗi buồn, chính nỗi buồn đang dày vò nó. Nó cảm thấy khó thở... Không, nó không thể chịu đựng được nữa!

- Bà ơi! - Vônca rời quyển sách và cất tiếng gọi - Bà ơi, cháu có thể nói chuyện với bà một lát được không ạ?

- Nào, cái thằng bé ngỗ nghịch kia, cần gì nào? - bà đáp lại như đay nghiến, song thực ra bà hài lòng vì bà vẫn có thể trò chuyện với đứa cháu nhỏ trước khi ngủ.

- Bà ơi! - Vônca thì thầm sôi nổi với bà - Bà đóng cửa lại và ngồi lên giường với cháu đi. Cháu phải nói cho bà biết một chuyện hết sức quan trọng.

- Có lẽ phải gác cái chuyện quan trọng ấy đến sáng mai thì tốt hơn chẳng? - Bà trả lời, trong khi bà rất tò mò muốn biết chuyện gì đã xảy đến với Vônca.

- Không, nhất thiết phải nói ngay bây giờ! Cháu... Bà ơi, cháu không được lên lớp 7... Nghĩa là lúc này cháu vẫn chưa được lên lớp. Cháu chưa thi được..

- Cháu trượt rồi à? - Bà kêu khẽ.

- Không, cháu chưa trượt... Cháu chưa thi được chứ không phải thi trượt... Cháu đã trình bày quan điểm của người xưa về nước Ấn Độ, về chân trời và về mọi cái đại loại như thế... Cháu đã nói đúng tất cả những cái đó... Còn quan điểm khoa học thì chẳng hiểu sao cháu lại không trả lời được... Cháu cảm thấy rất khó chịu trong người và cô Vácvara đã bảo với cháu rằng bao giờ cháu nghỉ ngơi tử tế rồi thì sẽ đến thi lại...

Cho đến bây giờ và thậm chí với bà, Vônca cũng không dám kể về ông già Khóttabít. Và lại, nếu nó có kể thì bà cũng chẳng tin và bà hãnh lại nghĩ rằng đúng là nó bị ốm rồi.

- Lúc này cháu tính giấu chuyện này, cháu định bao giờ thi cử xong xuôi thì mới nói, nhưng cháu cảm thấy rất xấu hổ... Bà hiểu chứ?

-Ồ, sao bà lại không hiểu, Vôlenca! - Bà nói - Lương tâm là một chuyện lớn lao. Không có gì tệ bằng khi làm trái với lương tâm của mình... Thôi, chúc cháu ngủ ngon, nhà thiên văn yêu quý của bà!

- Bà hãy tạm cất quyển sách kia đi! - Vônca nói với giọng run run.

- Bà cất quyển sách ấy vào đâu bây giờ? Thôi, cứ cho là bà đưa cho cháu giữ hộ bà đến một lúc nào đó.. Cháu ngủ đi nào, cháu sẽ ngủ chứ?



- Cháu sẽ ngủ, - Vônca trả lời, nó cảm thấy như trút được gánh nặng sau khi đã thú nhận hết với bà. - Cháu xin hứa với bà lời hứa danh dự của một đội viên thiếu niên tiên phong là cháu sẽ thi môn địa lý được điểm “5”. Bà tin cháu chứ?

- Dĩ nhiên là bà tin. Thôi, cháu ngủ đi, ngủ đi, hãy lấy lại sức lực. Còn với bố mẹ cháu thì sao, bà sẽ nói hay tự cháu nói?

- Bà nói thì tốt hơn.

- Được rồi, chúc cháu ngủ ngon!

Bà hôn Vônca, tắt đèn rồi đi ra khỏi phòng.

Vônca cố nằm yên một lúc. Nó muốn nghe bà báo cái tin buồn ấy cho bố mẹ nó ra sao, nhưng chưa nghe được gì cả, nó đã ngủ khi.

---

## Chương 9 - Một đêm không yên ổn

Chưa đầy một tiếng sau, tiếng chuông điện thoại vang lên ở phòng làm việc của bố đã đánh thức Vônca dậy.

Ông Alếchxây đến bên máy điện thoại:

- Tôi nghe đây... Vâng tôi đây... Ai đấy ạ?... Chào cô Vácvara Xtêpanốpna! Cảm ơn cô, chúng tôi vẫn khỏe. Còn cô?... Cô hỏi cháu Vônca? Vônca đang ngủ... Theo tôi, cháu hoàn toàn khỏe mạnh, cháu ăn bữa tối hết sức ngon miệng... Vâng, tôi biết, có lẽ không thể giải thích khác được... Chính tôi cũng lấy làm ngạc nhiên... Vâng, có lẽ nó bị mệt quá... Dĩ nhiên, cháu nó được nghỉ vài hôm thì tốt hơn, nếu cô không phản đối... Cảm ơn cô đã quan tâm. Chúc cô mạnh khỏe!... Cô Vácvara gửi lời chào em đấy. - Ông Alếchxây nói với vợ - Cô ấy quan tâm đến sức khỏe của Vônca. Cô nói chúng ta yên tâm: ở trường, Vônca được mọi người quý mến. Cứ để con nó nghỉ ngơi cho tốt.

Vônca lại cố nghe xem bố mẹ nó nói với nhau những gì, nhưng chưa nghe được gì cả, nó lại thiếp đi.

Nhưng lần này, nó chẳng ngủ được quá 15 phút.

Tiếng chuông điện thoại lại đánh thức nó dậy.

- Vâng, tôi đây... – Ông Alếchxây nói với giọng cố làm cho nhỏ lại - Vâng... Chào bác Nicôlai Nicandrôvích!... Sao kia ạ?... Không, không có.. Vâng, cháu ở nhà, dĩ nhiên là cháu ở nhà... Được ạ... Chào tạm biệt bác!

- Ai gọi thế anh? - Tiếng mẹ từ trong bếp vọng ra.

- Bố của Giênia Bôgôrát. Bác ấy đang lo: đến tận giờ này, Giênia vẫn chưa về nhà. Bác ấy hỏi Giênia có ở nhà chúng ta hay không và Vônca có nhà hay không.

- Thôi mẹ, chỉ có bọn lính kỵ binh nhẹ mới về nhà muộn như thế. - Bà nội nói xen vào - Đẳng này, một thằng bé con...

Nửa tiếng sau, lần thứ 3 trong cái đêm không yên ổn này, tiếng chuông điện thoại lại cắt ngang giấc ngủ của Vônca.

Lần này, bà Tatiana Ivanốpna - mẹ của Giênia gọi đến. Giênia vẫn chưa về nhà. Bà muốn Vônca cho biết thêm về Giênia.

- Vônca! - Bố mở hé cửa - Bác Tatiana hỏi con thấy Giênia lần cuối cùng vào lúc nào?

- Vào lúc tối, ở rạp chiếu bóng ạ.

- Thế sau khi xem phim thì sao?

- Sau khi xem phim, con không thấy bạn ấy.

- Giênia không nói với con là nó định đi đâu hay sau khi xem phim à?

- Không ạ.

Vônca đã chờ lâu, rất lâu xem cuối cùng cuộc nói chuyện của người lớn về cậu bạn Giênia bị mất tích sẽ kết thúc vào lúc nào (chính Vônca thì chẳng hề lo một chút nào cả: nó ngờ rằng

Giênia đã hứng chí đi đến Công viên văn hóa để nghỉ ngơi và xem xiếc), nhưng nó cũng chẳng chờ được và lần thứ 3 lại ngủ khì. Lần này hẳn là được ngủ yên.

Chẳng bao lâu trong góc nhà phát ra tiếng quấy nước nhè nhẹ. Sau đó, có tiếng chân bước lạch bạch. Trên sàn nhà xuất hiện rồi khô nhanh những dấu chân ướt vô hình của ai đó. Ai đó vừa đi đi lại lại trong phòng, vừa khe khẽ hát một âm điệu phương Đông ngân dài buồn bã.

Những dấu chân ướt đi về phía bàn, trên đó có chiếc đồng hồ báo thức đang kêu tích tắc một cách bồn chồn. Tiếng tắc lười khâm phục của ai đó vang lên. Chiếc đồng hồ báo thức tự bay lên, yên ổn lơ lửng một chốc ở khoảng giữa sàn nhà và trần nhà, sau đó lại quay về chỗ cũ, còn những dấu chân thì đi về phía bể nuôi cá. Lại phát ra tiếng quấy nước, rồi tất cả đều im lặng...

Vào lúc đêm khuya trời đổ mưa. Những giọt mưa vui vẻ gõ lộp độp vào cửa sổ, rơi ào ào nhanh trong đám lá cây rậm rạp và chảy róc rách trong các ống máng. Chốc chốc tiếng mưa lại lặng đi và lúc bấy giờ chỉ còn nghe thấy những giọt nước mưa to rơi đĩnh đạc và âm vang xuống cái thùng tônô để ở dưới cửa sổ. Sau đó, như đã lấy lại sức, cơn mưa lại bắt đầu đổ ào ào.

Trời mưa như thế ngủ rất ngon. Cơn mưa có tác dụng ru ngủ đối với cả những người bị bệnh mất ngủ, còn Vônca thì chẳng bao giờ phải than phiền về bệnh mất ngủ cả.

Đến sáng, khi bầu trời đã gần quang mây, có ai đó mấy lần thận trọng chạm vào vai nhân vật chính của chúng ta khi cậu đang ngủ say. Nhưng Vônca vẫn chẳng thức dậy. Lúc bấy giờ cái người đã cố đánh thức Vônca mà chẳng ăn thua ấy liền thở dài buồn bã, lẩm bẩm một câu gì đó và kéo giày lệt sệt, đi vào sâu trong phòng, tới chỗ cái bể nuôi cá vàng của Vônca được đặt trên bệ cao. Có tiếng quấy nước khó khăn lắm mới nghe được và trong phòng lại bao trùm bầu không khí yên lặng như tờ.



## Chương 10 - Biến cố phi thường tại căn hộ số 37

Bà Natalia Cudiminhitrôna (người ta thường gọi mẹ Gôga như thế) không hề mua tặng Gôga một con chó nào cả. Bà chưa kịp làm việc đó. Còn về sau, bà lại càng không mua tặng: sau những biến cố không thể tưởng tượng được trong cái buổi tối hãi hùng ấy, cả Gôga lẫn bà Natalia trong một thời gian dài đã mất hẳn sự ham thích đối với những người bạn lâu đời nhất và trung thành nhất của con người.

Nhưng chính Vônca đã nghe hết sức rõ tiếng chó sủa vọng ra từ căn hộ số 37 kia mà! Chẳng lẽ nó lại nghe nhầm?

Không, Vônca không hề nghe nhầm.

Tuy nhiên, tới hôm đó cũng như nhiều tháng sau, trong căn hộ số 37 vẫn không hề có một con chó nào cả. Nếu các bạn muốn biết thì xin nói rằng từ đó đến nay, ngay cả một cái chân chó cũng không đến đấy. Nói tóm lại, Vônca đã ghen tị với Gôga một cách uổng công. Ghen tị mà làm gì kia chứ: chính Gôga đã sủa đấy!

Việc đó bắt đầu vào đúng lúc Gôga rửa ráy mặt mũi trước khi ăn bữa tối. Nó nóng lòng kể cho mẹ nghe (và tìm mọi cách thêm mắm thêm muối) chuyện hôm nay, tại cuộc thi, thắng Vônca Côxtuncốp học cùng lớp và ở ngay gần nhà đã bị ê mặt như thế nào. Lúc ấy, gần như ngay lập tức, Gôga đã bắt đầu sủa. Nói đúng hơn là nó không chỉ hoàn toàn sủa ngay thôi đâu. Một vài tiếng nào đó nó vẫn nói như người, nhưng nhiều, rất nhiều tiếng khác thì nó không thể nào nói được, mà từ mồm nó lại phát ra tiếng sủa hệt như một con chó vậy. Gôga hết sức sùng sốt và khiếp đảm.

Gôga muốn kể lại với những chi tiết bịa đặt rằng tại cuộc thi, Vônca đã nói nhăng nói cuội, làm cho cô Vácvara phải đập bàn và gào lên: “Mày nói nhảm nhí gì thế, cái thằng ngốc kia?! Tao sẽ cho mày, một thằng càn quấy, ở lại lớp!”. Nhưng thay vào đó, Gôga lại nói như sau:

- Vônca bỗng nhiên bắt đầu nói.. gâu gâu gâu.. Còn cô Vácvara thì đập... gâu gâu gâu...

Gôga ngớ người ra vì bất ngờ. Nó ngừng nói, nghỉ một chút, rồi cố nhắc lại câu nói vừa rồi. Nhưng cả lần này nữa, từ mồm nó lại vọt ra tiếng chó sủa thay cho những lời lẽ thô lỗ mà thằng nói dối và hót lẻo Gôga “Thuốc viên” muốn gán cho cô Vácvara.

- Ôi mẹ ơi! - Gôga hét hoảng - Mẹ ơi!

- Sao thế con, Gôguxca<sup>[23]</sup>? - Bà Natalia hoảng sợ - Sao mặt con tái xanh tái mét thế kia?

- Mẹ hiểu không, con muốn nói rằng... gâu gâu gâu.... Ôi mẹ ơi, thế là thế nào?

Hoảng quá, mặt Gôga quả là biến sắc ghê gớm.

- Đừng sủa nữa, Gôguxca, mặt trời bé nhỏ của mẹ, niềm sung sướng của mẹ!

- Con nào có cố ý sủa như thế! - Gôga méo máo. - Con chỉ muốn nói...

Và thay cho tiếng nói rành rọt, nó lại chỉ có thể phát ra tiếng chó sủa cáu kình.

- Con trai bé bỏng đáng yêu của mẹ, con đừng làm cho mẹ sợ nữa! - Bà Natalia tội nghiệp van vỉ, và những giọt nước mắt từ từ lăn trên khuôn mặt đôn hậu của bà. - Đừng sủa nữa! Mẹ van con, đừng sủa nữa!...

Nhưng lúc ấy Gôga chẳng tìm được một cách gì khôn hơn, mà lại đâm cẩu với mẹ mình. Và bởi vì trong những trường hợp như vậy nó thường giở giọng hỗn láo với mẹ nó nên lần này nó liền sủa gâu gâu dữ dội đến chối tai, khiến cho những người ở căn hộ bên cạnh phải chạy ra ban công mà la lên:

- Bà Natalia! Bà hãy bảo thằng Gôga nhà bà đừng hành hạ con chó nữa! Bậy quá chừng!... Nuông chiều thằng bé đến mức hoàn toàn chẳng biết xấu hổ là gì nữa!

Nước mắt đầm đìa, bà Natalia lao đi đóng chặt tất cả các cửa sổ lại. Sau đó, bà toan sờ trán Gôga, làm nó lại tuôn thêm một đợt sủa dữ tợn.

Bấy giờ, bà Natalia bèn bắt cu cậu Gôga đã hoàn toàn khiếp vía vào giường nằm, trùm cái chăn bông lên người nó mà chẳng hiểu để làm gì, mặc dù đang là một buổi tối mùa hè nóng nực. Sau đó, bà chạy xuống dưới nhà, đến bên máy điện thoại tự động để gọi bác sĩ ở Trạm Cấp cứu.

Việc này hoàn toàn không đơn giản. Muốn gọi bác sĩ ở Trạm Cấp cứu đến, người nhà phải mắc một bệnh gì đó rất nguy hiểm và ít ra nhiệt độ của người ấy phải đột ngột vọt lên rất cao.

Bà Natalia phải nói dối rằng nhiệt độ của Gôga đã lên đến 39 độ 8 và dường như đang mê sảng.

Chẳng mấy chốc bác sĩ đã đến. Đó là một bác sĩ đứng tuổi, to béo, râu bạc, có kinh nghiệm.

Dĩ nhiên, trước hết ông bác sĩ sờ trán Gôga và thấy rõ ràng nhiệt độ của nó hoàn toàn không tăng một chút nào. Dĩ nhiên là ông bực mình, nhưng không để lộ ra ngoài. Bà Natalia có vẻ hết sức bối rối.

Ông bác sĩ thở dài và ngồi xuống chiếc ghế để cạnh giường Gôga đang nằm rồi yêu cầu bà Natalia giải thích vì sao bà lại phải gọi bác sĩ cấp cứu đến.

Bà Natalia thành thật kể hết mọi chuyện.

Bác sĩ nhún vai, hỏi lại bà, rồi lại nhún vai và nghĩ rằng nếu sự việc xảy ra đúng như vậy thì phải gọi bác sĩ khoa tâm thần chứ không phải gọi bác sĩ nội khoa.

- Có lẽ cậu quả quyết rằng cậu là một con chó? - Bác sĩ hỏi Gôga như không chủ tâm.

Gôga lắc đầu.

“Thế thì tốt!”, bác sĩ nghĩ thầm, “Nếu người bệnh bỗng nhiên quả quyết mình là một con chó thì có thể đoán rằng người đó có nhiều biểu hiện của chứng điên.”

Dĩ nhiên ông không nói suy nghĩ đó thành lời để khỏi làm cho mẹ con người bệnh hoảng sợ vô ích.

- Cậu thè lưỡi ra! - Ông nói với Gôga.

Gôga thè lưỡi.

- Lưỡi hoàn toàn bình thường. Này cậu, bây giờ tôi sẽ khám cậu nhé... Thế... Thế... Thế... Tim rất tốt. Phổi không hề có tiếng ran. Dạ dày thế nào?

- Dạ dày cháu bình thường. - Bà Natalia nói.

- Cậu nhà ta... e hèm... sữa gâu gâu đã lâu chưa?

- Đã 3 tiếng đồng hồ nay rồi. Thật là tôi chẳng còn biết làm gì bây giờ...

- Trước hết phải bình tĩnh. Lúc này tôi chưa thấy một điều gì đang ngại cả. Này cậu, cậu hãy kể cho tôi nghe vì lẽ gì lại có chuyện như thế?

- Bình thường thôi, chẳng vì lẽ gì cả! - Gôga nói với giọng ai oán - Cháu đang tính kể cho mẹ cháu chuyện Vônca... gâu gâu gâu...

- Ông thấy đấy, thưa bác sĩ, - Bà Natalia trào nước mắt - Thật là kinh khủng!... Có lẽ nên cho cháu uống một thứ thuốc gì đó chẳng? Rửa dạ dày cho cháu có sao không ạ?

Bác sĩ chau mày:

- Bà Natalia, xin bà hãy cho tôi một thời gian để tôi suy nghĩ, xem qua sách báo nào đó... Đây là một trường hợp hiếm có, rất hiếm có. Bây giờ nên thế này: yên tĩnh hoàn toàn, chế độ nằm nghỉ trên giường là dĩ nhiên rồi, thức ăn nhẹ nhất, tốt hơn hết là thức ăn bằng sữa thực vật, không được uống một chút cà phê hay ca cao nào, uống nước trà thật loãng, có thể pha thêm một chút đường. Lúc này không được ra khỏi nhà...

- Bây giờ có dùng gậy mà đuổi thì cháu nó cũng không ra khỏi nhà đâu. Cháu xấu hổ. Vừa rồi có một cậu bé ghé vào chơi với cháu. Thế là cháu Gôga tội nghiệp liền sữa liên hồi. Phải vất vả lắm chúng tôi mới van nài được cậu bé ấy đừng kể lại chuyện này cho ai biết. Còn dạ dày cháu thì sao? Có thể rửa được không ạ?

- Thôi được, - Bác sĩ lưỡng lự nói - Rửa dạ dày cũng chẳng hề gì.

- Dán cao mù tạc cho cháu vào ban đêm có sao không ạ? - Bà Natalia vừa hỏi vừa nức nở.

- Cũng tốt đấy! Cao mù tạc có tác dụng lắm!

Bác sĩ muốn xoa đầu Gôga đang ỉu xiu, nhưng “Thuốc viên” cảm thấy trước tất cả những cách thức điều trị mà nó phải chịu, liền sủa gâu gâu với vẻ tức giận không che giấu, khiến cho ông bác sĩ phải rút tay nhanh lại.

Ông hoảng sợ, cứ như thằng bé khó chịu này có thể cắn ông thực sự.

- Tiện thể xin hỏi tại sao bà lại đóng kín mít các cửa sổ giữa lúc trời nóng như thế này? - Bác sĩ nói - Cậu bé cần phải được hít thở không khí trong lành.

Cực chẳng đã, bà Natalia phải giải thích cho bác sĩ biết tại sao bà phải đóng kín các cửa sổ.

- Hừm, một trường hợp hiếm có, rất hiếm có! - Bác sĩ nhắc lại rồi viết đơn thuốc và ra về.

---

## Chương 11 - Một buổi sáng cũng không yên ổn chẳng kém

Buổi sáng tuyệt đẹp, tràn trề ánh nắng đã đến.

Sáu giờ rưỡi, bà nội khẽ mở cửa phòng, nhón chân đi đến cửa sổ và mở toang cánh cửa ra. Không khí mát mẻ, sáng khoái tràn vào căn phòng. Một buổi sáng Mátxcova ồn ào, vui tươi, bận rộn đã bắt đầu. Nhưng Vônca vẫn chưa thức dậy, nếu như cái chăn không tuột khỏi người nó và rơi xuống sàn nhà.

Trước tiên Vônca sờ ngay những sợi râu rể tre đã lại mọc lún phún ở cằm và nó hiểu rằng nó đang ở trong một tình thế hoàn toàn không có lối thoát. Với cái bộ mặt râu ria như thế này thì đừng hòng nghĩ đến chuyện ra mắt bố mẹ. Vônca lại chui vào chăn và bắt đầu nghĩ xem nó nên làm gì bây giờ.

- Vôlia<sup>[24]</sup>! Vôlia! Dậy đi con! - Vônca nghe tiếng bố gọi từ phòng ăn, nhưng nó quyết định không trả lời, giả vờ như vẫn còn ngủ - Không hiểu sao nó có thể ngủ được trong cái buổi sáng tuyệt đẹp thế kia!

Nó nghe rõ tiếng của bà nội:

- Aliôsa, bây giờ bắt chính con mới thi cử xong mà lại phải thức dậy vào lúc sáng tinh mơ thì con có chịu được không nào?

- Thôi, cứ để cho nó ngủ. Cu cậu muốn ăn gì thì cu cậu tự mò dậy liền.

Vônca mà lại không muốn ăn ư? Nó bỗng thấy mình thêm một miếng trứng trắng kèm với một lát bánh mì đen mới ra lò còn hơn cả nỗi lo sợ về những sợi râu rể tre hung hung lún phún ở cằm

nó. Nhưng đầu óc tỉnh táo đầu sao cũng đã thắng cái cảm giác đói bụng, nên Vônca vẫn cứ nằm dài trên giường cho tới lúc bố đi làm, mẹ xách giỏ đi chợ.

“Một liều ba bảy cũng liều!”, Vônca quyết định sau khi nghe thấy tiếng cửa đóng lúc mẹ ra khỏi nhà, “Minh sẽ kể hết mọi chuyện với bà. Và hai bà cháu sẽ cùng nhau nghĩ ra một cách nào đó”.

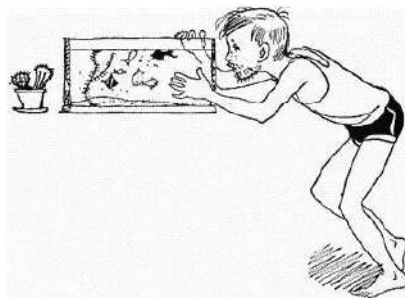
Vônca khoan khoái vươn vai, ngáp dài để chịu và đi về phía cửa phòng. Lúc đi ngang qua bể nuôi cá, nó lơ đãng liếc nhìn cái bể và... ngất người vì kinh ngạc. Đêm qua, ở trong cái bể kính 4 góc chẳng lấy gì làm lớn ấy đã xảy ra một biến cố không thể nào giải thích được theo quan điểm khoa học tự nhiên và vì thế nó mang đầy tính chất bí ẩn: trong bể vốn có 4 con cá nhỏ, ấy thế mà bây giờ lại có 5! Đã xuất hiện thêm một con nữa: một con cá vàng to, béo đang trịnh trọng ve vẩy những cái vây đỏ rực lộng lẫy. Lúc Vônca ngạc nhiên ghé sát mặt vào tấm kính dày của bể nuôi cá, nó thấy hình như con cá nọ đã nháy mắt mấy lần với mình.

- Chuyện quái quỷ gì thế này! - Vônca lẩm bẩm, tạm thời quên cả bộ râu của mình và thò tay xuống nước để bắt con cá bí ẩn.

Nhưng tự con cá, dường như chỉ đợi có thế, đã đập mạnh đuôi trong nước, rồi nhảy vọt từ bể nuôi cá xuống sàn nhà biến thành... ông già Khóttabít!

- Úi chà! - Ông già vừa nói vừa lau sạch bộ râu bằng một cái khăn bông tuyệt đẹp chẳng biết từ đâu hiện ra, ở rìa khăn có thêu những con gà trống nhỏ bằng chỉ vàng và bạc - Suốt từ sáng ta, chỉ chờ dịp để bày tỏ với cậu lòng kính trọng sâu sắc nhất của ta. Nhưng cậu vẫn chẳng thức giấc. Ta đành phải ngủ với những con cá vàng xinh đẹp này, hỡi cậu Vônca con trai của Aliôsa may mắn nhất đời!

- Ông chế giễu cháu như thế mà không biết xấu hổ sao? - Vônca nổi cáu - Chỉ có chế giễu mới có thể gọi một thằng bé có râu là người may mắn nhất đời!



## Chương 12 - Tại sao ông X.X. Pivôraki lại phải đổi họ?



Trong cái buổi sáng tuyết trần ấy, ông Xtêpan Xtêpanút Pivôraki quyết định thưởng thức cùng lúc 2 thú vui: vừa cạo râu vừa ngắm phong cảnh đẹp như tranh vẽ ở trên sông Mátxcova. Ông đẩy chiếc bàn con để bộ đồ cạo râu tới sát cửa sổ và vừa hát khe khẽ một bài hát vui vừa cẩn thận quét xà phòng lên má.

Còn chúng ta lúc này sẽ kể cho nhau nghe về người quen mới của chúng ta.

Nhờ một sự trùng hợp kỳ lạ, họ của ông hoàn toàn phù hợp với một trong hai nhược điểm của ông ta: ông thích uống bia và nhắm tôm càng luộc ngon lành<sup>[25]</sup>.

Nhược điểm thứ hai của ông là nói quá nhiều.

Vì tính ba hoa của mình, ông Pivôraki, một người nói chung là khá thông minh, thường làm cho mọi người rất khó chịu, kể cả những người bạn thân nhất của ông.

Ngoài tất cả những cái đó ra, ông là một người rất tốt và rất điêu luyện trong nghề của mình. Ông là thợ chữa khuôn.

Quệt xong xà phòng lên má, Pivôraki cầm con dao cạo, liếc nó một nhát trên lòng bàn tay và bắt đầu cạo râu một cách nhẹ nhàng và khéo léo lạ thường. Cạo râu xong, ông khoan khoái dùng cái bình phun nước hoa “Mộc Lan” phun lên mặt mình. Lúc ông bắt đầu chùi con dao cạo thì bỗng nhiên, bằng con đường nào không biết, xuất hiện bên cạnh ông một ông già nhỏ nhắn đầu đội mũ cối, chân đi đôi giày da dê thuộc màu hồng nhạt có thêu những đường chỉ vàng và bạc, mũi giày vênh lên một cách kỳ cục.

- Mi là một gã thợ cạo? - Ông già nghiêm nghị hỏi ông Pivôraki đang đứng ngây người.

- Thứ nhất, tôi yêu cầu ông không nên xưng hô “mi, ta” - Ông Pivôraki lịch sự trả lời ông già - Thứ hai, có lẽ ông muốn nói “thợ cắt tóc”? Không, tôi không phải là thợ cắt tóc chuyên nghiệp. Mặc dù mặt khác, tôi có thể nói về mình rằng đúng, tôi là thợ cắt tóc, bởi vì tuy tôi không phải là thợ cắt tóc hay là “thợ cạo” theo cách nói của ông, tôi vẫn ăn đứt bất cứ một tay cắt tóc chuyên nghiệp hay bất cứ một tay “thợ cạo” nào theo cách nói cổ điển của ông, nói cách khác không một tay thợ cắt tóc nào ăn đứt được tôi... Tại sao lại thế ư?... Tại vì trong khi thợ cắt tóc chuyên nghiệp hay nói theo cách của ông là “thợ ca...”...

Ông Pivôraki đang ba hoa liên bị ông già ngắt lời một cách bất lịch sự:

- Hỡi gã thợ cạo lảm lời quá mức kia, mi liệu có biết cạo râu thật cừ, không hề làm sây sát da mặt lần nào, cho một cậu thiếu niên mà mi thậm chí chẳng đáng hôn bụi dưới bàn chân cậu ta hay không?

- Lần thứ hai tôi yêu cầu ông không được xưng hô “mi, ta” với tôi. Còn về thực chất của vấn đề mà ông đề cập đến thì...

Ông Pivôraki muốn nói tiếp bài diễn văn của mình, nhưng ông già lặng lẽ thu nhặt tất cả những thứ đồ cạo râu lại, rồi túm lấy cổ ông Pivôraki vẫn không ngừng thao thao bất tuyệt, và chẳng thềm nói một lời, ông già xách ông Pivôraki bay qua cửa sổ, theo hướng nào không rõ.

Chẳng mấy chốc, hai người đã bay qua cửa sổ, bay vào căn phòng mà chúng ta đã biết, nơi Vônca đang ngồi buồn thiu trên giường, thỉnh thoảng lại vừa rên rỉ vừa liếc nhìn trong gương bộ mặt xòm xoàm râu ria.

- Hạnh phúc và may mắn bao giờ cũng đi theo trên tất cả những bước đường đời của cậu, hồi ông chủ trẻ tuổi của ta! - Ông Khóttabít trịnh trọng tuyên bố trong khi vẫn chưa chịu buông ông Pivôraki đang cố vùng ra - Ta đã hoàn toàn tuyệt vọng trong việc tìm cho cậu một gã thợ cạo thì bỗng nhiên ta trông thấy bậc trượng phu ba hoa quá mức này và ta liền bắt gã, lôi về dưới mái nhà bình yên của cậu. Và đây, gã đang đứng trước mặt cậu với tất cả những dụng cụ cần thiết để cạo râu... Còn bây giờ, - ông Khóttabít nói với ông Pivôraki đang trở mắt nhìn cậu bé có râu - mi hãy bày những dụng cụ thích hợp của mi ra và hãy cạo râu cho cậu thiếu niên đáng kính này, sao cho cái cằm của cậu trở nên nhẵn nhụi như cằm của một cô thiếu nữ trẻ măng.

- Tôi đã yêu cầu ông không được xưng hô “mi, ta” kia mà. - Ông Pivôraki nhắc lại, nhưng không còn chống cự nữa.

Con dao cạo lấp loáng trong bàn tay khéo léo của ông Pivôraki, và chỉ trong vài phút, bộ râu của Vônca đã được cạo nhẵn nhụi.

- Còn bây giờ, - Ông già nói - mi hãy xếp những dụng cụ của mi lại. Sáng sớm mai, ta lại bay đến đón mi và mi lại cạo râu cho cậu thiếu niên này.

- Sáng mai tôi không thể đến được! - Ông Pivôraki uể oải phản đối - Ngày mai tôi phải làm ca sáng.

- Điều đó chẳng đáng gì đến ta cả. - Ông Khóttabít nghiêm nghị đáp.

Im lặng nặng nề. Sau đó, ông Pivôraki chợt nghĩ ra:

- Tại sao ông và cậu không thử dùng một thứ thuốc ta ở Tbilixi nhỉ? Thuốc hay tuyệt trần đời!

- Đó có phải là một thứ thuốc bột không ạ? - Vônca xen vào, trước đó nó lặng thinh như người câm. - Hình như đó là thứ thuốc bột màu xám?... Cháu đã nghe nói về thứ thuốc này ở đâu đó... hoặc là cháu đã đọc..

- Đúng là thuốc bột! Đúng là màu xám! - Ông Pivôraki mừng rỡ - Thuốc này được chế ở Grudia, một đất nước tuyệt đẹp, tràn trề ánh nắng. Riêng tôi rất mê Grudia như điều đồ. Trong thời gian nghỉ phép, tôi đã đi khắp Grudia. Nào là thành phố Xukhumi, nào là thành phố Tbilixi, rồi Cutaixi... Chẳng có nơi đâu nghỉ tốt hơn! Dựa vào kinh nghiệm bản thân, tôi thành thật khuyên ông và cậu nên đến đây... Xin lỗi, tôi hơi đi ra ngoài đề. Bây giờ lại nói về thứ thuốc bột ấy. Chỉ cần bôi thuốc này lên má thì ngay cả bộ râu rậm nhất cũng biến mất ngay lập tức... Quả là sau một thời gian nó lại mọc...

- Ở người bạn trẻ của ta, nó sẽ không mọc được nữa! - Ông Khóttabít ngắt lời ông Pivôraki.

- Ông tin chắc chứ? - Ông Pivôraki ngạc nhiên.

Ông Khóttabít lặng thinh với vẻ kiêu ngạo. Ông ta cho rằng nói cho một gã thợ cạo thấp hèn biết công việc của mình là hạ thấp phẩm giá của ông ta...

Không quá một phút sau, tại thành phố Tbilixi, ở chỗ gửi quần áo ngoài của một nhà tắm công cộng, người ta thấy ông già nhỏ nhắn đội mũ cói kiểu cổ, mặc bộ comlê rộng thùng thình và đi đôi dày da dê thuộc màu hồng có thêu những đường chỉ vàng và bạc, mũi giày vênh cao.

Không cởi quần áo ngoài, ông già đi thẳng vào phòng tắm. Tại đây, mùi lưu huỳnh xộc vào mũi ông già, điều này chẳng có gì lạ bởi vì đây là một trong những nhà tắm lưu huỳnh nổi tiếng ở Tbilixi. Nhưng một người vẫn mặc nguyên quần áo ngoài bước vào phòng tắm mù mịt hơi nước thì không thể không gây nên sự ngạc nhiên.

Những người ở trong phòng tắm tò mò nhìn theo ông già. Ông thân nhiên đi về phía người phục vụ mặt phờ đang xát xà phòng một cách cẩn mẫn hiếm có lên cái đầu của một ông đứng tuổi có bộ râu mép rậm đã bạc. Dừng lại cách người phục vụ nhà tắm - ông ta tên là Vanô - mấy bước, ông già cởi chiếc áo vétông với vẻ thong thả oai vệ.

- Ghênaxvalê<sup>[26]</sup>! - Ông Vanô nói với giọng có thiện cảm - Ở nhà tắm chúng tôi, mọi người cởi quần áo tại chỗ và gửi quần áo ở ngoài. Còn ở đây thì chỉ có tắm thôi ạ.

Ông già nhỏ nhắn nhếch mép cười với vẻ kẻ cả. Ông không hề có ý định tắm tấp gì hết. Chẳng qua mặc áo vétông ông thấy hơi nóng mà thôi.

- Hãy bước lại gần ta! - Ông già ra lệnh cho ông Vanô và cầm mũ phe phẩy uể oải - Nhưng nhanh lên, nếu mi còn quý mạng sống của mi!

Người phục vụ nhà tắm mỉm cười hiền lành.

- Ghênaxvalê, trong cái buổi sáng tuyệt đẹp như thế này, ai mà chẳng quý mạng sống của mình? Tôi xin sẵn sàng phục vụ ông ngay bây giờ.

Ông Vanô dội nước lên cái đầu đầy xà phòng của người khách có hàng râu mép bạc, thì thầm vào tai người này vài lời và người này gật đầu thông cảm.

- Thưa bố, con xin nghe đây ạ. - Ông Vanô bước lại gần ông già và nói.

Ông già nghiêm nghị hỏi ông Vanô:

- Hồi gã phục vụ nhà tắm kia, mi hãy nói thật cho ta biết: có đúng đây là một nhà tắm Tbilixi nổi tiếng mà ta đã từng được nghe biết bao nhiêu điều đáng ngạc nhiên về nó hay không?

- Chính nó đấy ạ, ghênaxvalê! – Ông vanô vươn vai đứng thẳng với vẻ kiêu hãnh - Cứ đi khắp thế gian, bố cũng chẳng tìm được một nhà tắm nào như nhà tắm của chúng con. Té ra bố không phải là người ở đây, có phải không ạ?

Nhưng ông già đã kênh kiệu bỏ ngoài tai câu hỏi ấy.

- Nếu đây chính là cái nhà tắm mà ta đi tìm thì tại sao ta lại không thấy cái thứ thuốc bôi quả là thần kỳ mà khi bôi nó, râu tóc người ta đều rụng sạch trơn, như những người đáng tin cậy đã nói?

- A, thì ra là thế! - Ông Vanô mừng rỡ - Bố cần thuốc “tarô” chứ gì? Thế mà bố chẳng chịu nói ngay, ghênaxvalê!

- Thôi được, - Ông già nói - Nếu thứ thuốc đó gọi là “tarô” thì mi hãy mang “tarô” đến đây cho ta. Nhưng phải nhanh nhanh lên, nếu mi...

- Con biết rồi, con biết rồi! Nếu con còn quý mạng sống của con. Con sẽ chạy, con sẽ chạy!...

Người phục vụ nhà tắm từng trải này trong đời mình đã phải tiếp xúc khá nhiều với những người gàn dở đủ loại, cho nên ông hiểu rằng điều khôn ngoan nhất là chớ có mà đôi co với họ.

Ông quay về với một cái đĩa gốm nhỏ, bên trong đựng đầy một thứ bột nom tựa như tro.

- Đây! – Ông ta vừa thở hổn hển vừa nói và đưa cái đĩa nhỏ cho ông già - Bố có đi khắp thế gian cũng chẳng tìm được thứ thuốc “tarô” trứ danh như thế này. Lời nói của một người phục vụ nhà tắm đấy!

Mặt ông già sa sầm vì tức giận.

- Mi lại dám chế giễu ta, hồi cái gã đề tiện nhất trong tất cả các gã phục vụ nhà tắm kia! – Ông già nói khề nhưng rất dễ sợ - Mi đã hứa mang đến cho ta cái thứ thuốc bôi kỳ diệu, vậy mà chẳng khác nào một thằng bịp bợm ở ngoài chợ, mi lại cố tống cho ta một cái đĩa vứt đi đựng thứ bột thổ tả màu lông chuột óm nào đó?

Nói rồi, ông già thở phè một cái, mạnh đến nỗi tất cả chỗ bột đựng trong đĩa bay tung lên rồi rơi xuống tóc, lông mày, râu mép và râu cằm của ông ta. Nhưng ông ta tức giận đến mức chẳng còn cần phải sạch bột nữa.

- Bố cái mà làm gì kia chứ, ghenaxvalê! - Ông Vanô phì cười - Chỉ cần pha nước vào thứ bột này là có ngay loại thuốc bôi kia.

Ông già hiểu rằng mình đã mắng mỏ không đâu và ông cảm thấy xấu hổ.

- Nóng quá! - Ông bối rối lầu bầu - Hãy ngừng ngay cái nóng lả người ở xung quanh ta! - Và ông nói thêm, hết sức khề - Bây giờ mà bộ râu của ta bị ướt thì toàn bộ sức thần thông của ta chỉ còn lại ở các ngón tay mà thôi... Vậy thì, hãy ngưng cái nóng lả người ở xung quanh ta!

- Việc này hoàn toàn không tùy thuộc ở con. - Ông Vanô vung tay tỏ ý khó xử.

- Việc này tùy thuộc ở ta! - Ông Khóttabít (dĩ nhiên đây chính là ông ta) nói lí nhí qua kẽ răng với vẻ dương dương tự đắc và búng các ngón tay toanh toách.

Đúng lúc đó, ông Vanô và ông khách hàng râu mép bạc đang nóng ruột chờ được phục vụ bỗng đồng thanh kêu ồ. Và lại, sao mà không kêu ồ được kia chứ! Từ ông già kỳ lạ ấy đột nhiên tỏa ra một luồng hơi lạnh giá, sàn nhà ướt át xung quanh ông liền phủ một lớp băng mỏng, còn những đám hơi nóng trong cả phòng tấp đều dồn nhanh đến cái cực lạnh đã hình thành trên đầu ông Khóttabít, rồi tụ lại thành những đám mây mưa và đổ xuống người ông ta một trận mưa nhỏ hiem có.

- Bây giờ lại là việc hoàn toàn khác, - Ông già nhận xét một cách hể hả - Giữa cái nóng nực như thế này, chẳng có gì làm mát mẻ bằng một trận mưa!

Đứng khoan khoái hai phút dưới hương sen tự nhiên nhưng đồng thời cũng siêu tự nhiên ấy, ông Khóttabít lại búng toanh toách các ngón tay phải. Luồng hơi lạnh ngưng lại ngay lập tức, lớp băng xung quanh ông già tan ra liền. Hơi nóng lại cuộn cuộn tràn ngập cả căn phòng.

- Vậy đó! - Ông Khóttabít nói, thích thú trước cái ấn tượng mà những sự thay đổi nhiệt độ hết sức đột ngột đã gây ra đối với mọi người xung quanh - Bây giờ, chúng ta quay về với món thuốc “tarô”. Ta đã có ý tin mi rằng thứ bột kia trộn với nước quả sẽ cho ta cái thuốc bôi mà vì nó ta đã đến đây. Hãy lăn tới đây cho ta một thùng thuốc màu nhiệm ấy, bởi vì thì giờ của ta rất ít ỏi.

- Một thùng?!

- Hai thùng nữa là bằng khác!

- Xin hãy tha cho, ghenaxvalê! Chỉ cần một đĩa nhỏ cũng đủ tiêu bộ râu rậm nhất!

- Thôi được, - Ông Khóttabít nói - Hãy mang đến đây năm đĩa vậy.

- Xin chờ một lát, ghênaaxvalê! - Ông Vanô tỉnh cả người, biến ngay vào phòng bên rồi lập tức từ đó vọt ra tay cầm một chai nước khoáng boócgiômi to tướng có đậy nút cẩn thận - Trong cái chai này ít ra cũng đủ dùng 20 lần. Chúc thượng lộ bình an!

- Hỡi gã phục vụ nhà tắm kia, hãy coi chừng, ta chẳng chúc ai ở vào địa vị của mi, nếu mi đánh lừa ta.

- Bố nói gì thế, bố nói gì thế, ghênaaxvalê! - Ông Vanô xua tay bối rối - Chẳng lẽ con lại dám đánh lừa một bô lão đáng kính như bố?... Và lại con không bao...

Ông ta cắt ngang nửa chừng câu nói của mình và đứng ngây người, mồm há hốc: ông già kỳ lạ hay gây chuyện bỗng biến mất, cứ như đã tan biến trong khoảng không...

Đúng một phút sau, một ông già không tóc, không lông mày, không ria mép và không râu cằm, đội mũ cối, mặc bộ vét tông, đi đôi giày hồng mũi vênh chạm vào vai Vônca Côxturncốp đang thần thờ nhai một miếng bánh nướng nhân mứt to tướng.

Vônca quay lại, nhìn ông già và suýt nữa mắc nghẹn miếng bánh vì quá kinh ngạc.

- Ông làm sao thế, ông Khôttabít thân yêu?

Ông Khôttabít soi tấm gương treo trên tường và phá lên cười sặc sụa:

- Còn biết nói gì nữa! Bảo rằng ta đẹp trai thì quả là một sự phóng đại quá đáng! Cậu cứ coi như ta đã bị trừng phạt vì tính đa nghi của mình, và cậu chẳng làm đâu. Ở đây, trong cái nhà tắm cách chúng ta rất xa, ta đã thả phồng một cái rất mạnh khi người ta có lòng tốt mang đến cho ta cái đĩa nhỏ đựng thuốc bột “tarô”. Tất cả những chỗ bột bay tung lên rồi rơi xuống đầy tóc, lông mày, ria mép và râu cằm ta. Trận mưa nhỏ mà ta đã gọi đến trong cái nhà tắm thực sự nổi tiếng khắp thế gian đó đã biến chỗ bột ấy thành một thứ cháo loãng, thế rồi trận mưa mà ta gặp phải

trên đường trở về Mátxcova đã cuốn thứ cháo nọ khỏi ta cùng với râu cằm, ria mép, lông mày và tóc... Nhưng cậu chớ có lo cho cái bề ngoài của ta và tốt hơn hết là hãy lo cho cái bề ngoài của cậu.

Nói rồi, ông Khóttabít đổ một phần thuốc “tarô” đựng trong chai nước khoáng boócgiômi ra một đĩa tách...

Lúc râu ria của Vônca đã nhăn nhui, ông Khóttabít mới búng cái ngón tay trái và ông lại có hình dáng như cũ.

Lần này, ông già soi gương với vẻ mãn nguyện thực sự, khoái trá vuốt ve bằng cả hai bàn tay bộ râu cằm vừa có lại, vân vê hàng ria mép với vẻ ngang tàng, vuốt lông mày và thờ phào nhẹ nhõm:

- Thế đấy! Bây giờ cả mặt cậu lẫn mặt ta đều lại ổn cả...

Còn về ông Xtêpan Xtêpanút Pivôraki, người mà từ nay sẽ không còn xuất hiện nữa trên những trang truyện rất thật này của chúng ta, thì như tôi được biết rất chắc chắn, ông đã thay đổi hoàn toàn sau chuyện rủi ro kể trên. Trước kia những người quen khổ sở vì tính ba hoa của ông, đến nỗi người ta gọi bất cứ ai hay ba hoa là “Pivôraki”. Còn bây giờ, ông trở nên dè sẻn lời nói và mỗi lời nói đều được cân nhắc cẩn thận. cho nên trò chuyện với ông và nghe những bài phát biểu của ông tại các cuộc hội nghị thì thật là thú vị.

Cũng vì ông tin chắc rằng chuyện chú bé có râu là do ông uống rượu bia quá chén mà ra nên ông đã bỏ hẳn các thức uống có rượu. Người ta nói rằng thậm chí ông đã đổi họ và bây giờ họ của ông là Etxentuki<sup>[27]</sup>, Xtêpan Xtêpanút Etxentuki.

Chuyện trên đã ảnh hưởng đến một con người như vậy đó. Lạ thật!

---

### Chương 13 - Phỏng vấn người thợ lặn hạng nhẹ

Suốt cả đêm, bố mẹ Giênia Bôgôrát chạy long tóc gáy. Họ gọi điện đến tất cả những người quen biết của mình, đi tắc xi tới khắp các đồn công an, các bệnh viện, đến ban điều tra hình sự và thậm chí đến cả các nhà xác trong thành phố, nhưng tất cả đều không có kết quả. Giênia cứ như đã biến mất tăm.

Sáng hôm sau, thầy hiệu trưởng đã gọi đến phòng mình và đích thân hỏi han tất cả các bạn học cùng lớp với Giênia, trong đó có cả Vônca.

Vônca đã thật thà kể lại cuộc gặp gỡ tối hôm qua với Giênia ở rạp chiếu bóng, dĩ nhiên là lờ tịt chuyện bộ râu. Cậu bé ngồi cùng bàn với Giênia nhớ rằng lúc gần 8 giờ tối, nó còn thấy Giênia ở phố Puskin. Giênia có vẻ rất phớt lờ và vội vã đến rạp chiếu bóng. Một học sinh nữa cũng cung cấp những lời khai như vậy, nhưng chẳng một lời khai nào có thể đem lại manh mối cho những cuộc tìm kiếm kế tiếp.

Lúc bọn trẻ đã bắt đầu tản về nhà thì một đứa bỗng nhớ ra rằng Giênia đã định ra sông tắm sau khi tan học...

Nửa giờ sau, tất cả các lực lượng hiện có của OXVOĐ<sup>[28]</sup> đã được tung ra để mò xác Giênia Bôgôrát. Các nhân viên của những trạm cấp cứu đã dùng câu liêm mò toàn bộ khúc sông trong phạm vi thành phố, nhưng vẫn chẳng tìm được gì. Những người thợ lặn đã tận tâm sục sạo toàn bộ lòng sông, mò tìm rất lâu ở các chỗ nước xoáy và cũng chẳng phát hiện được gì cả.

Tám màn đỏ như lửa của hoàng hôn đã buông xuống bên kia sông, làn gió nhẹ đã mang những tiếng còi trầm từ Công viên Văn hóa và Nghi ngơi - dấu hiệu cho biết rằng tại rạp hát Mùa Hè đã bắt đầu hồi 2 của buổi biểu diễn tối, nhưng trên sông hình bóng những chiếc thuyền của OXVOĐ vẫn còn hiện lên đen sì. Cuộc tìm kiếm vẫn tiếp tục.

Trong buổi tốt mát mẻ và đầy yên tĩnh ấy, Vônca không thể ngồi nhà được. Những ý nghĩ đáng sợ nhất về số phận của Giênia đã chẳng cho nó được yên. Nó quyết định đi đến trường: có thể ở đây đã biết được một tin tức gì đó cũng nên.

Lúc Vônca trên đường tới trường, ông Khóttabít như từ dưới đất hiện lên và lặng lẽ đi bên cạnh Vônca. Ông già thấy Vônca đang lo buồn về một chuyện gì đó, nhưng vì tế nhị, ông quyết định không hỏi han lời thôi cậu bé. Cả hai cứ lặng lẽ đi như thế, mỗi người theo đuổi những ý nghĩ riêng của mình, và chẳng mấy chốc họ đã đi dọc con đường rộng rãi lát đá hoa cương chạy bên bờ sông Mátxcova.

- Những con quái vật có cái đầu kỳ lạ đang đứng trên các con thuyền ọp ẹp kia ở đâu đến thế? - Ông già hỏi, tay chỉ về phía các chiếc thuyền của OXVOĐ.

- Đó là những người thợ lặn hạng nhẹ. - Vônca buồn bã đáp.

- Hỡi người thợ lặn hạng nhẹ đáng kính, cầu chúc cho bạn được bình an! - Ông Khóttabít oai vệ nói với một người thợ lặn vừa từ chiếc thuyền bước lên bờ - Bạn tìm gì ở đây, dưới đáy con sông tuyệt đẹp này?

- Một cậu bé bị chết đuối. - Người thợ lặn đáp và bước nhanh lên bậc tam cấp, vào căn nhà của Trạm Cấp cứu.

- Ta không cần hỏi gì nữa, hỡi người thợ lặn hạng nhẹ rất đáng kính. - Ông Khóttabít nói với theo anh thợ lặn.

Sau đó, ông quay về phía Vônca, cúi rạp người trước cậu bé và nói:

- Ta hôn đất ở dưới chân cậu, hồi cậu học sinh đáng kính nhất trong tất cả các học sinh trường trung học số 124!

- Gì thế ông? - Vônca giật mình khi bị lôi ra khỏi những ý nghĩ buồn bã của mình.

- Nếu ta hiểu đúng người thợ lặn hạng nhẹ ấy thì anh ta đang mò tìm một thằng bé có vinh dự lớn là bạn của cậu?

Vônca lặng lẽ gật đầu và thở dài sườn sượt.

- Thằng bé ấy mặt tròn xoe, thân hình chắc nịch, mũi hếch và tóc cắt theo kiểu chẳng lấy gì làm hợp với một đứa bé.

- Vâng, đó là Giênia. Cậu ấy có kiểu tóc bất chước người Ba Lan. Giênia là một tay rất thích ăn diện. - Vônca nói và lại thở dài buồn bã.

- Chúng ta đã thấy nó ở rạp chiếu bóng phải không? Nó đã gào lên với cậu một câu gì đó và cậu lo buồn về việc nó sẽ kể lể với mọi người rằng cậu mọc râu?

- Vâng, đúng thế. Sao ông lại biết được những điều cháu nghĩ?

- Tại vì cậu đã lầm bầm điều đó lúc cậu cố che không cho nó thấy bộ mặt đáng kính và hết sức xinh đẹp của mình. - Ông già nói tiếp - Cậu đừng có lo về chuyện đó nữa!

- Không đâu! - Vônca phẫn nộ - Cháu hoàn toàn không lo buồn về chuyện râu ria đó. Ngược lại, cháu rất buồn vì Giênia đã bị chết đuối.

Ông Khóttabít cười gằn đặc thắng:

- Thằng bé ấy không hề chết đuối!

- Sao, Giênia không hề chết đuối ư? Tại sao ông lại biết là cậu ấy không hề chết đuối?

- Ta mà lại không biết thì còn ai biết nữa! - Lúc bấy giờ ông Khóttabít hí hửng nói - Ta đã rình thằng bé ấy lúc nó ngồi ở hàng ghế đầu trong căn phòng tối om của rạp chiếu bóng và ta đã hết sức phần nộ mà nhủ thầm: “Không, hồi cái thằng oắt con kia, mi sẽ chẳng nói được một điều bất lợi cho người bạn rất thông minh của mi là Vônca con trai của Aliôsa, bởi vì mi sẽ không còn có thể gặp những người tin mi và thích thú với điều mi sẽ nói!”. Ta đã nhủ thầm như vậy và đã quăng thằng bé ấy đến phương Đông xa lắc xa lơ, đúng vào cái nơi mà rìa đĩa đất tiếp giáp với vòm trời, và ta nghĩ rằng nó đã bị bán làm nô lệ ở nơi ấy. Hãy cứ mặc nó ở đấy để nó kể lể cho những ai muốn nghe nó nói về bộ râu của cậu...

---

## Chương 14 - Chuyến bay được dự định

- Bán làm nô lệ ư? Sao lại thế? - Vônca bàng hoàng hỏi lại.

Ông già hiểu rằng lại xảy ra một chuyện lôi thôi gì đó và mặt ông liền nhăn như cái bị.

- Rất đơn giản... Bình thường thôi... Người ta bán làm nô lệ như mọi khi ấy... - Ông ta lâu bầu, mắt nhìn đi chỗ khác - Phải làm như thế để thằng nhóc ấy không còn múa lười một cách vô bổ nữa, hơi cậu ngổ đáng yêu nhất đời!

Ông già rất hài lòng vì ông chêm vào đúng lúc cái tiếng “ngổ” mà hôm trước ông đã nghe Vônca nói. Nhưng vị cứu tinh trẻ tuổi của ông bàng hoàng vì cái tin khủng khiếp về Giênia đến nỗi không còn buồn phản ứng trước việc ông già bỗng dừng lại gọi nó là ngổ.

- Khủng khiếp biết chừng nào? - Vônca ôm lấy đầu - Ông Khóttabít, ông có hiểu ông đã làm gì không?

- Gátxan Ápđưắcman con trai của Khóttáp bao giờ cũng hiểu những việc mình làm!

- Trời ơi, thế mà bảo là hiểu! Những người tốt này thì chẳng hiểu sao ông lại định biến họ thành chim sẻ, những người tốt khác thì ông lại bán làm nô lệ! Phải đưa Gienca<sup>[29]</sup> về đây ngay lập tức.

- Không được! - Ông Khóttabít lắc đầu - Đừng đòi ta làm cái việc không thể làm được.

- Thế còn việc bán con nhà người ta làm nô lệ thì ông có thể làm được hả? Xin nói lời nói danh dự của một đội viên thiếu niên tiền phong là ngay cả ông cũng không hình dung nổi cháu sẽ làm gì nếu ông không đưa Giênia về lại ngay lập tức!

Thành thực mà nói, chính Vônca cũng hình dung được nó có thể làm gì để cứu Giênia ra khỏi nanh vuốt của bọn buôn nô lệ không ai biết tới. Nhưng rồi nó sẽ nghĩ ra một cách gì đó. Nó sẽ đến một bộ nào đó... Nhưng đến bộ nào đây? Và sẽ nói những gì ở bộ ấy?...

Các bạn đọc cuốn truyện này đã khá quen với Vônca và biết rằng nó chẳng phải là một cậu bé hay khóc. Nhưng lúc bấy giờ, ngay cả Vônca cũng cảm thấy mũi lòng. Vâng, vâng, cậu Vônca dũng cảm, không hề biết sợ là gì, đã ngồi phịch xuống chiếc ghế dài bất gặp đầu tiên và òa khóc vì con giận dữ bất lực.

Ông già hoảng sợ:

- Tiếng khóc làm khổ cậu có nghĩa gì vậy? Hãy trả lời ngay! Đừng xé tim ta thành nhiều mảnh nữa, hồi vị cứu tinh trẻ tuổi của ta!

Nhưng Vônca vừa nhìn ông già bằng cặp mắt căm ghét, vừa dùng cả hai tay đẩy mạnh ra xa mình ông Khóttabít đang cúi xuống với vẻ thông cảm.

Ông già chăm chú nhìn Vônca, cắn môi rồi trầm ngâm nói:

- Chính ta cũng tự lấy làm ngạc nhiên. Ta làm bất cứ việc gì, cậu đều không thích... Ta cố hết sức làm vừa lòng cậu, nhưng mọi cố gắng của ta đều uổng công. Những chúa tể hùng mạnh nhất ở phương Đông và phương Tây đã nhiều lần phải nhờ cậy các phép thần thông của ta, và sau đó chẳng một người nào không chịu ơn ta, không ca tụng ta bằng lời nói và bằng ý nghĩ của mình. Còn bây giờ!... Ta cố hiểu song không tài nào hiểu nổi tại sao lại như vậy. Phải chăng vì tuổi già? Ôi, ta đã già mất rồi!...

- Ông nói gì thế, ông nói gì thế, ông Khóttabít? Trông ông vẫn còn trẻ lắm! - Vônca nói qua làn nước mắt.

Quả thực, trông ông Khóttabít vẫn còn quá trẻ so với cái tuổi gần 4.000 của mình. Nhìn ông, không ai đoán quá 70, 75 tuổi. Bất cứ bạn đọc nào của chúng ta mà ở tuổi ông thì trông sẽ già hơn rất nhiều.

- Chà, cậu nói ta trông còn trẻ lắm ư? - Ông Khóttabít nhếch mép cười tự mãn và nói thêm – Không, ta không đủ sức đưa cậu bạn Giênia của cậu trở về ngay lập tức được đâu...

Mặt Vônca sa sầm vì đau buồn.

-... Nhưng, - ông già nói tiếp với giọng nói đầy ý nghĩa - Nếu sự vắng mặt của Giênia làm cậu buồn đến như vậy thì chúng ta có thể bay đi đón cậu ta về...

- Bay đi?! Bay xa như vậy? Bay trên cái gì?

- Bay trên cái gì nghĩa là thế nào? Chúng ta không bay trên lưng những con chim rồi. - Ông Khóttabít trả lời châm chọc - Dĩ nhiên, bay trên thảm bay, hơi cậu ngổ vĩ đại nhất trên đời!

Lần này, Vônca đã có thể nhận thấy ông già gọi nó bằng một tiếng chẳng hay ho gì. Nó liền nổi cáu:

- Ông gọi ai là ngổ thế hả?

- Dĩ nhiên là ta gọi cậu, hơi cậu Vônca con trai của Aliôsa, bởi vì cậu thông minh quá đổi so với lứa tuổi của mình. - Ông Khóttabít nói, rất lấy làm hài lòng vì lần thứ hai ông đã chêm rất đạt cái tiếng mà ông mới được biết đó vào cuộc nói chuyện.

Vônca đã chực giận, nhưng nó kịp thời nhớ lại rằng trong trường hợp này, nó chỉ giận chính mình mà thôi. Nó đỏ mặt và cố không nhìn thẳng vào đôi mắt thật thà của ông già, nó yêu cầu ông đừng bao giờ gọi nó là ngổ nỡ, bởi vì nó không xứng đáng với cái danh hiệu đó.

- Ta khá khen cho tính khiêm tốn của cậu, hỡi cậu Vônca vô giá con trai của Aliôsa! - Ông Khóttabít nói với tình cảm hết sức kính trọng.

- Bao giờ chúng ta có thể bay được hả ông? - Vônca hỏi, vẫn chưa thể đủ sức xua tan đi cái cảm giác lúng túng của mình.

Ông già đáp:

- Ngay bây giờ cũng được!

- Vậy thì ông cháu ta bay ngay đi thôi! - Vônca nói, nhưng nó lập tức bối rối - Cháu chỉ băn khoăn không biết nên ăn nói ra sao với bố mẹ cháu đây?... Bố mẹ cháu sẽ lo lắng nếu cháu bay đi mà chẳng nói năng gì với bố mẹ cháu cả... Còn nếu cháu nói trước thì bố mẹ cháu sẽ chẳng cho phép đâu.

- Cậu chẳng cần phải lo lắng chuyện đó! - Ông già đáp - Ta sẽ làm cho bố mẹ cậu không hề nhớ tới cậu một lần nào trong suốt cả thời gian chúng ta vắng mặt.

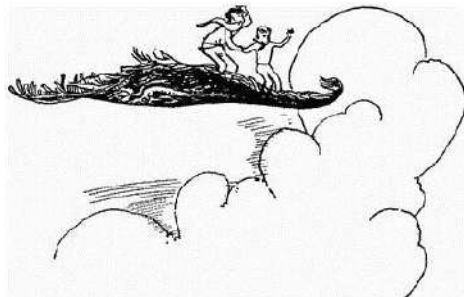
-Ồ, ông nói như thế có nghĩa là ông chẳng hiểu bố mẹ cháu!

- Còn cậu thì chẳng hiểu Gátxan Ápđưắcman con trai của Khóttáp!...

---



## Chương 15 - Trong chuyến bay



Ở một góc tấm thảm bay, lớp tuyết đã bị bọt, có lẽ do nhảy cấn. Phần còn lại của tấm thảm vẫn tốt, còn các tua viền trang điểm cho nó thì hoàn toàn như mới. Vônca còn ngỡ là mình đã trông thấy ở đâu đó một tấm thảm hết như thế nhưng không tài nào nhớ rõ ở đâu: hoặc ở nhà Giênia, hoặc là ở phòng giáo viên trong trường.

Cuộc xuất phát đã được tiến hành tại vườn hoa, vào lúc hoàn toàn không có một bóng người.

Ông Khóttabít nắm lấy tay Vônca và đặt nó ngồi cạnh mình ở chính giữa tấm thảm. Sau đó, ông rút ba sợi râu, thổi vào các sợi râu ấy, trợn trừng mắt với vẻ chăm chú và lẩm bầm một câu gì đó. Tấm thảm bắt đầu rung rung, tất cả 4 góc cùng với các tua lần lượt nâng lên, sau đó rìa tấm thảm uốn cong và cũng tự nâng lên, nhưng phần giữa tấm thảm vẫn nằm yên trên cỏ dưới sức nặng của hai hành khách. Rung rung được một chút, tấm thảm lại nằm bẹp xuống bất động.

Ông già bắn lên, ngượng ngịu:

- Hãy tha lỗi cho ta, hỡi cậu Vônca đáng yêu: đã xảy ra một sự trục trặc. Ta sẽ sửa chữa ngay bây giờ.

Ông Khóttabít suy nghĩ một lát, dùng các ngón tay làm những phép tính phức tạp nào đó. Có lẽ lần này ông đã đi đến một cách giải quyết đúng đắn, bởi vì trông mặt ông rạng rỡ hẳn lên. Ông rút thêm 6 sợi râu nữa, ngắt đôi 1 sợi ra và quăng nửa sợi đi như đó là cái nửa thừa, rồi cũng như

lần đầu, ông thổi vào những sợi còn lại, trơn trũng mắt và niêm thần chú. Bây giờ tấm thảm thăng ra, trở nên bằng phẳng và cứng như chỗ đầu cầu thang, rồi lao vút lên cao, mang theo ông Khóttabít tươi cười và cu cậu Vônca đầu óc quay cuồng không hẳn vì khoái chí, không hẳn vì độ cao, cũng không hẳn vì cả 2 cái gộp lại.

Tấm thảm lên cao hơn những ngọn cây cao nhất, cao hơn những tòa nhà cao tầng, cao hơn những ống khói nhà máy cao nhất và bay trên thành phố rực rỡ ánh đèn. Từ bên dưới vọng lên đủ thứ tiếng đã bị khoảng cách làm cho nhỏ bớt: tiếng người nói, tiếng còi xe hơi, tiếng hát của những người chèo thuyền trên sông, những tiếng xa xa của một dàn nhạc kèn...

Bóng tối đã bao trùm thành phố, nhưng ở đây, tít trên cao, vẫn còn thấy mặt trời đỏ rực đang từ từ lặn xuống bên kia chân trời.



- Tuyệt thật... - Vônca trầm ngâm nói - Tuyệt thật! Bây giờ chúng ta đang ở độ cao bao nhiêu hả ông?

- Sáu trăm, bảy trăm lôcốt<sup>[30]</sup>. - Ông Khóttabít đáp, vẫn tiếp tục tính toán bằng các ngón tay.

Trong lúc đó, tấm thảm đã bay đúng hướng, đồng thời tiếp tục bay lên cao. Ông Khóttabít ngồi xếp chân vòng tròn với vẻ oai nghiêm và dùng tay giữ mũ. Vônca thận trọng cong lưng và cố ngồi xếp chân vòng tròn như ông Khóttabít nhưng nó không hề cảm thấy thích thú với cách ngồi ấy. Lúc bấy giờ, sau khi nheo mắt lại để chống đỡ cái cảm giác chóng mặt khó chịu, Vônca bèn ngồi thông chân ra ngoài tấm thảm. Ngồi như thế thuận tiện hơn, nhưng gió thổi vào chân rất dữ,

hai chân bị gió thổi tạt, lúc nào cũng tạo thành góc nhọn đối với thân mình. Thấy rõ ràng cách ngồi này cũng chẳng thoải mái, Vônca bèn ngồi duỗi chân theo chiều dọc của tấm thảm.

Chẳng mấy chốc, Vônca đã thấy rét run. Cu cậu buồn bã nghĩ đến bộ đồng phục của mình: mặc nó bây giờ rất chi là đúng lúc. Nhưng bộ đồng phục đang ở rất xa bên dưới, trong chiếc tủ đứng ở nhà, cách đây hàng trăm kilômét.

Vì không có cách nào tốt hơn, Vônca đành phải làm ấm người theo cách các ông đánh xe ngựa vẫn thường làm xưa kia, trước khi Vônca ra đời rất lâu. Bố Vônca, người vẫn còn nhớ rõ các ông đánh xe ngựa trên đường phố Mátxcova ngày trước, đã bày cho Vônca cách đó trong một lần đi trượt băng. Vônca bắt đầu vung tay đập mạnh vào hai bả vai và hai bên sườn, nhưng ngay lúc đó, không kịp kêu lên một tiếng, nó đã trượt khỏi tấm thảm, rơi xuống khoảng không sâu thẳm.

Tất nhiên, nếu hai tay Vônca không chộp được chỗ tựa viền quanh tấm thảm bay thì ắt hẳn phải kết thúc cuốn truyện này của chúng ta ở cái tai nạn trên không khác thường ấy.

Còn ông Khóttabít lúc đầu thậm chí không nhận thấy chuyện gì đã xảy đến cho cậu bạn trẻ của mình. Ông già ngồi quay lưng về phía Vônca, xếp chân vòng tròn theo thói quen của người phương Đông và mãi mê hồi tưởng. Ông cố nhớ lại cách giải phù phép của chính mình.

- Ông Khóttabít! - Vônca ra sức gào lạc cả giọng, nó cảm thấy không thể bám lâu vào tấm thảm bay được - Cháu chết mất, ông Khóttabi.. i.. ít!...

- Ôi, khổ thay cho ta! - Ông già bắn lên khi thấy Vônca đang bay trên khoảng không sâu thẳm - Nhục nhã thay cho những sợi tóc bạc của ta!

Vừa than thở và tự nguyện rửa đủ điều về tính bất cẩn của mình, ông Khóttabít vừa lôi cu cậu Vônca đã đỡ người ra vì khiếp đảm lên tấm thảm, đặt nó ngồi cạnh mình, ôm chặt lấy nó và quyết định dứt khoát rằng sẽ không buông nó ra khỏi vòng tay khi cả hai chưa hạ xuống đất.



- Bâ-â-ây... giờ mà co-o-ó đư-u-ược... thứ quần áo gì âm âm thì tô-ô-ốt... qu-u-uá! - Vônca nói với giọng ước ao, người run lên cầm cập.

- Xin có ngay, hồi cậu Vônca may mắn con trai của Aliôsa! - Ông Khóttabít đáp và phủ lên người Vônca chiếc áo khoác không biết từ đâu hiện ra.

Trời tối hẳn. Bây giờ ở trên tấm thảm bay rất bất tiện, cho nên Vônca đã xin ông Khóttabít bay cao lên chừng năm trăm lôcót<sup>[31]</sup> nữa.

- Bây giờ, chúng ta lại thấy mặt trời!

Ông Khóttabít hết sức nghi ngờ, không biết có thể thấy được mặt trời vào trước sáng mai không, nhưng ông không muốn cãi với Vônca.

Các bạn có thể hình dung được ông đã ngạc nhiên ra sao và uy tín của Vônca trước mắt ông đã tăng lên biết chừng nào khi bay cao lên rồi, hai ông cháu quả là lại trông thấy mặt trời. Như không có gì xảy ra cả, mặt trời lại vừa mới chạm cái mép đỏ rực của mình vào đường chân trời màu đen xa lắc.

- Hỡi cậu Vônca, nếu ta không chiều theo tính khiêm tốn của cậu mà trót hứa với cậu, thì không có gì có thể ngăn cản ta gọi cậu là một người ngổ vĩ đại nhất đời! - Ông già nói với giọng khâm phục, nhưng khi thấy mặt Vônca lộ vẻ khó chịu, ông liền nói nhanh - nhưng nếu cậu không vừa ý, ta chỉ dám bày tỏ sự ngạc nhiên trước cái đầu óc chính chắn của cậu mà thôi. Nếu ta đã hứa không gọi cậu là ngổ nữa thì ta sẽ không gọi đâu.

- Và ông cũng đừng gọi một người nào khác bằng cái tiếng đó.

- Được rồi hỡi cậu Vônca! - Ông Khóttabít ngoan ngoãn đồng ý.

- Ông thề chứ?

- Ta xin thề!

Lướt qua ở tít bên dưới Vônca và ông Khóttabít là những khu rừng và những cánh đồng, những con sông và những cái hồ, những làng mạc và những thành phố lấp lánh ánh điện. Một biển mây trắng xóa với những đường viền tròn dày đặc xuất hiện, sẫm lại rồi biến mất trong bóng tối ở phía dưới hai người. Còn tấm thảm thì vẫn bay và bay mỗi lúc một xa về phía Đông Nam, mỗi lúc một gần cái xứ sở chưa từng được biết đến, nơi có lẽ chú bé nô lệ Giênia Bôgôrát đang phải chịu đau khổ trong tay bọn buôn nô lệ độc ác và tàn bạo.

- Cậu Gienca tội nghiệp chắc là bây giờ đang bị đẩy dọa trong cảnh làm lụng kiệt sức! - Vônca nói với vẻ cay đắng sau một hồi lâu im lặng.

Đáp lại, ông Khóttabít chỉ ậm ừ một cách biết lỗi.

- Một thân một mình ở nơi đất khách quê người..., - Vônca buồn bã nói tiếp - chẳng có bạn bè và những người thân thích... Cậu bạn tội nghiệp chắc là đang rên rỉ...

Ông Khóttabít lại lặng im.

Nếu như các nhà phi hành của chúng ta có thể nghe được những gì đang diễn ra ở phương Đông, cách họ hàng nghìn kilômét.

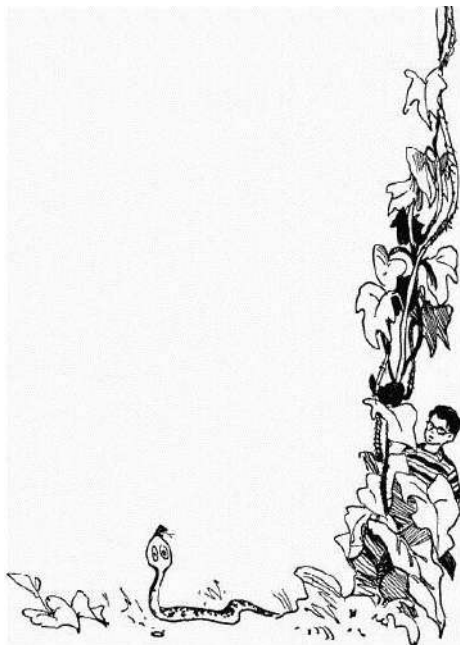
Cách họ hàng nghìn kilômét, đúng lúc ấy Giênia quả là đang rên rỉ.

- Ôi, tôi không thể... – Giênia rên rỉ - Ôi, đủ rồi!...

Để kể rõ Giênia đã thốt lên những tiếng đáng thông cảm ấy trong hoàn cảnh nào, chúng ta phải tạm thời chia tay các nhà du hành của chúng ta và kể lại những gì đã xảy ra trong 2 ngày đêm ấy với Épghêni Bôgôrát<sup>[32]</sup>, tổ trưởng tổ 3, lớp 6B, từ hôm qua đã là lớp 7B trường trung học số 124 ở Mátxcova.

---

## Chương 16 - Về những gì đã xảy ra với Giênia Bôgôrát ở phương Đông xa xôi



Trong phòng xem của rạp chiếu bóng “Sao Thổ”, Giênia ngồi ở hàng ghế đầu vừa mới ngoảnh lại để cố nhìn kỹ cậu bé có râu trong lúc buổi chiếu vẫn chưa bắt đầu, nó bỗng thấy mắt tối sầm, bên tai vang lên tiếng rít vẳng óc và thay vì sàn nhà lót vải linôlêum, nó cảm thấy dưới chân mình là lớp đất mềm phủ đầy cỏ cao.

Lúc mắt Giênia đã hơi quen với bóng tối, nó vô cùng sửng sốt khi phát hiện ra rằng nó không ở trong rạp chiếu bóng mà lại ở trong một khu rừng rậm rạp khác thường nào đó. Khu rừng ngào ngạt hương thơm của những thứ hoa chưa từng biết. Từ những cây to hết sức mà Giênia cũng chưa hề biết, buông thõng xuống các dây leo. Đúng, đúng, đó chính là thứ dây leo chứ không phải là thứ gì khác! Ở đây rất nóng và ngột ngạt, còn nóng hơn cả cái phòng xem vừa biến mất.

Chia tay về phía trước, Giênia thận trọng bước mấy bước và suýt nữa giẫm phải một con rắn. Con rắn phun phì phì như cái bơm hỏng, đôi mắt xanh nhỏ xíu long lên, rồi biến mất trong bụi rậm.

- Trời ơi, mình rơi vào đâu thế này? - Giênia lẩm bẩm, không dám bước đi nữa - Đúng là một khu rừng rậm nào đó. Cứ như trong mơ ấy.. Thôi phải rồi, mình đang mơ thấy tất cả những thứ này! - Nó mừng rỡ - Đúng là mình đang thấy mọi thứ trong mơ, mình đang ngủ và mình thấy...

Ai trong số các bạn đọc của chúng ta mà chẳng từng thấy những giấc mơ, trong đó bạn hiểu rõ rằng tất cả những gì xảy ra với bạn là chẳng phải thật.

Thật là thích khi thấy giấc mơ như thế này: những hiểm nguy chẳng có nghĩa lý gì đối với bạn, bạn lập nên những chiến công lừng lẫy nhất một cách dễ dàng và bao giờ cũng thành công ở mức cao nhất. Cái chính là bạn biết rằng sẽ đến lúc bạn thức dậy trên giường của mình, vẫn sống và bình yên vô sự.

Nhưng lúc Giênia thử lách qua một bụi rậm đầy gai, nó lại bị gai cào đau ra trò. Và bởi vì bị đau thì chẳng thích thú gì, thậm chí nếu bạn biết rằng tất cả những gì xảy ra với bạn chỉ là trong mơ, nên Giênia quyết định đánh một giấc cho đến sáng...

Giênia thức dậy lúc cao tít trên đầu nó ở khoảng trống giữa các vòm cây, bầu trời xanh nhạt ngập ánh nắng đã tỏa sáng chói lòa.

Giênia mừng rỡ giấc mơ tuyệt đẹp vẫn tiếp diễn!

Khi ra đến bìa rừng, cái nó thấy đầu tiên là những con voi. Có 4 con voi cả thảy, mỗi con đều quắp ở vòi một cây gỗ rất lớn.

Một người cưỡi trần, nước da ngăm ngăm, gày gò, đầu đội khăn xếp, ngồi trên con voi đi đầu.

Những làn khói nhẹ bốc lên từ một ngôi làng nhỏ ở phía xa.

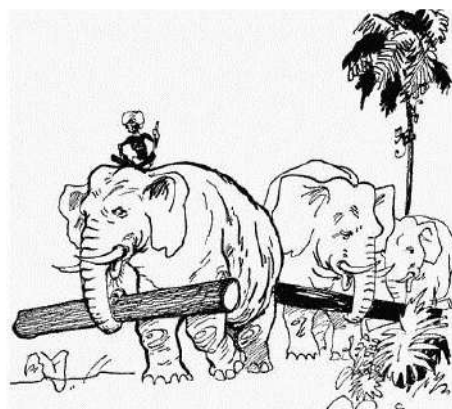
Bây giờ, Giênia đã biết rõ mình đang mơ thấy gì. Nó đang mơ thấy nước Ấn Độ.

Riêng điều này thôi đã rất tuyệt rồi. Nhưng cái tuyệt nhất vẫn còn ở phía trước.

- Cậu là ai vậy? - Người quản tượng hỏi Giênia với giọng lạnh lùng. - Người Anh? Người Bồ Đào Nha? Người Mỹ?

- Ông nói gì thế! - Giênia trả lời ông bằng thứ tiếng Anh rất tồi - Tôi là người Nga... Ruxi. - Để cho chắc, nó trở vào ngực mình - Hindi, Ruxi - pờ hai, pờ hai...<sup>[33]</sup>

Một chuyện gì đã xảy ra với người quản tượng lúc ấy!



Mặt rạng rỡ với nụ cười tươi nhất, ông gật đầu mạnh đến nỗi chiếc khăn xếp phải tài tình lắm mới không văng xuống đất. Sau đó ông ra lệnh cho con voi của mình quỳ 2 chân trước, kéo Giênia lên ngồi với mình, rồi cả đàn voi trịnh trọng ngất ngưỡng đi tiếp về làng.

Dọc đường, họ gặp mấy chú bé. Người quản tượng nói lớn với chúng một câu gì đó. Các chú bé há hốc mồm và trở mắt thích thú vì được thấy một bạn thiếu niên Liên Xô bằng xương bằng thịt. Sau đó chúng reo hò ầm ĩ, vừa chạy vừa nhảy múa rồi lao về làng. Lúc Épghêni Bôgôrát, học sinh lớp 7B trường trung học số 124 ở Mátxcova, về đến nơi thì toàn thể dân làng từ trẻ đến già đã đổ ra con đường lớn duy nhất của làng.

Cuộc đón tiếp mới nồng nhiệt làm sao!

Giênia được trân trọng đỡ xuống voi, được hoan hi dẫn vào nhà và việc trước tiên là được ăn uống thỏa thích. Điều đó thật đúng lúc. Thì ra trong giấc mơ, Giênia cũng muốn được ăn. Lại thật, nó đã có một giấc mơ giống như thật biết chừng nào! Sau đó, dân làng đến gần Giênia và siết chặt tay nó. Rồi mọi người hát một bài hát Ấn Độ rất chậm rãi. Giênia cũng ê a hát theo, làm mọi người thích thú hết sức. Giênia hát tiếp bài “Bài ca thanh niên dân chủ”, có mấy chàng trai và cô gái trong làng cùng hát hòa theo, còn những người khác cũng lẩm nhẩm hát theo họ. Mọi người yêu cầu một anh trai làng hát. Anh này bắt đầu cất tiếng. Giênia đã đoán ra ngay đó là bài “Cachiusa”<sup>[34]</sup>. Nó liền say sưa hát hòa theo, còn mọi người thì vỗ tay đánh nhịp. Sau đó, tất cả lại siết chặt tay Giênia và cùng hô lớn: "Hindī - Ruxi - pò hai, pò hai".

Lúc mọi tình cảm đã lắng xuống đôi chút, cả làng liền bắt chuyện với Giênia. Bởi vì cả Giênia lẫn dân làng đều nói tiếng Anh không thạo nên phải mất nhiều thời gian dân làng mới hỏi được Giênia có muốn họ nhanh chóng đưa nó đến Đại sứ quán Liên Xô ở Delhi hay không. Nhưng Giênia chẳng lấy gì làm vội cho lắm. Và quả thật vội vã mà làm gì khi nó đang mơ một giấc mơ lý thú và dễ chịu như thế.

Giênia chưa kịp ngoảnh đi ngoảnh lại thì các đại diện làng bên đã đến và họ dẫn cậu khách quý Liên Xô về làng mình.

Ở làng này cũng như ở ba làng khác mà Giênia đã kịp đến trong cái ngày đáng ghi nhớ ấy, tất cả mọi người đều đón tiếp nó nồng nhiệt như ở làng đầu tiên.

Giênia ngủ lại ở làng thứ ba. Vừa mới tảng sáng, các đại biểu của làng thứ tư đã đến đón Giênia. Chính tại đây, Giênia đã phải rên rỉ một chút như chúng ta đã biết.

Các bạn hãy thử không rên rỉ xem khi hàng trăm cánh tay thân ái bễ tung bạn lên cùng với những tiếng hô “Hindī- Ruxi - pò hai, pò hai!” và lúc tình cảm dâng lên cao độ, người ta đã tung bạn suýt nữa thì lên đến tận mây.

May thay, một lúc sau có chiếc xe tải nhỏ đi cùng đường xình xịch chạy đến. Giênia phải đi nhờ chiếc xe này tới ga xe lửa gần nhất.

Những người dân làng tươi cười xúm quanh, siết chặt tay Giênia và ôm hôn nó. Hai cô bé cầm một vòng hoa lớn chạy đến và quàng vòng hoa vào cổ vị khách trẻ tuổi đang rất ngượng nghịu. Ba chú bé do một thầy giáo dẫn đầu đã mang tặng Giênia một buồng chuối thật lớn. Thay mặt toàn thể dân làng, thầy giáo chúc Giênia lên đường bình an. Các bạn thiếu nhi Ấn Độ nhờ Giênia chuyển lời chào tới các bạn thiếu nhi Mátxcova và ngoài ra còn xin Giênia chữ ký, cứ như nó là một nhân vật nổi tiếng nào đó. Dĩ nhiên, Giênia không thể nào từ chối các bạn nhỏ Ấn Độ về chuyện chữ ký.

Giênia ôm buồng chuối bằng cả hai tay và cúi chào tứ phía. Sau đó, được người đỡ phía sau, Giênia đã nhấc chân để bước lên bậc, vào cabin xe tải, nhưng nó bỗng... biến mất. Biến chẳng còn một chút tăm hơi!

Riêng điều đó đã đáng kinh ngạc lắm rồi. Nhưng có điều còn đáng kinh ngạc hơn là chẳng một ai trong số những người đi tiễn tỏ vẻ ngạc nhiên về điều đó. Họ không ngạc nhiên bởi vì họ đã quên sạch mọi chuyện về Giênia. Còn tại sao họ quên Giênia nhanh như thế bây giờ, các bạn đọc thân mến, chúng tôi và các bạn hình như chẳng lấy gì làm ngạc nhiên cho lắm.

---

## Chương 17 - Tờ ra lá la, hỡi cậu Vônca con trai của Aliôsa!



Không có gì nguy hiểm hơn là ngủ trên tấm thảm bay mà không có những phương tiện phòng bị cần thiết.

Hai nhà du hành của chúng ta đã được ấm người nhờ hai chiếc áo bông ấm áp mà ông Khóttabít đã lấy ngay từ trong không trung. Họ bị mệt lử vì những thử thách trải qua trong ngày và được cái yên tĩnh tuyệt đối ở xung quanh họ ru ngủ nên cả hai đã thiếp đi lúc nào không biết.

Vônca nằm co, ngủ không hề mộng mị gì cả. Còn ông Khóttabít thì ngủ ngời trong một tư thế bất tiện, áp ngực xuống đầu gối và ông đã mơ thấy một giấc mơ khủng khiếp.

Ông già mơ thấy dường như bọn đầy tớ của Xalômông con trai của Đavít, dưới sự chỉ huy của tể tướng Axáp con trai của Barakhia, lại định nhốt ông vào một cái bình bằng đá và dường như chúng đã tống được nửa người ông vào bình rồi, còn ông thì đang chống cự lại bằng cách tì cả hai khuỷu tay vào thành miệng bình. Và dường như bọn đầy tớ của Xalômông cũng muốn nhốt vị cứu tinh và người bạn trẻ tuổi tuyệt vời của ông là Vônca con trai của Aliôsa vào một cái bình như thế. Lúc bấy giờ, cả hai ông cháu sẽ chẳng bao giờ cứu được nhau, còn cậu Giênia tội nghiệp sẽ buộc phải kéo lê cái số kiếp nô lệ khổ ải cho tới khi nhắm mắt xuôi tay, bởi vì chẳng bao giờ có người đến cứu cậu ta được nữa. Cái chính là lúc đó, ông Khóttabít lại bị giữ chặt cả hai tay nên ông không thể sử dụng sự hùng mạnh của mình để cứu cả ông lẫn Vônca. Nhận thấy rằng chỉ vài khoảnh khắc nữa thôi thì sẽ muộn mất, ông Khóttabít đã ráng hết sức dùng vai huých qua một bên và nhờ vậy ông đã vọt hẳn ra khỏi bình. Nhưng ngay lúc đó vẫn chưa hoàn

toàn tỉnh giấc mơ, ông Khóttabít đã trượt ra ngoài tấm thảm, rơi xuống khoảng không vô tận, đen ngòm và lạnh lẽo.

Cũng may là tiếng thét của ông già đã làm Vônca thức dậy và nó đã kịp chớp lấy tay trái của ông. Bây giờ đến lượt ông Khóttabít bay đằng sau tấm thảm nhờ bám vào tay Vônca. Nhưng chỗ bám này rất chi là mong manh: ông già nặng hơn Vônca rất nhiều và chắc chắn cả hai sẽ rơi từ độ cao ghê gớm xuống mặt đất tối đen, không trông thấy gì, nếu như ông Khóttabít không tìm được cách dùng tay phải rút cả năm râu và niệm cả tràng thần chú thường dùng trong các trường hợp như thế.

Sau đó, Vônca chẳng vất vả gì cũng lôi được ông già lên lại tấm thảm. Niềm sung sướng của nhân vật chính của chúng ta sẽ hoàn toàn trọn vẹn nếu như ông Khóttabít, giữa lúc Vônca đang lôi ông lên tấm thảm, đừng la hét om sòm: “A ha, hỡi cậu Vônca!”, “Ồn rồi, hỡi cậu bạn quý báu nhất đời!”, rồi ông cố hát một câu gì đó và lại cười lên hô hô với vẻ vui mừng cao độ, làm cho Vônca rất hoảng: nếu bỗng nhiên ông già phát điên vì quá sợ thì chết!

Thật ra, lúc đã ở trên tấm thảm rồi, ông Khóttabít thôi không hát nữa. Nhưng bây giờ ông lại chẳng nghĩ ra được cái gì hay hơn là bắt đầu nhảy múa. Nhảy múa giữa đêm, trên tấm thảm, không mấy bảo đảm.

- Tờ ra lá la, hỡi cậu Vônca!... Tờ ra lá la, hỡi cậu con trai của Aliôsa!... - Ông Khóttabít vừa rống lên trong bóng tối mù mịt vừa giơ cao đôi chân dài, khăng khiu của mình và mỗi giây đều có nguy cơ lại ngã ra ngoài tấm thảm.

Thế theo lời van nài của Vônca, cuối cùng ông già thôi nhảy múa, nhưng lại bắt đầu hát. Lúc đầu ông già hát hết sức sai âm điệu bài : “Khi người bạn phương xa hát”, sau đó ông hát bài tình ca Digan cổ “Hãy mở khế cửa con hàng giậu” chẳng hiểu ông nghe lỏm được ở đâu, rồi ông nín lặng ngay lập tức, ngồi xổm xuống và rút mấy sợi râu. Vônca đoán được như vậy nhờ những tiếng “tung, tung” nhẹ.

Tóm lại, nếu có lúc các bạn quên một điều gì đó rất quan trọng và các bạn không tài nào nhớ lại được thì chẳng có cách nào tốt hơn là ngã ra ngoài tầm tầm bay, dù chỉ trong một giây thôi. Cái ngã ấy sẽ làm đầu óc minh mẫn ra rất nhiều. Ít ra nó đã giúp ông Khóttabít nhớ ra cách giải những lời phù phép của chính mình.

Bây giờ chẳng cần phải tiếp tục chuyến bay khó khăn và nguy hiểm để giải thoát cậu Giênia bất hạnh ra khỏi cảnh nô lệ nữa.

Và quả thực, những tiếng “tung, tung” của các sợi râu bị rút vẫn chưa kịp tan biến trong không trung đen ngòm thì từ đâu đó trên cao, trong bóng tối, Giênia đã ngã xuống tầm tầm bay, hai tay vẫn còn ôm khư khư một buồng chuối to tướng, nặng tới cả phút<sup>[35]</sup>.

- Giênia! - Vônca sung sướng kêu lên.

Không chịu được trọng tải phụ, tầm tầm bay vừa lao xuống thấp vừa rít lên. Mọi người bỗng cảm thấy không khí xung quanh rất ẩm ướt, lạnh buốt thấu xương và những vì sao lấp lánh trên cao đều biến sạch. Thì ra tầm tầm bay đã lọt vào những đám mây dày đặc.



- Ông Khóttabít! - Vônca bèn kêu lên - Phải mau mau vọt lên trên, cao hơn những đám mây!

Nhưng ông già không hề trả lời. Qua màn mây mù dày đặc, thấy lò mờ thân hình co quắp của ông với cái cổ áo vệt dựng đứng. Ông già vội vã rút hết sợi râu này đến sợi râu khác. Vang lên một tiếng rung như tiếng phát ra từ sợi dây kéo căng trên cây đàn balalaica trẻ con tự làm. Với tiếng rên rĩ đầy tuyệt vọng, ông Khóttabít ném một sợi râu đi và rút một sợi nữa. Lại một tiếng rung như trước vang lên và kèm theo nó là tiếng rên rĩ và tiếng lầu bàu chán chường của ông thần già.

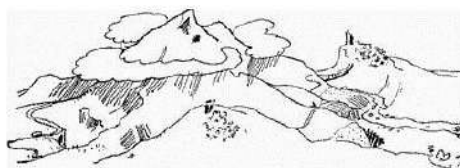
- Này, Vônca, Vônca ơi! - Giữa lúc đó Giênia lại quấy rầy cậu bạn của mình - Chúng ta đang bay trên cái gì thế?... Hình như trên tấm thảm bay, hình như...

- Đây chính là một tấm thảm bay... Ông Khóttabít, ông còn kể cà gì ở đằng ấy thế?

- Bây giờ làm quái gì còn thảm bay nữa! - Giênia nói - Ôi!...

Tấm thảm lượn ngoặt hết sức đột ngột.

Đây chẳng phải lúc tranh cãi với Giênia.



- Ông Khóttabít, ông làm gì ở đằng ấy? - Vônca giật tay áo vét tông ướt sũng của ông già.

- Ôi, khổ thay cho ta! - Tiếng nước nở của ông Khóttabít chỉ mơ hồ vọng đến qua màn mây mù dày đặc và qua tiếng rít mỗi lúc một to của tấm thảm đang lao xuống - Ôi, khổ thay cho tất cả chúng ta!... Ta bị ướt từ đầu đến chân rồi!

- Cả hai chúng cháu cũng ướt như chuột rồi! - Vônca bực tức nói lớn với ông già - Người đâu mà ích kỷ thế không biết!

- Bộ râu! Than ôi, bộ râu của ta ướt nhẹp mất rồi!

- Xin ông nói rõ tại sao ông lại khổ ạ? - Giênia hỏi.

- Bộ râu của ta ướt nhẹp mất rồi! - Ông Khóttabít nhấc lạ với vẻ buồn rầu vô hạn - Ta bây giờ bất lực như một đứa trẻ con. Muốn phù phép cần phải có râu khô, râu thật khô kia!...

- Bây giờ chúng ta sẽ ngã ụch xuống đất, - Vônca nói với giọng lạnh lùng - Và chúng ta sẽ tan xác!

- Khoan đã, khoan đã nào! - Giênia vừa thở hổn hển vừa nói - Cái chính là không được mất bình tĩnh! Trên kinh khí cầu, trong những trường hợp như thế này, người ta thường làm gì? Người ta thường ném bớt những cái túi cát... Ôi, vĩnh biệt những quả chuối Ấn Độ của ta!

Vừa nói, Giênia vừa quăng buồng chuối nặng xuống khoảng không vô tận mịt mù.

Tâm thẳm ngừng lao xuống, lại bắt đầu lao lên, lọt vào luồng không khí và bay chéo sang phía bên phải đường bay cũ.

Bây giờ Giênia, vẫn nóng lòng muốn biết mọi chuyện, liền thì thầm hỏi Vônca:

- Vônca, Vônca ơi, đó là ông già nào thế?

- Sau này mình sẽ kể hết mọi chuyện, - Vônca thì thầm đáp lại - Lúc chúng ta đã hạ xuống đất... Hiểu chưa?...

Giênia chỉ hiểu rằng lúc này, vì một lý do quan trọng nào đó, cần phải gác chuyện hỏi han lại.

Ông Khóttabít lại lấy thêm từ đâu không biết một chiếc áo khoác nữa, lần này cho Giênia, rồi cả ba ông cháu thiếp đi lúc nào không hay.

---



## Chương 18 - Xin hãy làm quen

Vônca thức dậy vì một tiếng thánh thót tựa như tiếng phát ra từ chuỗi pha lê treo ở cây đèn chùm. Đang ngái ngủ, nó tưởng đó là do ông Khóttabít rút các sợi râu có phép lạ của mình, nhưng không phải: ông già đang ngủ ngon lành và thở nhẹ nhàng. Thì ra những sợi râu của ông Khóttabít và những tua viền của tấm thảm bay bị phủ băng đã phát ra tiếng lanh canh thánh thót khi ngọn gió ban mai trong lành thổi qua.

Mặt trời chói lòa đã mọc ở phía Đông. Trời dần dần ấm lên. Lớp băng mỏng phủ trên những sợi râu của ông Khóttabít, trên những tua viền của tấm thảm và trên khắp bề mặt tấm thảm, trừ chỗ mấy người nằm, đã bắt đầu tan ra.

Ông Khóttabít xoay mình nằm nghiêng, ngáp một cái ngon lành và thở khò khè nhẹ nhàng, dường như trong mũi của ông có một cái tu huyết nào đó.

Giênia cũng thức dậy vì ẩm ướt và vì nóng. Ghé sát vào cái tai lạnh cóng của Vônca, nó thì thầm:

- Ông già nào vậy hả cậu?

- Cậu hãy thú nhận đi, - Vônca vừa thì thầm đáp lại, vừa sợ sệt liếc nhìn ông Khóttabít - Có phải cậu muốn bàn ra tán vào với các bạn về bộ râu của mình phải không?

- Thế thì đã sao?

- Ông già không thích chuyện đó.

- Không thích chuyện gì?

- Ông ấy không thích các cậu bàn tán linh tinh về mình.

- Eo ôi!

- Cậu đã biết thế nào là “Eo ôi” rồi đấy! Hấp một cái, thế là sang tận một sa mạc nào đó. Ông già làm việc ấy dễ như trở bàn tay.

Giênia vẫn tỏ vẻ không tin.

Vônca lại sợ sệt liếc nhìn ông Khóttabít rồi ghé sát hơn vào tai Giênia:

- Cậu có tin rằng óc mình vẫn hoàn toàn tỉnh táo không?

- Hỏi gì mà kỳ vậy!

- Thì cậu cứ trả lời có đúng là đầu óc mình vẫn hoàn toàn tỉnh táo không?

- Đúng!

- Thế đấy, cậu muốn tin hay không thì tùy, nhưng ông già này là một ông thần, một ông thần chính cống trong “Nghìn lẻ một đêm”!

- Thôi đi cậu!

- Chính ông ấy đã làm hại mình trong cuộc thi... Ông ấy nhắc bài, còn mình thì phải lập lại như một con vẹt ấy.

- Chính ông ấy?

- Nhưng không được hở cho ông ấy biết là mình thi trượt đấy nhé. Ông ấy đã thề là sẽ làm tình làm tội các giáo viên nếu họ đánh trượt mình. Thế là mình phải nói loanh quanh suốt để cứu cô Vácvara thoát khỏi pháp thuật của ông ta. Nếu có chuyện gì là mình lại đánh lạc hướng liền. Rõ chưa?

- Không rõ lắm.

- Dù sao đi nữa thì cậu cũng phải giữ mồm giữ miệng.

- Mình sẽ giữ mồm giữ miệng! - Giênia thì thầm với vẻ trầm ngâm - Thế có nghĩa là ông già này đã quăng mình sang tận Ấn Độ?

- Chính ông ấy đấy. Và cũng chính ông ấy đã đưa cậu ra khỏi Ấn Độ. Nếu cậu muốn biết thì mình xin nói cho cậu biết rằng ông ấy đã quăng cậu sang đấy để người ta bán cậu làm nô lệ.

Giênia cười sáng sặc:

- Bán mình làm nô lệ? Ha ha ha!

- Khẽ chứ, cậu làm ông ta thức dậy bây giờ!

Nhưng lời cảnh cáo của Vônca đã muộn.

Ông Khóttabít mở mắt, ngáp dài ngon lành:

- Chào cậu Vônca! Còn cậu thiếu niên này, ta đoán không phải ai khác ngoài cậu Giênia bạn của cậu?

- Vâng, xin hãy làm quen! - Vônca nói với giọng như sự việc diễn ra không phải ở cao tít trên không trung, mà ở một nơi nào đó, trong phòng đại lễ của trường nó, và nó giới thiệu với ông Khóttabít người bạn vừa tìm lại được.

- Rất hân hạnh! - Giênia trịnh trọng nói.

Còn ông Khóttabít thì im lặng một lát, nhìn chăm chăm vào mặt Giênia, dường như cân nhắc xem cậu thiếu niên này có đáng được nhận những lời lẽ tốt lành hay không. Và có lẽ sau khi thấy rõ rằng Vônca đã không lầm trong việc chọn bạn, ông Khóttabít liền nở nụ cười tươi nhất trong tất cả các nụ cười của mình:

- Ta sung sướng vô cùng khi được làm quen với cậu. Những người bạn của ông chủ trẻ tuổi của ta cũng là những người bạn tốt nhất của ta.

- Ông chủ? - Giênia ngạc nhiên.

- Ông chủ và vị cứu tinh!

- Vị cứu tinh? - Giênia không kìm nổi, cười phá lên.

- Cậu cười thật vô duyên! - Vônca nghiêm nghị nói với Giênia - Ở đây chẳng có gì đáng cười cả!

Sau đó, nó kể lại vắn tắt cho Giênia nghe tất cả những gì mà bạn đọc chăm chú của tôi đã từng biết



## Chương 19 - Hỡi vị chúa tể hùng mạnh, hãy xá tội cho chúng tôi!

Trong ngày hôm ấy, hai lần tám thăm bay lọt vào tầng mây dày đặc và lần nào cũng vậy, bộ râu đã gần khô hẵn của ông Khóttabít lại ướt nhep đến độ ngay cả cái phép lạ đơn giản nhất cũng đừng có mà nghĩ đến. Dù chỉ là cái phép lạ kiểm chút thức ăn cũng chẳng làm nổi. Trong khi đó, cả ba ông cháu đã đói mềm rồi.

Ngay cả câu chuyện của Giênia kể lại về những gì nó đã trải qua trong mấy ngày đêm gần đây cũng không thể làm cho các nhà phi hành của chúng ta quên nghĩ đến chuyện ăn.

Và điều chủ yếu là chuyến bay vẫn chẳng biết lúc nào mới kết thúc.

Đói, buồn và rất bất tiện. Tám thăm dường như đứng yên một chỗ, một phần vì nó bay rất chậm, một phần vì thảo nguyên trải rộng ở bên dưới rất đơn điệu. Thỉnh thoảng ở bên dưới mới thấy từ từ trôi qua những thành phố, những dòng sông xanh, rồi lại trải dài thảo nguyên, những cánh đồng đã phủ thảm lúa mì chín vàng, những cách đồng, những cách đồng... Từ điểm này, Giênia đã rút ra một kết luận đúng đắn: ba ông cháu đang bay qua các vùng phía Nam đất nước Xôviết. Sau đó, đằng trước và bên phải bỗng xuất hiện một vùng nước xanh mênh mông chạy dài suốt cả đường chân trời, còn bên trái là đường răng cưa của những dãy núi rất xa.

- Hắc Hải! - Cả Vônca lẫn Giênia cùng đồng thanh reo lên.

- Ôi, khổ thay cho chúng ta! - Ông Khóttabít kêu lên - Chúng ta sẽ bị cuốn thẳng ra biển!

Nhưng may thay, luồng không khí trái tính trái nết đã quay ngoắt tám thăm hơi chệch về phía bên trái, cuốn nó với một tốc độ lớn vào những đám mây dày đặc, và cùng với những đám mây, nó lao vút dọc bờ biển Cápcador.

Qua khoảng trống giữa các đám mây, Giênia đã kịp nhận thấy thoáng hiện ra ở phía thành phố Tuáp-xê với các tàu thủy đậu ở vũng tàu và ở bến tàu nhô ra biển rất xa.

Sau đó, tất cả lại bị che khuất sau màn mây mù dày đặc. Quần áo và giày của các nhà du hành của chúng ta lại ướt sũng - chẳng biết lần thứ mấy rồi! Còn tấm thảm thì nặng thêm tới mức nó vừa đột ngột lao xuống thấp, vừa rít lên. Chỉ trong vài phút, những đám mây đã lùi lại ra phía sau. Chẳng mấy chốc bên dưới tấm thảm đã hiện ra thành phố nghỉ mát nổi tiếng Xô-chi đang rực rỡ trong ánh hoàng hôn.

Mỗi lúc một hạ xuống thấp, tấm thảm lao nhanh trên đường ô-tô rộng và đẹp chạy từ Xô-chi đến Maxexta. Các nhân vật chính của chúng ta đang chờ người chờ đón cái kết thúc bi thảm đã hết sức gần. Từ trên tấm thảm, họ tưởng như con đường ô-tô (hai bên đường có nhiều tòa lâu đài được dùng làm nhà an dưỡng) đang lao vun vút về phía tấm thảm bay.

Chiếc cầu đẹp bắt trên cái thung lũng rất sâu và hẹp hiện ra và biến ngay tức khắc.

Những ngọn cây lướt qua gần sát bên dưới tấm thảm. Tưởng chừng như chỉ cần thò tay xuống là có thể chạm ngay những ngọn cây đó.

Thoáng hiện ra ngay dưới tấm thảm bay một tòa nhà an dưỡng đồ sộ. Từ tòa nhà, hai đường rây treo màu lam nhạt chạy thẳng xuống biển theo cái bờ dốc đứng.

Bay thêm vài khoảnh khắc nữa, tấm thảm liền lao hết tốc lực xuống bể bơi của nhà an dưỡng mang tên Óc-giôn-ikít-de, làm nước bắn lên tung tóe.

Bốn bề vắng lặng. Đang là giờ ăn tối, nên tất cả những người nghỉ ở đây đều đến nhà ăn.

Các nhà du hành hăm hiu vừa leo lên bờ bể bơi, vừa thở hồng hộc và phun phì phì.

- Cứ ngỡ là còn tệ hại hơn chứ. - Vônca tò mò nhìn quanh và nói.

- Chao ôi, nếu lao vào một tòa nhà nào đó hoặc lao vào núi đá thì tan xác ! - Giênia nói.

Một cái hay nữa là ở gần đó không hề có bóng người. Các nhà du hành của chúng ta ngồi tạm xuống những chiếc ghế bệt có rất nhiều ở đây, vắt quần áo cho ráo nước, vừa vắt vừa rên hừ hừ và co ro vì lạnh, sau đó đi ra khỏi hàng rào giăng lưới dây thép của bể bơi.

- Ta chỉ cần hong khô bộ râu là mọi việc sẽ được thu xếp một cách ổn thỏa nhất. - Ông Khóttabít nói với vẻ lo lắng và thử sờ tay vào bộ râu - Hừ, vẫn còn ướt nguyên!...

- Chúng ta đi tìm nhà bếp, - Giênia nói - Có thể người ta sẽ cho ông ngồi hong bên bếp lò... Chà, bây giờ mà có một miếng bánh mì chừng 400 gam và mỗi người có chừng 200 gam xúc xích nhỉ!...

- Hoặc có khoai tây nóng trộn bơ cũng được! - Vônca nói theo.

- Các cậu làm ta đau khổ vô cùng, hỏi các cậu bạn trẻ tuổi của ta! - Ông Khóttabít thốt lên với vẻ hết sức buồn râu - Do lỗi của ta mà các cậu...

- Không phải lỗi của ông đâu, không phải lỗi của ông đâu! - Vônca ngắt lời ông già với giọng làm cho ông an tâm - Ta đi tìm nhà bếp đi thôi.

Ba ông cháu đi qua sân quần vợt vắng tanh, xuống phía dưới theo một con đường nhỏ trải nhựa, rồi đi qua một cửa vòm cao và trước mắt họ hiện rõ những tòa nhà trắng tinh tráng lệ thuộc nhà an dưỡng mang tên Oócgiônikitde của công nhân mỏ. Một bể phun nước hình tròn, rộng như một sân khiêu vũ, đang phun rào rào những tia nước tuyệt đẹp lên độ cao của một tòa nhà 3 tầng. Các cửa sổ của tòa nhà chính rực rỡ ánh đèn.

- Chúng ta chết đến nơi rồi! - Ông Khóttabít khê kêu lên - Chúng ta đã rơi vào lãnh địa của một vị chúa tể giàu có và hùng mạnh nhất... Đội vệ binh sẽ hiện ra ngay bây giờ và sẽ chặt đầu hết toàn bộ chúng ta... Ta và chỉ có ta thôi là có lỗi trong toàn bộ chuyện này. Ôi, khổ thay và nhục nhã thay cho những sợi tóc bạc của ta!...

Giênia cười lớn. Vônca phải thụi vào hông bạn để cậu ta im đi, khỏi làm cho ông già nổi giận.

- Đội vệ binh nào kia ạ? Những cái đầu nào kia ạ?

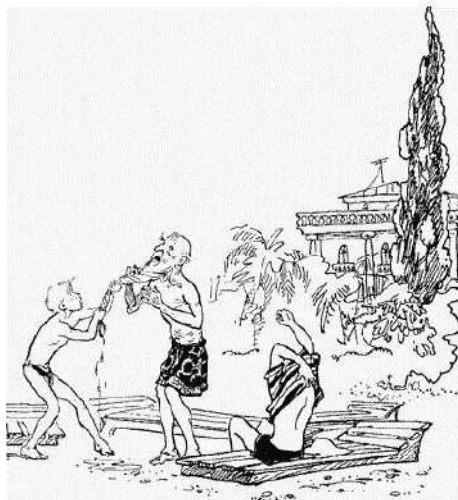
Vônca cãi lại ông Khóttabít - Đây là một nhà an dưỡng bình thường... Nói đúng hơn là không hẳn bình thường mà rất tốt. Mặc dù ở đây, tại Xôchi này, hình như tất cả nhà an dưỡng đều như thế...

- Hỡi cậu Vônca, ngay từ khi các ông cao tổ của cậu chưa ra đời, ta đã rất rành về các tòa lâu đài!... Ta mà lại không biết đội vệ binh sẽ chạy đến đây ngay bây giờ và... Ôi, khổ thay cho chúng ta, đội vệ binh đang chạy đến đó!...

Quả thật lúc này 2 cậu bé nghe thấy một người nào đó đang chạy nhanh theo cái cầu thang rộng bằng đá, vừa chạy vừa nhảy qua một lúc mấy bậc. Cùng lúc đó, một người nào đó nhoài người qua lan can của tòa nhà chính và nói lớn:

- Giapha! Ăn tối xong, chúng ta sẽ đi lũng!... Đêm hôm khuya khoắt, chúng chẳng biến đi đâu mà sợ!... Giapha!...

- Các cậu đã nghe thấy chưa? - Ông Khóttabít kêu lên, nắm lấy tay Vônca và Giênia rồi lôi tuốt 2 đứa vào con đường bên cạnh, sau đó vào một bụi cây - Các cậu đã nghe thấy chưa? Đó là tiếng nói của lão đội trưởng đội vệ binh... Họ sẽ đi lũng chúng ta sau bữa tối và họ sẽ tóm được chúng ta thôi... Thế mà bộ râu của ta vẫn ướt nhẹp như miếng bọt biển và ta bất lực như một đứa bé con!..



Đúng lúc ấy, ông già nhìn thấy 2 chiếc khăn mặt hiện ra trắng trắng trên lưng chiếc ghế dài đặt trong vườn hoa.

- Trời ơi! - Ông sung sướng reo lên và lao về phía 2 chiếc khăn mặt – Đây, cái này sẽ giúp ta lau khô bộ râu của ta. Và bây giờ, chúng ta sẽ không còn sợ một đội vệ binh nào nữa!..

Thoạt tiên, ông cầm một chiếc khăn mặt lên, sau đó ông cầm chiếc thứ hai và thốt lên tiếng rên rỉ sầu não:

- Trời ơi, chúng cũng ướt nhẹp... Mà đội vệ binh thì đã tới gần lắm rồi!..

Tuy vậy, ông Khóttabít vẫn dùng khăn mặt hồi hã lau bộ râu.

Một người Adécbaigian cao lớn, mặc chiếc áo khoác sang trọng màu đỏ thẫm đã bắt gặp ông Khóttabít đang làm việc đó. Từ sau bụi hoa hồng, ông ta hiện ra lặng lẽ và bất ngờ như từ dưới đất chui lên.

- A ha, chúng<sup>[36]</sup> đây rồi! - Ông ta nói với giọng khá điềm tĩnh - Ông già thân mến, ông hãy nói cho cháu biết đây có phải là chiếc khăn mặt của ông không ạ?

- Hãy xá tội cho chúng tôi, hỡi vị chúa tể hùng mạnh! Xin hãy chặt đầu một mình tôi thôi, còn các cậu thiếu niên này không hề có tội với ngài... Ngài hãy buông tha các cậu ấy! Các cậu ấy được sống trên đời vẫn còn quá ít...

- Ông Khóttabít, ông đứng dậy đi và đừng nói những lời tức cười như thế nữa! - Vônca bối rối ngắt lời ông già - Làm gì có vị chúa tể nào ở đây? Đây chỉ là một người nghỉ an dưỡng hết sức bình thường nhất.

- Ta sẽ không đứng dậy chừng nào vị xuntan tuyệt vời và lỗi lạc này chưa hứa bảo toàn tính mạng cho các cậu, hỡi các cậu bạn trẻ tuổi của ta!

Người Adécbaigian nhún đôi vai lực lưỡng:

- Ông già thân mến, sao ông lại nói thế? Cháu đâu phải một vị xuntan! Cháu chỉ là một người Xôviết bình thường thôi ông ạ. – Ông ta vươn vai :

- Cháu là đội trưởng thợ khoan Giapha Ali Muhamêđốp. Ông có biết thành phố Bacu không ạ?

Ông Khóttabít lắc đầu.

- Thế ông có biết Biba ybát không ạ?

Ông Muhamêđốp hỏi tiếp.

Ông Khóttabít lại lắc đầu.

- Ông có đọc báo không? Ồ sao ông vẫn cứ quỳ thế? Thật là xấu hổ! Ôi, xấu hổ và khó coi làm sao, ông già thân mến ạ!

Ông Muhamêđốp xốc nách ông già dậy.

Vônca kéo ông Muhamêđốp qua một bên và nói thì thầm đầy vẻ bí mật.

- Xin nói riêng với đồng chí một chút: đồng chí đừng quá chú ý đến ông già này. Ông ấy không được bình thường cho lắm... Ba ông cháu vẫn còn ướm thế này...

- Ái chà chà, - Ông đội trưởng thợ khoan vui vẻ - Té ra ba ông cháu bị mắc mưa trên núi ư? Tôi cũng bị ướm như chuột lột. Chà, ông già có thể bị cảm lạnh mất thôi! Ông già thân mến!

Ông Muhamêđốp chộp lấy tay ông Khóttabít khi ông già lại toan quỳ mọp xuống - Cháu trông ông rất quen. Có phải ông ở Gangi không ạ? Ông giống bố cháu quá! Nhưng bố cháu trông già hơn ông. Ông cháu đã 83 tuổi rồi...

Ông Khóttabít nóng nảy đáp lại:

- Hỡi vị chúa tể hùng mạnh, xin ngài biết cho là tôi đã 3.732 tuổi rồi!

Rất may là ông Muhamêđốp không hề ngạc nhiên chút nào khi nghe lời tuyên bố của ông Khóttabít. Ông chỉ gật đầu tỏ vẻ hiểu biết với Vônca đang đứng sau lưng ông già Khóttabít và nháy mắt lia lịa với ông.

Áp bàn tay phải vào chỗ trái tim, ông đội trưởng thợ khoan kính cẩn trả lời ông Khóttabít:

- Dĩ nhiên, ông già thân mến, dĩ nhiên rồi. Nhưng trông ông vẫn còn trẻ lắm. Bây giờ chúng ta đi sưởi ấm, ăn uống, nghỉ ngơi, nếu không thì ông sẽ bị cảm đấy... Mong sao ông đừng bị... Chà, ông mới giống bố cháu làm sao!

- Tôi không dám làm trái lệnh ngài, hồi vị chúa tể hùng cường nhất!

Ông Khóttabít đáp lại với vẻ lấy lòng, chốc chốc lại đưa tay sờ bộ râu của mình. Than ôi, bộ râu vẫn còn ướt đầm.

Ông Khóttabít lòng dạ bồn chồn lo lắng. Dựa vào toàn bộ kinh nghiệm của mình, ông cho rằng không đời nào có chuyện ông chủ lâu đài lại có thể bỗng dưng mời vào bàn ăn một ông già chưa từng quen biết cùng với hai cậu thiếu niên ăn mặc chẳng lấy gì làm chỉnh tề. Như thế có nghĩa là ở đây có một âm mưu nào đó. Có thể lão Giapha Ali con trai của Muhamét<sup>[37]</sup> này cố tình dụ 3 ông cháu vào trong lâu đài của mình để làm trò cười thỏa thích, rồi sau đó mới ra lệnh chặt đầu họ hoặc ném họ vào chuồng nhốt thú dữ cho chúng xé xác. Phải đề phòng cẩn thận mới được!

Ông Khóttabít suy nghĩ như vậy khi cùng với 2 cậu bạn trẻ tuổi leo lên cái cầu thang rộng rãi dẫn đến nhà ngủ thứ nhất.

Ở cầu thang và ở hành lang không hề có một bóng người, điều đó lại càng làm cho ông Khóttabít tin chắc rằng những nghi ngờ của mình là đúng.

Ông Muhamêđóp dẫn 3 ông cháu vào phòng của mình, bắt ông Khóttabít phải cởi bộ quần áo ướt ra và mặc bộ quần áo ngủ của ông ta vào, đề nghị cả 3 cứ tự nhiên như ở nhà và đi ra. Trước khi ra, ông còn nói:

- Tôi đi ra ngoài có chút việc. Tôi sẽ trở lại ngay bây giờ.

“Rõ quá!”, ông Khóttabít nghĩ thầm, “Chúng ta biết tông tông tong mi sẽ làm gì, hồi lão chúa tể thâm độc và giả nhân giả nghĩa kia! Mi có một trái tim đá hoàn toàn xa lạ với tình thương. Ai lại nỡ chặt đầu 2 cậu thiếu niên dễ thương thế kia!...”.

Trong lúc đó, 2 cậu thiếu niên dễ thương ngó quanh căn phòng đầy đủ tiện nghi.

- A ha! - Vônca mừng rỡ - Ông thấy chưa?

Nó nhắc lên rồi lại đặt xuống chiếc bàn con, cái quạt máy bình thường, nhưng lần đầu tiên trong đời ông Khóttabít mới trông thấy.

- Đây là cái quạt máy! - Vônca giải thích - Bây giờ cháu sẽ giúp ông làm khô bộ râu.

Quả thực hai phút sau, bộ râu của ông Khóttabít đã lấy lại trọn vẹn phép màu nhiệm.

- Bây giờ chúng ta sẽ thử xem! - Ông già láu lỉnh nói với giọng dường như ông không hề có ý định gì cả.

Ông rút 2 sợi râu. Tiếng “tưng” phát ra chưa kịp tan đi trong khoảng không thì những người bạn của chúng ta bỗng nhiên ở cách nhà an dưỡng mang tên Oócgiônikitde 5 kilômét, nơi những hòn cuội chưa nguội hết hơi nóng ban ngày.

Cách họ hai bước, những làn sóng xanh thăm ảm áp vỗ nhẹ vào bờ.

- Rồi sẽ còn nhiều điều thú vị hơn thế nữa! - Ông Khóttabít hể hả lắm bấm và trước khi hai cậu bé kịp thốt lên một tiếng, ông đã rút thêm 3 sợi râu nữa.

Cùng lúc đó, trước mặt các nhà du hành của chúng ta hiện ra một chiếc khay đựng món thịt cừu rán đang bốc hơi và một chiếc khay nữa nhỏ hơn đựng trái cây và bánh mì dẹt. Sau đó, ông Khóttabít búng ngón tay đánh “toách” một cái, thế là bên cái khay lớn hiện ra hai cái bình bằng đồng lạ mắt đựng nước sécbét.

- Tuyệt thật! - Giênia reo lên - Thế còn quần áo của chúng cháu?

- Than ôi, ta bị lú lẫn trước tuổi mất rồi! - Ông Khóttabít trách mình rồi rút thêm một sợi râu nữa, thế là cả quần áo lẫn giày dép các nhà du hành của chúng ta đều khô ngay lập tức.

Hơn thế nữa, quần áo của hai người bạn trẻ tuổi của chúng ta bây giờ trông như vừa được là ủi cẩn thận, còn giày thì chẳng những bóng lộn mà thậm chí còn tỏa ra mùi xi đánh giày đắt tiền nhất.

- Bây giờ cứ mặc cho lão chúa tể thâm độc Giapha Ali con trai của Muhamét ấy dẫn bao nhiêu tên vệ binh vào lâu đài bắt chúng ta cũng được! – Ông già hể hả nói và rót nước sécbét mát lạnh, thơm ngát vào tách của mình - Các con chim nhỏ đã bay vù ngay trước lưỡi dao!

- Ông ấy nào phải chúa tể! - Vônca bực bội - Đó chỉ là một người bình thường tốt bụng. Và ông ấy không hề đi gọi vệ binh vệ biếc gì cả, mà đi lấy thức ăn cho chúng ta. Ông phải biết như thế!

- Cậu đừng có dạy khôn ta, hỡi cậu Vônca!

Ông Khóttabít hậm hực đáp lại và cảm thấy hết sức buồn vì hai cậu bạn đường trẻ tuổi của ông không hề nghĩ đến chuyện cảm ơn ông đã cứu thoát chúng khỏi cái chốn nguy hiểm chết người kia - Ta mà lại không biết các lão chúa tể mặt mũi ra sao và chúng xử sự như thế nào ư? Cậu nên biết rằng không có kẻ nào thâm độc hơn bọn xuntan đâu nhé!



- Thế nhưng ông ấy chẳng phải xuntan, mà là đội trưởng, ông hiểu không? Đội trưởng thợ khoan!

- Chúng ta đừng tranh cãi nữa, hồi cậu Vônca!

Ông già cau có trả lời

- Chưa tới lúc chúng ta chuyển sang ăn uống sao?

- Thế còn bộ quần áo ngủ?

Giênia kêu lên với vẻ hí hửng chẳng mấy thiện chí sau khi nó hiểu rằng không thể nào cãi lại nổi ông già về chuyện này - Ông vẫn mặc bộ quần áo ngủ của nhà an dưỡng!

- Trời ơi! - Ông Khóttabít kêu lên rầu rĩ - Ta chưa bao giờ làm nhục mình bằng cái trò ăn cắp cả.

Đúng lúc ấy, nếu những người nghỉ ở nhà an dưỡng mang tên Oócgiônikitde không có ở cái nhà ăn rộng rãi để ăn bữa tối thì họ có thể trông thấy một bộ quần áo ngủ có sọc hết sức bình thường bỗng từ phía Maxexta lao vụt đến ở khoảng độ cao của một tòa nhà 3 tầng, bay qua ban công ngóc cửa, lọt vào phòng của ông Muhamêđốp. Bộ quần áo ngủ ấy tự vất cẩn thận lên đúng lưng chiếc ghế dựa mà vừa mới rồi người đội trưởng thợ khoan đáng mến đã lấy ở chỗ đó để đưa cho ông Khóttabít thay, lúc người ông đang run cầm cập.

Còn ông Muhamêđốp thì chưa đi đến nhà ăn đã quên biến ông già và hai cậu bé mà ông ta vừa để lại trong phòng mình.

- Tìm thấy rồi! - Ông nói với người bạn cùng phòng - Tôi đã tìm thấy 2 chiếc khăn mặt. Chúng ta đã để quên chúng ở ghế dài lúc ngồi nghỉ ở đây.

Sau đó, ông ngồi thoải mái vào bàn ăn và bắt đầu đánh chén bữa tối...

---

## Chương 20 - Vônca Côxtuncop - Cháu của Đức Ala

Ông Muhamêdóp vẫn chưa đụng đến món ăn tráng miệng thì những đám mây mà các nhà du hành của chúng ta đã bỏ rơi ở đó giữa Tuápxê và Xôchi cuối cùng đã bay tới thành phố nghỉ mát và trút xuống đầu ba nhà du hành một cơn giông ở nhiệt đới rất dữ dội, rất âm ỉ và rất nhiều nước.

Trong chốc lát, các đường phố, công viên và các bãi tắm đều vắng tanh.

Chẳng mấy chốc, cơn giông đã kéo đến nơi mà theo gợi ý của ông Khôttabít, đoàn phi hành ít ỏi của tấm thảm bay bị đắm tại bể bơi của nhà an dưỡng sẽ ngủ qua đêm ở ngoài trời, trên bờ Hắc Hải âm âm sóng vỗ.

Cũng may là các nhà du hành đã kịp thời nhận thấy cơn giông đang tới gần. Dĩ nhiên, họ không hề muốn lại bị ướt như chuột lột. Nhưng trước tiên, phải cố giữ cho bộ râu của ông già được khô ráo.

Đương nhiên, cách đơn giản hơn cả là bay xa hơn về một nơi nào đó ở phương Nam, nhưng trong cái đêm miền Nam tối đen như mực này, có thể dễ dàng tan xác vì bay đâm sầm vào núi đá.

Ba nhà du hành tạm thời nương náu vào một bụi cây và bắt đầu nghĩ xem nên biến đi đâu...

- Cháu nghĩ ra rồi? - Giênia khoái chí đứng phắt dậy. - Đúng thế, cháu nghĩ ra rồi!... Cần phải bơi lên râu một thứ mỡ gì đó.

Lúc bấy giờ thì sẽ ra sao? - ông già nhún vai.

Bây giờ, bộ râu của ông sẽ không bị ướt nữa, cho dù ông có đứng ngay thác nước. Thế đấy!

Giênia nói đúng! - Vônca tán thành, cu cậu hơi bức mình vì nó không nghĩ ra được cái sáng kiến rất hay và có cơ sở khoa học như thế. - ông Khóttabít, ông ra tay đi nào!

ông Khóttabít liền bứt mấy sợi râu, ngắt một trong mấy sợi đó ra làm hai phần, thế là những sợi râu còn lại của ông già liền được phủ một lớp mỏng dầu dừa thượng hảo hạng.

Sau đó, ông ngắt một sợi râu khác làm hai phần, thế là các nhân vật chính của chúng ta đã ở trong một cái hang hoàn toàn tiện lợi, bên trong lát đá hoa, vừa mái hiện ra trên bờ biển dốc ngọc. Và trong khi cơn giông thág sáu ầm áp, vui vẻ trút ào ào xuống vùng ven bờ Cápcado của Hắc Hải, ba nhà du hành ung dung ngồi trên các tấm thảm đẹp đẽ, đánh chén bữa ăn tối thịnh soạn, sau đó làm một giấc ngon lành cho đến tận sáng, không hề có mộng mị.

Tiếng sóng vỗ nhẹ nhẹ, êm ái, trong trẻo như pha lê đã đánh thức họ dậy.

Trời đã sáng từ lâu.

Vươn vai và ngáp dài khoan khoái, ba ông cháu đi xuống bãi biển ngập tràn những tia nắng nghiêng nghiêng và vẫn hoàn toàn vắng tanh. Còn cái hang mà họ đã nương náu qua đêm đã biến mất tăm ngay lập tức, dường như nó tuyệt nhiên chưa bao giờ có vậy.

Giữa lúc hai cậu bé đang thích thú vẫy vùng trong những ngọn sóng ban mai mát mẻ thì từ phía Adle, trên trời cao, nghe có tiếng động cơ ù ù xa xa.

Một chiếc máy bay hành khách loại lớn đang bay trên biển, đôi cánh bạc lấp lánh.

Chà-ừ! - Giênia kéo dài giọng vái về mơ mộng. - Giá mà được ngồi trên chiếc máy bay ấy mà về Mátxcova nhỉ!

- Còn phải nói? - Vônca đồng ý với Giênia. - Còn rất tốt nữa là đằng khác, nếu như...

Lúc bấy giờ, ông Khóttabít chẳng nói chẳng rằng, móc trong túi ra một sợi gì đó rất nhỏ màu trắng, trông giống như một sợi bạc hết sức mỏng manh, rồi ngắt sợi đó ra làm mấy phần, thế là cả ba ông cháu bỗng ở ngay bên trong máy bay, chễm chệ trên ba chiếc ghế rộng rãi có thể lật gập được rất tiện lợi.

Điều đáng ngạc nhiên nhất là không một hành khách nào để ý đến ba ông cháu, cứ như ba ông cháu đã bay cùng với họ ngay từ đầu, từ sân bay Adle.

- Ông Khóttabít, - Giênia thì thăm hỏi, - ông vừa ngắt sợi gì trông giống như sợi bạc thế ạ?

Đó là một sợi râu bình thường của ta. - ông Khóttabít đáp với vẻ lúng túng thật khó hiểu.

- Ông móc sợi đó ở trong túi ra kia mà!

Ta đã rút sợi râu đó từ trước và giấu nó vào túi để... phòng xa... Giêma, cậu hãy tha lỗi cho ta, nhưng ta vẫn không tin rằng bộ râu được bôi dầu của ta có thể không bị ướt.

Ông không tin vào khoa học ư ! - Giêma ngạc nhiên.

- Ta cũng khá am hiểu về các môn khoa học đấy chứ. - ông già phật ý. - Nhưng ta không biết môn khoa học nào dạy rằng có thể dùng mỡ để bảo vệ cho bộ râu có phép lạ khỏi bị hỏng. - Để lái câu chuyện sang hướng khác, ông khen chiếc máy bay: - Cỗ xe trên không này thật là tiện lợi và bay nhanh! Vậy mà lúc đầu ta cứ ngỡ rằng chúng ta đang ở trong bụng con chim sắt khổng lồ quả là chưa từng thấy, và ta đã rất ngạc nhiên về chuyện đó.

Cuộc nói chuyện tạm ngưng vì ông già hơi bị say máy bay. Nói cho đúng hơn, ông bị mệt. Suốt dọc đường, ông thiu thiu trong ghế của mình và chỉ mở mắt khi máy bay đã tới gần sát Mátxcova.

“Biển Mátxcova”<sup>[38]</sup> trải rộng bên dưới máy bay.

Vônca ngồi cạnh ông Khóttabít liền thì thầm vào tai ông với vẻ kiêu hãnh:

Cậu cháu đã làm ra cái biển này đây?

- Làm ra biển?? - ông Khóttabít sùng sốt một cách khó chịu.

Vâng, làm ra biển. - ông cậu của cậu?

- Vâng, cậu của cháu.

- Cậu muốn nói rằng cậu là cháu của Đức Ala?<sup>[39]</sup>

Ông già tỏ vẻ rất buồn rầu:

- Cậu cháu là thợ lái máy đào. Cậu cháu điều khiển máy đào kiểu bước. Tên cậu ấy là Prôtaxốp Vaxili Pêtrôvích.

Nếu ông muốn biết, cháu xin nói rằng bây giờ cậu cháu đang đào “Biển Cuibursép”<sup>[40]</sup>.

- Chà, cái cậu này? - ông Khóttabít nổi xung. - Ta rất tin cậu, hồi cậu Vônca may mắn nhất đời! Ta rất kính trọng cậu!. Vậy mà bỗng nhiên cậu lại nỡ dối xử với ta tệ đến như vậy... Cậu lại nói với ta một điều sai sự thật!...

- Va xia<sup>[41]</sup> Prôtaxốp là cậu của ư - Một người mập lùn có khuôn mặt lớn, dài đầu sóng gió, ngồi đằng sau họ, tỏ vẻ mừng rỡ. - Có đúng thế không

- Cậu ấy là em họ mẹ cháu.

Thế mà em cứ lặng thinh hoài! -Người vừa hỏi nói với vẻ thán phục. - Có được một ông cậu như thế mà lại lặng thinh? Đó chính là một người vàng đấy? Tôi vừa từ “Biển Cuibuép” về đây... Tôi với cậu của em làm cùng một khu vực Chính tôi với cậu của em, nếu em muốn biết...

Vônca hát đầu về phía ông già Khôttabít đang cau có:

Ấy thế mà- ông ấy không tin cậu cháu đã làm ra “Biển Mátxcova” đấy.

- Chà, thế thì không tốt đâu, ông ơi! - Người khách liền trách ông Khôttabít. - Sao ông lại có thể nghi ngờ một con người tuyệt vời như thế? Vaxili Prôtaxốp đã đào biển này và đang đào một biển khác. Nếu cần có một biển thứ ba nữa, ông ấy sẽ đào luôn biển thứ ba!... Sao, ông không đọc báo ư? Đây ông xem, đúng chỗ này này, luôn tiện nói thêm rằng đây là báo của chúng ta đấy nhé! - ông rút trong chiếc cặp đã sờn một tờ báo và chỉ vào tấm ảnh. - ông thấy chưa?

- A, cậu Vaxia! - Vônca mừng rỡ.

- Ông cho cháu tờ báo này, ông nhé? Cháu sẽ mang tờ báo này về cho mẹ cháu xem.

- Em cứ cầm lấy, đây là tờ báo của em. - ông khách nói với vẻ hào phóng, rồi quay sang hỏi ông Khôttabít lúc ấy đã nguôi giận:

- Ông vẫn còn nghi ngờ ư. Vậy thì ông hãy đọc đầu đề báo này: “Những người vinh quang làm ra biển cả”.

Đây chính là bài báo viết về cậu của em này, về Vaxia Prôtaxốp.

Bài báo cũng viết cả về ông nữa chứ? - Giênia hỏi.

- Ở đây chủ yếu là viết về Prôtaxốp. Còn tôi thì... Thôi, ông cứ đọc đi ông ơi!

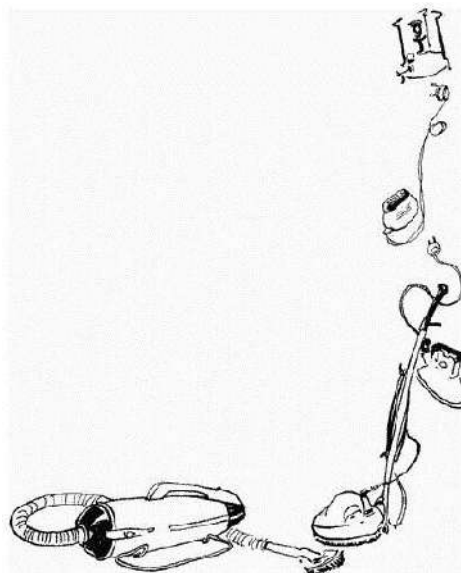
Ông Khôttabít làm ra vẻ như đang đọc. Nhưng thực ra, ông không dám thú nhận với ông khách nọ là ông mù chữ...

Chính vì thế, trên đường từ sân bay về nhà, ông Kháttal ít đã hỏi hai cậu bạn trẻ tuổi của mình rằng các cậu có thể dạy ông đọc được không, bởi vì ông ngượng chín người lúc ông khách nọ bảo ông đọc hàng chữ “Những người vinh quang làm ra biển cả”.

Cả ba đã thỏa thuận với nhau rằng hai cậu bé sẽ dạy ông Khôttabít đọc báo ngay khi có dịp thuận lợi. Ông già muốn trước hết là học đọc chính các tờ báo.

- Để mà còn biết cái biển nào đang được làm ra ở đâu... - ông già giải thích, ngượng ngùng hướng cặp mắt đen hiền lành của mình đi chỗ khác.

## Chương 21 - Ai là người giàu nhất ?



- Chúng ta dạo chơi đi, hồi tinh thể của tâm hồn ta? - Hôm sau, ông Khóttabít nói.

- Nhưng với điều kiện là ông không được lòng lên như một con ngựa ở nông thôn ra thành phố mỗi khi gặp ô tô buýt - Vônca tuyên bố dứt khoát. - Tuy nhiên, có lẽ cháu đã xúc phạm tới các con ngựa ở nông thôn một cách oan uổng, bởi vì từ lâu rồi, chúng không còn sợ ô tô nữa. Và lại, đã tới lúc ông phải quen rằng đó chẳng phải là những lão Giếcgít nào đó mà là những động cơ đốt trong bình thường do Liên Xô chế tạo.

- Ta xin nghe lời, hỡi cậu Vônca con trai của Aliôsa. - Ông già hiền lành đáp.

Vậy thì ông hãy nhắc lại theo cháu: Từ nay.... ta sẽ không sợ...

- Từ nay ta sẽ không sợ... - Ông Khóttabít vui lòng nhắc lại.

... ô tô buýt, trôlâybuýt, tàu điện, ô tô vận tải, máy bay lên thẳng...

- ô tô buýt, trôlây buýt, tàu điện, ô tô vận tải, máy bay lên thẳng...

- Xe hơi, đèn pha, máy đào, máy chữ... xe hơi, đèn pha, máy đào, máy chữ...

- Máy hát, loa phóng thanh, máy hút bụi... máy hát, loa phóng thanh, máy hút bụi...

- Công tắc điện, bếp dầu lửa, ti vi, quạt máy và đồ chơi bằng cao su “Uidi Uidi”...

- Thôi, coi như thế là đủ rồi? - Vônca nói.

- Thôi, coi như thế là đủ rồi. - Ông Khóttabít máy móc nhắc lại theo Vônca và cả hai phá lên cười.

Để rèn luyện thần kinh của ông già, Vônca đã dẫn ông đi bộ hai mươi lần qua các ngã tư có nhiều xe cộ qua lại nhất trong thành phố, rồi đi tàu điện qua nhiều bến và cuối cùng, khi mệt lả nhưng thỏa mãn, hai ông cháu leo lên ô tô buýt.

Họ ngồi trên xe, người lắc lư khoan khoái trên đệm ghế bằng da. Vônca mãi mê đọc báo Sự thật thiếu niên tiên phong, còn ông già thì đang nghĩ về một chuyện gì đó, chốc chốc lại thích thú đưa mắt nhìn người bạn đường trẻ tuổi của mình. Sau đó, ông nở một nụ cười mãn nguyện: chắc là ông đã nghĩ ra một điều lý thú gì đấy.

Ô tô buýt đưa hai ông cháu về gần đến tận nhà. Chẳng mấy chốc, họ đã ở trong phòng của Vônca.

- Cậu có biết không, hỡi cậu học sinh đáng kính nhất trong tất cả các học sinh trung học! - ông Khóttabít bắt đầu nói ngay khi họ vừa khóa trái cửa lại. - Theo ta, bây giờ cậu phải đối xử lạnh lùng và dè dặt hơn với bọn trẻ trong sân nhà cậu. Cậu có tin không, tim ta đã tan nát thành từng mảnh khi ta nghe bọn chúng đón cậu bằng những tiếng kêu: “ê, Vônca?”, “Chào Vônca?” và

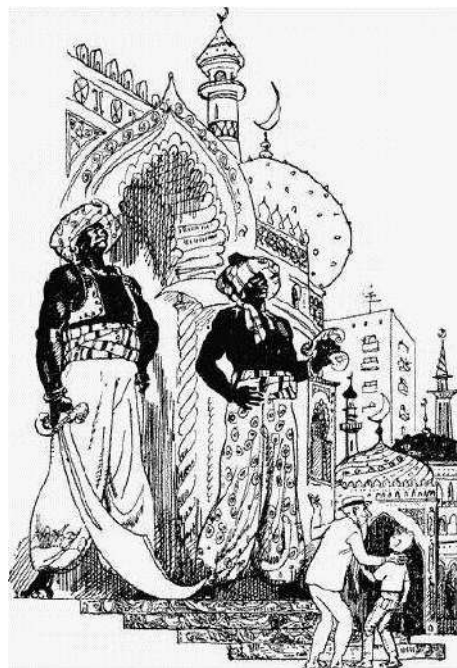
những tiếng tương tự rõ ràng là chẳng kính đáng với cậu. Xin cậu hãy tha lỗi cho lời lẽ thô thiển của ta, hỡi cậu thiếu niên may mắn nhất đời, nhưng ta thấy cậu hoàn toàn không nên để cho bọn chúng sàm sỡ với cậu như vậy. Làm sao bọn chúng có thể bằng vai phải lứa với cậu, một người giàu nhất trong tất cả các người giàu, ấy là chưa nói đến vô số những ưu điểm khác của cậu.

Lại còn thế nữa - Vônca ngạc nhiên cãi lại ông Khóttabít.

- Các bạn ấy bằng vai phải lứa với cháu quá đi chứ, thậm chí còn có một bạn học lớp tám kia... Và cả bọn chúng cháu đều hoàn toàn giàu như nhau...

Không, cậu nhầm rồi, hỡi cái quạt lông của tâm hồn ta!

- Lúc ấy, ông Khóttabít đắc thắng kêu lên và dẫn Vônca ra cửa sổ. - Cậu hãy nhìn xem và hãy tin rằng lời ta nói là đúng!



Trước mắt Vônca hiện ra một cảnh tượng vô cùng kỳ lạ.

Cách đây vài phút thôi, ở cửa trái của cái sân rộng lớn còn có một sân bóng chuyền, một đồng cát vàng to tướng để cho bọn nhóc tha hồ chơi, một cái đu quay và một cái bập bênh cho những người thích cảm giác mạnh, một cái xà dợn và một bộ vòng treo cho những người ham mê thể dục, một bồn hoa dài và hai bồn hoa tròn với các bông hoa đủ màu trông rất vui mắt cho tất cả mọi người ở trong khu nhà này.

Bây giờ, thay vào tất cả những cái đó, đã mọc lên ba tòa lâu đài đồ sộ theo kiểu châu u ngày xưa, làm bằng đá hoa lấp lánh. Những hàng cột sang trọng làm cho ba tòa lâu đài ấy càng thêm đẹp. Trên các mái bằng xanh rì những vườn cây râm mát, còn ở các bồn hoa thì có những bông hoa đỏ, vàng, xanh lơ chưa từng thấy. Những giọt nước phun lên từ các vòi phun tuyệt đẹp lấp lánh trong nắng như những viên đá quý ở lối vào mỗi tòa lâu đài đều có hai người khổng lồ đứng gác, tay cầm kiếm cong to tiếng. Vừa trông thấy Vônca, hai người khổng lồ như theo lệnh đã phủ phục và cất tiếng rền vang như sấm chào Vônca. Cùng lúc đó, từ trong mồm hai người khổng lồ phụt ra những ngọn lửa lớn, làm cho Vônca bất giác phải rùng mình.

- Ông chủ trẻ tuổi của ta đừng có sợ những gã đó. - ông Khóttabít trấn an Vônca. - Đây chỉ là những gã ifrit hiền lành mà ta đã sai đứng ở lối vào để làm tăng thêm vinh dự cho cậu.

Hai người khổng lồ lại phủ phục và vừa phun lửa vừa ngoan ngoãn cất tiếng rền vang như sấm:

- Hãy sai khiến chúng tôi đi, hỡi ông chủ hùng mạnh của chúng tôi?

Xin các ông hãy đứng dậy cho! Tôi yêu cầu các ông đứng dậy ngay lập tức! - Vônca ngượng ngùng. - Thời buổi này mà còn quỳ thì thật chẳng ra làm sao cả. Cứ như là thời phong kiến vậy? Các ông hãy đứng dậy đi và từ nay đừng có quỳ gối quy lụy như thế nữa. Thật là xấu hổ!...

Thật là xấu hổ?... Lời nói danh dự của một đội viên thiếu niên tiên phong đấy?

Hai lão ifrit bắn khoăn đưa mắt nhìn nhau, rồi đứng dậy và lặng lẽ uồn thẳng người trong tư thế chào cứng đờ như trước.

Lại còn thế nữa? - Vônca nói, cu cậu vẫn còn ngượng. - Ông Khóttabít, chúng ta đi xem các lâu đài của ông đi.

Đây không phải là các lâu đài của ta. Đây chính là các lâu đài của cậu! - Ông già kính cần bác lại và đi theo Vônca.

Tòa lâu đài thứ nhất làm toàn bằng đá quý màu hồng.

Tám cánh cửa nặng nề có chạm trổ của tòa lâu đài này làm bằng gỗ đàn hương, đuốc tô điểm bằng những chiếc đỉnh bạc và gắn đầy nhưng ngôi sao bạc, những viên hồng ngọc đỏ rực.

Tòa lâu đài thứ hai làm bằng đá hoa màu lam nhạt. Ở đây có mười cánh cửa làm bằng gỗ lim đen bóng cực kỳ hiếm có. Các cánh cửa này được tô điểm bằng những chiếc đỉnh vàng và gắn đầy những viên kim cương, xaphia, ngọc bích và các loại đá quý nào đó nữa.

Ở giữa tòa lâu đài này sáng loáng một cái bể rộng, mặt nước phẳng lặng như gương, bên trong bơi lượn những con cá vàng lớn.

Cái này thay cho cái bể nuôi cá bé tí của cậu. - Ông Khóttabít rụt rè giải thích. - Ta cảm thấy rằng chỉ có dùng cái bể nuôi cá như ở đây, cậu mới không làm hạ phẩm giá cao quý của mình.

“Và â-âng. - Vônca nghĩ thầm. - Cứ thử bắt một con cá vàng ấy xem, sẽ rụng tay liền!”.

- Còn bây giờ, - Ông Khóttabít nói: - Hãy cho ta được hân hạnh mời cậu để mắt đến tòa lâu đài thứ ba.

Hai người đi vào tòa lâu đài thứ ba. Tòa lâu đài này trắng lệt tới mức Vônca phải sừng sốt kêu lên:

ồ, đây giống ga tàu điện ngầm như đúc. Hệt như ga “Côm-xô-môn-x-cai-a” ấy Cậu vẫn chưa thấy hết tất cả đâu, hời cậu Vônca may mắn? - ông Khốttabít mặt tươi như hoa.

Ông dẫn Vônca ra đường. Hai người không lơ lập tức cầm kiếm ở tư thế chào, nhưng ông Khốttabít không hề để ý đến họ. ông chỉ cho cậu bé thấy những tấm bảng bằng vàng bóng loáng gắn ở bên trên lối vào các tòa lâu đài. Trên mỗi tấm bảng đều khắc cùng những hàng chữ làm cho Vônca lập tức cảm thấy người phát sốt phát rét lên:

Các tòa lâu đài này thuộc về cậu đội viên thiếu niên tiên phong trẻ tuổi oai nghiêm là Vônca con trai của Aziôsa, một cậu thiếu niên đáng quý nhất và đáng yêu nhất trong tất cả các cậu thiếu niên ở thành phố này, người đẹp trai nhất trong tất cả những người đẹp trai, người thông minh nhất trong tất cả những người thông minh, người có vô số những ưu điểm và những mặt toàn thiện, toàn mỹ, người am hiểu độc nhất vô nhị môn địa lý và các môn khoa học khác, người lặn giỏi nhất trong tất cả các tay lặn, người bơi cừ nhất trong tất cả các tay bơi, người đánh bóng chuyền hay nhất trong tất cả các tay đánh bóng chuyền, người vô địch bách chiến bách thắng môn bia và môn bóng bàn.

Cầu chúc cho cậu Vônca và các vị thân sinh có phúc của cậu được rạng danh đời đời!”

Phổng cả mũi vì hãnh diện và sung sướng, ông Khốttabít nói:

- Nếu được cậu cho phép, ta muốn cậu sau khi đến ở trong ba tòa lâu đài này cùng với các vị thân sinh của cậu, cậu sẽ dành cho ta một góc nhỏ để cho chỗ ở mới không làm ta xa cách cậu, và ta có điều kiện bày tỏ với cậu lòng kính trọng sâu sắc và lòng trung thành của mình trong bất cứ lúc nào.

- Thế này, ông nhé - Vônca đáp sau một lúc im lặng: - Thứ nhất những hàng chữ này thiếu tinh thần tự phê... Nhưng điều đó rất cuộc cũng chẳng quan trọng. Điều đó chẳng quan trọng bởi vì những tấm bảng thế nào cũng phải thay đổi.

- Ta hiểu ý cậu và ta không thể không buộc tội ta suy nghĩ thiếu chín chắn. - Ông già bói rồi. - Dĩ nhiên, những hàng chữ ấy phải nạm bằng đá quý. Cậu hoàn toàn xứng đáng như vậy.

Ông hiểu sai ý cháu rồi, ông Khóttabít ơi! Cháu muốn trên tấm bảng phải viết rõ rằng các tòa lâu đài này là tài sản của RONO<sup>[42]</sup>. ông biết không, ở nước chúng cháu, các lâu đài đều thuộc về RONO hoặc thuộc về các câu lạc bộ, các nhà an dưỡng.

- Các lâu đài này sẽ thuộc về RONO nào vậy?

Ông già ngạc nhiên kêu lên.

Vônca hiểu sai tiếng kêu của ông Khóttabít:

- RONO nào cũng được. - Nó hồn nhiên trả lời. - Nhưng tốt hơn hết là thuộc về RONO Prêxnia Đỏ. Tại quận ấy, cháu đã ra đời, lớn lên, học đọc và viết.

- Ta không biết ông RONO ấy là ai, - ông Khóttabít nói với giọng cay đắng, - và hoàn toàn cho rằng ông ta là một người đáng kính trọng<sup>[43]</sup>. Nhưng phải chăng ông RONO ấy đã cứu ta thoát khỏi cảnh cầm tù hàng nghìn năm trong một cái bình? Không, không phải ông RONO làm việc đó, mà chính là cậu, một cậu thiếu niên tuyệt vời nhất đời, và các tòa lâu đài này phải thuộc về chính cậu hoặc không thuộc về ai cả.

- Nhưng ông hãy hiểu cho là...

- Ta không muốn hiểu! Hoặc thuộc về cậu, hoặc không thuộc về một ai cả?

Vônca chưa bao giờ thấy ông Khóttabít giận dữ đến như thế. Mặt ông đỏ bừng, mắt ông phát ra những tia chớp. Rõ ràng là ông già đang tự kiềm chế một cách khó khăn để không trút sự phẫn nộ của mình xuống đầu cậu bé.

Thế có nghĩa là cậu không đồng ý, hơi tinh thể của tâm hồn ta?

- Dĩ nhiên là không. Các lâu đài này sao lại thuộc về cháu được ạ? Cháu đâu có phải là một câu lạc bộ, một cơ quan nào đó hay một vườn trẻ?

Than ôi! - Lúc ấy, ông Khóttabít buồn bã thốt lên và phẩy tay. - Chúng ta sẽ thử một cách khác!... Đúng lúc đó, các tòa lâu đài mờ dần, bắt đầu lung lay rồi tan ra trong khoảng không như đám sương mù bị gió xua tan. Những người không lồ gầm vang, lao vút lên cao và biến mất.

## Chương 22 - Một con lạc đà đi.....



Nhưng bây giờ trong sân lại đầy voi, lạc đà và lừa, con nào con nấy đều chở nặng. Các đoàn súc vật vận chuyển vẫn tiếp tục ùn ùn kéo vào cái cổng mở rộng. Tiếng la của những người chăn dắt da đen, mặc buccinút<sup>[44]</sup> trắng tinh, hòa lẫn với tiếng voi rống, lạc đà kêu, lừa hí, vài tiếng rầm rập của hàng trăm móng guốc, với tiếng leng keng vài tai của những chiếc chuông con và lục lạc.

Một người nhỏ nhắn, nước da rám nắng đen nhẻm, mặc quần áo lụa sang trọng, từ trên lưng voi trèo xuống, bước ra giữa sân, dùng chiếc gậy nhỏ bằng ngà voi đập xuống lớp nhựa đường ba lần, thế là từ mặt sân bỗng phọt lên một vòi nước rất mạnh. Ngay lập tức, những người chăn dắt xách thùng bằng da liền hối hả xếp thành một hàng dài, và chẳng mấy chốc trong sân đã đầy những tiếng xoàn xoạt, phì phì của các con vật tranh nhau uống nước một cách thèm thuồng.

Tất cả những thứ này đều là của cậu, hỡi cậu Vônca? - ông Khóttabít nói lớn, cổ át tiếng ồn ào ngoài cửa sổ.

- Xin cậu hãy vui lòng nhận chút quà mọn này của ta.

- Tất cả là thế nào ạ? Vônca hỏi, cu cậu bị tiếng ồn ào làm đình tai.

- Tất cả là tất cả chứ còn thể nào nữa! Cả voi, cả lạc đà, cả lừa cả toàn bộ vàng bạc châu báu chất tiền lung, các con vật đó cả những gã đứng cạnh các thứ hàng vận chuyển và các con vật nọ. Tất cả những thứ này đều là của cậu!

Tình hình mỗi lúc một rắc rối thêm. Vừa rồi, Vônca suýt nữa trở thành ông chủ của ba tòa lâu đài tráng lệ mà nó hoàn toàn chẳng cần đến. Còn bây giờ, nó lại trở thành ông chủ của vô số vàng bạc châu báu, ông chủ cả một đàn voi và có thể nó là ông chủ nô lệ nữa!

Ý nghĩ đầu tiên của Vônca là van nài ông Khóttabít đưa đi ngay những món quà vô tích sự của ông trong lúc chưa có ai nhận thấy những món quà đó.

Nhưng Vônca lập tức nhớ lại chuyện ba tòa lâu đài. Nếu như lúc ấy nó khéo nói một chút thì có thể giữ lại các tòa lâu đài ấy để làm đẹp cho thành phố.

Nói tóm lại, cần phải tranh thủ thời gian để suy nghĩ và vạch ra kế hoạch hành động.

- Ông biết sao không, ông Khóttabít? - Vônca cố nói cho thật tự nhiên. - Trong lúc những người kia chăm sóc đàn súc vật vận chuyển, ông cháu ta có thể cưỡi lạc đà đi chơi được không ạ?

- Rất sung sướng và vui lòng! - ông già cả tin đáp.



Một phút sau, “con tàu của sa mạc”<sup>[45]</sup> có hai bướu đã đi ra đường, nó lắc lư oai vệ và nghênh ngang đưa mắt nhìn quanh. Chễm chệ trên lưng nó là cu cậu Vônca hồi hộp và ông Khóttabít cảm thấy mình như đang ở trong nhà và uể oải phe phẩy cái mũ.

- Lạc đà! Lạc đà! - Bọn nhóc sung sướng reo hò. Chúng vọt ra đường cùng một lúc và đông tới mức dường như việc chờ đợi những con lạc đà xuất hiện vào giờ đó đã trở thành một việc quen thuộc đối với chúng.

Bọn nhóc đứng vây quanh gần sát con vật thuần tính cao lênh khênh so với chúng như chiếc trôlâybuýt hai tầng so với chiếc xe đẩy bán nước giải khát có ga vậy. Một cậu nhóc nào đó vừa nhảy lò cò vừa thích thú hát vang:

- Những người cười trên lưng lạc đà!...

- Những người cười trên lưng lạc đà!...

Con lạc đà đi đến ngã tư đứng vào lúc có đèn đỏ. Chưa hề được tập cho quen với luật lệ giao thông trên đường phố, nó thân nhiên bước qua vạch trắng đậm trên mặt đường, mặc dù ngay tróc cái vạch đó có viết hai chữ to tướng: “DỪNG LẠI”. Nhưng Vônca đã uống công khi nói cố kìm

con vật lằm lì lại ở bên này vạch trắng: “con tàu của sa mạc” thản nhiên cất bước, tiếp tục đi thẳng về phía người cảnh sát đã rút trong xà cọt ra cuốn biên lai thu tiền phạt.



Bỗng có tiếng còi inh ỏi, tiếng phanh kít và một chiếc xe hơi màu xanh da trời dừng lại ngay trước mũi con lạc đà vẫn thản nhiên thở phì phì. ông tài xế nhảy ra khỏi xe và quát mắng cả con lạc đà, mà có hai người cưỡi trên lưng nó.

Quả thực, chỉ một giây nữa thôi là đã xảy ra một tai nạn không sao cứu vãn nổi.

- Xin mời lại gần vỉa hè - Người cảnh sát đưa tay lên chào và nói một cách lịch sự.

Vônca cảm thấy rằng nó đã rơi vào một tình trạng rất khó chịu. Từ trên lưng lạc đà, nó cúi người xuống và bắt đầu xin lỗi một cách vụng về:

- Thưa đồng chí cảnh sát, từ nay tôi sẽ không vi phạm như thế nữa? xin đồng chí hãy thứ lỗi cho chúng tôi... Đã đến lúc chúng tôi phải cho lạc đà ăn rồi... Đây mới là lần đầu tiên...

Không thể tha thứ được đâu. - Người cảnh sát lạnh lùng đáp.

- Trong những trường hợp như thế này, mọi người đều nói rằng đây mới là lần đầu tiên...

Một đám đông lập tức tụ họp lại và bắt đầu bàn tán:

- Đồng chí cảnh sát hoàn toàn đúng!

Ở đây ai là người cừ nhất? Người cừ nhất ở đây là bác tài xế. Bác ấy không hề luống cuống.

- Lần đầu tiên tôi thấy ở ngay giữa Mátxcova mà bỗng nhiên lại có người cười lạc đà hai bước đi nghễu nghê đấy

- Chao ôi, chỉ chút xíu nữa là xảy ra tai nạn?

- Chẳng lẽ một đứa bé không được cười lạc đà sao?

- Không một ai được phép vi phạm luật lệ giao thông trên đường phố cả...

- Thật không tài nào hiểu nổi người ta moi đâu ra lạc đà ở giữa Mátxcova này?...

Vônca vẫn tiếp tục cố làm vui lòng người cảnh sát nghiêm khắc mà chẳng ăn thua. Bỗng nó thấy ông Khóttabít giật tay áo mình. Cho tới lúc đó, ông vẫn giữ im lặng một cách kiên kỳ.

Hỏi ông chủ trẻ tuổi của ta... - ông nói. - Hỏi ông chủ trẻ tuổi của ta, ta rất đau lòng khi thấy cậu phải hạ mình để giúp ta thoát khỏi những sự khó chịu. Tất cả những kẻ này đều không đáng hôn gót chân của cậu. Cậu hãy cho chúng hiểu rằng cậu khác chúng một trời một vực!

Vônca chỉ đáp lại bằng cách bực bội xua tay, nhưng bỗng nó cảm thấy cái chuyện xảy ra lúc thi môn địa lý đang lặp lại với nó: nó lại không làm chủ được tiếng nói của mình.

Nó muốn nói:

“Thưa đồng chí cảnh sát, tôi rất mong đồng chí thứ lỗi cho tôi Tôi xin hứa vái đồng chí rằng cho tới lúc chết, tôi sẽ không bao giờ vi phạm luật lệ giao thông trên đường phố . Nhưng thay vào lời van nài nhún nhường đó, nó lại bỗng nhiên gào văng cả phố:

- Hỏi tên lính canh đề tiện kia, sao mi dám cản đường ta trong cái giờ phút dạo chơi quý báu của ta?! Quỳ xuống?

Quỳ xuống ngay trước mặt ta, nếu không ta sẽ giáng cho mi một tai họa gì đó khủng khiếp! Ta thề trước bộ râu của ta!... Tức là trước bộ râu của ông ấy!

Vôncă hát đầu về phía ông Khóttabít đặc chí nhe răng cười và vuốt râu với vẻ oai vệ.

Còn về phần người cảnh sát và đám đông vây quanh thì vì quá bất ngờ, mọi người thậm chí không hẳn chỉ bối rối, mà chủ yếu là còn sững sốt trước những câu nói lão xược đó.

- Ta là một thiếu niên lỗi lạc nhất ở thành phố này? - Vôncă tiếp tục gào trong khi nó khốn khổ vì cái cảm giác bất lực của mình. - Bọn mi chẳng đáng hôn gót chân của ta... Ta là người đẹp trai!... Ta là người thông minh...

- Thôi được, - người cảnh sát cau có đáp, - về đồn, người ta sẽ tìm hiểu xem cậu là người thông minh như thế nào...

Và tại sao lại có “Đuôi lợn”<sup>[46]</sup> ở đây...

Than ôi, ta nói bậy bạ gì thế này! Tội càn quấy rõ ràng rành rành?... Vôncă hoảng sợ, trong khi đó từ mồm nó vẫn tuôn ra những lời ghê gớm:

- Mi không được phép xuyên tạc lời ta nói? Không phải là đui lộn mà là thiếu niên! ôi, khổ thay, khổ thay cho mi, kẻ đã dám làm xáo động tâm trạng thoải mái của ta! Hãy ngừng ngay những lời nói hỗn láo của mi khi vẫn còn chưa muộn!...

Trong lúc ấy, có một chuyện gì đó đánh lạc sự chú ý của ông Khóttabít. ông ta vẫn thì thầm vào tai Vônca những câu nói kiêu ngạo nhảm nhí của mình, và Vônca lấy lại được tự chủ trong chốc lát, liền từ trên lưng lạc đà cúi thấp người xuống, vừa buồn bã nhìn thẳng vào mắt những người đứng nghe xung quanh, vừa lấp bắp van vơ:

- Các đồng chí?... Các ông các bà!... Các bạn?... Xin bỏ qua những lời tôi nói vừa rồi... Chẳng lẽ tôi lại dám nói như thế ư? Đó là tại ông ta, cái ông già này, bắt tôi phải nói như vậy. Nhưng đến đây, ông Khóttabít lại nắm lấy quyền làm chủ tiếng nói của Vônca, nên Vônca lại gào lên, không kịp thở lấy hơi:

- Bọn bay hãy liệu hồn và chớ có làm ta nổi giận, bởi vì ta nổi giận thì rất đáng sợ. Chà, rất chi là đáng sợ đấy!...

Vônca hiểu rõ rằng những lời nó nói chẳng đe dọa được ai, mà chỉ tỏ làm cho mọi người tức giận, thậm chí còn làm cho một số người phì cười, nhưng nó không thể làm gì được.

Trong khi đó, những người nghe Vônca nói không còn cảm thấy phẫn nộ và ngạc nhiên nữa, mà lại bắt đầu cảm thấy lo lắng cho Vônca. Rõ ràng là không một học sinh Xôviết có đầu óc bình thường nào lại dám thốt ra những lời lẽ ngu ngốc và hỗn xược như thế.

Bỗng trong đám đông có tiếng phụ nữ hét hoảng kêu lên:

- Các ông các bà ơi! Thằng bé này bị sốt nặng rồi!... Mồm nó đang bốc khói kia kia!

- Lại còn nói nhăng nói cuội gì thế nữa! - Vônca quát lên để đáp lại và nó kinh hoàng khi cảm thấy rằng cùng với những lời nói, từ mồm nó tuôn ra những luồng khói lớn đen xì...

Một người nào đó sợ hãi kêu lên, một người khác chạy vào hiệu thuốc để gọi xe cấp cứu. Lợi dụng tình trạng nhốn nháo, Vônca liền thì thầm với ông Khóttabít:

- Gátxan Ápdurắcmán con trai của Khóttáp? Tôi ra lệnh cho ông phải ngay lập tức đưa con lạc đà cùng với chúng ta đi xa khỏi chỗ này... Tốt hơn hết là ra ngoại thành. Nếu không thì chúng ta sẽ khốn to... ông nghe rõ chưa? Ngay - lập - tức!

- Xin tuân lệnh! - ông già cũng thì thầm đáp lại.

Đúng lúc đó, con lạc đà cùng hai người cưỡi trên lưng nó lao vút lên trời và biến mất, làm cho mọi người xung quanh vô cùng sửng sốt.

Một phút sau, con lạc đà nhẹ nhàng hạ xuống một vùng ngoại ô thành phố và nó bị hai vị hành khách bỏ rơi vĩnh viễn ở đấy.

Có lẽ cho đến nay con lạc đà ấy vẫn còn gặm cỏ đâu đó ở ngoại thành. Nếu các bạn tình cờ bắt gặp nó thì rất dễ nhận ra: nó có một cái dây cương gắn đầy kim cương và ngọc bích.

## Chương 23 - Câu chuyện bí mật tại Chi nhánh ngân hàng nhà nước



Lúc hai ông cháu trở về nhà, mặc dù đã trải qua mọi chuyện khó chịu trong ngày, Vônca vẫn cảm thấy phấn khởi.

Cuối cùng, nó đã nghĩ ra cách giải quyết số tài sản nhiều vô kể trút như mưa xuống đầu nó.

Trước hết, Vônca hỏi ông Khóttabít xem ông có thể biến thành vô hình - trước mắt người ngoài - tất cả những người chặn dất cùng với đàn voi, lạc đà, lừa và toàn bộ các thứ hàng vận chuyển được không.

Cậu chỉ cần ra lệnh là mọi việc sẽ được thực hiện trong chớp mắt. - Ông Khóttabít sẵn lòng đáp.

Tốt lắm - Vônca nói. - Vậy thì xin ông hãy biến tất cả người chặn dất, súc vật, hàng vận chuyển thành vô hình, sau đó chúng ta đi ngủ. Sáng mai, chúng ta sẽ phải dậy cùng lúc với mặt trời mọc.

- Xin tuân lệnh Thế rồi những người tụ tập trong sân để xem đoàn súc vật vận chuyển ồn ào và kỳ lạ bỗng thấy cái sân hoàn toàn trống không và mọi người tản về nhà sau khi quên ngay lập tức đoàn súc vật vận chuyển nọ.

Vônca ăn tối qua loa, cởi nhanh quần áo và khoan khoái nằm dài trên chiếc giường mát mẻ.

Còn ông Khóttabít thì quyết định nghiêm chỉnh tuân thủ tập quán lâu đời của các ông thần là biến thành vô hình và nằm ngay ở ngưỡng cửa để bảo vệ sự yên tĩnh cho vị cứu tinh trẻ tuổi của

mình. Vônca đã toan bắt đầu cuộc nói chuyện nghiêm chỉnh với ông già Khóttabít thì cửa ra vào bỗng mở toang và bà nội, như thường lệ, đi vào chúc cậu cháu của mình ngủ ngon, liền vấp phải ông Khóttabít vô hình, ngã uỵch xuống sàn nhà.

- Con hiểu không, có một cái gì đó nằm ở cửa này!

Bà giải thích với bố Vônca khi ông nghe tiếng động mạnh bèn chạy vào.

- Cái gì đó nằm ở đâu hả mẹ? - Bố Vônca hỏi. - Và cái gì đó trông nó ra sao ạ?

- Aliôsenca<sup>[47]</sup>, cái đó hoàn toàn không thể trông thấy được.

- Mẹ ơi, thế là mẹ vấp phải chỗ trống không, có phải không ạ? - Bố Vônca mỉm cười hóm hỉnh, ông hài lòng khi thấy mẹ không hề bị đau khi ngã.

- Thì ra mẹ vấp vào chỗ trống không, con trai của mẹ ạ. - Bà bối rối đáp và đến ngập ngừng, bà ngượng ngùng phì cười.

Bố và bà nội chúc Vônca ngủ ngon rồi đi ra.

Còn ông Khóttabít thì đã thận trọng chuyển vào nằm dưới giường Vônca. Ở đây, chẳng còn phải lo có ai giẫm vào người mình nữa. Và lại, nằm như thế càng gần Vônca hơn.

Cả hai nhân vật chính của chúng ta nằm im một lúc.

Vônca vẫn chưa biết nên bắt đầu cuộc nói chuyện tế nhị sắp tới như thế nào đây.

- Chúc cậu ngủ ngon! - Từ dưới gầm giường, ông Khóttabít nói với giọng đầy thiện ý.

Vônca hiểu rằng đã đến. lúc phải bắt đầu.

- Ông Khóttabít ơi, - nó thò đầu từ trên giường xuống và nói, cháu cần phải nói chuyện với ông một chút.

- Có phải về chuyện những món quà của ta hôm nay không? - Ông Khóttabít hỏi với vẻ lo lắng và thở dài đánh sụt khi Vônca gật đầu xác nhận.

- Ông Khóttabít thân mến, cháu muốn biết cháu có được quyền sử dụng những món quà của ông theo ý cháu không ạ?

- Dĩ nhiên là được.

Cho dù cháu sử dụng những món quà ấy như thế nào, ông cũng không giận cháu chứ

- Không đời nào, hỡi cậu Vônca? Lẽ nào ta dám giận người đã giúp ta nhiều điều như thế!

Ông Khóttabít, nếu ông cảm thấy không có gì trở ngại thì ông hãy thề đi.

- Ta xin thề! - ông Khóttabít

Khóttabít nói với giọng khàn khàn ở dưới giường sau khi ông đã hiểu rằng chẳng phải vô cớ mà Vônca lại nói tới chuyện này.

- À thế thì hay lắm? - Vônca mừng rỡ. - Thế có nghĩa là ông sẽ không giận nếu cháu hoàn toàn chẳng cần đến những món quà ấy, mặc dù cháu rất biết ơn ông.

- Ôi khổ thay cho ta? - ông Khóttabít rên rỉ đáp lại. - Cậu lại từ chối những món quà của ta rồi?... Nhưng đây có phải là những tòa lâu đài đâu! Hỡi cậu Vônca, cậu thấy đấy ta chẳng tặng

cho cậu những lâu đài nữa. Cậu cứ nói phớt đi cho rồi: cậu coi khinh những món quà mà kẻ đầy tớ trung thành của cậu mang tặng.

- Ông Khóttabít, ông hãy tự suy xét xem, vì chính ông là một ông già rất thông minh: cháu cần đến vô số châu báu ấy làm gì nào?

- Để trở thành người giàu nhất trong tất cả những người giàu có là cái cậu có thể làm! - Ông Khóttabít giải thích với giọng day nghiến. - Hay cậu lại bảo rằng cậu không muốn trở thành người giàu nhất nước mình? Cậu dám bảo thế lắm, hỏi cậu thiếu niên khó tính nhất và khó hiểu nhất trong tất cả các cậu thiếu niên mà ta đã từng gặp! Có tiền là có quyền lực, có tiền là có vinh quang, có tiền là có bạn bè, muốn bao nhiêu cũng được? Tiền là như vậy đó. Ai cần đến cái thứ bạn bè mua bằng tiền, cái thứ vinh quang mua bằng tiền hả ông. Ông chỉ làm cho cháu buồn cười thôi ông Khóttabít ời? Vinh quang nào lại có thể mua được bằng tiền, chứ không phải bằng lao động lương thiện vì lợi ích của Tổ quốc mình?

Cậu quên mất rằng tiền đem lại quyền lực bảo đảm nhất và chắc chắn nhất đối với mọi người, hỏi người trẻ tuổi hay tranh cãi cù nhầy?

- Chuyện đó chỉ có ở nước Mỹ thôi, chứ không thể có ở nước chúng cháu.

..

- Chắc cậu lại sắp sửa bảo rằng ở nước các cậu, mọi người đều không muốn làm giàu, ha ha ha!  
- Ông Khóttabít tưởng rằng ông đã nói lên một ý rất cay độc.

- Không, không phải đâu? - Vônca kiên nhẫn đáp.

- Ở nước chúng cháu, người nào làm lợi nhiều cho Tổ quốc thì kiếm được nhiều tiền hơn so với người làm lợi ít cho Tổ quốc. Dĩ nhiên, mỗi người đều muốn kiếm được nhiều tiền hơn, nhưng phải kiếm tiền bằng lao động lương thiện kia.

- Cứ cho là thế đi? - Ông Khóttabít nói. - Ta hoàn toàn không có ý định đẩy người bạn yêu quý của mình vào con đường kiếm tiền bất chính. Nếu cậu không cần những thứ châu báu này thì cậu hãy đổi chúng thành tiền và dùng số tiền ấy cho vay lấy lãi. Cậu phải đồng ý với ta rằng cho những người cần tiền vay lấy lãi là một việc làm rất đáng trọng. - Ông điên mất rồi! - Vônca phản nộ.

- Ông quả là không hiểu những điều ông nói? Một người Xôviết bỗng nhiên lại biến thành một kẻ cho vay nặng lãi! Và lại, bây giờ ai còn thèm đến với một tên hút máu như thế, thậm chí nếu tên đó bỗng nhiên xuất hiện ở đâu đấy? Nếu một người ở nước chúng cháu cần tiền thì có thể vay ở quỹ tương trợ hoặc vay bạn bè. Còn kẻ cho vay nặng lãi thì đó chính là một tên hút máu, một tên ăn bám, một tên bóc lột đê tiện, như thế đấy!

Mà ở nước chúng cháu thì không có và sẽ không bao giờ có những kẻ bóc lột. Đủ lắm rồi! Vào thời tư bản, bọn bóc lột đã hút no máu nhân dân nước chúng cháu.

- Vậy thì, - ông Khóttabít đã hơi chán nản song vẫn chưa chịu thua, - cậu hãy mua thật nhiều hàng hóa và mở các cửa hàng của mình trong khắp thành phố. Cậu sẽ trở thành một thương gia nổi tiếng và mọi người sẽ kính trọng cậu.

- Chẳng lẽ ông không hiểu rằng nhà buôn tư nhân cũng là một hạng bóc lột ở nước chúng cháu, việc buôn bán do nhà nước và hợp tác xã đảm nhiệm. Còn kiếm tiền bằng cách buôn bán trong cửa hàng của mình thì...

- Hừm! - ông Khóttabít làm ra vẻ đồng ý với Vônca. - Cứ tạm cho rằng cậu nói đúng đi. Vậy sản xuất ra các thứ hàng hóa khác nhau thì ta hy vọng đó là một việc làm lương thiện chứ

- Dĩ nhiên rồi! ông thấy chưa, - Vônca mừng rỡ, - ông bắt đầu hiểu ý cháu rồi đấy!

Rất sung sướng? - Ông Khóttabít nhếch mép cười chua chát. - Ta nhớ có lần cậu nói với ta rằng ông bố rất đáng kính của cậu đang làm đội trưởng ở một nhà máy. Có đúng thế không?

- Đúng ạ?

- Ông bố cậu là người to nhất trong nhà máy ấy?

- Không, không phải là to nhất đâu. Bố cháu chỉ là đội trưởng thôi, trên bố cháu còn có phân xưởng trưởng này, giám đốc này.

- Thế này nhé, - Ông Khóttabít đắc thắng kết thúc ý nghĩ của mình, - với vô số của cải mà ta tặng cậu, cậu có thể mua cho ông bố tuyệt vời của cậu cái nhà máy mà ông đang làm việc và còn có thể mua nhiều nhà máy khác nữa.

Nhà máy ấy cũng thuộc về bố cháu.

Nhưng hồi cậu Vônca con trai của Aliôsa, chính cậu vừa mới nói...

Nếu ông muốn biết thì cháu xin nói rằng bố cháu làm chủ cả cái nhà máy bố cháu đang làm việc, cả toàn bộ những nhà máy và xí nghiệp khác, cả toàn bộ những hầm mỏ, xí nghiệp mỏ, đường sắt, ruộng đất, sông ngòi, núi non, cửa hàng, trường phổ thông, trường đại học, câu lạc bộ, cung điện, nhà hát, công viên và rạp chiếu bóng trong cả nước.

Toàn bộ những thứ đó cũng thuộc về cháu, cũng thuộc về Gienca Bôgôrát, cũng thuộc về bố mẹ cậu ấy, cũng...

Cậu muốn nói rằng ông bố của cậu có những hội viên cùng công ty phải không?

- Đúng đấy, những hội viên cùng công ty? Hơn hai trăm triệu hội viên cùng công ty hoàn toàn bình đẳng với nhau. Số dân nước chúng cháu có bao nhiêu thì số hội viên cùng công ty có bấy nhiêu!

- Đất nước của cậu thật kỳ lạ và khó hiểu đối với đầu óc ta. - Ông Khôttabít nằm bầm ở dưới gầm giường và im bất.

Tảng sáng hôm sau, tiếng chuông điện thoại đã dựng dậy khỏi giường ông chủ nhiệm chi nhánh Ngân hàng Nhà nước ở quận. Người ta gọi ông cấp tốc tới văn phòng.

Lo lắng vì cú điện thoại sớm như vậy, ông chủ nhiệm phóng ngay tới phòng làm việc và thấy ở sân tòa nhà được dùng làm trụ sở của chi nhánh ngân hàng rất nhiều voi, lạc đà và lừa chở các kiện hàng nặng.

Có một công dân muốn đóng góp... - Người thường trực bối rối báo cáo vái ông chủ nhiệm.

- Đóng góp? - ông chủ nhiệm ngạc nhiên. - Vào lúc sáng tinh mơ như thế này?... Đóng góp gì vậy?

Để đáp lại, người thường trực lặng lẽ chìa cho ông chủ nhiệm một tờ giấy xé trong cuốn vở học trò, trên đó viết đầy chữ với nét chữ trẻ con rần rỏi.

Ông chủ nhiệm đọc tờ giấy và yêu cầu người thường trực cẩu vào tay ông. Người thường trực bối rối thực hiện yêu cầu ấy. Ông chủ nhiệm nhăn mặt vì đau, sau đó lại nhún tờ giấy và nói:

- Khó tin. Thật là khó tin?

Một công dân muốn giấu tên đã hiến cho Ngân hàng Nhà nước tùy ý sử dụng vào bất cứ nhu cầu nào hai trăm bốn mươi sáu kiện vàng, bạc và đá quý với tổng giá trị là ba tỷ bốn trăm sáu mươi bảy triệu một trăm ba mươi lăm nghìn bảy trăm lẻ ba rúp mười tám cô ếch.

Số tiền trên có thể thêm vài chục rúp nữa, nhưng Vônca đã giữ lại ba đồng tiền vàng để bịt răng vàng cho bà nội...

Nhưng điều đáng kinh ngạc nhất đã xảy ra một phút sau đó. Thoạt tiên các con vật chở châu báu, sau đó những người chôn cất con vật, rồi đến số châu báu được chở trên lưng các con vật ấy bỗng lắc lư, trở nên trong suốt như không khí và tan ra như hơi nước trong khoảng không. Một làn gió mát ban mai đã cuốn khỏi tay ông chủ nhiệm đang sừng sốt tờ giấy hiến của, thổi nó lên cao trên tòa nhà và mang đi về một hướng nào không rõ. Nhưng chẳng mấy chốc tờ giấy ấy đã bay qua cửa sổ mở, vào căn phòng Vônca Côxtacốp đang ngủ tít thò lò, gắn vào cuộn vở mà nó vừa được xé ra và lại hoàn toàn không có một chữ nào trên đó.

Nhưng như vậy vẫn chưa phải là hết. Hoàn toàn không thể hiểu nổi tại sao chuyện đó lại xảy ra, nhưng cả các nhân viên chi nhánh Ngân hàng Nhà nước ở quận, cả các người hàng xóm cùng nhà Vônca, thậm chí cả Vônca nữa đều không một lần nào sau đó nhớ đến đoàn súc vật vận chuyển kỳ lạ nọ. Dường như có ai đó đã xóa sạch chúng khỏi trí nhớ của họ.

## Chương 24 - Ông già Khóttabít và Xidôrêli



Trông ông già thật đáng thương. Suốt ngày, ông giấu mình trong bể nuôi cá, viện cớ hình như bệnh thấp khớp của ông lại tái phát. Dĩ nhiên đó là một lời giải thích phi lý, bởi vì đã bị bệnh thấp khớp mà còn chui xuống nước thì thật là ngớ ngẩn.

Ông Khóttabít nằm ở dưới đáy bể nuôi cá, chậm chạp ve vẩy những cái vây của mình và uể oải hớp nước. Lúc Vônca hay Giênia đến gần bể, ông già liền quay ngoắt đuôi về phía hai cậu bé một cách bất lịch sự và bơi lại thành bể đằng sau. Cửa đáng tội, những lúc Vônca không có mặt trong phòng, ông Khóttabít đều chui ra khỏi nước cho giãn xương giãn cốt đôi chút.

Nhưng vừa nghe thấy tiếng chân Vônca, ông liền lao tồm xuống nước, làm ra vẻ như ông không hề nghĩ đến chuyện rời khỏi đáy. Có lẽ ông đang ôm một nỗi đắng cay nào đó, nên Vônca chốc chốc lại khấn khoản van nài ông lên khỏi mặt nước và đừng giận dữ nữa. Quay đuôi về phía cậu bé, ông già vẫn nghe thấy tất. Nhưng chỉ cần cậu bạn trẻ tuổi của ông mở cuốn sách giáo khoa địa lý ra để chuẩn bị thi lại là ông đã nhô nửa người lên khỏi bể và đắng cay trách móc Vônca vô tình. Ông nghĩ bụng: sao Vônca lại có thể làm đủ chuyện vớ vẩn khi một ông thần già đến thế đang khốn khổ vì bệnh thấp khớp.

Nhưng Vônca vừa gấp cuốn sách giáo khoa, ông già lại quay ngoắt đuôi về phía nó. Cứ như thế cho đến tận tới 8 giờ, ông Khóttabít bỗng quẫy mạnh vây và nhảy xuống sàn nhà. Sau khi vắt sạch nước khỏi râu cằm và ria mép rồi nhanh chóng hong khô chúng bên chiếc quạt bàn kêu vù vù vui vẻ, ông lạnh lùng nói với Vônca đang mừng rỡ:

- Cậu làm ta rất giận vì việc cậu đã từ chối những món quà mọn của ta. May phúc cho cậu và may phúc cả cho ta nữa là ta đã hứa không giận cậu. Nhưng ta không giận cậu một chút nào chẳng phải chỉ vì ta đã hứa, mà còn vì ta hiểu ai là kẻ có lỗi thực sự về những nỗi phiền muộn mà cậu gây ra cho ta trong khi chính cậu lại không hề muốn như vậy. Những người dạy dỗ cậu, đó chính là cội nguồn của tai họa! Mụ Vácvara chứ không phải cậu - một cậu thiếu niên trẻ tuổi và thiếu kinh nghiệm - phải chịu hoàn toàn trách nhiệm trước ta về mọi nỗi cay đắng trong những ngày gần đây. Và ta sẽ trừng trị mụ Vácvara con gái của Xtêpan không xứng đáng ấy ngay bây giờ...

Ông Khóttabít rút ngay một lúc 4 sợi râu: ông chuẩn bị làm cái gì đó thật khác thường.

- Ấy chết, ấy chết, ông Khóttabít yêu quý, ông Khóttabít thân mến! - Vônca nói ấp úng và nín lấy tay ông thần đã phát khùng. - Cô Vácvara không hề có lỗi trong chuyện này!... Lời nói danh dự của một đội viên thiếu niên tiên phong đấy?... Tất cả mọi chuyện đều do cháu...

- Không, mụ ta có lỗi, mụ ta có lỗi, mụ ta có lỗi! - Ông Khóttabít vừa nói lè nhè, vừa cố gỡ tay ra.

- Cô ấy không có lỗi, cô ấy không có lỗi, lời nói danh dự của một đội viên thiếu niên tiên phong, cô ấy không có lỗi!... - Vônca hoảng sợ cãi lại trong khi nó vội vã nghĩ xem có cách nào làm cho ông thần đã nổi xung này quên cô Vácvara đi. - Ông biết sao không?... Ông biết sao không?... - Cuối cùng, Vônca nghĩ ra - Ông cháu ta đi xem xiếc, ông nhé? Ôi, ông Khóttabít yêu quý, ông cháu ta đi xem xiếc đi! Cháu và Giênia không tài nào lấy được vé, còn ông thì làm việc đó dễ như trở bàn tay... Chỉ ông mới có thể giúp bọn cháu vào được rạp xiếc thôi... Ông là người có sức mạnh toàn năng, ông là người có sức mạnh toàn năng đáng kính ngạc kia mà!...

Ông già rất tò mò, rất thích nịnh và cái chính là rất chóng nguôi giận, một điều khác hẳn với các ông thần khác.

- Cậu vừa dùng tiếng gì buồn cười, nghe như tiếng chim sẻ kêu thế? - Cặp mắt ông Khóttabít tò mò sáng lên. - Đó có phải là cái chợ bán vẹt và các giống chim lạ khác không? Cậu nên biết rằng ta vốn dừng dung với loài chim. Từ lâu, ta đã xem vẹt chán cả mắt rồi.

- Ông nói gì thế. Xiếc còn lý thú hơn gấp nghìn lần ấy? Cháu xin nói là gấp nghìn lần, gấp triệu lần, gấp triệu triệu lần!...

Ông Khóttabít lập tức quên cô Vácvara. Cặp mắt ông sáng lên ánh say mê.

- Rất sung sướng và vui lòng, hỡi cậu Vônca. Cậu biết sao không? Chúng ta sẽ đi đến đây bằng lạc đà, thậm chí tốt hơn hết là bằng voi. Cậu hãy tưởng tượng xem mọi người sẽ ghen tị với cậu như thế nào.

- Ấy chết, không đâu! Ông không cần phải bận tâm như thế - Vônca phản đối với vẻ vội vã đáng ngờ. - Tốt hơn cả là ông cháu ta sẽ đi trôlâybuýt, nếu như ông không sợ.

- Đi trôlâybuýt thì có gì đáng sợ - Ông già phật ý. - Đã 4 ngày nay, ta nhìn những cỗ xe bằng sắt ấy mà chẳng hề sợ tí nào.

Nửa giờ sau, Vônca, Giênia và ông Khóttabít đã có mặt ở Công viên Văn hóa và Nghi ngơi, bên lối vào rạp xiếc Sapitô.

Ông già chạy vào chỗ bán vé để xem cái vé vào rạp xiếc hình thù ra sao, thế là chẳng mấy chốc trong tay ba ông cháu bỗng xuất hiện những cái vé cứng, màu hồng nhạt có thể cho phép họ vào các chỗ ngồi còn trống.

Ba ông cháu đi vào rạp xiếc sáng trưng nhờ rất nhiều bóng đèn điện rực rỡ.

Ở một lô ngay sát vũ đài còn vừa đúng ba cái ghế trống, nhưng ông Khóttabít nhất mực không chịu ngồi chỗ đó. Ông nói:

- Ta không thể đồng ý để cho bất kỳ kẻ nào trong cái rạp này ngồi cao hơn ta và hai cậu bạn rất đáng kính của ta. Ngồi như vậy là hạ thấp phẩm giá của chúng ta.

Biết rằng tranh cãi với ông già cũng chẳng được tích sự gì, hai cậu bé đành phải bầm bụng ngồi chót vót ở hàng cuối cùng của khu ghế hạng nhì.

Chẳng mấy chốc, các nhân viên phục vụ vũ đài mặc bộ đồng phục màu huyết dụ có thêu kim tuyến đã chạy ra và xếp hàng hai bên lối vào vũ đài.

Người điều khiển chương trình cất giọng oang oang tuyên bố buổi biểu diễn bắt đầu, thế là một chị cười ngựa phi ra vũ đài khắp người chị viền đầy những đốm sáng lấp lánh như ông già Nôen.

- Thế nào, ông có thích không ạ? - Vônca hỏi ông Khóttabít.

- Xem cũng thú đấy và khá vui mắt - Ông già dè dặt đáp.

Tiếp sau chị cười ngựa là các diễn viên nhào lộn, sau các diễn viên nhào lộn là các anh hề, sau các anh hề là các chú chó con được tập luyện đã khiến ông Khóttabít tán dương một cách thận trọng, sau các chú chó là các diễn viên tung hứng và các diễn viên nhảy. Các diễn viên nhảy đã kết thúc phần một của buổi biểu diễn.

Thật là bực mình khi phải rời khỏi rạp xiếc nửa chừng, nhưng cuốn sách giáo khoa địa lý mới lật được mấy trang đầu tiên đang đợi Vônca ở nhà.

Vônca thờ dãi đánh sượt và thì thầm vào tai Giênia:

- Này, bây giờ mình phải về, còn cậu cố giữ ông già lại dù chỉ hai tiếng đồng hồ thôi. Xem xiếc xong, cậu hãy đi dạo với ông ấy, hay là...

Nhưng Giênia đã thì thầm nói giọng mũi rành rọt từng tiếng với vẻ đầy ý nghĩa:

- Cả ba chúng ta phải rời khỏi đây ngay, cả ba chúng ta... VÊ ÍCHXÌ đang ở đây, VÊ ÍCHXÌ đang ở đây!

Nói rồi, Giênia hắt đầu hơi lộ liễu về phía lối đi bên cạnh.

Vônca ngoảnh lại và lạnh toát cả người: cô Vácvara Xtêpanốpna cùng với cháu gái 5 tuổi Irisa đang bước xuống các bậc dốc ngược ở lối đi bên cạnh để vào phòng giải lao.

Không ai bảo ai, hai cậu liền đứng phắt dậy và đứng ngay trước mặt ông già vẫn chẳng nghi ngờ gì để che không cho ông trông thấy cô giáo chủ nhiệm của mình.

- Ông biết không, ông Khóttabít, - Vônca khó khăn lắm mới thốt lên được, - Ông cháu ta đi về đi, ông nhé!... Hôm nay ở đây hoàn toàn chẳng có gì hay cả...

- À, đúng đấy. - Giênia lo cho cô Vácvara đến phát run như lên cơn sốt, nên hòa theo. - Ông cháu ta đi về đi... Chúng ta đi dạo trong công viên...

- Bây nào, hỡi các cậu bạn trẻ tuổi của ta! - Ông Khóttabít hồn nhiên đáp. - Chưa bao giờ ta cảm thấy thích thú như khi ở trong cái nhà bạt quả là kỳ diệu này. Thôi, các cậu cứ về trước đi, còn ta sẽ quay về với các cậu ngay sau khi cuộc biểu diễn hết sức hấp dẫn này kết thúc.

Chỉ còn thiếu nước ấy nữa thôi: bỏ mặc cô Vácvara mặt đối mặt với ông thần căm ghét cô!

Dù thế nào đi chăng nữa, cũng phải thu hút sự chú ý của ông Khóttabít cho tới lúc bắt đầu phần hai của buổi biểu diễn. Lúc bấy giờ thì không thể rút ông ra khỏi những gì đang diễn ra trên vũ đài. Nói tóm lại, phải hết sức gấp rút nghĩ ra một cách gì đó, nhưng Vônca vì quá lo cho cô Vácvara nên hoàn toàn quẫn trí. Thậm chí hai hàm răng nó còn đánh vào nhau côm cốp.

- Bây giờ thế này nhé, ông Khóttabít, - Cuối cùng không phải Vônca, mà là Giênia nghĩ ra, - Ông hãy chọn một trong hai thứ: hoặc là học, hoặc là không học!

Cả Vônca lẫn ông Khóttabít đều ngó người nhìn Giênia.

- Cháu nói theo nghĩa như thế này, - Giênia giải thích cho cả hai người, - Nếu chúng cháu đã thỏa thuận dạy cho ông biết chữ thì phải sử dụng từng phút rảnh rỗi để học. Cháu nói có đúng không, hả ông Khóttabít?

- Đức tính cần cù của cậu đáng được khen ngợi hết sức, hỡi cậu Giênia! - Ông Khóttabít cảm động đáp.

- Ông đang cầm trên tay bản chương trình buổi biểu diễn xiếc đấy, vậy ông cháu ta bắt đầu học ngay các chữ cái theo bảng chương trình ấy. Học tới lúc hết giờ giải lao thì thôi...

- Rất sung sướng và vui lòng, hỡi cậu Giênia!

Giênia mở bản chương trình ra và chỉ ngón tay vào chữ “A” bắt gặp đầu tiên.



- Đây là chữ “A”, ông hiểu chưa ạ?
- Ta hiểu rồi, hỡi cậu Giênia!
- Thế đây là chữ gì nào?
- Đây là chữ “A”, hỡi cậu Giênia!
- Đúng! Ông hãy tìm cho cháu chữ “A” trong tất cả các hàng chữ này.
- Đây là chữ “A”, hỡi cậu Giênia!
- Khá lắm! Còn đâu nữa ạ?
- Đây, đây nữa, ở đây nữa, ở đây nữa...

Ông Khóttabít học hết sức mải mê, không hề chú ý đến một chuyện gì khác nữa.

Tới lúc hết giờ giải lao, người xem lại ngồi vào chỗ của mình và đèn lại được bật sáng trưng, ông Khóttabít đã kịp học thuộc tất cả các chữ trong bảng chữ cái và đã biết đánh vần:

- “Nh-ào lộn tr-ên lư-ới nậy...”

- Ông Khóttabít ơi, ông biết không, - Giênia reo lên với vẻ khâm phục thật sự, - ông có những khả năng hết sức tuyệt vời!

- Còn phải nói!... - Vônca tán thành. - Người anh em ạ, đây là ông thần rất tài ba mà thế gian chưa từng thấy!

Trong khi đó, ông Khóttabít vẫn say sưa đánh vần:

- “Đội các di-ễn vi-ên nh-ào lộn và nh-ảy dư-ới sự chỉ đạo của Philip Bêlúc...”. Các tiết mục này, chúng ta đã xem rồi. “Các bu-ổi bi-ểu di-ễn bu-ổi tối bắt đầu lúc hai mươi giờ. Các bu-ổi bi-ểu di-ễn ban ngày bắt đầu lúc mười hai giờ”. Hỡi các thầy giáo trẻ tuổi của ta, ta đã đọc hết cả bản chương trình, thế có nghĩa là bây giờ ta có thể đọc được cả báo?

- Dĩ nhiên!... Đúng thế! - Hai cậu bé xác nhận.

Vônca còn nói thêm:

- Bây giờ, ông cháu ra thử đọc hàng chữ chào mừng ở tấm băng treo trên bục biểu diễn của dàn nhạc nhé.

Nhưng đúng lúc ấy, một cô gái khoác tạp dề trắng đom đóm, tay bung chiếc khay lớn, bước tới gần.

- Cụ có ăn kem không ạ? - Cô gái hỏi ông già và ông già đến lượt mình đưa mắt hỏi Vônca.

- Ăn đi ông Khóttabít, kem rất ngon. Ông ăn thử xem?

Ông Khóttabít ăn thử, thấy thích. Ông mời hai cậu bé cùng ăn và mua cho mình thêm một chiếc nữa, rồi lại một chiếc nữa và cuối cùng, vẫn còn thềm, ông đã mua của cô bán hàng (lúc đó đang sừng sốt nhìn ông) ngay một lúc toàn bộ số kem mà cô ta có: 43 chiếc tròn trịa bên trên phủ một lớp tuyết mềm mại. Cô gái hẹn sẽ quay lại lấy khay sau và cô đi xuống dưới, chốc chốc lại ngoái cổ nhìn người mua kem kỳ lạ.

- A ha! - Giênia tùm tùm cười. - Ông già đến vỡ bụng vì ăn kem mất thôi.

Chỉ trong khoảng 5 phút, ông Khóttabít đã chén sạch 43 chiếc kem. Ông ăn kem như ăn dưa chuột, liên tục cắn những miếng lớn và nhai rau rầu một cách ngon lành. Ông nuốt hết miếng cuối cùng đúng vào lúc tất cả các đèn trong rạp xiếc lại bật sáng.

“Tiết mục... hỗn hợp... tuyệt vời!... Diễn viên các rạp xiếc quốc gia Aphanaxi Xidôrêli!”

Mọi người trong rạp vỗ tay, dàn nhạc chơi khúc nhạc chào, thế rồi một diễn viên đứng tuổi, vóc người tầm thước, mặc áo khoác lụa xanh thêu hình rồng vàng bước ra vũ đài, tươi cười cúi chào tứ phía. Đó chính là Xidôrêli lòng danh! Trong lúc các phụ tá của ông xếp trên chiếc bàn con bóng nhoáng tất cả những thứ cần thiết để làm trò ảo thuật đầu tiên, ông Xidôrêli tiếp tục cúi chào và tươi cười. Lúc cười, trong miệng ông lấp lánh một chiếc răng vàng...

- Tuyệt! - Ông Khóttabít thì thầm với giọng ghen tị.

- Cái gì tuyệt hả ông? - Vônca vừa hỏi vừa ráng hết sức vỗ tay.

- Thật là tuyệt khi con người lại mọc răng vàng.

- Ông nghĩ sao? - Vônca mãi theo dõi tiết mục đã bắt đầu lơ đãng hỏi.

- Ta tin vào chuyện đó. - Ông Khóttabít đáp. - Răng vàng rất đẹp và sang trọng.

Ông Xidôrêli kết thúc trò ảo thuật đầu tiên.

- Cậu thấy thế nào? - Vônca hỏi Giênia với giọng như chính nó vừa làm trò ảo thuật ấy.

- Tuyệt! - Giênia khoái chí đáp và Vônca liền sững sốt la to: mồm Giênia đầy răng vàng.

- Ôi Vônca, mình biết nói với cậu thế nào đây? - Giênia sợ hãi thì thầm. - Cậu đừng hoảng nhé: tất cả các răng của cậu đều biến thành vàng rồi.

- Đây hẳn là công trình của ông Khốttabít! - Vônca buồn bã nói.

Quả thật, sau khi lắng nghe hai cậu bạn nói chuyện với nhau, ông già gật đầu xác nhận và hồn nhiên toét miệng cười, để lộ hai hàng răng vàng to, đều đặn.

- Ngay cả vua Xalômông con trai của Đavít - cầu chúc cả hai vị đều bình an! - cũng chẳng có được những hàm răng vàng sang trọng như thế này! - Ông Khốttabít huênh hoang nói. - Chỉ có điều là các cậu đừng cảm ơn ta. Ta cam đoan với các cậu rằng các cậu xứng đáng với món quà nhỏ bé này của ta.

- Phải, chúng cháu không cảm ơn ông đâu! - Giênia hằm hằm nói.

Nhưng Vônca sợ ông già lại phát khùng, liền giật tay áo cậu bạn và Giênia đã kịp ngậm miệng.

- Ông Khốttabít, ông có hiểu không, - Vônca bắt đầu nói khéo, - nếu cùng một lúc cả ba ông cháu ta ngồi cạnh nhau mà toàn bộ răng đều biến thành vàng cả thì điều đó sẽ đập mạnh vào mắt mọi người. Mọi người sẽ nhìn chúng ta và chúng ta sẽ ngượng cho mà xem.

- Ta chẳng hề thấy ngượng ngiễn gì cả! - ông Khốttabít nói.

- Nhưng dẫu sao thì chúng ta cũng cảm thấy khó chịu. Chúng ta sẽ mất hết cả hứng thú xem xiếc.

- Thế cậu tính sao?

- Chúng cháu yêu cầu ông thế này nhé: chừng nào chúng ta chưa về nhà, trong mồm chúng ta lại nên có những cái răng bằng xương bình thường.

- Ta khâm phục đức tính khiêm tốn của các cậu, hỏi các cậu bạn trẻ tuổi của ta! - Ông Khóttabít nói với giọng hơi bực.

Hai cậu bé thở phào nhẹ nhõm khi cảm thấy trong mồm của mình lại có những cái răng tự nhiên như trước.

- Lúc bọn mình về nhà, răng bọn mình lại biến thành vàng thì sao? - Giênia lo lắng thì thầm.

Nhưng Vônca đã đáp khẽ:

- Được rồi, chúng ta sẽ tính sau... Có thể ông già sẽ quên chuyện răng.

Nói rồi, Vônca say sưa xem những trò ảo thuật vô cùng đặc sắc của Aphanaxi Xiđôrêli và cùng với mọi người vỗ tay khi ông này lấy ra từ cái hòm rỗng hoàn toàn lúc đầu là một con chim bồ câu, sau đó là một con gà mái và cuối cùng là một chú chó trắng lông xù ngộ nghĩnh.

Trong cả rạp xiếc, chỉ có một khán giả không hề tỏ vẻ tán thưởng nhà ảo thuật một chút nào. Đó là ông Khóttabít.

Ông cảm thấy rất bức mình khi nhà ảo thuật được vỗ tay về đủ thứ trò vớ vẩn, còn ông từ lúc được giải thoát khỏi cái bình đã làm biết bao phép lạ mà chẳng lần nào được nghe thấy tiếng vỗ tay và ngay cả một lời tán thưởng chân thành cũng không có nốt.

Vì thế, khi nghe tiếng vỗ tay lại vang lên và ông Xiđôrêli bắt đầu cúi chào tứ phía, Gátzan Ápđưắcman con trai của Khóttáp hầm hừ buồn bã và mặc cho các khán giả phản đối, ông trèo qua đầu họ, xuống vũ đài.

Tiếng rì rầm hoan nghênh lan truyền khắp rạp xiếc. Một ông to béo nào đó nói với người đàn bà ngồi bên cạnh:

- Anh đã bảo với em rằng ông già ấy đích thị là một tay hề. Rõ ràng đó là một tay hề rất có kinh nghiệm. Em xem, ông ấy làm điệu bộ mới tức cười làm sao! Đôi khi các tay hề cố tình ngồi lẩn trong chỗ khán giả.

May phước cho người vừa nói là ông Khóttabít không nghe thấy gì, vì ông còn mãi quan sát nhà ảo thuật Xiđôrêli. Đúng lúc ấy, ông này bắt đầu tiết mục đặc sắc nhất của mình với đủ thứ kiểu cách của diễn viên xiếc.

Trước tiên, nhà ảo thuật lùng danh châm lửa mấy băng giấy nhiều màu rất dài và nhét các băng giấy đó vào mồm mình. Sau đó, ông cầm cái tô lớn vẽ nhiều màu sắc sỡ, bên trong đựng một chất gì đó trông giống như mùn cưa rất nhỏ. Ngâm đầy mồm thứ mùn cưa đó, ông Xiđôrêli bắt đầu phe phẩy nhanh trước mặt mình chiếc quạt vàng rất đẹp.

Mùn cưa trong mồm bắt đầu cháy âm ỉ, sau đó xuất hiện một làn khói nhỏ, và cuối cùng, lúc đèn điện trong rạp xiếc đã tắt hết, mọi người nhìn thấy giữa bóng tối, từ mồm nhà ảo thuật lùng danh phụt ra những tia lửa và thậm chí còn có cả một ngọn lửa nhỏ nữa.

Lúc bấy giờ, giữa những tiếng vỗ tay và tiếng hoan hô nồng nhiệt, bỗng vang lên tiếng nói phần nộ của ông già Khóttabít:

- Các người bị đánh lừa rồi! - Ông ráng hết sức la thật to. - Đó chẳng phải là phép lạ phép liếc gì cả! Đó chẳng qua chỉ là sự khéo tay bình thường mà thôi!

- Đó chính là một tay hề! - Một ai đó trong đám khán giả reo lên với vẻ khâm phục. - Một tay hề tuyệt vời! Hoan hô tay hề!

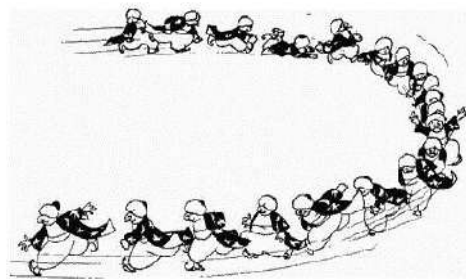
Thế là tất cả đám khán giả, trừ Vônca và cậu bạn của nó, đều vui vẻ vỗ tay hoan hô ông Khốttabít.

Ông già không hiểu người ta nói về tay hề nào. Ông kiên nhẫn đợi cho tới lúc tràng pháo tay do sự xuất hiện của ông gây ra chấm dứt và ông tiếp tục nói với giọng chậm chọc:

- Phải chăng đó là những phép lạ?! Ha ha ha!...

Ông Khốttabít gạt nhà ảo thuật đang sững sốt qua một bên và mở đầu, ông liên tiếp phun ra từ mồm mình 15 ngọn lửa lớn muôn màu và khắp rạp xiếc lập tức nồng nặc mùi lưu huỳnh khét lẹt.

Sau khi thích thú nghe tiếng vỗ tay, ông Khốttabít liền búng ngón tay toanh toác thế là thay vào một ông Xiđôrêli lớn có 72 ông Xiđôrêli nhỏ, giống nhà ảo thuật lừng danh như hai giọt nước, nối tiếp nhau chạy trên cái bờ ngăn thấp vòng quanh vũ đài. Chạy được mấy vòng, các ông Xiđôrêli nhỏ lại nhập vào thành một ông Xiđôrêli lớn, cứ như nhiều giọt thủy ngân nhỏ nhập vào thành một giọt thủy ngân lớn vậy.



- Đây vẫn chưa phải là hết đâu! - Ông Khóttabít hăng tiết trước sự tán thưởng của mọi người, bèn gào lên với giọng oang oang như sấm và bắt đầu lôi ra dưới vạt áo véttông cả một đàn ngựa đủ màu sắc.

Những con ngựa sợ hãi hí vang, giậm chân, lắc lư đầu, làm cho cái bờm dày óng ả tung bay. Sau đó, ông Khóttabít dùng tay ra hiệu, đàn ngựa liền biến mất, thế rồi từ dưới vạt áo véttông của ông già, 4 con sư tử Châu Phi to lớn vừa nổi đuôi nhau nhảy ra, vừa gầm gừ hăm dọa và sau khi chạy vài vòng quanh vũ đài, các con sư tử cũng biến mất.

Tiếp đó, ông Khóttabít lại biểu diễn trong tiếng vỗ tay không ngớt.

Ông già phẩy tay một cái, thế là mọi thứ trên vũ đài: cả nhà ảo thuật Xidôrêli và các phụ tá cùng những đạo cụ đủ loại của ông, cả các nhân viên phục vụ vũ đài ăn mặc đẹp đẽ và hùng dũng - tất cả những người và vật đó trong một khoảnh khắc đều bay vút lên, lượn mấy vòng từ biệt trên đầu đám khán giả đang thán phục, rồi lập tức tan biến trong khoảng không. Không biết từ đâu bỗng xuất hiện trên vũ đài một con voi Châu Phi đồ sộ có đôi tai to tướng và cặp mắt nhỏ vui vẻ, ranh mãnh. Trên lưng con voi này có một con voi nhỏ hơn, trên lưng con voi thứ hai là con voi thứ ba còn nhỏ hơn nữa, trên lưng con voi thứ ba là con voi thứ tư...



Con voi cuối cùng, thứ bảy, đứng gần sát mái vòm, trông chẳng lớn hơn chú chó bécgiê. Cả bảy con voi nhất loạt giơ cao vòi rống lên rồi như theo lệnh, chúng đập mạnh đôi tai buông thõng và bay đi, vẫy tai lia lịa chẳng khác gì con chim vẫy cánh.

Ba mươi ba nhạc công với những tiếng hò reo vui vẻ bỗng dồn lại thành một khối tròn lăn từ bục biểu diễn xuống vũ đài. Cái khối tròn ấy lại lăn trên bờ ngăn thấp chạy quanh vũ đài, vừa lăn vừa dần dần thu nhỏ lại cho tới lúc cuối cùng chỉ còn bằng một hạt đậu. Bấy giờ, ông Khóttabít bèn nhặt cái “hạt đậu” ấy lên, nhét vào tai phải của mình và từ trong tai phát ra tiếng nhạc hành khúc đã thu nhỏ lại rất nhiều.

Sau đó, khó khăn lắm mới đứng vững được vì bị kích động, ông già chẳng hiểu sao lại búng toanh toách các ngón ở cả hai tay một cách khác thường, thế là tất cả khán giả đều lần lượt bị bắn tung khỏi chỗ ngồi của mình và biến mất đâu đó ở tít mái vòm.

Thế rồi cuối cùng trong cái rạp xiếc trống rỗng chỉ còn lại có 3 người: ông Khóttabít mệt mỏi ngồi bệt trên cái bờ ngăn thấp chạy quanh vũ đài, Vônca cùng với cậu bạn vừa từ hàng cuối cùng của khu ghế hạng nhì lăn lông lốc về phía ông già.

- Các cậu thấy thế nào? - Ông Khóttabít uể oải hỏi, khó khăn lắm mới ngóc đầu lên được và nhìn hai cậu bé bằng cặp mắt lơ đãng kỳ lạ. - Liệu lão Xidôrêli có làm được những tiết mục như vậy cho các cậu xem không hả?

- Ông ấy thì làm sao mà bì với ông được - Vônca vừa đáp vừa bực tức nháy mắt với Giênia khi thấy cậu này vẫn còn chực hỏi ông già về một điều gì đó.

- Ta không thể nào chịu nổi những kẻ lừa bịp! - Ông Khóttabít bỗng nói với vẻ tức giận bất ngờ. - Ba cái trò khéo tay tầm thường mà dám nhận xứng là những phép lạ. Chẳng những thế mà lại còn dám nhận xứng ngay trước mặt ta!...

- Nhưng của đáng tội, ông ấy nào có biết ở đây có một vị thần hùng mạnh và thông minh đến thế đâu? - Giênia bênh vực nhà ảo thuật Xidôrêli. - Và lại, ông ấy không hề nói đó là những phép lạ. Ông ấy tuyệt nhiên chẳng nói gì cả.

- Người ta đã viết rành rành ra đấy thôi... Đấy, trong tờ chương trình ấy... Chính cậu đã tận tai nghe ta đọc: “Những phép lạ của kỹ xảo ảo thuật”.

- Đấy chỉ là ảo thuật thôi, ông ơi! Ảo thuật, ông phải hiểu như thế.

- Chà, người ta vỗ tay mới ghê làm sao! - Ông già đắc chí nhớ lại. - Ấy thế mà, hồi cậu Vônca, ta vẫn chưa lần nào được nghe cậu bày tỏ một sự tán thưởng bình thường chứ đừng nói là vỗ tay nữa... Không, ta đã nghe, nhưng lần ấy cậu chỉ tán thưởng về một phép lạ hết sức, hết sức tệ hại nào đó mà thậm chí ta chẳng cho đó là một phép lạ... Và tất cả những chuyện ấy đều do mụ Vácvara quái ác mà ra! Chính mụ ấy đã dạy cậu coi thường các tài năng của ta! Đừng có mà phản đối, hồi các cậu bạn trẻ tuổi của ta! Chính mụ ấy, chính mụ ấy!... Những tòa lâu đài kỳ diệu biết bao! Đoàn súc vật vận chuyển tuyệt vời biết bao!... Những tên nô lệ khỏe mạnh và trung thành biết bao!... Những con lạc đà trứ danh biết bao!... Ấy thế mà cái mụ quái ác Vácvara Xtê...

Nhưng đúng lúc ấy, may mắn thay cho cô giáo chủ nhiệm của hai nhân vật chính trẻ tuổi của chúng ta, tấm băng dài treo trên bức biểu diễn của dàn nhạc lọt ngay vào tầm nhìn của ông Khóttabít. Cặp mắt của ông trước đó lơ đãng, bây giờ đã lấy lại được vẻ tinh anh, miệng ông nở một nụ cười kín đáo, và với sự thích thú của người vừa mới học đọc, ông bèn đọc thành tiếng: “Các em thân mến! Chúc mừng các em nhân kết thúc năm học và chúc...”.

Chưa đọc hết hàng chữ chào mừng, ông già đã im bặt, nhắm mắt và tưởng như sắp bất tỉnh tới nơi.

- Thế ông có thể đưa tất cả khán giả về lại chỗ cũ không ạ? - Vônca hỏi ông Khóttabít với vẻ sợ hãi. - Ông Khóttabít, ông có nghe cháu nói không đấy? Alô!... Alô!... Ông Khóttabít ơi, ông có thể làm cho mọi thứ trở lại như cũ được không? Việc ấy chắc hẳn là khó lắm?

- Không, chẳng khó đâu... Tức là đối với ta thì dĩ nhiên là chẳng khó. - Ông Khóttabít trả lời rất khẽ.

- Vậy mà không hiểu sao cháu lại cảm thấy rằng ngay cả ông cũng chẳng làm nổi các phép lạ ấy. - Vônca láu lỉnh nói.

- Làm nổi quá đi chứ! Nhưng chẳng hiểu sao ta lại rất mệt.

- Đấy cháu đã bảo mà, ông chẳng đủ sức làm nổi đâu...

Thay cho câu trả lời, ông Khóttabít ì ạch đứng dậy, rút luôn 13 sợi râu, ngắt vụn những sợi râu ấy ra, rồi thét lên một câu gì đó kỳ lạ, rất dài và bị kiệt sức, ông già ngồi bệt ngay xuống lớp mùn của rải trên vũ đài.

Ngay lập tức, từ dưới mái vòm, các khán giả vui mừng vô hạn lao vun vút xuống và ngồi vào đúng chỗ theo vé đã mua. Nhà ảo thuật Xiđôrêli cùng với các phụ tá và những đạo cụ của ông,

các nhân viên phục vụ vũ đài, dẫn đầu là người điều khiển chương trình hùng dũng cũng hiện ra trên vũ đài như từ dưới đất chui lên vậy.

Cả 7 con voi châu Phi đều bay trở lại, tai đập phành phạch, hạ xuống vũ đài và lại xếp chồng thành hình tháp. Nhưng lần này, đứng dưới cùng lại là con voi nhỏ nhất, còn ở trên cao sát mái vòm là con voi lớn nhất, con voi có cặp mắt nhỏ, vui vẻ, ranh mãnh. Sau đó, cái hình tháp voi rời ra và 7 con voi nối đuôi nhau chạy vùn vụt quanh vũ đài, vừa chạy vừa thu nhỏ lại rất nhanh cho tới lúc chỉ còn bằng cái đầu kim găm và hoàn toàn mất hút trong lớp mùn cưa.

Dàn nhạc bé bằng hạt đậu từ trong tai phải của ông Khóttabít lặn ra, lớn vụt thành một khối người cười ha hả vui vẻ rồi trái với định luật vạn vật hấp dẫn, cả khối người to tướng ấy lặn ngược lên bục biểu diễn và rã ra ở đấy thành 33 con người riêng biệt, những người này ngồi vào chỗ và khúc nhạc chào lại vang lên...

- Xin phép quý vị!... Xin quý vị cho tôi đi nhờ! ... - Một người gầy gò đeo kính gọng sừng cố lách qua đám đông thích thú đang vây chặt xung quanh ông già Khóttabít. - Thưa đồng chí! - Người này lễ phép nói với ông Khóttabít. - Xin đồng chí làm ơn quá bộ vào phòng làm việc của đồng chí giám đốc. Đồng chí phụ trách Liên đoàn các rạp xiếc quốc gia muốn trao đổi với đồng chí về một loạt cuộc biểu diễn tại Mátxcova và tại các rạp xiếc ở địa phương.

- Xin ông hãy để cho ông già được yên! - Vônca bức tức nói. - Chẳng lẽ ông không thấy ông già đang bị bệnh sao? Thân nhiệt ông già đã lên cao rồi đấy.

Quả thực, ông Khóttabít đang sốt nặng.

Ông già đã chén đầy kem mà!



## Chương 25 - Bệnh viện dưới gầm giường

Những ai chưa bao giờ phải trông nom một ông thần bị bệnh, ắt không thể hình dung nổi việc chữa bệnh cho ông già vất vả và phiền toái như thế nào.

Trước tiên, nảy ra vấn đề: để ông già nằm ở đâu?

Không thể đưa một ông thần vào bệnh viện, còn để ông ấy nằm khơi khơi ở nhà cũng chẳng được.

Thứ hai, chữa bệnh cho ông ta như thế nào?

Y học chỉ nhằm chữa bệnh cho người trần mắt thịt, chứ không phải cho các ông thần trong truyện cổ tích.

Thứ ba, bệnh của các ông thần có lây sang người hay không?

Cả ba vấn đề trên, hai cậu bé sẽ thảo luận kỹ càng khi chúng đưa ông Khóttabít đang mê sảng từ rạp xiếc trở về nhà bằng xe tắcxi.

Cuối cùng, chúng đã quyết định:

1. Không đưa ông Khóttabít vào bệnh viện, mà để ông nằm dưới gầm giường của Vônca với tất cả những tiện nghi có thể có, sau khi đề nghị ông biến thành vô hình cho được an toàn.
2. Chữa bệnh cho ông như chữa bệnh cho người bị cảm lạnh. Ban đêm cho uống thuốc átpirin, uống nước trà với mút đũa hương để ra nhiều mồ hôi.

### 3. Bệnh của các ông thần có lẽ không lây sang người.

May thay, ở nhà không có ai cả. Hai cậu bé đã yên ỗn đặt ông Khóttabít nằm vào cái chỗ quen thuộc của ông ở dưới gầm giường.

Giênia chạy ra hiệu thuốc mua átpirin và tới cửa hàng thực phẩm mua mứt dăm hương. Còn Vônca thì đi xuống bếp nấu nước pha trà.

- Trà đã pha xong rồi đây! - Vônca vui vẻ nói khi nó từ bếp quay lại với ấm trà cầm trên tay. - Ông cháu ta uống trà, ông Khóttabít nhé!

Ông Khóttabít không trả lời.

- Ông chết mất rồi? - Vônca kinh hoàng và nó bỗng cảm thấy rằng bất kể mọi chuyện khó chịu mà ông Khóttabít đã gây cho nó, nó vẫn rất thương xót nếu như ông già chết. - Ông Khóttabít thân yêu! - Vônca lắp bắp và quỳ xuống, chui vào gầm giường.

Nhưng chẳng thấy ông già ở dưới gầm giường.

- Ông già kỳ cục thật! - Vônca lúc ấy nổi khùng, sau khi đã quên ngay những tình cảm triu mến của mình. - Vừa mới nằm ở đây, ấy thế mà đã kịp biến đi đâu mất?

Không biết Vônca còn nói những lời cay đắng nào nữa về ông già nếu như lúc ấy Giênia không bước huỳnh huých vào phòng và lôi xềnh xệch ông Khóttabít theo sau mình. Ông già không chịu và lâu bầu một câu gì chẳng mạch lạc.

- Ông già lắm cảm quá xá! Không, cậu không tưởng tượng được ông già lắm cảm đến mức độ nào đâu! - Giênia giúp người bệnh vào nằm dưới gầm giường và nói với vẻ tức giận. - Lúc mình

trên đường về, mình thấy ông Khóttabít đứng ở góc phố, tay cầm một túi vàng và đang cố giữ bằng được cái túi vàng ấy cho một người qua đường. Mình hỏi ông ấy: “Ông làm gì ở đây trong khi ông đang bị sốt cao?”. Ông ấy trả lời mình: “Ta cảm thấy ta sắp chết đến nơi rồi. Ta muốn nhân dịp này đi phân phát của bố thí”. Nghe vậy, mình mới bảo ông ấy: “Ông lắm cảm quá ông ơi! Ông định phân phát của bố thí cho ai nào? Ở nước chúng cháu, ông thấy đâu có những người ăn mày?”. Lúc đó, ông ấy nói với mình: “Vậy thì ta đi về nhà!”. Thế là mình dẫn ông ấy về... Nằm nghỉ đi, ông già thân mến, hãy ráng bình phục, ông chẳng chết đâu mà sợ?...

Hai cậu bé cho ông Khóttabít uống một liều thuốc átpirin rất lớn, cho ông ăn cả một hộp mứt đùm hương và uống kèm nước trà, rồi sau khi đắp chăn kín mít để ông ra được nhiều mồ hôi trong đêm, chúng bắt ông đi ngủ.

Nằm yên được một lúc, ông già đã bắt đầu lo lắng và toan dậy để đi đến gặp vua Xalômông con trai của Đavít nhằm xin lỗi về những chuyện bức mình xa xưa nào đó. Sau đó, ông lại khóc lóc van nài Vônca chạy đến Địa Trung Hải và Ấn Độ Dương để tìm dưới đáy hai biển ấy cái bình đồng, trong đó giam cầm người em thân yêu của ông là Ôma luxúp con trai của Khóttáp, giải thoát ông ta khỏi nơi giam cầm và dẫn ông ta về đây.

- Cả hai ta mà được sống bên nhau ở đây thì tuyệt biết chừng nào! - Ông già vừa lẩm bẩm trong cơn mê sảng, vừa tuôn rơi những giọt nước mắt nóng hổi.

Nửa tiếng sau, ông già hồi tỉnh và từ dưới gầm giường, ông nói với giọng yếu ớt:

- Hai các cậu bạn trẻ tuổi của ta, ngay cả các cậu cũng không thể hình dung được ta biết ơn các cậu ra sao về tình yêu và sự quan tâm quý báu của các cậu đối với ta! Xin các cậu hãy làm ơn giúp ta một việc nữa: các cậu hãy trói tay ta lại cho thật chặt, nếu không lúc lên cơn sốt, ta lại phù phép gì đó mà sau này ta sợ rằng chính ta cũng đành phải bỏ tay, hồi cũng không kịp nữa.

Hai cậu bé trói ông già lại và ông lập tức ngủ say như chết.

Sáng hôm sau, lúc thức dậy, ông Khóttabít hoàn toàn khỏe mạnh.

- Thế có nghĩa là chúng ta đã chữa chạy kịp thời! - Giênia nói với vẻ mãn nguyện và cu cậu đã quyết định dứt khoát rằng sau khi tốt nghiệp trường trung học, sẽ thi vào trường đại học Y khoa

## Chương 26 - Trong chương này chúng ta hãy quay về một chốc với cậu bé sữa gâu gâu

Thành thực mà nói, mỗi lần Vônca nhớ tới Gôga, nổi ghen tị lại bắt đầu hành hạ nó. Mà lúc ở nhà, hoặc ở đầu cầu thang, hoặc ở trong cái sân nằm gần cổng, khó mà không nhớ tới Gôga được. Thậm chí qua cửa ra vào khóa trái, thậm chí qua các cửa sổ đóng kín, thỉnh thoảng vẫn vọng ra tiếng chó sữa hấp dẫn, tuyệt vời đến kỳ diệu.

Quả là cũng ngạc nhiên khi thấy Gôga không chịu lộ mặt ra sân. Ở địa vị Gôga, dĩ nhiên chẳng một chú bé nào chịu giữ lâu như thế mà không đưa ra khoe với các bạn chú chó con tốt giống thực sự ấy. Hẳn là Gôga đang đắc chí trước sự ghen tị của các bạn.

Không, ở đây ắt phải có một chuyện gì đó.

Cuối cùng, không chịu nổi, Vônca bèn hỏi bà Natalia tại sao chẳng thấy mặt mũi Gôga đâu cả.

Bà Natalia chẳng hiểu sao lại hết sức bối rối và bà ấp úng trả lời rằng Gôgôtroca<sup>[48]</sup> hơi bị mệt.

Bà nói ấp úng và lập tức vội vã đi về nhà mình.

- Bác Natalia Cudiminhitrona! - Vônca gọi với theo bằng giọng van nài. - Cháu xin hỏi bác một câu, chỉ một câu thôi ạ!

Bà Natalia dừng lại rất miễn cưỡng.

- Bác Natalia, xin bác cho cháu biết chó bécgiê phải không ạ?

- Chó bécgiê nào? - Người đàn bà tội nghiệp nhún vai.

- Con chó con mà bác mua tặng Gôga và nó vẫn sủa gâu gâu ở trong nhà bác là chó bécgiê hay chó bôcxơ ạ?

- Trời ơi, sao cháu lại nói nhảm nhí thế? - Bà Natalia thở dài và lẩn ngay vào nhà mình.

Và thật như trên người, từ trong đó lập tức vang lên tiếng sủa gâu gâu nhanh, cao và rất tức tối. Toàn bộ chuyện này có tính chất hết sức bí ẩn.

Thêm vào đó, ông Khôttabít, theo lệ thường vẫn nằm nghỉ dưới gầm giường của Vônca, lại đặt một câu hỏi tựa hồ băng quơ:

- Chẳng hiểu cái thằng thù địch với cậu tên là “Thuốc viên” đang sống ra sao?

Ông già nóng lòng muốn khoe với Vônca lời nguyện độc đáo của mình và cùng với Vônca thích thú trước cái tai họa mà Gôga đã phải gánh chịu một cách đích đáng. Ông kiêu hãnh nghĩ: “Không một ai có thể giải được lời nguyện đó một khi ta chưa cho rằng đã đến lúc có thể giải. Ta hình dung lời nguyện đó sẽ làm cậu Vônca con trai của Aliôsa rất đáng kính thích thú như thế nào và cậu ấy sẽ khâm phục trước những phép lạ thiên hình vạn trạng của ta ra sao!”.

- “Thuốc viên”? - Vônca lơ đãng hỏi lại và nó bỗng nảy ra một ý định rất giản dị và hấp dẫn. - Chà, “Thuốc viên”! “Thuốc viên” bị ốm vật gì đó thôi... Ông Khôttabít này... - Vônca ngồi xổm và chui đầu vào gầm giường để tiến hành thương lượng cho tiện hơn. - Cháu rất muốn yêu cầu ông giúp cho một việc.

“Lại bắt đầu rồi!”, ông thần già bực tức nghĩ thầm. Ông nghĩ rằng Vônca định yêu cầu ông giải lời nguyện cho Gôga và ông quyết định sẽ từ chối thẳng thừng, ít ra là trong thời gian trước mắt. Chẳng sao cả, cứ để cho cái thằng đom đặt chuyện và hay hót lẻo ảy bị khổ sở đôi chút. Việc đó chỉ có lợi cho nó mà thôi..

Nhưng ông Khóttabít vẫn rầu rĩ nói thành tiếng:

- Ta rất sung sướng nếu được biết cậu muốn yêu cầu gì.
- Cháu muốn yêu cầu ông cho cháu một món quà.

Ông già mừng rỡ khi thấy không phải là chuyện ân xá trước thời hạn cho Gôga. Ông nhanh nhẹn chui ra khỏi gầm giường:

- Hỡi vị cứu tinh trẻ tuổi và không vụ lợi của các ông thần, cậu hãy nói cậu muốn có món quà gì, cậu sẽ được nhận món quà ấy ngay lập tức.
- Ông có thể cho cháu một con chó không ạ. Một con chó bécgiê.
- Một con chó? Không có gì dễ hơn và ta rất lấy làm vui lòng.

Ông Khóttabít liền rút một sợi râu, thế là Vônca đã lịm người đi vì khâm phục: một con chó bécgiê 3 tuổi tuyệt vời, xương xương, chắc lẳn đang nằm duỗi mình dưới chân cậu bé, miệng gừ gừ thân mật. Con chó có cặp mắt lạnh lợi, thông minh, cái mũi lạnh và ướt, đôi tai nhọn tuyệt đẹp. Vônca vuốt ve đầu nó. Con chó vẫy đuôi lễ phép và khoái chí sủa vang cả nhà.

- Con chó ấy có làm cậu vừa lòng không hả? - Ông Khóttabít hể hả chạy tới chạy lui và chỉ cần Vônca yêu cầu một tiếng nữa thôi, ông sẵn sàng làm cho cả căn phòng, cả căn hộ và cả khu nhà này đầy nhóc những con chó quý nhất. - Chà, cậu hãy tha lỗi, ta quên bég mất một cái đồ vật.

Cái “đồ vật” mà ông muốn nói là cái cổ đèn lồng xuất hiện ở cổ con chó bécgiê. Những viên đá quý gắn trên cái cổ đèn lồng tới mức có thể thừa sức gắn trên hai chiếc vương miện<sup>[49]</sup>.

Vônca ngây người vì cái diễm phúc mà nó được hưởng. Nó chỉ còn biết dùng bàn tay run run vuốt ve con chó và đồng thời mỉm cười bối rối đến nỗi ông già đa cảm phải xúc động tới rớt nước mắt.

Nhưng trên đời chẳng có một diễm phúc nào trọn vẹn cả ít ra cũng là khi dính dáng đến những quà tặng của các ông thần. Ngoài cửa bỗng có tiếng chân đàn bà, ông Khóttabít chỉ kịp trốn vào gầm giường và biến thành vô hình thì cánh cửa đã mở toang và bà Xvétlana, mẹ của Vônca, bước vào.

- Mẹ nghĩ đúng thế mà! - Bà nói sau khi thấy con chó mà ông thần già vì quá vội vã đã không kịp biến thành vô hình. - Con chó!... Mẹ muốn biết con lấy đâu ra con chó này...

Vônca cảm thấy nguy đến nơi rồi.

- Đây là con... Đây là người ta cho con... Mẹ hiểu không... Con biết nói với mẹ thế nào bây giờ...

Nói thật thì mẹ chẳng thể nào tin nổi. Còn nói dối thì Vônca không muốn. Và lại, đó cũng là một việc tuyệt vọng: mẹ có thể biết nó nói dối ngay thôi.

- Vônca! - Bà cất cao giọng. - Mẹ không thích con cứ nói lúng búng như thế. Con hãy nói thẳng: con chó bécgie này của ai?

- Không của ai cả ạ... Tức là trước đây nó không của ai cả, còn bây giờ là của con.

Bà Xvétlana đỏ bừng mặt vì tức giận:

- Chẳng lẽ con lại hạ mình tới mức nói dối sao? Hãy trả lời: con chó của ai? Chỉ riêng cái cô dè của nó thôi đã đáng giá thành chục rúp rồi...

Bà ngỡ rằng cái cổ dễ được trang điểm bằng những mảnh thủy tinh màu.

Bấy giờ, ở dưới gầm giường, ông Khóttabít tức ra trò. Tức và rất phật ý! Ông rất muốn nói cho người đàn bà đáng kính nhưng ngại thơ ầy hiểu rằng Gátxan Ápđưắcman con trai của Khóttáp chẳng phải là hạng người đem tặng những mảnh thủy tinh rẻ tiền cho các người bạn tốt của mình, rằng cái cổ dễ thật sự rất quý ầy đáng giá không phải hàng chục rúp, mà là nhiều nghìn rúp. Nhưng ông đã kịp thời kìm lại được. Ông đã hiểu được rằng việc khoe khoang như vậy chỉ càng làm cho tình cảnh của Vônca rắc rối thêm mà thôi.

Là người chân thật và thẳng thắn, ông Khóttabít không thể không tán thành việc Vônca không muốn nói dối, cho dù là một sự nói dối vô hại nhất, và ông hiểu rằng lối thoát duy nhất là phải xóa sạch toàn bộ sự hiểu lầm ầy bằng một cách dứt khoát nhất.

“Thôi được!”, ông vừa mỉm cười vừa nghĩ thầm. “Cậu bạn tốt bụng và chân thật của ta đành phải không có chó riêng trong một thời gian nữa... Và cứ để cho cậu ta khổ sở tới một mức nào đó vì cái ước mơ có một con chó riêng vậy!”.

Từ gầm giường phát ra một tiếng “tung” rất khế, thế là con chó liền biến mất, dường như nó chưa hề xuất hiện bao giờ.

- Valiôtroca<sup>[50]</sup>, nếu các bác ở Đảng ủy hay bác Xécgây gọi điện thoại đến, con nói rằng một tiếng rưỡi nữa mẹ sẽ về. - Bà Xvétlana dặn Vônca sau khi bà đã quên sạch câu chuyện vừa nói. - Luôn tiện mẹ hỏi, con có biết ông bác sĩ vừa vào căn hộ số 37 thăm bệnh cho ai không?

- Có lẽ là Gôga ạ.

- Gôga bị bệnh ư?

- Hình như thế ạ.

- Sao lại hình như?... Chẳng lẽ Gôga không phải là bạn của con sao?

- Đúng là bạn ạ!...

- Mẹ xấu hổ thay cho con đây, cậu đội viên thiếu niên tiên phong trẻ tuổi Côxtuncốp! - Bà Xvétlana nói xong, quay lưng đi ra khỏi phòng với bộ mặt nặng nề.

- Chao ôi, - Vônca thở dài rầu rĩ và quyết định qua thăm Gôga ngay sau khi ông bác sĩ ra về. - Ông Khóttabít ơi ông Khóttabít!

Từ dưới gầm giường không có tiếng trả lời.

- Ông già lại biến đi đâu mất rồi! - Vônca lâu bầu bực tức. - Nhè lúc cần hỏi ý kiến, ông ấy lại biến mất tiêu. Hừ, thần với thiếc...

Trong lúc ấy, ông Khóttabít đã thu xếp xong một chỗ nằm thuận tiện tại căn hộ số 37, ở ngay dưới gầm giường của cu cậu Gôga đang bị một chứng bệnh hết sức kỳ lạ. Ông tò mò muốn nghe xem vị bác sĩ già sẽ vò đầu bứt tai bất lực như thế nào trong việc tìm kiếm một cách giải quyết đúng đắn. Dĩ nhiên, ông bác sĩ này không hề biết mình sắp phải đương đầu với một đối phương khác thường và hùng mạnh đến mức nào.

Thế rồi trong khi Vônca lợi dụng sự vắng mặt của ông Khóttabít, đang ngồi đọc cuốn sách giáo khoa địa lý, còn ông thần già đang dẫu mình dưới gầm giường của Gôga, thì đã xảy ra những chuyện như sau tại một căn phòng của căn hộ số 37. Trong căn phòng ấy, trên những chiếc gối cao, đang nằm một bệnh nhân kỳ lạ nhất trong tất cả các bệnh nhân của ông bác sĩ già ở Trạm Cấp cứu. Người ta vẫn thường gọi ông là Aléchxandơ Aléchxêvích. Đó là một bác sĩ giàu kinh

nghiệm và rất từng trải. Chúng tôi cố ý nhấn mạnh tên ông để nếu một lúc nào đó các bạn có gặp ông ấy, các bạn biết ngay rằng đó là một bác sĩ chân chính.

- Thưa bà Natalia Cudiminhitrona, xin bà hãy để cho tôi nói chuyện riêng với cậu Gôga. - Ông bác sĩ ân cần nói với mẹ Gôga vẫn không nguôi lo sợ. - Tôi cần bàn với cậu ấy đôi điều.

Lúc trong phòng chỉ còn lại hai người là ông bác sĩ và Gôga (dĩ nhiên không kể ông Khóttabít đang nấp dưới gầm giường), ông bác sĩ nói:

- Thế nào, người trẻ tuổi, tình hình ra sao? Vẫn gâu gâu à?

- Không thoát được? - Gôga rên rỉ.

- Thế đấy! Thôi được, nếu vậy thì chúng ta sẽ nói chuyện với nhau nhé. Cậu có thích thơ không nào?

- Gâu gâu gâu! - Tiếng sửa lại phát ra từ mồm Gôga, làm cho bà Natalia đang nấp cạnh lỗ khóa ở bên kia cửa lại trào nước mắt.

Các bạn có thể hình dung rằng Gôga định trả lời câu hỏi của ông Alếchxandơ. Câu hỏi ấy làm cho Gôga phát cáu. Nó cho đó là một câu hỏi vớ vẩn, không cần thiết.

Nhưng tiếng sửa của Gôga không hề làm ông bác sĩ già ngạc nhiên và buồn bực.

- Cậu đừng cáu! - Ông nói với giọng hết sức ôn tồn. - Câu nói ấy có liên quan trực tiếp tới chứng bệnh của cậu đấy.

- Cháu thích bài “Bảo táp mịt mù”... - Cuối cùng, Gôga đáp, sau khi đã sửa mồm mồm. - “Bảo táp mịt mù che phủ bầu trời”, thơ của Puskin.

- Yêu cầu cậu đọc cho tôi nghe bài thơ đó. Cậu thuộc chứ?

Gôga bắt đầu đọc:

“Bão táp mịt mù che phủ bầu trời

Và cuộn lên cao những cơn lốc tuyết

Lúc nghe như tiếng thú gào thảm thiết

Lúc nghe như tiếng kêu khóc trẻ thơ...”

- Thôi đủ rồi! - Ông Aléxhândrơ ngắt lời Gôga. - Bây giờ, cậu hãy làm ơn nói cho tôi biết ý kiến của cậu về một người bạn cùng lớp với cậu, chẳng hạn như cậu bạn ấy ở trường học hành ra sao?

- Về Vônca Côxtuncốp ấy à?

- Đúng thế!

- Gâu gâu gâu! - Gôga sửa luôn một tràng chối tai.

- Cậu hãy diễn đạt bằng lời và chỉ bằng lời mà thôi.

- Gâu gâu gâu! - Gôga vừa đáp vừa vung tay bất lực. Tự hử nó muốn nói rằng nó rất lấy làm sung sướng nếu diễn đạt được bằng lời, nhưng nó không thể nào nói nên lời được.

- Tôi hiểu... Đủ rồi... Đủ rồi, tôi bảo mà!... Thế! Nào, còn các bạn khác trong lớp của cậu thi sao?

- Trong lớp cháu ấy ạ? - Bệnh nhân Gôga cười gằn. - Nếu ông muốn biết thì cháu xin nói rằng trong lớp cháu, tất cả bọn bạn đều gâu gâu gâu!

- Thế còn về tôi, cậu có ý kiến gì không? Cậu nói đi nào, đừng có ngại. Cậu có ý kiến gì về một bác sĩ như tôi?

- Về một bác sĩ như ông ấy ạ? Nếu nói về một bác sĩ thì cháu nghĩ ông quả là gâu gâu gâu!

- Khá lắm! - Ông Alékhxandơ vui mừng hết sức thành thực. - Nào, thế còn về mẹ cậu, cậu có ý kiến gì?

- Mẹ cháu là người rất tốt! - Gôga nói, và bà Natalia đứng ở ngoài cửa lại trào nước mắt, nhưng lần này là những giọt nước mắt sung sướng. - Chỉ đôi khi mẹ cháu gâu... - Gôga giật mình và ngưng nói. - Không, nói chung, mẹ cháu bao giờ cũng là một người rất tốt.

- Nào, thế về tờ báo tường của lớp cậu, hẳn là cậu cũng có ý kiến chứ? - Ông bác sĩ già hỏi chỉ cốt sau này khỏi phải ân hận. Ông đã hiểu thực chất căn bệnh hiểm có ở người mới bệnh trẻ tuổi của ông. - Thịnh thoảng cậu cũng bị đưa ra phê bình ở đấy chứ?

Lần này, Gôga sửa gâu gâu hai phút liền. Ông Khóttabít nấp dưới gầm giường nghe phát chán cả tai. Còn ông Alékhxandơ thì lại thích thú với tiếng sửa ấy, dường như chẳng phải Gôga Piliukin - bị đặt biệt danh là Philiulia (Thuốc viên) vì tính nết tồi tệ của nó - đang sửa gâu gâu, mà là một ca sĩ trứ danh nào đó đang hát một khúc ca hay nhất trong vốn tiết mục của mình. Sau khi để mặc cho Gôga sửa chán chê, ông Alékhxandơ xoa tay hài lòng.

- Ban điều tra đã rõ tất cả rồi. - Ông nói. - Bà Natalia Cudiminhitrona, xin mời bà vào phòng!

Bà Natalia bước vào và dùng chiếc khăn tay ướt đầm lau đôi mắt đỏ ngầu.

Ông Alếchxandrơ mời bà ngồi, rồi nói:

- Xin báo để bà biết rằng suốt cả đêm qua, tôi không hề chợp mắt. Tôi ngồi đọc các sách y học và suy nghĩ. Trong các sách chuyên môn, tôi không hề tìm thấy một trường hợp nào giống như trường hợp con trai bà.

Bà Natalia tội nghiệp lo sợ kêu ôi lên một tiếng. Ông bác sĩ già ngăn bà lại và nói tiếp:

- Bà chớ vội buồn, bà Natalia Cudiminhitrona thân mến! Sự việc chưa đến nỗi đáng sợ lắm đâu. Tôi đọc, đọc miết... Rồi suy nghĩ, suy nghĩ hoài... Và sau đó, dĩ nhiên là không thể nào ngủ được. Cũng chẳng có gì đặc biệt, vì người già vốn như vậy. Để lãng quên những ý nghĩ của mình, tôi cầm tập truyện cổ tích Truyện nghìn lẻ một đêm và đọc luôn chuyện một lão phù thủy, hay nói cho đúng hơn là một lão thần, đã biến một kẻ mà lão không ưa thành một con chó. Lúc bấy giờ, tôi nghĩ rằng nếu trên thế gian này còn có những ông thần (ông Khóttabít nấp dưới gầm giường lấy làm phật ý) và nếu một trong số ông thần ấy muốn trừng phạt một đứa bé nào đó chẳng hạn về tội nó hay đem đặt chuyện, hót lẽo, nói xấu những người thân của mình thì ông thần đó có thể phát ra một lời nguyện rằng đứa bé ấy sẽ sủa gâu gâu mỗi khi nó muốn nói những lời lẽ xấu xa. Vừa rồi, tôi và cậu con trai của bà đã nói chuyện cởi mở với nhau. Thì ra cậu ấy không hề sủa khi đọc thơ Puskin, gần như không hề sủa khi nói về bà, bà Natalia Cudiminhitrona ạ. Trong lúc đó lại sủa gần như liên hồi khi nói về các bạn học của mình và về tờ báo tường của lớp, trên tờ báo tường đó có lẽ các bạn học thỉnh thoảng vẫn phê bình cậu ấy... Bà hiểu ý của tôi chứ? Hình như tôi đã diễn đạt khá rõ?

- Bác sĩ cho rằng... - Bà mẹ Gôga trầm ngâm kéo dài giọng.

- Đúng thế! Dĩ nhiên, trên đời này không thể có một ông thần nào cả (ông Khóttabít phật ý và lần này thì phật ý ghê gớm). Nhưng ở cậu con trai của bà có một chấn thương tâm thần rất đặc

biệt. Với tất cả trách nhiệm của mình, tôi phải nói với bà rằng từ nay trở đi, cậu ấy sẽ sửa gâu gâu...

- Trời ơi! - Người đàn bà tội nghiệp vung tay hoảng sợ.

-... Sẽ sửa gâu gâu mỗi khi cậu ấy định đơm đặt chuyện hoặc hót lẻo, nói chung là mỗi khi cậu ấy định nói những lời lẽ không hay. Và lúc bấy giờ, mọi người sẽ gọi cậu ấy không phải là Gôga Piliukin mà là Gâugâu Piliukin. Lúc cậu ấy lớn lên, người ta sẽ không gọi cậu một cách kính trọng là Ghêoócghi Vaxiliêvích, mà sẽ gọi là Gâugâu Vaxiliêvích, dĩ nhiên là chỉ gọi sau lưng thôi. Bà thấy đấy, cậu con trai của bà có thể lâm vào một tình cảnh rất bi đát. Nhưng nếu cậu ấy nhất quyết tự đề ra cho mình một nguyên tắc là không hót lẻo, không đơm đặt chuyện, không làm mất uy tín của những người tốt thì tôi xin đem đầu mình ra cam đoan với bà rằng cậu ấy sẽ vĩnh viễn hết sửa.

- “Gâugâu Vaxiliêvích”! - Bà Natalia tội nghiệp hoảng sợ. - Mới chỉ nghĩ thôi đã cảm thấy ghê rợn rồi! Tôi quả là không thể chịu đựng nổi chuyện đó... Còn thuốc men thì sao ạ? Có thể bác sĩ vẫn cứ cho cháu một thứ thuốc nào đó chẳng?

- Thuốc men chẳng giúp ích được gì cả. Thế nào, người trẻ tuổi, thử làm theo cách của tôi chứ?

- Làm như thế thì cháu sẽ hoàn toàn không sửa nữa? - Gôga hỏi.

- Mọi chuyện bây giờ chỉ tùy thuộc ở cậu thôi, người trẻ tuổi ạ!

- Thế có nghĩa là sẽ không cần toa thuốc? - Thấy ông Alếchxandơ định ra về, bà Natalia hỏi lại.

- Đó chính là toa thuốc của tôi. Một toa thuốc duy nhất đúng đắn. Và lại, có thể kiểm tra xem. Nào, bây giờ cậu hãy nói vài lời đúng đắn về cậu bạn Vônca của cậu. Tôi xin lưu ý cậu rằng chỉ nói những lời đúng đắn thôi đấy nhé.

- Nói chung, dĩ nhiên Vônca Côxtuncốp là một thiếu niên tốt. - Gôga nói ngập ngừng cứ như nó lần đầu tiên tập nói vậy. - Đúng thế ạ, thưa bác sĩ, đó là một cậu bạn đáng yêu! Lần đầu tiên sau buổi thi môn địa lý, cháu không sửa khi nói về Vônca. Hoan hô! Hoan hô!

- Thế trong buổi thi ấy đã xảy ra chuyện gì đặc biệt nào? - Ông bác sĩ già hỏi như là tiện thể thì hỏi vậy thôi.

- Quả là chẳng có chuyện gì đáng đem đi rêu rao cả. Thiếu gì điều có thể xảy ra một cậu bé bỗng nhiên bị bệnh do quá mệt. - Gôga đã trả lời với vẻ vững tin hơn nhiều.

- Thôi, tôi đi đây. - Ông bác sĩ già nói. - Tôi còn phải đến thăm cả chục người bệnh thực sự. Gôga, thế là cậu đã hiểu vấn đề là ở chỗ nào rồi chứ?

- Cháu hiểu rồi ạ! Ôi, cháu đã hiểu rồi! Lời nói danh dự của một đội viên thiếu niên tiên phong! Xin cảm ơn bác sĩ!

- Tốt lắm! Bây giờ cậu hãy cố làm theo điều cậu hiểu! Chúc bà và cậu mạnh khỏe!

\*

Vài giây sau, khi ông thần già chui vào chỗ quen thuộc của mình ở dưới gầm giường của Vônca với vẻ mặt rất đăm chiêu. Vônca hỏi xằng:

- Ông biến đi đâu thế?

- Hãy nghe ta nói, hỡi cậu Vônca! - Ông già nói với vẻ trịnh trọng khác thường ngay cả đối với ông ta. - Ta vừa chứng kiến một trường hợp quả là chưa từng có, khi mà một người trần mắt thịt lại giải được lời nguyên của một ông thần. Thật thế, đó là một con người rất thông minh và rất công bình. Ông ta công bình đến nỗi ta không hề nghĩ đến chuyện trừng phạt ông ta về việc ông ta đã không tin vào sự tồn tại của ta... Cậu định đi đâu vậy?

- Cháu phải đi thăm Gôga. Cậu ấy bị bệnh mà cháu chẳng thăm nom gì thì thật là tệ.

- Cậu đi đi! - Ông thần già nói. - Cậu đi thăm người bạn học của mình đi, mặc dù cậu ấy không còn bị bệnh nữa.

- Không bị bệnh nữa? Cậu ấy đã hoàn toàn bình phục rồi hả ông?

- Bây giờ chuyện đó hoàn toàn tùy thuộc ở chính cậu ta. - Ông Khóttabít nói và sau khi dẹp được lòng tự ái của mình, ông đã kể cho Vônca nghe câu chuyện độc nhất vô nhị về việc cậu bé bị phù phép đã được một ông thầy thuốc bình thường chữa khỏi như thế nào.

---

## Chương 27 - Ông già Khóttabít và mixto Hari Oandendalét



Sau bữa ăn sáng, ông Khóttabít khoan khoái ngồi sưởi nắng và nói với Vônca:

- Hồi cậu Vônca may mắn, ta luôn luôn tặng cậu những món quà mà theo ý ta là quý báu và lần nào những món quà đó cũng chẳng vừa lòng cậu. Có lẽ bây giờ chúng ta làm thế này nhé: tự cậu nói cho ta biết cậu và cậu bạn trẻ tuổi Giênia của chúng ta thích ta tặng món quà gì, ta sẽ rất lấy làm hân hạnh và sung sướng tặng ngay các cậu món quà ưa thích đó.

- Vậy thì ông hãy tặng cháu một cái ống nhòm đi biển loại lớn. - Vônca đáp ngay, chẳng cần suy nghĩ.

- Ta sẽ tặng cậu với tất cả nỗi niềm sung sướng và mến yêu.

- Cháu cũng muốn có một cái ống nhòm. Dĩ nhiên là nếu có thể được. - Giênia rụt rè nói.

- Chẳng có gì dễ hơn thế!

Thế rồi cả ba ông cháu kéo đến cửa hàng đồ cũ.

Cửa hàng nằm tại một đường phố nhỏ, ngán ngủn và ồn ào ở ngay trung tâm thành phố. Trong cửa hàng, người mua đông nghẹt.

Những người bạn của chúng ta khó khăn lắm mới len được tới quầy hàng bán đủ thứ linh tinh, chẳng tài nào phân loại nổi bởi vì nếu phân loại thì mỗi thứ hàng lại phải có một quầy hàng riêng.

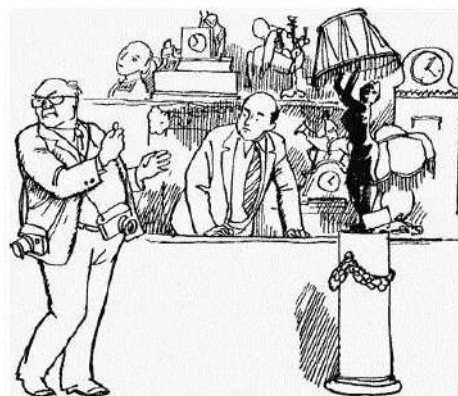
- Hỡi cậu Vônca đáng mến, cậu hãy chỉ cho ta xem cái ống nhòm mà các cậu ưa thích ấy hình thù ra sao. - Ông Khóttabít vui vẻ nói, nhưng ông bỗng tái mặt và run cầm cập như lên cơn sốt.

Ông đau đớn nhìn hai người bạn trẻ tuổi của mình rồi khóc òa và nói với chúng bằng một giọng trầm trầm rùng rợn: “Vĩnh biệt các cậu bạn thân thiết của lòng ta!”. Sau đó, ông đi về phía một người nước ngoài ăn mặc sang trọng, tóc bạc, mặt đỏ. Vừa đi ông vừa dùng cùi chỏ chen lấn đám đông và đến quầy ngay trước người nước ngoài nọ.

- Ngài hãy ra lệnh đi, bởi vì tôi là kẻ nô lệ ngoan ngoãn và hiền lành của ngài! - Ông Khóttabít nuốt nước mắt rồi nói và cố hôn vạt áo vétông của người nước ngoài.

- Không được mó vào người ta! - Người nước ngoài hét lên bằng thứ tiếng Nga trọ trẹ. - Không được mó vào người ta, nếu không ta sẽ vả vào mặt người bấy giờ. Người là một tên móc túi! Người muốn moi chiếc ví của ta! Thật là nhục nhã!

- Ngài làm rồi, hỡi ông chủ của tôi! - Ông già đáp và vắn quỳ - Tôi chờ đợi các mệnh lệnh của ngài để thực hiện ngay lập tức và không điều kiện.



Từ sau quầy hàng, người bán hàng nói với ông Khóttabít bằng một giọng trách móc:

- Ông già kia, thời buổi này mà còn đi ăn xin thì thật là xấu hổ!

- Như vậy, tôi có phải trả bao nhiêu cái nhận<sup>[51]</sup> xấu này? - Người nước ngoài bực tức tiếp tục cuộc nói chuyện đã bị ông Khóttabít phá ngang.

- Chỉ có 10 rúp 71 côpéc thôi. - Người bán hàng đáp. - Dĩ nhiên đây chỉ là một món đồ lâu lâu mới có.

Những người bán hàng ở các cửa hàng đồ cũ đã nhìn mặt mixto<sup>[52]</sup> Hari Oandendalét. Ông ta vừa từ Niu Yoóc tới với tư cách là một thương gia đi du lịch.

Lúc rảnh rỗi, Oandendalét thường lân la đến các cửa hàng đồ cũ, những mong mua được món đồ có giá trị nào đó bằng cái giá rẻ mạt.

Mới đây.thôi, ông ta đã mua được với giá rất hời nửa tá tách uống trà của nhà máy sứ mang tên Lômonôxốp. Và ngay bây giờ, đúng vào lúc ông già Khóttabít khốn khổ đến quầy trước mặt Oandendalét, nhà du lịch người Mỹ này đang hỏi giá một chiếc nhẫn đã ngả màu vì thời gian. Người bán hàng cho rằng đây là một chiếc nhẫn bạc, còn Oandendalét thì cho rằng chiếc nhẫn làm bằng bạch kim.

Mua được chiếc nhẫn rồi, Oandendalét nhét nó vào túi áo gilê. Ông Khóttabít liền vội vã đi theo nhà du lịch người Mỹ, vừa đi ông vừa lấy tay quạt những hàng nước mắt đầm đìa trên khuôn mặt nhăn nheo, ngăm ngăm đen. Lúc chạy ngang qua hai người bạn trẻ của ông. Ông già chỉ kịp nói mấy câu:

- Than ôi, ta vừa thấy cái ông ngoại quốc tóc bạc kia cầm trong tay chiếc nhẫn thần của vua Xalômông con trai của Đavít - Cầu chúc cả hai vị đều bình an. Còn ta là nô lệ của chiếc nhẫn đó và ta phải đi theo người làm chủ chiếc nhẫn đó, xin vĩnh biệt hai cậu bạn của ta! Ta sẽ luôn luôn nhớ tới các cậu với lòng biết ơn và yêu mến...

Mãi đến lúc này, khi đã chia tay ông Khóttabít mà không hẹn ngày gặp lại, hai cậu bé mới hiểu được chúng đã gắn bó với ông già tới mức nào. Buồn bã và lảm lì, chúng rời khỏi cửa hàng đồ cũ, thậm chí chẳng buồn ngo ngoàng đến ống nhòm nữa. Cả hai đi về phía bờ sông, là nơi trong thời gian gần đây hầu như ngày nào chúng cũng gặp nhau để chuyện trò tâm sự. Chúng nằm khá lâu ở trên bờ, ngay cạnh nơi mà gần đây Vônca đã tìm được cái bình gốm phủ đầy rêu, bên trong nhốt ông Khóttabít. Hai cậu bạn nhớ lại những thói quen tức cười nhưng dễ thương của ông già và mỗi lúc một tin chắc rằng xét cho cùng, tính tình của ông rất dễ chịu và hiền lành.

- Nói cho đúng ra, chúng ta đã chẳng coi trọng ông Khóttabít. - Giênia buồn bã thở dài.

Vônca trở mình, muốn đáp lại Giênia một câu gì đó, nhưng nó chẳng đáp mà lại dừng phắt dậy và lao vào giữa vườn hoa ở bên bờ sông:

- Hoan hô!... Ông Khóttabít đã trở lại! Hoan hô-ô!

Quả thực, Gátxan Ápđưắcmán con trai của Khóttáp đang bước lại gần hai cậu bé với dáng đi tất tã, hơi lập cập của người già. Ông đeo lưng lẳng trên vai hai cái bao da màu đen và màu nâu, bên trong đựng ống nhòm đi biển loại lớn.

---



## **Chương 28 - Gátxan Ápdurácman con trai của Khóttáp kể lại những chuyện ông đã gặp phải sau khi ra khỏi cửa hàng đồ cũ**

- Hồi các cậu bạn trẻ tuổi của ta, các cậu phải biết rằng những chuyện ta đã gặp rất là ly kỳ, đặc biệt. Ta muốn các cậu ngồi ngay cạnh ta trong lúc ta kể lại cho các cậu nghe đầu đuôi câu chuyện và nói cho các cậu rõ tại sao ta lại có mặt ở đây.

Số là khi lão ngoại quốc mặt đỏ bước ra khỏi cửa hàng đồ cũ, lão ta cho người tài xế lái xe hơi về trước, còn lão thì đi bộ để tiêu bớt đôi chút lớp mỡ bao bọc dày đặc cái thân hình mập ú của lão ta. Lão đi nhanh tới mức khó khăn lắm ta mới có thể theo kịp. Ta đã đuổi kịp lão ở một phố khác và ta đã quỳ ngay trước mặt lão mà kêu lên: “Hãy cho tôi đi theo ngài, hồi ông chủ của tôi!”.

Nhưng lão ngoại quốc nọ không thèm nghe ta nói và vẫn cứ đi tiếp. Mười tám lần ta đuổi kịp lão, mười tám lần ta phủ phục trước mặt lão và mười tám lần lão để mặc ta quỳ gối khom lưng, đồng thời giận dữ quát lên: “Cút đi! Ngươi là một tên cướp già!”.

Thế rồi lão dùng chân đạp ta, mà ta thì không thể làm gì được lão bởi vì lão có trong tay chiếc nhẫn thần của vua Xalômông và ta sợ làm cho lão nổi cơn thịnh nộ. Thấy chẳng có cách nào tránh được việc phải đi theo lão, thế là ta đành phải đi theo lão sát gót. Còn lão thì lại ngỡ rằng ta muốn xin tiền lão và lão ta kêu lên rằng lão chẳng mang theo một xu nào cả, mặc dù ta không hề xin tiền lão ta.

Lão đánh ta chỉ từ mỗi khi vắng người. Lúc bấy giờ ta sợ hãi, miệng ta khô rang vì hoảng sợ ghê gớm và ta chẳng còn trông mong sẽ sống sót nữa. Khi ấy, ta khóc như cha chết, đến nỗi nước mắt ướt đầm cả quần áo.

Ta và lão ngoại quốc cứ đi như thế cho tới khi đến cửa nhà lão. Ta muốn đi vào đây theo lão, nhưng cái lão ngoại quốc dữ tợn ấy đã dùng tay đẩy ngực ta và hét lên: “Người không được mò vào nhà ta, nếu không ta sẽ gọi công an bây giờ!”.

Ta bèn hỏi lão: “Lẽ nào tôi lại phải đứng ở cửa nhà ngài cho đến tận tối?”. Và lão ta đáp: “Dẫu người có đứng đến sang năm cũng mặc xác!”.

Thế là ta đành phải đứng ở gần cửa nhà lão ngoại quốc ấy bởi vì lời nói của người làm chủ chiếc nhẫn của vua Xalômông là một đạo luật đối với ta. Ta đứng như thế một lúc cho tới khi nghe tiếng động mạnh ở trên đầu ta và cánh cửa sổ ngay trên đầu ta mở toang ra. Lúc bấy giờ, ta ngược mắt lên và thấy một mù đàn bà gầy đét, cao nghều, mặc áo dài lụa màu xanh, xuất hiện trong khung cửa sổ. Mụ ta cất tiếng cười dữ dằn và khinh mạn. Phía sau lưng mụ, ta trông thấy lão mặt đỏ trông có vẻ thiếu não. Mụ đàn bà bảo lão với giọng nhạo báng: “Than ôi, tôi đã làm to khi lấy ông làm chồng 14 năm về trước! Ông chỉ là một gã bán hàng tạp hóa tầm thường và suốt đời vẫn chỉ vậy mà thôi! Trời ơi không phân biệt nổi chiếc nhẫn bạc thô tả với chiếc nhẫn làm bằng bạch kim!... Ôi, nếu ông bố đã quá cố của tôi biết được chuyện này!”.

Thế rồi mụ ta liệng ngay chiếc nhẫn xuống mặt đường và đóng sầm cửa sổ lại. Trông thấy cảnh đó, ta liền té xỉu, bởi vì nếu chiếc nhẫn trắng của vua Xalômông bị liệng xuống đất thì có thể xảy ra những tai họa khủng khiếp. Nhưng sau đó ta mở mắt ra và tin chắc rằng ta vẫn còn sống, xung quanh chẳng xảy ra một tai họa nào cả. Lúc bấy giờ, ta hết sức vui mừng bởi vì qua việc này, ta đã kết luận rằng ta có thể cho mình là một người may mắn.

Thế rồi lúc ấy ta bèn đứng phắt dậy, cảm tạ số phận của mình, rồi nhặt lấy chiếc nhẫn và ba chân bốn cẳng chạy đi tìm các cậu, những người bạn trẻ tuổi của ta, sau khi đã một công đôi việc xoay được hai món quà mà các cậu vẫn ước ao. Đây là tất cả những chuyện mà ta có thể kể.

- Cứ như trong truyện cổ tích ấy! - Giênia reo lên với giọng thán phục khi ông già kết thúc câu chuyện của mình. - Vậy cháu có thể cầm trên tay chiếc nhẫn thần ấy được không hả ông?

- Được quá đi chứ! Cậu hãy đeo chiếc nhẫn vào ngón trỏ ở bàn tay trái rồi sau đó vừa xoay nó, vừa nói to điều ước của mình. Điều ước sẽ được thực hiện ngay lập tức.

- Thế kia ư! - Giênia lại tỏ vẻ khâm phục rồi đeo nhẫn, xoay nhẫn rồi nói to: - Tôi muốn có ngay lập tức một chiếc xe đạp!

Cả ba ông cháu đứng lặng đợi chờ. Nhưng chiếc xe đạp vẫn chẳng thấy hiện ra.

Giênia nhắc lại lần nữa, còn to hơn:

- Tôi muốn có ngay lập tức một chiếc xe đạp! Có ngay bây giờ!

Chiếc xe đạp vẫn bướng bỉnh chẳng chịu hiện ra.

- Có lẽ chiếc nhẫn bị trục trặc gì đó. - Vônca nói rồi cầm lấy chiếc nhẫn trên tay Giênia và bắt đầu xem xét kỹ lưỡng.

- Này, mặt bên trong có khắc chữ gì đó!... Chữ Nga! - Vônca nói và đọc chậm từng chữ: - “Catia, em hãy đeo cho mạnh khỏe. Vaxia Cucuxkin. 2-5-1916”.

## Chương 29 - Vẫn ba ông cháu và Hari Oandentalét



- Bất cứ người nào cũng có thể sai lầm. - Vônca độ lượng nhận xét và nhìn ông Khóttabít đang ngượng ngùng cùng với vẻ thông cảm. - Rốt cuộc, lại còn tốt hơn nữa là đằng khác khi đây chỉ là một chiếc nhẫn thường. Còn hai món quà mà ông cho thì chúng cháu rất cảm ơn.

Hai cậu bé tể nhị quay lưng lại để ông già khỏi ngượng, rồi lấy ống nhòm ra khỏi bao và thích thú nhận thấy rằng ống nhòm quả là không thể chê vào đâu được.

Các ngôi nhà xa tít đang như được chuyển gần tới tận dòng sông, những chấm nhỏ xíu biến thành những người đang đi, còn chiếc xe hơi đang lao vun vút ở mãi đằng xa thì cứ tưởng như là sắp tông ngã cậu bé may mắn được làm chủ cái ống nhòm. Ống nhòm xem gần được đến thế là cùng.

Vài phút sau, Vônca nói:

- Ông Khóttabít ơi, ông xem có ai đang đi về phía chúng ta kia kìa.

Vônca đưa ông nhòm cho ông Khóttabít, nhưng bằng mắt thường, ông già cũng đã thấy mixto Hari Oandendalét đang dẫn cái xác nặng khoảng 6 phút<sup>[53]</sup> của mình đi về phía ba ông cháu. Lão đi nhanh, gần như chạy, vừa đi vừa thở hồng hộc.

Nhận thấy ba ông cháu đang theo dõi mình, Oandendalét bước chậm lại, đi khệnh khảnh khệnh khạng, làm ra vẻ như lão chẳng vội vã gì, mà chỉ đi dạo ở một nơi xa hẻo lánh những đường phố ồn ào. Lúc bước lại gần hơn, lão liền nặn ra trên khuôn mặt đỏ gay như tôm luộc<sup>[54]</sup> một nụ cười tươi hớn hờ:

- A, lạy Chúa tôi! Một cuộc gặp gỡ mới thú vị và bất ngờ làm sao!...

Trong lúc lão bước tới gần ba người bạn của chúng ta và nồng nhiệt bắt tay họ, chúng ta có thể nói rõ tại sao lão lại xuất hiện lần nữa trong cuốn truyện của chúng ta.

Số là hôm đó, mítxi<sup>[55]</sup> Oandendalét rất bức bối trong lòng. Do vậy, mụ ta đã phát cáu và liệng chiếc nhẫn qua cửa sổ. Sau đó, mụ còn đứng nán lại bên cửa sổ để lấy lại hơi. Lúc bấy giờ, mụ để ý tới một ông già nhặt chiếc nhẫn nằm trên mặt đường, rồi ù té chạy.

- Ông có thấy không? - Mụ nói với lão Oandendalét vẫn còn rầu rĩ. - Lão già mới ngộ làm sao! Lão ta chộp lấy chiếc nhẫn, cứ như chiếc nhẫn có gắn mặt ngọc ấy, rồi ù té chạy.

- À, đó là một lão già rất khó chịu! - Oandendalét tươi tỉnh lên và đáp. - Lão đã bám lấy anh từ lúc còn ở trong cửa hàng đồ cũ, sau đó lại lẻo đẻo theo anh về đến tận nhà và em thân yêu của anh, em có tưởng tượng được không, chốc chốc lão ta lại quỳ trước mặt anh. Lão kêu lên với anh: “Tôi là kẻ nô lệ của ngài, bởi vì ngài có chiếc nhẫn của vua Xalômông”. Anh bèn trả lời lão: “Thưa ngài, ngài làm to rồi! Tôi vừa mua chiếc nhẫn này và bây giờ nó thuộc về tôi và chỉ thuộc về tôi mà thôi”. Nhưng lão già ngang bướng như một con lừa, vẫn một mực không chịu: “Không, hỡi ông chủ của tôi, đây là chiếc nhẫn của vua Xalômông. Đây là một chiếc nhẫn thần!”. Anh nói: “Không, đây không phải là nhẫn thần, mà là nhẫn bạch kim!”. Lão già lại kêu lên: “Không, hỡi ông chủ của tôi đây không phải là nhẫn bạch kim, mà là nhẫn thần”. Và lão còn làm ra vẻ

muốn hôn vạt áo vétông của anh. Như em thân yêu biết đấy, trong túi áo vétông của anh có cái ví tiền. Anh bèn bảo lão già: “Này, hồi ta còn học cao đẳng, ta được coi là một võ sĩ quyền Anh loại khá đấy nhá!”. Thế rồi anh bóp luôn một cú vào mặt lão già. Chà, anh tẩm lão một trận ra trò. Thậm chí bây giờ nhớ lại vẫn cảm thấy khoái!...

Mụ Oandentalét lúc đầu còn nhìn ông chồng đang ba hoa bằng cặp mắt khinh bỉ, sau đó có lẽ không chịu nổi cái vẻ mặt đơng đơng tự đắc của lão, mụ ta liền đưa mắt về phía khác. Và vô tình, mụ lại nhìn đúng vào tập truyện Nghìn lẻ một đêm đang nằm trên đivăng. Lúc ấy, mụ bàng hoàng vì một ý nghĩ bất chợt nào đó. Mụ buông mình xuống chiếc ghế bành ở gần đấy và nói khe khẽ với giọng cay đắng:

- Trời ơi! Sao đời con lại hẩm hiu mà lấy phải cái người này! Thưa ngài, với cái óc tưởng tượng của ngài, lẽ ra ngài nên làm thợ đóng quan tài chứ không nên làm thương gia. Bất cứ một con thần lùn nào cũng có nhiều óc hơn ngài đấy, thưa ngài!

- Có chuyện gì vậy, em thân yêu của anh? - Lão chồng hoảng sợ. - Anh đã tẩm lão già ở những chỗ vắng. Chẳng có nhân chứng nào đâu. Em đừng lo, em thân yêu của anh!...

- Các ngài ơi! - Mụ Oandentalét kêu lên với giọng bi thảm mặc dù trong phòng không hề có một người nào ngoài vợ chồng mụ. - Các ngài ơi, cái người này lại còn hỏi có chuyện gì vậy? Thưa ngài, xin mời ngài lập tức đuổi theo lão già và lấy lại chiếc nhẫn khi vẫn còn chưa muộn!

- Chúng ta cần chiếc nhẫn ấy để làm quái gì, em thân yêu của anh? Một chiếc nhẫn bạc thô tả, chẳng những thế lại là nhẫn tự làm.

- Cái người này làm tôi chết mất thôi! Cái người này lại còn hỏi tôi cần chiếc nhẫn thần của vua Xalômông để làm gì trong khi nó có thể thực hiện bất cứ điều ước nào của ta, có thể làm cho ta trở thành người giàu nhất và hùng mạnh nhất trên trái đất!

- Nhưng niềm sung sướng của anh ơi, em đã từng thấy những chiếc nhẫn thần ở đâu?

- Vậy thưa ngài, ngài đã tìm thấy ở đâu, trên cái đất nước Liên Xô này, có ai đi quỳ trước mặt người khác và lại còn cổ hôn tay người đó?

- Không phải hôn tay, em yêu quý, mà là hôn vạt áo vétông.

- Như thế lại còn ghê gớm hơn! Thưa ngài, xin mời ngài lập tức đuổi theo lão già và lấy lại chiếc nhẫn. Nếu ngài cả gan quay về nhà mà không có chiếc nhẫn đó thì tôi sẽ cho ngài biết tay, thưa ngài!..

Đó là sự việc xảy ra trước khi lão chồng mặt đỏ của mụ Oandandalét hung dữ xuất hiện rất bất ngờ trước mặt ông già Khóttabít cùng hai người bạn trẻ tuổi của ông.

Ví thử lão Oandandalét ở vào địa vị ông Khóttabít, lão không đòi nào trả lại chiếc nhẫn, cho dù đó chỉ là nhẫn thường chứ đừng nói là nhẫn thần. Chính vì thế, ngay khi còn ở xa, lão đã quyết định phải hành động ra sao rồi.

- A, lạy Chúa tôi! Một cuộc gặp gỡ mới thú vị và bất ngờ làm sao? - Lão reo lên, miệng cười tươi tới mức tưởng chừng như suốt đời lão chỉ ước ao được kết bạn với ông Khóttabít, Vônca và Giênia. - Trời đẹp làm sao! Cụ và hai cậu có được mạnh khỏe không ạ?

- Cám ơn ngài, hồi ông ngoại quốc tóc bạc! - Ông Khóttabít lịch sự đáp - Cả tôi lẫn hai người bạn trẻ tuổi của tôi đều rất mạnh khỏe. Tôi hy vọng rằng ngài cũng mạnh khỏe đấy chứ?

- Cam ơn, cam ơn, tôi rất rất mạnh khỏe! Ồ, cậu bé này mới rất đẹp làm sao! - Oandandalét tán tụng và định bẹo má Vônca, nhưng Vônca đã quay mặt đi với vẻ kinh tởm. Làm ra vẻ như không nhận thấy thái độ của Vônca đối với mình, Oandandalét lại nói tiếp: - Tôi cho rằng cậu rất ước mơ trở thành một gangxtơ<sup>[56]</sup>. Ở Mỹ, tôi có hai thằng con trai, chúng suốt ngày chơi trò gangxtơ. Ồ, chúng là những đứa trẻ rất thông minh, chúng sẽ là ông chủ nhà băng Mỹ nổi tiếng? - Nói tới

đây, lão lập mưu và suồng sã bẹo má Giênia trước khi Giênia kịp lùi lại. - Cậu bé đáng yêu ời, cậu có muốn trở thành ông chủ nhà băng không?

- Lại còn thế nữa? - Giênia giần cơn tức giận và lùi ra xa Oandandalét. - Tôi đâu có điên? May thay, đây là nước chúng tôi chứ không phải là nước Mỹ!...

- Ha ha ha! - Oandandalét cười lấy lòng và giờ ngón tay dọa đùa Giênia - Cậu làm tôi buồn cười quá. Cậu là người pha trò rất vui. Vì việc đó, tôi tặng cậu một cái bút chì Mỹ rất tiện lợi...

- Tôi không cần bút chì của ông và xin ông hãy để cho tôi được yên! - Giênia tức giận khi lão người Mỹ lại định bẹo má nó. - Ông có con của ông, chúng muốn trở thành những tên tướng cướp, ông đi mà bẹo má chúng tùy thích... Còn chúng tôi thì không thích những tên chủ nhà băng và không thích những tên tướng cướp. Ông hiểu chứ?

- Ha ha ha! - Oandandalét sung sướng trước những lời nói đó, cứ như lão vừa được nghe những lời khen hết sức dễ chịu. - Tôi ở nước Mỹ một kỹ sư quen, ông ta cũng nói rằng không thích ông chủ nhà băng. Ông ta bây giờ đang ngồi trong cái nhà tù rất đẹp ở Niu Yoóc...

- Tôi có thể hỏi ông một câu được không? - Vônca bỗng nói với Oandandalét và theo thói quen như ở lớp học, nó giờ tay. - Tại sao ở nước Mỹ của ông, người ta lại hành hạ những người da đen?

- Ô! - Oandandalét kêu lên. - Cậu là một người trẻ tuổi ham thích chính trị! Điều đó rất tốt!... Chúng tôi ở nước Mỹ tự do hoàn toàn, mỗi người có thể làm những gì mà người ta thích.

- Thế những người da đen có thể đánh trả những người da trắng được không, nếu họ thích làm việc đó?

- Hừ, một câu pha trò mới ngốc nghếch làm sao. Cậu đừng nên bao giờ pha trò ngốc nghếch như thế! Những người da đen đều có biết vị trí của mình! Những người da đen... - Nói đến đây, lão thấy cần phải cười xòa và chấm dứt việc thảo luận cái vấn đề tế nhị này. - Cụ là một ông già rất đáng yêu. - Lão nói với ông Khóttabít để cho yên chuyện. - Tôi có hy vọng chúng ta sẽ là những người bạn rất tốt bụng của nhau.

Ông Khóttabít lặng lẽ cúi chào.

- Ồ - Oandendalét kêu lên với vẻ ngạc nhiên vờ vĩnh. - Tôi thấy trên ngón tay cụ một cái nhẫn bạc. Cụ sẽ cho tôi xem cái nhẫn bạc đó chứ?

- Rất sung sướng và vui lòng! - Ông Khóttabít đáp và chìa bàn tay có đeo nhẫn cho lão người Mỹ xem.

Nhưng thay vì xem chiếc nhẫn, lão Oandendalét bằng một cử chỉ đột ngột đã giật chiếc nhẫn khỏi ngón tay ông Khóttabít và lập tức đeo vào ngón tay to như khúc xúc xích chưa hấp của mình.

- Cam ơn, cam ơn! - Lão nói khàn khàn và mặt lão vốn đã đỏ bây giờ lại càng đỏ thêm, làm cho ông Khóttabít lo rằng Oandendalét bị trúng phong bất tử. - Cụ đã mua cái nhẫn này ở đâu đó?

Lão đoán rằng ông già sẽ nói dối, và dù thế nào đi nữa, lão cũng sẽ làm tất cả những gì có thể làm được để không trả lại chiếc nhẫn cho ông già. Lão đưa mắt lượng sức ông già gầy nhom đang đứng trước mặt lão và hai đứa bé ngồi cách xa một chút, rồi ước tính rằng nếu sự việc dẫn đến chỗ phải ẩu đả thì lão sẽ dễ dàng thắng được cả ba.

Nhưng lão người Mỹ ngạc nhiên khi thấy ông già không hề nghĩ đến chuyện nói dối. Ông thần nhiên nói:

- Tôi không mua chiếc nhẫn này. Tôi đã nhặt nó trên mặt đường ở trước nhà ngài. Đó là chiếc nhẫn của ngài, hỡi ngài ngoại quốc tóc bạc?

-Ồ! - Oandendalét kêu lên với vẻ khâm phục. - Cụ là một ông già rất ngay thật. Cụ sẽ là một đài tứ yêu mến của tôi!

Nghe những câu nói đó, hai cậu bé cau mặt, nhưng vẫn im lặng. Chúng muốn biết mọi việc sẽ tiếp diễn ra sao..

- Vừa rồi cụ đã có giải thích cho tôi biết rằng cái nhẫn này là cái nhẫn thần. Có thực là nó có thể thực hiện được bất cứ một điều ước nào không?

Ông Khóttabít gật đầu xác nhận. Hai cậu bé cười sảng sặc Chúng nghĩ rằng ông Khóttabít định trêu lão người Mỹ khó chịu ấy và chuẩn bị xem một tiết mục vui nhộn.

-Ồ! - Oandendalét thốt lên - Cam ơn, cam ơn! Cụ sẽ giải thích cho tôi cách sử dụng cái nhẫn thần chứ?

- Rất sung sướng và vui lòng, hỡi người mặt đỏ nhất trong số tất cả các người ngoại quốc! - Ông Khóttabít cúi rạp xuống chào và đáp. - Ngài cầm chiếc nhẫn thần, đeo nó vào một ngón ở bàn tay trái rồi vừa xoay nhẫn vừa nói điều ước của mình.

- Và điều ước đó nhất định có được thực hiện?

- Đúng thế?

- Tôi muốn có điều ước nào cũng được sao?

- Bất cứ điều ước nào cũng được!

- Thế kia ư? - Oandendalét đắc chí thốt lên và vẻ mặt lão lập tức trở nên lạnh lùng, vênh váo. Lão xoay nhanh chiếc nhẫn và quát ông Khóttabít. - Hỡi lão già ngu ngốc kia! Hãy lại gần đây! Mi sẽ đóng gói đôla cho ta!

Giọng nói xác xược của lão làm cho Vônca và Giênia phần nộ. Cả hai đều nhích tới gần và đã định cự cho lão người Mỹ một trận nên thân, nhưng ông Khóttabít lại xua tay lia lịa ngăn hai cậu bạn và bước tới sát lão Oandendalét.

- Xin ngài tha lỗi cho, tôi chưa được biết đồng đôla ra sao cả Ngài hãy đưa cho tôi xem một đồng đôla thôi để tôi biết hình thù nó thế nào.

- Một người có văn hóa ắt phải biết đồng đôla Mỹ hình thù ra sao! - Oandendalét rít lên với giọng khinh bỉ, rồi rút trong ví ra một tờ 10 đôla và sau khi vẩy vẩy một cách dạy đời trước mũi ông Khóttabít, lão lại nhét tiền vào ví. - Đôla là thứ văn minh nhất ở Mỹ, cũng có nghĩa là ở cả toàn thế giới nữa. Bọn mi hiểu rõ điều đó chứ?

Ông Khóttabít lại cúi chào.

- Còn bây giờ đã đến lúc phải bắt tay vào kinh doanh làm giàu! - Oandendalét nói. - Hãy đến với ta ngay lập tức một trăm nghìn đôla!

- Ngài hãy mở rộng túi ra! - Vônca cười hi hi và nháy mắt với Giênia. - Mixto đã vớ được nhẫn “thần”! “Catia, em hãy đeo cho mạnh khỏe!”.

- Hãy đến với ta ngay lập tức một trăm nghìn đôla? - Oandendalét lặp lại.

Lão buồn bã: những đồng đôla vẫn chẳng hiện ra. Hai cậu bé nhìn lão với vẻ hí hửng độc địa không che giấu.

-Ta chẳng thấy những đồng đôla của ta đâu cả? Một trăm nghìn đôla của ta đâu rồi? - Lão ta phát khùng rống lên và ngay lúc đó lão lăn ra bất tỉnh vì lão bị một cái bao nơi nào đó rơi xuống, nện cho một cú choáng váng vào đầu.

Trong lúc ông Khóttabít làm cho lão tỉnh lại, hai cậu bé mở bao ra xem.

Một trăm xấp giấy xanh được buộc cẩn thận nhét chặt căng cả bao vải. Mỗi xấp có một trăm tờ 10 đôla.

- Chiếc nhẫn kỳ cục thế nào ấy! - Giênia lâu bầu tức tối. - Một người lương thiện muốn một chiếc xe đạp thì nó chẳng buồn cho, trong khi đó bỗng dừng lại đi cho lão con buôn người Mỹ một trăm nghìn đôla! Chiếc nhẫn “Catia, em hãy đeo cho mạnh khỏe” như thế đây, cậu đã thấy chưa?

- Quả thật, mình chẳng hiểu gì cả! - Vônca nhún vai.

Trong khi đó, Oandendalét mở mắt ra, thấy những xấp đôla nằm ngổn ngang thành đồng liên đứng phất dậy, xem thử một xấp, thấy rõ trong đó quả là có đúng một trăm tờ 10 đôla. Sau đó, lão đếm lại các xấp tiền và thấy đúng một trăm xấp. Nhưng nụ cười thỏa mãn lưu lại không lâu trên bộ mặt đỏ gay của lão. Lão vừa buộc xong bao tiền quý bằng hai bàn tay run run vì xúc động, cặp mắt của lão lại rục lên ánh tham lam.

Ghi chặt bao tiền vào bộ ngực mập ú, lão lại xoay chiếc nhẫn và nóng nảy kêu lên:

- Một trăm nghìn vẫn còn ít! Ta cần có ngay lập tức một trăm triệu đôla... Mau lên...!

Lão vừa kịp nhảy qua một bên thì một cái bao to tướng, nặng ít ra là 10 tấn, đã rơi đánh sầm xuống bãi cỏ. Vì rơi xuống quá mạnh, tất cả các đường chỉ khâu bao đều bị bật tung và trên bãi cỏ liền mọc lên một đồng đồ sộ một trăm nghìn xấp tiền Mỹ.

Cũng như lần trước, trong mỗi xấp này đều có một trăm tờ 10 đôla. Những tờ này chẳng khác gì tiền thật, trừ có mỗi một điều là tất cả đều đánh cùng một con số. Đó chính là con số mà ông Khóttabít đã kịp nhận thấy trên tờ 10 đôla mà tên chủ chiếc nhẫn “thần” bị máu tham lam làm cho điên dại đã đưa cho ông xem.

Điều đó vị tất đã làm mixtơ Oandendalét vui mừng: trong bất cứ ngân hàng nào, người ta cũng chú ý đến con số ghi trên tờ bạc, mà những con số như nhau thì chỉ có thể có trên tiền giả mà thôi. Nhưng lúc này, Oandendalét còn đầu óc nào mà kiểm lại các con số! Mặt tái nhợt vì xúc động, lão leo lên ngọn đồng tiền đồ sộ quý giá và đứng thẳng người như một pho tượng, một biểu hiện sống của lòng tham con buôn sẵn sàng làm bất cứ một hành vi đều cang nào, sẵn sàng phạm cả tội ác tàn bạo nhất để đoạt thêm một xấp tiền - những đồng tiền tạo ra quyền lực áp bức dân chúng ở trong nước của lão người Mỹ và ở cả thế giới tư bản.

Oandendalét tóc tai rối bù, cặp mắt điên dại, hai tay run rẩy, tim đập thình thịch.

- Còn bây giờ... còn bây giờ... còn bây giờ ta muốn có mười nghìn đồng hồ vàng nạm kim cương, hai mươi nghìn bót thuốc lá bằng vàng, ba mươi... không, năm mươi nghìn bộ đồ ăn cổ bằng sứ.... - Lão rống lên liên tục và vất vả lắm mới né kịp vô số của cải trút xuống đầu lão. - Sao bọn mi cứ đứng như là những ông chủ thế kia? - Lão dữ tợn quát ông già Khóttabít, Vônca, Giênia khi đó vẫn đứng ở xa và đang nhìn lão với vẻ ghê tởm không che giấu. - Bọn mi là nô lệ của ta, bọn mi là đài tớ của ta! Bọn mi lập tức thu nhặt các thứ kia và xếp lại thành đồng? Nhan lên! Nếu không, ta sẽ tẩm tất cả bọn mi bằng quyền Anh!

- Nói dễ nghe nhi! - Vônca tức giận. - Ông không phải đang ở tại cái nước Mỹ nhà ông đâu. Và ông đang tiếp xúc không phải với những tên nô lệ, mà là với những con người Xôviết tự do. Thế đấy!

- Đúng, bây giờ bọn mi sẽ là nô lệ của ta!... Bây giờ... Ngay lập tức... Bây giờ bọn mi sẽ trở thành nô lệ suốt đời của ta!...

Oandentalét xoay chiếc nhẫn và vừa rống lên, vừa vung hai nắm đấm ướt đầm mồ hôi:

- Ta có một điều ước là biến lão già láo xược này và hai thằng bé Xôviết ương ngạnh, hỗn láo này thành nô lệ của ta, để cho chúng đánh giày cho các con ta, để cho chúng sẽ làm đài tở của ta mãi mãi, đến tận cuối đời!... Ta còn có một điều ước nhỏ này nữa: ta ước cho tất cả các nhà máy, tất cả các hầm mỏ, tất cả các nhà băng, tất cả các đường sắt, xe hơi, máy bay, tất cả đất đai, tất cả rừng núi ở Liên bang Xôviết đều thuộc về ta, thuộc về hăng “Hari Oandentalét và các con trai” của ta, và chỉ thuộc về hăng của ta mà thôi!... Mi nghe rõ chưa, hồi cái nhận thân?... Hãy thực hiện các lệnh của ta ngay lập tức. Ta là một con ngài Mỹ kinh doanh và ta không có thì giờ chờ đợi. Toàn nước Nga, toàn thế giới phải thuộc về con ngài Mỹ kinh doanh!...

- Hồi người ngoại quốc mặt đỏ, số của cái mà ngài đã nhận được vẫn chưa đủ hay sao? - Ông Khóttabít nghiêm nghị hỏi.

- Câm mồm! - Oandentalét gầm lên và giậm chân điên dại. - Khi ông chủ làm việc, đài tở phải câm ngay cái mồm!... Nhận thân, hãy thực hiện các lệnh của ta. Nhan lên! Hồi cái lão già đen nhem kia, rồi ta sẽ cho ném mùi quyền Anh để mi biết vâng lời ông chủ Mỹ da trắng của mình!

Nói rồi, lão vung nắm đấm lao về phía ông Khóttabít. Nhưng Vônca và Giênia đã túm chặt lấy Oandentalét. Hai cậu bé dùng sức mạnh tới mức làm cho lão người Mỹ ngã nhào xuống bãi cỏ như một khúc gỗ.

- Sao bọn mi dám cản ông chủ của bọn mi tấn bằng quyền Anh tên đài tở tồi của mình? - Lão gào lên, cổ đứng dậy. - Bọn mi bây giờ là nô lệ ngoan ngoãn của ta...

- Tên đế quốc đáng nguyên rủa kia, ngươi hãy rút xéo về nước Mỹ của ngươi đi! - Vônca thở hồn hển, quát lên với lão Oandendalét. - Hãy rút khỏi đất nước chúng tao!... Rút xéo đi cho rảnh mắt!... Rút đi...

- Đúng thế! - Ông Khóttabít nghiêm nghị xác nhận những lời nói của Vônca và rút 4 sợi râu.

Đúng lúc đó, những bao đôla, những thùng đựng các bộ đồ ăn đồng hồ, chuỗi ngọc trai - tóm lại là tất cả những gì mà chiếc nhẫn bạc mang lại cho mixtơ Oandendalét - đã biến mất như độn thổ vậy. Còn chính lão người Mỹ thì bỗng lăn vùn vụt trên bãi cỏ, sau đó lăn trên con đường nhỏ theo hướng mà vừa rồi lão ta đã từ đó đi tới, lòng tràn trề hy vọng. Một lát sau, lão đã mất hút ở đằng xa, để lại sau mình một lớp bụi mỏng...

Lúc hai cậu bé đã trấn tĩnh được đôi chút sau những việc vừa xảy ra, Vônca trầm ngâm nói:

- Cháu chẳng hiểu gì cả... Rốt cuộc, đây là chiếc nhẫn gì? Nhẫn thần hay nhẫn thường?

- Dĩ nhiên là nhẫn thường! - Ông Khóttabít dịu dàng đáp.

- Thế tại sao nó lại thực hiện được những điều ước của cái tên người Mỹ chuyên đi khoa trương ấy?

- Không phải chiếc nhẫn thực hiện việc đó, mà là chính ta.

- Ông?! Để làm gì?

- Vì lịch sự, hồi cậu thiếu niên tò mò nhất trong tất cả các cậu thiếu niên. Ta cảm thấy khó xử đối với con người ấy. Ta đã quấy rầy ông ta ở cửa hàng đồ cũ, ta đã làm phiền ông ta khi ông ta trên đường trở về nhà, ta đã làm cho ông ta phát ngáy đến tận cổ khi ông ta đóng sập cửa nhà

mình trước mũi ta, cho nên nếu ta không thực hiện vài điều ước của ông ta thì cũng bất tiện. Nhưng lòng tham của ông ta và tâm địa đen tối của ông ta đã làm cho ta ghê tởm...

- Ra thế đấy! - Vônca nói.

Lúc đi từ vườn hoa ra đường phố, ông Khóttabít giẫm phải một vật nhỏ tròn tròn nào đó. Đó là chiếc nhẫn “Catia, em hãy đeo cho mạnh khỏe”. Oandendalét đã đánh rơi chiếc nhẫn ấy khi lão vừa lăn vừa cố bám tay vào cỏ. Ông già nhặt chiếc nhẫn lên, chùi sạch nó bằng chiếc khăn tay to màu xanh tươi của mình và lặng lẽ đeo vào ngón vô danh bên bàn tay phải...

Vônca cùng với ông Khóttabít và Giênia Bôgôrát đã về nhà từ lâu rồi, đã kịp đánh một giấc và thức dậy vào sáng hôm sau, ấy thế mà mixtơ Hari Oandendalét vẫn còn tiếp tục lăn.

Gần 8 giờ sáng hôm sau, tại một nơi cách Pari<sup>[57]</sup> 400 kilômét về phía Đông, một bé gái người Pháp 9 tuổi, tên là Gianna Đaquy, trên đường đi tới trường, đã bị một vật gì đó tông ngã. Vật này lăn vùn vụt và theo lời em bé kể lại thì nó trông giống như một cái bao nhét căng giẻ rách.

Khoảng 5 giờ sau, bác dân chài Gaxtông Sácmachie đang ngồi vá lưới trên bờ eo biển Pa đờ Cale<sup>[58]</sup> bỗng quay về phía có tiếng động khác thường và thấy một vật nặng thôn thôn trông tựa như khúc gỗ sồi đẽo thô, bụi bám đầy gờm ghiếc. Vật đó từ trên đường rẽ ngoặt xuống dốc và lao vùn vụt xuống nước rồi vừa quay nhanh, vừa đi xa bờ. Đang cần gỗ để sửa túp lều của mình, Sácmachie liền lao thuyền xuống nước, nhưng dù đã cố hết sức, bác ta cũng không tài nào đuổi kịp khúc gỗ kỳ lạ ấy.

Những viên sĩ quan trực ban trên 5 chiếc tàu thủy chở vũ khí và thuốc súng từ Mỹ sang châu u và 3 chiếc tàu thủy chở sĩ quan và lính Mỹ đi phép từ châu u về Mỹ đã ghi trong nhật ký trên tàu của mình về một con vật kỳ lạ bắt gặp trên đại dương. Con vật này trông tựa như một con cá heo lớn, nhưng nó lại phun phì phì như lạc đà và chốc chốc lại tru lên như một con linh cẩu vằn<sup>[59]</sup> sắp chết. Như mọi người đều biết, cá heo không phun phì phì, không tru và cái chính là không cười trên sóng, mà bơi ngấp phần lớn thân ở dưới nước, mõm hướng về phía trước, lưng ngửa

lên trên hoặc nhào lộn. Vì thế, tất cả 8 sĩ quan trực ban đều thấy cần phải nhận xét rằng chắc đó chẳng phải là cá heo, mà là một con vật nào đó mà cho tới nay khoa học vẫn chưa hề biết. Một sĩ quan trực ban ham mê khoa học thì chẳng nghi ngờ gì cả đã gọi rất chính xác con vật rất kỳ lạ đó là “sacan”<sup>[60]</sup> Đại Tây Dương.

Sáng hôm sau, khi mục vợ của mixtơ Oandendalét lo lắng vì ông chồng vắng nhà lâu, đã định báo cho cảnh sát về việc lão mất tích, thì mục nhận được một bức điện mật mã từ bên kia đại dương gửi tới:

“Sáng nay, phát hiện được Hari Oandendalét đang ở sau phố Uôn<sup>[61]</sup> trong tình trạng bản thủ ghê gớm. Ông không thể hoặc không muốn giải thích tại sao lại có mặt ở đây. Dù sao chẳng nữa, như việc thẩm tra kỹ lưỡng đã chứng tỏ, ông đã về đến đây chẳng phải bằng máy bay, cũng chẳng phải bằng tàu thủy. Ông gọi mítxi Oandendalét về nhà gấp”.

---

## Chương 30 - Đường đến sân vận động dài đằng đặc...

Trong ngày hè vui vẻ và chan hòa ánh nắng ấy, khi người bạn của chúng ta đi xem một trận đá bóng những chuyện rắc rối bắt đầu xảy ra ngay từ tiền sảnh ga tàu điện ngầm.

- Chẳng hiểu người ta đứng xếp hàng mua vé làm gì trong khi có thể sử dụng dễ dàng máy bán vé tự động. - Vônca nói và chạy đi đổi một tờ 3 rúp.

Ba người cần một rúp rưỡi tiền lẻ, mỗi người một đồng 50 côpếch<sup>[62]</sup>.

Tại quán bán nước hoa và đồ trang điểm, người ta từ chối đổi tiền cho Vônca. Bà bán kem thì nói với Vônca rằng chính bà cũng cần tiền lẻ để thối lại. Tại quán mứt kẹo, người bán hàng hỏi cậu bé cần tiền lẻ làm gì và sau khi biết rõ sự việc, ông ta khuyên nó cứ mua vé ở quầy bán vé vì lúc ấy chẳng có người nào mua cả.

Quả thực lúc đó chẳng có ai xếp hàng trước quầy bán vé, nhưng Vônca vẫn cứ đứng xếp hàng ở quán bán nước khoáng và 3 phút sau, mua xong một ly nước sủi bọt, nó nhận tất cả tiền thối gồm mấy đồng 20 côpếch và 15 côpếch.

Vônca và Giênia đã cầm trong tay từ lâu mẫu cáctông mỏng dài thơm mùi mực in, vậy mà ông Khóttabít vẫn còn loay hoay bên chiếc máy bán vé tự động của mình. Ông liên tục bỏ vào khe ba đồng tiền nhỏ và chúng lập tức văng ra loảng xoảng từ nơi mà chúng phải lọt vào, những tấm vé thì không hề rơi xuống. Ông già toát cả mồ hôi hột vì quá sốt sáng, ông đẩy mũ ra sau gáy, cần mẫn tiếp tục làm thử, nhưng lần nào cũng kết thúc một cách đáng buồn. Cuối cùng, không chịu nổi, ông đầu hàng và thốt lên với giọng rầu rĩ:

- Than ôi, hỡi hai cậu bạn đáng kính của ta, các cậu đành phải đi tàu điện ngầm mà không có ta đi cùng, bởi vì ta đã chịu bó tay đối với cái thùng sắt đẹp đẽ này. Nó đã bị phù phép và liên tục

nhả lại những đồng tiền của kẻ đầy tớ hiền lành của các cậu. Ta cam đoan với các cậu rằng toàn bộ chuyện này là quỷ kế của lão Giếcgít, kẻ thù không đội trời chung của ta.

- Ô! cái lão Giếcgít ấy thì làm gì được ông! - Vônca phì cười - Ông đưa cho cháu ba đồng tiền của ông đi, cháu sẽ bỏ chúng vào máy bán vé tự động và mọi chuyện sẽ ổn cả cho ông xem.

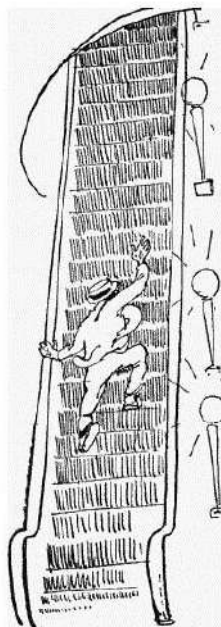
Nói rồi, Vônca bỏ hai đồng 15 côpéc và một đồng 20 côpéc vào khe chiếc máy bán vé tự động gần nhất, thế là cái vé lập tức hiện ra.

- Hỡi cậu Vônca, cậu thật là vĩ đại và hùng mạnh! - Ông già bèn nói với vẻ sùng kính. - Ta xin bái phục trước những tài năng thật là khôn tả của cậu.

- Cháu hoàn toàn chẳng phải hùng mạnh gì đâu, ông ơi! - Vônca thành thật đáp. - Chỉ cần biết sử dụng những máy bán vé tự động không bị hỏng mà thôi.

---

## Chương 31 - Chuyện rắc rối thứ hai ở đường tàu điện ngầm



Trái với mọi dự đoán, ông Khóttabít tỏ ra rất bình tĩnh khi đi xuống bằng thang máy quay.

Ông tò mò đặt đặt chân lên cái băng chuyển động liên tục và băng này lập tức biến thành cái thang với những bậc đẹp mắt bằng kim loại. Lúc đã xuống đến dưới, ở sân ga, ông nhũn nhặn nói với hai cậu bạn đường trẻ tuổi của mình:

- Thang chuyển động là cái rất đơn giản. Hỡi cậu Vônca, nếu cậu thích, ngay hôm nay, ta sẽ biến bất cứ cầu thang nào ở khu nhà của cậu thành thang chuyển động, trong khi đó nền nhà, mái nhà và đặc biệt là cái lầu bốn mà cậu đang ở rất hạnh phúc vẫn yên ổn như thường.

- Ta sẽ bàn chuyện đó sau, - Vônca tránh trả lời trực tiếp. Nó nghi hoặc, không biết đề nghị của ông Khóttabít có đem lại được điều gì tốt lành hay không. - Cháu sẽ nghĩ xem sao.

Nhưng chẳng còn thì giờ mà suy nghĩ, bởi đúng lúc đó từ giữa đường hầm đen ngòm vọng lại tiếng xình xịch ầm ĩ của đoàn tàu đang chạy tới gần. Hai ngọn đèn pha gắn ở toa đầu lóe sáng

trong bóng tối, còi tàu rú lên báo trước và đoàn tàu màu xanh lam đẹp đẽ, đèn bật sáng trưng, lăn bánh vào sân ga.

- Lên toa thứ hai! - Vônca lo âu hạ lệnh và ngay lúc đó, thì phát hiện ra rằng ông Khóttabít đã biết mất.

Vônca và Giênia hét lao qua đám đông, cất tiếng gọi lo lắng:

- Ông Khóttabít! Ông Khóttabít! Ông biến đâu rồi, ông Khóttabít?

- Ta ở đây, hỡi các cậu bạn của ta! Kẽ đầy tớ bất hạnh của các cậu đang ở đây! - Từ đâu đó trên cao vọng xuống tiếng nói buồn bã của ông già vừa biến mất.

Chẳng mấy chốc, hai cậu bé đã trông thấy ông Khóttabít. Ông toan chạy lên đường phố bằng chính cái thang máy quay vừa đưa ba ông cháu xuống sân ga tàu điện ngầm. Mọi cố gắng của ông Khóttabít đều không đem lại kết quả, bởi vì trong khi ông bước lên được mấy bước bằng đôi chân bủn rủn vì hoảng sợ thì cái băng chuyền động lại chạy xuống một quãng bằng cái quãng mà ông già vừa bước lên được<sup>[63]</sup>. Thành thử ông già cất bước lia lịa mà vẫn đứng nguyên một chỗ, hệt như con sóc chạy trên bánh xe vậy.

- Ông xuống thang đi! - Vônca từ bên dưới hét lên với ông già Khóttabít.

Nhưng có lẽ ông già chẳng tài nào nghĩ được cách xuống thang ra sao, mặc dù chỉ cần quay người về phía sân ga là xuống được rồi.

Vônca đành phải chạy theo thang đi lên để rồi xuống lại nơi ông Khóttabít đang giẫm chân tại chỗ.

Chiếc vé của Vônca đã bị xé, nhưng chẳng còn thì giờ mua vé nữa vì trong thời gian xếp hàng mua vé thì ông già có thể bị kiệt hết sức.

- Em vừa ở dưới kia lên, - Vônca thở hổn hển, nói với cô soát vé! - Chị xem, ông em đang bị mắc kẹt kia kìa!

- Hẳn là ông em mới đi tàu điện ngầm lần đầu tiên? - Cô soát vé lắc đầu thông cảm và cho Vônca đi xuống với tấm vé cũ.

Vài giây sau, Vônca đã xuống tới chỗ ông Khóttabít đang bị “mắc kẹt”, xoay người ông về phía sân ga và hai ông cháu lại xuống tới dưới bình yên vô sự.

- Ông lần thân ơi, sao ông lại bỏ trốn? - Vônca hỏi ông già.

- Hồi ông chủ của ta, ta trông thấy con quái vật có cặp mắt rực lửa, miệng rộng ầm ầm từ trong lòng đất bò ra, thế là ta không thể không bỏ chạy được. Ta chẳng nhát gan đâu, nhưng cậu hãy chỉ cho ta một ông thần nào mà lại không hoảng sợ khi trông thấy cặp mắt khủng khiếp ấy?

- Thực ra thì đó có gì là lạ! - Vônca buồn bã than thở. - Chính ông đã thề với cháu là ông sẽ không sợ tàu điện ngầm kia mà!

- Không, ta không thề. Ta chỉ hứa với cậu là ta sẽ không sợ và quả thực ta không sợ ô tô buýt, trôlâybuýt, tàu điện, ô tô vận tải, máy bay lên thẳng, xe hơi, đèn pha, máy đào, máy chữ, máy hát, loa phóng thanh, máy hút bụi, công tắc điện, bếp dầu lửa, tivi, quạt máy và đồ chơi bằng cao su “Uidi Uidi”. Còn về tàu điện ngầm thì không hề dả động đến!

Ông già nói đúng: lúc bấy giờ, Vônca đã quên mất tàu điện ngầm.

- Đó chẳng phải là quái vật quái viết gì cả, mà chỉ là một tàu điện ngầm bình thường. - Vônca giải thích cho ông Khóttabít. - Nào, ta đi thôi! Ông đừng làm cho chúng ta bị chậm trễ vì những chuyện sợ hãi vớ vẩn của ông nữa nhé!

Ba ông cháu chạy trên sân ga, đến chỗ đoàn tàu vừa tới, cố dùng cùi chỏ chen vào bên trong toa tàu. Người đông, đoàn tàu chật ních. Lúc từ xa vọng đến tiếng nói của người trưởng tàu: “Xuất phát?” - cánh cửa tự động của các toa lặng lẽ đóng lại và đoàn tàu khởi hành, bỏ rơi ông Khóttabít trên sân ga đã vắng người.

Ông già chỉ bị trễ có mỗi một giây: ông muốn ngó xem ai vừa hô hai tiếng “Xuất phát!” ấy.

---

## Chương 32 - Chuyện rắc rối thứ ba ở đường tàu điện ngầm

Ông Khóttabít không chịu đựng nổi cái tai họa mới giáng xuống đầu ông. Ông chạy tới chạy lui trên sân ga đã vắng người, tức giận bứt râu bứt tóc và kêu gào âm ỉ:

- Khốn khổ thân ta, khốn khổ thân ta, ông thần bất hạnh Gátxan Ápđưắcman con trai của Khóttáp! Một thân một mình ở đây, ta sẽ làm gì trong cái tòa lâu đài bí ẩn dưới lòng đất này?

Người trực ga bước tới gần, thấy những nắm râu vương bừa bãi trên sân ga, bèn nói:

- Cụ ơi trong trong tàu điện ngầm cần phải giữ yên lặng.. và vệ sinh...

“Thôi chết rồi!”, ông Khóttabít nghĩ bụng, “Chết mất ngáp rồi!”. Ông sợ con người trẻ tuổi, lịch sự đội mũ lưỡi trai đỏ ấy chẳng kém gì sợ đoàn tàu khi nãy. Chính Vônca cũng tỏ thái độ kính trọng đối với người trực ga. Ông già cảm thấy tình hình hết sức nguy ngập và đã quyết định bắt đối phương phải trả một giá đắt cho sinh mạng của ông.

May thay, người trực ga lại bắt chuyện và ông già lập tức thay đổi quyết định của mình.

- Cụ già ơi, cụ việc gì phải buồn bực như thế! - Người trực ga nói với ông Khóttabít với vẻ thông cảm. - Ngay bây giờ sẽ có một đoàn tàu khác và cụ sẽ đường hoàng đi tới chỗ cụ cần tới.

Ông già muốn trả lời anh ta một câu gì đó, muốn than thở về cái số phận đắng cay của mình, nhưng bỗng nhiên ông cảm thấy vì quá sợ hãi và lo âu mà quên mất cả tiếng Nga.

Ông nói lắp bắp một câu gì đó bằng tiếng Ả-rập. Người trực ga buồn bã vung tay:

- Thừa cụ, như vậy thì mời cụ đi với cháu tới phòng điều độ. Cụ ngồi đợi ở đây, còn cháu sẽ chạy đi tìm người biết nói thứ tiếng của cụ.

Anh ta dịu dàng cầm tay ông Khóttabít để dắt ông vào phòng điều độ và không biết ông già sẽ phải ngồi ở đây bao lâu nếu như lúc ấy đoàn tàu mới chưa chạy tới phía bên kia sân ga. Từ trong đoàn tàu đó, Vônca cùng với Giênia nhảy vọt ra và chạy ba chân bốn cẳng về phía ông Khóttabít.

- Ông ấy kia rồi, ông ấy kia rồi! - Cả hai đều reo lên. - Ồi chao ôi, vất vả với ông quá, ông Khóttabít ơi!..

Một bà vệ sinh viên từ đâu đó xuất hiện với cây chổi trên tay. Bà quét những nắm râu của ông già và đổ chúng vào thùng rác đúng vào lúc ông Khóttabít cùng với hai cậu bạn của mình cuối cùng đã ngồi được trên toa tàu điện ngầm đèn bật sáng trưng, rồi ba ông cháu đi tới ga “Đinamô” bình yên vô sự.

### Chương 33 - Những chiếc vé thừa

Vào những ngày có các trận đá bóng, toàn bộ dân chúng Mátxcova chia ra làm hai phe không hiểu nhau. Một phe gồm những người hâm mộ bóng đá. Một phe khác gồm những người bí hiểm hoàn toàn thờ ơ đối với môn thể thao vô cùng hấp dẫn ấy.

Rất lâu trước khi bắt đầu trận đấu, những người thuộc phe thứ nhất từ khắp nơi trong thành phố đã đổ về phía mấy cái cổng cao của sân vận động. Họ vênh váo nhìn những người lúc đó đã đi về phía ngược lại, vào trung tâm thành phố.

Đến lượt mình, những người Mátxcova thuộc phe thứ hai thường nhún vai thắc mắc khi thấy hàng trăm tàu điện, ô tô buýt, trôlâybuýt chật ních người và hàng nghìn xe hơi từ từ bơi giữa cái biển người hâm mộ sôi nổi và ồn ào đang đi bộ tới sân vận động.

Nhưng ngay cả phe những người hâm mộ bóng đá mà người ngoài tưởng là rất thống nhất ấy thì cũng chia năm sẻ bảy trong những ngày đó vì các mâu thuẫn hết sức sâu sắc và gần như không thể giải quyết nổi. Lúc những người hâm mộ còn ở trên đường đi thì điều đó chưa bộc lộ rõ rệt, nhưng khi đến bên mấy cái cổng “thiên liêng” của sân vận động thì các câu mâu thuẫn kia lập tức xuất hiện với tất cả sự gay gắt và quyết liệt của mình. Lúc bấy giờ mới vỡ lẽ ra rằng những người này thì có vé, còn những người kia thì không có vé. Những người có vé đằng hoàng và thản nhiên đi vào sân vận động. Còn những người không có vé thì hốt hải chạy tới chạy lui và đâm bổ đến bất cứ ai vừa bước tới gần với câu hỏi ai oán: “Có vé thừa không?”, “Thưa ông, ông không có vé thừa ư?”.

Nhưng những chiếc vé thừa thì có rất ít, còn những người cần vé thừa lại thì có rất nhiều, cho nên Vônca và hai người bạn của nó hẳn là chẳng được xơ múi gì nếu như ông Khốttabít không trở tài của mình.

- Rất sung sướng và vui lòng!- Ông đáp lại lời yêu cầu của Vônca. - Các cậu sẽ có ngay lập tức bao nhiêu vé cũng được.

Và đúng thế, ông chưa kịp nói hết tiếng cuối cùng thì trong tay ông đã có cả xấp vé màu xanh lá cây, màu xanh da trời, màu hồng và màu vàng.

- Hỡi cậu Vônca đáng yêu, ngần này mảnh giấy nhiều màu đã đủ chưa nào? Nếu chưa thì ta...

Ông Khóttabít vẫy vẫy xấp vé và việc đó xuýt nữa làm cho ông ta toi mạng.

- A, những chiếc vé thừa! - Một trong số những người hâm mộ sung sướng reo lên và thu hết sức đâm bổ về phía ông Khóttabít.

Chỉ vài giây sau, không dưới trăm rưởi người trong tình trạng bị kích động đã ép ông Khóttabít vào lớp tường bê tông của sân vận động, đến nỗi ông già hằn là chết bẹp nếu như Vônca không chạy tránh ra một bên và gào tướng lên:

- Các ông ơi, có ai cần vé thừa không? Có ai cần vé thừa không nào?

Nghe mấy tiếng mầu nhiệm ấy, tất cả những người vừa ép ông Khóttabít vào chân tường đã ủa về phía Vônca, nhưng Vônca đã lặn luôn vào đám đông và biến mất như độn thổ vậy. Rồi một phút sau, Vônca, Giênia và ông Khóttabít đã chìa cho người soát vé ở cổng phía Bắc ba chiếc vé và đi vào sân vận động để lại phía sau mình hàng trăm người chẳng được vào xem trận đá bóng hôm đó.

## Chương 34 - Lại chuyện kem

Ba người bạn chúng ta vừa ngồi vào chỗ thì một cô gái mặc tạp dề trắng, vai đeo cái thùng cũng sơn màu trắng, bước tới trước mặt ông Khóttabít.

- Cụ có xoi kem không ạ? - Cô hỏi và lập tức sợ hãi hét lên.

Công bằng mà nói, bất cứ người nào ở vào địa vị cô ta cũng đều phải sợ hãi.

Thực ra, cô gái bán kem có thể trông chờ một câu trả lời nào nữa?

Trong trường hợp tốt nhất: “Rất vui lòng! Xin cô cho tôi ba chiếc”. Trong trường hợp xấu nhất: “Không, chúng tôi không ăn kem đâu, cô ạ”.

Bây giờ, các bạn hãy hình dung cảnh ông già đội mũ cối sau khi nghe câu hỏi lễ phép của cô bán kem, đã lập tức đỏ bừng mặt như gấc<sup>[64]</sup>, cặp mắt đỏ ngầu, toàn thân chẳng hiểu sao lại run lẩy bẩy, nhòai người về phía trước với vẻ hăm dọa và nói bằng cái giọng thì thầm ghê rợn:

- A-a-a! Mi lại muốn làm khổ ta bằng cái món kem đáng nguyên rửa của mi sao? Ồ không, mi chẳng làm được cái trò đó đâu, hời cái con dê tiện kia! Ta đã thấy đủ lắm rồi cái món kem khôn kiếp của mi. Ta, một lão già ngốc nghếch, đã từng ngốn 46 chiếc kem ở trong rạp xiếc và chỉ chút xíu nữa thôi là ta đã đi châu ông bà ông vải rồi. Con vô phúc kia, mi cứ run sợ đi, bởi vì ta sẽ biến mi thành một con cóc xấu xí ngay bây giờ!

Nói rồi, ông già Khóttabít đứng dậy và đã giơ hai cánh tay xương xẩu, nhăn nheo của mình lên trên đầu thì cậu bé ngồi bên cạnh có cặp lông mày bạc màu trên khuôn mặt đầy tàn nhang đã níu ngay hai tay ông già lại:

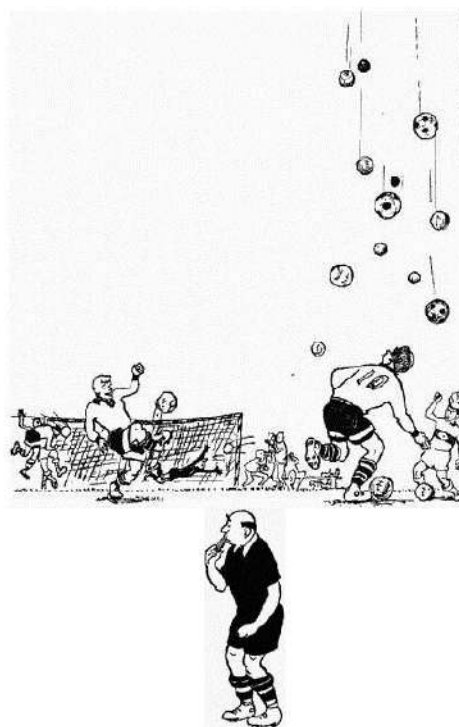
- Chị ấy không hề có lỗi trong việc ông ăn tham và ngốn quá nhiều kem... Xin mời ông ngồi vào chỗ cho và đừng có giờ trò lảm cẩm ra đây!

- Xin tuân lệnh! - Ông già nhũn nhận đáp, buông tay xuống, ngồi vào chỗ của mình và nói thêm với cô bán kem đang chết khiếp bằng một giọng rất hách: - Mi có thể đi được. Ta tha tội cho mi đó. Hãy xéo đi cho rảnh và phải đội ơn suốt đời cậu thiếu niên này, bởi vì cậu ấy đã cứu sống mi.

Cho đến tận cuối trận đấu, cô gái bán kem không hề lộ mặt ở lối đi này.

---

## Chương 35- Cần phải có bao nhiêu quả bóng?



Trong khi ấy, sân vận động đã sục sôi bầu không khí tung bừng đặc biệt vẫn thường có ở đó vào lúc diễn ra các trận đá bóng có tính chất quyết định. Loa phóng thanh kêu oang oang. Tám mươi nghìn người sôi nổi bàn cãi về kết quả có thể có của trận đấu sắp diễn ra. Vì sự bàn cãi đó, trên không trung luôn luôn động lại luồng âm thanh ồn ào, đều đều chẳng thể ví với gì được. Mọi người đều nóng lòng chờ đợi trận đấu bắt đầu.

Thế rồi cuối cùng, trên sân cỏ xanh non, xuất hiện trọng tài chính và hai trọng tài biên. Ông trọng tài cầm trên tay quả bóng sẽ phải chịu nhiều cú sút hăm dọa, sẽ phải lướt trên cỏ và bay trên không chẳng phải chỉ một kilômét, để rồi sau mấy lần lọt trời vào cầu môn của bên nào đó, quả bóng ấy sẽ quyết định đội nào giành được thắng lợi trong trận đấu này. Trọng tài đặt quả bóng ở chính giữa sân. Cả hai đội đã từ phòng thay quần áo của mình chạy ra sân và đứng xếp hàng đối diện nhau. Hai thủ quân bắt tay nhau rồi rút thăm xem đội nào phải chơi ở bên bị chọi nặng. Cái số phận hăm hiu đó rơi vào đội bóng đá của hội thể thao “Dubilô”, làm cho đội bóng đá của hội thể thao “Saiba” và số khán giả cổ vũ cho đội này rất lấy làm thích thú.

- Hỡi cậu Vônca, cậu không thấy cần thiết phải giải thích cho kẻ đầy tớ chẳng xứng đáng của cậu biết rằng 22 chàng trai mà ta rất có cảm tình kia sẽ làm gì với quả bóng ư? - Ông Khóttabít kính cần hỏi.

Nhưng đáp lại, Vônca chỉ sốt ruột gạt đi:

- Rồi ông khắc hiểu tất cả ngay bây giờ!

Đúng lúc đó, một cầu thủ của đội “Dubilô” đã dùng mũi giày đá đánh bình vào quả bóng và trận đấu bắt đầu.

Vài phút sau, ông Khóttabít lại hỏi với vẻ không bằng lòng:

- Chẳng lẽ 22 chàng trai dễ thương ấy phải chạy trên cái sân rộng đến thế phải mất sức, ngã lên ngã xuống, xô đẩy nhau chỉ là để có dịp đuổi theo quả bóng da xấu xí trong vài khoảnh khắc? Và sợ dĩ có toàn bộ chuyện đó là vì chỉ kiếm được mỗi một quả bóng cho mọi người cùng chơi.

Nhưng Vônca mãi mê theo dõi trận đấu nên lại chẳng trả lời ông già gì cả. Và lại, đâu đến lượt ông Khóttabít: hàng tiền đạo “Saiba” đã đoạt được bóng và đang dẫn xuống gần cầu môn của “Dubilô”.

- Vônca, cậu biết sao không? - Giênia thăm thì với bạn mình. - Ông Khóttabít chẳng hiểu mô tê gì về bóng đá, mình thấy thế mà lại may đấy. Nếu không ông ấy sẽ giờ trò lảm cẩm ra ở đây thì lòi thôi to!

- Mình cũng thấy như thế. - Vônca đồng ý với Giênia và bỗng nhiên nó kêu ối lên một tiếng, rồi đứng phắt dậy.

Cùng một lúc với Vônca, toàn bộ tám mươi nghìn người xem đều đứng phắt dậy và la to với vẻ lo ngại. Tiếng còi của trọng tài ré lên, Các cầu thủ không cần đến tiếng còi đó cũng đã đứng sững tại chỗ rồi.

Đã xảy ra một chuyện gì đó chưa từng có trong lịch sử môn bóng đá và hoàn toàn không thể giải thích được nếu xét theo các quy luật của tự nhiên: 22 quả bóng màu sắc sỡ từ đâu đó ở trên trời rơi xuống và lăn khắp sân. Tất cả những quả bóng này đều được làm bằng da dê thuộc thượng hảo hạng.

- Bậy quá... Thật là càn quấy!... Một trò đùa khả ỏi... - Nhiều người la ỏi trên các khán đài.

Dĩ nhiên, phải lập tức tổng cổ kẻ thủ phạm ra khỏi sân vận động và thậm chí phải giao cho công an, nhưng chẳng ai có thể phát hiện ra được thủ phạm. Trong số tám mươi nghìn người xem, chỉ có ba người - ông Khóttabít và hai cậu bạn trẻ tuổi của ông - biết rõ kẻ thủ phạm đó là ai.

- Ông làm trò gì thế hả? - Vônca thì thầm vào tai ông Khóttabít. - Ông đã làm ngừng cả trận đấu và làm đội “Saiba” bị mất một bàn thắng trông thấy.

Tuy nhiên, về chuyện chẳng may ấy của đội “Saiba”, Vônca không lấy gì làm buồn bã cho lắm: nó cổ vũ cho đội “Dubilô”.

- Ta muốn làm như vậy cho tốt hơn. - Ông Khóttabít cũng thì thầm thanh minh. - Ta nghĩ sẽ tiện hơn nếu mỗi cầu thủ đều có một quả bóng riêng để chơi cho thỏa thích, khỏi phải xô đẩy và chạy như điên trên cái sân rộng ấy.

- Cháu phải làm gì với ông bây giờ đây? - Vônca vung tay, ấn ông già ngồi xuống chỗ của mình và giải thích vội cho ông biết những nguyên tắc cơ bản của môn bóng đá. - Chỉ tiếc rằng đội “Dubilô” lại phải chơi ở bên bị chói nắng, còn qua hiệp nhì, khi hai đội đổi chỗ cho nhau, thì ánh nắng chẳng còn cản trở đội nào nữa. Hóa ra đội “Saiba” tự dung lại vớ được những điều kiện

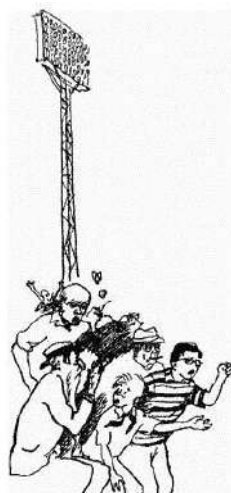
tốt hơn! - Cuối cùng, Vônca nói với giọng bao hàm nhiều ý nghĩa. Nó hy vọng rằng ông Khóttabít sẽ chú ý đến lời nó nói.

- Thật vậy, như thế thì chẳng công bằng gì cả! - Ông già đồng ý và đúng lúc đó mặt trời liền lặn sau một đám mây nhỏ và không hề lộ ra cho tới khi kết thúc trận đấu.

Trong lúc đó, những quả bóng thừa đã được đưa ra khỏi sân, trọng tài đã tính số thời gian bị mất một cách vô ích và trận đấu lại tiếp diễn.

Sau khi được Vônca giải thích, ông Khóttabít bắt đầu theo dõi trận đấu với sự thích thú mỗi lúc một tăng. Vì chuyện 22 quả bóng mà bị mất một bàn thắng trông thấy, các cầu thủ “Saiba” tỏ ra bức bối. Còn ông già thì cảm thấy mình có lỗi đối với họ và cảm thấy lương tâm bị cắn rứt ghê gớm.

## Chương 36- Ông Khóttabít nhập cuộc



Tình cảm của Vônca và tình cảm của ông Khóttabít trái ngược nhau một cách hết sức nguy hại. Khi Vônca mặt tươi roi rói vì khoái chí (ấy là mỗi lần một cầu thủ nào đó trong đội “Saiba” sút trượt cầu môn của đối phương), ông già ngồi ủ rũ hơn cả gà rù. Nhưng khi cầu thủ tiền đạo “Dubilô” sút ra ngoài cầu môn của “Saiba”, cảnh tượng lại thay đổi hẳn: ông Khóttabít cười ha hả, còn Vônca thì bực tức ghê gớm.

- Ông Khóttabít, cháu chẳng hiểu ông thấy có cái gì đáng cười ở đây? Suýt nữa thì được một bàn rồi!

- Suýt nữa thì kể gì, hỡi cậu Vônca quý báu nhất của ta! - Ông Khóttabít đáp lại Vônca bằng một câu nghe lỏm được ở đâu đó.

Lần đầu tiên làm quen với bóng đá, ông già vẫn chưa biết rằng còn có những người cổ vũ cho đội này hoặc đội nọ. Ông coi nỗi buồn của Vônca về việc đội “Dubilô” bị chối nặng như là sự quan tâm bình thân của cậu bé vì lẽ công bằng. Dĩ nhiên, ông chẳng hề ngờ rằng chính ông đã trở thành một người cổ vũ và cả Vônca cũng không hề ngờ về chuyện đó. Những gì đang diễn ra trên sân cỏ đã thu hút Vônca đến độ nó chẳng mấy may chú ý đến mọi chuyện khác. Đó chính là nguyên nhân dẫn đến những biến cố phi thường diễn ra trên sân vận động trong hôm đó.

Mọi chuyện bắt đầu từ việc đứng vào một lúc hết sức căng thẳng, khi hàng tiền đạo “Dubilô” tràn xuống gần cầu môn “Saiba”, Vônca ghé vào tận tai ông Khóttabít và sôi nổi thì thầm:

- Ông Khóttabít thân yêu ơi, xin ông hãy làm cho khung cầu môn của đội “Saiba” rộng thêm ra một chút khi các cầu thủ “Dubilô” sút bóng vào đó.

Ông già nghiêm mặt lại:

- Thế đội “Saiba” sẽ được lợi ra sao trong việc này?

- “Saiba” chẳng được lợi gì đâu. Chỉ “Dubilô” mới được lợi trong việc này thôi, ông ơi?

Ông già lặng thinh. Các cầu thủ “Dubilô” lại sút trượt. Rồi hai, ba phút sau, một chàng trai vạm vỡ trong hàng tiền đạo “Saiba”, dưới tiếng reo hò cổ vũ của người xem, đã sút một quả rất đẹp vào khung cầu môn của “Dubilô”.

Khi trận đấu chuyển sang sân “Saiba” trong chốc lát, thủ môn “Dubilô” nói nhỏ với một cầu thủ dự bị:

- Êgôrusca, cậu đừng cười mình nhé, nhưng mình sẵn sàng thề rằng cột cầu môn của mình tiếp tay cho cánh “Saiba” đấy.

-Sao-o-o-o?

- Cậu hiểu không, lúc cánh “Saiba” sút bóng vào khung cầu môn, cột bên phải... lời nói danh dự đấy... cột bên phải... đã dịch ra 50 xăngtimét và để cho quả bóng lọt vào... Mình đã thấy tận mắt chuyện đó.

- Cậu đã đo nhiệt độ chưa.. - Cầu thủ dự bị hỏi.

- Nhiệt độ của cái gì, của cột cầu môn ư?

- Không, nhiệt độ của cậu. Có lẽ cậu đang bị ầm đầu đấy!

- Xi! - Thủ môn bực tức nhổ nước bọt và chạy tới chạy lui trong khung cầu môn.

Các cầu thủ “Saiba” khéo léo dẫn bóng qua hàng hậu vệ và tiến nhanh xuống sát cầu môn của “Dubilô”.

Bình! Bàn thắng thứ hai trong vòng ba phút! Thêm vào đó, cả hai lần đều không phải lỗi của thủ môn “Dubilô”. Thủ môn đã chiến đấu như một con sư tử. Nhưng anh ta có thể làm gì được? Đúng vào lúc bóng sút vào khung cầu môn, xà ngang lại tự nâng lên, vừa vặn để quả bóng bật vào sau khi chạm nhẹ vào đầu ngón tay của thủ môn.

Biết nói với ai chuyện này? Ai tin? Thủ môn buồn bã và hoảng sợ, hệt như một đứa bé bị lạc vào rừng rậm giữa đêm khuya.

- Đã thấy chưa? - Thủ môn hỏi Êgôrusca với giọng tuyệt vọng.

- Hình... hình... như mình đã thấy. - Cầu thủ dự bị lấp bắp trả lời - Nhưng cậu đừng nói với... với... ai cả. Dẫu sao thì cũng chẳng ai tin đâu.

- Đúng thế, chẳng ai tin đâu! - Thủ môn “Dubilô” buồn bã đồng ý.

Trong lúc đó, ở khán đài phía Bắc, đã nổi ra một cuộc cãi cọ không to tiếng.

Số là một giây trước khi có bàn thắng thứ hai của đội “Saiba”, Vônca nhận thấy ông già lén rút một sợi râu.

“Sao ông ấy lại làm thế nhỉ?”, Vônca lo lắng nghĩ thầm. Nó vẫn chưa đoán được những biến cố nào sắp diễn ra trên sân bóng.

Và lại ý nghĩ ấy chẳng đến với Vônca ngay lập tức.

Trận đấu hôm nay đã xoay chuyển quá tồi tệ đối với đội “Dubilô”. Chuyện đó chắc chẳng đáng gì đến ông già.

Nhưng bàn thắng thứ hai lọt vào cầu môn “Dubilô” đã lập tức làm sáng tỏ tình hình.

Đúng thế: hiệp nhất đã qua được một nửa và sự may mắn dường như cuối cùng đã quay trở lại với đội “Dubilô”. Trận đấu chuyển sang sân “Saiba”. Các cầu thủ “Dubilô” đang “hăm thành”, như người ta vẫn thường nói, và chẳng mấy chốc, một cầu thủ tiền đạo cừ nhất của đội này đã sút một quả bóng mạnh hết sức vào góc trên của cầu môn “Saiba”.

Toàn bộ tám mươi nghìn người xem đều nhòm cả lên trong tâm trạng hồi hộp khôn tả. Bàn thắng chắc chắn này sẽ phải mở tỷ số cho đội “Dubilô”. Vônca và Giênia - cả hai đều cổ vũ cho đội “Dubilô” - sung sướng nháy mắt với nhau, nhưng ngay lập tức hai cu cậu đều thở dài thất vọng: quả bóng đi rất chính xác, vậy mà nó lại đập vào xà ngang và đập mạnh đến nỗi tiếng đập của quả bóng vang khắp cả sân vận động.

Tiếng đập của quả bóng hòa lẫn với tiếng thét của thủ môn “Saiba”: cái xà ngang đột nhiên hạ xuống đã cứu thủ môn thoát khỏi một bàn thua trông thấy, nhưng lại giáng một cú đau điếng vào đầu anh ta.

Bây giờ, Vônca đã hiểu hết tất cả và nó hoảng sợ.

- Gátxan Ápduráccman con trai của Khóttap, thế là thế nào? - Vônca nói với giọng nói run. - Ông thừa biết cả hai đứa cháu, cả cháu lẫn Giênia, đều cổ vũ cho đội “Dubilô” kia mà? Còn ông, hóa ra lại trái ngược hẳn: ông cổ vũ cho đội “Saiba”?

- Than ôi, hỡi cậu Vônca may mắn, đúng như vậy đó! - Ông già đáp với vẻ đau khổ.

- Phải chăng cháu đã cứu ông thoát khỏi cảnh giam cầm trong cái bình gốm? - Vônca chưa chút hỏi tiếp.

- Điều đó đúng như bây giờ đang là ban ngày và đúng như một tương lai rực rỡ đang chờ đón cậu.

- Thế tại sao ông lại tiếp tay cho đội “Saiba” chứ không phải cho đội “Dubilô”?

- Than ôi, ta không làm chủ được những hành động của mình! - Ông Khóttabít đáp và những giọt nước mắt từ lăn dài từ trên khuôn mặt nhăn nheo của ông. - Ta rất muốn đội “Saiba” thắng.

## Chương 37- Tình hình cực kỳ căng thẳng

Lúc bấy giờ, Vônca bèn tuyên bố với giọng hăm dọa:

- Ông coi chừng, sẽ lôi thôi to đấy?

- Muốn ra sao thì ra.

Đúng lúc đó, thủ môn “Dubilô” bị trượt ngay ở chỗ hoàn toàn khô ráo và để cho quả bóng thứ ba lọt vào cầu môn.

- À, ra thế đấy! - Vônca nghiêng căng ken két. - Thế có nghĩa là ông không muốn yên lành tử tế? Được rồi!

Vônca nhảy vọt lên chiếc ghế băng và vừa chỉ thẳng ngón tay vào ông Khóttabít đang ngồi bên chân nó, vừa kêu lên:

- Các ông ơi! Ông già này lúc nào cũng tiếp tay cho đội “Saiba”!

- Ai tiếp tay? Trọng tài tiếp tay à? Cậu nói gì thế? - Những người xung quanh xôn xao.

- Ồ! không, không phải trọng tài!... Trọng tài thì dính dáng gì ở đây? Chính ông già này đang tiếp tay... Xin hãy để cho mình được yên?

Câu cuối cùng, Vônca nói với Giênia đang sợ hãi giật tay áo cậu bạn của mình. Giênia hiểu rằng cuộc cãi cọ giữa Vônca và ông già chẳng đem lại được điều gì tốt lành cả. Nhưng Vônca vẫn chẳng chịu thôi, mặc dù chẳng có ai tin lời nó nói.

Những người xung quanh cười phá lên:

- Thế chú em bảo rằng từ đây, từ khán đài Bắc này, ông già này lại tự dừng di chuyển được khung cầu môn! Hi hi hi! Chắc ông ta có trong túi cái nút bấm đặc biệt để điều khiển khung cầu môn từ xa? Có lẽ ông già này đã tung những quả bóng xuống sân cũng nên?

- Chính ông ấy đấy! - Vônca xác nhận bằng một giọng gay gắt, làm mọi người lại phá lên cười.

- Thế vụ động đất ở Chilê<sup>[65]</sup> cũng do ông già này gây ra sao? Hô hô hô! Ha ha ha! Hi hi hi!

- Không, không phải ông ấy gây ra vụ động đất ở Chilê đâu ạ! - Vônca thật thà giải thích. - Động đất là do những chuyển động tai hại của vỏ trái đất gây ra. Hơn nữa, chuyện đó lại xảy ra ở tận Chilê. Còn ông già này thì vừa mới ở trong bình chui ra.

Một người đứng tuổi hâm mộ bóng đá liền xen vào cuộc nói chuyện. Ông này ngồi đằng sau Vônca. Vônca biết ông, vì ông ở ngay cạnh nhà. Tên ông là Épghêni Dakharovich. Chính ông đã đặt tên cho con mèo Xibia của mình là Khômích để tỏ lòng yêu mến người thủ môn nổi tiếng. Lúc tiếng cười đã bớt đi đôi chút, ông bèn bảo Vônca với ý tốt:

- Nay, tốt hơn hết là chính chú em đừng nên chui vào bình, đừng tự làm mất uy tín trước mặt mọi người, đừng nói linh tinh và đừng cản trở ngại khác theo dõi trận đấu, đôi. Chú em ạ, sắp có chuyện đến nơi và chẳng cần chú em thì tình hình cũng đã xấu lắm rồi! (Ông Épghêni cũng cổ vũ cho đội “Dubilô”).

Quả thực, còn 11 phút nữa mới tới giờ giải lao mà tỷ số đã lên tới 14-0 nghiêng về phía đội “Saiba”.

Đội “Dubilô” luôn luôn gặp phải những chuyện kỳ lạ nào đó. Đội này dường như mới tập chơi: chuyền bóng kém cỏi và vô lý làm ai cũng phải sững sốt, các cầu thủ chốc chốc lại ngã lăn kènh, cứ như hôm nay họ mới tập đi vậy.

Còn hàng hậu vệ thì chơi hết sức khó hiểu. Các kiện tướng bóng đá lão luyện mới chỉ thấy quả bóng thôi đã hốt hoảng chạy giạt sang hai bên, trông chừng như đó là quả bom sắp nổ tới nơi.

Hai người bạn trẻ tuổi của chúng ta mới cảm thấy cay đắng làm sao! Hừ, đúng là cồng rắn cắn gà nhà: chúng lại đi giải thích cho ông Khóttabít thể lệ chơi bóng đá! Làm gì bây giờ? Làm sao giúp được các cầu thủ “Dubilô” để phục hồi sự công bằng đây? Biết làm gì với ông Khóttabít được? Thậm chí làm âm lên cũng chẳng ăn thua. Cùng lắm thì cũng phải kiếm cách làm cho ông thần già không chú ý đến sân bóng, nơi đã diễn ra tấn bi kịch thể thao có một không hai ấy.

Giênia đã tìm ra lối thoát. Nó giúi vào tay ông Khóttabít tờ báo Thể thao Xôviết:

- Ông hãy đọc đi để mà biết, ông đang làm nhục trước con mắt cả nước một đội bóng tuyệt vời như thế nào!

Nói rồi, Giênia chỉ vào trang báo, nơi có hàng tít in bằng chữ lớn: “Một đội bóng đang lớn lên”.

- “Trong mùa bóng này, đội bóng đá của hội thể thao tự nguyện “Dubilô” đã nâng cao một cách rõ rệt tài nghệ của mình”. - Ông Khóttabít đọc thành tiếng. – “Trận đấu gần đây ở Cuibusép mà đội này chơi với các cầu thủ đội bóng địa phương “Đôi cánh Xôviết”, đã chứng tỏ ra rằng qua đội này...”. Hay quá! - Ông Khóttabít nhận xét và mãi mê đọc tiếp.

Hai cậu bé sung sướng nháy mắt cho nhau. Ông Khóttabít vừa mới cầm báo đọc, đội “Dubilô” đã như được thay hình đổi dạng. Hàng tiền đạo đội này lập tức chứng tỏ rằng bài báo đăng trên tờ Thể thao Xôviết hôm nay là hoàn toàn phù hợp với thực tế. Gần như mỗi cú sút của các cầu thủ đội “Dubilô” đều kèm theo luồng âm thanh dữ dội của mấy chục nghìn tiếng reo hò hân

hoan. Trong vòng nửa phút, trận đấu đã chuyển sang sân “Saiba”. Sút.... Sút nữa đi!... Các cầu thủ “Dubilô” quả là những chàng trai tài ba.

Chỉ cần vài khoảnh khắc nữa thôi là cuối cùng họ sẽ “làm ướt” được cái tỷ số “khô khôc” đen đui của mình.

- A ha! - Ông Epghêni bắt đầu la hét ầm ĩ sau lưng Vônca. - Các bạn đã thấy chưa! Tôi đã bảo mà!... Họ sẽ cho cánh “Saiba” chó ngáp phải ruồi biết tay...

Chao ôi, giá mà ông ấy kìm hãm được trong lòng nỗi hân hoan của mình! Giá mà ông ấy đừng thui một nắm đấm vào hông ông Khóttabít với vẻ đắc thắng, cứ như các cầu thủ “Dubilô” là những cậu con cưng nhất hạng của ông hay chúng cũng là những học trò cưng của ông!

Giật mình vì cú thui ấy ông Khóttabít rời tờ báo, liếc cặp mắt đã thành thạo xuống sân bóng, đánh giá được tình thế trong chớp mắt và trả tờ báo cho cu cậu Giênia lại, ỉu xiu ngay lập tức:

- Ta sẽ đọc sau.

Ông già vội vã rút một sợi râu và những nỗi khổ đau nhục nhã không sao hiểu nổi của đội “Dubilô” lại tiếp diễn.

15-0!

16-0!

18-0!

23-0!



Trung bình cứ 40 giây lại có một quả bóng bay vào cầu môn “Dubilô”.

Thủ môn “Dubilô” gặp phải chuyện gì thế kia? Tại sao anh lại áp mặt vào cột dọc và chỉ thét lên “Ồi mẹ ời!” mỗi khi bóng sút vào cầu môn của mình? Tại sao bỗng nhiên anh lại rời khỏi cầu môn với vẻ mặt trầm ngâm đứng vào lúc quyết định nhất, khi mà trận đấu diễn ra quyết liệt ngay sát khu phạt bóng?

- Thật là nhục nhã! - Từ các khán đài, người ta la ó thủ môn, - Thật là bậy bạ! Sao lại chơi như thế kia?

Nhưng anh ta, một thủ môn nổi tiếng, vẫn tiếp tục rời cầu môn đi qua một bên với bước chân không vững lúc các cầu thủ “Saiba vừa mới tiến lại gần.

- Cậu sao thế? - Cầu thủ dự bị vô cùng lo sợ. - Hay là cậu bị mất hồn rồi?

- Đúng là mình bị mất hồn thật. Lúc nào cũng như có người tóm cổ mình mà lôi vạy. Mình chống lại, nhưng hấn ta lại xô mình ra khỏi cầu môn. Mình cố nhào tới quả bóng, còn hấn ta thì ép chặt mình vào cột dọc và mình bị ép chặt đến nỗi không sao vùng ra được.

- Chao ôi, cậu khôn to rồi, Grisa ời!

- Còn phải nói!...

Cảnh tượng trên sân vận động khác thường đến nỗi không một người nào có mặt ở đó, kể cả những người soát vé, các anh công an và những người bán hàng rong, lại không bày tỏ một cách âm ỉ thái độ sùng sốt ghê gớm của mình trước những biến cố phi thường đang diễn ra trước mắt họ.

Chỉ có một người nhìn mặt trong các trận đấu bóng là mặc dù cũng sùng sốt ghê gớm, nhưng không hề bày tỏ thái độ của mình trước những biến cố ấy. Đó là một người đàn ông trầm lặng đến kinh ngạc và điềm tĩnh đến kỳ lạ, 56 tuổi, hơi gầy, tóc bạc, cao lêu nghêu, có bộ mặt dài vàng khè, kín đáo. Bộ mặt đó rất ít biểu lộ sắc thái tình cảm cả những ngày có các trận đấu địa phương lẫn những ngày có các trận đấu chung kết, là những ngày mà chỉ một cú sút bóng thành công cũng đủ quyết định đội nào được đeo huy chương vàng vô địch quốc gia trong suốt cả năm. Người đàn ông ấy bao giờ cũng lạnh lùng, ngồi thẳng người, không cựa quậy và trên vầng trán cao của ông ta không thể hiện một điều gì cả như nhà thơ nọ đã nói nhân một việc khác hẳn.

Hôm nay, ông lại ngồi đúng cái chỗ quen thuộc của mình, ngay trước mặt ông Khóttabít. Ông cổ vũ cho đội “Dubilô”. Ta có thể hình dung được những cảm xúc mạnh nào đang vò xé bộ ngực lép kẹp, xương xẩu của ông, một bộ ngực của viên thư lại tiêu biểu. Nhưng chỉ cặp mắt đưa đi đưa lại và cái đầu quay trái quay phải một cách khó nhận, thấy mới chứng tỏ rằng ông ta không hề thờ ơ đối với những gì đang diễn ra trên sân bóng. Có lẽ ông bị đau tim, ông phải giữ mình, bởi vì những cảm xúc quá mạnh thường đe dọa ông bằng những chuyện rắc rối hết sức nghiêm trọng. Nhưng thậm chí khi ông quen tay lục tìm trong túi áo vétông của mình cái hộp con đựng đường tán nhỏ và cái lọ thuốc trợ tim, rồi bắt đầu vừa nhỏ từng giọt thuốc vào đường, vừa không rời mắt khỏi các cầu thủ, bộ mặt của ông vẫn bất động như cũ, cứ như ông nhìn vào chỗ trống vậy. Tỷ số 23-0 suýt nữa làm ông tắt thở. Ông bỗng hé cặp môi mỏng xám ngoét của mình và cất lên giọng khàn khàn:

- Giá mà bây giờ có người bán nước khoáng boócgiômi nhỉ!

Ông Khóttabít như mở cờ trong bụng, sung sướng trước những thành công kỳ diệu của các cầu thủ “Saiba”, cho nên hơn bất cứ lúc nào hết, ông sẵn sàng đem lại niềm vui cho mọi người. Sau khi nghe câu nói của con người lạnh lùng ngồi trước mặt mình, ông già bí mật búng ngón tay toanh trách, thế là trên tay người đó bỗng xuất hiện từ đâu không biết một ly nước khoáng boócgiômi mát lạnh.

Bất cứ ai ở địa vị người đó cũng phải lấy làm ngạc nhiên và ít ra cũng đưa mắt nhìn những người ngồi xung quanh. Thế nhưng ông ta, vẫn với bộ mặt lạnh như tiền không hề thay đổi, thần nhiên đưa cái ly đọng hơi nước bên ngoài lên miệng, song ông chưa kịp uống: Các cầu thủ “Dubilô” tội nghiệp đang bị đe dọa thua thêm bàn thứ 24.

Người đàn ông lạnh lùng nọ cứ ngồi chờ ra như thế với cái tay cầm ly giờ lên. Giênia vẫn còn mãi nghĩ cách cứu đội bóng đã bị thua một cách nhục nhã, liền giật lấy ly nước khoáng boócgiômi trên tay người cổ vũ bơ phờ và hất toàn bộ chỗ nước trong ly vào bộ râu của ông Khóttabít.

- Quý quyết làm sao! Quý quyết, hèn hạ biết chừng nào! - Ông thần già kêu lên và bắt đầu vội vã rút hết sợi râu này đền sợi râu khác.

Thay vì tiếng “tung” trong trẻo, hai cậu bé thích thú nghe thấy tiếng rung ỉu xiu của một sợi dây nhỏ kéo căng.

- Thế tiếp tay cánh “Saiba” không phải là quý quyết à? - Vólca hỏi ông Khóttabít với giọng móc máy. - Thà cứ im đi cho được việc!

Trong lúc đó, hết như sau bàn thua thứ 14, các cầu thủ “Dubilô” được hồi tỉnh, lại chọc thủng tuyến tiền vệ và tuyến hậu vệ của đội “Saiba”, quyết liệt dẫn bóng về phía cầu môn của đội này.

Do “ngồi chơi xơi nước” đã lâu, hàng hậu vệ “Saiba” đâm ra “hư hỏng” và không thể nhanh chóng dốc hết mình để đương đầu với mối nguy bất ngờ. Còn thủ môn “Saiba” lúc đó vẫn thần

nhiên ngồi nhần hạt dưa trên thảm cỏ. Khi anh ta đứng dậy được, số hạt dưa chưa nhần hết làm cho anh bị hóc, thì các cầu thủ “Dubilô” đã sút bóng vào ngay chính giữa khung cầu môn không có người bảo vệ. Thật là đáng đời!...

Nhưng đúng lúc đó, một tiếng “tưng” trong trẻo vang lên, làm cho hai cậu bạn trẻ của chúng ta rầu hết chỗ nói. Thì ra cuối cùng ông Khóttabít vẫn tìm được một sợi râu khô. Than ôi Giênia, Giênia, cặp mắt tinh tường và đôi tay chính xác của cậu để ở đâu? Tại sao cậu không đề phòng cẩn thận? Bây giờ thì đội “Dubilô” xôi hỏng bỏng không rồi.

- Ông Khóttabít thân yêu ơi, ông Khóttabít yêu quý ơi, ông hãy cho đội “Dubilô” gỡ lại tí chút đi! - Vônca năn nỉ.

Nhưng ông Khóttabít giả bộ chẳng nghe thấy gì hết và quả bóng đang bay vào giữa khung cầu môn “Saiba” bỗng ngoặt về phía cột dọc bên trái rồi giáng vào đó một cú mạnh đến nỗi quả bóng liền dội ngược trở lại, bay suốt cả sân, vừa bay vừa cố tránh các cầu thủ “Dubilô” đón đường nó, cứ như nó là một vật sống vậy và cuối cùng nó nhẹ nhàng lăn vào cái cầu môn nhiều đau khổ của đội “Dubilô”.

24-0! Với hai đội ngang sức nhau, tỷ số này đã làm cho mọi người phải sửng sốt.

Lúc bấy giờ, Vônca hoàn toàn mất tự chủ.

- Tôi yêu cầu ông, một lần cuối ra lệnh cho ông phải chấm dứt ngay lập tức cái trò nhạo báng đó! - Vônca khế rít vào tai ông Khóttabít. - Nếu không, tôi sẽ tuyệt giao vĩnh viễn với ông! Ông hãy chọn đi: hoặc là tôi, hoặc là đội “Saiba”!

- Chính cậu cũng là một người hâm mộ bóng đá chẳng lẽ cậu lại không hiểu nổi ta sao? - Ông già van nài. Nhưng khi cảm thấy, qua nét mặt của Vônca, hẳn là lần này tình bạn của hai ông cháu sẽ đi tiêu, ông Khóttabít đành phải nói nhỏ. - Ta xin sẵn sàng đợi lệnh của cậu

- Các cầu thủ “Dubilô” không hề có lỗi trong ông cổ vũ cho đội “Saiba”. Ông đã làm nhục họ trước con mắt cả nước! Bây giờ, ông hãy làm cho mọi người thấy rằng họ không hề có lỗi trong việc họ bị thua.

- Xin tuân lệnh, hỡi cậu thủ môn trẻ tuổi của tâm hồn ta?

Tiếng còi của trọng tài báo hiệu giờ giải lao vẫn còn chưa dứt thì 11 cầu thủ trong đội bóng đá của hội thể thao tự nguyện “Dubilô” đã bắt đầu đồng loạt hắt hơi và ho sù sụ.

Họ nối đuôi nhau xếp hàng chụch choạc, rồi uể oải bước vào phòng thay quần áo của mình, ra đi vừa hắt hơi và ho liên tục.

Một phút sau, người ta phải gọi bác sĩ vào đây: toàn đội đều cảm thấy khó chịu trong người. Bác sĩ bắt mạch tất cả các cầu thủ đề nghị họ cởi áo, sau đó xem khoang miệng rồi đến lượt mình, ông gọi trọng tài vào phòng thay quần áo của đội “Dubilô”:

- Này, anh Luca Épghêniêvích, phải hoãn trận đấu lại thôi, còn tỷ số trận đấu thì phải coi là không có giá trị.

- Tại sao vậy?

- Tại vì đội “Dubilô” không thể xuống sân bóng ít nhất là 7 ngày. - Bác sĩ trả lời với vẻ bối rối.  
- Cả đội đều bị bệnh.

- Bị bệnh?! Bệnh gì?

- Một trường hợp rất kỳ lạ trong y học, anh Luca Épghêniêvích ạ. Tất cả 11 anh chàng người lớn hăn hoi này đã đồng loạt mắc một chứng bệnh trẻ con: bệnh sởi! Luca Épghêniêvích, chính tôi cũng không thể nào tin được nếu như tôi không vừa khám họ hết sức kỹ lưỡng...

Trận đấu có một không hai trong lịch sử môn bóng đá đã kết thúc như vậy đó. Trong trận này, một người cổ vũ đã có thể dùng phép thuật để tác động đến quá trình diễn biến của trận đấu. Như các bạn thấy đấy, việc đó chẳng đem lại điều gì tốt lành cả.

Trong một bài báo đăng trên tạp chí Bệnh sỏi, giáo sư nổi tiếng L.I. Côtliuxơ đã mô tả tỉ mỉ sự việc hiếm có: 11 vận động viên người lớn đã đồng loạt mắc bệnh sỏi lần thứ hai trong đời mình, nhưng hôm sau ngủ dậy lại hoàn toàn khỏe mạnh. Bài báo có đầu đề là “Đấy, đã thấy chưa!”. Bài này thành công tới mức không thể nào mượn được số tạp chí có đăng bài đó trong các thư viện. Số tạp chí ấy liên tục được mọi người chuyền tay nhau đọc.

Vì thế các bạn đọc thân mến của tôi, tốt hơn hết là đừng đi tìm số tạp chí ấy. Dẫu sao thì các bạn cũng chẳng tìm được nó đâu, chỉ tổ mất thì giờ vô ích mà thôi.

---

## Chương 38- Làm lành

Đám mây nhỏ che mặt trời khi này bây giờ đã bay khuất sau đường chân trời, bởi vì chẳng còn cần đến nó nữa. Trời lại nắng. Tám mươi nghìn người bắt đầu rời khỏi sân vận động, từ từ bước qua những lối đi hẹp xây bằng bê tông.

Mọi người đều đi thông thả - ai cũng muốn nói lên ý kiến của mình về những điều chưa từng thấy của trận đấu vừa kết thúc hết sức kỳ lạ. Nhiều phỏng đoán được đưa ra, phỏng đoán này lại rắc rối, rồi phỏng đoán thêm kia, nhưng ngay cả những người giàu óc tưởng tượng nhất cũng không tài nào hình dung nổi một điều gì đó có thể gợi đến, dù là xa xôi, những nguyên nhân thật sự dẫn đến việc làm hỏng trận đấu.

Chỉ có ba người xem là không tham gia bàn cãi. Cả ba lặng lẽ rời khán đài Bắc. Vẫn lặng lẽ, họ leo lên một chiếc trôlybuýt chật ních người, rồi họ lại lặng lẽ xuống xe ở phố Hàng Thịt sẵn và đi về nhà.

- Chơi bóng đá hay đấy! - Cuối cùng, ông Khóttabít đánh bạo lên tiếng.

- Hừ... ư m... - Vônca hàm hừ đáp lại.

- Theo ta, khoái nhất là lúc sút bóng vào khung cầu môn của đối phương? - Ông Khóttabít nói tiếp với giọng gượng gạo. - Có đúng không, hỡi cậu Vônca?

- Hừ-ừm... - Vônca lại hàm hừ.

- Cậu vẫn còn giận ta ư, hỡi cậu thủ môn của tâm hồn ta? Ta sẽ cắn lưỡi chết nếu cậu không trả lại ta ngay lập tức!

Ông già bước lập cập bên cậu bạn đang giận dỗi của mình, vừa buồn bã thở dài, vừa nguyên rủa cái giờ mà ông đã đồng ý đến sân vận động.

- Ông lại còn hỏi nữa à? - Vônca trả lời ông già với giọng gay gắt, nhưng rồi nói tiếp với giọng đã dịu đi rất nhiều, - Ông già ơi, ông đã gây ra biết bao chuyện rắc rối. Cháu sẽ nhớ đến già! Thế mà cũng đòi là một người cổ vũ! Khô-ô-ng, chúng cháu sẽ chẳng đi xem đá bóng với ông nữa đâu. Chúng cháu chẳng cần vé của ông nữa

- Lời nói của cậu là một đạo luật đối với ta! - Ông Khóttabít vội vã đáp và rất hài lòng là đã thoát được một cách khá dễ dàng. - Sau này, ta chỉ cần thỉnh thoảng cậu kể lại cho ta nghe về các trận đấu bóng, thế là đủ lắm rồi.

Hai ông cháu không còn giận dỗi nhau nữa và lại đi tiếp.

Lúc về gần tới khu nhà của Vônca, hai ông cháu nghe thấy tiếng ồn ào, kêu la, khóc lóc.

- Lại bắt đầu rồi - Vônca nói. - Xêriôsca Heo lại làm trò đấy.

- Làm trò? - Ông Khóttabít hỏi. - Cậu ta là diễn viên à?

- Nó là một thằng càn quấy, - Vônca đáp. - Bọn trẻ nhỏ đúng là khổ khổ vì nó.

### Chương 39- Chuyện lạ thường ở đồn công an



Mười phút sau, năm thằng bé tuổi từ 11 tới 14, đứa nọ nắm chặt tay đứa kia, kéo nhau vào phòng trực ban ở đồn công an.

- Ai trực ban ở đây ạ? - Đứa lớn nhất, tên gọi đùa là Xêriôscă Heo, hỏi.

- Tôi! - Thiếu úy công an ngồi sau rào chắn bằng gỗ trả lời.

- Thưa đồng chí thiếu úy, chúng em đến gặp đồng chí đấy ạ! - Xêriôscă Heo nói với giọng hết sức rầu rĩ, tay vẫn kéo cả bầy nhóc theo sau mình. - Xin đồng chí hãy lập biên bản về chúng em.

- Sa-o-o?... Biên bản à?... Tại sao các em lại bảo tôi lập biên bản về các em? Vì tội gì vậy?

- Vì tội càn quấy ạ, thưa đồng chí thiếu úy! - Cả năm đứa đồng thanh đáp, chúng vẫn nắm tay nhau như trong điệu múa vòng tròn.

- Các em hãy đi khỏi đây ngay! - Thiếu úy trực ban bực bội xua tay đuổi bọn trẻ. - Không được cản trở chúng tôi làm việc! Hết trò đùa rồi hả? Tôi lập biên bản thật cho bây giờ?

- Thừa đồng chí trực ban, đó chính là việc chúng em đề nghị đồng chí đẩy ạ. Xin thú thật là chúng em đã giở trò càn quấy.

- Làm gì có chuyện chính những ông tướng càn quấy lại biểu hiện ý thức tự giác cao như vậy! - Thiếu úy trực ban phì cười.

- Dạ, chúng em không hề có ý thức tự giác cao đâu ạ. Chúng em chẳng tự ý đến đây. Một ông già nhỏ nhắn đã bắt chúng em phải đến. Chúng em phải nhất thiết yêu cầu đồng chí lập biên bản về chúng em, nếu không thì suốt đời chúng em phải nắm tay nhau như thế này.

- Ai bảo các em như vậy? - Thiếu úy trực ban cười sảng sặc.

- Chính ông già ấy đã bảo thế ạ.

- Nào, bây giờ các em hãy buông tay nhau ra xem! - Thiếu úy nghiêm nghị ra lệnh cho bọn trẻ.

- Chúng em không thể buông tay nhau được ạ, thưa đồng chí trực ban! - Xêriôsca Heo buồn bã trả lời thay cho cả bọn. - Chúng em đã thử rồi mà không được. Ông già ấy bảo chúng em rằng một khi các anh công an chưa lập biên bản về chúng em thì tay chúng em vẫn cứ dính liền vào nhau. Sau khi lập biên bản mà chúng em lại giở trò càn quấy thì tay chúng em lại dính liền vào nhau như cũ. Lúc đầu, ông ấy bảo chúng em không được nghịch láo, nhưng chúng em đã không nghe thì chớ, lại còn chế giễu ông ấy...

- Chế giễu người già thì thật là đáng xấu hổ! - Thiếu úy trực ban nhận xét.

- Đúng thế ạ! Thế rồi ông già ra lệnh cho chúng em phải tự đến đồn công an thú tội, bởi vì ông ấy không có thì giờ đi cùng chúng em. Thế là chúng em đi đến đây.

- Thôi được... - Thiếu úy trực ban nói và vừa tủm tỉm cười ra vẻ còn hoài nghi, vừa lập biên bản theo đúng mọi thể thức. Rồi anh ký tên.

- Xong! Các em hãy buông tay nhau đi!

- Vẫn chưa được ạ, thưa đồng chí thiếu úy! - Xêriôsca Heo nói. - Có lẽ vẫn chưa xong hoàn toàn. Đồng chí hình như còn quên một cái gì đó.

- A, đúng rồi! - Thiếu úy trực ban tỏ vẻ ngạc nhiên, xác nhận. - Tôi quên mất cái dấu chấm.

Anh liền đặt sau chữ ký của mình một cái dấu chấm to tướng, thế là năm ông nhóc thở phào nhẹ nhõm: cuối cùng, chúng đã buông được tay nhau!

- Các em hãy nói với cha mẹ ngày mai thế nào cũng phải đến đây nhé.

- Vâng ạ. - Xêriôsca Heo lúng túng. - Cha mẹ chúng em là người lớn, tự họ đều biết phải làm gì. Vả lại, đây cũng chẳng phải là lần đầu...

- À mà này, ông già nhỏ nhắn ấy tên là gì hả các em? - Thiếu úy trực ban hỏi với theo Xêriôsca Heo.

- Em không biết ạ. Ông ấy không phải là người ở phố chúng em. Có một cậu bé cùng đi với ông ấy. Cậu ta gọi ông ấy bằng một cái tên là lạ nào đó... nghe như Pôtabít, nhưng lại không hẳn là Pôtabít...

- Một ông già tuyệt vời! - Thiếu úy trực ban nói và rút một hơi thuốc lá với vẻ mơ mộng. - Ước gì có thật nhiều ông già Pôtabít như thế...

## Chương 40- Tìm Ôma ở đâu?

Nhìn bộ mặt tươi như hoa của ông Khóttabít, không ai có thể nghĩ rằng ông vừa mới bị bệnh rất nặng.

Đôi má ngăm ngăm của ông vẫn giữ được cái sắc hồng hào của người già, bước đi của ông rất nhẹ nhàng và nhanh nhẹn như cũ, nụ cười toe toét làm tươi khuôn mặt cởi mở và đôn hậu của ông.

Chỉ có Vônca đã từng tìm hiểu ông Khóttabít rất kỹ mới có thể nhận thấy rằng ông thần luôn luôn bởi một ý nghĩ thâm kín nào đó giày vò. Ông Khóttabít thường thờ dài, trầm ngâm vuốt râu và thỉnh thoảng từ đôi mắt trung thực, thân ái của ông lại lặn ra một giọt nước mắt lớn.

Vônca giả bộ như chẳng nhận thấy gì và không làm cho ông già phải phật ý vì những câu hỏi thiếu tế nhị. Cậu bé tin chắc rằng rốt cuộc thế nào ông Khóttabít cũng tự bộc lộ nỗi lòng của mình. Và đúng như vậy thật. Một hôm, khi ráng chiều uy nghi đã nhuộm hồng mặt sông Mátxcova êm đềm, ông Khóttabít rủ rỉ tâm sự với cậu bạn nhỏ:

- Hỡi vị cứu tinh hào hiệp của các ông thần, nỗi đau buồn và chán ngán đang giày vò trái tim già nua của ta. Ta chẳng thể nào ăn ngon ngủ yên khi ta vẫn phải lo nghĩ về chú em lưu lạc đáng thương của ta, về số phận hãi hùng và bế tắc của chú ấy. Càng nghĩ về chú ấy bao nhiêu, ta lại càng thấy cần phải đi tìm chú ấy bấy nhiêu, và phải đi tìm chú ấy càng sớm càng tốt. Cậu thấy thế nào, hỡi cậu Vônca sáng suốt con trai của Aliôsa? Và nếu cậu tán thành quyết định ấy của ta, nếu cậu có sẵn lòng làm cho ta sung sướng bằng cách cùng ta chia sẻ mọi niềm vui và mọi nỗi gian truân của cuộc tìm kiếm đó không?

- Thế ông định tìm em của mình ở đâu? - Vônca hỏi với vẻ thành thạo, nó đã quen tỏ ra bình tĩnh đối với mọi đề nghị của ông Khóttabít, kể cả những đề nghị bất ngờ nhất.

- Cậu có nhớ không, hồi cậu Vônca, ngay từ lúc mới bắt đầu sự quen biết hết sức may mắn của chúng ta, ta đã kể cho cậu nghe rằng các lão thần của vua Xalômông đã quăng cái bình đồng giam cầm em ta xuống một trong những biển ở phương Nam. Dĩ nhiên là phải tìm chú Ôma Iuxúp ở đây, bên bờ biển của những nước oi bức.

Vônca thích thú được dịp may đi du lịch những vùng biển phương Nam. Nó liền nói:

- Thôi được, cháu đồng ý. Cháu sẽ đi với ông. ông đi đâu, cháu đi đấy, như người ta vẫn thường nói vậy. Tốt hơn nữa là... - Nói đến đây, Vônca ngáp ngừng.

Nhưng ông Khóttabít đã vui lên, liền tiếp lời:

-... đưa Giênia con trai của Côlia, cậu bạn tuyệt vời của chúng ta, đi cùng.

- Đúng đấy!

- Điều đó thì khỏi phải bàn.

Ngay lúc đó, hai ông cháu đã quyết định rằng đoàn thám hiểm với nhiệm vụ đi tìm người em bất hạnh của ông già Khóttabít sẽ lên đường chậm nhất là sau hai ngày nữa.

Nhưng nếu vấn đề thời gian khởi hành không phải bàn cãi thì lại bộc lộ hết sức bất ngờ những bất đồng khác nghiêm trọng về vấn đề sử dụng phương tiện di chuyển nào trong thời gian đi tìm kiếm.

- Chúng ta sẽ đi bằng thảm bay. - Ông Khóttabít đề nghị. - Cả ba ông cháu chúng ta sẽ ngồi rất gọn trên thảm bay.

- Khô-ô-ông! - Vônca dứt khoát phản đối. - Cháu chẳng bằng lòng đi thăm bay nữa đâu. Cháu không đồng ý đâu! Cháu chẳng muốn bị lạnh cóng như con chó nữa đâu!

- Ta sẽ bảo đảm quần áo ấm cho các cậu, hỡi cậu Vônca may mắn! Nếu cậu muốn, giữa tám thăm sẽ liên tục có một đồng lửa lớn không bao giờ tắt và ông cháu ta có thể sưởi ấm bên đồng lửa đó trong suốt thời gian bay.

- Không, không và không! - Vônca xẵng giọng đáp. - Xin miễn bàn đến chuyện thăm bay! Tốt hơn hết là chúng ta sẽ đi tàu hỏa đến Ôđétxa<sup>[66]</sup>, còn từ Ôđétxa thì...

Thế rồi Vônca trình bày tiếp kế hoạch của cuộc hành trình. Kế hoạch này được ông Khóttabít chấp nhận dễ dàng. Chừng nửa giờ sau, kế hoạch ấy được trình bày cặn kẽ với Giênia và cậu ta đã thích thú tán thành.

---

## Chương 41 - "Ta ở lại đợi chuyển sau thôi!"

Ba nhà du lịch của chúng ta đã đi đến ga, trên đường gần như không xảy ra một chuyện rắc rối nào cả. Nếu như không tính việc xảy ra lúc lên ô tô buýt thì có thể nói là hoàn toàn không có một chuyện rắc rối nào hết.

Còn việc xảy ra lúc lên ô tô buýt thì đầu đuôi như sau:

Vônca và Giênia phải vất vả lắm mới lên được chiếc ô tô buýt chật ních người. Ông Khóttabít đã đặt một chân lên bậc xe để đi theo hai cậu bạn nhỏ của mình. Đúng lúc có ông bán vé từ ở cửa trên xe thò đầu ra và nói với giọng hách dịch:

- Hết chỗ rồi ô tô buýt chuẩn bị chạy!

Bởi vì câu nói của ông ta không gây được ấn tượng nào đối với ông già nhỏ nhắn đội mũ cối nên ông ta lại nói riêng với ông già:

- Ông ơi, ta ở lại đợi chuyển sau thôi!

Ông già nhìn ông già bán vé với vẻ kinh ngạc, rồi rút chân khỏi bậc xe và cảm động nói:

- Hỡi ông chủ của tôi, nếu điều đó làm cho ông vui lòng thì tôi chỉ có thể lấy đó làm hân hạnh, mặc dù tôi đang rất vội đi tìm chú em bất hạnh của tôi.

Ông bán vé lúc ấy đã kịp ra hiệu cho xe chạy, nhưng bỗng chẳng hiểu tại sao ông ta lại thấy mình đứng ở dưới mặt đường, bên cạnh ông già nhỏ nhắn đội mũ cối. Ông già này kính cẩn cúi

chào ông bán vé, còn ông bán vé thì sừng sốt đưa mắt nhìn theo chiếc ô tô buýt đã khuất nhanh sau chỗ ngoặt.

Ông Khóttabít kính cẩn nói với ông bán vé đang đứng ngay cán tà:

- Kính thưa quý ông mà tôi chưa được hân hạnh quen biết, tôi xin mạo muội bày tỏ niềm tin hết sức sâu sắc rằng trong khi đứng đợi chuyển xe sau, tôi và ông sẽ dùng thì giờ ở đây một cách lý thú nhất.

Nhưng lúc bấy giờ, ông bán vé đã chợt tỉnh và ông ta vừa gào thét, vừa cầm đầu chạy theo chiếc ô tô buýt thiếu mắt người bán vé.

- Hãy dừng lại! - Ông bán vé gào lên, hai chân chạy thoăn thoắt còn hai tay thì ôm khư khư cái túi nặng, tiền lẻ trong túi kêu loảng xoảng. - Hãy dừng chiếc ô tô buýt lại, các ông các bà ơi!...

Ông Khóttabít bất ngờ trước thái độ kỳ quặc của ông bán vé. Lúc đầu, ông còn chăm chú nhìn theo ông ta, sau cùng, khi ông ta đã chạy khuất sau chỗ ngoặt, nơi mà Vônca đã báo cho chiếc ô tô buýt dừng lại, ông Khóttabít liền đuổi kịp ông ta một cách dễ dàng và thậm chí còn vọt lên xe trước cả ông ta nữa.

Trong chốc lát, chiếc ô tô buýt lại chuyển bánh đi tiếp. Ông Khóttabít cúi người về phía hai cậu bạn của mình, vừa thì thầm với chúng, vừa đưa cặp mắt không đồng tình nhìn ông bán vé lúc ấy vẫn chưa hoàn hồn.

- Ông bán vé này là một con người kỳ quặc, rất kỳ quặc! Ta không hề bắt ông ta phải nói. Chính ông ta đã tự ý đề nghị với ta: “Ta ở lại đợi chuyển xe sau thôi!”. Ta lấy làm sung sướng và ngạc nhiên trước thịnh tình của một người sẵn sàng ở lại với ta cho có bạn, để giúp ta có thể dễ dàng giết thì giờ trong khi đứng đợi chuyển xe sau. Nhưng lúc chiếc xe chưa chuyển bánh, ông ta đang đứng cạnh ta trên mặt đường liền nghĩ lại, bỏ mặc ta trong cảnh cô đơn và chạy đuổi theo ô tô buýt. Một con người kỳ quặc, rất kỳ quặc!

Ông Khóttabít kể xong và nhìn ông bán vé với vẻ thương hại.

- Ông ấy hoàn toàn không có ý định ở lại với ông trên mặt đường. - Vônca cố giải thích cho ông già hiểu. - Ông ấy bảo ông “Ta ở lại đợi chuyến sau thôi!” với cái nghĩa là chỉ ông ở lại thôi, còn ông ta vẫn cứ đi.

Nhưng ông Khóttabít lại hiểu lời giải thích của Vônca theo kiểu của mình.

Ông hẳn học nhìn về phía ông bán vé và nói với giọng gay gắt:

- Bây giờ ta mới thấy rõ rằng đó không những là một con người kỳ quặc, mà còn là một con người rất giả dối!

**Chương 42 - Chuyện kể của nhân viên phục vụ toa hạng nhất trên đoàn tàu tốc hành  
Mátxcova - Ôđétxa về những gì đã xảy ra trên đoạn đường giữa ga Nara và Maluri  
Iarôxlavét**

(Nhân viên phục vụ toa kể cho người thay ca đã ngủ trong khi xảy ra chuyện lạ này)

“Cudima Êgôrút, mình đã đánh thức cậu dậy vì trong toa chúng ta vừa xảy ra một chuyện kỳ lạ, hết sức khó hiểu.

Cậu biết đấy, mình đã trải giường cho mọi hành khách theo đúng quy định. Ở buồng số 7, lúc trải giường, mình để ý thấy hành khách ở buồng này gồm có một ông già nhỏ nhắn để râu, đội mũ cối kiểu trước cách mạng, và hai cậu bé. Mình nghĩ hai cậu bé này chắc là bằng tuổi nhau. Cậu biết không, ba người này không hề mang theo một chút hành lý nào cả. Tức là chỉ đi người không thôi!

Một cậu bé tóc vàng nhạt, mặt đầy tàn nhang, hỏi mình:

- Thưa đồng chí nhân viên phục vụ, em muốn đến toa ăn thì đi lối nào ạ?

Mình đáp:

- Rất tiếc là trên đoàn tàu chúng tôi không có toa ăn.

Lúc ấy, cậu bé nhìn ông già, ông già nháy mắt với cậu ta. Cậu ta bèn nói:

- Thôi được, nếu không có toa ăn thì chúng tôi cũng chẳng cần đến nước trà của đồng chí đâu.

Mình nghĩ lạ thật, làm sao từ đây đến tận Ôđétxa mà các vị lại không cần đến nước trà của tôi được? Sau đó, mình đi vào buồng riêng của chúng ta, nhưng cửa vẫn để hé hé.

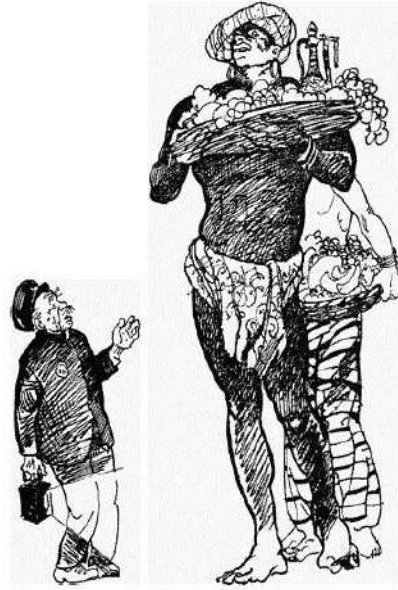
Lúc bấy giờ ở trong toa, mọi hành khách đã đi ngủ từ lâu và hẳn là đã mơ đến giấc mơ thứ ba rồi, nhưng ở buồng số 7 vẫn có tiếng nói chuyện rì rầm. Họ nói với nhau những gì, mình không nghe rõ. Mình chỉ biết là họ nói chuyện rì rầm với nhau mà thôi.

Sau đó, cửa buồng số 7 bỗng mở ra và đúng cái ông già nhỏ nhắn nọ thò đầu ra khỏi cửa. Ông già không nhận thấy mình đang theo dõi ông ấy. Ông hất cái mũ cói kiểu trước cách mạng ra sau gáy. Cudima Êgôrút, cậu có đoán được ông ấy làm gì không? Mình xin thề là mình không bịa đâu! Ông ấy đã rút luôn một nắm râu trong bộ râu cằm của ông ta. Mình mà bịa thì mình sẽ chết thẳng cẳng ngay tại chỗ này!

Mình nghĩ: cha mẹ ơi, đúng là một lão điên rồi! Hừ, đúng là vớ bở! Nhè đúng ca trực của mình, lại tống cho một lão điên. Mình lẳng lặng đợi xem rồi sẽ ra sao. Sau đó, thì ra ông già ngắt nắm râu ấy ra làm nhiều phần rồi ném xuống sàn toa và lẩm bẩm một câu gì đó. Lúc ấy, mình lại càng tin chắc rằng ông hành khách luống tuổi này là không bình thường và ắt hẳn đến Brianxơ thì phải mời ông ta xuống thôi. Mình nghĩ: Chao ôi, chẳng tránh khỏi lời thôi với ông già này đâu! Có lẽ ngay bây giờ, ông ta sẽ nhảy xổ vào mọi người và đập vỡ cửa kính cho mà xem...

Mình nhìn kỹ thì không, ông già không hề nhảy xổ vào ai cả, vẫn đứng yên và lẩm bà lẩm bầm. Sau đó, ông đi vào buồng của ông ta.

Thế rồi mình bỗng nghe thấy ở ngoài hành lang có tiếng người đi chân đất lạch bạch. Nhưng không ở đằng trước, mà ở đằng sau mình. Bấy giờ, mình mới hiểu rằng có ai đó đã từ ngoài cửa toa bước vào trong toa Nhưng mình lại ngạc nhiên hết sức, bởi vì khi tàu chạy, bao giờ mình cũng khóa cửa toa.



Mình nhìn về phía sau và Cudima Êgôrút ạ, xin thề với cậu là mình không bịa..., mình thấy bốn chàng trai dũng mãnh có nước da rám nắng như người đi tắm biển và chẳng mặc quần áo gì cả, chỉ quần độc một cái khố mà thôi. Cả bốn đều đi chân đất. Người nào người nấy bắp thịt nổi lên cuộn cuộn!

Mình đi ra khỏi buồng riêng của chúng ta và nói với họ:

- Thưa các ông, có lẽ các ông vào nhầm toa rồi. Đây là toa hạng nhất các ông ạ và tất cả các buồng ở đây đều đã có người nằm.

Bốn chàng trai nọ đồng thanh nói:

- Hãy cầm mồm, hỡi tên phản trắc kia! Bọn ta biết bọn ta phải đi đến đâu chứ. Đây chính là nơi bọn ta cần đến.

Lúc bấy giờ mình nói:

- Vậy thì tôi yêu cầu các ông cho xem vé.

Bốn gã lại đồng thanh nói

- Mi chớ phỉnh phờ bọn ta, hỏi tên ngoại bang kia, bởi vì bọn ta phải vội đến với ông chủ của bọn ta?

Mình nói:

- Tôi lấy làm ngạc nhiên vì các ông lại gọi tôi là ngoại bang. Tôi là một công dân Xôviết và tôi đang ở tại đất nước thân yêu của mình. Đó là một. Hai là, ở đất nước chúng tôi, ngay từ hồi Cách mạng tháng Mười, đã không còn các ông chủ nữa.

Gã nhiều tuổi trong bọn nói:

- Tên phản trắc kia, mi phải lấy làm xấu hổ thì mới đúng! Mi lợi dụng lúc tay bọn ta bận bê bung nên bọn ta không thể giết mi được vì cái tội hỗn láo của mi. Việc lợi dụng đó thật là bất chính.

Lúc ấy, mình mới nhận thấy rằng cả bốn gã trần trụi ấy đều đang ề cổ bê đủ thứ món ăn. Một gã bê cái khay nặng, trên đó có nguyên cả một con cừ non quay vàng rộm và một ít com. Gã thứ hai bê một cái giỏ to tướng đựng toàn táo, lê, mơ, nho, mặc dù, Cudima Êgôrút ạ, mình xin lưu ý cậu rằng còn hơn một tháng nữa mới đến mùa trái cây. Gã thứ ba đội trên đầu một cái nom tựa cái ché, trong cái ché ấy đựng thứ nước gì đó kêu lóc bóc. Ngửi mùi, mình đoán mùi rượu vang, tựa như rượu rixlinh. Còn gã thứ tư thì bê cái khay đựng đầy bánh nướng và bánh ngọt. Thú thực với cậu là mình đứng há hốc cả mồm.

Gã nhiều tuổi nhất bọn lại nói:

- Tên phản trắc kia, tốt hơn hết là mi chỉ cho bọn ta biết buồng số 7 ở đâu, bởi vì bọn ta phải nhanh chóng hoàn thành nhiệm vụ của mình.

Lúc ấy mình bắt đầu đoán ra và mình bèn hỏi:

- Ông chủ của các ông trông như thế nào? Có phải đó là một ông già nhỏ nhắn để râu cằm không?

Cả bốn gã đều nói:

- Đúng ông ấy rồi đấy. Đó chính là người bọn ta hầu hạ.

Mình dẫn họ đến buồng số 7. Trên đường đi, mình nói:

- Ông chủ của các ông sẽ phải nộp phạt vì các ông đi tàu không có vé. Các ông hầu hạ ông ấy đã lâu chưa?

Gã nhiều tuổi nhất bọn trả lời:

- Bọn ta hầu hạ ông ấy 3.500 năm rồi”.

Mình nghĩ là mình nghe lầm, bèn hỏi lại:

- Các ông nói bao nhiêu năm?

Gã nọ đáp:

- Ta đã nói bao nhiêu năm thì bọn ta hầu hạ bấy nhiêu năm. Ba nghìn năm trăm năm!”.

Ba gã còn lại gật đầu, ý nói gã cao tuổi nhất bọn đã nói đúng.

Mình nghĩ: “Cha mẹ ơi, một lão điên còn chưa đủ với con hay sao mà lại còn tổng thêm bốn lão nữa!”.

Tuy nhiên, mình vẫn tiếp tục chuyện trò với họ như với những hành khách tinh táo. Mình nói:

- Sao lại có thể tệ đến thế nhỉ! Các ông hầu hạ ngàn ấy năm, vậy mà ông chủ chẳng buồn sắm cho các ông lấy một bộ quần áo làm việc cho nó tử tế. Ai lại để cho các ông, xin lỗi, cứ trần như nhộng thế kia!

Gã cao nhất bọn đáp:

- Bọn ta chẳng cần quần áo làm việc. Mà bọn ta thậm chí cũng chẳng biết quần áo làm việc là cái quái gì nữa.

Lúc ấy, mình bèn nói:

- Thật là kỳ lạ khi nghe điều đó từ mồm một người có thâm mến phục vụ cao như vậy. Các ông có lẽ không phải người ở đây? Các ông thường sống ở đâu vậy?

Gã nọ đáp:

- Bọn ta vừa từ nước Arabi cổ đại tới đây.

Mình nói:

- Vậy thì tôi đã hiểu hết rồi. Đây là buồng số 7. Các ông cứ gõ cửa đi.

Ngay lúc đó, ông già nhỏ nhắn nọ bước ra và cả bốn người hầu của ông ta lập tức quỳ xuống rồi dâng đồ ăn, thức uống cho ông già. Minh bèn gọi ông già qua một bên và nói:

- Thưa ông hành khách, đây là những người hầu của ông phải không?

Ông già đáp:

- Phải, đây là những người hầu của ta.

Lúc ấy, mình liền bảo ông ta:

- Họ đi tàu không có vé nên họ bị phạt. Thế nào, ông có đồng ý nộp phạt cho họ không?

Ông già nói:

- Đồng ý nộp ngay bây giờ. Nhưng người hãy nói cho ta biết phạt nghĩa là thế nào?

Mình thấy ông già khá là biết điều, nên mình thì thầm bảo ông ta:

- Ông có một một gã người hầu loạn óc. Gã nói, gã hầu hạ ông đã ba nghìn rưỡi năm nay. Ông phải đồng ý với tôi rằng gã ấy bị loạn óc.

Ông già đáp:

- Ta không thể đồng ý được, bởi vì tên người hầu của ta không hề nói dối. Phải, đúng là nó đã hầu hạ ta 3.500 năm rồi. Thậm chí còn hơn nữa là khác vì khi ta bắt đầu sai bảo chúng thì ta mới hai trăm, hai trăm ba mươi tuổi thôi.

Lúc ấy, mình liền nói thẳng với ông già:

- Xin ông thôi ngay cái trò chế giễu tôi đi? Ở tuổi ông mà làm cái trò đó thì thật là khó coi. Ông hãy nộp phạt ngay, nếu không đến ga tới, tôi sẽ cho họ xuống liền! Tôi thấy ông cũng đáng nghi lắm. Ai lại đi đường xa thế mà chẳng mang hành lý gì cả.

Ông già hỏi:

- Hành lý nghĩa là gì vậy?

Mình đáp:

- Hành lý là túi xách, vali, vân vân...

Ông già tủm tỉm cười và nói:

- Ấy chết, sao người lại nghĩ rằng ta không mang theo hành lý? Hãy nhìn lên giá xem!

Mình nhìn lên giá, thấy hành lý xếp đầy. Lúc này nhìn thì vẫn chẳng thấy gì cả. Thế rồi bỗng nhiên - kỳ lạ chưa? - bây giờ lại có cả đồng vali, túi xách.

Lúc ấy, mình bèn nói:

- Ông hành khách! Ở đây có điều gì đó không ổn. Ông hãy nộp phạt mau lên. Đến ga tới, tôi sẽ dẫn người phụ trách toa lại đây và mặc cho ông ấy giải quyết. Chẳng biết vì sao tôi hết hiểu nổi mọi chuyện ở đây.

Ông già lại cười tủm tỉm:

- Phạt gì nhỉ? Nộp phạt thay cho ai?

Lúc bấy giờ, mình tức không chịu được: mình quay người, chỉ tay ra hành lang. Thế nhưng ở đây chẳng có ma nào cả!

Mình chạy khắp toa tàu, ngó khắp mọi nơi. Bốn “con thỏ”<sup>[67]</sup> của mình đã biến mất tăm mất tích.

Ông già nói:

- Đi về buồng của mình đi, hồi gã nhân viên phục vụ toa!

Thế là mình đi về buồng.

Cudima Êgôrút, bây giờ thì cậu hiểu tại sao mình lại đánh thức cậu dậy rồi chứ. Cậu không tin à? Cậu có muốn mình hà hơi cho cậu xem để cậu hiểu rằng mình hoàn toàn tỉnh táo không? Không, thế nào mình cũng phải... Sao? Cậu bảo mình sặc sụa mùi rượu vang hả? Bậy nào, Cudima Êgôrút? Có bao giờ mình lại dám uống rượu trên đường đi công tác đâu? Từ ngày hôm qua, mình không hề nếm một ly rượu nhỏ nào. Cậu bảo sao? Không nếm một ly rượu nhỏ nhưng lại nốc hai cốc rượu lớn? Ái chà chà, cái cậu Cudima Êgôrút này! Ha ha ha! Hi hi hi! Này, Cudima Êgôrút, ta cùng hát một bài nào! Sao? Ta sẽ phá giấc ngủ của hành khách ư? Vậy thì ta hát khe khẽ thôi:

“Có những ngày vui

Ta, một chàng cừ khôi

Ta đi dạo chơi...”

Thôi được, thôi được, mình sẽ đi ngủ. Mình là một tay hiền lành, người anh em Cudima Êgôrút ạ. Cậu bảo mình đi ngủ hả? Vâng, mình sẽ đi ngủ một cách thích thú. Chúc cậu một đêm yên lành, Cudima Êgôrút...”

\*

Một giờ trước khi tàu đến Ôđétxa, anh nhân viên phục vụ toa vào buồng số 7 dọn giường. Ông Khóttabít đãi anh mấy quả táo.

- Chắc ông đã mua táo tại hiệu thực phẩm ở Matxcova?

Anh nhân viên phục vụ toa nói với vẻ kính trọng và cất táo vào túi để phần cho đứa con trai nhỏ của mình. Anh nói tiếp:

- Vào mùa này, táo là thứ của hiếm đấy. Rất cảm ơn ông!

Rõ ràng là anh nhân viên phục vụ toa chẳng hề nhớ chút nào về chuyện anh đã gặp phải trên đoạn đường giữa ga Nara và ga Malui Iarôxlavét.

Lúc anh ta rời khỏi buồng số 7, Giênia thốt lên với vẻ khâm phục:

- Vônca dù sao cũng là tay cừ!

- Sao lại còn có chữ “dù sao” nữa? - Ông Khóttabít nói. - Chữ ấy hoàn toàn thừa. Cậu Vônca con trai của Aliôsa rõ ràng là một tay cừ và cái đề nghị của cậu ấy dứt khoát là đáng được khen.

Vì các bạn đọc cuốn truyện này của tôi có thể không hiểu rõ ý nghĩa của hai câu đối thoại trên, nên tôi phải giải thích ngay.

Số là hồi đêm, lúc anh nhân viên phục vụ toa rời buồng số 7, đầu óc rối tinh rối mù, Vônca liền nói với ông Khóttabít:

- Ông có thể làm cho anh ấy quên hết mọi chuyện không ạ?

- Đó là một việc dễ ợt đối với ta, hỡi cậu Vônca con trai của Aliôsa!

- Vậy thì ông làm việc đó đi và làm càng nhanh càng tốt. Anh ấy sắp đi ngủ rồi và sáng dậy sẽ chẳng còn nhớ gì cả.

- Tuyệt lắm, hỡi cái kho tàng khôn ngoan của ta! - Ông Khóttabít tỏ vẻ khâm phục.

Việc đó xảy ra đúng vào lúc anh nhân viên phục vụ toa hà hơi vào mặt Cudima Êgôrút, người thay ca của mình.

---

## Chương 43 - Chiếc tàu buồm không ai biết đến

Trên bong dạo chơi của chiếc tàu thủy đi đến<sup>[68]</sup> “Cônkhida” chạy chuyển thường lệ từ Ôđétxa đến Batumi<sup>[69]</sup>, có mấy hành khách đang đứng tựa vào lan can và thong thả chuyện trò. Các động cơ rất mạnh đang ì ầm ở đâu đó dưới sâu, nơi chính giữa thân tàu. Sóng nước rì rào mơ mộng vỗ vào thành tàu cao cao. Ở tít phía trên bong thượng, đài vô tuyến điện của con tàu đang kêu rè rè với vẻ lo âu.

Một hành khách nói:

- Các đồng chí biết không, thật là đáng tiếc vì bây giờ đã mất hẳn các tàu buồm lớn, những người đẹp cánh trắng ấy<sup>[70]</sup>. Tôi sẽ sung sướng biết chừng nào nếu bây giờ được ở trên một chiếc tàu buồm thực sự hoặc trên một chiến thuyền..... Thích thú biết bao khi được ngắm những cánh buồm no gió trắng phau; khi được nghe tiếng cót két của những cột buồm vừa vững chắc, lại vừa tuyệt đẹp và cân đối; khi được cảm phục trông theo đội thủy thủ tuân lệnh của thuyền trưởng lao nhanh như chớp trên các cột buồm, trục buồm khác nhau... ước gì tôi được thấy tận mắt một chiếc tàu buồm thực sự, dù chỉ là một lần mà thôi? Nhưng phải là một chiếc tàu buồm thực sự kia! Đời thuở nhà ai, bây giờ một chiếc thuyền vớ vẩn nào đó có gắn động cơ nhỏ mà người ta cũng gọi là tàu buồm!

- Tàu buồm có động cơ! - Một người mặc quần áo thủy thủ tàu buôn sửa lại câu nói của ông hành khách nọ.

Chẳng ai nói thêm gì nữa. Trừ người thủy thủ, tất cả hành khách đều qua phía thành tàu bên phải để xem bầy cá heo vui vẻ không hề biết mệt, đang nhào lộn ở ngay gần tàu trên mặt biển ấm áp ban trưa. Đã nhiều năm rồi, cá heo không còn là điều mới mẻ đối với người thủy thủ của chúng ta. Anh thu xếp một chỗ ngồi thuận tiện hơn trên chiếc ghế có thể nửa nằm nửa ngồi và

thủ lướt qua một tờ báo nào đó. Nhưng chẳng mấy chốc ánh nắng đã làm cho anh mệt lử. Anh gấp, tờ báo lại và dùng nó phe phẩy thay cho quạt.

Bỗng có một cái gì đó thu hút sự chú ý của người thủy thủ đến độ anh thôi phe phẩy tờ báo, đứng phắt dậy và chạy bỏ tới lan can.

Tít đằng xa, gần sát đường chân trời, anh thấy một chiếc tàu buồm rất đẹp nhưng kiểu lại cổ hết sức đang lao nhanh, rất nhanh. Tưởng chừng như đó là một hình ảnh tưởng tượng trong truyện cổ tích vậy.

- Các đồng chí ơi! - Người thủy thủ gọi mấy hành khách vừa nói chuyện với mình. - Lại đây mau lên, các đồng chí ơi! Xem kia, một chiếc tàu buồm mới đẹp làm sao! Lại là tàu cổ nữa! ... Ô kìa, cột buồm giữa của nó lại làm sao rồi!... Không có cột buồm giữa? Cha mẹ ơi! ... Các đồng chí xem kia, các cánh buồm của nó lại không phồng lên cùng một phía!... Theo mọi quy luật, cột buồm đáng lẽ đã bay ra khỏi thành tàu từ lâu rồi?... Quả là một điều hết sức kỳ lạ! ...

Nhưng lúc những hành khách nọ nghe theo lời người thủy thủ và quay về phía thành tàu bên phải thì chiếc tàu buồm không ai biết đến, đã mất hút rồi. Chúng tôi nói “không ai biết đến” bởi vì người thủy thủ đã sẵn sàng thề rằng chiếc tàu buồm tuyệt đẹp ấy không hề đăng ký tại một hải cảng nào của Liên Xô ở Hắc Hải. Và quả vậy, chiếc tàu buồm mà người ta đã thấy từ thành tàu “Cônkhida” cũng chưa hề đăng ký tại một hải cảng nào của nước ngoài. Nói chung, nó chưa hề đăng ký ở đâu cả và cũng chẳng đăng ký để làm gì, vì một lẽ đơn giản: nó vừa ra đời và hạ thủy vài giờ trước đây.

Chiếc tàu buồm này được đặt tên là “Ôma thân yêu” để tỏ lòng kính trọng người em bất hạnh của Gátxan Ápđưắcmán con trai của Khóttáp, một ông già mà chúng ta đã từng quen biết.

---



## Chương 44 - Trên tàu “Ôma thân yêu”

Ví thử anh nhân viên phục vụ toa trên đoàn tàu tốc hành Mátxcova - Ôđétxa mà chúng ta đã biết được một phép lạ nào đó cho lên chiếc tàu hai buồm “Ôma thân yêu” thì hẳn là anh ta phải sửng sốt hết chỗ nói. Sửng sốt chẳng phải vì bỗng nhiên anh lại có mặt trên một chiếc tàu biển và thậm chí cũng chẳng phải vì chiếc tàu này không giống những chiếc tàu vãn thường rẽ sóng trên các sông sâu biển rộng của chúng ta. Mà sửng sốt chủ yếu là vì anh đã quen biết tất cả các hành khách và toàn bộ thủy thủ trên tàu “Ôma thân yêu”.

Ông già và hai người bạn đường trẻ tuổi của ông vừa rời buồng số 7 ở toa hạng nhất sáng hôm nay là các hành khách của chiếc tàu buồm, còn đội thủy thủ lại chính là bốn chàng trai da đen sạm có thâm niên phục vụ từ thế kỷ 16 trước Công nguyên.

Hẳn là cuộc gặp gỡ lần thứ hai với những người đó sẽ làm cho anh nhân viên phục vụ toa dễ xúc cảm của chúng ta phải ốm liệt giường một thời gian dài.

Ngay cả Vônca và Giênia, trong những ngày gần đây đã quen với mọi sự bất ngờ, cũng phải hết sức kinh ngạc khi gặp lại trên tàu bốn anh bạn vừa quen biết và thêm vào đó lại thấy họ là những thủy thủ rất khéo léo, đầy kinh nghiệm.

Sau khi ngắm thỏa thích những động tác nhanh nhẹn và chính xác của đội thủy thủ ít ỏi đang thần nhiên chạy tới chạy lui trên các dây chèo ở tít trên cao cứ như chạy trên sàn gỗ ghép bằng phẳng, hai cậu bé đi xem con tàu. Tàu này rất đẹp nhưng nhỏ, chẳng lớn hơn chiếc canô chở hành khách đường sông.

Tuy nhiên ông Khóttabít đã cam đoan rằng ngay cả vua Xalômông con trai của Đavít cũng chẳng có nổi một chiếc tàu lớn như tàu “Ôma thân yêu”.

Mọi thứ trên tàu “Ôma thân yêu” đều sạch sẽ và sang trọng lạ thường. Hai bên thành tàu, mũi tàu và đuôi tàu đều được khảm vàng và ngà voi. Boong tàu làm bằng gỗ hồng tâm rất quý và được trải những tấm thảm lông lầy, gần như chẳng kém những tấm thảm trang hoàng các buồng riêng của ông Khóttabít và hai cậu bạn của ông.

Vônca càng ngạc nhiên hơn khi bỗng nhiên phát hiện ở đằng mũi con tàu một cái buồng tối tăm, tối tăm, bẩn thỉu, bên trong đó để mấy tấm ván nằm. Trên các tấm ván ấy bừa bộn những đồng quần áo rách đủ loại.

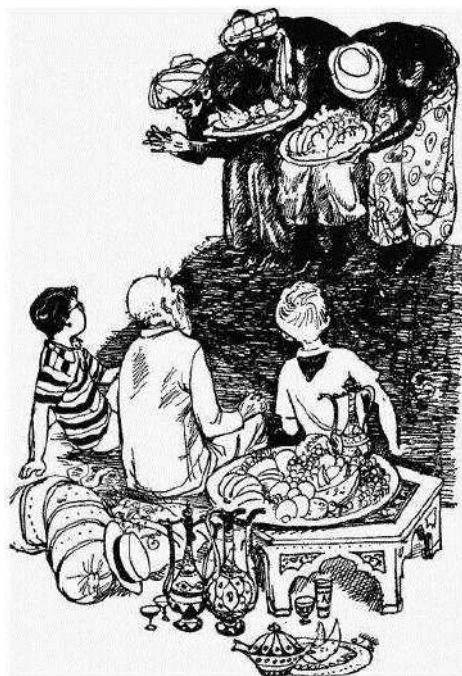
Cố nén sự kinh tởm, Vônca vào xem cái buồng con tối tăm ấy. Lúc đó, Giênia cũng vừa đi tới. Sau khi xem xét kỹ lưỡng, Giênia kết luận rằng cái buồng xấu xí này dùng để nhốt bọn cướp biển trong trường hợp người ta tóm được chúng trên đường đi.

- Chẳng phải thế đâu! - Vônca phản đối. - Đây chẳng qua chỉ là những thứ còn lại sau khi sửa chữa cơ bản, thỉnh thoảng còn lại một cái xó chẳng ai dòm ngó tới, nơi người ta thường vứt quần áo rách và các thứ vật liệu xây dựng bỏ đi.

- Cái tàu này ngay sáng nay vẫn chưa ra đời, sao lại có thể nói đến chuyện sửa chữa cơ bản được? - Giênia vặn lại.

Vônca không thể trả lời thỏa đáng câu hỏi đó. Hai cậu bé đành phải đi gặp ông Khóttabít để ông giúp giải quyết cuộc tranh cãi của chúng.

Nhưng ông già còn ngủ, nên một tiếng rưỡi sau, vào bữa ăn trưa, Vônca và Giênia mới gặp được ông.



Vụng về xếp chân vòng tròn, hai cậu bé ngồi trên tấm thảm mềm mại, màu sắc rực rỡ tuyệt vời. Trong căn buồng này cũng như trong tất cả mọi nơi trên tàu “Ôma thân yêu” đều không hề có bàn ghế gì cả.

Một thành viên của đội thủy thủ ở lại phía trên để lái tàu, ba người còn lại thì bung vào buồng và bày trên thảm đủ thứ món ăn, đồ nhắm, trái cây và thức uống.

Lúc họ quay lưng để rời khỏi căn buồng, Vônca và Giênia liền gọi họ lại:

- Các đồng chí đi đâu thế?

Vônca còn lễ phép nói thêm:

- Sao các đồng chí không ngồi ăn luôn thế?

Đáp lại ba người đầy tớ của ông Khóttabít chỉ xua tay từ chối.

Ông Khóttabít bối rối:

- Hỡi các cậu bạn trẻ tuổi của ta, có lẽ ta nghe các cậu nói không được rõ lắm thì phải. Ta thấy hình như các cậu đã mời bọn người hầu hạ chúng ta ngồi ăn...

- Đúng thế, chúng cháu đã mời họ. - Vônca nói. - Có chuyện gì đặc biệt đâu ạ?

- Nhưng đó chỉ là những gã thủy thủ tầm thường! - Ông Khóttabít phản đối với giọng cứ như là nói vậy có nghĩa đã giải quyết xong vấn đề.

Ông già rất ngạc nhiên khi thấy hai cậu bạn vẫn một mực không đổi ý. Vônca nói:

- Nhưng các thủy thủ không phải là những tên tư bản nào đó, mà là những người lao động chân chính nhất, là những người của mình.

Còn Giênia thì nói thêm:

- Cần phải chú ý rằng hình như họ là những người da đen, một dân tộc bị áp bức. Đối với họ, lại càng phải hết sức chu đáo.

- Ở đây có một sự hiểu lầm đáng tiếc nào đó... - Ông Khóttabít bối rối vì cuộc tiến công phối hợp của hai cậu bé, bắt đầu cảm thấy lo âu. - Lần thứ hai ta yêu cầu các cậu chú ý cho rằng đó chỉ là những gã thủy thủ tầm thường. Chúng ta không thể cùng ngồi ăn với chúng được. Việc đó làm tổn hại uy tín của chúng ta dưới con mắt của chúng và dưới con mắt của chính chúng ta nữa.

- Cháu chẳng thấy tổn hại gì cả! - Vônca nhanh chóng bác bỏ.

- Cháu cũng chẳng thấy tổn hại gì cả. Ngược lại, cháu lại cảm thấy thú vị nữa là đằng khác! - Giênia, đến lượt mình, vừa nói vừa thêm thường nhìn con gà tây quay đang còn bốc hơi. - Ông gọi các thủy thủ mau lên, kéo con gà nguội mắt.

- Chẳng hiểu sao ta lại chẳng muốn ăn nữa, hồi các cậu bạn trẻ tuổi của ta. Ta sẽ ăn sau vậy. - Ông Khóttabít cau có nói và vỗ tay bôm bốp ba lần, - Ê, mấy thằng đây tớ kia?

Ba thủy thủ hiện ra ngay lập tức.

- Hai ông chủ trẻ tuổi này đầy lòng nhân từ, có ý muốn ăn trưa cùng với bọn bay, những tên đầy tớ hèn hạ của ta.

Người thủy thủ nhiều tuổi nhất liền phủ phục trước mặt ông Khóttabít và chạm trán xuống tấm thảm quý, rồi nói:

- Hồi ông chủ vĩ đại và hùng mạnh! Chúng con hoàn toàn không muốn ăn. Chúng con no lắm. Chúng con no tới mức chỉ cần ăn thêm một cái cẳng gà thôi cũng đủ làm cho dạ dày của chúng con vỡ tung ra từng mảnh và chúng con sẽ chết trong cảnh đau đớn khủng khiếp.

- Họ nói dối đấy! - Vônca thì thầm vào tai Giênia, vẻ khẳng định. - Mình xin đưa đầu ra cam đoan rằng họ nói dối. Họ muốn ăn, nhưng họ lại sợ ông Khóttabít - Vônca nói với các thủy thủ: - Các anh bảo các anh no, vậy xin các anh hãy nói cho biết các anh đã kịp ăn trưa lúc nào?

- Hồi cậu chủ trẻ tuổi và hào hiệp của tôi, xin cậu biết cho là chúng tôi có thể nhịn ăn một năm và lâu hơn nữa mà vẫn không thấy đói. - Người thủy thủ nhiều tuổi nhất trả lời lảng tránh thay cho cả bọn.

- Họ nhất định chẳng nghe đâu! - Giênia thất vọng nói - Họ sợ ông ấy.

Ba thủy thủ đi giật lùi lại phía cửa và lần đi

- Thú quá, chẳng hiểu sao ta lại muốn ăn rồi! - Ông Khóttabít tươi tỉnh nói - Ta bắt đầu chén mau đi thôi.

- Không đâu, ông Khóttabít! Ông cứ ăn một mình đi, chúng tôi không ăn cùng với ông đâu? - Giênia lâu bầu tức tối và dứt khoát đứng dậy. - Ta đi thôi, Vônca.

- Ta đi thôi! Than ôi, cứ bảo là có thể giáo dục, cải tạo con người, nhưng nào có ăn thua gì đâu...

Thế là ông già ngồi lại một mình với bữa ăn chẳng ai đụng đến. Ông già ngồi xếp chân vòng tròn, lưng thẳng, kiêu kỳ và trịnh trọng như một tượng thần phương Đông. Nhưng lúc hai cậu bé vừa khuất sau tấm màn ngăn buồng tàu với boong tàu, ông Khóttabít liền giơ hai nắm tay nhỏ nhắn, khô đét nhưng cứng như sắt nện thật mạnh vào đầu mình. Khổ thay, khổ thay cho ông già tội nghiệp Gátxan Ápđưắcmán con trai của Khóttáp! Lại xảy ra một chuyện gì đó hoàn toàn không như ông mong muốn. Cuộc hành trình trên tàu “Ôma thân yêu” đã khởi đầu mới tốt đẹp làm sao! Hai cậu bé đã thực sự thích thú biết chừng nào khi chúng khen nức khen nở con tàu: nào là cách trang trí tuyệt đẹp; nào là những sắc cầu vồng dưới ánh mặt trời; nào là những tấm thảm hết sức mềm mại, khi đặt bàn chân không lên đó có thể lút đến tận mắt cá, thật là khoan khoái; nào là những tay vịn quý giá làm bằng gỗ mun và ngà voi; nào là những cột buồm vững chắc, cân đối, trên đó có khảm những viên đá quý đẹp nhất và hiếm nhất?

Tại sao bỗng nhiên hai cậu lại nảy ra cái ý muốn kỳ cục như vậy? Thế nhưng, nếu bỗng nhiên đó không phải là tính kỳ cục, không phải là tính thất thường, mà là một cái gì đó hoàn toàn khác thì sao? Hai cậu thiếu niên này quả thật là lạ. Bụng đã đói mềm, vậy mà vẫn từ chối đủ thứ sơn hào hải vị chỉ vì mấy thằng đầy tớ của ông không được phép cùng ngồi ăn với hai cậu ấy như những người bằng vai phải lứa! Ôi, ông Khóttabít mới khó hiểu làm sao, mới bức tức làm sao và mới đói bụng là làm sao? Qua là ông Khóttabít đang đói như cào.

Trong lúc ông già bị giày vò ghê gớm vì cuộc xung đột giữa tình cảm gắn bó với hai cậu bạn trẻ tuổi và những thành kiến cổ hủ nghìn năm thì Vônca và Giênia cũng đang sôi nổi bàn cãi về câu chuyện vừa xảy ra. Mấy người đầy tớ của ông Khóttabít cố tránh mặt Vônca và Giênia, nhưng một trong bọn họ bỗng từ cái buồng tối tăm - mà Giênia đoán là để nhốt bọn cướp biển - đi ra. Thế có nghĩa là trên con tàu “Ôma thân yêu” sang trọng, cái buồng con tối tăm ấy lại chính là buồng dành riêng cho các thủy thủ!

- Khô-ô-ông! - Vônca kết thúc cuộc bàn cãi với vẻ phẫn nộ. - Chúng ta nhất định không thể ở lại trên con tàu này! Hoặc là ông Khóttabít phải lập tức sửa đổi các quy chế ở trên tàu, hoặc là ông già hãy đưa chúng ta về nhà và tình bạn của chúng ta với ông ấy sẽ kết thúc!

Bỗng hai cậu bé nghe thấy tiếng nói của ông Khóttabít ở đằng sau lưng. Ông già láu lỉnh nói với chúng cứ như là chưa hề xảy ra chuyện gì đặc biệt cả.

- Hỡi các cánh buồm của lòng ta, sao các cậu lại để mất thì giờ vô ích ở đây, trên boong tàu này, trong khi một bữa ăn ngon lành nhất và thịnh soạn nhất đang chờ các cậu? Con gà tây quay vẫn còn bốc hơi, nhưng rồi nó có thể nguội đi và khi ấy hẳn là sẽ mất ngon. Chúng ta quay lại buồng tàu ngay đi thôi, bởi vì cả các thủy thủ yêu dấu của ta lẫn ta, kẻ nô lệ ngoan ngoãn nhất của các cậu, đều sắp chết đói và chết khát tới nơi.

Hai cậu bé ngó vào căn buồng mà chúng vừa bỏ đi và thấy các thủy thủ đang ngồi đường hoàng trên thảm, đợi ông già và hai cậu quay lại.

- Thôi được! - Vônca lạnh lùng nói. - Chúng cháu sẽ còn phải nói chuyện rất nghiêm chỉnh với ông, ông Khóttabít ạ! Còn bây giờ thì ta ăn trưa.

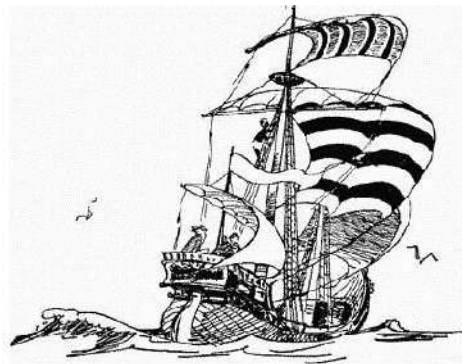
Nhưng ăn chưa kịp xong thì biển đã nổi sóng dữ dội. Con tàu nhỏ lúc thì lao lên ngọn sóng lớn, lúc thì tụt xuống khe sâu giữa hai bức tường nước đồ sộ. Những đợt sóng ầm ầm dữ dội chồm qua boong tàu và đã cuốn đi từ lâu các tấm thảm trải trên boong. Những thác nước thỉnh thoảng lại ập vào các buồng bên trong. Trong tàu trở nên lạnh, nhưng các lò lửa lại văng than hồng ra

tung tóe nên phải quăng xuống biển để tránh hỏa hoạn. Những người đầy tớ - thủy thủ chỉ mặc độc có một cái khố, da xám ngắt vì lạnh, đang chống cự quyết liệt với sóng gió bên những cánh buồm kêu phành phạch một cách chẳng lành.

Chỉ cần nửa tiếng nữa là tàu “Ôma thân yêu” sẽ chỉ còn vương lại một chút hời ức buồn bã mà thôi. Nhưng may thay, cơn biển động đã chấm dứt cũng đột ngột như khi nó nổi lên. Mặt trời ló ra. Trời lại ấm áp. Hoàn toàn lặng gió. Các cánh buồm lờ đờ rũ xuống, con tàu lắc lư trên sóng lặng, chẳng hề tiến lên được chút nào.

Ông Khóttabít nghĩ rằng đây là cơ hội thuận tiện để ông cải thiện mối quan hệ đã lung lay với hai cậu bạn đường của mình. Vui vẻ xoa tay, ông nói:

- Lặng gió ư? Hỡi các cậu thiếu niên độ lượng và công tâm, các cậu sẽ biết rằng đối với chúng ta, chuyện lặng gió chẳng có nghĩa lý gì cả. Chẳng cần có gió, chúng ta vẫn có thể đi được như thường. Bây giờ tàu “Ôma thân yêu” sẽ còn chạy nhanh hơn trước nữa là đằng khác... Rồi các cậu sẽ thấy!...



Nói rồi, ông già liền búng các ngón tay trái toanh trách.

Ngay tức khắc, tàu “Ôma thân yêu” với tốc độ ghê gớm đã lao vút lên phía trước, trong khi đó các cánh buồm sau khi gặp sức cản của không khí, lẽ tự nhiên lại căng phồng theo hướng ngược với phía tàu chạy.

Suốt từ khi có tàu buồm đến nay, chưa ai được chứng kiến một cảnh tượng kỳ lạ đến thế. Nhưng Vônca, Giênia và ông Khôttabít lúc ấy đứng ở đuôi tàu đều không kịp thích thú với cảnh tượng đó, bởi vì ba ông cháu đã bị lực quán tính hất lộn nhào từ đuôi tàu xuống nước. Ngay sau đó, một cột buồm không chịu nổi sức cản ghê gớm của không khí, đã đổ ụp ngay xuống nơi mà ba nhà du hành của chúng ta vừa đứng.

Trong chốc lát, tàu “Ôma thân yêu” đã mất hút.

Lúc vùng vẫy trên mặt nước và thở phì phì như ngựa, Vônca nghĩ bụng: “Bây giờ mà có một chiếc thuyền con hoặc ít ra cũng có một cái vòng phao cứu đuối thì tốt quá. Chẳng thấy bờ đâu cả”.

Quả thật, đưa mắt về phía nào cũng chỉ thấy biển cả vô bờ lặng sóng.

## Chương 45 - Thảm bay - thủy phi cơ “VC-1”

- Cậu bơi đi đâu vậy? - Vônca gọi Giênia đang bơi nhanh về một phía nào đó. - Dẫu sao thì cũng chẳng bơi đến bờ được đâu đừng phí sức, cứ nằm ngửa là hay nhất.

Giênia nghe theo. Cả ông Khóttabít cũng nằm ngửa, tay phải thận trọng giữ cao chiếc mũ cối của mình.

Thế rồi bắt đầu cuộc hội nghị có một không hai trong lịch sử hàng hải thế giới: hội nghị của những người bị đắm tàu, các diễn giả vừa nằm ngửa trên mặt nước vừa phát biểu ý kiến

Vônca tự tiện giành lấy quyền chủ tọa, nói với giọng gần như thích thú:

- Thế là chúng ta bị đắm tàu rồi! Ông Khóttabít, ông định làm gì vậy? - Vônca hỏi khi thấy ông già dùng bàn tay trái rảnh rang giật giật bộ râu của mình.

-Ta muốn lấy lại con tàu của chúng ta. Rất may là bộ râu của ta gần như không bị ướt.

- Vẫn còn kịp chán! - Vônca lạnh lùng ngăn ông già lại. - Còn có vấn đề là liệu chúng cháu có muốn lên lại con tàu ấy không đã. Như cháu đây chẳng hạn thì cháu không muốn đâu. Phải nói trắng ra rằng quy chế trên con tàu đó không phải là quy chế nhân đạo, lại càng không phải là quy chế Xôviết! Chỉ cần nghĩ lại chuyện đó thôi cũng đã thấy tởm rồi.

- Cháu cũng nghĩ như Vônca, - Giênia ủng hộ cậu bạn của mình. - Cho tàu “Ôma thân yêu” đi tiêu luôn! Ông Khóttabít, bây giờ ông chỉ cần mau mau cứu lấy các thủy thủ. Nếu không thì họ sẽ bị chết cùng với con tàu đấy.

Ông Khóttabít cau mặt:

- Xin các cậu chờ có bận tâm về số phận bọn đây tớ hèn hạ của ta. Bọn chúng đã có mặt ở Arabi ít ra là năm phút rồi. Bọn chúng thường trú ở đây và bây giờ chúng cũng đang ở đây để đợi những mệnh lệnh sau này của ta. Những hồi những cột buồm của lòng ta, các cậu hãy giải thích cho ta hiểu tại sao chúng ta lại không tiếp tục cuộc hành trình trên tàu “Ôma thân yêu”?

- Hình như chúng cháu đã nói rõ với ông rồi. - Vônca đáp.

- Và nói chung tàu buồm là loại tàu chẳng lấy gì làm an toàn cho lắm và lại chạy chậm nữa, - Giênia nhận xét. - Lúc nào cũng phải phụ thuộc vào mọi sự thay đổi của thời tiết.... Khô-ô-ông, dứt khoát là phải cho tàu “Ôma thân yêu” đi tiêu luôn.

- Hồi các mỗ neo hạnh phúc của ta! - Ông Khóttabít bắt đầu than vãn ai oán. - Ta sẽ làm tất cả để...

- Cho tàu “Ôma thân yêu” đi tiêu luôn, khỏi phải bàn cãi gì nữa! - Vônca lại ngắt lời ông già. Nó co ro, cảm thấy rất khó chịu khi phải nằm trên mặt nước mà vẫn để nguyên quần áo, giày dép. - Bây giờ, chỉ cần xem ông có thể đề nghị cách giải quyết nào nữa.

- Ta có thể cấp các cậu dưới nách và bay đi...

- Thôi đi ông ơi! - Vônca trả lời cộc lốc. - Không được đâu, ai lại bay dưới nách một người nào đó?

- Không phải một người nào đó mà là ta! - Ông Khóttabít phật ý.

- Ngay cả ông cũng không được.

- Vậy ta xin mạo muội đề nghị với các bạn thông thái của ta cách giải quyết này: thả bay. Đó là phương tiện di chuyển tốt nhất, hỡi các cậu bạn khó tính của ta!

- Thế mà ông cũng đòi nói là tốt nhất! Ở trên đó thì lạnh cóng, hơn nữa lại bay chậm rì và chẳng có tiện nghi gì cả. - Vônca trầm ngâm nói và bỗng nhiên nó reo lên: - A, cháu nghĩ ra rồi, nói thật đấy!

Ngay lúc đó, Vônca bị chìm ngấm, bởi vì trong cơn khoái chí, cu cậu chẳng nghĩ được trò gì hay hơn là vỗ tay khen ngợi chính mình. Vônca ngoi lên, thở phì phì và khạc nhổ ầm ỹ, rồi lại nằm ngửa thuận tiện hơn trên mặt nước và nói tiếp như chẳng có chuyện gì xảy ra cả.

- Cần phải cải tiến thả bay: làm cho nó có dạng thuyền này, lắp các thiết bị sưởi ấm này, lắp các giường cá nhân này, đặt nó lên các phao này.

Khó khăn hơn cả là làm cách nào giải thích cho ông Khóttabít hiểu được đề nghị của Vônca. Thứ nhất, ông già không biết thế nào là “dạng thuyền”. Thứ hai, ông không hề có chút khái niệm nào về các phao thường dùng cho thủy phi cơ<sup>[71]</sup>.

Nội cái điều tưởng chừng đơn giản là “dạng thuyền” là cũng phải giải thích rất lâu, cuối cùng mới nghĩ ra cách nói rằng thả thả bay dạng thuyền trông giống như trái dưa leo, dĩ nhiên là một trái dưa leo đã khoét ruột.

Hai cậu bé đã giải thích cho ông già cả về các phao thủy phi cơ, tất nhiên cũng hết sức vất vả.

Cuối cùng, chiếc thả bay - thủy phi cơ dạng thuyền “VC-1” đã lao lên không trung và bay theo hướng Nam Tây - Nam. Nếu dịch từ ngôn ngữ thiết kế hàng không sang ngôn ngữ thông thường thì “VC-1” có nghĩa là “Vladimira Côxturcốp. Kiểu thứ nhất”.

Chiếc thảm bay - thủy phi cơ có mái che này giống như một trái dưa leo khổng lồ, đằng sau có cái đuôi bé tí tẹo mà những trái dưa leo vừa hái ngoài vườn thường có. Nó có ba chỗ nằm và mỗi bên lại có hai ô cửa nhỏ được trổ trên tấm thảm lông dày cộp.

Về tính năng bay thì cái công trình do Vônca thiết kế hóa ra không cao hơn một chiếc thảm bay thường là mấy.

Lướt nhanh bên dưới các nhà du hành của chúng ta là Hắc Hải, Bôxpho, Đắcđanen<sup>[72]</sup>, Tiểu Á<sup>[73]</sup> và những bình sơn nguyên<sup>[74]</sup> bị cắn khô vì nóng nung nấu của bán đảo Arabi<sup>[75]</sup>. Sau đó là tới những bãi cát vàng của sa mạc Xinai<sup>[76]</sup>. Vệt kênh đào Xuy-ê<sup>[77]</sup> nhỏ hẹp đã ngăn cách sa mạc này với những bãi cát vàng cũng hết như thế của sa mạc Arabi<sup>[78]</sup> và qua đó là châu Phi, Ai Cập.

Từ nơi đây, ông Khóttabít định bắt đầu cuộc tìm kiếm ông em Ôma Iuxúp tại Địa Trung Hải: từ điểm tận cùng phía Đông đến điểm tận cùng phía Tây của vùng biển này.

Nhưng chiếc “VC-1” chưa kịp hạ xuống độ cao 200 mét thì ông Khóttabít đã cáu kỉnh gọi mình là “lão già ngu ngốc”, rồi chiếc thảm bay - thủy phi cơ lại vọt lên cao và bay về hướng Tây. Trong thời gian bị giam cầm trong bình gốm, ông Khóttabít quên mất rằng đây là chỗ sông Nin đổ vào Địa Trung Hải và nước ở đây quanh năm đục ngầu vì bùn và cát mà con sông lớn đầy nước này đã cuốn xa ra biển. Làm sao có thể tìm kiếm được ở chỗ nước đục vàng khè này? Chỉ tổ mò mẫm mà thôi!

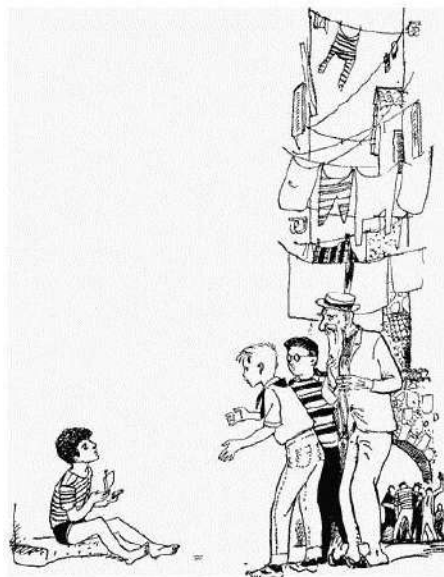
Ông Khóttabít quyết định hoãn việc tìm kiếm ở khu vực bất tiện này lại cho tới khi nào đã tìm kiếm khắp phần còn lại của Địa Trung Hải mà vẫn không phát hiện ra Ôma Iuxúp.

Một lát sau, ba ông cháu hạ xuống một cái vịnh nhỏ xíu ở gần thành phố Ghêrôna<sup>[79]</sup>.

---



## Chương 46 - Phỏng vấn người dân trẻ tuổi ở thành phố Ghêrôna



Lúc ba ông cháu lên bờ và chiếc thám bay - thủy phi cơ đã biến mất theo hiệu lệnh bằng tay của ông Khóttabít, Vônca ra lệnh:

- Trước hết phải thận trọng. Và không được ba hoa đấy. Chúng ta vẫn chưa biết chúng ta đặt chân lên nước nào.

- Ta sẽ căn cứ vào máy bay mà xác định, - Giênia nói. - Có một chiếc đang bay kia kìa!

Một chiếc máy bay lớn đang bay từ đâu đó ở phía Tây đến. Cần phải nói để các bạn biết rằng trong cả trường trung học số 124, không một học sinh nào am hiểu về hàng không hơn Giênia Bôgôrát. Chỉ cần thoát nhìn, Giênia đã xác định ngay được chiếc máy bay kia là của nước nào. Nó biết tới 40 dấu hiệu riêng của máy bay các nước.

Chiếc máy bay rú thấp trên đầu các nhà du hành của chúng ta và khuất sau một ngọn đồi ở gần ngay đấy.

- Máy bay Mỹ! - Giênia kết luận. - Ngôi sao năm cánh màu trắng là dấu hiệu riêng của hàng không Mỹ.

Lại một chiếc máy bay nữa bay qua và cũng khuất sau ngọn đồi nọ. Chiếc máy bay này cũng có ngôi sao trắng của Mỹ ở dưới cánh. Vônca nói:

- Chúng ta đang ở một trong hai nước: hoặc là Hy Lạp, hoặc là Ý.

Đúng lúc đó, có tiếng trẻ con the thé từ xa vọng lại: “Xinho<sup>[80]</sup> Umbéctôôô! Xinho Umbéctôôô! Ngài chủ gọi ông đấy!”

-Nếu người ta nói xinho thì có nghĩa là chúng ta đang ở nước Ý! - Vônca nói.

- Lạ thật, những chiếc máy bay Mỹ kia bay trên nước Ý cứ như bay trên lãnh thổ của Mỹ vậy! Thật là láo xược hết sức? - Giênia trầm ngâm nói - Nếu mình là người Ý thì mình...

Nhưng các nhân vật chính của chúng ta hẳn là còn phải ngạc nhiên hơn nữa nếu biết được kẻ nào vừa bay đến nước Ý trên chiếc máy bay đầu. Trong lúc hai cậu bé bày tỏ sự thắc mắc và phần nộ của mình về việc bọn Mỹ làm mưa làm gió ở đất nước xinh đẹp này thì trên sân bay ở sau ngọn đồi nọ, người ta đẩy cái thang cao bằng đũa tới sát chiếc máy bay vừa hạ cánh. Và theo chiếc thang đó, mixtơ Hari Oandendalét dẫn xác xuống, cặp mắt heo ti ti trở ra vái vè ngạo mạn.

Nhưng hai cậu bé và ông Khóttabít vẫn chưa biết chuyện đó.

- Nước Ý! Chúng ta đang ở nước Ý! Tuyệt thật! - Giênia không kìm nổi, reo lên. - Buổi sáng còn ở Ôđétxa, một giờ trước đây bay trên kênh đào Xuyê, còn bây giờ thì đã có mặt ở nước Ý! Tuyệt quá, phải không nào?

Vônca xua tay để Giênia nói khê thôi.

- Chúng ta phải đề phòng hết sức cẩn thận! - Vônca nói. - Và cái chính là đừng có ba hoa thiên địa.

- Ở đây có ai hiểu được chúng ta nói gì nào? Chúng ta đâu có biết nói tiếng Ý! - Giênia cười hì hì.

- Người ta không hiểu thì cũng vậy thôi. Thậm chí lại còn gay hơn nữa nếu người ta không hiểu.

- Tại sao người ta lại không hiểu được các cậu, hời các cậu bạn trẻ tuổi của ta? - Ông Kháttabít phát ý. - Một khi ta đã đi cùng các cậu thì người ta sẽ hiểu tiếng nói của các cậu và các cậu cũng hiểu tiếng nói ở đây như ta hiểu thứ tiếng đó.

- Cần phải đề phòng cẩn thận hơn! - Vônca lại nhấn mạnh.

Ông Khóttabít muốn đi tìm Ôma Iaxúp ngay lập tức, nhưng hai cậu bé lại rủ ông đi xem thành phố với chúng. Trên con đường rộng đẹp để chạy dọc bờ biển thênh thang mới có một chiếc xe hơi lao vút qua hoặc một chú lừa chở nặng bước đi chậm rãi, móng chân gõ nhẹ xuống mặt đường.

Chẳng mấy chốc đã thấy hiện ra một bãi tắm lớn. Trên bãi chẳng có một ai cả, ngoài mấy gã sĩ quan và lính Mỹ.

Các nhà du lịch của chúng ta chẳng dừng chân, tiếp tục đi xa hơn và một lúc sau đã đi vào thành phố.

Những tòa nhà cao, nhiều tầng, lâu đời nằm xen kẽ với những căn nhà tồi tàn một tầng cũng lâu đời không kém. Trời nóng, ngột ngạt. Trên các đường phố chật hẹp và bẩn thỉu có nhiều người đi lại, người nào cũng ăn mặc xoàng xĩnh, mặt mũi phờ phạc nhưng vui vẻ. Họ sôi nổi bàn tán về một chuyện gì đó, vui nhộn khoa tay hát ca, dừng lại bên các cửa sổ mở toang, tì tay vào bậc của sổ, nhiệt tình kể lại chuyện gì đó cho những người từ trong cửa sổ lộ đầu ra.

- Có lẽ hôm nay là ngày nghỉ của họ. - Vônca đoán và hỏi một cậu bé ngồi trên cái ngưỡng cửa lỗ chỗ của ngôi nhà ba tầng tối tăm, xám xịt, hai cánh cửa mở toang và đang làm tàu thủy bằng hộp xi gà cũ:

- Cậu bạn ơi, cậu hãy nói cho tôi biết hôm nay có phải là ngày nghỉ của các bạn không?

Người dân trẻ tuổi ở thành phố Ghêrôna ngơ ngác nhìn Vônca và hai người cùng đi với nó:

- Cậu bảo sao? Ngày nghỉ à? Ngày nghỉ gì vậy?

- Hôm nay là ngày chủ nhật của các bạn phải không? - Vônca sửa lại.

- Cậu làm như chính cậu không biết hôm nay là thứ Sáu ấy? - Cậu bé Ghêrôna trả lời với giọng giễu cợt.

- Nếu vậy thì có lẽ hôm nay là ngày hội nào đó chẳng? - Vônca hỏi tiếp.

- Sao cậu lại nghĩ như vậy? - Cậu bé Ghêrôna ngạc nhiên. - Nếu là ngày hội thì người ta phải rung chuông chứ?

- Thế tại sao trong giờ làm việc mà lại có nhiều người đi dạo trên đường phố như vậy?

- Có lẽ cậu không phải là người ở đây rồi. - Cậu bé Ghêrôna nghiêm nghị trả lời. - Hoặc cậu không phải là người ở đây, hoặc cậu là người loạn óc, chỉ có vậy mà thôi.

- Tôi không phải là người ở đây, - Vônca nói nhanh. - Tôi là người hoàn toàn bình thường, nhưng không phải là người ở đây. Tôi từ... từ Naplo<sup>[81]</sup> đến.

- Chẳng lẽ ở thành phố Naplo chúng mày, công nhân không bãi công chống chính phủ và chống bọn chuột cống Mỹ? - Người dân trẻ tuổi ở thành phố Ghêrôna phát cáu. - Mày muốn sống thì hãy xéo đi! Cánh trẻ con chúng tao ở đây không thích những đứa đến quấy rầy bằng các câu hỏi ngớ ngẩn!... Khoan đã đi, khoan đã đi! Hay có lẽ mày thích bọn cầm quyền nước tao và những tên chủ Mỹ của chúng? - Cậu bé Ghêrôna lớn tiếng nói với theo Vônca vừa bỏ đi. - Mày hãy nói thẳng đi! Mày thích bọn chúng chứ gì?

- Bậy nào! - Vônca cũng nổi cáu. - Cậu lăng mạ những người chưa quen biết như vậy mà không thấy xấu hổ sao? Tôi cũng căm thù bọn đó chứ thích cái nổi gì!

- Tôi cũng căm thù bọn đó! - Giênia nói. - Nếu cậu muốn biết thì tôi xin nói: chúng tôi chỉ ngạc nhiên không hiểu tại sao các cậu lại có thể chịu được bọn đó...

- Mày bảo ai là “các cậu”? Những người dân thành phố Ghêrôna hả?

- Không, những người Ý! Một dân tộc tuyệt vời, có tinh thần chiến đấu như vậy mà lại...

- Sao mày lại bảo những người Ý là “các cậu”?<sup>[82]</sup> Thế mày là người Babilon hay sao?... Các cậu ơi-i-i! - Người dân trẻ tuổi ở thành phố Ghêrôna bỗng gọi các cậu bé hàng xóm, giọng nó gào lên có vẻ dữ tợn. - Các cậu ơi, lại đây-y-y...

- Chúng ta hãy biến mau, ông Khóttabít! - Vônca thì thầm rất nhanh. - Mau lên!

Ba ông cháu liền biến mất, làm cho người dân trẻ tuổi ở thành phố Ghêrôna vô cùng sửng sốt. Vì sự bất ngờ và không giải thích nổi ấy, cậu bé Ghêrôna đâm ra hết sức khó xử với các cậu bạn mà nó vừa gọi tới.

- Mình đã bảo cậu: hãy giữ mồm giữ miệng! - Vônca bực tức nói với cu cậu Giênia đang cảm thấy mình có lỗi và chẳng biết trốn vào đâu cho khỏi xấu hổ. - Con người hay ăn nói bộp chà bộp chộp có thể gây ra những chuyện gì, thật có trời mà biết! ... Đây, vì cậu mà bây giờ chúng ta chẳng đi xem thành phố được nữa!

Ông Khôttabít liền nói cho hai cậu bạn nhỏ yên tâm:

- Hỡi cậu học sinh khôn ngoan nhất trong tất cả các học sinh ở trường trung học số 124, ta tự an ủi mình bằng hy vọng rằng chúng ta vẫn có thể đi xem tất cả các phố xá, quảng trường và nhà cửa ở thành phố này. Còn nếu cậu ngại gặp cái thằng bé cứng đầu đã làm cho các cậu phải sợ đến thế thì cậu chỉ cần nói một tiếng thôi, ta sẽ tống cổ nó đi khỏi chỗ này ngay lập tức.

- Ông cứ liệu đấy! - Vônca nổi nóng. - Đó là một cậu bé tuyệt hết sức. Nếu ở địa vị cậu ấy, cháu cũng xử sự đúng như thế.

- Cháu cũng vậy! - Giênia nói, mắt nhìn đi chỗ khác với vẻ biết lỗi. - Nào, ta giải hòa với nhau thôi, Vônca. Mình có lỗi nhưng mình sẽ không phạm lỗi như thế nữa. Đồng ý chứ?

- Đồng ý! - Vônca độ lượng trả lời và nắm chặt bàn tay rụt rè chìa ra của Giênia Bôgôrát. - Giải hòa thì giải hòa!

Ông Khôttabít sốt ruột đề nghị:

- Chúng ta đi ra bờ biển đi, để ta có thể bắt tay ngay tức khắc vào việc tìm kiếm chú em bất hạnh của ta.

Cuộc nói chuyện trên đây diễn ra trên con đường nhựa mà khi nãy ba ông cháu đã theo đó đi vào Ghêrôna, đầu óc chứa đầy các kế hoạch du lịch lý thú. Bây giờ, họ đi theo hướng ngược lại, vừa đi vừa tìm một chỗ hẻo lánh cách xa đường cái và xa những nơi có nhà cửa.

---

## Chương 47 - Ông Khóttabít biến mất rồi lại trở về

- Các cậu hãy chúc ta mau thành công! - Ông Khóttabít kêu lên rồi biến thành một con cá và lặn ngay xuống nước...

Nước ở đây trong veo chứ không đục ngầu như ở cửa sông Nin, cho nên có thể trông thấy rõ ông già vẫy vẫy lia lịa, lao nhanh ra khơi.

Trong khi chờ đợi ông Khóttabít trở về, hai cậu bạn của chúng ta đã xuống biển tắm cả chục lần, đã hụp lặn chán chê, đã nằm phơi nắng nhiều tới mức đừ cả người và cuối cùng, đã cảm thấy đói ghê gớm và bắt đầu lo lắng. Ông Khóttabít đi lâu một cách đáng ngờ, mặc dù ông hứa chỉ đi không quá một tiếng. Mặt trời đã lặn từ lâu, sau khi nó chiếu lên đường chân trời và lên mặt biển êm đềm những màu sắc tuyệt vời. Xa xa đã nhấp nháy hàng nghìn ánh đèn của thành phố... Vẫn chẳng thấy ông già trở về!

- Chẳng lẽ ông ấy lại bị lạc? - Giênia cau có nói.

- Ông ấy không thể bị lạc được đâu? - Vônca đáp. - Những người già như ông ấy thì chẳng bị lạc đâu, người anh em ạ.

- Có thể ông già bị cá mập nuốt cũng nên.

- Ở vùng này chẳng có cá mập đâu mà sợ! - Vônca gạt đi, mặc dù nó không dám tin chắc vào câu nói của mình.

- Mình muốn ăn một cái gì đó... - Giênia thú thật.

Vừa lúc đó, có một chiếc thuyền ghé vào bờ ở gần đây. Ba người đánh cá từ trên thuyền trèo xuống. Một người lấy những cành khô nhóm thành một đồng lửa, hai người còn lại chọn vài con cá nhỏ xiu, làm sạch rồi bỏ vào nồi nước.

- Ta lại xin họ cho một cái gì đó để bỏ vào bụng đi! - Giênia đề nghị. - Họ là người lao động cánh mình cả thôi.

Vônca đồng ý.

- Xin chào các xinho! - Giênia nói với những người đánh cá và lễ phép cúi chào.

- Lạ thật, ở cái nước Ý nghèo khổ của chúng ta, sao mà để ra lắm trẻ bụi đời như vậy nhỉ! - Một người đánh cá tóc bạc, gầy nhom, nói với giọng bị cảm lạnh. - Giôvanni, cho chúng ăn một cái gì đó đi.

- Bánh mì thì vừa đủ, hành thì chẳng thiếu, còn muối thì nhiều quá nữa là đằng khác! - Anh thanh niên 19 tuổi, vạm vỡ, tóc xoăn, vui vẻ đáp. - Các cậu bé, mời các cậu ngồi xuống đây! Món cháo cá ngon nhất trong tất cả các món cháo cá mà người ta đã từng nấu ở Ghêrôna và vùng xung quanh sắp được rồi đây.

Vônca và Giênia tưởng như chưa bao giờ được nếm một món ăn ngon hơn thế. Có thể vì anh Giôvanni vui tính quả là một người đầu bếp có tài bẩm sinh, cũng có thể vì hai cậu bé đã đói mềm. Chúng ăn ngon lành, chốc chốc lại tắc lưỡi thích thú, làm cho ba người đánh cá cứ nhìn chúng mà tủm tủm cười. Giôvanni vươn vai nói:

- Các cậu muốn chén nữa thì cứ tự nấu đi. Cái khoa nấu nướng này cũng chẳng rắc rối lắm đâu. Còn chúng tôi thì phải nằm nghỉ một chút. Nhưng đừng có lấy cá lớn đấy nhé. Cá lớn, sáng mai còn đưa đi bán để lấy tiền đóng thuế cho xinho bộ trưởng tài chánh. Các cậu hẳn là đã nghe nói về xinho này rồi: ông ấy bao giờ cũng lo làm sao cho trong ví chúng tôi không có tiền thừa, nếu không thì xinho bộ trưởng chiến tranh moi đâu ra tiền mà mua vũ khí của Mỹ...

Giênia lập tức lui húi bên đồng lửa, còn Vônca thì xắn quần, lội bì bõm tới chiếc thuyền đầy cá.

Sau khi lấy vài con cá nhỏ, Vônca đã định quay lên bờ, tình cờ nó đưa mắt về phía đồng lưới xếp bên cột buồm. Một con cá lẻ loi đang giẫy giụa trong đồng lưới, lúc thì nó nằm lặng, lúc thì lấy hết sức để tiếp tục những cố gắng tự giải thoát mà không có kết quả.

“Con này thích hợp với món cháo cá đây!”, Vônca nghĩ thầm và gỡ con cá ra khỏi mắt lưới. Nhưng lúc ở trong tay Vônca, con cá nhỏ giẫy giụa mạnh đến nỗi Vônca bỗng thấy thương hại nó quá, bèn ném nó ra ngoài thuyền.

Con cá rơi tùm xuống mặt nước xanh sẫm của cái vịnh nhờ và biến thành... ông già Khóttabít mặt tươi như hoa.

- Hồi cậu con trai hảo tâm của Aliôsa, cầu cho ngày sinh của cậu được may mắn đời đời! - Ông già xúc động nói trong khi ông vẫn đứng dưới nước ngập đến thắt lưng. - Cậu lại cứu sống ta một lần nữa. Chỉ vài khoảnh khắc nữa thôi là ta bị chết ngạt trong cái đồng lưới mà ta đã sơ ý rơi vào trong khi ta đi tìm chú em bất hạnh của ta.

- Ông Khóttabít thân yêu, ông còn sống được là cừ lắm rồi! - Vônca sung sướng nói. - Cháu và Giênia lo cho ông quá chừng!

- Còn ta thì bị giày vò bởi cái ý nghĩ là cậu, vị cứu tinh hai lần của ta, và cậu bạn Giênia không có ta sẽ bị đói và bị bơ vơ nơi đất khách quê người.

- Chúng cháu chẳng bị đói đâu, ông ơi! Những người đánh cá ở đây đã cho chúng cháu chén căng bụng rồi.

- Cầu cho những người tốt bụng đó được may mắn đời đời! - Ông Khóttabít nhiệt tình nói. - Họ có giàu không?

- Theo cháu thì họ nghèo lắm, ông ạ.

- Vậy thì ông cháu ta hãy đi mau. Ta sẽ đền ơn những người đánh cá thật xứng đáng.

- Cháu nghĩ là chưa nên làm như vậy. - Vônca suy nghĩ một lát rồi nói. - Ông thử đặt mình vào địa vị họ xem: đang đêm, bỗng nhiên một ông già nào đó ướt lướt thướt từ dưới nước đi lên..... Không, chưa nên làm như vậy.

- Cậu nói đúng như mọi bận vẫn thường nói đúng! - Ông Khóttabít đồng ý. - Cậu cứ lên bờ trước đi, còn ta sẽ đến với họ sau.

Một lúc sau, tiếng vó ngựa lóc cóc tới gần đã đánh thức ba người đánh cá đang thiu thiu ngủ. Chẳng mấy chốc, một kỵ sĩ lạ thường đã dừng lại bên đồng lửa tàn.

Đó là một ông già mặc bộ quần áo tây rẻ tiền bằng vải thô và đội mũ cói cứng. Bộ râu oai vệ của ông phất phơ theo gió để lộ ra chiếc áo sơ mi thêu Ucraina. Ông già đi đôi hài cầu kỳ màu hồng nhạt có thêu những đường chỉ bằng vàng và bạc, mũi giày vênh lên một cách kỳ quặc. Chân ông đặt trên cái bàn đạp bằng vàng, nạm kim cương và ngọc bích. Cái yên mà ông ngồi lộng lẫy đến độ chỉ riêng nó thôi cũng đã là cả một cơ nghiệp rồi. Dưới cái yên đó là con ngựa đẹp không thể tả. Hai tay ông già xách hai chiếc vali da lớn.

- Tôi có thể gặp những người đánh cá hào hiệp đã từng rộng lòng cho hai cậu thiếu niên đói khát, bơ vơ ăn uống, nghỉ ngơi được không? - Ông Khóttabít nói với Giovanni đang bước tới gặp ông.



Không đợi trả lời, ông già xuống ngựa, đặt hai chiếc vali xuống bãi cát, rồi thở phào nhẹ nhõm.

- Có chuyện gì thế ạ? - Anh chàng Giôvanni thận trọng hỏi. - Ông biết hai cậu bé đó sao?

- Tôi mà lại không biết hai cậu bạn trẻ tuổi của tôi ư! - Ông Khóttabít kêu lên rồi lần lượt ôm chầm lấy Vônca và Giênia vừa chạy đến.

Sau đó, ông nói với ba người đánh cá đang bơi rồi nhìn ông:

- Hỡi những người đánh cá đáng kính nhất trong tất cả những người đánh cá, các bạn hãy tin rằng tôi không biết làm sao để đền ơn các bạn về lòng mến khách và hảo tâm của các bạn.

- Ông đền ơn chúng tôi về chuyện gì? - Người đánh cá tóc bạc lấy làm ngạc nhiên. - Về bữa ăn tối hay sao? Đối với chúng tôi, nó chẳng đáng là bao đâu, xin chào ạ. Xin ông cứ tin vào lời tôi.

- Tôi đang được nghe những lời nói của một bậc trượng phu thực sự không vụ lợi và vì thế lòng biết ơn của tôi lại càng thêm sâu sắc. Hãy cho tôi được đền đáp các bạn, dù chỉ là những món quà nhỏ mọn này. - Ông Khóttabít nói và đưa cả hai chiếc vali cho Giôvanni đang đứng ngây người.

- Thưa xin chào kính mến, có lẽ ở đây có một sự nhầm lẫn nào đó. - Giôvanni bắn khoả đưa mắt nhìn hai ông bạn của mình rồi nói. - Đem bán hai chiếc vali này đi cũng có thể mua được ít ra là

một nghìn bữa cháo cá mà chúng tôi đã cho hai cậu bé này ăn. Ông đừng nghĩ rằng bữa cháo cá ấy là một bữa ăn đặc biệt. Chúng tôi chỉ là những người nghèo thôi, ông ạ...

- Anh bạn lầm rồi đó, hỡi chàng trai không vụ lợi nhất trong tất cả những người hảo tâm! Trong hai cái rương rất tốt được gọi bằng cái tên cao siêu là “vali ” này, chứa đựng một số của cải giá trị gấp nghìn nghìn lần bữa cháo cá của các bạn. Nhưng theo tôi, số của cải này dầu sao cũng chẳng mua nổi bữa cháo cá ấy, bởi vì trên đời này chẳng có gì đắt hơn lòng mến khách không vụ lợi.

Ông già mở hai chiếc vali ra và mọi người đều thấy trong đó đầy ắp những con cá sống tuyệt đẹp, vây bạc vây vàng long lánh.

Ba người đánh cá vẫn chưa kịp hiểu rõ tại sao ông già lại đem cá cho dân đánh cá, thì ông già đã thành thạo đổ số cá đang giẫy đành đạch trong vali xuống bãi cát. Thế rồi, ngay lập tức, ba người đánh cá liền ồ lên vì thích thú và kinh ngạc: bằng cách nào không rõ, trong cả hai vali lại có đầy cá như cũ. Ông Khóttabít lại đổ cá ra và trong hai vali lại tiếp tục có đầy những tặng vật tuyệt vời của Địa Trung Hải. Cả lần thứ ba, lần thứ tư và lần thứ năm cũng vẫn như vậy.



Thích thú với ấn tượng đã gây được, ông Khóttabít nói:

- Còn bây giờ, nếu các bạn muốn, các bạn có thể tự thử lại những đặc tính kỳ diệu của hai chiếc vali này. Từ nay, các bạn sẽ chẳng còn phải run sợ mỗi khi xấu trời và mỗi khi màn sương mù trước lúc rạng đông bao phủ con thuyền ọp ẹp của các bạn. Các bạn chẳng còn phải cầu nguyện Đức Ala cho đánh được nhiều cá nữa. Các bạn cũng sẽ chẳng cần phải khuôn ra chợ những giỏ

nặng đầy cá. Chỉ cần mang theo một chiếc vali như thế này là đủ và các bạn sẽ lấy từ trong đó ra cho người mua đúng số cá mà người đó cần. Tôi chỉ yêu cầu các bạn đừng có từ chối món quà nhỏ mọn này của tôi. - Ông già nói khi thấy những người đánh cá định nói gì đó. - Tôi cam đoan với các bạn rằng ở đây không hề có chuyện nhầm lẫn nào cả. Hỡi những người đánh cá, cầu cho cuộc sống của các bạn được yên lành đời đời! Xin tạm biệt các bạn! Vônca và Giênia, hãy đi theo ta.

Giôvanni giúp hai cậu bé trèo lên ngựa và ngồi sau lưng ông Khóttabít.

- Tạm biệt xin chào! Tạm biệt các cậu bé! - Ba người đánh cá bối rối nói và đưa mắt nhìn theo những người khách lạ thật khác thường đang nhanh chóng đi xa.

Giôvanni trầm ngâm nói:

- Cho dù đây chỉ là hai chiếc vali bình thường thôi chứ không phải là vali thần thì cũng có thể bán được khối lía<sup>[83]</sup> rồi...

Piêtrô, người đánh cá nhiều tuổi nhất (chừng 60), tóc bạc phơ, mặt nhăn nheo rám nắng, hai bàn tay khô nứt, nổi đầy gân, lên tiếng:

- Bây giờ, chúng ta sẽ có thể giải quyết được các công việc của mình. Chúng ta sẽ trả cho lão bộ trưởng tài chánh - cầu cho lão ta bị hóc xương cá 25 lần trong một ngày! - toàn bộ số tiền thuế mà chúng ta chưa nộp đủ. Chúng ta sẽ ráng chữa được chừng nào hay chừng nấy cái bệnh thấp khớp đáng nguyên rủa của tôi. Còn Giôvanni, chúng tôi sẽ mua cho chú một bộ quần áo, một cái mũ, một đôi giày và một chiếc áo bành tô. Dẫu sao đi nữa thì chú còn trai trẻ, lại sắp lấy vợ đến nơi, nên chú cần phải ăn mặc cho nó đàng hoàng... Nói chung, tất cả chúng ta sẽ ăn mặc bảnh một chút..... Tôi nói có đúng không, các chú?

- “Chúng ta sẽ ăn mặc bảnh một chút!”. - Giôvanni bực bội nhại lại câu nói của ông Piêtrô - Xung quanh chúng ta còn biết bao người nghèo đói, đau khổ đấy! Trước hết, phải giúp bà vợ góa của bác Giacômô đã bị chết vì đắm thuyền năm ngoái, để lại ba đứa con dại và một bà mẹ già.

- Giôvanni, chú nói đúng lắm! - Ông Piêtrô đồng ý, - Cần phải giúp bà vợ góa của Giacômô. Đó là một người bạn tốt và trung thành.

Lúc ấy, người đánh cá thứ hai liền xen vào. Năm nay, anh 30 tuổi. Tên anh là Khrixtôphorô.

- Còn Luigi thì sao? Cũng cần phải giúp đỡ bác ấy. Ông già tội nghiệp sắp chết vì lao phổi rồi.

- Đúng, - Giôvanni nói. - Còn bà Xibila Capenli nữa. Con trai bà bị ngồi tù hai năm nay vì tổ chức bãi công đấy.

- Cũng cần phải giúp ông già Guliêômô Gátgiêrô. Con trai ông ấy đã bị bọn hiến binh giết chết trong một cuộc biểu tình. Cậu ấy không chịu đưa lá cờ cho bọn hiến binh, thế là bọn chúng liền bắn chết cậu ấy ngay tại chỗ. Các chú chắc còn nhớ cậu ấy, một thợ máy rất vui tính ở nhà máy điện... - Ông Piêtrô nói thêm.

- Tuyệt thật, bây giờ chúng ta có thể giúp bao nhiêu người! - Giôvanni thích thú nói.

Thế rồi ba người đánh cá tốt bụng bàn bạc cho tới tận khuya để tính xem bây giờ còn cần giúp ai nữa, khi mà họ có trong tay hai chiếc vai kỳ diệu đến thế.

Đó là những người lao động lương thiện và hào hiệp. Không một người nào trong số họ nghĩ đến chuyện lợi dụng món quà của ông Khóttabít để làm giàu, để trở thành một tay buôn cá cỡ bự, một tên tư bản.

Tôi rất lấy làm thích thú báo với các bạn đọc điều đó để các bạn cùng vui với tôi khi thấy món quà của ông Khóttabít đã được trao tận tay những con người tốt.

Tôi tin chắc rằng nếu ở địa vị ba người đánh cá ấy, không một bạn đọc nào của tôi có thể xử sự khác được.

---

## Chương 48 - Chiếc vali tai hại



Vào cái giờ còn rất sớm của buổi sáng mùa hè tuyệt đẹp, ở thành phố Ghêrôna ít ra cũng có năm người đã thức dậy, mặc dù họ không hề phải lo đến chuyện miếng cơm manh áo.

Ông Khóttabít là một trong năm người đó. Ông sáng khoái nhòm phắt dậy và đánh thức hai cậu bạn trẻ tuổi của mình (thế là các bạn có thêm hai người nữa) đang nằm ngủ trên hai chiếc giường rộng. Riêng ông già, theo lệ thường của mình, đã nằm ngủ trên sàn nhà, ở bên ngưỡng cửa, mặc dù trong khách sạn này chẳng thiếu gì phòng và giường trống.

Ông Khóttabít nói với hai cậu bé đang ngáp ngon lành:

- Hỡi các cậu bạn của ta, hãy tha lỗi cho việc ta đã phá mất giấc ngủ say ở tuổi niên thiếu của các cậu. Ta sắp ra biển lần thứ hai để tìm chú em yêu dấu và bất hạnh của ta là Ôma Iuxúp. Các cậu đừng lo cho ta. Lần này, ta sẽ hết sức thận trọng và ta xin cam đoan với các cậu rằng ta sẽ chẳng rơi vào cái lưới nào nữa đâu. Sau hai, ba giờ nữa ta sẽ trở về. Trong thời gian đó, ta sẽ kịp đi lòng khắp cái biển mà các cậu gọi là Địa Trung Hải này. Hãy ngủ lại đi, hỡi các cậu bạn của ta! Ta sẽ đánh thức các cậu dậy khi bàn chân ta lại đặt lên những tấm thảm tòi tàn ở căn phòng này.

- Khô-ô-ông! - Vônca nói. - Chúng cháu không thể ăn ngon ngủ kỹ trong cái giờ phút nghiêm trọng này được. Chúng cháu sẽ đợi ông trên bờ biển. Minh nói có đúng không, Giênia?

- Đúng lắm! - Giênia vươn vai xác nhận. - Ít ra thì chúng cháu cũng sẽ nằm ngủ ở trên bờ. Ngay tại bãi cát...

Các nhà du hành của chúng ta đã quyết định như vậy. Họ nhanh chóng mặc quần áo, rửa mặt rồi đi ra cái vịnh nhỏ quen thuộc mà ba người đánh cá mền khách vừa rời đi trước đó không lâu.

Người thứ tư dậy sớm là mixtơ Hari Oandendalét. Lão nóng lòng bắt tay vào việc mua sắm. Dù lão đến nước này hay nước nọ, thành phố này hay thành phố nọ với nhiệm vụ chính thức nào, trước hết lão đều nghĩ: “Liệu không biết ở đây có gặp may mà mua được một món gì thích hợp để có thể bán lại có lời ở nước Mỹ của mình?”. Là kẻ có lòng tham không đáy, lão dự định trước giờ các cửa hàng mở cửa, sẽ rảo qua chợ vài vòng xem có mua sắm thêm được gì không...

Nhưng Oandendalét biết rất rõ rằng những người Ý chính trực chẳng khoái gì các quân nhân và các nhà ngoại giao Mỹ, vì thế lúc ra chợ, lão đã mang theo gã hộ vệ của mình. Gã tóc hung, mặt đỏ hết sức khó coi này là kẻ “đã được thử thách” - hẳn từng làm mật vụ dưới thời Mútxôlini<sup>[84]</sup>. Hôm qua, lão cảnh sát trưởng Ghêrôna đã nói với Oandendalét rằng “mixtơ Oandendalét có thể tin cậy gã hộ vệ Chêdarê Xatôrétti như tin cậy em trai của mình”. Câu ví von này không được sát cho lắm, bởi vì anh em Oandendalét là những nhà kinh doanh chính cống, sẵn sàng vì một đồng đôla thừa mà mượn cớ rất nhỏ để hại nhau. Nhưng lão cảnh sát trưởng hẳn là chẳng có anh em. Chính Chêdarê là người thứ năm trong số năm người dậy sớm mà tôi đã nói đến ở đầu chương này.

Oandendalét chưa kịp bước đến mười bước trong chợ thì lão tin chắc rằng lão dậy sớm như vậy chẳng phải uổng công. Đi thẳng về phía lão là một chàng trai tóc xoăn, ăn mặc rất rách rưới, tay xách chiếc vali da tuyệt đẹp. Các bạn có thể tin rằng mixtơ Hari Oandendalét rất rành về vali! Đây là một chiếc vali đẹp và độc đáo hết sức. Quả là một kiệt tác của nghệ thuật thủ công: da thuộc tuyệt vời<sup>[85]</sup> có in hình màu nổi hết sức tinh xảo. Cái quai tuyệt trần được đóng bằng những chiếc đinh mà đầu đinh trông chẳng khác gì vàng, bởi vì đó đúng là những đầu đinh bằng vàng

thật. Ở các chỗ bít góc vali đều có hình khắc rất đẹp, trông thật thích mắt: nào là những con cá nhỏ, nào là những con chim, nào là những chữ Arập gì đó...

Chớ vội nghĩ rằng Giovanni (chàng trái tóc xoắn ấy như các bạn cũng đã đoán được) đi ra chợ mà không có những biện pháp đề phòng cần thiết. Chiếc vali được bỏ trong một cái bao vải gai cũ. Nhưng với một kẻ như lão Oandentalét, chỉ cần nhìn một góc nhỏ của một vật gì đó cũng đủ biết rõ ngay lập tức cái “vật gì đó” mua vào có lợi hay không và bán ra có lợi hơn không.

Oandentalét liền ra lệnh cho gã hộ vệ của mình:

- Mi hãy hỏi thằng kia xem nó muốn bán chiếc vali bao nhiêu tiền.

- Ê, cái thằng hậu đậu kia! - Chêdarê gọi chàng đánh cá trẻ tuổi. - Ông chủ Mỹ của tao hỏi mày muốn bán chiếc vali thổ tả của mày bao nhiêu?

- Chính mày là cái thằng hậu đậu thì có? - Giovanni trả miếng. - Còn chiếc vali thì tao không bán. Tao đang cần đến nó.

- Mày không tính xách nó đi Nixơ<sup>[86]</sup> đấy chứ? - Chêdarê hỏi xỏ. - Ở đó, tất cả các ông hoàng, bà chúa của châu u đang buồn nhớ những thằng như mày đấy.

- Mày hãy bảo với bọn họ chớ có buồn. Thế nào tao cũng đi Nixơ ngay khi có điều kiện. - Giovanni lầu bầu đáp lại và rảo bước. - Sẽ có lúc tất cả bọn tao đều kéo đến đó và các ông hoàng, bà chúa của mày sẽ phải ở chật lại một chút đấy!

- Chà, thì ra mày là một thằng đở!

- Tao ấy à? Đang xanh búng<sup>[87]</sup> ra đây thì có? Ê, không được đụng vào vai của tao! - Giovanni quát và đánh mạnh vào tay Chêdarê - Không được đụng, nghe chưa?

- A, mày muốn đánh nhau hả?! - Chêdarê vừa rít lên vừa xoa bàn tay bị đánh đau. - Hãy nói mau, mày muốn bán chiếc vali cà khỗ của mày bao nhiêu tiền? Nếu không, mày sẽ khốn đấy! Mày biết ông người Mỹ này là ai không? Đó là khách của ai, mày có biết không? Đó là khách của ông em họ của ông bác của chính xinho nghị sĩ Matêô!

- Vậy thì hãy cứ để họ bán cho lão ấy những chiếc vali của họ. Họ cũng đã bán nước Ý cho bọn Mỹ rồi đấy!

- Mày ăn nói như thế hả! - Chêdarê hét lên. - Hiến binh đâu!



Hai tên hiến binh chạy lại, sợ sệt nhìn đám đông vây xung quanh. Trong đám đông nổi lên những tiếng nói đầy căm phẫn. Nhiều người biết Giôvanni là một chàng trai tốt bụng và lương thiện. Những người dân ở thành phố Ghêrôna còn biết Chêdarê nhiều hơn nữa: hắn là một tên mật vụ cáo già thời Mútôlini. Riêng lão người Mỹ mặt đỏ thì chẳng ai ưa, chính vì lão mà bây giờ mới sinh chuyện ầm ỹ lên như thế.

- Hãy bắt thằng này lên đồn! - Chêdarê ra lệnh cho hai tên hiến binh. - Thằng khốn này đã ăn cắp chiếc vali của xinho người Mỹ!

Gã hộ vệ giật chiếc vali trong tay Giôvanni đang tái mặt vì phẫn nộ và lột cái bao rách nát tự làm lấy ra khỏi vali.

- Hãy để cho nó nói nó lấy đâu ra chiếc vali tuyệt đẹp thế này! - Chêdarê quay về phía đám người đứng vây quanh và nói lớn.

- Thừa các xin chào, người ta cho tôi chiếc vali này? Người ta cho tôi, lời nói danh dự đây!... - Giôvanni nói và thấy rằng chẳng ai tin lời anh cả. - Tôi xin lấy danh dự ra thề?! ..

Thật là bực mình, nhưng lần này hình như cái thằng mật vụ đáng nguyên rủa ấy đã nói đúng. Pha-a-ai! Nếu Giôvanni đáng thương - một chàng trai lương thiện nhất - mà cũng phải đi ăn cắp thì có nghĩa là cái thời hết sức tồi tệ đã đến rồi.

Đám đông từ từ tản ra, còn hai tên hiến binh thì giải Giôvanni về đồn cảnh sát.

Đi sau mấy bước là mixtơ Oandendalét và gã hộ vệ trung thành của lão. Chêdarê xách trong tay chiếc vali đen đũi...

- Mày lấy đâu ra chiếc vali này? - Tên thanh tra cảnh sát hỏi người đánh cá trẻ tuổi.

Hắn mở chiếc vali ra để xem bên trong thế nào.

Giôvanni chờ cả người: năm chục kilôgam cá sẽ đổ ra sàn nhà ngay bây giờ! Sau đó, còn tiếp tục đổ ra nữa! Lúc ấy sẽ mất oan món quà kỷ diệu của ông già hôm qua!

Nhưng, thật là không ngờ, chiếc vali lại trống rỗng. Có lẽ các bạn đọc đã đoán được rằng cá chỉ xuất hiện trong vali khi nào Giôvanni, Piêtrô hay Khrixtôphorô mở. Đối với những người khác thì đó chỉ là một chiếc vali bình thường, mặc dù chiếc vali này là một sản phẩm hết sức hiếm có.

Giôvanni thở phào nhẹ nhõm và nói:

- Người ta đã cho tôi chiếc vali đó.
- Chà, người ta cho mày hả? - Tên thanh tra chớp lấy với giọng chế giễu. - Đích thực người ta đã cho mày?
- Đúng thế! - Giovanni thật thà xác nhận.
- Cho bao giờ?
- Tối hôm qua.
- Ai cho?
- Một ông già.
- Chà, một ông già hả? Ông già hào phóng của mày tên là gì?
- Tôi không biết.
- Ông già ấy ở đâu, có lẽ mày không biết nốt?
- Không, tôi không biết.
- Mày cũng không biết ông già bí ẩn ấy làm nghề ngỗng gì?
- Không, không biết
- Mày quen ông già bí ẩn ấy đã lâu chưa?

- Chúng tôi mới quen ông ấy tôi hôm qua, thưa xin chào thanh tra.

- Thế mà ông ấy đã lập tức cho may chiếc vali quý báu này, một kỳ công của bàn tay con người?

- Đã cho lập tức, thưa xin chào thanh tra. Ông già ấy không phải chỉ cho mình tôi, mà còn...

Nói đến đây, Giovanni mới nghĩ ra là mình đã lỡ lời, liền im bặt. Dù tên thanh tra có cố đến mấy cũng không thể buộc được Giovanni nói thêm câu nào.

Lúc bấy giờ, tên thanh tra mới vừa nói vừa lau mồ hôi trên bộ mặt húp híp của mình (mặt hấn có nước da vàng vọt bệnh hoạn, cặp lông mày sâu róm vểnh lên như cặp ria mép):

- Tao rõ cả rồi! Chẳng ai cho may chiếc vali ấy. Chính mày đã ăn cắp chiếc vali của vị khách kính mến của chúng tao.

Nói rồi, hấn kính cẩn ngả đầu về phía mixtơ Oandendalét đang ngồi trên chiếc divăng êm ái, thở hồng hộc và nốc hết ly nước này đến ly nước khác được rót ra từ cái bình lớn.

- Sao ông dám gọi tôi là thằng ăn cắp? - Giovanni vung nắm đấm, lao về phía tên thanh tra. - Suốt đời, tôi chưa bao giờ đụng đến tài sản của người khác.

- Chà, té ra mày không phải chỉ là một thằng ăn cắp, mà còn là một thằng du côn nữa! - Tên thanh tra thích thú nhận xét.

Sau khi ra lệnh tổng Giovanni vào trại giam, hấn ngồi viết biên bản.

---



## Chương 49 - Một cái bình được vớt từ “Những cây cột của Hécquyn”

Lần này, ông Khóttabít đã nói đúng. ông hứa sau hai, ba tiếng đồng hồ sẽ quay trở về và quả thật, lúc 9 giờ kém 15 phút, ông đã ngoi lên khỏi mặt nước, mặt tươi như hoa.

Ông già đang sung sướng. Ông chạy nhanh lên bờ, hai tay nâng cao trên đầu một cái bình gì đó bằng kim loại, rất lớn dài bằng nửa người, phủ đầy rong biển. Ông gào tướng:

- Ta đã tìm được chú ấy rồi, hỡi các cậu bạn của ta! Ta đã tìm thấy cái bình, nơi chú em bất hạnh của ta là Ôma Iuxúp con trai của Khóttáp đã bị giam cầm bao nhiêu thế kỷ nay - cầu cho mặt trời luôn luôn chiếu sáng trên đầu chú ấy! Ta sục sạo khắp đáy biển và đã bắt đầu cảm thấy tuyệt vọng. Nhưng tới chỗ “Những cây cột của Hécquyn”<sup>[88]</sup>, ta nhận thấy cái bình thần này ở dưới một vực sâu thăm thẳm.

- Ông còn chờ gì nữa? Mở ra mau ông ơi! - Giênia, người đầu tiên chạy đến bên ông Khóttabít đang sướng mê, liền kêu lên với vẻ hăng say.

- Ta không dám mở cái bình này, bởi vì nó đã bị đóng dấu ấn của vua Xalômông. Hãy để cho người đã giải thoát ta là cậu Vônca con trai của Aliôsa cứu luôn cả chú em chịu nhiều đau khổ của ta thoát khỏi cảnh giam cầm. Nó đây rồi, cái bình mà trong biết bao đêm không ngủ, ta đã ước ao tìm thấy nó! - Ông Khóttabít vừa nói tiếp, vừa lắc cái vật mà ông vừa tìm được. - Hãy cầm lấy nó, hỡi cậu Vônca, hãy mở ra để cho ta và cho chú em Ôma của ta được hưởng sung sướng!

Áp sát tai vào thành bình, ông già thích thú cười ha hả:

- A ha, các cậu bạn của ta ơi! Từ bên trong bình, chú Ôma đang báo hiệu cho ta đấy.

Giênia không phải không ghen tị khi thấy ông già trao cái bình cho cu cậu Vônca đang hả hê ra mặt. Nói cho đúng hơn, ông già đã đặt cái bình trước mặt Vônca, ở trên bãi cát bởi vì cái bình này rất nặng.

- Ông Khóttabít ơi, trước kia ông bảo rằng ông Ôma bị nhốt trong một cái bình đồng, sao đây lại là bình sắt nhỉ? Nhưng mà thôi... Cái dấu ấn nằm ở đâu? A, nó đây rồi? - Vônca vừa xem xung quanh cái bình, vừa nói.

Bỗng nó tái mét mặt và hét văng lên:

- Nằm xuống!... Giêma, nằm xuống!... Ông Khóttabít, quăng lại xuống biển cái bình này ngay lập tức và ông cũng nằm xuống!

- Cậu điên mất rồi! - Ông Khóttabít phát cáu - Biết bao nhiêu năm ta ước ao được gặp chú Ôma, bây giờ tìm được chú ấy rồi, ta lại phải trao chú ấy cho sóng biển ư?

- Ông hãy quăng cái bình này cho thật xa!... Ở trong ấy không có ông Ôma của ông đâu... Hãy quăng mau lên, không sẽ chết hết cả nút bây giờ! - Vônca năn nỉ và bới và ông già vẫn còn chân chừ, nó liền gào lên với vẻ tuyệt vọng: - Tôi ra lệnh cho ông? ông có nghe không?!

Nhún vai thắc mắc, ông Khóttabít nâng cái bình nặng trĩu lên, lấy đà rồi quăng nó ra cách bờ tới 200 mét.

Quăng xong, ông già chưa kịp quay mặt lại về phía Vônca đang đứng cạnh ông thì ở chỗ cái bình vừa rơi xuống đã phát ra một tiếng nổ khủng khiếp, và một cột nước lớn vọt lên cao trên mặt vịnh phẳng lặng rồi trút xuống ào ào. Hàng nghìn con cá nhỏ bị choáng và bị chết nổi ngửa bụng trên mặt nước.

Nghe tiếng nổ, những người ở gần đó đã đổ xô ra bờ biển.

- Chuồn khỏi đây, mau! - Vônca ra lệnh.

Ba người bạn của chúng ta vội vã trèo lên đường cái và đi về thành phố.

Ông Khóttabít đi sau cùng, chốc chốc lại ngoái cổ nhìn, mặt mũi ỉu xiu xiu. Ông vẫn ngỡ rằng ông đã vâng lệnh Vônca một cách vô ích...

- Cậu đã đọc được gì trên cái vật ấy? - Giênia hỏi khi nó đuổi kịp Vônca đã đi trước khá xa.

- “Made in USA”<sup>[89]</sup>, mình đã đọc được như vậy đó!

- Thế có nghĩa cái vật ấy là một quả bom Mỹ?

- Thủy lôi chứ không phải bom. - Vônca sửa lại cách dùng chữ của của Giênia. - Cần phải hiểu điều đó. Một quả thủy lôi đấy!

Ông Khóttabít thở dài buồn bã.

---

## Chương 50 - “Ông ấy đây, chính xinho già này!”

- Chúng ta phải cho rằng mọi việc đều ổn cả. - Vônca kết luận. - Một mặt, chúng ta chưa tìm được ông Ôma. Điều này dĩ nhiên là rất tiếc. Nhưng mặt khác, chúng ta đã suýt chết, vậy mà lại thoát được. Thế là tốt rồi!

- Bây giờ đúng là lúc phải đi ăn sáng, - Giêma thở hắt hắt vì đi nhanh, nói.

Đề nghị của Giênia được thừa nhận là hết sức hợp lý.

Lúc đi ngang qua tòa nhà xám xịt của đồn cảnh sát, họ trông thấy anh Giôvanni vui tính, người mà họ mới quen tối hôm qua, đang từ trong đó đi ra, có hai tên hiến binh áp giải.

Giôvanni cũng nhận ra họ, liền chỉ vào ông Khóttabít mà kêu lên:

- Ông ấy đây rồi! Chính xinho già này đã cho tôi chiếc vali! Ông ấy có thể xác nhận với bất cứ ai rằng tôi không phải là một thằng ăn cắp, mà là một người đánh cá lương thiện!

- Có chuyện gì vậy, hỡi bạn Giôvanni? - Ông Khóttabít hỏi khi Giôvanni bị hai tên hiến binh giữ chặt lấy tay, bước lại gần ba người bạn của chúng ta.

- Xinho ơi! - Chàng đánh cá tội nghiệp trả lời, suýt nữa thì khóc. - Người ta không tin rằng ông đã cho tôi chiếc vali. Thế rồi người ta đã giật chiếc vali trong tay tôi và bảo rằng tôi là thằng ăn cắp. Bây giờ, người ta giải tôi vào trại giam. Thưa xinho, xin ông hãy giúp tôi, hãy giải thích cho xinho thanh tra biết rằng tôi không hề ăn cắp gì cả.

- Kẻ nào dám cả gan buộc tội người đánh cá hào hiệp này là kẻ ăn cắp? Tên vô lại nào dám cả gan cướp đoạt của bạn cái vật mà ta, Gátzan Ápdurácman con trai của Khóttáp, đã tặng? Chúng ta sẽ đến gặp cái tên dê tiện đó và sẽ nói thẳng vào mặt thẳng thong mạnh ấy!...

Lúc ấy tên thanh tra vẫn chưa kịp làm xong biên bản xét hỏi. Hắn ngạc nhiên ngẩng đầu khi nghe thấy tiếng chân ai bước vào phòng làm việc của hắn. Hắn không thích bị quấy rầy lúc hắn đang làm việc. Ngay cả mixtơ Oandendalét mà hắn tôn kính một cách trung thành và vô hạn, hắn cũng mời qua phòng bên trong lúc hắn ngồi làm biên bản. Trong phòng ấy, hắn đã dành riêng cho ông khách người Mỹ một chiếc ghế bành mềm mại và một tách cà phê.

- Lại chuyện gì thế này? - Tên thanh tra hỏi xẵng khi hắn thấy người đánh cá bị bắt cùng với hai tên hiến binh áp giải lại dừng trước bàn của hắn. - Giờ này, chúng mày phải tống thẳng bị bắt vào trại giam rồi kia mà?

- Thưa xin chào thanh tra! Ông ấy đây, chính ông già này đã cho tôi chiếc vali hôm qua! - Giovanni đắc thắng kêu lên và chỉ tay về phía ông Khóttabít vừa theo anh bước vào phòng. - Ông ấy sẽ xác nhận với ông những lời tôi nói.

- Hay, hay lắm! - Tên thanh tra nói lẽ nhè rồi đưa mắt nhìn ông Khóttabít với vẻ dò xét và trên bộ mặt vàng vọt, được cạo cẩn thận của hắn xuất hiện một nụ cười nham hiểm. - Thế có nghĩa là cậu này... Tên cậu ấy là gì nhỉ?... À, Giovanni Xaphênhô... không nói dối? Ông quả thật đã cho cậu ấy chiếc vali này? Cứ theo bộ quần áo xuềnh xoàng của ông mà xét đoán thì ông cũng chẳng giàu tới mức có thể quẳng đi những vật đắt tiền như thế.

- Các hiền nhân dạy rằng kẻ nào xét đoán con người theo quần áo thì thường bị lầm! Phải, hôm qua ta đã cho người đánh cá hào hiệp này chiếc vali mà người đã tước đoạt của anh ấy một cách phi lý. Ta còn cho anh ấy một chiếc vali nữa mà người đã không tước đoạt được. Ta có thể cho anh ấy, mười, hai mươi, một trăm, mười nghìn chiếc vali như thế và thậm chí cả những chiếc vali còn quý hơn gấp bội, nếu như anh ấy đồng ý nhận từ tay ta! - Ông Khóttabít hãnh diện tuyên bố, không nhận thấy Giovanni ra hiệu bảo ông đừng nói lộ hết mọi chuyện.

Nhưng đã muộn mất rồi. Tên thanh tra đắc ý xoa tay. Không rời mắt khỏi ông già đang ngồi nói chuyện với mình, hắn nói:

- Xinho thân mến, xin ông thứ lỗi, xin ông thứ lỗi, nhưng tôi không thể nào tin được những lời ông nói, mặc dù tôi kính trọng ông hết sức.

- Hồi viên thanh tra xảo quyệt kia, người không muốn bảo ta là kẻ nói dối đấy chứ? - Ông Khóttabít đỏ bừng mặt.

- Xinho, ông hãy tự xét đoán: ông ăn mặc xuềnh xoàng, vậy mà ông lại tuyên bố rằng bỗng dưng ông đem cho một người đánh cá gần như không quen biết chiếc vali trị giá ít nhất là một nghìn đôla!

- Cho hai chiếc vali chứ không phải một! Và chẳng phải ta cho một cách vô cớ, mà là vì người đánh cá này đã cho hai câu bạn trẻ tuổi của ta ăn uống.

- Hai nghìn đôla một bữa ăn trưa?

- Một bữa ăn tối! - Ông Khóttabít sửa lại câu nói của tên thanh tra.

- Cũng vậy thôi. Hai nghìn đôla một bữa ăn tối! Ông không thấy là ông đã phải trả giá quá đắt hay sao? - Tên thanh tra cười hi hí.

- Không, ta không hề thấy như vậy! - Ông Khóttabít trả lời đốp chát - Đối với một việc làm tốt, một sự giúp đỡ không vụ lợi bao giờ ta cũng đền đáp rất hậu.

Tên thanh tra lại hiểu câu nói cuối như là lời nói bóng gió về chuyện đứt lót có thể có, và cặp mắt hắn sáng lên vì máu tham.

- Ông có nhiều chiếc vali như thế?

- Ta chẳng có một chiếc vali nào cả, nhưng ta có thể cho bao nhiêu cũng được.

- Có lẽ ông muốn có bao nhiêu tiền cũng được? - Tên thanh tra hỏi với vẻ xảo quyệt.

Ông Khóttabít nhếch mép cười khinh bỉ..

- Có lẽ ông có cả vàng bạc, châu báu?

- Ta chẳng hề có mấy may, nhưng ta có thể lấy ra bao nhiêu cũng được.

- Ông có những mỏ vàng riêng? Những mỏ vàng ấy nằm ở đâu? Ở miền Nam châu Phi?... Ở Caliphonia<sup>[90]</sup>

- Ở trong túi ta đây. Chỉ cần ta muốn thôi là ta có thể chất đầy vàng cả tòa nhà mà ta đang đứng đây và một nghìn tòa nhà nữa như thế này! - Ông Khóttabít vừa đáp vừa mân mê bộ râu.

- Tôi không thể tin được! - Tên thanh tra nói..

- Thế cái gì đây? - ông Khóttabít hỏi và móc từ trong túi chiếc quần dài vải thô của mình cả vốc tiền vàng cổ.

Khi ông già nhận thấy Giovanni ra hiệu cho ông thì trên bàn của tên thanh tra đang sừng sốt đã lù lù một đồng tiền vàng to tướng.

Khi ấy, ông mới thôi lấy vàng ra và thản nhiên nói với tên thanh tra:

- Ta hy vọng rằng bây giờ ngươi đã tin rằng người đánh cá hào hiệp này không phải là kẻ nói dối, lại càng không phải là kẻ ăn cắp? Ngươi hãy thả anh ấy ra ngay lập tức để anh ấy có thể tận hưởng tự do và yên ổn.

- Than ôi, thưa xinho, bây giờ tôi đã tin rằng cậu Giovanni Xapênhô không phải là kẻ ăn cắp... - Tên thanh tra nói với vẻ buồn bã giả tạo. - Và chính vì vậy mà tôi không thể nào thả cậu ấy ra được.

- Sao lại thế?! - Ông Khóttabít hỏi với giọng hăm dọa.

- Xin ông thứ lỗi, nhưng một xinho mà tôi không có quyền tiết lộ danh tánh, song sự đứng đắn của ông ấy thì không thể nghi ngờ được, đã tuyên bố quyền sở hữu của mình đối với chiếc vali mà tôi sẵn lòng tin rằng hôm qua ông đã cho... ề ề ề cái cậu Giovanni Xapênhô này. Thế có nghĩa là sẽ phải đưa ra tòa, còn trước khi đưa ra thì phải tiến hành điều tra. Chúng tôi buộc phải giữ chiếc vali lại làm tang vật còn xinho Giovanni thì phải giữ lại làm... ề ề ề... nhân chứng, mà cũng có thể làm cả bị cáo nữa. Việc điều tra sẽ nói lên tất cả, thưa xinho...

- Việc điều tra ấy sẽ kéo dài trong bao lâu?

- Chúng tôi sẽ tiến hành điều tra theo thể thức nhanh nhất, thưa xinho. Có nghĩa là sau hai năm, hai năm rưỡi, tôi cho rằng việc điều tra sẽ kết thúc. Rồi nửa năm nữa thì sẽ đưa ra tòa.

- Sao ngươi muốn đày dọa người đánh cá đáng yêu này ba năm trong trại giam, rồi sau đó mới quyết định anh ấy có tội hay không?!

- Pháp luật là pháp luật! Bây giờ chúng tôi có quá nhiều vụ phải điều tra, nên tôi không dám hứa làm sớm hơn được... Tuy nhiên... - Nói đến đây, tên thanh tra ngắc ngứ một lát, rồi hất đầu ra lệnh cho hai tên áp giải rời khỏi phòng và nói tiếp bằng giọng nhỏ nhẹ nhưng rắn rỏi, - Tuy nhiên, còn có một giải pháp khác dễ chịu hơn để thoát khỏi tình cảnh hết sức khó chịu này...

- Giải pháp? - Ông Khóttabít và chàng đánh cá đều cất tiếng hỏi cùng một lúc.
  
- Đóng tiền lạc quyền, thưa các xinho kính mến của tôi? Nếu muốn, các ông có thể gọi đó là khoản tiền cho vay không hoàn lại. Tôi rất nặng gánh gia đình, mà lương lậu thì chẳng là bao...
  
- Hãy cầm mồm, hỡi tên ăn của đút đê tiện kia? Ta nghe cái giọng lưỡi ấy mà thấy phát tởm! Bây giờ, ta sẽ đến báo chuyện này với lão xếp chính của ngươi! - Ông Khóttabít kêu lên với vẻ khinh bỉ khôn tả.
  
- Thưa xinho kính mến, ông sẽ không làm việc đó vì hai lẽ, - Tên thanh tra phản đối, vẫn không hề cất cao giọng. - Thứ nhất, trong trường hợp ấy thì ông phải đút lót cả cho ông xếp của tôi nữa, còn thứ hai và đó là điều chủ yếu nhất, ông sẽ không thể ra khỏi phòng làm việc của tôi mà không có đội áp giải đi cùng.
  
- Tại sao vậy?
  
- Tại vì tôi buộc phải bắt giam cả ông nữa.
  
- Bắt giam ta?! Vì tội gì? Ta không nghe lầm đấy chứ?
  
- Tội thứ nhất: che giấu các cơ quan nhà nước về những mỏ đá quý và kim loại quý chưa được thăm dò. Tội thứ hai: trốn nộp các khoản thuế mà pháp luật đã quy định.
  
- Vì sao ta lại phải nộp vàng vào ngân khố của một nước khác?
  
- Thưa xinho, nếu tôi không làm thì ông không phải là người Ý?
  
- Đúng là ngươi đã không làm..

- Ông là người nước ngoài?
- Dĩ nhiên.
- Và ông không phải là người Mỹ?
- Người đã không làm.
- Ông đến nước Ý đã lâu chưa?
- Chiều hôm qua.
- Vậy hộ chiếu của ông đâu, thưa xin chào thân mến?
- Người nói hai tiếng “hộ chiếu” mà ta không hiểu ấy là để chỉ cái gì đấy, hồi cái tên ăn của đút ba lần dê tiện kia?
- Hộ chiếu là thứ giấy tờ mà nếu không có nó thì không một người nước ngoài nào, trừ người Mỹ, có quyền đi vào nước Ý.
- Vị thần hùng mạnh Gátxan Ápđưắcmán con trai của Khốttáp chẳng cần bất cứ một thứ giấy phép nào cả. Muốn đến nước nào thì ta cứ việc đến, chẳng phải hạ mình tới mức phải cầu xin hạ cố của các thế lực ở hạ giới cũng như ở thượng giới, dĩ nhiên là không kể tới Đức Ala.
- Thế có nghĩa là ông đã đến nước Ý mà không có thị thực nhập cảnh của Bộ Ngoại giao nước chúng tôi và lại còn mang theo một khối lượng vàng khá lớn? Thưa xin chào thân mến, ngay hai cái tội đó cũng đã khiến tôi phải bắt ông rồi. Tuy nhiên, còn có một giải pháp khác, dễ chịu hơn...
- Đút lót? - Ông Khốttabít đoán.

Tên thanh tra gật đầu xác nhận, hắn không thấy ông già đã rút mấy sợi râu của mình. Hắn phá vỡ sự im lặng kéo dài:

- Tôi muốn chỉ cho ông biết rằng trong trại giam của chúng tôi, ông sẽ phải sống rất cực, người ta sẽ cho ông ăn mặn, nhưng lại chẳng cho ông uống tí nước nào. Hằng ngày, tôi sẽ vào thăm ông với cái bình đựng đầy nước ngon và mát này. Ông sẽ bị khát tới mức cuối cùng để đổi lấy một hóp nước, ông phải đưa cho tôi toàn bộ số vàng và toàn bộ số vali của ông. Ông còn phải đội ơn chúng tôi nữa, nếu chúng tôi vẫn để cho ông sống.

- Thế tại sao người lại ăn cắp chiếc vali mà người đã chiếm đoạt của Giovanni? - Ông Khóttabít nói và đồng thời ném xuống sàn mấy sợi râu đã ngắt thành nhiều phần.

- Tôi không bao giờ ăn cắp các tang vật, - Tên thanh tra phật ý. - Chiếc vali đây...

Chiếc vali vừa nằm trên cái ghế ở bên cạnh tên thanh tra, vậy mà bỗng nhiên nó lại biến mất như là độn thổ. Cả cái đồng tiền vàng đã làm xao xuyến một cách dễ chịu trí tưởng tượng của tên thanh tra cũng bỗng nhiên biến mất và lạ nhất là tờ biên bản xét hỏi Giovanni nằm ngay dưới tay hắn cùng không cánh mà bay.

- Lão già đáng nguyên rủa kia, chính mi đã ăn cắp những thứ đó! Mi và cái thằng làm li Giovanni này. Nhưng không sao, ta sẽ mau chóng bắt bọn mi phải hiểu bọn mi đang ở chỗ nào! - Tên thanh tra hét lên.

Hắn bấm chuông. Bốn tên cảnh sát mặt mũi ác ôn và đàn độn lạ thường liền bước vào.

- Hãy khám người hai kẻ này? - Tên thanh tra ra lệnh

Nhưng việc khám xét chẳng đem lại kết quả nào.

- Thế vàng biến đi đâu? Chiếc vali và tờ biên bản đâu rồi? - Tên thanh tra rống lên.

Ông Khóttabít im lặng. Giovanni vung tay tỏ ý bất khoan:

-Tôi không biết, thưa xin chào thanh tra.

Đúng lúc đó, cánh cửa mở ra và mixtơ Oandendalét ngó vào phòng. Lão lo lắng ra mặt.

Chêdarê thò sau lưng lão người Mỹ. Là phiên dịch của Oandendalét, hắn liền ra tuyên bố chính thức:

- Thưa xin chào thanh tra, ông chủ Mỹ của tôi yêu cầu truyền đạt lại rằng ông đang rất vội, bởi vì các cửa hàng sắp mở cửa đến nơi rồi. Có thể tiếp chuyện ông ấy mau mau chóng chóng được không?

Oandendalét gật gù oai vệ theo nhịp câu nói của Chêdarê. Bỗng lão nhận thấy ông Khóttabít đang khiêm nhường đứng tránh một bên.

- Ô là là! - Lão người Mỹ reo lên. - Mixtơ thanh tra, xin hãy bắt giữ lão già này!

Chêdarê liếng thoắng dịch các câu nói của Oandendalét:

- Thưa xin chào thanh tra, xin chào người Mỹ yêu cầu ông bắt giữ lão già này. Xin chào người Mỹ buộc tội lão già này đã cướp đi của ông một trăm triệu một trăm nghìn đô la tiền mặt, xếp thành các xấp, mỗi xấp gồm một trăm tờ 10 đô la; mười nghìn chiếc đồng hồ vàng nam kim cương; hai mươi nghìn bót xì gà bằng vàng; năm mươi nghìn chuỗi ngọc trai; mười lăm nghìn bộ đồ ăn cổ bằng sứ và một cái nhẫn bạc vô giá mà đức vua quá cố Xalômông con trai của Đavít đã để lại cho xin chào Oandendalét...

- Nó kia kia! Cái nhận ấy kia kia! - Oandendalét rống lên khi lão thấy trên tay ông Khóttabít cái nhẫn “Catia, em hãy đeo cho mạnh khỏe”. - Hãy trả nhận đây!...

- Nào, bọn bay hãy bắt lão già này phải khai đi! - Tên thanh tra ra lệnh cho bốn gã cảnh sát và ngồi vào ghế bành cho thoải mái hơn, vì hắn cảm thấy trước là sắp được chứng kiến một cảnh tượng lý thú.

Bốn gã cảnh sát lặng lẽ giơ tay chào, rồi thật bất ngờ đối với tên thanh tra và đối với chính cả chúng, chúng đã tống mạnh tên thanh tra ra khỏi chiếc ghế bành, quật tên này xuống sàn nhà và bắt đầu nện.

- Bọn bay làm gì thế, những thằng vô lại kia?! - Tên thanh tra rống lên. - Tao ra lệnh cho bọn bay nói chuyện với lão già kia chứ không phải là với tao.

- Đúng như vậy, thưa xin chào thanh tra! - Bốn gã cảnh sát hùng hổ đáp và lại tiếp tục đấm tên thanh tra tới tấp.

- Sao mà lại đứng đực ra thế? - Tên thanh tra gào lên với tên Chêdarê đang đỡ cả người vì kinh ngạc. - Chêdarê, hãy cứu tao với, hãy cứu tao với!

Với dáng đi cứng đờ kỳ quặc, Chêdarê bước tới gần tên thanh tra đã bị đánh như tử và lại thôi cho hắn mấy cú nữa, làm hắn lập tức ngất lịm.

Sau khi tin chắc là tên thanh tra đã bị “đo ván”, bốn gã cảnh sát và Chêdarê, như theo lệnh, vừa thở hồng hộc vừa lao vào đấm nhau túi bụi, cho tới lúc cả bọn đều kiệt sức hoàn toàn, lần lượt ngã gục xuống sàn nhà. Chêdarê ngã gục cuối cùng. Nhưng ngay trong lúc ngã xuống, hắn đã thu hết sức lực còn lại đấm một cú trời giáng vào mặt Oandendalét, làm cho tên này ngã ục ục xuống sàn nhà như một bao khoai tây.

- Ông biết tên người Mỹ này à? - Giôvanni hỏi ông Khóttabít. - Chính hắn đã vu cho tôi ăn cắp chiếc vali đấy...

- Ta có biết cái kẻ ti tiện này không à?! - Ông Khóttabít cười gằn. - Biết quá đi chứ? Bọn ta đã từng gặp hắn... Này, anh bạn Giôvanni tốt bụng của ta, có lẽ mọi việc đều ổn cả rồi. Chúng ta hãy mau mau rời khỏi tòa nhà không mến khách này.

Nói rồi, ông già cầm tay Giôvanni và dắt tay anh đi xuyên qua bức tường đá kiên cố ra ngoài đường, thần nhiên như là đi qua cửa vậy. Ở bên ngoài, Vônca và Giênia đứng ngồi không yên vì thấy ông Khóttabít và Giôvani ở trong đồn quá lâu.

- Giôvanni, bạn hãy cầm lại chiếc vali của mình! - Ông già nói với chàng đánh cá trẻ tuổi và trao cho anh một chiếc vali xấu xí, tưởng chừng chỉ còn có việc quẳng nó vào hố rác nữa mà thôi.

Giôvanni sẵn sàng thề rằng một giây trước đó, trong tay ông Khóttabít không hề có một chiếc vali nào cả. Nhưng chiếc vali mà ông Khóttabít vừa trao cho anh lại chẳng hề giống tí nào chiếc vali quý báu - chiếc vali mà vì nó suýt nữa anh bị tước mất tự do. Hiểu sự ngạc nhiên của Giôvanni, ông Khóttabít nói:

- Bạn chớ có nghi ngờ khi thấy cái bề ngoài xấu xí của chiếc vali này. Bạn hãy đồng ý với ta rằng một khi nó có những đặc tính kỳ diệu thì cái bề ngoài lộng lẫy chẳng những không cần thiết, mà lại còn có hại nữa....

Ông già và chàng đánh cá trẻ tuổi thân ái chia tay nhau. Giôvanni chạy ngay về nhà để làm yên lòng những người bạn của mình. Họ chẳng hay biết gì và có vẻ đang nghĩ đủ thứ chuyện về sự vắng mặt quá lâu của anh. Tin đồn về việc anh bị bắt đã kịp bay đến tai họ. Vì vậy, các bạn có thể hình dung được họ đã sung sướng ra sao khi họ ôm hôn anh chàng Giôvanm vẫn còn sống, mạnh khỏe, tự do và nghe chính anh kể lại câu chuyện về cuộc phiêu lưu phi thường của mình.

Còn ông Khóttabít lúc đó đã quay về với hai cậu bạn trẻ tuổi của mình và như các bạn đọc cũng thừa hiểu, trước hết, ông đã kể lại với đủ mọi chi tiết về những gì vừa xảy ra trong phòng làm việc của tên thanh tra cảnh sát.

Vônca tức tối nói:

- Chà, phải tay cháu thì cháu còn dành cho cái tên hèn hạ ấy một cuộc chia tay để hấn nhớ suốt đời kia!

- Cậu đã nói đúng như mọi bận vẫn thường nói đúng, hỡi cậu Vônca con trai của Aliôsa! - Ông Khóttabít đồng ý với vẻ đầy ý nghĩa.

Đúng lúc đó, cách nơi ba người bạn của chúng ta đang cùng nhau rảo bước chừng 4 kilômét, tại cái phòng làm việc mà chúng ta từng biết, đã xảy ra một chuyện mà vì nó gã cảnh sát tỉnh lại đầu tiên lại lập tức ngã lăn ra bất tỉnh: tên thanh tra vẫn nằm sóng soài trên sàn nhà bỗng nhiên thu nhỏ lại một cách ghê gớm và bằng cách nào không biết đã đã nằm gọn trong cái bình thủy tinh mà khi nãy mixtơ Oandendalét đã nốc hết nước...

Cho đến tận nay, tên thanh tra vẫn còn bị khốn khổ trong cái bình thủy tinh đó. Mọi cố gắng nhằm giải thoát hấn ra khỏi đáy đều chẳng ăn thua, bởi vì cái bình ấy bỗng trở nên rắn hơn kim cương, nên không thể nào đập vỡ hoặc cưa nó ra được. Dĩ nhiên tên thanh tra đã bị sa thải khỏi ngành cảnh sát. Gia đình hấn lẽ ra đã lâm vào cảnh hoàn toàn hết kế sinh nhai nếu như mẹ vợ tên thanh tra không nghĩ được cách đem một cái bàn nhỏ ra ngoài đường, trên bàn để cái bình thủy tinh có tên thanh tra về vườn ở trong đó. Xinhora<sup>[91]</sup> tháo vát nọ đã cho mọi người xem đức ông chồng của mình với giá mỗi lần xem là 100 lia và nhờ vậy mà mẹ ta cũng có đồng ra đồng vào. Mỗi người dân Ý lương thiện đều vui lòng bỏ ra 100 lia để thích thú ngắm nghía tên ăn của đút đốn mặt nhất và tên đầy tớ trung thành của bọn tư bản đang bị nhốt trong bình thủy tinh.

Số phận của mixto Oandentalét cũng đáng chú ý không kém. Chúng tôi quên nói rằng cùng lúc với tên thanh tra, Oandentalét cũng bị trừng phạt. Ông Khóttabít đã biến hắn thành một con chó. Chêdarê chỉ trong vòng một phút đã bạc cả đầu vì hắn thấy tận mắt lão người Mỹ tham lam ấy đã nhanh chóng biến thành một con chó hung rộ lông như thế nào. Cho đến tận nay, lão vẫn phải đội lột chó trong căn nhà của lão ở Niu Yoóc. Các tên trùm giàu nhất ở phố Uôn thường gọi cho lão những khúc xương thượng hảo hạng từ bàn ăn của chúng. Để cảm tạ việc đó, mỗi tuần một lần, Oandentalét phải sửa 20 phút liền trong buổi phát thanh của đài Tiếng nói Hoa Kỳ.

Còn về ba người bạn của chúng ta thì ông Khóttabít sau khi tin chắc rằng ông không thể tìm được người em của mình ở Địa Trung Hải, đã đề nghị đi tới bờ Đại Tây Dương. Chỉ riêng cái đề nghị ấy thôi cũng hết sức hấp dẫn rồi. Nhưng Vônca lại bất ngờ phản đối đề nghị đó. Nó nói rằng ngày mai thế nào nó cũng phải có mặt ở Mátxcova. Vì lý do gì thì nó chưa thể tiết lộ được. Nhưng theo lời nó thì đó là một lý do rất quan trọng.

Ông Khóttabít đành phải buồn bã tạm hoãn cuộc tìm kiếm Ôma Iuxúp.

Lúc cả bốn gã cảnh sát bị đánh nhừ tử vẫn còn chưa tỉnh lại thì chiếc thám bay - thủy phi cơ “VC-1” đã lao vút lên không và nhanh chóng bay khuất sau các rặng núi. Trên tấm thám bay - thủy phi cơ đó có Gátxan Ápđưắcman con trai của Khóttáp, Vlađimia Côxturcốp và Épghêni Bôgôrát.

Hơn 10 tiếng đồng hồ sau, “VC-1” đã hạ cánh an toàn bên bờ thoải thoải của dòng sông Mátxcova.

---

## Chương 51 - Chương ngắn nhất

Vào một buổi trưa tháng 7 oi bức, tàu phá băng “Ladôga” rời Bến Đỏ ở hải cảng Áckhanghenxơ. Trên tàu có một đoàn khá đông các khách tham quan. Đội kèn trên bến chơi một bản hành khúc. Những người đi tiễn vẫy khăn, hô lớn: “Chúc đi đường bình an!”.

Con tàu thận trọng đi ra giữa sông Đvina Bắc. Tuôn về phía sau những đám hơi trắng, nó chạy qua nhiều chiếc tàu thủy của Liên Xô và của nước ngoài, đi thẳng về phía cửa biển hẹp của Bạch Hải. Vô số canô, thuyền máy, thuyền đánh cá, thuyền buồm, tàu kéo lưới, xuồng con và những chiếc bè công kênh đang chạy đi chạy lại trên mặt nước êm đềm của con sông lớn ở miền Bắc Nga này.

Các khách tham quan đứng ở boong thượng tạm biệt Áckhanghenxơ và Đất Lớn để tham gia một cuộc hành trình kéo dài cả tháng.

Một người khách gọi một người khác đang lo lắng chạy tới chạy lui bên buồng thuyền trưởng:

- Vônca! Ông Khóttabít biến đâu mất rồi?

Qua câu nói này, các bạn đọc có thể rút ra một kết luận chính xác là trong số các hành khách có cả ba người bạn cũ của chúng ta.

## Chương 52 - Ước mơ về tàu “Ladôga”

Đến đây, tôi thấy cần phải lùi lại một chút để kể tại sao ba người bạn của chúng ta lại có mặt trên tàu “Ladôga”.

Bạn đọc hẳn chưa quên chuyện Vônca do lỗi của mình là chính (không được trông mong vào việc nhắc bài!) nên đã thi trượt môn địa lý một cách thảm hại. Sự việc như thế thì khó mà quên được. Dĩ nhiên, Vônca cũng vẫn còn nhớ và cu cậu đã chuẩn bị cẩn thận để thi lại. Nó quyết định thế nào cũng phải thi được điểm “5”.

Nhưng mặc dù Vônca có nguyện vọng hết sức chân thành là cố chuẩn bị thi lại sao cho thật tốt, song việc đó hoàn toàn chẳng đơn giản chút nào. Ông Khóttabít đã ngăn cản. Chính Vônca đã không dám nói cho ông già biết những hậu quả thực sự mà việc nhắc bài nguy hại của ông đã gây ra. Vì thế, bây giờ cũng phải giấu cả việc Vônca cần chuẩn bị thi lại. Vônca sợ ông Khóttabít sẽ trừng phạt các giáo viên, trước hết là cô Vácvara về việc Vônca thi trượt.

Đúng vào hôm trận đấu bóng đá giữa đội “Saiba” và đội “Dubilô” kết thúc một cách kỳ quái, đã xảy ra một chuyện hết sức bực mình.

Hôm ấy, ông Khóttabít lòng đầy hối hận về việc mình đã làm Vônca buồn phiền ở sân vận động, nên ông không rời Vônca nửa bước, cố tìm mọi cách lấy lòng cậu bé, hết lời khen ngợi nó và luôn luôn đưa ra những đề nghị hấp dẫn nhất. Mãi đến 11 giờ đêm, Vônca mới có thể cảm được cuốn sách giáo khoa.

- Hỡi cậu Vônca, xin phép cậu cho ta đi ngủ, bởi vì ta buồn ngủ quá rồi. - Cuối cùng, ông Khóttabít vừa ngáp vừa nói và chui vào chỗ quen thuộc của mình ở dưới gầm giường.

- Ông Khóttabít, chúc ông ngủ ngon và có nhiều giấc mơ đẹp! - Vônca đáp, ngồi vào bàn và ngó về chiếc giường của mình với vẻ tiếc rẻ thực sự.

Nó mệt phờ và rất muốn đánh một giấc năm trăm, sáu trăm phút theo cách nói của nó. Nhưng cần phải học và Vônca đành gắng gượng chăm chú vào cuốn sách giáo khoa.

Than ôi, tiếng sột soạt của các trang sách đã làm cho ông thần đang thiu thiu ngủ phải chú ý. Từ dưới gầm giường, ông thò bộ râu xồm xoàm của mình ra và hỏi với giọng ngái ngủ:

- Khuya lắm rồi mà sao cậu vẫn chưa đi nằm, hồi cái sân vận động của tâm hồn ta?

- Chẳng hiểu sao cháu không ngủ được, ông ạ. - Vônca nói dối. - Cháu bị bệnh mất ngủ.

- Chắc chắc chắc! - Ông Khóttabít chắc lưỡi thông cảm. - Thật là đáng tiếc! Mới tí tuổi đầu như cậu mà đã bị bệnh mất ngủ thì thật là nguy. Nhưng cậu chớ lo, bởi vì đối với ta, chẳng có việc gì là không làm được.

Ông liền rút mấy sợi râu, thổi phù phù vào những sợi râu ấy, rồi lẩm nhẩm một câu gì đó, thế là Vônca đã lập tức gục đầu xuống bàn ngủ khì, chẳng kịp phản đối sự giúp đỡ không phải lúc và không cần thiết của ông Khóttabít.

- Đội ơn đức Ala, vậy là mọi việc đều ổn! - Ông Khóttabít chui ra khỏi gầm giường và lẩm bẩm. - Cậu bé sẽ ngủ một mạch cho tới tận bữa ăn sáng.

Ông già nhẹ nhàng bế Vônca đang ngủ lên, thận trọng đặt nó xuống giường, đắp chăn và vừa hả hê lẩm bẩm ề à, vừa chui vào gầm giường.

Suốt cả đêm, ánh sáng của bóng đèn điện ở trên bàn đã rọi một cách vô ích xuống cuốn sách giáo khoa địa lý mở ra troi troi ở trang thứ 11...

Các bạn có thể hình dung Vônca đã phải vất vả như thế nào và phải giữ bao nhiêu mảnh khỏe để có thể chuẩn bị thi lại một cách chu đáo! Đó chính là cái lý do quan trọng đã khiến Vônca cùng với ông Khóttabít và Giênia phải bay từ Ghêrôna về lại Mátxcova, chứ không phải bay ra bờ Đại Tây Dương.

Nhưng hóa ra việc chuẩn bị tốt để thi lại mới chỉ là phân nửa công việc. Còn phải nghĩ cách làm sao thoát khỏi ông Khóttabít một khoảng thời gian cần thiết để đi thi lại.

Kể đến đây, tác giả cuốn truyện trung thực này thấy cần thiết phải báo cho các bạn đọc biết rằng đúng vào chiều hôm trước, máy điện thoại đã được chuyển từ phòng làm việc của bố Vônca ra phòng ngoài để mọi người tiện sử dụng.

Sự việc đó mới xem qua thì tưởng chừng không đáng kể, nhưng các bạn đọc chúng ta sẽ thấy rõ ngay bây giờ bất thành linh, nó đã dẫn đến một bước ngoặt quan trọng trong tâm trạng và những hoài bão của ông Khóttabít.

Số là lúc Vônca đang lo lắng nghĩ cách làm sao chuồn ra khỏi nhà mà ông Khóttabít không hay biết thì ở phòng ngoài, chuông điện thoại réo lên. Giênia gọi đến.

- Mình nghe đây! - Vônca nói. - Chào cậu... ừ, hôm nay. Đúng 12... Ông ấy vẫn còn ngủ. Sao?... Ồ, hoàn toàn khỏe mạnh. Nói chung, ông ấy là một ông già rất khỏe mạnh... Sao? Chưa, vẫn chưa nghĩ ra cách nào cả... Sao? Cậu điên mất rồi! Ông ấy sẽ buồn bực ghê gớm và bày ra những trò mà cậu có sống đến 300 tuổi cũng không hiểu ra nổi đâu... Thế có nghĩa là cậu sẽ đến mình lúc 10 giờ rưỡi? Chào cậu!

Từ cửa phòng Vônca, ông Khóttabít thò đầu ra. Ông thì thầm với vẻ trách móc:

- Hỡi cậu Khóttabít, tại sao cậu lại nói chuyện với cậu Giênia con trai của Côlia, người bạn tốt nhất của cậu và của ta, ở phòng ngoài? Như thế là bất lịch sự. Ví thử cậu mời cậu ấy vào phòng mình thì chẳng tốt hơn sao?

- Làm sao cậu ấy vào đây được trong khi lúc này cậu ấy vẫn còn ở nhà cậu ấy ạ?

Ông Khóttabít bực tức:

- Ta không hiểu tại sao cậu lại nỡ chế giễu một ông thần già rất yêu mến cậu! Đôi tai của ta chưa bao giờ đánh lừa ta cả. Chính ta vừa nghe cậu nói chuyện với cậu Giênia đấy thôi.

- Cháu nói chuyện với cậu ấy qua điện thoại, ông không hiểu hay sao? Qua - điện - thoại! Chao ôi, khốn khổ thân cháu! Thế mà cũng đòi bực tức! Ông đi ra đây với cháu, cháu sẽ chỉ cho ông rõ mọi chuyện ngay bây giờ.

Hai ông cháu bước ra phòng ngoài.

Vônca nhắc ông nghe, nhanh chóng quay con số quen thuộc và nói:

- Xin bác làm ơn gọi Giênia cho cháu.

Sau đó nó đưa ông nghe cho ông Khóttabít:

- Đây ông có thể nói chuyện với Giênia.

Ông Khóttabít thận trọng áp ông nghe vào tai và nở một nụ cười bối rối:

- Cậu đấy ư, hỡi cậu Giênia may mắn con trai của Côlia? Cậu bây giờ đang ở đâu?... Ở nhà à? Thế mà ta lại ngỡ rằng cậu đang ngồi trong cái ống đen mà ta cầm bên tai mình. Đúng, cậu đã

không lầm, đây chính là ta, Gátxan Ápđưắcmán con trai của Khốt táp, người bạn trung thành của cậu... Cậu sắp đi đến đây à? Vậy thì xin chúc cậu đi đường bình an?...



Mặt tươi roi rói vì thích thú, ông Khốttabít trả lại ông nghe cho Vônca đang tùm tùm cười.

- Lạ thật! - Ông già kêu lên. - Ta đã nói chuyện, thậm chí không cần cất cao giọng, với cậu Giênia ở cách ta hai giờ đi bộ!

Lúc quay về phòng Vônca, ông Khốttabít đưa mắt nhìn quanh với vẻ ranh mãnh rồi búng các ngón tay trái toanh toách, thế là ở trên tường, bên trên bể nuôi cá, lập tức xuất hiện một cái máy điện thoại y hệt cái máy treo ở phòng ngoài.

- Bây giờ, cậu có thể tha hồ nói chuyện với các bạn mà không phải rời khỏi phòng mình.

- Cảm ơn ông! - Vônca xúc động nói rồi nhấc ống nghe, áp vào tai và lắng nghe một hồi lâu mà chẳng nghe thấy một tiếng “tút tut” nào cả.

- Alô! Alô! - Vônca gào lên.

Nó hết lắc rồi lại thôi vào ống nghe. Tiếng “tút tut” vẫn chẳng thấy.

- Máy hỏng rồi, ông ơi! - Vônca nói với ông Khốttabít. - Bây giờ, cháu sẽ mở nắp ra xem bên trong có sao không.

Nhưng dù Vônca cố gắng hết sức, vẫn chẳng thể nào mở hộp máy ra được.

- Cái máy này được làm bằng nguyên cả cục cẩm thạch đen loại nhất! - Ông Khóttabít nói với vẻ hãnh diện.

- Thế có nghĩa trên trong đó chẳng có gì cả? - Vônca thất vọng hỏi.

- Chẳng lẽ bên trong cái máy này cũng phải có một cái gì sao? - Ông già băn khoăn. - Cũng như trong đồng hồ ấy à?

-Ồ bây giờ thì cháu mới hiểu tại sao cái máy điện thoại này lại không làm việc được... - Vônca nói. - Ông chỉ làm được mô hình máy điện thoại thôi, còn bên trong thì chẳng có tất cả những thứ cần thiết. Mà bên trong máy mới là cái quan trọng nhất.

- Vậy ở bên trong ấy cần phải có những gì? Một cái ruột đặc biệt chăng? Một cái ruột như ở trong đồng hồ chứ gì? Phải có đủ thứ bánh xe nhỏ? Cậu hãy giải thích đi, ta sẽ làm ngay lập tức tất cả những thứ cần thiết cho mà xem.

- Không phải như ở trong đồng hồ đâu, mà hoàn toàn khác. Nhưng không thể giải thích chuyện đó một cách dễ dàng được. - Vônca nói với vẻ quan trọng. - Để hiểu chuyện đó trước hết phải học về điện, ông ạ.

- Vậy cậu hãy dạy ta về cái mà cậu gọi là điện ấy đi!

- Để hiểu về điện, - Vônca hào hứng, - Để hiểu về điện, trước đó phải học số học, đại số, hình học, lượng giác, vẽ kỹ thuật và nhiều môn khoa học khác nữa.

- Vậy thì cậu hãy dạy ta cả các môn khoa học đó.

- Cháu... cháu... cháu vẫn chưa biết hết những môn khoa học đó. - Vônca thú nhận.

- Vậy cậu hãy dạy ta những gì mà cậu đã biết.

- Muốn thế, cần phải có nhiều thời gian, ông ạ.

- Dù thế nào ta cũng đồng ý. - Ông Khóttabít trả lời dứt khoát. - Cậu hãy trả lời ngay, đừng làm tình làm tội ta nữa, cậu có chịu dạy ta các môn khoa học có thể đem lại cho mỗi con người cái sức mạnh kỳ diệu đến thế không?

- Với điều kiện ông phải làm bài cẩn thận! - Vônca nghiêm nghị đáp. - Thôi, bây giờ ông hãy đọc báo đi, cháu phải chạy lại đằng này có chút việc.

Cậu bé giúi vào tay ông Khóttabít số báo Sự thật thiếu niên tiên phong mới phát hành và đi đến trường.

Ngôi trường xám nhạt trở nên yên tĩnh, vắng vẻ lạ thường. Chỉ có thầy hiệu trưởng, thầy trưởng phòng giáo vụ và cô Vácvara đang chuyện trò gì đó trong phòng làm việc ở lầu một, còn ở trên đây hai lầu thì rộn lên tiếng nói vui vẻ của những người thợ quét vôi và thợ trát nữa: việc tu sửa trường lớp đã bắt đầu.

- Đồng chí Vácvara Xtêpanốpna thân mến, biết nói gì với đồng chí đây? - Thầy hiệu trưởng mỉm cười. - Một chuyến đi nghỉ phép như vậy thì ai cũng phải thèm. Đồng chí đi có lâu không?

- Hình như một tháng hay gần một tháng.

Vônca mừng rỡ, vì thế là ít ra trong vòng một tháng, cô Vácvara sẽ tránh được mối nguy là bị ông Khóttabít tình cờ bắt gặp. Chà, mong sao cô ra đi cho sớm!

- A-a-a, chào cái vòm trời phalê! - Thầy hiệu trưởng chào đùa Vônca. - Thế nào, em bình phục rồi chứ?

- Thưa thầy Paven Vaxiliêvích, em bình phục rồi ạ. Em hoàn toàn khỏe mạnh.

- Thế thì hay lắm! Em đã ôn thi xong chưa?

- Xong rồi ạ, thưa thầy Paven Vaxiliêvích!

- Thôi được, nếu vậy thì chúng ta bắt đầu cuộc thi vấn đáp nào.

Hai thầy trò đã vấn đáp về toàn bộ chương trình địa lý lớp 6. Nếu như Vônca bấm được giờ, nó sẽ ngạc nhiên khi thấy rằng cuộc thi vấn đáp đã kéo dài gần 20 phút. Nhưng nó chẳng có thì giờ xem đồng hồ. Vônca cảm thấy thầy hiệu trưởng hỏi nó không được kỹ cho lắm. Nó muốn mỗi câu hỏi phải trả lời năm, mười phút kia. Nó đang có cái cảm giác vừa mệt mỏi lại vừa sung sướng của một học sinh thuộc lâu lâu môn học, và nó sợ nhất là ban giám khảo không nhận thấy điều đó. Qua nét mặt của cô Vácvara, nó đã thấy từ lâu rằng cô hài lòng với những câu trả lời của nó. Tuy nhiên, lúc cuối cùng thầy Paven nói: “Giỏi lắm! Bây giờ mới rõ là các thầy cô đã chẳng uổng công dạy dỗ em”, Vônca vẫn cảm thấy cái lạnh lạnh để chịu chạy khắp cơ thể, còn trên bộ mặt đầy tàn nhang của nó vẫn tự nhiên nở một nụ cười tươi tới mức cả thầy hiệu trưởng, thầy trưởng phòng giáo vụ và cô giáo địa lý cũng đều cười theo. Thầy trưởng phòng giáo vụ nói:

- Đúng, chúng ta có thể thấy ngay rằng Côxtuncốp đã học hành nghiêm chỉnh, theo đúng phong cách của một đội viên thiếu niên tiên phong.

Ôi nếu như thầy hiệu trưởng, cô Vácvara và thầy trưởng phòng giáo vụ biết được Vônca đã phải chuẩn bị cho cuộc thi vấn đáp này trong hoàn cảnh khó khăn chưa từng thấy ra sao! Nó phải tìm đủ mưu mẹo lẩn trốn ông Khốttabít như thế nào để có thể yên ổn ngồi cầm cuốn sách giáo

khoa địa lý! Suốt thời gian đó, nó phải vượt qua những trở ngại khó khăn kỳ lạ ra sao mà ông Khóttabít đã gây ra cho nó trong khi chính ông cũng không hay biết về chuyện ấy! Nếu họ biết được như vậy thì sự trân trọng của họ đối với những thành công mà Côxtuncốp đạt được sẽ tăng lên biết chừng nào!

Vônca muốn khoe cả những thành công sự phạm của mình (không phải người nào cũng có thể khoe là đã dạy được một ông thần biết chữ), nhưng nó đã kịp thời kìm lại.

Thầy Paven trịnh trọng nói:

- Nào, Côxtuncốp, thầy chúc mừng em được lên lớp 7! Em hãy nghỉ ngơi cho đến tháng 9. Hãy bồi bổ sức lực. Chúc em mạnh khỏe!

- Cảm ơn thầy Paven Vaxiliêvích! - Vônca trả lời nghiêm chỉnh như một học sinh lớp 7 cần phải trả lời. - Chào cô Vácvara Xtêpanópna ạ? Chào thầy Xécgây Xêmiônôxêvích ạ!...

Lúc Vônca đi thi về, ông Khóttabít đang ngồi thoải mái dưới bóng cây sồi to lớn và đang đọc lâu lâu cho Giենia nghe báo Sự thật thiếu niên tiên phong.

- Mình thi xong rồi! Được điểm “5”! - Vônca thì thảo báo tin cho cậu bạn của mình, và nằm xuống bên cạnh ông Khóttabít. Cùng một lúc, nó cảm thấy ít nhất là ba niềm vui: thứ nhất, vì nó được nằm trong bóng mát; thứ hai, vì nó đã thi xong một cách xuất sắc; và niềm vui thứ ba, không kém phần quan trọng, mà có lẽ là niềm vui lớn nhất: nỗi tự hào của một thầy giáo đang thích thú với những thành công mà học sinh của mình<sup>[92]</sup> đã đạt được.



Trong khi đó, ông Khóttabít (thường đọc chẳng sót mục nào trên báo) đã chuyển sang mục “Tin thể thao”. Ngay cái tin đầu tiên đã khiến cho hai cậu bạn của chúng ta phải thở dài buồn bã và ghen tị.

Ông Khóttabít đọc:

- “Trung tuần tháng 7, tàu phá băng “Ladôga”, do Cục Tham quan Trung ương thuê, sẽ rời Áckhanghenxơ lên đường đi Bắc Cực. Sáu mươi tám người lao động xuất sắc nhất của Mátxcova và Lêningrát sẽ sử dụng thời gian nghỉ phép của mình trong chuyến đi này. Chuyến đi hứa hẹn rất thú vị”.

- Đúng như thế đấy! - Vônca nói với giọng mơ ước. - Đi thể mới là đi chứ! Cho hết cả mọi thứ để được đi cũng chả tiếc!

- Hỡi các cậu bạn tốt nhất của ta, các cậu chỉ cần ra lệnh cho ta là các cậu có thể đi tới bất cứ nơi nào mà các cậu muốn! - Ông Khóttabít sôi nổi nói, nóng lòng muốn làm một cái gì đó để đền ơn hai thầy giáo trẻ tuổi của mình.

Nhưng thay cho câu trả lời, Vônca lại chỉ thở dài. Còn Giênia thì buồn bã giải thích cho ông già:

- Không được đâu, ông Khóttabít ạ, chúng ta chẳng lên tàu “Ladôga” được đâu! Chỉ những người nổi tiếng mới có thể hy vọng lên đấy thôi.

---

## Chương 53 - Cuộc náo động tại Cục Tham quan Trung ương

Ngay hôm đó, một ông già nhỏ nhắn mặc bộ quần áo tây màu trắng, đầu đội mũ cối, chân đi đôi hài màu hồng nhạt có thêu những đường chỉ vàng và bạc cầu kỳ, mũi hài vênh lên, đã đến văn phòng Cục Tham quan Trung ương. Ông lịch sự hỏi rằng có phải ông đang được hân hạnh có mặt tại nơi làm việc của cái cơ quan cao quý vẫn thường ban cho mọi người niềm sung sướng ngây ngất của những chuyến đi du lịch hay không. Sau khi nhận được câu trả lời xác nhận của cô thư ký tỏ vẻ ngạc nhiên vì câu hỏi cầu kỳ ấy, ông già nhỏ nhắn lại lịch sự hỏi tiếp rằng bậc trưởng phu đáng kính quyết định chuyến đi trên tàu phá băng “Lađôga” hiện đang ngồi làm việc ở đâu.

Người ta chỉ cho ông một nhân viên béo quay, trên bàn xếp đầy những chồng thư. Đồng thời, người ta còn nói thêm với ông già:

- Nhưng xin ông nhớ cho rằng trên tàu “Lađôga” đã hết chỗ rồi đấy.

Không hề đáp lại, ông già gật đầu cảm ơn rồi lẳng lặng bước tới gần ông nhân viên béo quay, lẳng lặng cúi chào trân trọng nhưng cũng rất đường hoàng, lẳng lặng trao một cái gói cuộn tròn trong tờ giấy báo, rồi lại cúi chào và vẫn lẳng lặng quay đi. Tất cả những người chứng kiến cái cảnh ngộ nghĩnh ấy đều đưa mắt bắn khoản nhìn theo ông già. Ông nhân viên nọ mở tờ giấy báo ra và trước mắt ông là một bức thư hết sức kỳ lạ. Chẳng những Cục Tham quan Trung ương mà cả bất kỳ một cơ quan nào khác của Liên Xô cũng chưa bao giờ nhận được một bức thư như vậy. Đó là một cuộn giấy da cừu<sup>[93]</sup> màu vàng, với một con triện lớn bằng sáp màu xanh lũng lẳng trên sợi dây lụa vàng óng.

- Các đồng chí đã bao giờ thấy một bức thư như thế này chưa? - Ông nhân viên béo quay hỏi to và lập tức chạy đi báo cáo với người phụ trách trực tiếp của mình là ông trưởng phòng Tham

quan đường xa. Ông này bỏ ngay tất cả những việc đang làm, cùng với nhân viên của mình chạy đi gặp chính ông giám đốc.

- Có chuyện gì vậy? - Ông giám đốc hỏi họ - Chẳng lẽ các đồng chí không thấy là tôi đang bận hay sao?

Thay câu trả lời, ông trưởng phòng lảng lạng mở cuộn giấy ra trước mặt ông giám đốc.

- Cái gì thế này? - Ông giám đốc hỏi. - Từ viện bảo tàng gửi đến hả?

- Không ạ, đây là bức thư vừa mới nhận được, thưa đồng chí Mátvây Caxianút. - Ông trưởng phòng đáp.

- Bức thư vừa mới nhận được?! Trong thư viết gì vậy? Này, các đồng chí có biết không, tôi đã từng gặp đủ thứ chuyện, nhưng chưa bao giờ tôi nhận được một bức thư như thế này! - Ông giám đốc nói sau khi xem qua nội dung bức thư viết trên giấy da cừu. - Có lẽ một lão điên nào đó đã viết thư này.

- Thưa đồng chí Mátvây Caxianút, nếu người viết là một lão điên thì dù thế nào đi nữa, đó cũng là một người thích sưu tầm những vật hiếm có! - Ông trưởng phòng tham quan đường xa đáp lại.

- Đồng chí cứ thử kiểm giấy da cừu xem có được không đã.

- Không, các đồng chí hãy nghe xem ở đây lão ta viết những gì! - Ông Mátvây nói tiếp, ông quên mất rằng hai người đang ngồi nói chuyện với ông đã xem bức thư này trước ông ta. - Đúng là những lời mê sảng! “Gửi ngài giám đốc kính mến của cái cơ quan vẫn thường ban cho mọi người niềm vui, gửi ngài trưởng phòng Tham quan đường xa liêm khiết học rộng, cầu cho tên ngài được lừng lẫy trong số những vị trưởng phòng đáng kính nhất và hào hiệp nhất!” - Ông Mátvây đọc và nháy mắt cho ông trưởng phòng - Thư này chủ yếu là gửi cho đồng chí đấy, Ivan Ivanút ạ!

Ông Ivan bối rối “hừm” một tràng. Trong khi đó, ông Mátvây lại đọc tiếp:

“Tôi, Gátxan Ápđưắcmán, một vị thần hùng mạnh, một vị thần vĩ đại, nhờ sức lực và sự hùng mạnh của mình đã lừng danh ở Bátđá và Đamát, ở Babilon và Xumia, con trai của Khốttáp, chúa tể vĩ đại của các hung thần, hậu sinh của vương quốc vĩnh cửu mà triều đại được tôn kính thuộc về Xalômông con trai của Đavít (cầu chúc cả hai vị đều bình an!) và quyền bá chủ của vương quốc này đã đẹp lòng hai vị.

Đức Ala vui mừng trước những hành vi tốt đẹp của tôi và đã cảm tạ tôi, Gátxan Ápđưắcmán, một vị thần luôn luôn tôn thờ Đức Ala. Tất cả các vua chúa ngồi trong những tòa lâu đài ở khắp thế gian, từ Thượng Hải đến Hạ Hải, và các vua chúa phương Tây sống trong những nhà lầu tất cả đều cùng nhau mang nộp vô vàn cống vật cho tôi và đến hôn chân tôi tại Bátđá.

Hỡi ngài trưởng phòng đáng kính nhất trong tất cả các trưởng phòng, tôi được biết con tàu chạy không cần buồm có tên là “Ladôga” sắp khởi hành từ thành phố Áckhanghenxơ và trên con tàu này, những người nổi tiếng ở các thành phố khác nhau sẽ thực hiện một cuộc du ngoạn giải trí. Tôi rất mong là trong số những người nổi tiếng đó sẽ có cả hai người bạn trẻ tuổi của tôi, những mặt tốt của hai người ấy nhiều tới mức mà ngay bảng liệt kê vẫn tất những mặt tốt đó cũng không thể viết hết trong cuộn giấy này.

Than ôi, tôi vẫn chưa được biết sự nổi tiếng của một người đòi hỏi phải lớn đến chừng nào để người đó có thể được hưởng quyền du ngoạn tuyệt vời nọ. Nhưng cho dù những đòi hỏi ấy có cao đến mấy đi chăng nữa thì hai người bạn của tôi vẫn có thể thỏa mãn được hoàn toàn và thậm chí còn thừa thãi nữa là đằng khác, bởi vì tôi có thể làm cho họ trở thành những ông hoàng hoặc những giáo chủ, những ông vua hoặc những xuntan, những người nổi tiếng nhất trong tất cả những người nổi tiếng, những người giàu có nhất trong tất cả những người giàu có, những người hùng mạnh nhất trong tất cả những người hùng mạnh.

Cúi rạp bốn mươi chín lần xuống sát bàn chân ngài, tôi xin gửi lời chào tới ngài, hỡi ngài trưởng phòng sáng suốt, và yêu cầu ngài báo cho biết lúc tôi cùng hai người bạn trẻ tuổi của

mình có thể lên con tàu nói trên, cầu cho con tàu tránh khỏi những cơn bão tố và những tai nạn trên con đường xa xôi và nguy hiểm của nó!

Gátxan Ápđưắcmán con trai của Khốttáp, vị thần hùng mạnh, ký tên”.

Dưới cùng, có ghi địa chỉ của Vônca Côxtuncốp để trả lời.

- Đúng là những lời mê sảng - Ông Mátvây kết luận và cuộn cuộn giấy lại. - Những lời mê sảng của một lão điên. Thôi, xếp vào hồ sơ lưu cho xong chuyện.

- Dẫu sao thì trả lời vẫn tốt hơn. Nếu không thì ông già loạn óc này sẽ đến gặp chúng ta mỗi ngày 5 lần để hỏi xem thư yêu cầu của ông ta được giải quyết ra sao. Chúng ta sẽ chẳng làm việc được đâu, tôi xin cam đoan với đồng chí như vậy? - Ông Ivan phản đối và mấy phút sau, ông đã đích thân đọc cho cô thư ký đánh máy bức thư trả lời.

---

## Chương 54 - Ai là người nổi tiếng nhất?

Dĩ nhiên là ông Khóttabít đã hành động thiếu thận trọng khi cho địa chỉ của Vônca để Cục Tham quan Trung ương viết thư trả lời. Việc Vônca gặp bác đưa thư ở cầu thang chỉ là hoàn toàn tình cờ thôi. Nếu không có cuộc gặp gỡ may mắn ấy thì sẽ ra sao? Lúc bấy giờ, bức thư của Cục Tham quan Trung ương sẽ rơi vào tay bố mẹ Vônca và bố mẹ sẽ bắt đầu gạn hỏi, thế là sẽ để ra đủ thứ chuyện rắc rối mà mới chỉ nghĩ đến thôi đã thấy ớn rồi.

Vônca chẳng mấy khi nhận được thư gửi đích danh mình. Cả đời, hình như nó chỉ nhận có ba, bốn bức thư gì đó. Vì vậy lúc Vônca được bác đưa thư cho biết là có một bức thư đề tên nó, Vônca rất lấy làm ngạc nhiên. Sau khi thấy trên phong bì con dấu của Cục Tham quan Trung ương, nó ngó cả người. Vônca xem kỹ cả hai mặt phong bì, thậm chí chẳng hiểu sao còn đưa lên mũi ngửi nữa, nhưng nó chỉ cảm thấy mùi ngòn ngọt của gôm Arập. Sau đó, bằng hai bàn tay run run, nó bóc phong bì ra và đọc đi đọc lại mấy lần mà chẳng hiểu gì cả bức thư trả lời ngắn gọn nhưng lịch sự của ông Ivan Ivanút:

"Ngài G. Ápđưắcmán vô cùng kính mến!

Chúng tôi rất lấy làm tiếc là Ngài đã gửi thư yêu cầu khá muộn. Tất cả các chỗ trên tàu “Ladôga” đều đã bán hết.

Xin gửi lời chào tới các ông hoàng và các giáo chủ của Ngài.

Trưởng phòng tham quan đường xa

I. ĐÔMÔXÊĐỐP”

“Chẳng lẽ ông già đã chạy vạy để người ta nhận mình và Giênia lên tàu “Ladôga”?”, Vônca cuối cùng đã đoán ra và cảm thấy xúc động, “Một ông già tuyệt vời làm sao! Chỉ không hiểu đồng chí Đômôxêđốp chuyển lời chào đến các ông hoàng và các giáo chủ nào. Tuy nhiên, ta sẽ biết ngay bây giờ thôi”.

- Ông Khóttabít ơi, ông Khóttabít! - Vônca gọi khi nó đã ra tới sông - Cháu muốn hỏi ông cái này một chút!

Ông già đang thiu thiu ngủ dưới bóng mát của cây sồi cành lá tỏa xòa, nghe thấy tiếng gọi của Vônca, liền giật mình nhồm ngay dậy và chạy lập cập theo kiểu người già về phía Vônca.

- Ta ở đây, hồi cậu thủ môn của tâm hồn ta! - Ông Khóttabít vừa nói vừa thở hắt hắt. - Ta đang chờ đợi các lệnh của cậu.

- Ông hãy nhận đi: ông đã viết thư cho Cục Tham quan Trung ương phải không?

- Phải, ta đã viết. Ta muốn dành cho cậu một món quà bất ngờ. - Ông Khóttabít ngượng ngịu.  
- Mà sao, chẳng lẽ đã có thư trả lời rồi?

- Dĩ nhiên là đã có! Thư đây! - Vônca đáp và chìa bức thư cho ông già.

Ông Khóttabít giật tờ giấy trên tay Vônca, đọc chậm từng chữ bức thư trả lời khéo léo của ông Ivan, mặt lập tức đỏ bừng, người run rẩy, hai mắt đỏ ngầu, rồi ông già nổi khùng giật mạnh cổ áo thêu ở chiếc somi Ucraina của mình..

- Xin cậu thứ lỗi cho ta! - Ông nói khàn khàn. - Xin cậu thứ lỗi cho ta! Ta phải xa cậu trong vài phút để đi trừng phạt một cách đích đáng cái tên Đômôxêđốp đáng khinh ấy. Ồ, ta biết là ta sẽ làm gì hắn. Ta sẽ giết hắn! Mà không, ta sẽ không giết hắn, bởi vì hắn chẳng đáng được hưởng cái hình phạt nhân từ ấy. Tốt hơn hết là ta sẽ biến hắn thành một cái giẻ bẩn để mọi người chùi

giày lấm bùn trước khi vào nhà trong những ngày tối trời mùa thu. Mà không! Không, trừng phạt hẳn về cái tội dám láo xược từ chối như vậy thì còn quá nhẹ...

Nói rồi, ông già lao vút lên không. Nhưng Vônca đã hét lên:

- Quay lại! Quay lại ngay!

Ông già nghe lời quay trở lại, tức tối cau đôi lông mày rậm bạc trắng.

- Ông ghê gớm thật! - Vônca trách móc ông Khóttabít vì nó rất lo cho ông trưởng phòng tham quan đường xa. - Ông điên rồi hay sao? Chẳng lẽ ông ấy lại có lỗi trong việc không còn chỗ nữa. Con tàu ấy có phải làm bằng cao su đâu?... Nhân tiện xin hỏi, trong thư trả lời, đồng chí Đômôxêđốp nói đến các ông hoàng và các giáo chủ nào vậy?

- Nói đến cậu đấy, hỡi cậu Vônca con trai của Aliôsa, nói đến cậu và cậu bạn của chúng ta là Giênia con trai của Côlia, cầu cho Đức Ala kéo dài tuổi thọ của hai cậu! Ta đã viết cho cái lão trưởng phòng tồi tệ nhất trong tất cả các trưởng phòng ấy biết rằng sự nổi tiếng của các cậu thì chẳng thành vấn đề, bởi vì cho dù các hành khách trên tàu “Ladôga” có nổi tiếng mấy đi chăng nữa thì ta vẫn có thể làm cho các cậu, hai người bạn thân thiết của ta, còn nổi tiếng hơn cả họ. Ta đã viết cho cái lão Đômôxêđốp ngu đần ấy - cầu cho Đức Ala đừng ngó ngang đến hẳn; - rằng hẳn đã có thể coi hai cậu là các giáo chủ, các ông vua hoặc các ông hoàng.

Mặc dù không khí căng thẳng, Vônca vẫn không thể nhịn được cười. Nó cười ha hả và cười to đến mức mấy con quạ rất đạo mạo đậu trên cành cây gần đó phải kêu quàng quạc rồi bay đi chỗ khác.

- Ái chà chà! Thế có nghĩa cháu là một ông hoàng? - Vônca cười vỡ bụng.

- Xin thú thật là ta không hiểu tại sao cậu lại cười! - Ông Khóttabít trả lời với vẻ bực mình. - Nhưng nếu nói cho đúng ra thì ta đã nhầm cái chức ông hoàng cho cậu Giênia. Còn cậu thì ta thấy xứng với cái chức xuntan<sup>[94]</sup>.

- Ôi, cháu cười vỡ bụng mất thôi! Trời ơi, cháu cười vỡ bụng mất thôi! Thế có nghĩa Gienca là ông hoàng, còn cháu là xuntan? Không, lạ thật, sao ông lại có thể mù tịt về chính trị đến thế nhỉ?  
- Vônca cuối cùng thôi cười và lấy làm hoảng sợ. - Hiểu những người nổi tiếng là ông hoàng và ông vua thì thật là hết chỗ nói!

- Than ôi, hình như cậu điên mất rồi! - Ông Khóttabít lo lắng nhìn người bạn trẻ tuổi đang nói chuyện với mình. - Theo như chỗ ta hiểu thì cậu cho rằng ngay cả xuntan cũng chưa được nổi tiếng cho lắm. Vậy thì theo cậu, ai là người nổi tiếng nào? Cậu hãy nêu cho ta, dù chỉ là một cái tên thôi.

- Thiếu gì người! Đồng chí Chútkích, hay là đồng chí Lunin hay là đồng chí Côgiêđúp, hay là nữ đồng chí Pasa Anghêlina...

- Ông Chútkích ấy của cậu là ai vậy? Một xuntan chăng?

- Còn cao hơn thế nữa, ông ơi! Đồng chí Chútkích là một trong số những công nhân xuất sắc nhất nước của ngành công nghiệp dệt dă.

- Còn ông Lunin?

- Đồng chí Lunin là công nhân lái xe lửa xuất sắc nhất.

- Còn ông Côgiêđúp?

- Đó là một trong những phi công xuất sắc nhất.

- Còn bà Pasa Anghêlina là vợ của ông nào mà cậu cho là nổi tiếng hơn cả các giáo chủ và các ông vua?

- Cô ấy nổi tiếng là do chính cô ấy, chứ không phải do chồng. Cô ấy là một người lái máy kéo lòng danh!

- Nay, cậu có biết không, hồi cậu Vônca quý báu, ta đã già lắm rồi nên không thể cho phép cậu chế giễu ta như vậy được. Cậu muốn thuyết phục ta rằng một gã dẹt dẹt hay một gã lái tàu tầm thường mà lại nổi tiếng hơn cả vua ư?

- Thứ nhất, đồng chí Chútích không phải là một người dẹt dẹt bình thường, mà là một người cải tiến sản xuất nổi tiếng của cả ngành công nghiệp dẹt, còn đồng chí Lunin là một công nhân lái xe lửa lòng danh. Thứ hai, ngay cả một người lao động bình thường nhất ở nước chúng cháu cũng được kính trọng hơn cả một ông vua lòng danh nhất. Ông không tin à? Đây, ông hãy đọc tờ báo này mà xem.

Vônca chia cho ông Khóttabít tờ báo và ông già đã thấy rõ tận mắt: bên trên 10 tấm ảnh những người thợ nguội, kỹ sư nông học, phi công, nông trang viên, thợ dẹt, giáo viên và thợ mộc có in một hàng chữ lớn: “Những người nổi tiếng của Tổ quốc chúng ta”.

Lúc bấy giờ, ông Khóttabít bèn thờ dài và nói:

- Ta không bao giờ tin những lời cậu vừa nói, nếu như ta không thấy rằng những lời nói của cậu đã được xác nhận trên tờ báo mà ta rất kính trọng này. Ta van cậu, hồi cậu Vônca, hãy giải thích cho ta rõ: tại sao ở đây, ở cái đất nước tuyệt đẹp của các cậu, mọi thứ đều không như ở các nước khác?

- Cháu xin giải thích cho ông rõ ngay bây giờ! - Vônca sẵn lòng đáp và sau khi ngồi thoải mái bên bờ sông, nó đã tự hào giải thích một hồi lâu cho ông Khóttabít hiểu về bản chất của chế độ Xôviết.

Có lẽ chẳng cần thuật lại nội dung cuộc nói chuyện kéo dài khá lâu ấy, bởi vì chắc chắn là bất cứ một bạn thiếu nhi nào đang đọc cuốn truyện này mà ở vào địa vị của Vônca cũng có thể nói với ông Khóttabít những gì mà Vônca đã nói.

- Tất cả những điều cậu vừa nói mới khôn ngoan làm sao và mới cao quý biết chừng nào! Sau khi nghe cậu nói, bất cứ người nào trung thực và có tấm lòng công minh cũng phải suy nghĩ... - Ông Khóttabít chân thành nói lúc kết thúc buổi học chính trị thường thức đầu tiên trong đời ông.

Suy nghĩ một lát, ông sôi nổi nói thêm:

- Như vậy thì ta lại càng mong muốn lo liệu cho cậu và cậu bạn của chúng ta được tham gia chuyến du ngoạn trên tàu “Ladôga”! Ta sẽ làm được việc đó! Cậu cứ tin ở ta!

- Nhưng xin ông không được làm náo động đấy nhé! - Vônca dặn trước. - Và không được lừa dối. Tức là không được gian trá. Chẳng hạn, ông không được nhận xằng cháu là một học sinh xuất sắc. Cháu chỉ có ba môn được điểm “4” mà thôi.

- Những ý muốn của cậu là một đạo luật đối với ta! - Ông Khóttabít đáp và cúi rạp xuống chào.

Ông già đã thực hiện một cách trung thực lời hứa của mình. Ông không hề động ngón tay vào một người nào trong số các nhân viên Cục Tham quan Trung ương.

Ông chỉ lo liệu như thế nào đó mà lúc cả ba nhân vật chính của chúng ta lên tàu “Ladôga”, họ được đón tiếp rất chu đáo, được dành cho một buồng riêng rất tốt và chẳng ai buồn để ý đến chuyện tại sao họ lại có quyền tham gia vào cuộc du ngoạn. Ông Khóttabít đã lo liệu như thế nào

đó để không một người nào trong số những hành khách vui tính và thân ái nọ đặt ra câu hỏi trên, dù chỉ một lần.

Nhưng 20 phút trước khi khởi hành, hoàn toàn bất ngờ đối với ông thuyền trưởng, 150 thùng cam, cũng ngần ấy thùng nho ngon tuyệt, 200 thùng chà là<sup>[95]</sup> và một tấn rươi mứt kẹo ngon nhất của phương Đông đã được chất lên tàu.

Trên mỗi thùng đều có hàng chữ: “Biểu tất cả những người tham gia chuyến du ngoạn và tất cả những thành viên của đội thủy thủ không hề biết sợ trên tàu “Ladôga”. Một người muốn giấu tên”.

Không cần phải sáng trí lắm cũng đoán được rằng đó là những món quà của ông Khóttabít. Ông không muốn để ông và hai cậu bạn của ông tham gia vào chuyến du ngoạn trên tàu “Ladôga” mà chẳng đóng góp gì.

Và quả vậy các bạn hãy hỏi bất cứ người nào đã từng tham gia chuyến du ngoạn trên tàu “Ladôga”, các bạn sẽ biết rằng cho đến nay, mọi người vẫn rất vui mừng nhớ lại “Người muốn giấu tên” ấy. Những món quà của ông đều hợp với khẩu vị của mọi người.

Thế là bây giờ, lúc bạn đọc đã biết tương đối tỉ mỉ tại sao ba người bạn của chúng ta lại có mặt trên tàu “Ladôga”, tôi có thể yên tâm kể tiếp chuyện này.

---

## Chương 55 - Chương nói về cuộc gặp gỡ kỳ lạ mở đầu chuyến du ngoạn trên tàu “Ladôga”

Bạn đọc thân mến, nếu các bạn còn nhớ thì vào một buổi trưa tháng 7 oi bức, tàu phá băng “Ladôga” đã rời Bến Đỏ ở hải cảng Áckhanghenxơ, trên tàu có một đoàn khá đông các khách tham quan. Trong số các hành khách ấy có cả ba người bạn của chúng ta là ông Khốttabít, Vônca và Giênia. Ông già đang ngồi trên boong dạo chơi và đang chuyện trò đàng hoàng với một bác thợ nhuộm đứng tuổi ở Xvéclốpxcơ về những ưu thế của giày vải đem lại cho những người bị chai chân lâu ngày.

Vônca và Giênia đang đứng tì tay vào lan can ở boong thượng. Cả hai đều sung sướng như mọi cậu bé vẫn thường sung sướng khi lần đầu tiên trong đời được có mặt trên một chiếc tàu phá băng chính cống và hơn thế nữa lại còn được du ngoạn cả tháng trời trên chiếc tàu ấy. Nơi tới du ngoạn chẳng phải là một nơi vớ vẩn nào đó, mà lại chính là Bắc Cực! Sau khi đã trao đổi ý kiến về các tàu thủy chạy bằng hơi nước, tàu thủy điêden, tàu phá băng, tàu kéo, thuyền đánh cá, thuyền buồm, tàu kéo lưới, canô và các loại tàu bè khác đang rẽ sóng trên dòng Đvina Bắc rộng mênh mông, hai cậu bé bỗng nín lặng vì ngất ngây trước vẻ đẹp của con sông hùng vĩ.

- Tuyệt không cậu? - Vônca hỏi với giọng cứ như cái vẻ đẹp ấy do chính tay nó làm ra.

- Ồ! - Cậu Giênia ít nói đồng ý.

- Có kể lại thì cũng chẳng ai tin, nhỉ?

- Ồ! - Giênia nói.

Ngừng một lát với vẻ đầy ý nghĩa, Vônca nói thêm:

- Mình còn rất mừng là bọn mình... - Vônca sợ sệt đưa mắt nhìn quanh xem ông Khóttabít có đứng ở gần đó hay không, rồi nói tiếp với giọng thì thầm để phòng xa -... đã đưa ông già đi xa cô giáo Vácvara, dù chỉ là một tháng thôi.

- Đúng thế! - Giênia nói.

Vônca hát đầu chỉ một thủy thủ trẻ có bộ râu quai nón hung hung trên khuôn mặt đầy tàn nhang vừa đi ngang qua, rồi nói khẽ:

- Phụ tá của thuyền trưởng đấy! Chú ấy chuyên lo về việc phục vụ hành khách.

Hai cậu bé thán phục nhìn theo con người có vẻ dũng dũng với cái chức vụ cao, đầy lẫm mẫm của mình. Còn người này, sau khi thán nhiên nhìn lướt qua hai hành khách trẻ tuổi, đã chú ý đến một thủy thủ đang trầm ngâm tì tay vào lan can ở cạnh đó.

- Cậu buồn hả, Épxtignêép?

- Lại phải đi xa lắc xa lơ cả tháng trời.

Vônca và Giênia sùng sốt: lại có người không muốn đi Bắc Cực! Chú này hẳn là không bình thường rồi!

- Đối với một thủy thủ chân chính, ở trên bờ là ở nhà khách, còn ở trên biển cả mới là ở nhà mình! - Phụ tá của thuyền trưởng nhận xét một cách xác đáng. - Cậu không biết như vậy sao?

- Nhưng tôi đâu có phải là thủy thủ thực thụ! Tôi chỉ là người phục vụ bàn ăn thôi. Thêm vào đó, chỉ 5 tuần nữa là tôi đã cưới vợ rồi.

Phụ tá của thuyền trưởng thấy hết chuyện nói rồi, bèn bảo:

- Vậy thì cậu vào khoang bếp lấy món ăn trưa, rồi mang tới buồng 14 cho bà Côn-xô-va...

- Bà ấy cùng họ với cô Vác-va-ra nhỉ? - Vôn-ca thản nhiên nói với Giê-ni-a.

- Ồ! - Giê-ni-a nói.

- Đó là một bà khách đứng tuổi. - Phụ tá của thuyền trưởng giải thích. - Bà ấy bị cầm trên đường đi. Chẳng có gì đáng sợ đâu. - Anh nói cho người phục vụ bàn ăn yên lòng, mặc dù người này chẳng hề tỏ ra lo lắng cho sức khỏe của bà Côn-xô-va. - Chỉ cần nằm nghỉ một hôm là ổn cả thôi.... Cậu hãy đi làm đi. Và hãy quan tâm đặc biệt tới bà ấy vì đó là giáo viên công huân của nước cộng hòa<sup>[96]</sup> chứ chẳng phải là người thường đâu...

- Giáo viên công huân!... Và họ là Côn-xô-va! - Vôn-ca thì thầm. - Ồ đời vẫn có những sự trùng hợp như vậy đó!

- Ồ! - Giê-ni-a đồng ý với giọng bỗng nhiên bị khàn. - Côn-xô-va là một cái họ phổ biến... Cũng như họ Ivan-ôp ấy...

- É-p-x-ti-g-nê-p này, cậu phải gọi bà ấy đầy đủ cả tên và phụ danh<sup>[97]</sup> đấy nhé! - Phụ tá của thuyền trưởng chuyên lo về việc phục vụ hành khách căn dặn và rút từ túi bên của chiếc áo cổ đứng trắng tinh cuốn sổ con để dò lại. - Tên và phụ danh của bà ấy là Vác-va-ra X-tê-pa-nô-p-na...

Hai cậu bé tới tắm mặt mũi.

- Chắc gì bà ấy đã là cô Vác-va-ra của bọn mình - Giê-ni-a cố làm yên lòng cả mình lẫn Vôn-ca.

Nhưng Vôn-ca liền nhớ tới cuộc nói chuyện tại phòng làm việc của thầy hiệu trưởng lúc nó tới đây để thi lại môn địa lý và Vôn-ca chỉ khoát tay tuyệt vọng:

- Cô ấy đấy! Đúng bà cô giáo của bọn mình rồi... Cô ấy sẽ gặp phải chuyện gì bây giờ đây? Chỉ mới nghĩ đến thôi cũng đã thấy rợn cả người! Sao cô ấy lại không thể đi nghỉ đâu đó ở Xôchi<sup>[98]</sup>?...

Sau một lúc yên lặng ngẩn ngui nhưng nặng nề, Giênia buồn bã tuyên bố.

- Dẫu sao thì bọn mình vẫn phải cứu cô ấy. Bây giờ, chỉ còn nghĩ cách cứu thế nào mà thôi.

Hai cậu bé ngồi thừ trên chiếc ghế dài, bóp óc suy nghĩ và lấy làm ngán ngẫm cho cái số phận hẩm hiu của mình: người ta di du ngoạn thì vui thú, còn chúng thì lại gặp chuyện rắc rối lồi thoi. Nhưng nếu cơ sự đã ra như thế rồi thì phải cứu cô giáo cho bằng được. Làm thế nào mà cứu ư? Rất đơn giản: đánh lạc hướng ông già Khóttabít.

Hôm nay thì có thể yên tâm được vì cô giáo còn phải nằm nghỉ cả ngày trong buồng của mình, nhưng bắt đầu từ mai sẽ phải làm như thế này: một đứa đi dạo chơi với cô Vácvara hoặc ngồi nói chuyện với cô, còn một đứa thì dẫn ông Khóttabít đi chỗ khác. Chẳng hạn, Vônca đứng hóng gió với ông Khóttabít ở trên boong, còn Giênia thì ngồi nói chuyện với cô Vácvara ở một chỗ nào đó xa hơn, ví dụ như ở dưới buồng tàu... Chỉ chưa biết sẽ đối phó ra sao khi tất cả các khách tham quan cùng lên bờ hoặc khi mọi người cùng có ý định ngồi ăn ở phòng chung..

- Hay là bọn mình hóa trang cho cô Vácvara nhỉ? - Vônca liền đề nghị.

- Sao, cậu tính gắn cho cô ấy một bộ râu hủ? - Giênia châm chọc. - Chỉ nghĩ vớ vẩn thôi! Ở đây có hóa trang cũng chẳng cứu được ai đâu. Phải nghĩ cách khác thôi.

- Hỡi hai cậu bạn trẻ tuổi của ta! - Ông Khóttabít từ bên dưới gọi vang lên. - Các cậu ở đâu đấy?

- Chúng cháu ở đây. Chúng cháu xuống ngay bây giờ! - Hai cậu bé đáp rồi đi xuống boong dạo chơi gặp ông Khóttabít.

- Ta đang tranh luận với ông Aléchxandơ Iacôvlêvích đáng kính nhất đời về nước Ấn Độ... - Ông già nói sau khi giới thiệu hai cậu bé với người mà ông đang ngồi trò chuyện.

Tình huống mỗi lúc một gay: nếu ông già bắt đầu ba hoa trước mặt các khách tham quan về những kiến thức địa lý của mình thì ông sẽ bị mọi người cười, thế rồi ông điên tiết lên và có trời mới biết được sẽ xảy ra những chuyện rắc rối gì.

- Hỡi các cậu bạn trẻ tuổi của ta, các cậu hãy phân xử cho chúng tôi, có phải thủ đô của Ấn Độ là Đêli không?

- Vâng, đúng là Đêli ạ! - Hai cậu bé xác nhận.

Hóa ra là thế! Vônca và Giênia sùng sốt. Do đâu mà ông già bỗng nhiên lại có kiến thức địa lý đúng đắn như vậy? Chẳng lẽ nhờ ông thường đọc báo? Đúng là do đọc báo rồi!

- Vậy mà ông Aléchxandơ Iacôvlêvích đáng kính nhất đời đây lại một mực bảo rằng thủ đô của Ấn Độ không phải là Đêli, mà là Bombay! - Ông Khóttabít đắc thắng. - Ta và ông ấy còn tranh luận về vấn đề tầng bình lưu<sup>[99]</sup> cao cách đầu chúng ta bao nhiêu. Ta bảo rằng không thể xác định được ranh giới chính xác giữa tầng đối lưu<sup>[100]</sup> và tầng bình lưu. Tại các nơi khác nhau trên trái đất, lúc thì nó ở cao, lúc thì nó ở thấp... Còn đường chân trời chỉ là do trí tưởng tượng của chúng ta mà ra. Ta đã được biết chắc chắn như vậy nhờ môn khoa học địa lý...

- Ông Khóttabít! - Vônca nghiêm nghị ngắt lời ông già. - Cháu có thể hỏi ông một chút được không? - Hai ông cháu đi qua một bên. - Ông hãy nhận đi, có phải ông đã đọc lên cuốn sách giáo khoa địa lý của cháu không?

- Xin cậu cho phép ta được biết cậu dùng cái chữ kỳ lạ “đọc lên” để nói gì vậy? Hỡi cậu Vônca, nếu cậu dùng chữ ấy để nói rằng ta... Cậu làm sao thế kia, hỡi cái mỏ neo của lòng ta? Mắt cậu mất hết thần sắc rồi!...

Hàm dưới của Vônca bỗng trề xuống, cặp mắt đờ đẫn nhìn một người nào đó mà nó vừa nhận thấy ngay ở đây, trên boong dạo chơi, ở phía sau lưng ông thần già. Ông Khốttabít muốn quay đầu lại để xem có chuyện gì thì Vônca đã hét lên:

- Không được quay đầu lại! Cháu van ông, ông đừng quay đầu lại!... Ông Khốttabít! Ông thân yêu!... Ông quý mến!

Nhưng ông già vẫn quay đầu lại...

Cô Vácvara Xtêpanốpna Côn-xô-va, giáo viên công huân của nước cộng hòa, dạy môn địa lý, chủ nhiệm lớp 6B trường trung học số 124 ở Mátxcova, đang khoác tay một bà đứng tuổi khác, đi lại gần ba ông cháu.

Ông Khốttabít thông thả tiến lên đón cô Vácvara. Bằng một cử chỉ quen thuộc, ông rút một sợi râu, rồi lại một sợi nữa.

- Không được! - Vônca hét lên với giọng khiếp đảm và túm ngay lấy tay ông già. - Cô ấy chẳng có lỗi gì cả!... Ông không có quyền! ...

Giênia lẳng lẳng lao tới phía sau ông Khốttabít và ôm chặt cứng người ông.

Bác thợ nguội Alếchxandơ ngậy người ra vì kinh ngạc khi thấy cái cảnh tượng lạ lùng ấy.

Cô Vácvara có lẽ chẳng ngạc nhiên chút nào về cuộc gặp gỡ hai cậu học sinh của mình ở đây, trên tàu phá băng, liền nói với giọng mệnh lệnh:

- Các em! Không được giở trò càn quấy ở đây! Các em hãy để cụ ấy yên! Nào! Cô đã bảo mà! Còxtuncôp! Bôgôrát! Các em không nghe sao?

- Nếu chúng em buông ông ấy ra thì ông ấy sẽ biến cô thành con cóc đấy! - Vônca cảm thấy mình chẳng đủ sức giữ được ông Khốttabít, bèn tuyệt vọng kêu lên.

- Hoặc ông ấy sẽ biến cô thành cái thớt để các lão hàng thịt chặt thịt cừu trên đó! - Giênia tiếp lời. - Cô hãy chạy đi, cô Vácvara Xtêpanốpna! Cô hãy trốn mau trong khi ông ấy chưa vùng ra khỏi tay chúng em!... Vônca nói đúng đấy cô ạ...

- Chỉ nói bấy thôi nào! - Cô Vácvara cất cao giọng một chút. - Các em! Các em không nghe lời cô hay sao?

Nhưng ông Khốttabít đã tự thoát khỏi hai vòng tay chặt cứng của các cậu bạn trẻ tuổi và nhanh chóng ngắt cả hai sợi râu.

Hai cậu bé khiếp đảm nhắm nghiền mắt lại.

Chỉ sau khi nghe thấy cô Vácvara cảm ơn ai đó, Vônca và Giênia mới mở mắt ra. Trên tay cô giáo có một bó hoa và một nải chuối thơm lừng.

Ông Khốttabít đáp lời cô giáo, lịch sự cúi rạp người và áp bàn tay lên trán, sau đó lại áp bàn tay vào chỗ trái tim.

Lúc xuống dưới buồng của mình, ba người bạn của chúng ta mới nói hết sự thể cho nhau nghe.

- Hỡi cậu Vônca, tại sao hồi ấy, trong cái ngày đầu ông cháu ta may mắn làm quen với nhau, cậu không nói cho ta biết ngay sau buổi thi là ta đã làm hại cậu bởi việc ta nhắc bài một cách quá

tự tin và dốt nát? Cậu làm ta bực mình lắm đấy! Giá mà cậu nói thẳng cho ta biết thì ta đã chẳng quấy rầy cậu suốt bao lâu nay bằng những cái trò đèn ơn vớ vẩn và cậu đã có thể yên ổn chuẩn bị thi lại, bởi vì một thiếu niên có học như cậu cần phải làm như vậy.

Ông Khóttabít nói như thế đó và trong giọng nói của ông quả là lộ vẻ bực mình thực sự.

- Cháu nói với ông chuyện đó để ông biến cô Vácvara thành cái thớt chặt thịt cừu ấy à ông Khóttabít ơi, cháu rành ông quá mà? Suốt cả những ngày qua, cháu và Giênia lo cho cô Vácvara hết sức. Đúng là ông đã định biến cô ấy thành cái thớt chứ gì?

Ông Khóttabít thở dài thú nhận:

- Quả là vậy, ta chẳng dám giấu đâu. Ta đã định biến cô giáo của cậu thành cái thớt hoặc thành con cóc xấu xí.

- Thế đấy! Phải chăng cô giáo đáng bị biến như vậy?

- Hừ, bây giờ kẻ nào đó cứ thử biến người phụ nữ đáng kính đó thành cái thớt hoặc con cóc mà xem? Hắn sẽ biết tay ta! - Ông già hùng hổ tuyên bố và nói thêm: - Ta cảm tạ cái ngày mà các cậu đã dạy ta học bảng chữ cái và làm cho ta quen với việc đọc báo, bởi vì bây giờ ta lúc nào cũng biết cái biển nào đang được đào ở đâu. Ta còn cảm tạ cái ngày mà Đức Ala đã ban cho ta sự sáng suốt để “đọc lên” - ta nói chữ này có đúng không, hỡi cậu Vônca! - cuốn sách giáo khoa địa lý của cậu. Bởi cuốn sách thực sự sáng suốt và hấp dẫn ấy đã mở ra trước mắt ta những khoảng không bao la của một môn khoa học chân chính. Và cũng chính cuốn sách ấy đã giúp ta tránh đi cái hành động mù quáng tức là trừng phạt cô giáo rất đáng kính của các cậu. Ấy là ta muốn nói đến cô Vácvara Xtêpanốpna đấy.

- Té ra là thế! - Vônca nói. - Thế là xong vấn đề này!

- Ồ! - Giênia xác nhận.

---

## Chương 56 - Cái gì cản trở giấc ngủ?

Thời tiết thuận lợi cho tàu “Ladôga”. Trong ba ngày đầu, con tàu chạy trên vùng nước chưa đóng băng. Mãi tới cuối ngày thứ ba, nó đi vào vùng băng một năm và băng đã xẻ.

Đúng vào lúc Vônca và Giênia đang ngồi chơi cờ nhảy ở phòng chung, ông Khôttabít xồng xộc chạy vào, tay phải cầm cái mũ cói quen thuộc. Ông cười toe toét và nói:

- Các cậu bạn của ta ơi, các cậu hãy ra mà xem: khắp cả mặt biển, nhìn đâu cũng chỉ thấy rất đường cát và kim cương!

Đối với ông Khôttabít, những lời nói đó hoàn toàn có thể tha thứ được: trong suốt cả cuộc đời gần bốn nghìn năm của mình, chưa bao giờ ông được trông thấy một tảng băng thực sự.

Tất cả những người có mặt ở trong phòng chung lúc ấy đều lao lên boong tàu và thấy vô số những tảng băng trắng toát đang lặng lẽ tiến dần về phía tàu “Ladôga”. Những tảng băng này lấp lánh dưới ánh nắng rực rỡ của mặt trời nửa đêm<sup>[101]</sup>. Chẳng mấy chốc, những tảng băng đầu tiên đã kêu răng rắc dưới sòng mũi tàu bằng thép.

Vào lúc đêm khuya (nhưng trời vẫn sáng và ngập tràn ánh nắng như một buổi trưa rực rỡ), các khách tham quan đã nhận thấy ở đằng xa một quần đảo. Lần đầu tiên, họ trông thấy toàn cảnh hùng vĩ và âm đạm của quần đảo Đất Phranxơ Iôxíp<sup>[102]</sup>. Lần đầu tiên, họ trông thấy những tảng băng và những ngọn núi trơ trụi, âm đạm, phủ đầy băng hà<sup>[103]</sup> lấp lánh. Những băng hà giống như những đám mây trắng hình chớp ẩn chặt xuống mặt đất lạnh lẽo.

- Đã đến lúc đi ngủ rồi! - Vônca nói khi mọi người đã ngấm chán chê quang cảnh lạ thường của những hòn đảo ở đằng xa. - Nói cho đúng ra thì chẳng có việc gì mà làm, trong khi đó lại không hề buồn ngủ. Thế có nghĩa là chẳng ai quen ngủ dưới ánh sáng mặt trời!

- Hỡi cậu bạn may mắn nhất đời, riêng ta thì lại cảm thấy rằng cản trở giấc ngủ chẳng phải là mặt trời, mà là một cái hoàn toàn khác - Ông Kháttabít khiêm nhường bày tỏ ý kiến của mình.

Nhưng chẳng ai buồn chú ý đến câu nói của ông già.

Sau cuộc nói chuyện trên, hai cậu bé còn đi lang thang. không mục đích một lúc trên con tàu. Ở các boong, số người đứng xem mỗi lúc một ít dần. Cuối cùng, cả ba người bạn của chúng ta cũng xuống buồng của mình. Chẳng mấy chốc, trên tàu “Ladôga”, chỉ những người làm nhiệm vụ canh gác là còn thức mà thôi.

Sự yên tĩnh bắt đầu ngự trị trên tàu. Từ tất cả các buồng vọng ra tiếng ngáy và tiếng thở phì phò yên lành, dường như sự việc xảy ra không phải ở con tàu lênh đênh trên biển Badden khắc nghiệt và độc địa, cách Đất Lớn 2.500 kilômét, mà là ở một nơi nào đó gần Mátxcova trong một nhà nghỉ yên tĩnh và tiện nghi, vào đúng giờ ngủ trưa. Và hết như trong các buồng của nhà nghỉ, ở đây người ta cũng buông màn che những cửa mạn<sup>[104]</sup> để ánh sáng mặt trời rực rỡ không cản trở giấc ngủ của mọi người.

---

## Chương 57 - Đá ngầm hay không phải đá ngầm?

Tuy vậy mọi người đã nhanh chóng thấy rõ rằng giữa tàu “Lađôga” và nhà nghỉ vẫn có sự khác nhau rất đáng kể.

Quả thật, nếu không tính đến chuyện động đất ở Crum, những người đã nhiều lần ở trong các nhà nghỉ đều chẳng nhớ có trong hợp nào mà họ lại bị văng từ trên giường xuống đất giữa lúc đang ngủ ngon lành.

Ấy thế mà trên tàu “Lađôga”, lúc các khách tham quan vẫn chưa kịp ngủ hẳn, con tàu bỗng giật mạnh, làm cho nhiều người bị rơi từ trên giường xuống sàn tàu, cứ như những trái chín rơi từ trên cây xuống đất vậy. Đúng lúc đó, tiếng máy chạy đều đều liền im bật. Trong bầu không khí yên tĩnh trên tàu, vang lên tiếng đập cửa ầm ầm, tiếng chân hành khách chạy huỳnh huých khỏi các buồng để xem đã xảy ra chuyện gì. Từ trên boong vọng xuống những tiếng hô lớn của đội thủy thủ.

Vônca bị ngã từ giường trên xuống, nhưng chẳng lấy gì làm đau cho lắm. Nó lập tức bật dậy và lấy tay xoa vài chỗ bị bầm.

Đang ngái ngủ nên không hiểu chuyện gì đã xảy ra, Vônca nghĩ rằng nó bị ngã là do mình thiếu thận trọng, nên cu cậu lại toan leo lên giường nằm. Nhưng tiếng ồn ào lo lắng từ hành lang vọng vào làm cho Vônca tin rằng nó bị ngã một nguyên nhân còn nghiêm trọng hơn là nó tưởng rất nhiều.

“Chẳng lẽ tàu chúng ta lại va phải đá ngầm?”, Vônca nghĩ bụng và vội vàng mặc quần dài. Ngay tức khắc, nó nhận thấy rằng cái ý nghĩ đó chẳng những không làm cho nó lo sợ, mà thậm chí lại còn đem lại cho nó một cảm giác háo hức, thích thú đến kỳ lạ.

“Tuyệt thật!”, Vônca vừa nghĩ vừa cuống cuống thắt dây giày, “Thế là mình lại rơi đúng vào một cuộc phiêu lưu thực sự! Hay quá! Trong vòng cả ngàn kilômét xung quanh không hề có bóng dáng một con tàu nào cả. Còn trên tàu chúng ta thì có lẽ đài vô tuyến điện cũng không làm việc!”

Trong khoảnh khắc, một cảnh tượng vô cùng hấp dẫn đã được vẽ lên trước mắt Vônca: con tàu bị nạn, số nước ngọt và lương thực dự trữ cạn dần, nhưng tất cả các khách tham quan và đội thủy thủ tàu “Ladôga” vẫn xử sự một cách dũng cảm và bình tĩnh, xứng đáng là những người Xôviết. Mà người xử sự cừ hơn cả dĩ nhiên là nó - Vônca Côxtuncốp. Ôi, Viadimia Côxtuncốp biết nhìn thẳng vào hiểm nguy! Lúc nào nó cũng vui vẻ, lúc nào ngoài mặt nó cũng tỏ ra không lo lắng gì cả để khích lệ những người buồn nản. Và khi thuyền trưởng Xtêpan Timôphêêvích lâm bệnh vì làm việc căng thẳng quá sức và ăn uống thiếu thốn, nó, Vônca, liền nắm quyền lãnh đạo cuộc thám hiểm trong hai bàn tay rần rỗi của mình.

- Nguyên nhân nào đã phá mất giấc ngủ rất cần thiết đối với cái cơ thể chưa được cứng cáp của cậu? - Ông Khóttabít vừa thức dậy, đã cắt ngang những mơ ước dễ chịu của Vônca.

- Thưa ông, cháu sẽ biết ngay bây giờ. Nhưng ông chớ có lo đấy? - Vônca khích lệ ông già và chạy lên boong.

Hai chục khách tham quan chưa mặc xong quần áo đang túm tụm ở boong thượng, bên cạnh buồng thuyền trưởng.

Để nâng cao tinh thần của họ, Vônca liền tạo ra một bộ mặt vui vẻ, không lo lắng và nói với vẻ dũng cảm:

- Bình tĩnh, các đồng chí, trước hết là phải bình tĩnh! Chẳng có gì mà phải hốt hoảng cả?

- Về chuyện hốt hoảng thì chú em nói đúng đấy. Đó là những lời vàng ngọc, anh chàng trẻ tuổi ạ! Vậy chú em hãy về lại buồng của mình đi và hãy bình tĩnh mà nằm ngủ... - Một khách tham quan tùm tùm cười và trả lời Vônca. - Và lại chúng tôi ở đây cũng đâu có hoảng sợ!

Mọi người phì cười, làm ho Vônca cảm thấy lúng túng thế nào ấy. Hơn nữa, ở ngoài trời lúc ấy khá lạnh, Vônca bèn quyết định chạy xuống buồng để mặc thêm áo khoác.

- Trước hết là phải bình tĩnh! - Vônca nói với ông Khóttabít đang ngồi đợi nó ở bên dưới. - Chẳng có gì mà phải hoảng hốt cả, ông ạ. Chỉ còn hai ngày nữa, người ta sẽ phái một tàu phá băng rất mạnh tới cứu chúng ta và đưa tàu chúng ta ra khỏi chỗ mắc cạn một cách rất yên ổn. Ngay tàu chúng ta cũng có thể tự thoát khỏi chỗ mắc cạn, nhưng ông nghe thử xem: máy tàu chẳng còn kêu ầm ầm như trước nữa. Có lẽ trong máy bị hỏng cái gì đó, nhưng hỏng cái gì thì vẫn chưa ai khám phá ra. Dĩ nhiên, chúng ta sẽ phải chịu đựng những sự thiếu thốn nào đó, song hy vọng rằng không một ai trong chúng ta bị bệnh và bị chết.

Vônca kiêu hãnh nghe nhưng lời từ chính mồm mình nói ra. Nó không ngờ rằng nó lại biết trấn an mọi người một cách dễ dàng và có sức thuyết phục đến thế.

- Ôi khổ thay cho ta! - Ông già bỗng cuống cả lên, vụng về đút hai bàn chân trần vào đôi hài trứ danh của mình. - Nếu các cậu chết thì ta không thể nào sống nổi đâu! Chẳng lẽ tàu chúng ta lại mắc cạn sao? Khốn khổ thân ta! Thà máy tàu cứ kêu ầm ầm lại còn hơn! Mà ta cũng tài ghê! Thay vì sử dụng sự hùng mạnh của mình vào những việc quan trọng hơn thì ta...

- Ông Khóttabít! - Vônca nghiêm nghị ngắt lời ông già - Ông hãy báo cáo ngay: ông đã bày ra trò gì ở đây?

- Chẳng có gì đặc biệt cả! Chẳng qua là vì lo cho giấc ngủ yên lành của cậu, ta đã tự ý ra lệnh cho máy tàu không được kêu ầm ầm nữa.

- Ông đã làm thật hả?! - Vônca hoảng sợ. - Bây giờ cháu mới hiểu chuyện gì đã xảy ra. Ông ra lệnh cho máy tàu không được kêu ầm ầm, mà máy tàu không kêu ầm ầm thì không thể chạy được. Vì thế, con tàu phá băng mới dừng lại bất thành linh như vậy. Ông hãy hủy ngay lập tức cái lệnh của mình, nếu không thì ông hãy coi chừng, các nồi hơi sẽ nổ tung lên đấy.

-Xin tuân lệnh! - Ông Khóttabít sợ quá, trả lời với giọng run run.

Đúng lúc đó máy tàu lại kêu ầm ầm và tàu “Ladôga” lại bắt đầu chạy như chẳng có chuyện gì xảy ra cả. Còn ông thuyền trưởng, bác thợ máy và tất cả những người khác ở trên tàu đều đoán mãi không ra nguyên nhân của việc máy tàu ngừng hoạt động một cách bất thành linh, không thể nào giải thích nổi việc máy tàu hoạt động trở lại cũng rất chi là bí ẩn.

Chỉ ông già Khóttabít và Vônca mới biết chuyện gì đã xảy ra, nhưng vì những lý do hoàn toàn dễ hiểu cả hai đều không hở điều đó cho ai hay. Ngay cả Giênia cũng không được biết.

Và lại, Giênia vẫn còn ngủ khì.

Về việc này, Vônca thậm chí còn nói đùa:

- Nếu người ta tổ chức một cuộc thi quốc tế xem ai ngủ say nhất thì hẳn là Giênia sẽ giật chức quán quân thế giới về ngủ đấy.

Ông Khóttabít cười hì hì với vẻ lấy lòng, mặc dù khi ấy ông vẫn chưa hiểu thế nào là “cuộc thi”, lại còn “cuộc thi quốc tế” nữa, và thế nào là “quán quân thế giới”. Nhưng ông già tính dùng cái cười ấy để làm lành với Vônca.

Tuy nhiên, việc đó cũng chẳng giúp ông thần già tránh được cuộc nói chuyện khó chịu.

Ngồi xuống mép giường của ông Khóttabít, Vônca quả quyết nói:

- Ông biết không, chúng ta sẽ nói chuyện với nhau như một người đàn ông nói với một người đàn ông.

- Ta nghe hết sức chăm chú, hỡi cậu Vônca! - Ông Khóttabít trả lời với vẻ yêu đời có tính chất cường điệu.

- Ông không bao giờ thử tính là ông hơn cháu bao nhiêu tuổi à?

- Chẳng hiểu sao ta lại không hề nghĩ tới chuyện đó. Nhưng nếu cậu cho phép thì ta sẽ vui lòng tính ngay.

- Khỏi cần! Cháu đã tính rồi. Ông hơn cháu 3.719 tuổi, hay là tuổi ông gấp tuổi cháu vừa đúng 287 lần! Lúc mọi người thấy ba ông cháu ta trên boong tàu hoặc ở phòng chung, hẳn là ai cũng nghĩ thế này: Cái ông đáng kính, thông minh và không còn trẻ ấy lúc nào cũng chăm nom săn sóc hai cậu bé kia, hay quá nhỉ! Cháu nói có đúng không nào?... Sao ông lại im lặng như thế?

Nhưng ông Khóttabít vẫn im thin thít, cái đầu bạc của ông buồn bã cúi xuống.

- Vậy mà trong thực tế thì sao? Trong thực tế bỗng hóa ra là cháu phải chịu trách nhiệm cả về tính mạng của ông lẫn tính mạng của tất cả các hành khách, bởi vì chính cháu đã thả ông ra khỏi cái bình gốm, mà ông thì lại suýt nữa làm đắm chiếc tàu phá băng cùng với toàn bộ hành khách và đội thủy thủ. Vì tội đó, người ta có chặt đầu cháu đi thì vẫn còn là nhẹ...

- Hừ, cứ để cho kẻ nào đó thử chặt đầu một thiếu niên đáng kính như cậu mà xem! - Ông Khóttabít ngắt lời Vônca.

- Được rồi, được rồi! Ông đừng ngắt lời cháu... Cháu đã ngấy các phép lạ của ông đến tận cổ rồi! Ông là một ông thần, dĩ nhiên, và thậm chí là một ông thần rất hùng mạnh (ông Khóttabít

vươn vai đứng thẳng với vẻ kiêu hãnh), nhưng về cuộc sống hiện nay và về kỹ thuật hiện đại thì ông hiểu biết chỉ hơn đứa bé mới sinh một chút xíu thôi. Ông đã hiểu chưa?

- Than ôi, ta đã hiểu.

- Bây giờ, ông cháu ta hãy thỏa thuận với nhau thế này: ông muốn làm một phép lạ nào đó thì phải hỏi ý kiến mọi người.

- Ta sẽ hỏi ý kiến cậu, hỏi cậu Vônca! Nếu cậu đi vắng hoặc chuẩn bị thi lại (Vônca cau mày) thì ta sẽ hỏi ý kiến cậu Giênia, người bạn của chúng ta.

- Ông có sẵn sàng thề không?

- Ta xin thề! - Ông già sôi nổi thốt lên và đâm mạnh vào ngực mình.

- Còn bây giờ thì đi ngủ! - Vônca ra lệnh.

- Đi ngủ, rõ! - Ông Khóttabít đã kịp bắt chước được cách nói của các thủy thủ, bèn hùng dũng trả lời.

## Chương 58 - Nỗi bực mình của ông già Khóttabít

Đến sáng, tàu “Lađôga” đi vào vùng sương mù dày đặc.

Con tàu tiến từ từ, cứ 5 phút lại kéo còi inh ỏi, tiếng còi vang khắp cả vùng biển mênh mông, vắng ngắt. Luật hàng hải quy định như vậy. Lúc trời có sương mù, các tàu thuyền phải kéo còi để khỏi đâm vào nhau, cho dù chúng đang ở trên những tuyến đường hàng hải có nhiều tàu bè qua lại nhất hay đang trên những nơi vắng vẻ của Bắc Băng Dương.

Tiếng còi tàu “Lađôga” làm cho các hành khách buồn chán.

Ở trên boong thì ẩm ướt, chẳng có gì lý thú cả, còn ở trong các buồng riêng thì buồn. Vì thế, các khách tham quan đã kéo vào phòng chung, ngồi kín tất cả các ghế bành và đi vắng. Những người này thì chơi cờ vua, những người khác thì chơi cờ nhảy, số còn lại thì đọc sách báo. Nhưng rồi mọi người cũng chán những thứ đó. Người ta quyết định ca hát.

Hát đồng ca và đơn ca rất nhiều bài, rồi nhảy múa theo tiếng đàn ghita và baiian<sup>[105]</sup>. Một bác Udobéch<sup>[106]</sup> - một nhà trồng bông nổi tiếng - nhảy múa, Giênia đệm nhạc theo. Phải đệm bằng trống lục lạc, nhưng chẳng có trống lục lạc nên Giênia đành lấy ngón tay gõ nhịp khá khéo léo trên chiếc khay tráng men. Mọi người đều thích thú, trừ bác Udobéch. Nhưng lịch sự, bác ta cũng tỏ lời khen ngợi.

Sau đó, một nhân viên thu mua trẻ tuổi của nhà máy “Công xã Pari” ở Mátxcova bắt đầu biểu diễn ảo thuật bằng những con bài.

Lần này, mọi người đều rất thích, trừ ông Khóttabít.

Ông già liền gọi Vônca ra ngoài hành lang:

- Hỡi cậu Vônca, cậu hãy cho phép ta làm trò vui cho những con người tốt bụng này bằng vài phép lạ thật đơn giản.

Vônca sực nhớ đến các phép lạ thật “đơn giản” ấy đã suýt nữa dẫn đến tai họa ở rạp xiếc hôm nào, nên vội xua tay:

- Không được đâu ông ơi!

Nhưng cuối cùng, Vônca đành phải đồng ý. Ông Khóttabít đã nhìn vào mắt nó với vẻ cầu khẩn làm sao!

- Thôi được. Nhưng ông chỉ được làm phép lạ bằng những con bài thôi đấy nhé. Hoặc là làm thêm bằng những quả bóng bàn cũng được.

- Ta sẽ không bao giờ quên lòng độ lượng sáng suốt của cậu! - Ông Khóttabít lòng đầy biết ơn liền reo lên và hai ông cháu quay vào phòng chung.

Đúng lúc đó, anh nhân viên thu mua biểu diễn một trò ảo thuật thật là tuyệt. Anh đề nghị người xem chọn một con bài mà không cho anh biết, rồi người xem nọ lại rút con bài vào cổ bài và tráo đi tráo lại nhiều lần. Sau đó, đến lượt anh tự tráo bài khiến cho con bài nằm ở trên cùng thế nào cũng lại đúng là con bài đã được chọn.

Lúc anh nhân viên thu mua nhận những tràng pháo tay mà anh hoàn toàn xứng đáng được nhận và trở về chỗ của mình, ông Khóttabít liền yêu cầu mọi người cho phép ông góp vui bằng vài trò ảo thuật “không lấy gì làm phức tạp”.

Cái ông già vốn hay huênh hoang bây giờ lại nói như vậy đó: vài trò ảo thuật “không lấy gì làm phức tạp”.

Dĩ nhiên, mọi người cho phép và đã tặng trước một tràng pháo tay.

Cúi chào lịch sự như một diễn viên tạp kỹ thực thụ, ông già Khóttabít cầm hai quả bóng bàn đã có sẵn rồi tung lên, thế là biến thành bốn quả; tung lên lần nữa lại biến thành tám; sau đó lại tung lên biến thành ba mươi hai; và khi ông già bắt đầu tung hứng cùng một lúc cả ba mươi hai quả bóng thì chúng bỗng biến mất và nằm gọn trong ba mươi hai cái túi của ba mươi hai người xem. Sau đó, các quả bóng lần lượt nhảy ra khỏi những cái túi đó rồi hợp lại thành một vòng tròn và bắt đầu quay tít như các vệ tinh xung quanh ông già đang cúi chào. Các quả bóng nọ cứ quay mãi cho tới lúc chúng kết thành một cái vòng trắng liền nhau. Ông Khóttabít cúi rạp người và đặt cái vòng lớn ấy lên đầu gối cô Vácvara. Cái vòng nhanh chóng xẹp xuống cho tới lúc biến thành một dải lụa tuyệt đẹp, mỏng tang. Sau đó, ông Khóttabít cầm dải lụa ấy và dùng con dao nhíp của Vônca cắt vụn thành nhiều mảnh. Các mảnh lụa bay lên không như những con chim và quần quanh đầu các người xem đầy thán phục thành những chiếc khăn đẹp tuyệt vời.

Sau khi nghe những tràng pháo tay với vẻ mặt sung sướng, ông Khóttabít liền búng ngón tay, thế là những chiếc khăn nọ lại biến ngay thành những con chim bồ câu rồi bay qua cửa mạn để ngỏ và biến mất.

Bây giờ, mọi người đều tin chắc rằng ông già đi đôi hài phương Đông tức cười này chính là một trong những nhà ảo thuật lớn nhất của thời đại hiện nay.

Ông Khóttabít quả là đang ngây ngất trong tiếng pháo tay. Hai người bạn trẻ tuổi của chúng ta đã tìm hiểu khá kỹ tính tình của ông Khóttabít nên chúng biết sự tán thưởng rầm rộ của mọi người nguy hiểm đối với ông già như thế nào.

- Bây giờ, ông ấy sẽ hăng tiết lên và bày ra đủ thứ trò vớ vẩn cho mà xem! - Giênia lo lắng nói nhỏ vào tai Vônca. – Ôi, mình đã linh cảm trước rồi...

- Mọi việc sẽ ổn cả thôi - Vônca nói cho Giênia yên lòng. - Mình đã dặn ông ấy rất cẩn thận về việc này.

- Hỡi các bạn của tôi, xin hãy chờ cho một lát! - Ông Khóttabít nói với các người xem đang vỗ tay. - Lần này, xin các bạn cho phép tôi...

Ông rút một sợi râu duy nhất...

Thế rồi bỗng nhiên bên ngoài, qua các cửa mạn để ngỏ, vọng vào tiếng còi chói tai, tiếng chân chạy rầm rập của các thủy thủ.

Giênia nói đùa:

- Một người nào đó đã nhảy lên tàu phá băng lúc tàu đang chạy! Phải nộp phạt ngay thôi!

Nhưng chẳng ai kịp cười vì tàu “Ladôga” bỗng nhiên rung chuyển mạnh, dưới đáy tàu có một cái gì đó kêu ken két như báo trước điều dữ và lần thứ hai trong ngày hôm ấy con tàu lại ngừng chạy.

- Đấy mình đã bảo rồi mà - Giênia thì thầm vào tai Vônca và nhìn ông Khóttabít với vẻ rất bức bối - Ông ta đã không tự kiểm chế được! Hăng tiết lên, muốn khoe hết tài cho thiên hạ biết mà!... Ghê quá đi mất Cả đời mình chưa bao giờ thấy một ông thần nào tự phụ, hay khoe khoang và thiếu kiểm chế hơn thế!...

- Lại trò của ông phải không, ông Khóttabít? - Vônca, không cần phải hạ thấp giọng, vì trong phòng chung rất ồn ào, - Ông vừa mới thề với cháu hôm nay...

- Bậy nào, bậy nào, hồi con xà tinh trong số các cậu bé! Cậu không được xúc phạm ta bằng những sự nghi ngờ như vậy bởi vì ta chưa bao giờ vi phạm chẳng những lời thề của mình, mà cả các lời hứa nhỏ nhất. Ta xin thề với cậu rằng ta biết chẳng hơn gì cậu về những nguyên nhân dẫn đến việc dừng lại rất bất ngờ của con tàu...

-Con rắn?! - Vônca cuối cùng đã phát câu. - Ái chà chà, té ra bây giờ thêm vào mọi thứ khác, cháu lại còn là “con rắn” nữa? Cảm ơn, ông Khóttabít, xin nồng nhiệt mécxì<sup>[107]</sup> ông!

- Cậu không phải là con rắn, mà là con xà tinh<sup>[108]</sup>. Bởi vì xà tinh là sự thể hiện bằng xương bằng thịt của trí thông minh, xin cậu hiểu cho như vậy...

Lần này, ông già quả là chẳng có lỗi gì cả. Bị lạc trong sương mù, tàu “Ladôga” đã va phải dải cát ngầm.

Các hành khách ứa lên boong tàu khó khăn lắm mới phân biệt nổi hàng lan can trong màn sương mù. Đứng ở đuôi tàu nhìn xuống, vẫn có thể nhận thấy mặt nước xanh sẫm lạnh lùng đang nổi bọt vì chân vịt còn quay tít.

Nửa giờ đã trôi qua, mọi cố gắng nhằm đưa tàu “Ladôga” ra khỏi dải cát ngầm sau khi cho tàu chạy lùi lại đều chẳng đem lại kết quả. Lúc bấy giờ, thuyền trưởng Xtêpan bèn ra lệnh cho thủy thủ trưởng Pancratích huýt còi mời mọi người lên boong. Lúc tất cả những người có mặt trên tàu “Ladôga”, trừ những người bận canh gác, đã tập hợp boong thượng, ông thuyền trưởng nói:

- Thừa các đồng chí, tôi xin tuyên bố tình trạng làm việc khẩn cấp mà mọi người trên tàu đều phải tham gia! Để đưa tàu ra khỏi dải cát ngầm mà không cần đến sự giúp đỡ của bên ngoài, chúng ta chỉ còn một cách là chuyển than từ hầm mũi tàu qua hầm đuôi tàu. Lúc bấy giờ, đuôi tàu sẽ nặng hơn và mọi việc sẽ ổn cả. Nếu làm việc cho ra trò thì chỉ mất khoảng mười, mười hai tiếng thôi, chẳng hơn đâu. Bây giờ thủy thủ trưởng sẽ phân chia các đồng chí thành mấy đội lao động. Các đồng chí hãy mau mau thay quần áo, nhớ mặc bộ quần áo nào tàng tàng một chút để lỡ có bị giầy bẩn thì cũng chẳng tiếc. Thay quần áo xong, các đồng chí sẽ bắt tay ngay vào việc...

Hai cậu bé và cụ Gátxan Khóttabít thì có thể yên tâm. Công việc này không hợp với sức khỏe của hai em và cụ: các em còn quá trẻ, còn cụ Gátxan Khóttabít thì đã quá già để làm các việc nặng.

- Tôi mà lại không đủ sức làm các việc nặng ư? - Ông Khóttabít tức tối đáp lại. - Hỡi ông Xtêpan Timôphêêvích rất đáng kính, ông phải biết rằng không một ai có mặt đây có thể địch với tôi trong việc nâng các vật nặng đâu nhé!

Nghe câu nói đó, mọi người bất giác tủm tỉm cười:

- Úi chà, ông già nói khoác ghê!

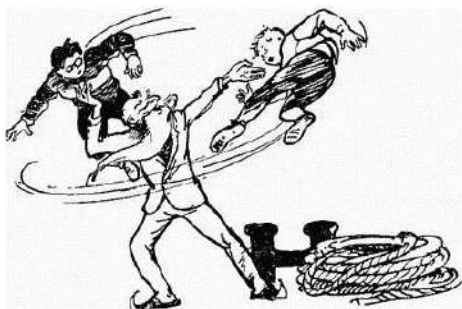
- Ấy chết, đã tìm được một nhà quán quân đây!

- Chẳng có gì đáng cười cả: ông già bực mình mà. Tuổi già thì sung sướng gì cho cam!

- Bây giờ, các bạn sẽ thấy rõ ngay thôi! - Ông Khóttabít hét lên.

Ông già nắm lấy cả hai cậu bạn trẻ tuổi của mình và trước sự sửng sốt của mọi người, ông bắt đầu tung hứng chúng, cứ như đó không phải là hai cậu bé 13 tuổi khá mập mạp, mà chỉ là hai quả bóng bàn.

Những tràng pháo tay rầm rộ vang lên, dường như sự việc đang diễn ra không phải ở trên boong của một con tàu lâm nạn ở xa đất liền, mà ở một nơi nào đó trong cuộc thi của các đại lực sĩ.



- Tôi xin rút lại những lời nói về cụ Gátxan Khóttabít. - Thuyền trưởng Xtêpan trịnh trọng tuyên bố lúc tiếng vỗ tay cuối cùng đã lắng hẳn. - Bây giờ, các đồng chí hãy bắt tay vào làm việc! Thời gian gấp rút lắm rồi!

Vônca kéo ông già qua một bên và nói:

- Ông Khóttabít ơi, chuyển than từ hầm này qua hầm khác trong suốt 12 tiếng liền thì cực lắm! Ông phải cố làm sao để lôi con tàu ra khỏi dải cát ngầm.

- Việc này vượt quá sức của ta... - Ông già buồn bã đáp. - Ta đã nghĩ về việc đó rồi. Dĩ nhiên, có thể lôi nó ra khỏi chỗ đá ngầm, nhưng lúc ấy đáy tàu sẽ bị vỡ, mà ta thì lại chẳng biết sửa đáy tàu, vì chưa bao giờ ta được thấy mặt mũi cái đáy tàu ra sao cả. Và tất cả chúng ta sẽ bị chết chìm như bầy mèo con chưa mở mắt trong thùng nước vậy.

- Ông hãy nghĩ cho kỹ đi, ông Khóttabít! Có thể, ông nghĩ ra được một cách nào đó.

- Ta sẽ cố, hỡi cái địa bàn của tâm hồn ta. - Ông già đáp và sau một lúc im lặng, ông hỏi: - Nếu thủ tiêu chính cái dải cát ngầm thì sẽ ra sao nhỉ?

- Ông Khóttabít yêu quý, ông mới thông minh làm sao? - Vônca reo lên và lao tới siết chặt tay ông già. - Ông hãy ra tay đi

- Xin tuân lệnh - Ông Khóttabít nói.

Lúc đội lao động khẩn cấp thứ nhất đã xuống hầm than và bắt đầu chất than ăngtraxít vào đầy các thùng sắt lớn thì tàu “Ladôga” bỗng rung chuyển và bắt đầu quay nhanh tại chỗ nước xoáy sâu vừa tạo thành ngay ở nơi dải cát ngầm đã bị sục xuống. Chỉ một phút nữa thôi là con tàu sẽ vỡ thành từng mảnh nếu Vônca không nghĩ đến chuyện ra lệnh cho ông Khóttabít ngưng chỗ nước xoáy lại. Biển đã lặng và tàu “Ladôga” sau khi quay một lát nữa theo quán tính, lại tiếp tục yên ổn lên đường.

Thế rồi không một ai, ngoài ông Khóttabít, Vônca và Giênia, có thể hiểu được chuyện gì xảy ra.

Và rồi lại tiếp diễn những ngày du ngoạn hấp dẫn, chẳng ngày nào giống ngày nào, qua các vùng biển và eo biển ít được biết đến, qua các hòn đảo lạnh lẽo mà con người chưa hề hoặc gần như chưa hề đặt chân tới. Các khách tham quan lên cả các hòn đảo, nơi họ được những người trú đông<sup>[109]</sup> đón tiếp trọng thể bằng mấy loạt súng chào, và lên cả các hòn đảo hoàn toàn không có người ở, chỉ rặt nhưng tảng đá trơ trọi. Cùng với tất cả các khách tham quan khác ba người bạn của chúng ta đã leo lên những băng hà; đi dạo trên những cao nguyên đầy đá badan nhẵn nhụi như đá cuội; nhảy từ tầng băng này sang tầng băng khác qua các khe băng thăm thẳm đen ngòm; đi săn gấu trắng... Ông Khóttabít dừng cảm đã tự tay lôi cổ một chú gấu trắng về tàu “Ladôga”. Dưới ảnh hưởng của ông già, chú gấu này đã nhanh chóng trở nên thuần thục và dễ thương như một chú bê, và sau đó nó đã đem lại nhiều phút vui vẻ cho các khách tham quan và cho đội thủy thủ.

Bây giờ, chú gấu ấy đang được đưa đi biểu diễn ở rạp xiếc và nhiều bạn trong số bạn đọc chúng ta có lẽ đã trông thấy nó. Tên nó là Cudia.

---



## Chương 59 - “Xêliam alâyecum, chú Ôma thân yêu!”

Sau khi ghé thăm đảo Ruđônpho<sup>[110]</sup>, tàu “Ladôga” quay trở về. Các khách tham quan đã mệt phờ vì quá nhiều ấn tượng, vì mặt trời chiếu sáng suốt ngày đêm, vì sương mù dày đặc và vì tiếng băng va rầm rầm gần như liên tục vào sống mũi tàu và thành tàu. Số người thích lên các hòn đảo hoang vắng mỗi ngày một ít đi và cuối cùng chỉ còn ba người bạn của chúng ta và hai ba người khách tham quan không mệt mỏi nữa là chẳng bỏ lỡ một cơ hội nào ghé thăm những bờ đảo lờm chờm đá không mền khách.

Một buổi sáng, thuyền trưởng Xtêpan nói:

- Thôi được, tôi cho các đồng chí lên bờ lần cuối cùng và thế là đủ. Chẳng việc gì phải dừng tàu lại vì sáu, bảy người nào đó.

Vì vậy, Vônca đã thỏa thuận với những người cùng đi với nó lên bờ: chia tay thật sự quần đảo và cứ thông thả mới trở về tàu “Ladôga”. Và lại, lần này ông Khóttabít, người thường giục trở về tàu, không lên bờ với hai cậu bạn của mình: ông ở lại đánh cờ vua với ông thuyền trưởng.

Ba tiếng sau, lúc mọi người đã mệt lử và quay trở về tàu “Ladôga”. Giênia nói với vẻ bí mật:

- Vônca, đi xuống xuống ngay! Mình sẽ cho cậu xem cái này hay lắm... Đây này, cậu xem đi! - Giênia nói tiếp sau khi đã khóa trái cửa buồng và lôi từ dưới vạt áo khoác ra một vật gì đó hình thuẫn thuẫn. - Cậu bảo đây là cái gì nào? Mình đã tìm thấy cái bình này ở phía bên kia hòn đảo, ngay sát bờ.

Vônca thấy trên tay Giênia một cái bình đồng nhỏ, nom vừa bằng cái bình thon cổ ở nhà ăn. Nước biển đã làm cho bình ngả màu xanh.

- Cần phải nộp ngay cho thuyền trưởng Xtêpan! - Vônca hồi hộp nói. - Có lẽ một đoàn thám hiểm nào đó đã bỏ thư vào cái bình này và quăng nó xuống nước để báo cho mọi người biết về tình cảnh nguy ngập của mình.

- Lúc đầu mình cũng quyết định như vậy, - Giênia đáp, - nhưng sau đó mình nghĩ rằng sẽ chẳng có gì ghê gớm xảy ra cả nếu bọn mình tự tay mở trước cái bình này và là người đầu tiên xem ở bên trong có gì không. Làm như thế thì thú lắm! Mình nói có đúng không nào?

-Đúng! Dĩ nhiên là đúng! - Vônca sôi nổi đồng ý.

Mặt tái đi vì xúc động, Giênia cậy khá nhanh lớp nhựa trám kín miệng bình. Dưới lớp nhựa là một cái nắp nặng bằng chì, trên nắp có dấu ấn gì đó. Giênia khó khăn lắm mới vặn được cái nắp ấy ra.

Đốc ngược bình trên giường của mình. Giênia nói:

- Bây giờ bọn mình sẽ xem...

Giênia chưa kịp nói hết câu thì từ trong bình, một luồng khói đen dày đặc đã cuộn cuộn tuôn ra tràn ngập cả căn buồng, làm cho buồng tối hẳn lại và không sao thở nổi.

Nhưng vài giây sau, luồng khói liền dồn nén lại và biến thành một ông già khó coi, có bộ mặt dữ tợn và cặp mắt đỏ rực như than hồng.



Trước hết, ông già quỳ ngay xuống và vừa đập trán lia lịa xuống sàn tàu, vừa rống lên:

- Hỡi ngài Xalômông con trai của Đavít, xin hãy xá tội cho con, kẻ nô lệ không xứng đáng của ngài!

Nói xong, ông ta còn lẳng lẳng đập trán xuống sàn tàu mấy lần nữa và ông đập mạnh đến nỗi các vật treo trên tường đu đưa như lúc tàu bị lắc mạnh. Sau đó, ông ta lại thét lên:

- Hỡi đáng tiên tri của Đức Ala, xin hãy đừng giết con!

Vônca sợ hết hồn nhưng đồng thời lại rất tò mò, bèn cắt ngang những lời cầu khẩn của ông già:

- Xin phép được hỏi: nếu cháu không lầm thì ông đang nói về vua Xalômông phải không ạ?

- Đúng ngài đó, hỡi thằng bé hèn hạ kia! Cầu chúc cho vua Xalômông con trai của Đavít sống lâu đời đời trên mặt đất này!

- Ai trong số chúng ta là kẻ hèn hạ, ấy còn là một vấn đề lớn. - Vônca bình tĩnh đối đáp. - Còn về ngài Xalômông của ông thì nhất quyết không thể sống lâu đời đời được. Hoàn toàn không thể có chuyện đó được, bởi vì xin lỗi ông, ngài Xalômông đã chết rồi!

- Mi nói dối, hơi cái thằng khôn nạn kia, và mi sẽ phải trả giá đắt về việc đó.

- Thưa ông, ông nổi giận thì cũng vô ích thôi. Vị vua phương Đông ấy đã chết cách đây 2.919 năm. Điều ấy thậm chí đã được viết trong bộ Bách khoa toàn thư.

- Đứa nào mở nắp bình? - Ông già nghiêm nghị hỏi, sau khi rõ ràng là đã chú ý đến cái tin mà Vônca vừa báo và ông ta cũng chẳng lấy gì làm buồn cho lắm về cái chết của Xalômông.

- Cháu ạ! - Giênia khiêm tốn đáp. - Cháu..... nhưng chẳng có gì phải cảm ơn đâu...

- Không có thưởng để nào ngoài Đức Ala! - Ông già lạ mặt kêu lên. - Mi hãy mừng đi, hơi thằng bé không xứng đáng kia!

- Sao cháu lại mừng ạ? - Giênia ngạc nhiên. - Ông được cứu thoát khỏi cảnh giam cầm thì ông phải mừng mới đúng chứ? Cháu mừng vì cái nỗi gì chứ ạ?

- Vì rằng ta sẽ giết mi ngay bây giờ bằng một cái chết độc ác nhất.

- Chà, ông có biết không, đó là một hành vi đê tiện? - Giênia phẫn nộ. - Chính tôi đã giải thoát ông khỏi cái bình đồng này. Nếu không có tôi thì ai biết được ông còn bị nhốt trong đó bao nhiêu nghìn năm nữa!

- Mi đừng làm ta mệt vì những lời lẽ ba hoa của mi! - Lão già lạ mặt cúi kính quát lên. - Mi hãy nói cho ta hay mi muốn chết bằng cách chết nào và muốn bị hành hình bằng cách hành hình nào? H-ú-ú-ú ú!

- Yêu cầu ông đừng có dọa tôi! - Giênia cuối cùng cũng kiên tiết. - Có chuyện gì thì cứ nói ngay đi!

- Hồi thằng nhóc không xứng đáng kia, mi phải biết rằng ta là một trong hai ông thần đã chống lại vua Xalômông con trai của Đavít - cầu chúc cả hai vị đều bình an! Xalômông liên sai tể tướng của mình là Axáp con trai của Barakhia dùng vũ lực lôi ta đến, trái với ý muốn của ta, và đã làm nhục ta. Viên tể tướng ấy đã bắt ta đứng trước mặt Xalômông và Xalômông sau khi thấy ta, đã ra lệnh mang đến cái bình này và nhốt ta vào đó.

- Làm như thế là đúng! - Giênia lầm bầm.

- Mi thì thăm gì thế? - Lão già hỏi với vẻ nghi ngờ.

- Chẳng có gì đâu! - Giênia vội vã đáp.

- Thế đấy! - Lão già rầu rĩ nói. - Đùa với ta thì khôn đó... Vậy là Xalômông đã nhốt ta vào cái bình này và sai các vị thần mang ta đi và ném ta xuống biển. Ta đã ở trong ấy 100 năm và ta đã thề với lòng mình: “Bất kỳ ai giải thoát được ta, ta sẽ làm cho người đó giàu có đời đời”. Nhưng 100 năm trôi qua mà chẳng có ai đến giải thoát cho ta cả. Lại tiếp đến 100 năm nữa và ta lại thề: “Bất kỳ ai giải thoát được ta, ta sẽ mở tất cả các kho báu trên trái đất cho người đó”. Nhưng cả lần này cũng chẳng có ai đến giải thoát cho ta. Ta lại phải đợi thêm 400 năm nữa và ta lại thề: “Bất kỳ ai giải thoát được ta, ta sẽ làm cho người đó trở thành một xuntan hùng mạnh nhất trong tất cả các xuntan và ngoài ra còn thỏa mãn cho người đó ba điều ước”. Nhưng vẫn chẳng có kẻ nào đến giải thoát ta cả. Lúc bấy giờ, ta đã nổi giận ghê gớm và ta đã thề với lòng mình: “Bất kỳ kẻ nào đến giải thoát ta bây giờ, ta sẽ giết chết ngay, nhưng ta sẽ để cho kẻ đó được chọn lấy cách chết”. Vậy là mi đã giải thoát ta và ta cho mi được chọn cách chết mà mi mong muốn.

- Nhưng giết người cứu sống mình, đó chính là một việc phi lý! - Giênia nóng nảy cãi lại. - Phi lý và vô ơn!

- Lý lẽ ở đây thì ăn nhằm gì! - Lão thần trả lời thô lỗ. - Mi hãy chọn cho mình một cách chết thoải mái nhất và chớ có ngăn cản ta, bởi vì ta mà nổi giận thì khủng khiếp lắm đó.

- Có thể đặt một câu hỏi được không ạ? - Vônca giơ tay.

Nhưng đáp lại, lão thần nọ đã gầm lên một tiếng ghê rợn đến nỗi Vônca suýt nữa bị khuy chân vì khiếp đảm.

- Còn tôi, ông có cho phép tôi hỏi một câu duy nhất không ạ? - Giênia năn nỉ với giọng tuyệt vọng, khiến cho lão thần phải đáp:

- Được mi có thể hỏi. Nhưng coi chừng, chỉ hỏi ngắn gọn thôi đấy.

- Ông quả quyết rằng ông đã sống mấy nghìn năm trong cái bình đồng này, - Giênia nói với giọng run run, - Thế nhưng cái bình lại nhỏ tới mức chỉ một bàn tay ông thôi cũng chẳng đủ lọt. Vậy làm sao cả người ông lại có thể nằm gọn trong đó được?

- Té ra mi không tin là ta đã từng ở trong cái bình này ư? - Lão thần thét lên.

- Không đời nào tôi tin cả, một khi tôi chưa được thấy tận mắt! - Giênia rần rỏi trả lời.

- Vậy mi hãy banh mắt ra mà xem và mi sẽ được thấy rõ! - Lão thần rống lên, rung người một cái rồi biến thành một luồng khói và bắt đầu từ từ chui vào bình dưới tiếng vỗ tay dè dặt của hai cậu bé đang mở cờ trong bụng.

Hơn một nửa luồng khói đã nằm gọn trong bình. Giênia nín thở, cầm sẵn cái nắp trong tay để lại nhốt lão thần vào bình như trước. Nhưng lão ta có lẽ đã nghĩ lại, lại chui ra ngoài và lại biến thành hình người.

- Không, không, không! - Lão nói, nheo mắt với vẻ ranh mãnh và oai vệ dứ dứ ngón tay quặp đã lâu không rửa trước mặt Giênia khi nó đang vội vã giấu nắp bình vào túi. - Không, không, không! Mi lại tính đánh lừa ta phải không, Hỡi cái thằng hèn hạ miệng còn hôi sữa kia... Hừ, cái trí nhớ của ta thật là đáng nguyên rửa! Suýt nữa ta quên mất: Một nghìn một trăm bốn mươi năm về trước, một lão đánh cá đã lừa ta đúng cái cách như vậy đây. Hồi ấy lão cũng hỏi ta một câu tương tự và ta đã nhẹ dạ muốn chứng tỏ cho lão biết rằng ta đã từng ở trong bình, thế là ta biến lại thành một luồng khói rồi chui vào bình. Thấy vậy, lão đánh cá nọ liền chụp ngay lấy cái nắp có mang dấu ấn, đập luôn bình lại và quẳng xuống biển. Kh-ô-ô-ông, cái trò đó chẳng đánh lừa ta được nữa đâu!

- Nhưng tôi có định đánh lừa ông đâu? - Giênia cảm thấy bây giờ nó hết đường thoát rồi, bèn nói dối với giọng run run.

- Hãy mau mau lựa chọn cách chết mà mi muốn và chớ ngăn cản ta, vì nói chuyện với mi, ta mệt cả người.

- Thôi được! - Giênia nói sau một hồi suy nghĩ. - Nhưng ông phải hứa với tôi là tôi sẽ chết theo đúng cách chết mà tôi đã chọn

- Ta hứa với mi như vậy! - Lão thần trịnh trọng hứa và cặp mắt lão rực lên những ánh quái đản.

- Vậy thì... - Giênia nói và há nồm thở hổn hển. - Vậy thì tôi muốn chết vì... tuổi già!

- Hay lắm! - Vônca mừng rỡ.

Còn lão thần mặt đỏ bừng vì tức giận, liền kêu lên:

- Nhưng tuổi già của mi còn lâu mới tới. Chính mi vẫn còn là một thằng oắt con mà!

- Không sao cả! - Giênia dừng cảm đáp. - Tôi có thể đợi được.

Nghe câu trả lời của Giênia, Vônca sung sướng phá lên cười, còn lão thần thì liên tục văng ra những câu chửi rủa, rồi bắt đầu chạy tới chạy lui trong buồng. Trong cơn giận dữ bất lực, lão vừa chạy vừa đá tung mọi thứ mà lão bắt gặp trên đường.

Cảnh đó tiếp diễn ít ra là 5 phút, cho tới lúc cuối cùng lão thần đi đến một quyết định nào đó. Khi ấy, lão liền cất tiếng cười ghê rợn tới mức hai cậu bé nổi cả gai ốc. Lão dừng lại trước mặt Giênia và nói với vẻ hí hửng độc địa:

- Quả là mi rất láu cá và ta không thể không thừa nhận điều đó. Nhưng Ôma Iuxúp con trai của Khóttáp còn láu cá hơn mi, hồi cái thằng hèn hạ...

- Ôma Iuxúp con trai của Khóttáp?! - Hai cậu bé cùng kêu lên một vọt.

Nhưng lão thần run rẩy vì giận dữ, liền quát lên:

- Câm mồm, nếu không ta sẽ giết bọn mi ngay lập tức! Phải, ta chính là Ôma Iuxúp con trai của Khóttáp và ta láu cá hơn cái thằng oắt con này! Ta sẽ thực hiện lời yêu cầu của nó và nó sẽ chết vì tuổi già thật. Nhưng... - Lão thần đắc thắng nhìn hai cậu bé. - Nhưng... tuổi già sẽ đến với nó trước khi bọn mi kịp đếm tới một trăm!

- Ôi! - Giênia kêu lên với giọng trẻ con lạnh lạnh. - Ôi! - Vài giây sau, nó rên rỉ với giọng trầm. - Ôi! - Sau vài giây nữa, nó nói khàn khàn với giọng run run của một ông già. - Ôi, tôi chết đến nơi rồi!...

Vônca đau đớn nhìn Giênia đang nhanh chóng (một sự nhanh chóng đến mức không thể hiểu nổi!) biến thành một chàng trai, sau đó biến thành một người đàn ông trưởng thành có bộ râu xồm xoàm đen nhánh, thế rồi bộ râu đó nhanh chóng bạc phơ, còn Giênia thì biến thành một người đứng tuổi và sau đó lại biến thành một ông già hom hem, gầy guộc, đầu hói. Chỉ còn vài giây nữa thôi là mọi chuyện sẽ kết thúc, nếu như Ôma Iuxúp (đang theo dõi cái chết nhanh chóng của Giênia với vẻ hí hửng độc địa) không kêu lên:

- Ôi, nếu ông anh bất hạnh của ta có mặt ở bên ta lúc này! Ông ấy sẽ thích thú biết chừng nào trước thắng lợi của ta.

- Thông thả đã! - Vônca lúc ấy kêu ầm lên. - Ông hãy nói cho biết: anh ông tên là Gátxan Apdurácman phải không?

- Sao mi lại biết được điều đó? - Ôma Iuxúp kinh ngạc. - Mi đừng nhắc với ta tên ông ấy nữa, bởi vì chỉ cần nhớ tới anh Gátxan bất hạnh của ta là tim ta lại tan nát! Đúng, ta có một ông anh tên là như vậy, nhưng mi sẽ càng khôn thêm bởi vì mi đã động chạm đến cái vết thương đang rỉ máu của ta!

- Thế nếu tôi nói cho ông biết rằng anh ông vẫn còn sống thì sao? Nếu tôi cho ông thấy anh ông vẫn còn sống và khỏe mạnh thì ông sẽ tha chết cho Giênia chứ?

- Ta mà được thấy anh Gátxan yêu quý của ta ấy à? Ôi, bấy giờ thì thằng bạn của mi sẽ sống tới lúc nó trở thành một ông già thực sự, mà việc đó thì còn lâu lắm mới xảy ra. Nhưng nếu mi đánh lừa ta... thì ta thề rằng bấy giờ bọn mi sẽ không thoát nổi con phần nợ chính đáng của ta đâu!

- Vậy thì ông hãy chờ cho một lát và chỉ một lát mà thôi - Vônca reo lên.

Vài giây sau, nó lao vào phòng chung, nơi ông Khóttabít đang chăm chú đấu cờ vua với thuyền trưởng Xtêpan

- Ông Khóttabít, ông thân yêu! - Vônca xúc động thì thầm. - Ông hãy chạy mau xuống buồng với cháu! Một niềm vui rất lớn đang đợi ông ở đây...

- Đối với ta không có một niềm vui nào lớn hơn là chiếu bí<sup>[111]</sup> Xtêpan Timôphêêvích, ông bạn sung sướng nhất đời của ta! - Ông Khóttabít vừa chậm rãi trả lời, vừa trầm ngâm nghiên cứu cục diện trên bàn cờ.

- Ông Khóttabít, ông không được nán nã ở đây một phút nào cả! Cháu tha thiết yêu cầu ông đi xuống buồng với cháu, ngay lập tức!

- Được rồi! - Ông Khóttabít nói và đi quân xe. - Chiếu! Cậu cứ đi trước đi, hồi cậu Vônca. Ta sẽ xuống ngay sau khi thắng ván này. Theo tính toán của ta thì chỉ cần ba nước nữa là ta sẽ thắng thôi.

- Chuyện đó thì còn phải xem đã?! - Ông Xtêpan vui vẻ cãi lại. - Chưa biết mèo nào cắn mèo nào. Bây giờ, tôi sẽ suy nghĩ một chút và...

- Cứ nghĩ đi, cứ nghĩ đi, đồng chí Xtêpan Timôphêêvích! - Ông già cười mỉa. - Dẫu sao thì đồng chí cũng chẳng nghĩ được gì đâu. Tại sao lại không đợi? Xin cứ việc!

- Không có thì giờ mà đợi đâu! - Vônca tuyệt vọng kêu lên và gạt luôn các quân ra khỏi bàn cờ.  
- Nếu ông không chạy xuống với cháu ngay bây giờ thì cả cháu lẫn Giênia sẽ chết một cách đau đớn và khủng khiếp. Chạy đi thôi!

- Cậu lên mặt quá đấy! - Ông Khóttabít càu nhàu nhưng vẫn chạy theo Vônca xuống dưới buồng.

- Thế là “hòa” đấy nhé! - Ông Xtêpan rất hài lòng vì đã may mắn thoát ra được một ván cờ hoàn toàn tuyệt vọng, bèn nói với theo hai ông cháu.

- Không, “hòa” thế nào được mà “hòa”! - Ông Khóttabít vừa cãi vừa cố quay trở lại.

Nhưng Vônca đã cúi kinh kêu lên:

- Dĩ nhiên là “hòa” rồi, một ván “hòa” điển hình đấy! - Và nó dùng hết sức đẩy ông già vào buồng riêng, nơi Ôma Iuxúp đã toan thực hiện lời đe dọa của mình.

- Ông già nào thế này? - Ông Khóttabít hỏi khi thấy một ông già nằm trên giường đang rên rỉ ai oán và ông không thể ngờ rằng vài phút trước đó chính là cậu bé 13 tuổi Giênia. - Còn đây là ông già nào? - Ông Khóttabít hỏi tiếp khi nhận thấy Ôma Iuxúp, nhưng lập tức ông tái mặt và không tin vào niềm hạnh phúc của mình, ông bước mấy bước ngập ngừng về phía trước rồi khe khẽ thì thầm: - Xêliam alây cum<sup>[112]</sup>, chú Ôma thân yêu!

- Bác đấy ư, hồi bác Gátxan Ápdurácman yêu quý của em? - Ôma Iuxúp, đến lượt mình, kêu lên.

Thế rồi cả hai anh em ôm chầm lấy nhau và họ ôm nhau lâu tới mức mà người ngoài nếu không biết hai anh em đã xa cách nhau gần ba nghìn năm thì lại cho rằng không có thể có chuyện họ ôm nhau lâu như thế được.

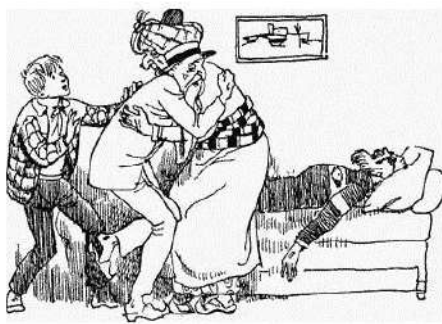
Trong những giây đầu tiên, Vônca xúc động trước cuộc gặp gỡ kỳ lạ của hai anh em giữa những tầng băng vùng Bắc Cực và mãi nguyện thay cho ông Khóttabít đến nỗi nó quên bèn cả cu cậu Giênia bất hạnh. Nhưng tiếng thở khò khè rất khẽ phát ra từ giường của Giêma đã nhắc Vônca nhớ tới sự cần thiết phải tiến hành những biện pháp khẩn cấp.

- Xin hãy ngưng lại - Vônca kêu lên và lao vào ngăn hai người con trai của Khóttáp ra. - Ở đây có người sắp chết, vậy mà các ông...

- Ôi, tôi chết mất thôi.. - Ông già hom hem Giênia nói khàn khàn mấy tiếng như để xác nhận câu nói của Vônca là đúng.

Ông Khóttabít ngạc nhiên hỏi:

- Ông già tóc bạc này là ai? Tại sao ông ta lại lọt vào đây và lại nằm trên giường cậu bạn của chúng ta là Giênia?



- Đó chính là Giênia đấy, ông ạ! - Vônca tuyệt vọng kêu lên. - Hãy cứu cậu ấy đi, ông Khóttabít!

- Xin thứ lỗi, bác Gátxan thân yêu của em! - Ôma Iuxúp bực tức nói với ông anh vừa được gặp lại. - Em đành phải tạm ngừng những giây phút gặp gỡ rất dễ chịu của chúng ta để thực hiện một lời hứa của mình.

Nói rồi, lão tiến về phía giường, đưa bàn tay chạm vào vai Giênia và thì thầm:

- Xin lỗi đi, khi vẫn còn chưa muộn!

- Xin lỗi gì kia? Mà xin lỗi ai? - ông già Giênia nói khàn khàn với vẻ ngạc nhiên.
  - Xin lỗi ta, hơi thẳng bé hèn hạ kia!
  - Xin lỗi về việc gì?
  - Về việc mi định đánh lừa ta.
  - Ông phải xin lỗi tôi thì có! - Giênia cúi tiết bóp chặt. - Tôi đã cứu ông, vậy mà ông định giết tôi vì chuyện đó. Tôi sẽ không xin lỗi đâu!
  - Ừ thì không vậy! - Ôma Iuxúp nham hiểm đồng ý. – Ta không đòi mi phải xin lỗi nữa. Nhưng mi hãy nhớ rằng nếu vậy thì mi sẽ chết sau vài khoảnh khắc nữa thôi.
  - Chết thì chết! Lại càng hay! - Giênia bị kiệt sức liền thì thầm với vẻ kiêu hãnh, mặc dù dĩ nhiên nó chẳng thấy gì hay trong chuyện này cả.
  - Chú Ôma thân yêu! - Ông Khóttabít với thái độ dịu dàng nhưng dứt khoát, đã xen vào cuộc nói chuyện nguy hiểm giữa Ôma Iuxúp và Giênia. - Chú đừng làm cuộc gặp gỡ mong đợi bấy lâu của anh em ta bị vẩn đục vì một hành vi bất chính. Chú phải thực hiện ngay lập tức, không kèm theo bất kỳ điều kiện tiên quyết nào, lời hứa mà chú đã đưa ra với người bạn quý báu của ta là cậu Vônca con trai của Aliôsa. Thêm vào đó, chú phải nhớ rằng cả cậu Giênia hết sức đáng kính cũng là người bạn tốt của ta đấy.
- Trong cơn giận dữ bất lực, Ôma Iuxúp nghiến răng ken két, nhưng vẫn tự chủ được và nói:
- Hãy đứng dậy, hơi thẳng bé hỗn láo kia, và hãy hiện lại nguyên hình như trước!
  - Đây lại là một việc khác hẳn! - Giênia nói khàn khàn.

Thế rồi mọi người trong buồng thích thú chứng kiến một cảnh tượng chưa từng thấy: một ông già sắp chết biến thành một cậu bé 13 tuổi.

Thoạt tiên đôi má hóp nhão của Giênia ửng hồng, sau đó chỗ đầu hói của nó nhanh chóng phủ một lớp tóc bạc, rồi lớp tóc này liền đen ngay lại và cả bộ râu xồm xòa cũng vậy. Giênia đã khỏe mạnh hơn mạnh bạo nhồm phất dậy khỏi giường và vui vẻ nháy mắt với các bạn của mình.

Trước mắt họ là một người đàn ông vạm vỡ, đầy sức sống, trông khoảng 40 tuổi, nhưng khác với những người cùng tuổi với mình ở chỗ bộ râu của ông ta mỗi lúc một ngắn đi, cho đến khi cuối cùng biến thành một lớp lông tơ khó nhận thấy, rồi sau đó lớp lông tơ này cũng biến mất. Tầm vóc người đàn ông ấy mỗi lúc một thấp xuống, hai vai mỗi lúc một hẹp lại cho tới khi có lại hình dáng và tầm vóc bình thường của Giênia Bôgôrát.

Vậy là Giênia đã trở thành một người duy nhất trên thế giới có thể nói: “Khi tôi còn là một ông già...”, hết như nhiều triệu người đứng tuổi vẫn thường nói: “Khi tôi còn là một đứa bé tinh nghịch....”.

---

## Chương 60 - Ôma Iuxúp giương móng vuốt

Co ro vì lạnh, Ôma Iuxúp trầm ngâm nói với ông Khóttabít:

- Có một điều mà em vẫn không sao hiểu nổi. Chính tai em đã nghe các vị thần của vua Xalômông nói: “Ta hãy quăng lão - tức là em - xuống các ngọn sóng của biển Tây Êtiôpi”. Em vẫn nghĩ rằng nếu một lúc nào đó em có điểm phúc thấy lại đất liền và ánh mặt trời, hẳn là em sẽ thấy vùng bờ biển nóng gắt của châu Phi. Nhưng cái cảnh kia - lão chỉ hòn đảo hiện ra ở cửa mạn và đang nhanh chóng lùi xa - hoàn toàn không giống với châu Phi. Có đúng thế không, hỡi anh Gátzan thân yêu?

- Chú nói đúng lắm, hỡi chú Ôma Iuxúp thân yêu, chúng ta đang ở bên một bờ biển hoàn toàn khác và cách châu Phi rất xa. - Ông Khóttabít đáp. - Bây giờ, chúng ta...

- Cháu hiểu rồi! Lời nói danh dự của một đội viên thiếu niên tiên phong: cháu hiểu rồi! - Vônca cắt ngang cuộc nói chuyện của hai anh em ông Khóttabít và thậm chí còn nhảy nhót trong buồng vì khoái quá. - Tuyệt thật! Cháu hiểu rồi, cháu hiểu rồi!...

- Mi hiểu cái gì? - Ôma Iuxúp hỏi với giọng gắt gỏng.

- Cháu hiểu tại sao ông lại có mặt ở Bắc Cực.

- Hỡi cái thằng bé hỗn láo, và khoác lác kia, cái thói kiêu căng quá quắt của mi làm ta hết sức khó chịu! - Ôma Iuxúp nói với vẻ miệt thị. - Làm sao mà mi lại có thể hiểu được cái điều vẫn còn là một bí mật đối với ta, một ông thần thông minh nhất và hùng mạnh nhất trong tất cả các ông thần?... Thôi được, mi hãy trình bày ý kiến của mi đi để ta và ông anh yêu quý của ta có thể cười mi một trận đã đời.

- Xin tùy ông thôi. Muốn cười thì ông cứ cười, không muốn cười thì thôi. Nhưng mọi việc ở đây là do Gonxtrim mà ra cả.

- Mi nói do cái gì hả? - Ôma Iuxúp hỏi lại với giọng châm chọc.

- Do Gonxtrim, dòng biển nóng<sup>[113]</sup> đã mang ông từ các biển phương Nam lên chốn Bắc Cực này.

- Thật là nhảm nhí! - Ôma Iuxúp hầm hừ với vẻ khinh bỉ và quay sang ông anh của mình để cầu cứu.

Nhưng ông Khóttabít chỉ im lặng.

- Đây hoàn toàn không phải là chuyện bậy bạ... - Vônca bắt đầu nói.

Ôma Iuxúp liền sửa lại câu nói của Vônca:

- Ta không nói là “bậy bạ”, mà nói là “nhảm nhí”.

- Đây hoàn toàn không phải là chuyện bậy bạ và nhảm nhí! - Vônca bực bội nói tiếp. - Tôi đã được điểm “5” địa lý về đúng cái dòng biển nóng Gonxtrim ấy đấy.

Bởi vì Giênia đã ủng hộ điều phỏng đoán có tính chất khoa học của Vônca nên ông Khóttabít cũng ngả theo luôn.

Bị thiếu số, Ôma Iuxúp làm ra vẻ như đồng ý về Gonxtrim, nhưng trong bụng vẫn còn căm tức Vônca và bạn cậu ta.

- Hồi thằng bé tự phụ kia, ta đã mệt vì tranh cãi với mi rồi... - Lão vừa nói vừa vờ vịt ngáp. - Ta mệt và muốn đi ngủ. Hãy mau mau lấy cho ta cái quạt lông và đuổi ruồi cho ta lúc ta chưa ngủ say.

- Thứ nhất, ở đây không có ruồi. Thứ hai, ông có quyền gì sai khiến tôi? - Vônca phát cáu.

- Sẽ có ruồi ngay thôi! – Ô-ma Iuxúp nói lí nhí qua kẽ răng.

Đúng lúc đó, một bầy ruồi lớn vo ve trong buồng.

- Ở đây không cần quạt lông cũng vẫn xong như thường!

Vônca tuyên bố với vẻ dàn hòa, làm ra vẻ như không hiểu tính chất nhạo báng trong những đòi hỏi của Ôma Iuxúp.

Vônca mở cửa ra vào, sau đó mở cửa mạn. Một luồng gió lùa mạnh đã cuốn bầy ruồi vo ve từ trong buồng ra ngoài hành lang.

- Dẫu sao thì mi vẫn phải ngồi quạt cho ta ngủ! - Ôma Iuxúp ngang ngạnh nói, không thềm đếm xỉa đến mọi cố gắng của ông Khóttabít nhằm cho lão nguôi giận.

- Không, tôi sẽ không ngồi quạt cho ông đâu! - Vônca nóng nảy đáp. - Từ trước tới nay, chưa một người nào bắt tôi phải thực hiện những đòi hỏi có tính chất nhạo báng cả.

- Thế có nghĩa là ta sẽ là người đầu tiên.

- Không, ông sẽ không là người đầu tiên được đâu!

- Chú Ôma thân yêu! - Ông Khóttabít cố xen vào cuộc cãi cọ đã trở nên gay gắt.

Nhưng Ôma Iuxúp đã hùng hổ xua tay.

- Tôi thà chết chứ không đời nào lại chịu thực hiện những ý muốn kỳ quặc của ông - Vônca cau có thét lên.

- Vậy thì mi sẽ được chết rất nhanh, không muộn hơn lúc mặt trời lặn! - Ôma Iuxúp vừa nói vừa cười với vẻ kinh tởm.

Đúng lúc đó, Vônca nảy ra một ý rất hay.

- Nếu vậy, người hãy bắt đầu run sợ đi thì vừa, cái lão thần hèn hạ kia! - Vônca quát lên bằng cái giọng khùng khiếp nhất mà nó có thể có được. - Người đã làm ta nổi cơn thịnh nộ và ta phải bắt mặt trời dừng lại. Nó sẽ không lặn cả hôm nay, cả ngày mai, cả ngày kia! Bây giờ, người chỉ nên trách mình mà thôi!

Đây là một nước cờ rất mạo hiểm của Vônca. Nếu ông Khôttabít đã kịp nói cho em ông biết rằng vào mùa này ở Bắc Cực mặt trời chiếu sáng suốt ngày đêm thì mọi chuyện sẽ hỏng bét.

Nhưng đáp lại câu nói của Vônca, Ôma Iuxúp chỉ cất tiếng nhạo báng:

- Hỡi kẻ tự phụ nhất trong tất cả các kẻ tự phụ và khoác lác nhất trong tất cả các kẻ khoác lác! Chính ta đây đôi khi cũng thích nói khoác, nhưng thậm chí trong lúc nói khoác hăng nhất, ta cũng chẳng dám hứa rằng sẽ chặn đường đi của vầng thái dương vĩ đại. Ngay cả vua Xalômông con trai của Đavít - cầu chúc cả hai vị đều bình an! - cũng không thể làm nổi việc đó!

Vônca hiểu rằng nó đã thoát chết, mà còn có thể xỏ mũi lão em đáng ghét của ông già Khôttabít. Vừa lúc đó, ông Khôttabít nháy mắt với Vônca, ra vẻ đồng tình. Còn Giênia thì khỏi

phải nói. Nó đã đoán được ý đồ của Vônca và bây giờ đang khấp khởi mừng thầm vì thấy trước được cái thất bại nhục nhã, không thể tránh khỏi của Ôma Iuxúp.

- Ông cứ yên tâm, Ôma Iuxúp! Nếu tôi đã nói rằng tôi sẽ bắt mặt trời dừng lại thì ông có thể tin chắc mười mươi là hôm nay mặt trời sẽ không lặn.

- Đồ nhóc con! - Ôma Iuxúp văng ra với vẻ khinh bỉ.

- Chính ông là nhóc con thì có! - Vônca đối đáp cũng với vẻ khinh bỉ như thế. - Tôi là người điều khiển mặt trời mà ông không biết ư?

- Nhưng nếu mặt trời vẫn cứ lặn thì sao? - Ôma Iuxúp vừa hỏi vừa cười sặc sụa.

- Nếu mặt trời lặn thì tôi sẽ mãi mãi thực hiện những mệnh lệnh ngu xuẩn nhất của ông.

- Khô-ô-ông! - Ôma Iuxúp kéo dài giọng với vẻ đắc thắng. - Không, nếu mặt trời, trái với lời hứa ngông cuồng của mi, vẫn cứ lặn và dĩ nhiên là sẽ như thế thì ta ăn thịt mi ngay! Ta sẽ ăn luôn cả xương.

- Ăn luôn cả dép cũng được! - Vônca dừng cảm đáp. - Nhưng nếu hôm nay mặt trời không đi khuất khỏi đường chân trời thì khi ấy tôi bảo gì, ông cũng phải nghe chứ?

- Nếu mặt trời không lặn ư? Xin cứ việc, ta rất lấy làm vui lòng, hỡi gã phù thủy khoác lác nhất và hèn mạt nhất trong tất cả các gã phù thủy! Ha ha ha, chỉ có điều là việc đó than ôi, không thể nào thực hiện được.

- Sau vài tiếng nữa, ai sẽ phải “than ôi” thì đó còn là một vấn đề rất lớn đấy! - Vônca nghiêm nghị đáp.

- Mi hãy coi chừng! - Ôma Iuxúp dứ dứ ngón tay ra về cảnh cáo. - Căn cứ vào vị trí của mặt trời lúc này thì nó sẽ phải lặn tám, chín tiếng đồng hồ nữa. Hỡi cái thằng trơ tráo miệng còn hôi sữa kia! Ta thậm chí còn cảm thấy hơi hơi thương hại mi, bởi vì mi chỉ còn sống không đầy nửa ngày nữa thôi.

- Xin ông cứ giữ lại bên mình cái thương hại của ông! Làm cứ như là ông sẽ không phải thương hại chính ông ấy!

Ôma Iuxúp cười hi hí với vẻ khinh thường, để lộ hai hàng răng nhỏ vàng khè.

- Sao chú lại có những chiếc răng xấu như thế kia? - Ông Khóttabít tỏ vẻ thương hại ông em của mình. - Ôma, tại sao chú không gắn răng vàng như ta?

Mãi tới lúc bấy giờ, Ôma Iuxúp mới nhận thấy hai hàm răng khác thường của ông anh và lão liền nổi máu ghen tị hết sức độc địa:

- Bác ạ, thành thực mà nói thì em chẳng thấy có gì là sang trọng ở những chiếc răng vàng cả! - Lão nói với giọng còn khinh thường hơn. - Tốt hơn hết là em gắn cho mình những chiếc răng kim cương.

Đúng lúc ấy, 32 viên kim cương tốt nước, trong suốt, đã lấp lánh trong mồm Ôma Iuxúp khi lão ngoác mồm cười nham hiểm. Soi vào tấm gương đồng nhỏ xíu mà lão già ăn diện này lúc nào cũng giắt ở thắt lưng, Ôma Iuxúp tỏ vẻ rất mãn nguyện.

Chỉ có ba điều làm cho lão kém vui. Thứ nhất, ông Khóttabít không hề tỏ ra ghen tị một chút nào. Thứ hai, những chiếc răng kim cương của lão chỉ lấp lánh khi có ánh sáng rọi vào. Nếu không có ánh sáng rọi vào, người ta có thể tưởng mồm lão rụng hết răng. Thứ ba, ngay trong phút đầu tiên, những chiếc răng kim cương đã cứa lưỡi và môi lão đến chảy máu. Trong thâm tâm, lão lấy làm ân hận vì việc mình đã quá tham lam, nhưng lão không để lộ chuyện đó ra ngoài để khỏi bị mất mặt.

Thấy Vônca định rời khỏi buồng, Ôma Iuxúp cười hi hí nói:

- Không, không được! Mi không được rời chỗ này trước lúc mặt trời lặn. Ta hiểu mi quá mà! Mi muốn chuồn để tránh khỏi cái chết đích đáng. Ta không có ý định đi sục sạo khắp tàu để tìm mi sau lúc mặt trời lặn đâu!

- Được rồi, chiều theo ý ông, tôi có thể ở lại trong buồng này bao nhiêu lâu cũng được. Mà như thế lại còn tốt hơn kia đây. Nếu không, lại phải đi khắp tàu tìm ông lúc mặt trời không lặn. Theo ông, tôi còn phải đợi bao lâu nữa?

- Không quá 9 tiếng đồng hồ đâu, hồi tháng bé tự phụ kia! - Ôma Iuxúp đáp, cúi chào nhạo báng rồi búng đánh toách ngón tay cái và ngón tay trỏ ở bàn tay trái, thế là một chiếc đồng hồ nước công kênh bỗng xuất hiện trên cái bàn con kê ngay dưới cửa mạn. - Nước chưa kịp đến vạch này, - Lão gõ móng tay cong màu nâu vào thành đồng hồ và nói thêm, - Là mặt trời đã lặn và đó sẽ là giờ chết của mi.

- Được rồi, tôi sẽ đợi! - Vônca nói.

- Cả chúng tôi cũng sẽ đợi! - Giênia và ông Khóttabít cùng nói.

Tám tiếng đồng hồ trôi qua khi nào không biết, bởi vì Giênia không kìm nổi sự thích thú, đã đề nghị lão thần quá hung hăng học chơi cờ nhảy, hay nói cho đúng hơn là chơi thí quân, một trò chơi mưu trí rất vui.

- Đẳng nào thì ta cũng thắng mi thôi! - Ôma Iuxúp báo trước cho Giênia.

Giênia đã thắng vị thần hay gây gỗ không biết bao nhiêu lần mà kể. Ôma Iuxúp tức giận ghê gớm, đã thử chơi ăn gian, nhưng lần nào lão cũng bị mọi người lật tẩy, thế là lão lại bắt đầu ván mới. Cuối cùng, Vônca nói:

- Nay, đã quá giờ định rồi đấy, hỡi ông Ôma con trai của Khóttáp!

- Không thể như thế được! - Ôma Iuxúp ngừng chơi và đáp.

Liếc nhìn đồng hồ nước, lão biến sắc mặt, lo lắng nhảy khỏi cái giường mà lão ngồi đánh cờ với Giênia, rồi chạy lại cửa mạn, thò đầu ra ngoài và rên rỉ vì kinh hoàng và giận dữ bất lực: mặt trời vẫn dừng cao trên đường chân trời, chẳng khác gì tám tiếng trước đây.

Lúc bấy giờ, Ôma Iuxúp quay đầu về phía Vônca và nói với giọng buồn bã!

- Có lẽ ta đã tính lầm đôi chút. Sẽ đợi thêm hai tiếng nữa.

- Đợi ba tiếng nữa cũng được! - Vônca đáp. - Nhưng dẫu sao thì việc chờ đợi ấy cũng chẳng giúp được ông đâu. Tôi đã nói thế nào thì sẽ đúng như thế ấy. Mặt trời sẽ không lặn cả hôm nay, cả ngày mai, cả ngày kia.

Trong suốt bốn tiếng rưỡi đồng hồ, Ôma Iuxúp đã thò đầu ra ngoài cửa mạn 20 lần. Lần thứ 20, tin chắc rằng mặt trời không hề có ý định đi khuất khỏi đường chân trời, lão tái mặt, toàn thân run rẩy sợ hãi và nặng nề phủ phục.

- Hỡi cậu thiếu niên hùng mạnh, xin cậu hãy xá tội cho ta! - Ôma Iuxúp kêu lên với giọng cầu khẩn thảm. - Xin cậu đừng trút phần nộ lên đầu ta, kẻ đầy tớ không xứng đáng với cậu, bởi vì khi ta to tiếng với cậu, ta không biết rằng cậu mạnh hơn ta!

- Thế nếu tôi yếu hơn thì ông có thể to tiếng với tôi phải không? - Vônca hỏi.

- Dĩ nhiên là có thể! - Ôma Luxúp tro trên đấp, làm cho mọi người đều thấy khó chịu.

- Ông có ông em ghê quá! - Giênia thì thâm vào tai ông Khôttabít. - Xin ông thứ lỗi cho cháu, nhưng Ôma Luxúp đúng là một ông già hết sức khó chịu, hay ghen tị và độc ác.

- Đúng thế, chú em của ta rất khó chơi... - Ông Khôttabít buồn bã đáp.



- Ông đứng dậy đi cho rồi! - Vônca kinh tởm nói với Ôma Luxúp khi thấy lão vẫn tiếp tục quỳ và lúc nào cũng cố hôn tay Vônca.

- Hỡi ông chủ trẻ tuổi nhưng hùng mạnh của ta, cậu sẽ ban cho ta những mệnh lệnh nào đây? - Ôma Luxúp vừa xun xoe hỏi, vừa xoa xoa hai bàn tay ướt đầm mồ hôi và đứng dậy.

- Lúc này thì chỉ có một mệnh lệnh thôi: ông không được rời khỏi buồng này lấy một giây nếu tôi chưa cho phép.

- Xin tuân lệnh, hỡi cậu thiếu niên thông minh nhất và hùng mạnh nhất trong tất cả các cậu thiếu niên! - Ôma Luxúp vừa trả lời với vẻ xu nịnh, vừa nhìn Vônca với vẻ sợ hãi và tôn sùng.

Vônca nói thế nào thì đã đúng thế đấy. Cả ngày hôm đó, cả ngày hôm sau cả ngày hôm sau nữa mặt trời không hề khuất khỏi đường chân trời. Vinh vào một lối nhỏ nhất nào đó của Ôma Luxúp,

Vônca đã quyết định kéo dài thời gian “bắt mặt trời dừng lại” cho tới khi có lệnh mới. Mãi tới khi được thuyền trưởng Xtêpan cho biết rằng tàu “Ladôga” cuối cùng đã đi vào vĩ độ mà ngày bắt đầu nhường chỗ cho đêm, dù chỉ là một thời gian ngắn, Vônca liền báo tin ấy cho Ôma Iuxúp, coi đó như là một đặc ân đối với lão thần không xứng đáng và hay gây gổ.

Ôma Iuxúp nhũn như con chi chí, không hề rời khỏi buồng lấy một phút và ngoan ngoãn chui vào cái bình đồng lúc mà tàu “Ladôga”, dưới tiếng nhạc của đội kèn và tiếng reo “hoan hô”, cuối cùng đã cập vào đúng Bến Đỏ của hải cảng Áckhanghenxơ, nơi đó đã ra đi đúng 30 ngày về trước.

Dĩ nhiên Ôma Iuxúp chẳng đời nào muốn chui lại, dù chỉ tạm thời, vào cái bình đồng, nơi lão đã sống vò võ một thân một mình bao nhiêu thế kỷ sâu thẳm.

Nhưng Vônca đã trịnh trọng hứa thả lão ra ngay sau khi về đến nhà.

Chúng tôi không giấu điều này: lúc Vônca rời tàu “Ladôga” miễn khách, dưới nách cặp cái bình đồng, nó rất muốn quăng cái bình xuống nước. Nhưng không hứa thì thôi, đã hứa thì phải giữ lời. Và Vônca đi lên bến, sau khi đã nén lại được sự căm dỗ phút chốc...

Nếu không một ai trên tàu “Ladôga” để ý tới chuyện tại sao ông Khốttabít và hai cậu bạn của ông có quyền tham gia cuộc du ngoạn thì rõ ràng là ông Khốttabít chẳng phải khó khăn gì trong việc lập ra mưu kế cũng gần như thế với bố mẹ và bạn bè của hai nhân vật chính trẻ tuổi của chúng ta.

Dù sao chẳng nữa thì bố mẹ và bạn bè của Vônca và Giênia đều coi chuyện hai đứa đi Bắc Cực là việc dĩ nhiên, hoàn toàn không tự đặt ra câu hỏi là bằng cách bí mật nào mà chúng lên được tàu “Ladôga”.

Sau bữa ăn ngon lành, hai cậu bé còn ngồi kể một hồi lâu cho những người thân của mình, gần như không thêm mắm thêm muối, về các cuộc phiêu lưu khác nhau của mình ở Bắc Cực, nhưng

chúng đã khôn ngoan không nhắc tới ông già Khóttabít. Chỉ có Giênia vì quá say sưa, suýt nữa thì nói lộ. Lúc tả lại những buổi tối liên hoan văn nghệ nghiệp dư ở phòng chung trong thời gian sương mù, Giênia buột miệng:

- Lúc bấy giờ, ông Khóttabít mới tiến về phía trước và nói...

- Cái tên gì mà lạ thế: “Khóttabít”? - Bà Tatiana tỏ vẻ ngạc nhiên.

- Ấy là mẹ tưởng thế thôi, mẹ ạ. Con không nói là “Khóttabít”, mà nói là “Pôtapít”. Đó là tên ông thủy thủ trưởng của chúng con! - Giênia không hề bối rối, mặc dù mặt nó đỏ bừng.

Tuy nhiên, chẳng ai để ý việc nó đỏ mặt cả. Mọi người ghen tị nhìn Giênia, cậu bé hằng ngày vẫn thường xuyên được gặp gỡ một thủy thủ trưởng bằng xương bằng thịt.

Nhưng ở nhà Vônca thì suýt nữa xảy ra tai họa vì cái bình đồng.

Vônca ngồi trên divăng trong phòng ăn và với vẻ rất am hiểu, nó giải thích cho bố mẹ nghe sự khác nhau giữa tàu phá băng và tàu thủy phá băng. Nó không nhận thấy bà nội đã rời khỏi phòng. Năm phút sau, bà quay lại, trên tay cầm... cái bình nhót Ôma Iuxúp!

- Cái gì thế ạ? - Bố Vônca tò mò hỏi - Mẹ lấy cái ấy ở đâu ra hả mẹ?

- Aliôsa, con có tưởng tượng được không ở trong vali của Vôlenca<sup>[114]</sup> đấy. Mẹ đang soạn đồ cho nó, mẹ thấy trong vali có cái bình còn khá tốt, có thể dùng đựng rượu mùi. Nhưng phải đánh sạch, vì nó xanh lè.

- Đấy hoàn toàn không phải là cái bình để đựng rượu mùi đâu! - Vônca tái mặt và giật ngay cái bình trên tay bà nội. - Chú phụ tá của thuyền trưởng đã nhờ cháu chuyển nó cho một người quen. Cháu hứa hôm nay sẽ mang đến.

- Một cái bình rất lý thú - ông Alếchxây, một người rất ham thích đồ cổ, gật gù bình phẩm. – Vôlia<sup>[115]</sup>, cho bố xem một chút nào! A ha, thì ra nó lại có cái nắp bằng chì. Hay hay lắm....

Ông toan vặn nắp, nhưng Vônca đã đưa cả hai tay níu lấy cái bình và nói áp úng:

- Không được mở cái bình này! Nó thậm chí hoàn toàn không mở ra được... Nó hoàn toàn, hoàn toàn không đựng gì ở bên trong... Con đã hứa với chú phụ tá của thuyền trưởng là không mở... để rãnh xoắn ốc không bị hỏng...

- Xin cậu hãy nói cho biết tại sao cậu lại hốt hoảng đến như vậy? Thôi được, cậu cầm lấy cái bình đi cho tôi nhờ! - Ông Alếchxây nói và trả cái bình cho cậu con trai.

Vônca ngồi xuống đơvăng, mệt phờ, hai tay vẫn ôm khư khư cái bình đáng sợ. Nhưng cuộc nói chuyện đâm ra rời rạc. Chẳng mấy chốc, Vônca đã đứng dậy và sau khi cố nói càng tự nhiên càng tốt rằng nó phải đi chuyển cái bình, Vônca rời khỏi phòng, gần như là chạy.

- Coi chừng, không được ở lại lâu đấy nhé! - Bà nội nói với theo, nhưng Vônca đã biến mất tăm rồi.

---

## Chương 61 - Những thành quả của quang học đôi khi dẫn đến cái gì?

Trên bờ sông, Giênia và ông Khốttabít đã ngồi đợi Vônca từ lâu. Xung quanh đều yên tĩnh. Bầu trời đêm mênh mông trải rộng trên đầu hai người bạn của chúng ta. Từ trên cao, vàng trắng tròn tỏa xuống ánh xanh mờ lạnh lẽo.

Giênia mang theo chiếc ống nhòm và bây giờ đang thích thú ngắm nghía mặt trăng.

- Này, các đồng chí, hãy ngừng nghiên cứu thiên văn học đi nhé. - Vônca bước tới gần, nói. - Tiết mục tiếp theo trong chương trình lớn của chúng ta là phóng thích trọng thể ngài Ôma Iuxúp mà tất cả chúng ta đều rất quen biết!

- Cái lão bản tính ấy không có phần xác<sup>[116]</sup> thì lại càng khỏi bị bệnh! - Giênia nghiêm nghị bình phẩm.

Để bộc lộ rõ rệt sự khinh bỉ của mình đối với lão thần đáng ghét, Giênia quay lưng về phía cái bình và dùng ống nhòm quan sát mặt trăng một hồi lâu, cho tới lúc nghe thấy giọng nói the thé của Ôma Iuxúp:

- Hỡi cậu Vônca hùng mạnh, xin cậu cho phép kẻ đầy tớ dễ bảo nhất của cậu được hỏi: hai cái ống đen mà cậu Giênia bạn cậu đang ghé đôi mắt quý báu của mình vào đó dùng để làm gì vậy?

- Ông không được gọi tôi là Giênia, mà phải gọi là Épghêni Nicôlaêvích<sup>[117]</sup> - Giênia nóng nảy nói, nó vẫn không chịu quay lại.

- Đó là cái ống nhòm. Đó là cái... để xem cho gần hơn. - Vônca cố giải thích. - Giênia xem mặt trăng qua ống nhòm để thấy cho rõ hơn. Để mặt trăng trông to hơn...

- Ô, ta cho rằng đó là cách dùng thì giờ rất thú vị?! - Ôma Iuxúp nhận xét với vẻ xu nịnh.

Lão luẩn quẩn xung quanh Giênia, cố ghé dù chỉ là một khốe mắt vào ống nhòm, nhưng Giênia vẫn cố tình quay lưng về phía lão. Lão thần tự phụ cảm thấy mình bị xúc phạm ghê gớm vì cái thái độ bất kính ấy. Ôi, giá mà ở đây không có mặt cậu Vônca hùng mạnh nhất đời, người chỉ cần nói một tiếng thôi mà bắt được mặt trời phải dừng lại suốt mấy ngày! Lúc bấy giờ, Ôma Iuxúp sẽ tha hồ mà trả thù thằng thóc con cứng đầu cứng cổ kia. Nhưng Vônca lại đứng ngay cạnh và lão thần đã nổi xung chẳng còn cách nào khác là phải nhịn nhục van nài Giênia cho xem vàng tinh tú vĩ đại ban đêm qua cái ống nhòm mà lão rất chú ý.

Ông Khóttabít, cho tới lúc đó vẫn giữ im lặng hoàn toàn, bèn ủng hộ lời van nài của ông em:

- Ta yêu cầu cậu ban cho em ta cái ân huệ đó.

Giênia miễn cưỡng đưa đưa ống nhòm cho Ôma Iuxúp.

Sau vài khoảnh khắc, Ôma Iuxúp giận dữ ném cái ống nhòm xuống đất và hét lên:

- Cái thằng bé hèn hạ đã yếm mất hai cái ống yêu thuật này rồi! Bây giờ, chúng không làm mặt trăng to ra, mà ngược lại, lại làm mặt trăng nhỏ đi nhiều lần! Ôi, rồi sẽ có lúc ta cho thằng oắt con này biết tay!

- Lúc nào ông cũng gây gổ với mọi người một cách vô ích! - Vônca nói với vẻ kinh tởm. - Giênia dấn dấp gì đến chuyện này? Ông xem ống nhòm không đúng chiều. - Vônca nhặt cái ống nhòm từ dưới cỏ lên và đưa cho lão thần đang nổi giận. - Phải xem qua mắt kính nhỏ này này.

Ôma Iuxúp hoài nghi làm theo lời khuyên của Vônca và một lát sau lão nói với vẻ tiếc rẻ:

- Than ôi, ta đã có một ý kiến tốt đẹp hơn về vàng tinh tú này. Té ra mặt nó lỗ chỗ như rỗ hoa, rìa nó nham nhở như cái mâm của gã làm công nhật mạt hạng. Những vì sao còn khá hơn nhiều! Mặc dù chúng nhỏ hơn mặt trăng nhiều lần, nhưng ít ra thì chúng cũng không có những tí vết rỗ rết.

- Hỡi chú em của ta, chú hãy cho ta chứng thực những lời nói của chú là đúng. - Ông Khóttabít cũng chú ý đến chuyện trăng sao, bèn nói, rồi xem ống nhòm và đồng ý với vẻ kinh ngạc: - Lần này thì chú em ta hình như đã nói đúng

Cứ theo câu nói của ông Khóttabít thì có thể dễ dàng kết luận rằng dưới con mắt của ông, uy tín của Ôma Iuxúp đã bị lung lay tận gốc.

- Thật là nhảm nhí! - Giênia bực tức. - Đã đến lúc các ông phải biết rằng mặt trăng nhỏ hơn nhiều nghìn lần bất kỳ một ngôi sao nào.

- Khô-ô-ông, ta không thể nào chịu đựng được nữa những lời nhạo báng thường xuyên của thằng oắt con này! - Ôma Iuxúp rống lên và túm ngay lấy cổ Giênia. - Hẳn là mi còn muốn bắt ta phải tin rằng hạt cát lớn hơn cả trái núi nữa chẳng? Ai chứ mi thì dám nói như vậy lắm. Khô-ô-ông, bây giờ thì dứt khoát là ta sẽ kết liễu đời mi.

- Buông ra ngay! - Vônca quát. - Buông ra ngay, nếu không ta sẽ lấy mặt trăng quật vào đầu ngươi ngay lập tức và ngươi sẽ tan ra như cám cho mà xem! Đối với ta, việc đó dễ như trở bàn tay. Người biết ta rồi đó!

Lão Ôma Iuxúp đã tức điên, nhưng đành phải miễn cưỡng buông Giênia. Giênia sợ chết khiếp.

- Cả lần này nữa, ông đã phát khùng một cách hoàn toàn vô ích! - Vônca nói. - Giênia đã nói đúng. ông hãy ngồi xuống đây, tôi sẽ cố giải thích cho ông hiểu mọi chuyện.

- Không cần giải thích gì cả, tự ta cũng biết hết mọi chuyện! - Ôma Iuxúp kiêu căng nói, nhưng vẫn không dám làm trái lời Vônca.

Về các đề tài thiên văn học thì Vônca có thể nói mấy tiếng liền. Đó là đề tài ưa thích của nó. Nó đã đọc tất cả các sách phổ thông về những vấn đề vũ trụ và say sưa trình bày nội dung các cuốn sách đó cho tất cả những ai muốn nghe. Nhưng Ôma Iuxúp rõ ràng là không muốn nghe nó giải thích. Lão luôn luôn hàm hồ khinh bỉ và cuối cùng, không chịu nổi, lão lầu bầu:

- Ta không bao giờ tin vào những lời nói của mi một khi ta chưa được chứng kiến tại chỗ những điều mi nói.

- Ông nói “tại chỗ” nghĩa là làm sao? - Vônca ngạc nhiên. - Hay là ông tính bay lên tận mặt trăng để thấy cho rõ rằng đó chẳng phải là cái đĩa nhỏ, mà là một quả cầu lớn?

- Tại sao tại không bay được? - Ôma Iuxúp vênh váo hỏi. - Ta sẽ bay ngay lập tức cho mi xem.

- Nhưng mặt trăng ở xa lắm đấy?

- Ôma Iuxúp này không bao giờ ngán những khoảng cách lớn cả. Và lại mi hãy tha lỗi cho ta, ta rất nghi ngờ sự đứng đắn của những lời mi nói.





- Nhưng đường bay tới mặt trăng lại nằm trong khoảng không, chẳng có không khí đâu? -  
Vônca một mực phản đối.

- Chẳng có không khí, ta vẫn sống được như thường.

- Cứ để cho lão ấy bay đi! - Giênia tức tối bảo nhỏ Vônca. - Nếu không, bọn mình còn khôn  
khỏi với lão.

- Dĩ nhiên nếu lão muốn bay đi thì cũng mặc lão thôi. - Vônca đáp khẽ. - Nhưng dẫu sao mình  
vẫn có bốn phận báo trước cho lão biết những gì chờ đón lão trên đường... Ông Ôma Iuxúp. -  
Vônca lại nói tiếp với lão thần kiêu ngạo. - Ông phải chú ý rằng ở trên ấy lạnh lắm đấy.

- Ta cóc sợ lạnh! Mong chóng gặp lại nhau. Ta đi đây!

- Vậy ông đã quyết định dù thế nào cũng bay lên mặt trăng thì ông hãy nghe lời tôi dù chỉ một  
lần mà thôi. Ông có hứa sẽ nghe lời tôi vô điều kiện không?

- Thôi được, ta hứa! - Lão thần đáp với giọng trịch thượng vì lão đã bắt đầu thoát khỏi ảnh hưởng của Vônca.

- Ông phải bay khỏi trái đất với vận tốc không dưới 11 kilômét trong một giây. Trong trường hợp ngược lại, tôi xin cam đoan với ông rằng, ông sẽ chẳng bay tới được mặt trăng đâu.

- Rất lấy làm sung sướng và vui lòng? - Ôma Iuxúp mím chặt đôi môi mỏng dính của mình. - Thế một kilômét dài chừng nào hả?

- Chà, làm sao có thể giải thích cho ông được nhỉ... - Vônca suy nghĩ. - Thế này nhé: một kilômét dài khoảng 1.400 bước.

- Bước của mi ấy à? - Lão thần hỏi. - Thế có nghĩa là nếu tính theo bước của ta thì một kilômét không quá 1.200 bước, có khi lại còn ít hơn một chút nữa.

Ôma Iuxúp thường hay phóng đại tầm vóc của mình. Lão chẳng cao hơn Vônca, nhưng không thể nào làm cho lão thay đổi ý kiến được.

- Coi chừng, kéo va vào vòm trời thì tan xác đấy, chú ạ<sup>[118]</sup>! - Ông Khóttabít ân cần dặn dò ông em, vì ông chẳng tin lắm vào những điều mà Vônca kể về cơ cấu của vũ trụ.

- Được rồi, khỏi phải dạy khôn nhà thông thái! - Ôma Iuxúp lạnh lùng đáp và lao vút lên trời với tốc độ ghê gớm.

Trong chớp mắt, lão đã bị nung trắng và biến mất hút, để lại đằng sau một vệt lửa dài.

- Chúng ta đợi chú ấy quay về nhé, hỡi các cậu bạn của ta! - Ông Khóttabít rụt rè đề nghị, ông cảm thấy mình có lỗi về những chuyện khó chịu mà Ôma Iuxúp gây ra.

- Không, bây giờ ông có đợi mấy đi nữa thì cũng chẳng gặp lại ông ấy được đâu! - Vônca phản đối. - Ông ấy chẳng chịu nghe lời khuyên của cháu, một lời khuyên dựa trên các số liệu khoa học, và ông ấy sẽ chẳng bao giờ quay về được trái đất. Nếu ông Ôma của ông bay đi với vận tốc dưới 11 kilômét trong một giây thì bây giờ ông ấy cứ quay suốt xung quanh trái đất. Nếu ông muốn biết thì cháu xin nói là bây giờ ông ấy đã biến thành một vệ tinh của trái đất rồi.

- Dẫu sao thì các cậu cũng cứ cho phép ta đứng đợi chú ấy một lát... - Ông Khóttabít buồn bã nói nhỏ.

Vào lúc đêm khuya, ông già bí mật lên vào phòng Vônca và sau khi biến thành một con cá vàng nhỏ, ông nhảy khế vào bể nuôi cá. Bao giờ buồn phiền vì một chuyện gì đó, ông thường nghỉ đêm trong bể nuôi cá chứ không phải ở dưới gầm giường. Lần này, ông buồn hết sức. Ông đã đợi Ôma Iuxúp hơn 5 tiếng đồng hồ liền, nhưng vẫn không thấy ông em quay về...

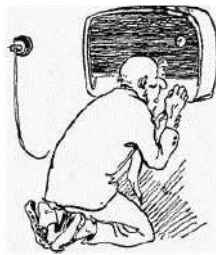
Đến một lúc nào đấy, các nhà bác học sẽ sáng chế ra những chiếc máy đo chính xác tới mức có thể tính được sức hút nhẹ nhất mà trái đất phải chịu khi các thiên thể nhỏ nhất đi qua gần nó. Và một nhà thiên văn nào đó lúc còn bé có thể đã đọc cuốn truyện này của tôi, sau một thời gian tính toán lâu dài và cẩn thận, sẽ phát hiện ra rằng ở một nơi nào đó khá gần trái đất có một thiên thể nặng 63 kilôgam rưỡi. Khi ấy, trong tập danh mục thiên văn dày cộp sẽ được ghi thêm dưới con số có nhiều chữ số cái tên Ôma Iuxúp, một lão thần hãy gây gỗ và thiến cận. Lão đã biến thành vệ tinh của trái đất vì cái tính khó chịu và thái độ coi thường ngu ngốc của lão đối với các số liệu khoa học.

Một người nào đó, sau khi nghe tôi kể lại câu chuyện có tính chất giáo huấn xảy ra với em ông Khóttabít, đã quả quyết một cách nghiêm túc rằng một đêm, hình như ông đã thấy trên trời một thiên thể vụt qua; thiên thể này có hình một ông già có bộ râu dài phát phơ. Còn về phần tác giả cuốn truyện này thì ông không tin vào lời tuyên bố đã nêu trên: Ôma Iuxúp là một sinh vật quá nhỏ bé.

---



## Chương 62 - Sự say mê tai hại của ông Khóttabít



Suốt mấy ngày liền ông Khóttabít buồn nhớ ông em, cứ giấu mình trong bể nuôi cá, nhưng sau đó cũng nguôi dần và mọi việc lại diễn ra bình thường. Một buổi sáng, hai cậu bạn của chúng ta trò chuyện khe khẽ với ông Khóttabít còn nằm dưới gầm giường vì vẫn còn sớm. Giênia đứng bên cửa sổ ngó ra đường và nói:

- Sắp mưa rồi!

Chẳng mấy chốc, mây đen đã phủ kín bầu trời và trận mưa phùn khó chịu bắt đầu rả rích.

- Có lẽ bọn mình sẽ nghe chứ? - Vônca hỏi, hất đầu chỉ chiếc radiô mới tinh (quà của bố mẹ Vônca nhân dịp Vônca được lên lớp 7) và vặn radiô.

Những âm thanh vang dội của dàn nhạc giao hưởng tràn ngập căn phòng.

Từ dưới gầm giường, ông Khóttabít kinh ngạc thò đầu ra:

- Ở đâu mà có lắm người chơi các nhạc cụ khác nhau hay đến như vậy?

- Ra vậy đó! - Giênia kêu lên. - Ông Khóttabít chưa biết radiô là gì cả. (Thật là lạ, trên tàu “Ladôga”, vì quá vội vã, người ta đã quên mua radiô để đặt tại phòng chung!)

Trong hai giờ liền, hai cậu bé đã thích thú quan sát ông Khóttabít. Ông già hoàn toàn sững sờ trước những thành tựu của kỹ thuật vô tuyến điện. Vônca đã bắt các đài Vladivôxtôc, Tbilixi, Kiép, Lêningrát, Minxơ, Tasken cho ông nghe. Từ chiếc radiô đã bay ra âm thanh của các bài hát, đã vang lên các bản hành khúc, đã vọng đến những tiếng nói thuộc đủ các ngôn ngữ. Sau đó, hai cậu bé chán nghe radiô.

Ngoài đường đã hừng nắng, Vônca và Giênia đi ra ngoài dạo mát, để ông Khóttabít ngồi mê mẩn bên chiếc radiô.

Chính lúc đó đã xảy ra một chuyện bí mật mà cho đến tận nay bà nội của Vônca vẫn chưa đoán ra được.

Chẳng bao lâu sau khi hai cậu bé rời khỏi nhà, bà nội của Vônca vào phòng tắt radiô và bà nghe thấy tiếng ho của một ông già nào đó trong căn phòng hoàn toàn không có một bóng người.

Sau đó, bà lại thấy chiếc kim đen của cái biển cảm tự nhiên di chuyển trên thang chia độ của radiô.

Bà lão hoảng sợ, quyết định không đụng tay đến chiếc radiô, rồi chạy đi tìm Vônca. Bà đã bắt gặp nó ở bên ô tô buýt.

Vônca hết hồn, nó nói rằng nó đang cải tiến radiô, làm cho radiô có thể tắt mở tự động và thiết tha yêu cầu bà đừng kể chuyện đó cho bố mẹ nó nghe, vì nó đang chuẩn bị một món quà bất ngờ cho bố mẹ nó.

Những lời nói của Vônca hoàn toàn chẳng làm cho bà nội yên lòng, nhưng bà vẫn hứa giữ bí mật.

Đến tận tối, bà lo sợ lắng nghe tiếng nhạc và tiếng lẩm bầm bí ẩn trong căn phòng hoàn toàn không có một bóng người.

Hôm ấy, chiếc radiô không nghỉ lấy một phút. Gần hai giờ đêm, quả là nó có im tiếng. Thì ra ông già quên mất cách bắt đài Tasken. Ông đánh thức Vônca dậy, hỏi nó, rồi lại tới bên chiếc radiô...

Đã xảy ra một điều không thể sửa chữa được: ông già say mê radiô như điên đảo!

## Chương 63 - Cuộc đi thăm nhân dịp năm mới của ông Khóttabít

Trong kỳ nghỉ Đông, Giênia đi thăm những người bà con ở Dvenigôrôt. Ngày mùng 4 tháng giêng, nó nhận được một bức thư. Bức thư này hết sức lý thú, ít ra là trên ba phương diện. Thứ nhất, thư gửi đích danh Épghêni Nicôlaêvích Bôgôrát, chứ không phải Giênia hoặc chỉ Épghêni không thôi. Thứ hai, đó là bức thư đầu tiên mà ông Khóttabít tự tay viết cho cậu bạn trẻ tuổi của mình. Nhưng lý thú hơn cả là chính nội dung cái bức thư hết sức đáng chú ý đây.

Dưới đây là bức thư (có lược bớt đôi chút):

“Hỡi cậu Épghêni con trai của Nicôlai thuộc dòng họ Bôgôrát nổi tiếng và cao quý, cậu bạn đáng yêu nhất và quý báu nhất của ta, niềm tự hào tuyệt mỹ và có một không hai của các nhà trường và các bãi thể thao, niềm hy vọng chứa chan của nền khoa học và nghệ thuật nước nhà, niềm sung sướng và tự hào của bố mẹ và bạn bè! Người học trò của cậu là Gátxan Ápđưắcmán con trai của Khóttáp cầu chúc cho con đường đời của cậu trải đầy những đóa hoa hồng không gai và kéo dài mãi mãi!

Ta hy vọng cậu còn nhớ rằng nửa năm về trước, ta sung sướng và biết ơn biết chừng nào khi cậu - người bạn trẻ tuổi của ta và bạn của vị cứu binh trẻ tuổi của ta - đã giải thoát khỏi cảnh giam cầm khủng khiếp trong cái bình đồng chú em bất hạnh của ta là Ôma Iuxúp con trai của Khóttáp, người mà ta phải đau đớn phân ly trong suốt mấy nghìn năm đằng đẳng.

Nhưng tiếp ngay sau niềm sung sướng của cuộc hội ngộ mong đợi bấy lâu ấy lại là nỗi thất vọng nặng nề, bởi vì chú em ta là một kẻ vô ơn, thiên cận, hay gây gỗ và hay ghen tị.

Và hẳn là cậu vẫn còn nhớ, chú em ta đã quyết định bay lên mặt trăng để chứng kiến tận mắt xem có thật là bề mặt của nó phủ đầy núi non như cậu bạn học cao của chúng ta là Vônca con trai của Aliôsa, dựa vào môn khoa học gọi là “thiên văn học” đã nói, hay không.

Than ôi! Chú em chẳng biết điều của ta bị dẫn dắt không phải bởi lòng khát khao kiến thức vô tư, cũng không phải bởi lòng mong muốn cao cả và đáng khen là nhận biết thế giới, mà bởi cái ý muốn thấp hèn và ngu xuẩn là làm nhục con người đã cố cản ngăn chú ấy đừng có cái hành động không sao cứu vãn nổi.

Chú em ta còn không đếm xỉa tới các số liệu của một môn khoa học khác có tên là “cơ học” và chính vì thế chú ấy đã tự rước vào thân cái họa là quay vĩnh viễn và vô tích sự xung quanh trái đất, còn trái đất, như ta vừa mới được biết, lại quay xung quanh mặt trời (ai mà có thể ngờ được!).

Ngày mùng một tháng giêng, ta nhận được của cậu, hồi cậu Giênia con trai của Côlia, một bức có tên khoa học là “điện tín”, trong đó cậu đã thân ái chúc mừng ta nhân dịp năm mới.

Lúc bấy giờ, ta mới sực nhớ rằng chú em khó chịu nhưng hết sức bất hạnh của ta đang bay suốt ngày đêm ở trên trời và chẳng có ai chúc mừng chú ấy nhân dịp năm mới cả.

Và lúc bấy giờ, ta liền chuẩn bị lên đường và đứng giữa trưa, ta đã bay đi các khoảng trời xa xăm để thăm chú Ôma Iuxúp chúc mừng chú ấy và nếu có thể thì giúp chú ấy quay về trái đất.

Hồi cậu Giênia con trai của Côlia, ta sẽ chẳng quấy rầy sự rộng lòng quan tâm của cậu bằng việc tả lại chuyện ta đã nắm được định luật vạn vật hấp dẫn ra sao, bởi vì đó không phải là cái điều cốt yếu mà ta muốn kể trong thư này. Ta chỉ cần nói thế này là đủ: thoát tiên, ta đã bay đúng với vận tốc mà chú Ôma Iuxúp đã bay và cũng như chú ấy, ta đã biến thành một vệ tinh của trái đất, nhưng chỉ biến tạm thời thôi và biến vừa đúng một khoảng thời gian cần thiết để ta gặp chú Ôma. Rồi sau đó, khi ta thấy đã tới lúc phải quay về trái đất, ta ngoảnh mặt về phía đó và tăng thêm cho cơ thể mình một vận tốc cần phải có để thắng cái lực đã khiến ta quay xung quanh trái đất như cái thùng con đầy nước quay trên đầu dây căng trong tay một chú bé. Với vận tốc ấy như thế nào, ở đây không tiện viết ra. Lúc nào ông cháu ta gặp nhau, ta sẽ cho cậu xem tất cả những phép tính mà ta đã làm từ trước nhờ những kiến thức về toán học, thiên văn học và cơ học (để có

những kiến thức đó, ta phải mang ơn cậu và cậu Vônca con trai của Aliôsa rất nhiều, vì các cậu đã tỏ ra độ lượng và hết sức kiên nhẫn đối với ta). Nhưng bây giờ không phải là lúc kể chuyện đó. Ta muốn đi thăm chú em của ta...”

Viết đến đây, có lẽ ông Khóttabít đã không cầm được nước mắt, bởi vì ở đoạn thư này mực đã bị nhòe. Bức thư viết tiếp:

“Sau khi rời trái đất đang chan hòa ánh nắng rực rỡ ban trưa, chẳng bao lâu ta đã lọt vào cái khoảng không tối như hũ nút, ghê rợn và lạnh không chịu nổi. Trong bóng tối lạnh lẽo ấy, những chấm sao xa vẫn lấp lánh như cũ và vàng mặt trời hơi vàng đang rực cháy vẫn làm chói mắt.

Ta bay một hồi lâu giữa cạnh lạnh lẽo, tối tăm, lặng lẽ và đã hoàn toàn tuyệt vọng trong việc tìm gặp chú Ôma Iuxúp thì bỗng nhiên trên màn nhung đen của bầu trời xuất hiện một thiên thể dài nghêu, gầy guộc, được mặt trời chiếu sáng. Nó bay lại gần ta với tốc độ rất lớn. Căn cứ vào bộ râu dài phất phơ như đuôi sao chổi và căn cứ vào tiếng lều bầu giận dữ không ngớt, ta dễ dàng nhận ra đó là chú em của mình.

- Xêliam alâycum, chú Ôma thân yêu! - Ta reo lên, khi ta bay ngang hàng chú ấy. - Chú vẫn mạnh khỏe chứ?

- Vẫn vậy thôi, không sao cả! - Chú Ôma Iuxúp trả lời ta với vẻ miến cưỡng và lạnh nhạt. - Bác thấy đấy, tôi đang quay chung quanh trái đất. - Chú ấy căn môi và lạnh lùng nói thêm: - Nào, bây giờ bác cần gì thì nói ngay đi! Đừng quên là bác đã bay đến gặp một ông thần đang bận rộn. Xong việc thì bác bay đi cho.

- Chú bận việc gì vậy, hỡi chú em thân yêu của ta? - Ta hỏi.

Và chú ấy đáp:

- Việc gì ấy à? Tôi đã bảo với bác là tôi đang làm vệ tinh của trái đất mà. Tôi phải quay suốt ngày đêm, không được nghỉ ngơi lấy một phút!

- Ôi, khổ thay cho ta! - Ta bèn kêu lên với vẻ đau buồn hết sức - Giữa cái cảnh lạnh lẽo và tối tăm quanh năm suốt tháng, lại phải quay liên tục và vô tích sự ở một chốn cách biệt với toàn bộ sự sống, cuộc đời của chú thật là buồn thảm và vô vị!

Và ta đã rơi nước mắt, bởi vì ta thương chú em ta vô hạn. Nhưng đáp lại những lời phát ra từ đáy lòng ta, chú Ôma Iuxúp chỉ lạnh lùng và kể cả nói:

- Bác khỏi phải thương hại tôi, bởi vì tôi cần đến sự thương hại ít hơn bất kỳ một người nào. Bác hãy mở mắt ra mà nhìn và bác sẽ thấy rõ: tôi là một thiên thể lớn nhất trong tất cả các thiên thể. Quả là mặt trái đất và mặt trăng có chiếu sáng và thậm chí còn chiếu khá sáng nữa là đằng khác, còn tôi thì không chiếu sáng, nhưng tôi lại lớn hơn mặt trời và mặt trăng nhiều. Tôi không thèm nói đến các vì sao, bởi vì chúng nhỏ tới mức có nhiều ngôi có thể nằm gọn trong móng chân của tôi. - Nói đến đây, trên mặt chú em ta xuất hiện một cái gì đó giống như một nụ cười ngụ ý tốt, rồi chú ấy nói tiếp: - Nếu bác muốn, bác hãy liên kết với tôi, trở thành một vệ tinh của tôi và chúng ta sẽ cùng quay với nhau. Lúc bấy giờ, nếu không kể tôi, bác sẽ là thiên thể lớn nhất trong tất cả các thiên thể.



Thoạt tiên, ta cũng lấy làm mừng trước sự biểu hiện tình cảm huynh đệ ấy, mặc dù cách biểu hiện quả là kỳ cục, nhưng sau đó ta mới biết là mình đã mừng hụt, bởi vì chú Ôma Iuxúp đã nói rõ đề nghị của mình như thế này:

- Tất cả các tinh tú đều có vệ tinh, còn tôi thì không. Tôi cảm thấy ngượng ngùng thế nào ấy đối với các tinh tú khác...

Ta ngạc nhiên trước sự dốt nát và sự ngông cuồng ngu xuẩn của chú em ta.

Hiểu rằng chú Ôma Iuxúp không muốn quay trở về trái đất nữa, ta buồn bã bảo chú ấy:

- Xin vĩnh biệt chú bởi vì ta đang vội: ta còn phải về cho kịp để gửi thư chúc mừng một cậu bạn trẻ tuổi của ta.

Nhưng có lẽ chú Ôma rất khoái cái ý định của mình, nên chú ấy rống lên:

- Vậy thì ai sẽ làm vệ tinh cho ta. Muốn sống thì ở lại đây với ta, nếu không ta sẽ xé xác mi ra thành từng mảnh!

Nói rồi, chú ấy túm ngay lấy chân trái ta, nhưng ta không lúng túng, liền quay ngoắt sang một bên và vùng khỏi tay chú Ôma, để lại trong tay chú ấy một chiếc hài của ta. Dĩ nhiên là chú ấy muốn đuổi theo ta, nhưng không thể làm việc ấy được bởi vì chú ấy phải tiếp tục con đường vô tận của mình theo cái đường cong kín gọi bằng danh từ khoa học là “quỹ đạo”.

Nhưng sau khi bay được một quãng khá xa, ta vẫn cảm thấy thương hại chú em khó chịu và ích kỷ của mình, ta bèn nói to với chú ấy:

- Hỡi chú Ôma Iuxúp, nếu quả là chú cần các vệ tinh thì việc đó nào có khó gì!

Ta liền rút 5 sợi râu, ngắt chúng thành ra những phần nhỏ và thổi chúng bay đi tứ phía. Thế là nhiều quả cầu đẹp đủ màu, cỡ từ hạt đậu đến trái bí đỏ, bắt đầu quay xung quanh chú Ôma Iuxúp. Về kích thước và vẻ đẹp, các vệ tinh đó hoàn toàn tương xứng với chú ấy.

Là một người thiên cận, có lẽ trước đó chú em ta không hề nghĩ ra rằng tự chú ấy cũng có thể tạo ra cho mình các vệ tinh. Còn bây giờ, với cái tính kiêu ngạo ghê gớm, chú ấy lại muốn mình phải có một vệ tinh to bằng quả núi. Và quả là một vệ tinh như thế đã lập tức xuất hiện bên cạnh chú ấy Nhưng bởi vì khối vật chất chứa đựng trong quả núi ấy lớn hơn nhiều lần trọng lượng cơ thể chú em bốc đồng và dại dột của ta, cho nên chú ấy lập tức bị hút vào cái thiên thể mới mà chính chú ấy đã tạo nên, rồi chú ấy lại nảy tung ra như quả bóng đá và vừa gào thét vừa bắt đầu quay vùn vụt xung quanh thiên thể đó.

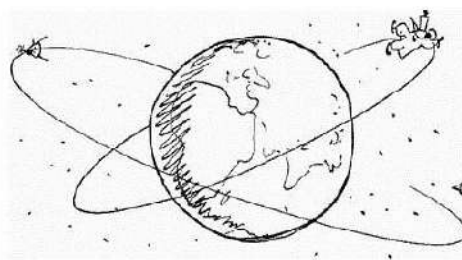
Vậy là chú Ôma Iuxúp đã trở thành nạn nhân của thói hiếu danh quá quắt của mình: chú ấy lại biến thành vệ tinh của chính cái vệ tinh do chú ấy tạo nên.

Thế rồi ta quay trở về trái đất và ngồi viết cho cậu bức thư này, hỡi cậu bé chứa đựng trong con người mình mọi mặt tốt, để cậu biết mọi chuyện gì đã xảy ra.

Ta cũng phải báo ngay cho cậu biết rằng ta đã thấy trong cửa hàng bán radiô ở góc phố Goócki có bày một chiếc radiô 9 bóng cực kỳ tốt và những ưu điểm của nó thì nhiều vô kể. Còn về hình thức, nó làm vừa lòng cả những người khó tính nhất. Ta đã nghĩ rằng nếu lắp vào chiếc radiô ấy...”.

Tiếp đó là đoạn thư tiêu biểu của một người chơi radiô nghiệp dư rất say mê và dẫn đoạn này ra đây thì chẳng có ý nghĩa gì cả, bởi vì những người ham thích radiô sẽ chẳng tìm thấy một điều gì mới mẻ cho mình, còn những người không ham thích ngành công nghiệp chế tạo các phương tiện thông tin liên lạc ấy cũng sẽ chẳng tìm thấy điều gì đáng chú ý cả.

## Chương kết - Phần kết



Nếu bạn nào đó trong số các bạn đã từng đọc cuốn truyện rất thật này đi ngang qua phố Radina ở Mátxcova, ghé nhìn vào phòng tiếp khách của Tổng cục Đường biển phương Bắc, thì sẽ thấy một ông già nhỏ nhắn, đầu đội mũ cói cứng, chân đi đôi hài hồng nhạt theo những đường chỉ vàng và bạc, đang ngồi giữa mấy chục người ước ao được làm việc tại Bắc Cực. Đó chính là ông Khóttabít của chúng ta. Mặc dù đã hết sức cố gắng, ông vẫn không thể nào xin được chân nhân viên vô tuyến điện ở một trạm Bắc Cực nào đó.

Chỉ riêng cái bề ngoài của ông thôi - bộ râu bạc phơ dài đến tận thắt lưng và như vậy dứt khoát là rất cao tuổi - đã là một trở ngại nghiêm trọng để được cử đi công tác trong hoàn cảnh khắc nghiệt của vùng Bắc Cực. Nhưng tình thế của ông lại càng tuyệt vọng hơn khi ông khai lý lịch.

Trả lời câu hỏi về nghề nghiệp mình trước năm 1917<sup>[119]</sup>, ông viết thành thật: “Thần - chuyên nghiệp”. Trả lời câu hỏi về tuổi: “3.732 năm 5 tháng”. Còn câu hỏi về hoàn cảnh gia đình ông Khóttabít trả lời chất phác: “Mồ côi cả bố lẫn mẹ. Chưa vợ. Có em trai tên là Ôma Iuxúp, trước tháng 7 năm ngoái sống dưới đáy Bắc Băng Dương trong một cái bình đồng, còn bây giờ đang làm vệ tinh của trái đất”. Vân vân và vân vân...

Đọc bản khai lý lịch này, mọi người đều nghĩ rằng ông Khóttabít loạn óc, mặc dù các bạn đã từng đọc cuốn truyện của tôi đều biết rõ ràng ông già viết thật một trăm phần trăm.

Dĩ nhiên, ông già có thể dễ dàng biến mình thành một chàng trai trẻ, gán cho mình bất kỳ một lý lịch rất tốt nào hoặc cùng lắm thì cũng có thể lập ra mưu kế như mưu kế đã dùng để đi du

ngoạn trên tàu “Ladôga”. Nhưng vấn đề là ở chỗ ông già đã quyết định dứt khoát rằng sẽ xin đi công tác ở Bắc Cực bằng con đường ngay thẳng, không hề lừa dối chút nào.

Tuy nhiên, trong thời gian gần đây, ông Khóttabít ngày càng ít đến phòng tiếp khách của Tổng cục đường biển phương Bắc. Ông tính học thêm về lý thuyết kỹ thuật vô tuyến điện để tập tữ chế tạo một chiếc radiô. Với năng khiếu và tính cần cù của ông già, đó không phải là một việc vô hy vọng. Chỉ thiếu có thầy giáo thôi.

Ông Khóttabít muốn cả hai cậu bạn trẻ tuổi của ông sẽ đứng ra dạy ông và điều duy nhất mà tôi được biết là hai cậu bé chỉ có thể hứa với ông già: từ ngày này qua ngày khác, chúng sẽ truyền lại cho ông tất cả những gì mà chúng đã được dạy ở trường. Ông Khóttabít đắn đo suy nghĩ và quyết định rằng rút cuộc, việc đó cũng chẳng phải là dờ.

Vậy là bây giờ, cả Vônca lẫn Giênia đều phải học rất chăm, được toàn điểm “5”, để khỏi mặt mặt trước người học trò già cả của mình. Ba ông cháu đã quyết định rằng với sự giúp đỡ của hai cậu bạn trẻ tuổi, ông Khóttabít sẽ học hết chương trình trung học cùng một lúc với Vônca và Giênia.

Nhưng tới lúc đó ba ông cháu sẽ không còn đi chung một con đường nữa. Nếu các bạn còn nhớ, Giênia từ lâu đã chọn cho mình nghề y, còn Vônca thì cũng có dự định như ông Khóttabít. Nó ước mơ trở thành nhà thiết kế radiô và tôi xin cam đoan với các bạn rằng Vônca sẽ không phải là người kém cỏi trong cái nghề khó khăn nhưng hấp dẫn ấy...

Bây giờ, chúng ta chỉ còn việc chia tay các nhân vật chính trong cuốn truyện hài hước và cảm động này, chúc họ mạnh khỏe và thu được nhiều thành công trong học tập và trong cuộc sống sau này. Nếu một lúc nào đấy các bạn gặp ai đó trong số ba nhân vật ấy xin các bạn chuyển hộ lời chào của tác giả, người đã tưởng tượng ra họ với tình cảm thân yêu, triu mến.



---

**Mátxcova 1938 - 1955**

**MINH ĐĂNG KHÁNH**

**dịch từ nguyên bản tiếng Nga**

**(NXB Văn học thiếu nhi, Mátxcova, 1979)**



[1] Vị thần lửa nhiều mặt trong truyện thần thoại và truyện cổ dân gian của các dân tộc theo đạo Hồi - N.D.

[2] Quốc vương Hồi giáo - N.D.

[3] Harun An Rasít (763 hay 766-809): Quốc vương Hồi giáo nổi tiếng trong triều đại Abátxit (750-1258). Hình tượng Harun An Rasít được lý tưởng hóa trong tác phẩm Nghìn lẻ một đêm - N.D.

[4] Túc Vônca, gọi nguyên cả tên và họ - N.D.

[5] Theo tiếng Arập, “gin” là một vị thần, nhưng Vônca lại tưởng lầm là rượu “gin”, một loại rượu đồ tùng phổ biến ở Tây u và Mỹ - N.D.

[6] “Khóttabôvích” (tiếng Nga) và “ibonơ Khóttáp” (tiếng Arập) đều có nghĩa là “con trai của Khóttáp” – N.D.

[7] Ifrit: Một loại thần trong quan niệm của người Arập – N.D.

[8] Đức Ala: Thượng đế của những người theo đạo Hồi – N.D.

[9] Đỉnh cao nhất ở Liên Xô trước đây. – N.D.

[10] “Thuốc viên” tiếng Nga là “Pilliolia”, phát âm gần giống với “Piliukin” – N.D.

[11] Tên gọi thân mật khác của Giênia – N.D.

[12] Vácvara Xtêpanópna có nghĩa là Vácvara con gái của Xtêpan – N.D.

[13] Một thợ cày đại lực sĩ, nhân vật chính trong các tráng sĩ ca của Nga: “Vônga và Micula Xêlianinôvích”, “Tráng sĩ thần lực và Micula Xêlianinôvích” – N.D.

[14] tiếng Arập: một loại thần – N.D.

[15] Tiếng Arập: hung thần – N.D.

[16] Tiếng Arập: Loại nước giải khát làm bằng nước quả ép và đường - N.D.

[17] Nguyên bản: “... mặt đỏ như cà rốt” - N.D.

[18] Xe buýt chạy điện – N.D.

[19] Thủ đô nước Cộng hòa Xôviết Udobêkixtan ở Trung Á – N.D.

[20] Một loại chó khỏe, lông mượt – N.D.

[21] Loại chó của công an chuyên đi truy lùng tội phạm – N.D.

[22] Tên gọi thân mật của Vônca – N.D.

- [23] Một cách gọi âu yếm tên Gôga – N.D.
- [24] Một cách gọi âu yếm tên Vônca – N.D.
- [25] Trong tiếng Nga, Pivô là bia, raki là những con tôm càng – N.D.
- [26] Tiếng xưng hô tỏ vẻ kính trọng của người Grudia – N.D.
- [27] Một loại nước khoáng được gọi theo tên thị trấn Etxentuki (vùng Cápcado), nơi thứ nước đó được khai thác – N.D.
- [28] Tên viết tắt của Hội góp phần phát triển nhanh vận tải đường thủy và bảo vệ tính mạng của nhân dân trên các đường thủy của Liên Xô (1931-1956) – N.D.
- [29] Một tên gọi thân mật khác của Giênia – N.D.
- [30] Đơn vị đo lường cổ, mỗi lôcôt bằng khoảng 0,5 mét – N.D.
- [31] Tức khoảng 250 mét – N.D.
- [32] Họ và tên đầy đủ của Giênia – N.D.
- [33] Tiếng Ấn Độ: tiếng hô biểu hiện tình hữu nghị giữa nhân dân Ấn Độ và nhân dân Liên Xô – N.D.
- [34] Một bài hát nổi tiếng của Liên Xô - N.D.
- [35] Đơn vị đo trọng lượng cũ của Nga, bằng 16,38 kilôgam – N.D.
- [36] Người Adécbaigian nói “chúng” là chỉ hai cái khăn mặt, nhưng ông Khốttabít lại hiểu “chúng” là ba ông cháu – N.D.
- [37] Muhamêđốp có nghĩa là con trai của Muhamét – N.D.
- [38] Tên gọi một hồ chứa nước khổng lồ được đào năm 1 937, rộng 327 kilômét vuông, dùng để cung cấp nước cho thành phố Mátxoova và kinh đào Mátxcova - N.D.
- [39] Theo quan niệm của ông Khốttabít, chỉ có Ala (thượng đế) mới làm ra biển. - N.D.
- [40] Một hồ chứa nước khổng lồ khác ở tỉnh Cuibusép - N.D.
- [41] Tên gọi tắt và thân mật của Vaxili - N.D.
- [42] Tên viết tắt của Phòng Giáo dục nhân dân quận - N.D.
- [43] Ông Khốttabít tưởng lầm RONO là tên một người nào đó - N.D.
- [44] Áo khoác có mũ trùm bằng vải len mà người Trập thường mặc - N.D.
- [45] Người ta vẫn thường ví lạc đà là “con tàu của sa mạc - N. D.
- [46] Trong tiếng Nga, (đùi lợn” là “ôcôrôc”, lúc phát âm nghe gần giống với tiếng ôtorôc, (thiếu niên) mà Vônca nói ở trên - N.D.
- [47] Tên gọi thân mật của ông Aléchxây - N.D.

[48] Tên gọi thân mật của Gôga - N.D.

[49] Mũ của nhà vua - N.D.

[50] Tên gọi âu yếm khác của Vônca - N.D.

[51] Cái nhẩn. Câu này và tất cả các câu sau, người nước ngoài nói sai cách và sai giọng. Khi dịch, chúng tôi vẫn giữ nguyên cách nói sai đó. - N.D.

[52] Tiếng Anh: ông, ngài - N.D.

[53] Tức là khoảng 98 kilôgam - N.D.

[54] Nguyên bản: như bị bỏng, nước sôi - N.D.

[55] Tiếng Anh: bà - N.D.

[56] Tiếng Anh: tướng cướp – N.D

[57] Thủ đô nước Pháp – N.D

[58] Eo biển nằm giữa Pháp và Anh – N.D

[59] Một loài thú dữ có vú ở các nước phương Nam, chuyên ăn xác chết - N.D.

[60] Một loài thú dữ thuộc họ chó, chuyên ăn xác chết - N.D.

[61] Một phố ở Niu Yoóc, nằm trong khu Manhattan, nơi tập trung mọi hoạt động chủ yếu của bọn tư bản tài phiệt Mỹ - N.D

[62] Bạn đọc chớ hoảng trước giá vé cao như thế. Đó là giá trước khi cải cách tiền tệ. Đồng 50 côpéc lúc bấy giờ chỉ bằng đồng 5 côpéc bây giờ mà thôi (chú thích của tác giả - N.D.)

[63] Thang máy quay hay còn gọi thang máy liên tục (escalator) là loại thang thường dùng ở các ga tàu điện ngầm và các cửa hàng lớn để đưa người lên xuống (có thể đưa 8-11 nghìn người trong một giờ). Thang chếch 30-35 độ, có các bậc được gắn vào một băng chuyển động liên tục nhờ sự chuyển động của động cơ điện thông qua bộ truyền động. Nhờ băng này, người lên xuống chỉ cần đứng vào thang chứ không cần phải bước. Có hai thang thường đặt cạnh nhau: thang đi xuống (băng chuyển động theo chiều từ trên xuống dưới) và thang đi lên (băng chuyển động theo chiều từ dưới lên trên). Ông Khốttabít chạy lộn lên thang đi xuống nên không sao lên được - N.D.

[64] Nguyên bản: “... như cà chua” - N.D.

[65] Một nước ở châu Mỹ Latinh, cách Liên Xô rất xa - N.D.

[66] Thành phố cảng ở phía Nam Liên Xô, bên bờ Hắc Hải - N.D.

[67] Từ ám chỉ những kẻ đi lậu vé - N.D.

[68] Khác với loại tàu thủy thường thấy chạy bằng động cơ hơi nước, đây là loại tàu thủy hiện đại hơn, chạy bằng động cơ đốt trong - N.D.

[69] Thành phố cảng nằm trên bờ Hắc Hải, thủ đô nước Cộng hòa Xôviết tự trị Atgiaria - N.D.

[70] Từ năm 1980 trở lại đây, người ta lại thấy xuất hiện một số tàu buồm lớn trên các đại dương. Đó là các tàu vận tải được trang bị thêm buồm nhằm tận dụng sức gió để tiết kiệm nhiên liệu. Chẳng hạn, nhờ có buồm (được điều khiển hoàn toàn tự động), tàu “Sin Aitôcu Maru” của Nhật đã tiết kiệm được 52% nhiên liệu - N.D.

[71] Loại máy bay lắp phao bên dưới thay cho bánh xe, có thể cất cánh và hạ cánh trên mặt nước - N.D.

[72] Bôxpho và Đắcđanen là hai eo biển ở Thổ Nhĩ Kỳ - N.D.

[73] Bán đảo ở Tây Á, thuộc Thổ Nhĩ Kỳ - N.D.

[74] Vùng trước kia có núi cao nhưng đã bị bào mòn rất nhiều nên trở thành bằng phẳng gần như đồng bằng - N.D.

[75] Bán đảo ở Tây - Nam Á lớn nhất thế giới (hơn 2,4 triệu km<sup>2</sup>) - N.D.

[76] Bán đảo ở Bắc Hồng Hải, thuộc Ai Cập - N.D.

[77] Kênh đào thuộc Ai Cập nối Hồng Hải với Địa Trung Hải - N.D.

[78] Sa mạc nằm giữa đồng bằng sông Nin và Hồng Hải, thuộc Ai Cập - N.D.

[79] Ông Khóttabít đưa đầu ra cam đoan rằng thành phố này đúng là có tên Ghêrôna. Chúng ta chẳng tranh cãi với ông già làm gì cho một xác (chú thích của tác giả). Thực ra, ở Ý chỉ có thành phố Ghênoa, ta thường dịch là Giêno, chứ không có thành phố Ghêrôna - N.D.

[80] Tiếng Ý: Ông, ngài - N.D.

[81] Một thành phố cảng ở phía Nam nước Ý - N.D.

[82] Cậu bé Ghêrôna vẫn tưởng Giênia là người Ý như mình - N.D.

[83] Đơn vị tiền tệ của Ý - N.D.

[84]

[85] Tên độc tài phátxít đã thống trị ở Ý từ năm 1922 đến năm 1943. Bị các chiến sĩ du kích bắt và xử tử hình năm 1945 - N.D.

[86] Thành phố nghỉ mát nổi tiếng của Pháp, nằm trên bờ Địa Trung Hải - N.D.

[87] Giôvanni đối đáp hóm hỉnh và sâu cay: tên Chêdarê bảo anh là “đỏ” ý nói cộng sản, anh nói mình “xanh bủng” vì nghèo đói, bệnh hoạn – N.D.

[88] Tên cũ của eo biển Gibranta ngăn cách châu u và châu Phi nối liền Địa Trung Hải với Đại Tây Dương. Sở dĩ có tên gọi này là vì theo truyện thần thoại Hy Lạp, dũng sĩ Hécquyn trên đường đi lập kỳ công thứ 10 trong số 12 kỳ công phi thường của mình đã đến đại dương mênh mông nhưng lại gặp phải quả núi khổng lồ bít kín lấy biển. Hécquyn bèn dùng sức lực ghê gớm của mình xẻ núi, thông suốt biển bên trong và bên ngoài, bên phía Đông và bên phía Tây. Trong khi xẻ núi, Hécquyn khuôn đá xếp sang hai bên đá chồng lên nhau như hai câu cột khổng lồ - N.D

[89] Tiếng Anh: “Chế tạo ở Mỹ” - N.D.

[90] Caliphonia (ở Tây Nam nước Mỹ) và miền Nam châu Phi là nơi có nhiều mỏ vàng - N.D.

[91] Tiếng Ý: bà - N.D.

[92] Tức là ông Khôttabít - N.D.

[93] Một loại giấy viết làm bằng da cừu, có từ thế kỷ thứ 2 trước Công nguyên - N.D.

[94] Tức là chức quốc vương Hồi giáo - N.D.

[95] Loại cây xứ nóng thuộc họ dừa, quả to bằng quả thanh trà, dùng để ăn hoặc nấu rượu, v.v... – N.D.

[96] Danh hiệu tặng cho những người có công lao to lớn ở Liên Xô - N.D.

[97] Theo phong tục của người Nga, gọi đầy đủ cả tên và phụ danh (tên gọi theo tên bố) là tỏ ý kính trọng. Trong trường hợp này, Vácvara là tên, Xtêpanốpna là phụ danh (có nghĩa là con gái của Xtêpan) - N.D.

[98] Một thành phố nghỉ mát ở phía Nam Liên Xô, nằm trên bờ Hắc Hải - N.D.

[99] Tầng thứ hai trong khí quyển. Không khí ở đây đã rất loãng, ôxy biến thành ôdôn, làm thành một tấm màn ngăn chặn các tia cực tím có hại cho sự sống và không cho các tia này lọt xuống trái đất - N.D.

[100] Tầng thấp nhất của khí quyển, dày khoảng 6-8 kilômét ở cực và khoảng 16-17 kilômét ở xích đạo. Ở tầng đối lưu, không khí đặc nhất và là nơi xảy ra các hiện tượng khí lượng như sương, mây, mưa, gió, bão - N.D.

[101] Ở Bắc Cực, suốt ba tháng hè mặt trời không bao giờ lặn - N.D.

[102] Quần đảo ở phía Bắc nước Nga, nằm trong vùng Bắc Cực, diện tích 16.100 kilômét vuông, gồm gần 190 hòn đảo; hơn 85% diện tích bị phủ băng - N.D.

[103] Băng hà (sông băng) là khối băng do tuyết vĩnh viễn ở những vùng núi cao tạo thành, trườn xuống sườn núi như một dòng sông nhưng vận tốc rất thấp, thường chỉ khoảng vài trăm mét đến dặm kilômét một năm - N.D.

[104] Cửa sổ tròn ở mạn tàu - N.D.

[105] Loại đàn phong cầm của người Nga - N.D.

[106] Tên một dân tộc ở vùng Trung Á của Liên Xô N.D.

[107] Tiếng Pháp: cảm ơn - N.D.

[108] Trong tiếng Nga, xà tinh (zmei) và rắn (zmyi) phác âm gần giống nhau, nên Vônca đã nghe lầm - N.D.

[109] Những người ở qua mùa đông trên Bắc Cực để nghiên cứu khoa học hoặc săn bắn - N.D.

[110] Đảo cực Bắc trong quần đảo Đất Phranxơ Iôxúp, diện tích khoảng 300 kilômét vuông - N.D.

[111] Trong cờ vua, chiếu bí là thắng ván cờ - N.D.

[112] Tiếng Arập: câu cảm thán, tỏ vẻ sững sốt, bất ngờ - N.D.

[113] Dòng biển (hải lưu) là luồng nước lớn trên mặt biển và đại dương rộng hàng chục, có khi hàng trăm kilômét và sâu hàng trăm mét, chảy theo hướng nhất định. Dòng biển có nhiệt độ cao hơn nhiệt độ của nước ở vùng xung quanh thì gọi là dòng biển nóng, ngược lại thì gọi là dòng biển lạnh. Gonxtrim (Gulf Stream) là tên một dòng biển nóng - N.D.

[114] Tên gọi thân mật của Vônca - N.D.

[115] Cũng là tên gọi thân mật của Vônca - N.D.

[116] Lúc bị nhốt trong bình, Ôma Iuxúp chỉ là một lượng khói - N.D.

[117] Giênia là tên gọi tắt, có tính chất thân mật. Nếu không thân và tỏ ý muốn kính trọng thì phải gọi nguyên tên và phụ danh: Épghêni Nicôlaêvích - N.D.

[118] Theo quan niệm của ông Khôttabít thì vòm trời cấu tạo bằng phalê, rất rắn - N.D.

[119] Tức là trước Cách mạng tháng Mười - N.D.